

Mảnh đất lắm người nhiều ma

Nguyễn Khắc Trường

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Mục lục

[Một](#)
[Hai](#)
[Ba](#)
[bốn](#)
[Năm](#)
[Sáu](#)
[bảy](#)
[Tám](#)
[Chín](#)
[Mười](#)
[Mười một](#)
[Mười hai](#)
[Mười ba](#)
[Mười bốn](#)
[Mười lăm](#)
[Mười sáu](#)
[Mười bảy](#)
[Mười Tám](#)
[Mười chín](#)
[Hai mươi](#)
[Hai mươi mốt](#)
[Hai mươi hai](#)
[Hai mươi ba](#)
[Hai mươi bốn](#)
[Hai mươi lăm](#)
[Hai mươi sáu](#)

Một

Không dè cái đói giáp hạt này lại có đủ móng vuốt nhảy xổ vào cả xóm Giếng Chùa, xóm vẫn quen đứng đầu về cái sang cái giàu toàn xã. Nơi đây nếu tính từ phía bắc xuống, là địa danh cuối cùng của đất trung du. Có đủ sông ngòi đồi sim: ruộng lúa. Làng vẫn còn khung cổng tiên cổng hậu như hai ụ súng ở đầu bắc và đầu nam. Những phiến đất nung màu gan gà vừa to vừa dày ốp khít vào nhau, chắc đến đập không vỡ. Con đường chính giữa làng dài một cây số được lát bằng gạch vồ mua từ dưới Hương Canh - Vĩnh Phúc, mà lát nghiêng, nên bây giờ vẫn chắc khừ. Có số gạch lát đường này là bởi ngay xưa làng có lệ mỗi đám cưới phải nộp 200 viên. Trai làng lấy gái làng nộp 200 thế tức là mỗi bên có một trăm viên thôi. Nhưng nếu trai gái làng đi lấy vợ chồng ở đồng đất khác, thì gia đình cứ cũng phải chồng đủ 200 viên. Thế mới biết ngay một làng nhỏ như cái mắt muối, người ta cũng không khuyến khích xuất dương, không thích mở cửa ra ngoài! Làng còn quy định những người đỗ đạt từ tú tài trở lên được nhận chức từ lý trưởng trở lên, và cả thành phân này nữa, ấy là những cô theo cách gọi nôm na là hoang thai cũng phải nộp 200 viên gạch vồ. Thành thử đường làng được lát bằng những niềm vui hạnh phúc, sự kiêu hãnh, chức danh và được lát bằng cả nỗi khổ đau ê chề của những mảnh đời.

Nếu ví cả xã là cái bánh, là bông hoa, thì Giếng Chùa là cái nhân đường cái nhị mật: nghĩa là nơi có lẽ thối nhất, cái sang và cả cái gàn của Giếng Chùa cũng là nhất xã, ở đây liên tục có những người đỗ đạt và những người có địa vị chức sắc, dù chỉ là chức sắc ở xã, nhưng cũng lại thường xuyên có một hai anh chàng chày cối, đến mức dù thời nào thì những gã xằng cá này cũng như sống ngoài vòng pháp luật! Từ lâu số nhà ngói ở đây vẫn đứng đầu toàn vùng, mà lại chơi cầu kỳ lợp toàn ngói ta, nhỏ và đều tăm tắp như vảy rồng... Trông rêu phong và cổ kính.

Ấy thế mà vố này cũng đói vàng mắt! Nhiều nhà nấu cháo phải đun thêm rau tập tàng. Nhiều nhà luộc chuối xanh chấm muối. Đến cả bà Đồ Ngất, người vẫn quen ăn trắng mặc trơn, phiên chợ nào cũng xách làn mây đi mua hôm thì chân giò lợn i, hôm thì, cá chép cả con còn giãy đành đạc.

Giờ cạn vốn, liền sáng chế ra bánh mật ngô, thứ ngô trước đây chỉ dùng churen gà, để ăn trừ bữa. Còn ông Quản Ngư, người được cả làng khen là chí lớn gan to, nước lã mà vã nên hồ. Bởi trong lúc khối anh có của nhưng chỉ ru rú bám váy vợ ở xó nhà, thì ông Quản với hai bàn tay trắng đã từng chu du đến nửa vòng trái đất. Hết Tân đảo, Tân-gia-ba, rồi mò mẫm sang đến cả đất tây từ thời còn bóng tối.

Khi về ông đã diện oách một bộ đồ dạ màu đất sét từ chân tới đầu. Quần dạ, áo dạ đính cúc đồng, mũ dạ tròn như cái nồi đồng úp ngược, lại thêm đôi giày sắt đá, giữa mùa đông mà cũng trông bức đến phát sốt? Rồi lại thêm bộ răng vàng sáng chói cả mồm! Nói cái gì ông cũng đun thêm tiếng Tây, lưỡi cứng đá ngược lên tận mái ngói, đến quãng cả mồm miệng! Và mặc dù ông vẫn ở với bà vợ yếm trắng, răng đen mỏ quạ và vẫn chẳng có chức sắc, chẳng đỗ đạt gì; nhưng ông Quản cũng có quà mừng của kẻ hồi hương là biểu làng

200 viên gạch vồ Hưng Ký, viên nào viên ấy cứ vuông bần bần như những cái gối đầu, chín đỏ lìm lìm. Khối người còn rỉ tai là ông có của chìm nữa. Hối ông chỉ cười tùm tùm loe loé ánh vàng! Bộ dạng rõ là coi tiền bạc chẳng ra gì, hời hợt!

Nhưng giờ thì toé loe ra. Đám thanh niên hay thốc mách vừa cười sùng sục, vừa kể là có đến gần tháng nay bố con Quản Ngự đóng cửa ăn cháo cám, rồi làm bánh đồ cách thuỷ cho lạ miệng, nhưng nguyên liệu cũng vẫn là cám. Vì là người lịch sự ghét kêu rên, nên ông Quản không muốn người khác nhìn thấy sự khốn cùng của mình. Tưởng kín, nhưng ông quản lại hớ không biết cám có chất kết dính rất cao, ăn mà không đọng thêm rau là sẽ táo bón kịch liệt. Vì thế thằng con út gần mười tuổi của ông đã kêu la oai oái vì rặn đến vã mồ hôi hột mà vẫn không sao đi được? Bà Quán đã qui tiên vài năm nay, nên cuối cùng đích thân ông Quản bảo thằng cu ôm vào gốc khế, chống hông lên để ông lấy que... đào

- Có thật không? Hay lại chỉ mách què, chúng mày thì cái gì cũng nhả nhử cười được.

Mấy người già không tin, mắng l thì anh chàng ở cạnh nhà ông Quản liền vừa tả tỷ mỉ cái pha bi hài kịch kia, vừa làm cả động tác của bố con ông Quán, khiến mấy ông già cũng cười đến trơ cả lợi? Cái cười lúc đói cũng không ra tiêng, lại bóp bóp cho héo quắt cả mặt, trông mà nẫu ruột! Keo vật giáp hạt này sẽ vắn cho dân làng đến mê tơi đây!

Những nhà thường xuyên túng bấn thì bây giờ đứt bữa hẳn. Nội niêu lúc nào cũng há miệng rồng, nhãn như đầu bọt!

Nhưng mặt người hao gầy, nhón nhác hớt hải cứ tưởng như vội vã đi đâu nhưng kỳ thực chẳng có gì hết, cứ ra vào quanh quẩn với cái bụng đói ề ề! Đường làng đầy rác rưởi và phân trâu phân hò. Toàn nặng xanh bay đứng yên tại chỗ như những cái dấu chấm đen giữa thình không dục lối đi.

Nắng đầu hạ đã lên một lúc lâu mà làng xóm còn trễ nải như con gà gặt. Gió thổi vu vơ trên những lùm tre vàng xác, càng khiến những ngõ làng trống vắng đến ngán ngở.

Trong chiếc lều thủng vách nửa ở ngã ba đầu làng, nắng chiếu qua lớp cỏ tranh đã ải, thủng lỗ rỗ. nắng tưới khắp lên chỗ lão Quềnh nằm. Trên chiếc võng tre ọp ẹp không mùng màn, lão Quềnh nằm duỗi dài thành một đống. Lão thì không sợ muỗi ruồi, vì da lão dày lắm. Người lão to sù sù, tính nết ngờ ngờ ngác ngác như ngỗng lạc đàn, đi đứng cứ dềnh dàng thồn thộn. Bộ nhớ và trí khôn của lão thì đại như thế này: Vắt chiếc áo, vắt khăn mặt lên vai, nhưng lại loay hoay cả giờ đi tìm khăn tìm áo. Ngày hợp tác còn ăn nên làm ra, nên tình thương và sự ưu đãi đã với tới tất cả những hoàn cảnh khốn khó; từ bà già cô quả không chồng không con, bỗng chốc có một lô cháu chắt, ấy là bà được ra làm ở nhà giữ trẻ, nơi đã có mấy cô bảo mẫu óng á trông mềm như bún, nhưng đám con trại lại gọi họ là các cô nuôi dạy hổ!. Còn lão Quềnh hữu dững vô mưu, chỉ quen làm thuê làm tớ, thì ban chủ nhiệm hợp tác xã cho Quềnh được làm chủ, mà làm chủ tập thể hẳn hoi. ấy là lão được đưa ra trại trâu, chăn dắt một tập thể 50 con trâu. Chiều tối lão cười con trâu mộng to nhất lừa cả đàn về. Đêm bày trâu đi trước có 49 con, thế là lão hoảng hốt lên. Lùa trâu vào chuồng cả con mộng lão cười cũng vào nốt, cài toang xong, lão chạy bổ đi tìm con thứ 50! Đến đêm người ở trại đốt đuốc đi tìm lão nói rằng đủ 50 con trong chuồng rồi. Lão về đếm thấy đủ thật, nhưng trong đầu vẫn không hiểu được con thứ năm mươi chui ở đâu ra!

Lão Quên ra đời như để hứng chịu tất cả những sự ngờ nghệch khờ khạo cho dân Giếng Chùa. Đất làng này nghe nói từ khi khai thiên lập địa, thầy địa lý đã bảo là ở vào cái thế có vượng nhưng nghịch, cho nên từ xưa xưa đã có Câu ca: Ai may được ngọc Giếng Chùa. rồi ai núi Bụt thả bùa ma trêu

Vậy thì từ thời còn chùa và còn chiếc giếng làng to bằng gian nhà kê đá ong trước cửa tam quan đã ai bắt được ngọc ở đấy chưa? Chịu! Với lại dù có được thì người ta cũng im đi thôi, chứ ai dại gì mà khoe mình vớ được của! Bằng mời trộm đến nhà! Còn ma núi ông Bụt, vì quả đồi ở đầu làng có dáng một ông bụt ngồi, thì nghe đồn thật nhiều chuyện. Những người già ở đây kể rằng núi ông Bụt ngày xưa rậm um tùm: những cây cột đình chập một vòng tay ôm là chặt từ đấy. Trong núi có hổ, báo, vượn trắng, rắn gió, rắn đầu vuông có mào đỏ chon chót như mào gà, và đặc biệt là nhiều ma? Nhiều người quả quyết mình đã gặp ma núi ông Bụt. Mấy bà hàng xóm hay đi chợ sớm, bảo có lần đến gần núi ông Bụt thấy một người đàn ông đi trước mình chỉ chừng mười bước chân dáng đi lại ve vẩy như đàn bà trông chậm mà không tài nào theo kịp. Gọi mãi người ấy mới quay lại, thì thấy mặt trắng như nặn bằng phấn, miệng bỗng nhe ra cười khảnh khảnh, cười liên một hơi không dứt, hơi phả ra lạnh toát. Chớp mắt một cái, người đàn ông biến mất. Phiên chợ ấy mấy bà hàng xóm vốn đành hanh mà thành ra lú lẫn cả. Người thì bán một lại cân hai, người thì giao gạo mà quên nhận tiền, thật là đổ của xuống sông. Ma trêu đấy! Một ông đi đánh trộm lươn thì bảo lúc sẩm tối, ông đang thả trộm ở đầm dưới chân núi, bỗng nghe tiếng ru con lơ lửng phía trên đầu rừng; ngừng lên thì thấy chót vót trên cành si một người đàn bà tóc xoã phủ kín mặt, tay ôm cái bọc trắng toát vừa nhún cành si rung tít như đưa vong, vừa ru nỉ non như than như oán. Hôm sau ông đi đổ trộm, thấy trong ống toàn rắn nước!

Ngày ấy có một chàng trai tuổi mới mười bảy, nhưng lớn phổng phao như đã thanh niên. Mặt mũi thô vụng thật thà. Bỗng một dạo cứ ăn cơm tối xong là chú chàng biến đi đâu chừng già xong một cối gạo mới về. Hỏi, cu cậu chỉ ậm ừ con đi đàng này rồi lảng ngay. Cha mẹ sinh nghi. Hay thằng này đã tự kiếm được món nào? Trò đời trai tơ mới lớn thì không say gì bằng say gái. Chỉ có gái thì chú mày mới chăm lĩnh như thế. Một tối, khi cậu vừa đi, ông bố liền lẳng lặng bám theo, thì thấy chú xăm xăm đi tắt qua cánh đồng. Tới gốc gai đầu núi ông Bụt, bỗng một tiếng hỏi rất thanh, như reo từ trong những chùm rể rùm roà như một cái ô dưới gốc si già. Rồi tiếng một người con gái thì thầm, không rõ cô ả nói gì, cứ dấp da dấp dính ra điệu vui lẫn. Phía sau ông bố nén cười, đã bảo mà! Cứ tưởng cậu cả khù khờ, thế mà khá? Con hơn cha là nhà có phúc! Nhưng con bé nào mà tiếng chua chua nghe lạ thế nhỉ? Ông bố còn đang dửng dăng nửa muốn tò mò nghe chuyện, nửa muốn bỏ về, thì đôi tình nhân dịu nhau từ trong gốc si đi ra. Và, tức thì một đàn đom đóm bỗng từ đâu túa dậy con nào con ấy to khác thường. Chúng cùng chớp cánh một lúc, khiến cả khoảng không sáng rực lên như thắp đèn. Trong quầng sáng quái đản đó, ông bố đã nhìn thấy một người con gái trắng lôm lốp từ chân tới đầu. Tóc rất dài, buông xoã, khiến khuôn mặt lấp vào trong mờ ảo không sao nhìn rõ được. Chân đi nhẹ như lướt. Ông bố chớp mắt, định thần để nhìn cho rõ, thì thấy người con gái kia chỉ là một cái bóng trắng, một hình người chứ không phải người. Cái hình người ấy đi tựa vào vai con trai ông. Đang chập chờn ở bên trái, chớp mắt một cái, lại thấy cái bóng đi bên phải cậu cả, và rất nhanh đã hiện rõ lộ lộ một người đàn bà đẹp như tiên sa. Cậu cả bước thập thò như một người mê, mặt mũi cũng hoàn toàn

như người trong mộng. Bầy đom đóm cứ chao lượn theo hai bóng người. Ông bố đứng vùng dậy, hét lên: Ma!, thì một tiếng kêu cũng vỡ ra, nghe sắc lạnh như đập một cái bình sứ. Trời đất tối sầm lại. Ông bố lão đảo, rồi người cứ mê thiếp đi.

Rồi bố con ông về được tới nhà bằng cách nào? Ông không sao hiểu nổi. Vì khi tỉnh dậy ông đã thấy mình nằm ở giữa nhà, xung quanh đèn nến hương khói nghi ngút. Ông thầy cúng mặc áo đỏ, đội mũ giấy, vừa gõ chập cheng, miệng vừa đọc lầm rầm. tay cầm roi dâu, đó là roi trị tà của thầy cúng, quất vun vút vào không khí. Hôm sau ông dứt cơn, khỏi. Còn cậu cả thì vẫn li bì. Đang nằm thiêm thiếp, cậu bỗng vùng dậy, tay đưa lên bới tóc, kiểu bới tóc của đàn bà, rồi khóc như mưa như gió. Vừa khóc vừa kể lể ai oán, rằng người ta cướp chồng của tôi, đây đoạ tôi ở gốc si sương gió một thân một mình. Đang lâm li sụt sướt, lại bỗng rú lên cười sằng sặc, tiếng cứ lạnh vót lên, sắc như lưỡi dao cạo vào tinh nứa! Cười đến đâu hai bàn tay cứ chéo vào nhau đen đét đến đấy. Rầm rĩ một hồi, rồi cậu bỗng ngã kènhr ra, mặt quay vào tường, lịm phắc như tắt thở!

Thầy phải cúng liên tiếp ba đêm bảy ngày để xin lại hồn vía cho cậu cả. Ngày cuối cùng phải thừa một hình nhân cao lớn bằng đúng cậu cả, sắp một cỗ xôi và một con gà trống chưa đập mái. Buổi tối mang ra gốc si tạ. Hình nhân thì hoá vàng còn mâm cỗ thì để lại. Khi ra về thầy cúng còn đóng một cái bùa đựng trong ống nứa xuống đất, tức là yểm đề ma mất đường theo. Đêm ấy người ta nghe thấy tiếng khóc tỉ tê trong những chùm rễ si. Sáng ra nhìn cỗ xôi con gà vẫn còn nguyên, nhưng nhót nhát có mùi tanh. Xôi gà mà lại tinh ma vậy đấy! Còn đom đóm thì chết dày quanh gốc si như một sự tuần tiết, vun được một đồng con nào con nấy to bằng đầu đũa.

Cậu cả ốm một trận thập tử nhất sinh rồi khỏi. Nhưng từ đấy cậu cứ ngơ ngơ ngẩn ngẩn, lúc nhớ lúc quên. Hỏi đâu cũng không được vợ. Cả những cô sútt môi lồi rốn cũng không dám lấy, vì sợ ma vẫn ám trong người cậu. Ông bố nghe có người xui: suốt mùa hè năm ấy cứ đi rình để bắt con chim cuốc thất tình. Họ bảo có những con chim cuốc bị người ta đánh bẫy mất bạn tình, buồn, nó không ăn không uống, tìm một chỗ khuất lói đứng kêu xà xả cho đến chết. Cậu nói ra rả như cuốc kêu chính là chỉ những con cuốc đơn cô này. Mà thật kỳ lạ, bao giờ nó cũng đứng một cành nhó để những ngón chân quắp chặt vào cây. Khi hết hơi chết, nó lộn đầu trở xuống, treo lủng lẳng. Mới hay giống sinh vật nào đã dám chết vì tình cũng đều chọn một tư thế hiên ngang đến rùng rợn! Cũng như ở sông nước có những con cá sấu bị lẻ đôi, nó đã tìm nơi có cành cây mọc là ra mặt nước, rồi nhảy ngược từ dưới nước lên, tấp đuôi ngoắc cứng vào cành cây. Cứ thế nó treo mình thẳng đứng như một dấu chấm than giữa trời và nước cho đến chết! Nhưng trường hợp này hiếm lắm, vì cá sấu là giống tham ăn - Đã xấu lại còn tham! Mà phàm giống gì cũng vậy, đã tham ăn thì hay sợ chết!

Lại nói những con cuốc chết vì tình. Người ta bảo xương của nó làm bùa yêu rất nghiệm. Đốt lên thành than, nhúng một tí vào nước cho đối tượng uống, thế là cứ theo không? Ông bố quyết cứu vớt cái cung thể cho cậu cả bằng con đường bùa mê thuốc lú này. Tối nào ông cũng lần mò đi nghe cuốc kêu. mặt mũi nhớn nhác như người đã hoá dở! Thế rồi chưa tìm thấy con cuốc tử vì tình thì chính ông đã tử! Ông chết nhẹ như đùa! Đêm nằm ngủ thế rồi ông không dậy nữa! Từ đấy gia cảnh sa sút nhanh. Cậu cả dùng cái sức cơ bắp

của mình đi làm thuê làm mướn kiếm ăn. Làm như trâu như ngựa chẳng biết mà cả vôi vỉnh, vì thế ai có việc gì cũng mướn cậu, và ai cũng có quyền đùa bỡn cậu. Ngay cả cái tên Quỳnh đẹp đẽ của cậu người ta cũng biến báo đi thành Quênh - Cậu Quênh, anh Quênh và bây giờ xế bóng là lão Quênh

Có thật tiểu sử lão Quênh như thế không? Hay chỉ là giai thoại người ta dựng lên để tăng phần linh thiêng cho núi ông Bụt? Nhưng đây là núi ông Bụt ngày xưa. chứ bây giờ núi ông Bụt đã bị phạt trụ lấy gỗ làm củi, bị đào bới để tìm đá ong, lấy đất sét nung gạch, thì không ai còn gặp ma quỷ đâu nữa. Thời buổi tảo tợn đến ma quỷ giọi tàng hình cũng hết chỗ trú. Thế thì ma quỷ đi đâu? Hay ma quỷ đã bị người trần cắt hộ khẩu? Mấy anh trợn trạo đã cười cười một cách láu cá hỏi ông thầy cúng mà ở đây vẫn gọi là cô thống Biếu như vậy. Biếu là tên cúng cơm, còn cô thống là một từ chung để chỉ những người làm nghề cúng bái. Mới hay nghề nghiệp nào cũng có tướng mạo riêng của nó. Đã là thầy cúng, thầy mo, thì cái cần đầu tiên là phải có dáng đồng cô bóng cậu. Đi đứng ẻo ợt, nói giọng kim râu ria chả có và cái ăn cái uống cũng như đàn bà con gái hơn là giống đám mây râu. Nghĩa là cô thống Biếu mỗi bữa chỉ uống một chén rượu, sợ ợt sợ tỏi, ưa của chua hơn là ưa cay ưa chát. Năm nay đã gần chín mươi tuổi, non một thế kỷ đã đi qua cái dáng mảnh mai của cô. Với bộ mặt nhọn như mặt chim, nước da mai má, cả mép cả cằm nhẵn thín không một sợi râu, nên nhìn cô không thể nào đoán được tuổi. Răng cô cũng nhỏ như răng phụ nữ, và vẫn chắc. ăn trầu thuốc cứ đen nhức, môi cắn chỉ. Cô đi thông thà thông thọt, nhưng cô cũng có con đàn cháu đống hẳn hoi. Thì ra cô vừa giỏi việc âm vừa tài việc dương! Nghe mấy anh chàng mặt sùi trứng cá, vừa cười nham nhở, vừa hỏi về ma núi ông Bụt bị người trần cắt hộ khẩu. Cô thống Biếu đã giương cặp mắt bạc phếch, trông chỉ rặt lòng trắng, tưởng như mắt cô đang toả ra một làn sương khói, và cô đã nói với cái giọng thanh thanh thế này:

- Đừng tưởng đất này đã hết ma. Ma còn đang đẻ sinh đôi sinh ba nữa cơ đấy! Các vị có nhớ hôm trước hợp tác hợp để đòi chia ruộng khoán không? Cứ như cuộc chơi gà, chơi trâu ngày xưa! Chả ai chịu nhả miếng nào. Cả làng có mỗi xứ Đồng Chùa là thượng đẳng điền, thì từ ông cán bộ đến bà xã viên, ai cũng muốn vợ giật về mình. Có đời thưở nào anh em ruột cũng cãi nhau, tranh nhau đất hương hoả ngay ở đấy. Vợ chồng ông Tý Hối mới kinh, bỏ nhau mỗi người một niêu, hợp tác giao ruộng, ai cũng tranh thừa tốt. Vợ chồng thách nhau giữa làng: mày mà làm ông phá. Mấy là đòi ruộng cũ không được thì bù lu bù loa lên, cứ nhao nhao như chào mào ăn dom! Xưa nay người ta chỉ sợ người chết chứ ai sợ người sống? Có đúng không hở? Chỉ sợ ma chứ ai sợ người. có phải không hở? Thế mà hôm ấy tôi đi nhận ruộng hộ con cháu, thấy hốt quá Nhìn chả thấy người đâu, toàn ma. Những thân người sống ngồi đấy mà mà cấm còn nhận ra ai nữa.

Càng nhìn càng thấy đúng là những ụ mối, những bao bì dựng ngược, cái cao cái thấp lổ nhìn đây nhà! Những con ma tham, ma ác từ đấy chui ra, con nào cùng lành chanh lành chói mồm năm miệng mười, chả còn bùa đầu mà yểm cho xuế! Đây, các người đừng có vội tí toé, ma nó vẫn ngủ gà ngủ gật ngay trong lòng các người!

Lão Quênh bỗng thức giấc. Cái đói thúc lão dậy, lão dụi cặp mắt mờ mờ, dỏng bộ tai to nhưng mong dính: mỏng đến độ nhìn thấu qua được. Những người sính xem tướng bảo cái tai thỏ ấy dù có cắm vào cái đầu

con cáo thì cũng vẫn là đồ bỏ, vẫn tứ thời kiệt xác. Lão lắng nghe. Đúng là có tiếng trống phát dẫn từ trong làng. Anh nào lại chết đây! giữa lúc này không biết chết no hay chết đói. Suốt hai ngày nay lão chỉ độc nằm ngô, rang lên nhai, rồi uống thật nhiều nước vào mà vẫn không lấp được cái khoảng trống quá lớn trong bụng lão, vì sức ăn của lão nói như người ác khẩu là như hùm đồ đó!

Lão quay sang khe hở của phen liếp, nhìn về phía khu nhà uỷ ban xã. Cả một dãy nhà ngói bên ấy cửa đóng im ỉm như mồm thẳng câm! Có đến hơn tuần nay các ông bên ấy không đánh chén, khiến lão mất chỗ dựa! Đã hơn năm nay lão sống dựa vào những bữa rượu kia. Đều đặn tuần nào cũng vài ba cuộc. Không uỷ ban thì Đảng uỷ, rồi ban quản lý hợp tác xã, rồi các đoàn thể. Hội họp lu bù Các ông ấy càng hội họp nhiều thì lão Quềnh càng thích! Vì động hợp là động thót. Cái mẹo ấy là của tay Tám lé thợ cạo, chủ cái quán này. Người ta gọi là Tám lé vì mắt hấn hiểng lệch đi như xe sang vành, nhìn cứ xiên xiên. Có lần đánh kéo Tám đã xiên cả một mảng da đầu của khách. Suốt ngày được sửa gáy vít đầu thiên hạ: mà Tám vẫn không đủ vất mồi dứt miệng.

Người đã như con hạc thờ, lại một vợ bốn con, quanh năm hết giật tạm lại vay nóng. Vì nợ hợp tác xã nhiều quá, vợ chồng Tám lại phải xung phong đi kinh tế mới trên huyện miền núi để được xí xoá (ở đây có lệ thế). Trước hôm đi, đến uỷ ban lấy giấy. Vừa ra đến đây thì Tám lé gặp lão Quềnh đi đào ao thuê. Tám liền kéo Quềnh vào cái lều này, rút trong túi ra mót chút cỗ rứt, chuyền tay nhau tu. Đang lúc đói, rượu dẫn nhanh như điện. Đến khi dốc ngược cái cốc, thì cả hội cùng lâng lâng từ đầu đến tận gan bàn chân. Tám liền bá vai Quềnh, đôi chân cò hương với cái đầu gối củ lạc nhún nhảy, cái giọng kim eo éo được tắm rượu đã thành nghề ngà: Anh Quềnh rằng này anh Quềnh ơi, ngồi nghe ta nói cách ăn chơi.

Tưởng say nhưng hấn xui khôn đáo để. ở người nghiện, rượu là một thứ động cơ, phát động được cả sức lực và trí tuệ. Tám bảo Quềnh bỏ phút cái túp lều ở trong xóm. Nằm cạnh nhà người em là lão Quàng không những chiếm hết cái khôn cái ngoan, mà còn chiếm hết cả ao cả vườn, chỉ xí lại cho Quềnh một góc ồm nằng ven ven chừng dăm cái nong. Vợ chồng Quàng trước cũng túng, bóc ngắn cắn dài, nhưng dăm bảy năm nay, kể từ ngày Quàng được giữ chân quý tín dụng của hợp tác xã thì đã nhấm khá dần lên. Nhưng có khá mấy thì vợ chồng Quàng vẫn tham và kiệt, chỉ khi nào có những việc thổ mộc nặng nhọc thì vợ chồng Quàng mới nhớ đến ông anh Quềnh. Vậy thì ra đây, cạnh mặt đường này ai có công có việc đến nhờ cũng tiện. Tám lé tặng lại cả chiếc chõng tre và chiếc ghế bố, dụng cụ giúp Tám cạo râu ngoáy tai cho thiên hạ để kiếm gạo. Nhưng điều quan trọng là từ đây nhìn xéo sang nhà uỷ ban rõ mồn một. Hể bên ấy động đũa động bát là đây biết ngay. Muốn ăn thì lặn vào bếp. Mà có lặn vào thì cũng là ăn của dân của xã chứ chẳng phải của mấy ông. Nhưng dẫu vậy - Tám dặn Quềnh cũng phải biết phận. Thấy động thót là đi cống sau, vào nhà dưới. Thì đi đường nào mà tới được mâm chả tốt! Cái cống sau ấy, cái bếp ấy nhiều phen đã cứu Tám những bàn thua trông thấy! Giờ lão Quềnh tiếp thu cái vị trí lợi hại này, đúng là lão bóng được nhiều bữa nhờn mồi. Có hôm lại thủ được cả lưng chai rượu về uống ngâm nga suốt đêm. Thế mà đã hơn tuần nay không thấy bên ấy họp hành gì! Hay họ lại kéo nhau ra quán bà Lợi béo có cái mông lông bàn ở trên chợ kia. Quán ấy trước chỉ bán thuốc, bán nước nhè nhăng. Mới đây đổi sang quán ăn. Trước cửa treo lủng lẳng chân giò và những con gà luộc từa mớ vàng nhóng nhánh. Gian bếp đằng sau lúc nào cũng khói um

tùm, thơm inh. Thôi đúng rồi, họ đã dời mâm lên ấy rồi. Để khỏi phải khua dao thớt, vừa tiện vừa kín, tránh được mồm được mắt thiên hạ. Thế thì nguy cho lão Quềnh này quá! Mấy ông đúng là uống nước cả cặn?

Lão Quềnh vừa quảy người ngồi dậy, lại thêm mấy chiếc nan tre gãy roàn roạt, thì bên ngoài bỗng có tiếng gọi láo pháo:

- Đi uống rượu đám ma đi ông Quềnh!

- Bây giờ còn ngủ hả ông Quềnh? Hay đêm qua có bà nào trú nhờ trong ấy!

Vừa dứt lời một đám thanh niên tuổi những những đã ủa vào đầy căn lều. Đám trai làng đang tuổi ăn tuổi lớn như những chú ghé tơ, chân tay khềnh khoảng chưa định hình, nhưng da thịt trông óp quá, mặt mũi thô gầy góc cạnh. Cái thiếu, cái đói hiện lên từ ánh mắt mệt mỏi đến nước da mai mái và cặp môi khô tong tót! Được cái vẫn tếu. Chúng tìm điếu, rồi thản nhiên bẻ phệnh vách làm đóm, kéo thuốc Lào. Cái điếu cạn nước kêu nghìn nghịt như người hen tắc cổ. Anh chàng mặt sần sùi trứng cá, vô bồm bộp vào miệng điếu, giọng kháo kháo trong khói thuốc:

- Điếu điếc gì mà khô rông rốc như hang chuột ruộng cạn. Mấy hôm nay bố ngót điếu lắm hử? Thì đi đào huyết với cánh này thì sẽ có cơm rượu tử tế. Cụ cố nhà họ Vũ đã tịch thì không phải chuyện đùa. Ông Phúc đã trử lợn to hàng năm nay rồi.

Lão Quềnh vớ cái áo bộ đội tàu tàu cứng như mo nang vẫn cuộn làm gối, đưa lên lau mặt, rồi vừa ngáp vừa nói ề à:

- Thảo nào có tiếng trống phát dẫn từ bảnh mắt. Hoá ra ông cố Đại chết à? Sướng thế sao lại chết? Mà ông cố vẫn ở bên nhà Quý chứ.

Đám thanh niên cười hô hố:

Đúng là trí nhớ ông Quềnh! Thế hôm trước ông ăn xôi ăn chuối mừng thượng thọ cụ cố ở nhà ai? Nhà ông Phúc hay nhà Quý?

Lão Quềnh ờ ờ như sức nhớ. Đám thanh niên rút thuốc xong lôi kéo lão đi, nhưng lão trăn lại. Đám trai tráng này được chủ nhiệm hợp tác xã gọi đến để đi đào huyết cho ông cụ cố họ Vũ mới chết đêm qua. Không phải lão Quềnh ngại không ai mời mà đến, không mời thì lão cũng đến! Lão vẫn khoe là đã từng ở với ông Phúc con cả cụ Cố, trưởng chi họ Vũ Đình bây giờ cùng một đội du kích từ thời Tây kia (kỳ thực ngày ấy du kích tuyển anh thanh niên Quềnh vào để thêm một tay đào hầm. vì Quềnh đào khoé như một con tê tê dũi đất). Cho nên bố ông Phúc chết thì lão phải đến chứ. Nhưng thư thư đã. Chứ bây giờ đánh đói run cả gối mà ra đòi đào huyết thì có khi đến ngã ngay xuống đấy! Lão Quềnh vục dậy đi ra sau vườn, nơi còn mấy dây khoai lang bò nguêu ngoài, lão hái tuốt tuốt từ gốc đến ngọn. ít quá, lão nhổ cả rễ, vặt những củ bằng ngón tay, rửa qua quít, rồi cho vào chiếc xoong cút tai đun lên. Một nồi canh nhộn nhạo vừa củ vừa lá, rắc thêm tý muối trắng. Lão húp sít soạt, nuốt chửng, như voi uống thuốc gió ăn giở miệng, con tì con vị được đánh thức, cái đói càng tăng thêm, bụng càng thêm cơm đến cồn cào. ấy thế mà có người ăn không hết của lại lăn ra chết. Được sướng mà phải chết thì cũng là khổ! Vừa mới hồi trong năm, lúc gặt hái xong, cả chi họ Vũ Đình làm lễ thượng thọ mừng cụ Cố tròn 90 tuổi thật là thịnh soạn. Ông Phúc đứng chân chủ họ

cho mời hết lượt các chủ hộ xóm Giếng Chùa. Ai đến cũng được ăn xôi đậu xanh và chuối trứng cuốc. Lão Quềnh cũng đến. Người thì đến vì được ăn. Người thì đến vì tò mò. Bởi cụ Cố đã nhất quyết từ mặt ông Phúc có đến hơn 30 năm nay rồi. Lâu nay cụ Cố ở với Quý là em ông Phúc, mặc dù vợ chồng Quý làm ăn chỉ giật gấu vá vai chứ không được dư dật như ông Phúc. Nhưng thiếu vay đâu thì vay, chứ cụ Cố nhất quyết không cho vợ chồng Quý vác rá đến ông anh giàu có. Tết nhất giỗ chạp cũng mặc. Ông Phúc làm nhà ngói năm gian, đốt pháo đùng đùng hôm đặt cây nóc, cụ Cố cũng bỏ ngoài tai! Mấy đứa con ông Quý về khoe là bác Phúc mới mua xe eúp và máy nghe nhạc, vắn mở suốt ngày ầm ầm như có đám cưới, thế là cụ Cố la toang lên, rằng là chúng mày có để cho ông yên không! Hơn ba mươi năm mỗi hạn của Cụ như vẫn chưa nguôi. Đại - Sang - Phú - Quý - Lộc - Tài, tên bố con cụ Cố như vậy, nhưng cụ bảo lại hóa ra là đại vô phúc! Bố con cụ đã làm trò cười cho thiên hạ! ấy là hồi cải cách ruộng đất, cụ bị quy là địa chủ. Lúc ấy thanh niên Phúc đang làm bí thư đoàn thanh niên toàn xã, vì Phúc đã được kết nạp Đảng từ mấy năm trước, khi còn ở du kích. Để tỏ rõ mình không bị giai cấp địa chủ nhuộm đen, mình đã ly khai nguồn gốc xuất thân, không dính dáng gì tới kẻ bóc lột, vợ chồng Phúc ra ở riêng. Suốt ngày Phúc bám đội trưởng cải cách. Đội trưởng tên là Cường. Nhưng không được gọi là Đội Cường. Hôm đầu có người gọi thế đã bị triệu lên xã để giáo dục quan điểm lập trường, rằng là chỉ có thời phong kiến đế quốc mới có Cai có Đội, chứ ở đây gọi như vậy là bôi nhọ thanh danh người chiến sĩ cách mạng! Phải gọi là đồng chí Hùng Cường. Đồng chí Đội trưởng Hùng Cường. Rồi người ta rỉ tai nhau rằng đồng chí Hùng Cường không thích xung quanh gọi mình là Đội Cường, bởi vì rằng chính ông cụ bà cụ có diễm phúc sinh ra đồng chí Hùng Cường là người ở xã bên kia sông chứ đâu xa. Hai ông bà từ dưới xuôi tản cư lên đạo có nạn đói năm Dậu. Nghe nói quê của ông bà ở vùng toàn đội đầu. Từ thúng thóc, gánh lúa, đến việc thổ mộc là đào đất từ dưới ao lên, không gánh không vác mà cứ đưa cả lên đầu trông khiếp lắm, tưởng như gãy cổ đến nơi. Hai ông bà đi đội thuê đội mướn kiếm ăn. Vì thế bên xã ấy người ta quen gọi là ông Đội, bà Đội. Nghe nói đồng chí Hùng Cường ngày ấy gầy yếu lắm, nên bố mẹ cứ gọi nôm na là thằng Còm. Thế mới biết sông có khúc, người có lúc: từ thằng Còm đã lớn bông lên thành đồng chí Hùng Cường. Vắn cao, vắn gầy, da vắn dính sát vào xương, nhưng giọng nói thì thật là người có quyền. Nhất thanh nhì sắc, cứ choang choang. Nói một câu là quan trọng một câu. Đã có người lân la hỏi chuyên gia cảnh, thì đồng chí Hùng Cường vắn tắt mình là thành phần cơ bản, bố mẹ đều giai cấp cốt cán; rồi đồng chí chần chỉnh ngay là không nên quá nặng nề tư tưởng gia đình, mà phải nghĩ đến sự nghiệp cách mạng trên hết. Thế là cách, không ai dám hỏi chuyện gia đình đồng chí Hùng Cường nữa.

Phúc cứ bám riết lấy đội trưởng Hùng Cường. Đến nỗi có mấy thanh niên hay thóc mách kháo nhau rằng đã bắt gặp đồng chí Hùng Cường đi sâu đi sát quần chúng, đến bắt rết với cô Tý con bà Tẹo ở cuối xóm. Nhà chỉ có hai mẹ con, bà Tẹo lại vừa hồng mắt lẫn hồng tai, chỉ có cô Tẹo tuy xấu người, nhưng phốp pháp dễ dãi. Họ bảo thấy đồng chí Hùng Cường đến bắt rết cốt cán để tìm hiểu tình hình của làng, đã ăn cơm thịt gà rồi ngủ luôn ở đấy đến sáng sớm hôm sau đi cống ngạch về trụ sở. Trong lúc đồng chí Hùng Cường đang đỏ mặt lên lúng túng, thì Phúc đã gọi ngay mấy thanh niên ấy lên làm kiểm điểm vì đã ăn phải dưa của bọn bóc lột, tung tin nói xấu cán bộ đội. Họp chi bộ đồng chí Hùng Cường tuyên dương Phúc là đã có tinh thần

kiên quyết dứt bỏ được giai cấp phi vô sản, tự nguyện phục vụ sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nông. Đêm nào Phúc cũng tổ chức thanh thiếu niên đi cổ động, đèn đuốc cứ rùng rục như đình liệu, hô Đả đảo bọn địa chủ cường hào ác bá đến khản đặc cả tiếng. Trống đánh đến bóng dùi. Rồi đoàn cổ động hô vang Đả đảo tên địa chủ bóc lột Vũ Đình Đại! Kiên quyết đánh đổ tên địa chủ Vũ Đình Đại ầm ầm nô khí. Sáng hôm sau Đội tổ chức cho dân làng đấu tố Vũ Đình Đại, tên địa chủ có 5 màu ruộng, 3 trâu cày, ngày mùa, ngày vụ dăm thuê gần chục nhân công làm cho nhanh. Mặc dù tên Đại cũng hai bữa cơm đèn, làm quần quật như trâu nhưng đây chính là âm mưu của nó ta không được mơ hồ lẫn lộn, vì nó làm để ộp những người vô sản không có tư liệu sản xuất phải đi làm thuê làm mướn kiếm ăn, nhưng đã bị những tên cường hào như những cái vòi cua con bạch tuộc bóc lột đến tận xương tủy. Ta phải vạch trần tư tưởng đen tối của chúng ra. Đồng chí Hùng Cường đã phân tích sâu sắc cho mọi người hiểu như vậy.

Cuộc đấu tố được tổ chức ở ngay giữa sân nhà Vũ Đình Đại. Hai vợ chồng Đại cùng mấy người con; tức những người em của Phúc chưa vợ chưa chồng, vẫn ở với bố mẹ, tất cả được lùa ra giữa sân như một đám hành khất, ngồi bệt xuống giữa vòng trong vòng ngoài dân làng. Vợ Phúc cầm cái liềm nhảy chơi chơi trước mặt những kẻ bóc lột, cái mỏ liềm cứ mổ trước mặt Vũ Đình Đại, vừa mổ chị vừa kể tội bọn chúng đã bóc lột, đã đè nén mình ra sao. Chị kể dài dòng và hay trùng lặp quá đến nỗi đồng chí Hùng Cường phải nói chị tạm nghỉ cho bớt xúc động rồi sẽ đấu tiếp. Đến lượt mình, Phúc bước ra, mở đầu bằng câu hỏi:

- Địa chủ Đại, mày có biết tao là ai không?

Ông bố đã trả lời thế này:

- Dạ thưa tôi có biết ông, vì tôi đã trót đẻ ra ông!

Đồng chí Hùng Cường đang ngồi bàn chủ tọa phủ chiếc chăn hoa, liền đập bàn đánh rình, đứng dậy:

- Địa chủ Đại không được ăn nói xỏ xiên! Đây chính là bản chất ngoan cố của giai cấp bóc lột.

- Đả đảo tên địa chủ Vũ Đình Đại xỏ xiên! - Một thanh niên cốt cán liền hét lên, thế là tất cả ầm ầm như vỡ chợ: - Đả đảo! Đả đảo!

Lời nói gió bay, nhưng lại có những lời như đóng dấu chính vào in não mọi người. Đến bây giờ những người đứng tuổi ở làng Giếng Chùa này vẫn nhớ như in những câu đối đáp của bố con ông Đại - Phúc trong buổi đấu tố ấy. Vì thế hôm giáp tết mới đây, khi vợ chồng con cái ông Phúc đón được cụ Cố về, rồi làm lễ thượng thọ mời cả làng đến dự thì ai mà không tò mò ai mà không muốn đến xem bố eon ông cháu nhà ấy đối đãi với nhau như thế nào. Một sự tái hợp hiếm có. Nhưng duyên do để có được bữa tiệc hỉ ấy, thì không ai biết được, là một tối kia, khi thấy ông cụ đã yếu lắm, một ngày khỏe thì năm bảy ngày đau. Ông Phúc đến nhà em trai, và vắn tư thế của người quyền biến, với cặp mắt ba góc nhìn cứ ngăm ngăm, ông bắt Quý xua hết vợ con xuống bếp, để trên nhà ba bố con, ba người đàn ông rường cột của chi họ Vũ Đình có cuộc đàm phán mang tầm cỡ chấm dứt chiến tranh!

- Năm nay ông đuối sức lắm rồi - ông Phúc bắt đầu vào chuyện - ông về bên con tỉnh dưỡng cho tiện, chứ bên này chú thím nó vừa túng vừa neo người trông nom.

- Tao không đi đâu hết. Tao quen sống nghèo khổ rồi? Nghèo khổ còn yên ấm bằng vạn có tiền có của mà bị nhục!

Cụ Cố với nước da mồi xam đen, tóc lưa thưa, bạc và khô xác, đang nằm thở khò khở trên chiếc giường tre, loại giường cổ lỗ cách đây mấy chục năm; lại thêm chiếc màn xô màu cháo lòng, vá vúi túm tó như vó tôm. Đã nhiều lần ông Phúc sai con mang bánh giò bánh dày, mang sữa sang, cụ Cố cứ nằm trong chiếc màn ấy, như nằm trong chốn trú ngụ cuối cùng của cuộc đời, đầu kê lên chiếc gối mây đã ngả màu đen kít, miệng phóng ra những lời cay độc, đũa như đũa tà: Mang về! Mang về! Để cha mẹ con cái chúng mày ăn nhau cho béo rồi lấy sức mà đào mồ đào mả ông bà ông vải lên!

Lần này cụ Cố vẫn nằm đấy, mắt không nhìn người con trai đã dẫu tố mình. Vừa nói, cụ vừa thở khó nhọc, nhưng cơn nộ khí trong lòng xem ra vẫn chưa một chút hạ hỏa! Ông Phúc cứ để mặc cho cụ via già nói thỏa thuê. Ông điềm nhiên kéo thuốc lào xoe xoe. Ông Quý thì càng ngồi im như thóc. Quý vốn là người chỉ biết bới đất lật cỏ làm ăn, còn nguyên vẹn là một nông dân thuần phác, dễ phục tùng. Việc gì Quý cũng lấy êm ấm làm đầu. Trong nhà Quý nhường nhịn ít lời hơn cả vợ con. Nên trong việc giữa bố và anh, Quý mặc? Thế nào cũng được.

- Bố chỉ bực bõ những chuyện vặt! Không nhìn xa được khỏi bờ rào! - ông Phúc bắt đầu công bố quan điểm của mình - Thời bấy giờ nó nhiều nhương, trắng đen lẫn lộn, cóc ngóe nhảy lên làm người! Muốn còn chỗ đứng thì phải biết lựa. Chân dù có nhún nhưng lòng vẫn khinh. Nhún với mấy thằng hách xằng để giữ cái lớn hơn, cái lâu dài. Bấy giờ không thế thì làm gì. còn Đảng! Mà không có chân Đảng viên thì cái họ nhà này chúng nó cho ăn bùn! Chân trắng thì làm gì chen được cái chức chủ nhiệm hợp tác sáu bảy năm trời? Mấy đứa trong họ nhà này vào được Đảng là nhờ ai? Tôi không ngồi đấy thì có mục thất! Rồi gạch ngói nhà chú Quý này, nhà bá Sang kia, không ở đấy mà ra thì ở đâu? Cũng mang tiếng mua, nhưng người khác phải trả mười, thì mình chỉ bỏ ra một. Không có lời của chủ nhiệm, thì mấy thằng lò gạch lò ngói có khối nó chịu nhả cho đấy! Tôi vừa mất chân Đảng ủy, nghỉ chủ nhiệm, thế là đủ chuyện rắc rối rồi. Phe cánh nhà Trịnh Bá đang lăm le chiếm hết quyền hành cái xã này. Nó dám nói chi họ Vũ Đình quanh năm lục đục thì còn lãnh đạo ai!

Thế là cụ Cố bật ngay dậy như một cái lò xo:

- Nó nói thối mồm thế mà mày chịu nhịn à?

Vậy là xong! Ông Phúc đã đánh trúng huyệt! Câu chuyện lập tức xoay ngược sang hướng khác. Chân tay cụ Cố vẫn rung lên vì xúc động. Như một con chiến mã về già, dù không còn đủ sức để lao vào trận mạc, nhưng mũi thuốc súng vẫn đủ kích thích nó gầm thét! Mỗi hiềm khích giữa cụ Cố với cánh nhà họ Trịnh Bá kia có từ xa xưa. Không nhắc, quên đi thì thôi, chứ nếu chỉ khi khơi dậy thì ngọn lửa bùng ngay lên?

Hôn nhân, điền thổ vạn cổ chi thù. Tức hôn nhân và đất đai là hai thứ dễ gây cho người ta thù oán nhau lâu nhất. Thì giữa hai họ Vũ Đình và Trịnh Bá không thể ngồi chung chiếu với nhau là bởi tất cả những thứ đó! Ngày xưa có dân hai bên đã túm ngực áo nhau giữa sân chùa trong ngày việc làng! Đời cụ Cố là chuyện-đất, chuyện chức, cái chức lý trưởng dù nhỏ nhưng đấy là danh dự là chuyện được thua giữa hai dòng họ, là phần đầu gà má lợn, là chỗ ngồi chiếu nhất giữa đình làng. Đồi bên đã giành nhau kịch liệt. Đến đời ông Phúc lại là chuyện tình. Thật oái oăm, hai dòng họ này có vờn, cứ lửa miếng nhau không biết mệt!

- Ông về bên này không chỉ là chuyện nghĩ ngợi tĩnh dưỡng - Ông Phúc lại lên tiếng, cắt đứt dòng nghĩ ngợi

lan man của cụ Cố - Mà về bên này còn để bịt mồm những đứa nói hỗn lại! Thằng Tùng, con Bá Sang, được chúng nó thí cho cái chân xã đội, thế là nhảy cõn lên theo voi ăn bã mía. Nó còn nói láo hơn cả anh em chú cháu nhà Trịnh Bá. Dù thế nào cũng không thể để họ Vũ này bị nhục trước dân làng! Giọng ông Phúc đã như muốn gầm lên. Cụ Cố ngồi hần dẩy chứ không còn nằm nữa. Ông Quý càng thuôn người ra ngơ ngác. Thế là sau hơn ba mươi năm quay lưng, cụ Cố đã chịu quy phục hoàn toàn trước lý lẽ của người con trai mà cụ đã từng rửa không còn thiếu một lời nào! Và đây là lần thứ hai cụ lại chịu thua Phúc!

Ngày hôm sau dân Giếng Chùa trở mắt thấy bà con dâu dào dạt, tức là vợ ông Phúc cùng con trai, con gái, có cả dâu lẫn rể, rùng rùng dắt nhau sang nhà ông Quý để đón cụ em về bên này nghỉ ngơi tĩnh dưỡng!.. Tất cả vui vẻ cứ như đi rước một ông quan đại thần! Và ngay tuần ấy, ông Phúc làm lễ thượng thọ cho cụ Cố tròn 90. Một sự kiện của làng!

Vậy mà cụ Cố không gắng sống rồn thêm nữa để hưởng cho đã cái cảnh điền viên xum họp. Từ hôm cụ Cố về bên nhà ông Phúc đến nay đã được mấy nả. Thế mà mới ra tết cụ đã chết đi sống lại mấy dân. Tay đã bắt chuồn chuồn, miệng đã cấm khẩu, ông Phúc phải cạy miệng đổ đến mấy chén sâm cao-ly mới hồi. Trong làng người ta bỗng thêu chuyện lên rằng, vì làm lễ thượng thọ to quá, nên động tới Thiên đình, khiến ông Nam Tào sức nhớ ra xóm Giếng Chùa còn để sót người sống quá dai mà chưa gạch tên Lại có kẻ ác khẩu bảo ngay việc tổ chức rùm beng cũng là một cách giỗ sống rồi! Muốn cha mẹ thọ lâu không ai làm thế!

Những chuyện đàm tiếu ấy đến tai ông Phúc hết. Ông văng tục miệng lẩm bầm: Lại chỉ miệng lưỡi nhà Trịnh Bá!

Hai

Đúng như nhiều người nghĩ, cả đến lão Quênh cũng dám chắc là đám tang cụ Cố chi họ Vũ Đình sẽ được tổ chức rất long trọng, quả là không ngoa. Sáng ra, ông Phúc triệu tập tất cả nội ngoại đến nhà ông. Trên bộ phản gỗ lim đen mun mà những người già vẫn quen gọi là ghế ngựa, chiếc màn tuyn màu nước biển phủ kín, thi hài cụ Cố đang ngự trên đó. Ngang người phủ một chiếc chăn đơn. Xung quanh con cháu nức nở sùi sụt. Người kêu bố người gọi ông, kẻ réo bác, réo chú cứ ời ời! Ông Phúc, với dáng cao lớn vuông vức, vẫn đi đứng đàng hoàng. Cặp mắt ba góc trầm lắng. Đầu ông thít khăn trắng, để hai dải thông xuống gáy, đó là dấu hiệu của đại tang.

- Tất cả lý lạng! - ông Phúc hươ tay. Tiếng khóc, tiếng hờ đang ỉ eo bỗng ngừng bật như những chiếc loa bị ngắt điện. Ông Phúc nói, họ nhà ta là họ lớn trong làng, nên phải làm tang cho cụ Cố thật đàng hoàng, không nề hà tốn kém. áo quan, ông sẽ xuất gỗ dổi vẫn trữ sẵn chứ không thể dùng gỗ tạp. Rồi nhà ông sẽ ngả một con lợn hơn một tạ, còn anh em con cháu có thể nào đóng góp tùy ý. Ông sẽ mời đội kèn, mà phải là phường bát âm lớn theo đúng nghi thức cổ truyền. Đợt kèn sẽ chia làm hai nhóm. Một nhóm ngồi trong nhà, gần linh cữu. Còn một nhóm ở bên ngoài với nhiệm vụ khi các đoàn thể của làng, của xã đến viếng, thì nhóm này ra tận cổng nổi kèn, nổi trống đưa đoàn vào để tăng thêm phần trọng thể. Phải có người nhà trực bên ngoài để hướng dẫn từng đoàn vào thứ tự. Phải có người ngồi ghi chép những ai mang đồ phúng viếng đến, để sau này nhà người ta có đám, mình còn nhớ phúc đáp lại Rồi thì phải dựng rạp, kê bàn ghế, mượn thêm mâm bát...

Ông Phúc nói một loạt công việc, rồi phân công luôn. Dứt khoát như mệnh lệnh. Đúng là một ông trưởng họ quyền biến và thành thạo công việc.

Khi tất cả đã tủa đi, ai vào việc nấy, ông Phúc mới quay lại hỏi bà Sang, người chị cả, vẫn ngồi sùi sụt ở góc giường:

- Thăng Tùng nhà bá đi đâu mà từ hôm qua đến giờ không thấy mặt?

Bà Sang ngược nhìn người em trai như có lỗi:

- Đêm qua tận khuya nó mới đi họp về. Sáng sớm thấy nó bảo là xã phân công đi mua sắm cứu đói cho hợp tác xã, rồi nó đi luôn.

Ông Phúc dẫn giọng:

- Khoai sẵn gì, nó không đi thì người ta chịu nhịn đấy. Nó là nó trốn đám tang này? Đi từ lúc trời chưa mở mắt, nhưng sáng bảnh nó với thằng Điếu còn ăn phở ở quán bà Lợi. Ngồi ở nhà nhưng tôi biết hết?

Bà Sang lại tức tưởi vừa khóc vừa kể về thân phận đàn bà con gái của mình. Chồng bà mất sớm, bây giờ con trai là trụ cột gia đình. Hàng ngày bà chỉ quanh quẩn việc nhà, cơm nước, cám bã, chu còn biết đâu bàn soạn. Bà có nghe người ta bảo giữa hai cậu cháu - ông Phúc và thằng Tùng nhà bà có chuyện mâu thuẫn

mâu thọt gì đấy. Một lần bà vừa hỏi, thì Tùng gạt đi U hỏi làm gì những việc ấy mặc con! Thôi thì đành con đại cái mang. Một bên em ruột, cùng một gốc một cành; một bên con đẻ, hạt máu của mình, bà còn biết trọng ai khinh ai! Sao mà càng ngày càng lắm chuyện quay quắt vậy! Gần hết đời người vẫn chả biết ăn ở thế nào cho phải!

Bà Sang cứ tí tê ngồi than khóc một mình, mặc xung quanh - Hay là xung quanh người ta mặc bà? Mọi người tất bật nhốn nháo sai khiến, gọi hỏi nhau ầm ầm. Tiếng đóng ván kênh kạch. Rồi một hồi trống báo tang, cứ bảy tiếng lại dứt một nhịp - Tùng tùng tùng... tùng tùng tùng... tùng! Tiếng nhạc của tứ thần như có đôi cánh màu đen bay vờn trên những ngọn tre úa lá, lan tỏa khắp đầu làng cuối xóm. Chính tiếng trống ấy đã thúc lão Quềnh thức giấc. Khi đám thanh niên được chủ nhiệm gọi kéo nhau đi rồi, và lão Quềnh đã húp hết cả nồi rau khoai mà vẫn đói veo lão ngồi ngẩn ra không biết làm gì. Đã hàng tuần không thấy ai cần đến sức trâu lặn của lão. Làm mướn lúc này cũng không đắt! Lão Quềnh cứ ra ra vào vào và đi lại ù ù như voi nan. Chốc khốc lại liếc sang khu nhà ủy ban, nhưng tất cả các cửa bên ấy vẫn đóng chặt. Thế rồi suốt cả ngày lão Quềnh cứ thơ thần lơ vờ như vậy. Đến tối mịt nghe nhiều người nói đêm nay nhà ông Phúc làm lễ cầu hồn vui lắm, có trống có kèn như đêm hát đêm nhạc, chứ không giống những đám chết theo đời sống mới, cu hấp ha hấp hoảng, vất vả dụi do quá? Đám thanh niên kéo nhau đi xem như xem văn nghệ!

Khi lão Quềnh vật vờ tới nơi, thì đã thấy đến đón nhà ông Phúc sáng trưng. Ngoài sân dựng rạp, căng phông, bàn ghế kê dàn dặt. Trong căn nhà ngói năm gian đông chật người, hương khói nghi ngút. Chiếc quan tài để mộc không sơn, chỉ bào nhẵn, màu gỗ dổi vàng ươm trông còn nổi hơn cả sơn, kê nằm dọc theo chiều nhà. Trên ván thiên, một bình hương tư khói um tùm. Tàn hương rơi lả tả xuống quả trưng luộc và bát cơm đóng theo hình oản để cạnh. Tiếng ông Phúc cất lên, nói một câu gì đó lập tức cả một nhà khăn trắng rùng rùng đứng dậy như một đàn cò. Tất cả đến xếp hàng vòng tròn quanh linh cữu. Ông trưởng phường bát âm mặt đỏ tím rìm. Ông vận bộ quần áo màu vàng, rộng thùng thình như quần áo phờng tuồng. Đầu ông đội mũ giấy xanh đỏ không chớp, như chít khăn xếp. Trên trán và hai bên tai dặt mấy chiếc lông chim sặc sỡ ông đến bên linh cữu hắng giọng dặn dò:

- Để cụ đi được thanh thản, trong lúc chào cụ lần cuối không ai được khóc.

Rồi ông phẩy tay ra hiệu. Tức thì con trai và con rể ông Phúc thận trọng nâng ván thiên lên, rồi kéo dịch xuống phía chân để con cháu họ hàng nhìn thấy mặt cụ Cố lần cuối cùng. Mọi người đứng lặng phắc như nín thở. Ông trưởng phường bát âm đi lại phía đầu cụ ông cúi xuống nơi âm bầm như dặn riêng cụ Cố điều gì, rồi ông rút trong túi áo ra chiếc bùa xoăn bằng giấy bồi, lùa vào miệng cụ Cố. Đó là giấy thông hành để cụ Cố đi sang thế giới bên kia. Đoạn, ông gạt đầu ra hiệu. Ván thiên kéo lên, đóng chốt lại. Cụ Cố chính thức đi về nơi vĩnh viễn. Lập tức những tiếng khóc lại òa ra như vỡ đập. Ông Phúc ra hiệu tất cả đàn ông xúm tay lại, xoay quan tài ngang theo chiều nhà, đầu cụ Cố quay ra ở chính cửa giữa. Một hồi chập choạng vang lên.

Đêm cầu hồn bắt đầu.

Trưởng phường bát âm mang ra một chiếc thuyền bằng chiếc diều sáo của trẻ con. Đó là thuyền đưa linh hồn người mới khuất về nơi chín suối. Tất cả chiến thuyền được dán bằng giấy đỏ, đó là màu biểu hiện

điềm lành, điềm phúc của đạo Phật. Một sợi dây buộc vào mũi thuyền, và thẳng cu Cần, con trai út ông Phúc, cháu đích tôn cụ Cố được cầm dây kéo thuyền đi trước. Trưởng phường bát âm cầm một cây gậy cuốn giấy đỏ ngang người ông thắt thêm một sợi dây cũng màu đỏ. Chiếc gậy ấy là sào chèo thuyền. Một đầu sào chống phía sau cạnh thuyền. Trưởng phường bát âm hơi cúi người về phía trước, dể chân chèo hai tay cầm sào rướn lên giật xuống rất dẻo như chèo thuyền thật. Phía trước cu Cán đã được hướng dẫn dắt theo thuyền đi thật chậm, rừ rừ như sên bò. Đội kèn trống và nhị không cần ra hiện trường, cứ ngồi trên chiếu phía tay trái, nghe trưởng phường bát âm xướng lời mà phụ họa nhạc theo.

Trưởng phường bát âm đưa nửa người trên, hai tay làm động tác khoát nước bát thuyền, miệng đọc ngân nga kéo dài, bắt đầu là bài dặn dò của những người đang sống đối với linh hồn người mới khuất:

Ơi ơi! Hôm nay ông đã đi rồi
Ông đã khuất núi về nơi suối vàng
Đất dày cách biệt dương gian
Mấy lời nhắc nhủ ông về ngàn thu
Ơi ơi! Nơi ấy mịt mù
Gặp người chớ hỏi trước
Gặp sông hãy lội sau
Thấy thuyền xanh không xuống
Chờ thuyền đỏ qua mau...

Ông Phúc đang ngồi đứng dậy, đốt một nén hương cắm thêm vào bình hương trên ván thiên và bỏ tờ bạc một trăm vào chiếc thuyền thúng cu Cần đang kéo, rồi ông đứng phía sau trưởng phường bát âm. Thế là lần lượt những người ngồi vòng quanh phía ngoài đứng lên thi nhau bỏ tiền vào thuyền và xếp hàng tiếp phía sau ông Phúc. Hàng nối càng dài, thì tiền bỏ ra càng nhiều. Tiền ngân hàng Quốc gia hẵn hoi, tiền của người sống đang tiêu chứ không phải tiền âm phủ chỉ là thứ tiền giả vờ! Đây chính là cách thưởng của tang chủ đối với đội kèn. Trưởng phường bát âm càng nhiều bài cầu lâm ly, giọng càng hay, sức càng dai để đi được nhiều vòng, thì tiền của con cháu tang chủ bỏ vào thuyền càng nhiều. Một đêm cầu hồn có đội kèn đã vớ hàng bị tiền, tươm bằng mấy cha con ông lại dò chèo thuyền thật ở ngoài bến sông kia!

Đêm nay khổ chủ này xem ra cũng có máu mặt. Đầu xuôi đuôi lọt Tiền đang bay như bướm bướm vào lòng thuyền, và hình như toàn những tờ bạc kha khá cả? Trưởng phường bát âm liếc nhìn lòng càng phấn chấn. Hai chân ông nhún nhảy càng dẻo dể nửa người phía trên đung đưa như thuyền đang dập dềnh trôi trên sóng. Giọng ông rất vang, trường hơi lắm. Bây giờ là bài con đưa tiễn cha:

Í ơi!... Bố đã đi rồi
Lòng con đau thắt nhỏ đôi lệ sầu
Bây giờ cách trở hai nơi
Âm dương xa ngát muôn đời biệt ly
Bố đi con biết dặn gì

Thế là tiếng khóc của mấy bà con gái, con dâu đang lắng xuống vì khàn tiếng, nghe lời ca thống thiết lại

khóc dào lên. Tiếng kèn, tiếng nhị cũng nỉ non như cửa vào gan ruột! Khi chiếc thuyền kéo được một vòng quanh quan tài, thì tiền đã lùm lùm trong lòng thuyền.

Trưởng phường hát ám dừng lại, hai tay chắp vào nhau nâng ngang ngực, mắt mờ màng, miệng nói véo von có vắn có điệu như nói với người ở chốn tuyền đài:

- Ba hôn bảy vía, đường đi bảy chặng, con cháu gần xa, phúc lộc đầy nhà, tiền cụ đi xa, đã qua chặng nhất. Giờ xin hôn cụ hãy tạm nghỉ chân, lấy sức đi tiếp.

Mọi người vừa tản ra ngồi theo hình vòng tròn như cũ thì bỗng dưới nhà bếp, tiếng vợ ông Phúc kêu thất thanh, rồi cứ ớ ớ như bị chịt cổ, tiếng bát đĩa loảng xoảng. Mọi người lao bổ ra, nháo nhác, tán loạn. Trưởng phường bát âm thu vội chiếc thuyền mang về chỗ phường kèn. Ông Phúc lật bật gờ cây đèn măng-sông mang xuống bếp. Mọi người vây quanh bà Phúc. Bà đã hoàn hồn. Bà hào hển kể. Bà xuống bếp để mang xôi lên cho đội kèn dùng bữa đêm. Bà vừa mở cửa thì cha mẹ ơi! Một người đứng sừng sững giữa nhà, mặt to bằng đúng cái mâm và trắng bạch như sáp. Ma! Ma! Bà định kêu lên như vậy, nhưng lưỡi đã cứng đờ ra, miệng chỉ còn ú ớ mắt tối sầm lại, hồn xiêu phách lạc. Nhặng một cái, khi bà định thần được thì con ma đã biến mất. Mọi người soi đèn đóm xem có mất mát gì không, tất cả vẫn nguyên vẹn. Thế thì đúng ma hiện thật rồi!

Trong khi cả nhà ông Phúc đang nhớn nhác lo lắng không biết điềm báo này lành dữ thế nào thì con ma mặt bằng cái mâm kia đang chân nam đá chân chiêu vừa bá vai lão Quềnh bước thập thò, vừa cười hí há!

Chả là khi mọi người nháo nhác chen vai, huých cả vào bụng nhau để chạy xuống bếp, thì lão Quềnh thùng thảng ra về. Vừa ra khỏi ngõ thì bỗng một bóng người nhỏ loắt choắt từ trong vườn chuối nhà ông Phúc chui ra. Thấy người, cái bóng ấy vội thụt vào và cái bọc hăn đang ôm lù lù trên tay, đáng lẽ phải rơi văng ra vì gặp người đột ngột, nhưng hai bàn tay hăn lại ôm chặt lấy ép vào bụng, đồng thời rất nhanh một chuối cười hí hí rung lên và tiếng nói thì lè bè đầm hơi men:

- Ôi dào tưởng ai, hóa ra lão Quềnh đấy hử? Người ta bảo lão có cái thân bằng con voi, nhưng óc lại bằng con kiến, thật không oan! Đến đây mà lại chịu về không à?

Lão Quềnh dụi mắt, dù đêm cuối tháng tối mờ mờ nhưng lão cũng đã nhận ra cái người đang dờ say dờ tỉnh này là anh chàng Thó ở ngay cạnh nhà chú Quàng, em trai lão. Tên hăn chính là Thọ kia, nhưng vì cái tính tắt mắt, thấy ai để hờ cái gì mà hăn không thương, không thó thì ngứa ngáy không chịu được! Một lần lão Quềnh đang đào ao cho Quàng, thì bỗng thấy một sợi cước bay vút từ bờ rào bên nhà Thó quăng sang. Ở đầu sợi cước là một cái lưới câu móc vào con nhái. Sợi cước giật giật kéo con nhái như đang nhay Thế thì chú gà trống nhanh chân hơn cả đàn đang tha thẩn tìm giun, liền lao theo nuốt mồi. Chỉ chờ có thế, sợi cước giật tung lên và chú gà trống bốc khỏi mặt đất, bay vút qua hàng rào sang nhà Thọ. Lão Quềnh bỏ cước, chạy sang, thì Thọ đã bóp ngoéo con gà vút vào góc bếp.

- Sao lại làm thế? - Lão Quềnh sùng sộ.

Thó vân vân như tiền, nhe răng ra cười hít vào điệu cười lúc Thọ thềm ăn:

- Sao với giăng cái con khếch! Im đi! Ngồi đây rồi cùng tớ nhắm rượu! Ông làm cả ngày cho tay Quàng nhưng nó đái ông cái gì nào? Mấy lưng cơm với tý tương chua như dấm dĩ hả?

Thế rồi Thó và Quàng đã đánh hết cả con gà gáy với chai bố rượu. Trong lúc ngà ngà cao hứng, Thó túm lấy con chó cốm nhà hăn, bảo Quềnh giữ chân, rồi Thó đổ cả một bát rượu vào họng chó làm con vận cũng say bò bối ra, miệng cứ tru lên như chó sói, râu sều, mắt long sòng sọc như chó điên, trong lúc hai thằng vô dụng cứ xoa bụng cười sằng sặc như hóa ngộ.

Tối nay Thó cũng chỉ chủ tâm đến nhà ông Phúc ngó đội kèn biểu diễn xem chơi. Nhưng đến khi thấy bà Phúc xuống bếp bắc chảo xôi lên bếp lò rồi không kịp khóa cửa, bà quay ngay lên nhà nhập vào đoàn con cháu đi đưa hồn cụ Cố quanh quan tài, thì cái máu nghề nghiệp của Thó nổi lên. Hăn lén ngay xuống. Xôi thì chưa chín, thịt thà không thấy đâu. Lợn thì chắc ngày mai mới mổ. Thế chả nhẽ họ lại để phường kèn ăn xôi nhạt? Hóa ra nhà này cũng kiết như chẳng phải vừa! Lăn mò vào cái xó xỉnh thì lập tức hai cánh mũi rất mỏng của Thó phập phồng lên. Mùi rượu thơm cay cay thoảng đâu đây. Thó nuốt nước bọt. Hai tay sờ rầm hết chai này đến lọ khác. Đây. là chai mấm. Đây là liễn muối. Đây là vại dưa khú. Đồ khi gió! Đến khi Thó sờ vào một cái hũ tay rút nằm lá chuối khô làm nút, thì Thó rên lên trong bụng, hai chân chỉ muốn nhảy tưng tưng. Cả một hu đầy rượu. Thó lắc lắc tiếng rượu reo óc ách mời mọc. Thó kê ngay miệng làm một hơi. Rượu mới nấu ngon chí mề! Lúc ấy trên nhà tiếng ông trưởng phường bát âm đang cất cao giọng: ới ới! Hôm nay ông đã đi rồi! Thó làm một ngum nữa. ờ rượu ngon thế này mà chết không kịp uống thì phí của thật! Thấy thuyền xanh không xuống, chờ thuyền đỏ qua mau... Ông trưởng phường bát âm dặn dò. Thó ngồi bệt xuống làm ngum nữa. ờ, thế mà người ta vẫn nói dương sao âm vậy. Vậy mà trên trần đèn xanh thì đi, đèn đỏ thì dừng. Chả nhẽ lẽ luật ở dưới ấy lại xoay ngược lại? Thó ngả người vào tường, hai tay vẫn ôm cái hũ. Rượu mạnh đang quấy đập trong ruột Thó. Mấy ngày nay chỉ bữa rau bữa cháo nên rượu vào thèm ăn tợn. Đã thấy mùi xôi. Thó đến mở vung chảo xào ngay một tảng bỏ vào vạt áo. Đang xít xoa vì bỏng rầy, thì chính lúc ấy bà Phúc xuống! Vừa nghe tiếng đẩy cửa, Thó vớ ngay cái chậu nhôm đang dựa cạnh đồng bát đĩa, đưa lên che lấy mặt, chân đứng lom khom ở tư thế vùng chạy. Bà Phúc đang xăm xăm, tý nữa đâm sầm vào con ma đúng sừng sừng trước mặt. Bà kê u ớ lên, hồn xiêu phách lạc. Thó liền vút cái thau nhôm, nhưng vẫn nhớ xách hũ rượu luồn ngay ra cửa, lúi biến vào vườn chuối.

- Thế ra chú vừa lặn vào bếp bà Phúc đấy? - Lão Quềnh hỏi lại cho chắc chắn.

- Thì đã sao? Túng nên phải tính! Đừng có be lên như bê nghe chưa! Vừa nói Thó vừa ngả miệng hũ vào mồm lão Quềnh. Tiếng tu rượu chun chút vang lên.

Cứ thế, hai gã một khôn một dại, một to lớn xù xì như con gấu, một bé nhỏ như con cáo, bá vai nhau đi ngã nghiêng giữa đường làng trong đêm khuya. Cái miệng hũ lúc thì dốc vào mồm người này, lúc lại đổ vào mồm người kia, đi trên đất mà cú lúu ríu đập dờn như đi trên sóng. Không còn biết trời đất xung quanh là gì. Chợt một tiếng hỏi làm cả hai sững lại:

- Ai thế này? Đi đứng thế nào thế này?

Quềnh và Thó cùng khựng lại. Một người đàn ông cao, gầy, đã đứng sát bên cạnh. Người ấy dịu giọng:

- à chú Thó à? Lại bác Quềnh nữa, ôm cái gì thế này?

Thó nhìn lên, nhận ra ông Chinh, một trung tá về hưu, người cả xóm Giếng Chùa đều nể trọng. Ông Chinh cũng ở ngay gần nhà Thó, nên Thó biết lắm. Ông Chinh có vợ đi theo trai, nên đã lấy vợ khác. Bây giờ ông

Chỉnh cha già con cộc, nhà cũng hoàn cảnh lắm.

Thó cười, giọng lè nhè:

- A bác Chỉnh đấy ư? Bác đi đâu mà khuya khoắt thế này? Hay cũng sang đám nhà ông Phúc? Thi hãy làm với em một ngụm!

Nói rồi Thó định bá vai, khiến ông Chỉnh hốt hoảng né người ra, rồi bước vội. Ông đi canh lò gạch. Thó nhìn theo cười khùng khục, rồi bỗng hát nghề ngà;

- Trung tá mà sợ rượu! Trung tá mà cũng tiên có không là không có tiền! Hí hí! Thế cho nên trẻ con nó mới hát láo là Đầu làng đại tá vá xe, cuối làng trung tá bán chè đồ đen, thiếu tá thì buôn dầu đèn, để cho đại úy thổi kèn đám ma! A hà ha thổi kèn đám ma! Tò te tí te!

Vừa hát Thó vừa nhún nhảy đôi chân chữ bát như ông trưởng phường bát âm lúc nãy. Tay giơ cái hũ lên như thổi kèn, và rượu lại chảy vào họng Thó tuồn tuồn. Rồi miệng hũ lại dốc vào mồm Quềnh. Cả hai tựa vào nhau, tay cùng ôm cái hũ. Chân bước lạng quạng. Đến chỗ rẽ, Thó lè nhè bảo Quềnh:

- Xin đãi bác chầu nữa! Làm hơi thật dài vào. Rượu là cao của gạo. Nửa đi, thế! Thôi té nhá.

Thó theo lối rẽ về nhà. Nhưng chỉ được vài bước, đầu nặng chân nhẹ, Thó chỉ còn lê vào được gốc ổi bên cạnh đường là lảo đảo xuống, rượu từ trong hũ xối ra, ướt đầm cả ngực Thó.

Lão Quềnh còn khiếp hơn! Vì lão uống cấp tập hơn Thó, bụng cũng đói hơn Thó, nên rượu càng hành lão dữ. Khi lão khật khưỡng về được đến cửa rêu thì rượu và sương gió ban đêm đã đánh quy lão. Lão Quềnh vừa búi được vào tấm cánh dại che cửa, thì miệng đã nôn phóng ra như cái vòi phun. Trong bụng lão chỉ có bát rau khoai từ sáng, còn là toàn nước và rượu, nên bây giờ lão đáng phun ra rượu! Một thứ rượu qua tiêu hoá lợm mùi đến quỷ cũng khiếp? Lão Quềnh vừa nôn đến nẩy đom đóm mắt, tay vừa đẩy cánh dại đề vào nhà, nhưng đẩy không nổi. Trong lúc người đang rã rời vì say, lại thêm bộ óc vốn ù ì, nên lão không thể nhớ cánh dại lão chỉ chống hờ, mà sao bây giờ lại chắc thế này?

Chắc thế là vì bên trong có người. Một người sống và một người chết! Cả hai đang nằm trên chiếc chõng ọp ẹp của lão Quềnh.

Người chết thì cứ chết, đã đành! Còn người sống thì cũng lại ngủ như chết!

Tiếng giật cửa của lão Quềnh làm người sống choàng thức. Đó là người đàn bà tuổi dòng dòng. Cao và gầy. Hốc hác và lười thôi. Nhưng chân tay lại rất nhanh. Vừa nghe tiếng người đẩy lịch kịch, chị ta đã vực ngay dậy, rồi nhảy một bước tới cửa. Mặc dù đã chống một cái gậy vào tấm cánh dại, nhưng chị ta vội vã đứng áp người vào thêm cho chắc. Nhưng đến khi ghé mắt nhìn qua lỗ phen, thì người đàn bà bỗng bật ra một tiếng cười khô khốc:

- Ôi dào, lại một lão cá mướp! Đồ phải gió phải dây? Nhồi nhét ở đâu về mà khố thế này!

Vừa lẩm bẩm, người đàn bà mở toang cánh dại, rồi cầm tay lười lão Quềnh vào nhà. Tối quá, lão Quềnh sờ sẫm đi lại chiếc chõng, thì người đàn bà đã kéo giật lão lại:

- Ông không được nằm đấy! Để cho con bé nhà tôi nó được ở cỗi trần một tý!

Người đàn bà ngả tấm cánh dại xuống góc nhà, rồi kéo lão Quềnh đến. Quềnh ngã ngay xuống như một bao gạo, miệng hỏi ậm ẹ trong hơi men:

- Thế nhà chị ở đâu mà lại đến đây? Những hai mẹ con à?

Người đàn bà mở hộp dầu cao dúi vào tay lão Quềnh. Bỗng con mắt trái đời, không cần hỏi, chị ta cũng biết đây chính là ông chủ của chiếc lều này, một ông chủ ngờ ngợ như bò đội nón! Dạng người này chỉ câu trước câu sau là có thể sai phách được rồi! Vì thế chị ta hỏi với giọng dấm dấm:

- Tôi ở đâu đến ấy à? ở chỗ đói đến chứ còn ở đâu nữa? Đói thì đầu gối phải bò. Không đói thì hơi đầu đi lang thang cho nhọc. Có hai mẹ con, nhưng con bé nó chết rồi! Nó nằm kia nhưng nó chết rồi!

- Cái gì? Nhà chị bảo cái gì? - Lão Quềnh nhòm đầu dậy, hỏi giật giọng. Lão trợn cặp mắt trong bóng tối sờ sẫm nhìn người đàn bà đang ngồi lờ mờ ở mép chõng. Lão đã tỉnh cơn say. Thở được ra là nhẹ cả người, lại thêm chất nóng của dầu cao, nên sương gió định quật lão đã phải lùi biển. Nhưng vì tỉnh nên lão biết sợ. Thế cái nhà chị này là thế nào? Người hay ma? Chả nhẽ lại có ma thật? Lão đã nghe người ta bảo chính lão đã bị ma làm, nhưng lão không tin; vì chưa bao giờ lão nhìn thấy ma. Lão chỉ tin những gì mắt lão sờ sờ nhìn thấy, chứ không thì đến rần hai đầu, ma bốn mắt cũng chả là cái cóc khô gì đối với lão. Đêm hôm lão vẫn đi sùng sục mà có thấy gì đâu. Chả nhẽ hôm nay ma lại dám xông vào nhà lão thật? Kia, một ma sống và một ma chết! Đói khát đến ma cũng chết!

- Con nhà chị chết thật à? - Lão Quềnh hỏi với giọng rụt rè, nhưng thật quái quỷ, người đàn bà lại như muốn chồm lên, giọng rít lại:

- Thì tôi đã bảo là nó chết? Chứ con tôi không chết mà tôi lại bảo là chết à? Ông có điên không đấy? Ông đã nghe thùng tai chưa đấy?

Vừa nói, người đàn bà vừa sấn tới, khiến lão Quềnh đang nhòm người hiên nằm ẹp xuống. Người đàn bà đứng lại, hai tay chống nạnh, giọng vẫn chao chát như đang cãi nhau với ai: Còn tôi ở đâu đến đấy à? ở cái nơi vì đói quá mà đã có nhà bỏ thuốc sâu vào nồi cháo để ăn rồi cùng chết cho rảnh nợ! Tôi cũng bỏ thuốc sâu vào nồi cháo gà để định giết chúng nó, cái thằng chồng với con vợ thành đành đỏ mỏ ấy! Chúng nó lấy nhau hàng chục năm mà không có con, cứ như nuốt gang nuốt sắt vào người! Thế là chúng nó nịnh tôi, hùn mẹ con tôi về ở với chúng nó cầu may. Tôi vừa đến tháng trước, thì tháng sau con vợ nó chữa. Rồi nó đẻ con trai. Thế là nó trở mặt, nó nhiech móc tôi là đồ không cha không bố, là thứ không chồng mà chữa, sai tôi như sai con ở. Đêm hôm nó bắt tôi đi giặt tã lót cho con nó. Nó thì ăn cháo chân giò, còn mẹ con tôi thì cơm độn với sắn khô. Đã thế thì phải cho nó biết tay. Bà đã mang lộc đến cho mày, mà mày lại vong ơn bạc nghĩa với bà à? Bà phải thả thuốc sâu vào nồi cháo chim bồ câu của mày! Cho mày được bô béo một thể!

Chị ta bỗng ôm mặt bật khóc! Tiếng ngàn ngạt trong lòng bàn tay:

- Nhưng con chó nhà nó đã hại tôi! Cháo nóng thế mà con vện đánh sạch cả nồi, rồi giã chết đành đạc. Thế là vợ chồng nó chửi tôi. Thằng chồng đã ăn nằm với tôi cũng đánh tôi. Con vợ thì xé cả áo quần tôi, đuổi mẹ con tôi, giữa lúc con tôi đang sốt, người nóng như hòn than. Chập tối nay dặt dứu nhau đến đây là nó chết? May mà gặp được cái kê này. Mai tôi bọc con tôi vào cái chăn kia, rồi phải về tận nhà vợ chồng chúng nó, tôi sẽ chết giữa nhà chúng nó, để cho chúng nó biết tay bà. Con ơi, mai mẹ lại đưa con về Mẹ con ta phcli chết trước mũi chúng nó? Phải móc mắt chúng nó.

Người đàn bà càng khóc nước lên. Vừa khóc chị vừa kể lể đủ thứ chuyện mà chỉ riêng chị biết. Rõ ràng không phải chị khóc, chị kể với lão Quềnh mà chị đang cần xả ra cho vơi bớt nỗi lòng.

Lão Quềnh cứ nằm co trên tấm cánh dại, giương cặp mắt ngơ ngáo nhìn người đàn bà xa lạ trong khoảng tối lơ mờ. Chị ta đang kể lể rền rĩ thì chợt có tiếng chít chít hốt hoảng phía sau nhà, rồi một con chuột cống bằng bắp tay lao thực mạng qua khe hở của bức vách, lao chồm qua chiếc chõng, đâm sầm vào chân chị, lúi biểnh vào xó tối. Giáp lá cà ngay phía sau, một con mèo hoang bằng con chó con, đen trũi như thiên lôi thần sét quả quyết phải nuốt tươi con mồi, cũng lao đánh roác qua phen nửa miệng kêu ngao một tiếng như kèn trận, hai mắt tròn xoe, xanh cháy lên. Con mèo xù lông, nhảy quăng mình qua đầu chõng, ngã dúi vào bức vách bên này vì quá đà lại gặp người đàn bà cuống quýt, chân tay cứ khua ngậy xì trước cửa. Bị lạc mồi, lại bị chặn, mèo ta ngoào lên cẩu sườn, nhảy chồm qua mặt chõng quay lại lối cũ, phóng ra ngoài. Tức thì một cảnh kinh hoàng diễn ra. Cái bọc chần đang nằm im lìm, tức là đứa trẻ bốn tuổi con người đàn bà đã chết từ lúc chập tối, bị luồng sáng điện tử mắt con mèo hoang dựng bật dậy? Cả người đàn bà và lão Quềnh đứng bật dậy cùng kêu ối rùng rời khi thấy cái thi hài kia nhô hằn lên, gạt cả chiếc vỏ chần rơi xuống đất. Cái xác không hồn dờ dững dờ ngời ở một tư thế rất chân lằng, chới với trong một giây, rồi ngã đánh roàng xuống mặt chõng. Người đàn bà đổ xuống ngất xỉu. Lão Quềnh thì nằm vật ra không động cựa.

Đêm vẫn lặng phắc như tờ.

Chênh chênh trên trời khuya, mảnh trăng khuyết hao gầy vàng úa bơi trong sương mù se se nhát mặt, tiếng cú rúc thăm dò trên vòm cây trám tối đen phía sau nhà uỷ ban. Có phải sứ giả của tử thần đã đánh hơi thấy có mùi khang khác?

Một lúc lâu sau.

Người đàn bà hôm lồm bò dậy, rên rầm:

- ối giờ cao đất dày ời? Làm phúc cho con tôi được sống khôn thác thiêng. Khổ thân tôi, khổ con tôi!

Vừa nói, chị vừa lê tới chiếc chõng, lập cập ôm lấy thi thể đứa con lạnh ngắt. Đầu đứa bé ngất ra ngoài. Mái tóc râu ngô lơ phơ rũ rượi. Chị đắp mảnh vỏ chần nhàu nát lên người con, rồi run rẩy nằm xuống bên cạnh, vừa khóc vừa nói liên chi hồ điệp, đến chính chị cũng không biết mình nói gì.

Lão Quềnh đã hoàn hồn, nhưng mồ hôi lạnh vẫn rỉ ra ở sống lưng. Lão nằm trên tấm cánh dại, mắt mở trong bóng tối nhìn lom lom sang chiếc chõng. Trong bộ óc luôn luôn có màn sương bao phủ của lão chợt lơ mờ nhớ lại cũng đã có một người đàn bà đến ở với lão, và lão đã trở thành người sai kẻ khiến ngay trong nhà của mình. Đến bây giờ cả làng lão! ấy là ngày còn ở cạnh vợ chồng Quàng trong xóm kia. Một hôm vợ Quàng đi chợ trên phố huyện về có dắt theo một cô bụng chửa vượt mặt, vợ Quàng nói là đưa cô ấy về để làm bạn với bác Quềnh nhà em!. Không biết nghe bà em dâu nỉ non thế nào, mà Quềnh cứ cười hề hề nói tô tô Tớ tậu bò mà được cả bê!. Rồi Quềnh lại đi làm thuê hùng hục để nuôi cô vợ hờ suốt ngày ăn xong lại nằm ôm cái bụng chình ình như nhện ôm trứng. Rồi chị ta đẻ. Rồi chị ta lên di biệt sau khi ở cử được hơn một tháng. Đêm ấy thấy đứa trẻ khóc thét lên, lão Quềnh đang ngáy pho pho ở góc bên này thức giấc, gọi sang mẹ thằng cu vẫn ngủ à?. Không thấy tiếng trả lời mà thằng cu vẫn khóc ngằn ngặt. Lão Quềnh dậy châm đèn. Thì thấy mẹ thằng cu với bọc quần áo đã biến mất tăm rồi. Thằng bé đó sau cho gia đình không

có con trai, và chuyện lão Quềnh lấy vợ thành một giai thoại. Đi làm ở đâu, Quềnh cũng bị cánh đàn ông xúm vào tra hỏi: Đã biết mùi chưa?. Mùi với mẽ gì! Đêm lão còn phải đi đổ cả nước giải cho nó, vậy mà không được mớ đến người đó. Kể cả buổi tối nó tắm ở trong nhà. Cứ đến tối là cái gì nó cũng làm ở trong nhà! Nó bảo ra ngoài sợ gió máy, nhưng kỳ thực cô ả lười chầy thây. Lão Quềnh phải xách nước vào cho ả tắm. Người ả trần như con ếch lột. Dọc người ả đến là nhiều chỗ tội lỗi! Lão Quềnh vừa mon men như con gấu đến gần con chuột bạch, thì ả liền khoắm mặt lại, gắt: Xê ra đằng kia! Thế là lão lại chui về ổ nằm. Còn bây giờ, với mẹ con nhà chị này, một sống một chết một người một ma, rõ khiếp! Lão phải làm gì đây? Lần đầu tiên lão Quềnh phải tính xa tính gần, nghĩ tới nghĩ lui. Đang lơ mơ thức ngủ, thì bỗng có tiếng gọi vẳng lên ngoài ngõ ba:

- Bác Quềnh đã dậy chưa đời? Hôm nay đến giúp em nhé.

Quềnh vùng ngay dậy. Thế mà đã sáng bạch. Lão lịch bạch chạy ra, nói dòng dả;

- Chu ích đấy hả? Lại đào đá ong hừ? được rồi, về đi tở đến ngay.

Người gọi làm thuê đi rồi, lão Quềnh quay lại. Người đàn bà thôi không nói lâm bầm một mình nữa. Chị ta nằm nghiêng, thờ nặng nhọc. Một bên gò má nhô lên, trông gần như nhọn. Cạnh đấy một nốt ruồi to như hạt đậu đen làm cho tối cả khuôn mặt gầy. Hai bàn chân đen đúa co lên chõng. Bộ quần áo trên người còn lành lặn, nhưng nhàu nhỏ. Bên cạnh, cái bọc chần kín mít nằm thẳng cứng. Lão Quềnh chờn chợn, sẽ sàng rút cái khăn tổ ong vắt trên sợi dây cùng với mấy bộ quần áo bộ đội, cái thì tàu tàu, cái đã rách. Tất cả thấm mồ hôi muối của lão cứng như mo nang. Lão rửa mặt khan, rồi xách chiếc mai, dụng cụ kiếm cơm của lão, đang định đi, thì người đàn bà nhồm dậy, giọng tỉnh như sáo

- Ông đi ngay à? Nấu cơm ăn đã, tôi có gạo.

- Thôi, nhà chị cứ ở đây nấu mà ăn. Bếp đấy, nồi đấy. Tôi đi làm rồi ăn ở bên này.

Cơ mà nước nôi ở đâu? Cái vại nhà ông có mà rần ráo nó để trong ấy!

Nhìn lão Quanh ghệt mặt ra, biết là nói khôn mồm thế thì lão không hiểu, thế là người đàn bà ngồi bật dậy, đã như muốn nổi đoá lên:

- Rằng là cái vại nước nhà ông cạn nhãn răng ra từ tám hoánh kia rồi! Ông đi xách về đây cho tôi một thùng! Lão Quềnh nhếch cặp môi dày ra như cười, miệng khẽ ả một tiếng, rồi quay vào xó nhà xách chiếc thùng cùng cục chạy sang giếng nước nhà uỷ ban. Lão vẫn ăn nước bên ấy. Khi lão xách thùng nước về, thì người đàn bà đang ngồi trên chõng rũ tóc chải bằng chiếc lược gỗ trông như lược cổ. Cả mặt cả người chị ta chìm trong mớ tóc khô cứng vì lâu không gội, nhưng rất dài, rất dày, buông lù xù bốn xung quanh, nhìn cứ như bụi cây kỳ dị. Chị vẫn cầm cúi chải tóc soạn soạn, nói với lão Quềnh bằng cái giọng chùng hẩn lại:

- Ông chờ tôi nấu cơm cho mà ăn, từ hôm qua tới giờ tôi cũng chưa có hạt nào trong bụng.

ấy là tâm trạng của người luôn luôn bị hạch sách, sai phái, đến khi chính chị bỗng dưng được sai phái thì lòng chợt mềm lại. Nhưng lão Quềnh vẫn một hai trả lời:

- Thôi chả cần, tở đi đây. Bên ấy người ta đang chờ cơm đấy.

Rồi lão vác mai bình bạch bước đi, mặc những gì diễn ra ở nhà lão. Khi người đàn bà rẽ tóc ra nhìn, thì chỉ thấy thấp thoáng bên bụi hóp một mảng lưng áo trắng khô mồ hôi muối, vài cái áo quần bộ đội đã rộng

đã dài, mà khoác vào người lão vẫn cùn cớn. Tới lúc người đàn bà rửa chiếc xoong cút tay để nấu cơm, mới thấy mọi đồ đạc của lão đều nhẵn như chùi, đến bóí một hạt thóc cắn chặt cũng không ra. Chị đơng hẳn hai bơ gạo trong cái tay nải cho vào nồi cơm vo. Rồi chị để lại quá nửa xoong cơm trên ba hòn đá chụm làm kiềng. Đó là một lời cảm ơn của người khốn khổ dành cho một người khốn khổ.

Nhưng lão Quềnh đã không sống được đến chiều mà về nhìn thấy phần cơm của người đàn bà xa lạ dành cho mình. Có ai ngờ một sức vóc như thế, một người vô hại như thế mà bị lưỡi hái của tử thần xén ngọt như dưa! ở hiền mà chẳng gặp lành là thế đấy ai ơi!

Ba

Đúng ba giờ chiều, thời khắc cô thống Biệu đã bấm cho ông Phúc là giờ thanh long, giờ hành trong ngày, tang lễ cụ Cố nhà họ Vũ Đình bắt đầu cử hành. Ông Phúc đang đứng túc trực bên đầu linh cữu luôn luôn đưa mắt nhìn ra ngoài ngõ đầy vẻ sốt ruột. Bởi lúc này chưa thấy hai thành phần quan trọng nhất của xã tới viếng: Đảng uỷ và uỷ ban. Thế là họ cố tình chơi ông đây! Coi thường ông đây. Thôi đành. Ông tiến ra giữa thêm, hai tay đưa lên chấp trước ngực, rồi hạ giọng trầm trầm cảm ơn chính quyền địa phương (thì cứ phải nói thế!) và bà con xóm làng đã đến chia buồn với gia đình ông, rồi ông mời tất cả sau buổi tang mọi người bớt chút thì giờ ở lại dùng bữa cơm rau muối với gia đình ông. Thật khéo, ông vừa dứt lời, thì mùi xôi, mùi thịt luộc và tiếng dao thớt kênh kếch từ dưới bếp đưa lên thơm đến cồn cào các con tì con vị!

Ông Phúc nói xong quay vào, ông hội trưởng hội bảo thọ với bộ râu ngạnh trê vàng như râu ngô bước tới. Bây giờ đến việc của ông. Là người có đầy kinh nghiệm về khiêng cáng chôn cất, nên đám tang nào cũng mời hội trưởng hội bảo thọ đến điều khiển đội đô tùy. Ông phẩy tay ra hiệu như một nhạc trưởng, tức thì một hồi trống cái thùng thùng vang lên, đánh theo nhịp phát dẫn. Hội trưởng hội bảo thọ đang định phát lệnh tiếp, thì bỗng ngoài sân mọi người đứng dạt ra, rẽ thành một lối, bí thư đảng uỷ Trịnh Bá Thủ và chủ tịch xã Trần Văn Sửu cùng năm người nữa tiến vào. Một nửa đội kên làm nhiệm vụ dẫn khách tưởng đã hết người viếng, nên đã tản mát từ lúc nãy. Người thì đi uống nước người thì đi xả nước chuẩn bị tinh thần và sức lực để đưa cụ Cố ra đồng. Thành ra đoàn chức sắc quan trọng nhất, ông Phúc chờ đợi nhất, lại hoá ra được khổ chủ đón tiếp thiếu nghi thức nhất!

Hai anh em Phúc - Quý vội trở lại bên linh cữu để đáp lễ. Cặp mắt ba góc của ông Phúc cứng ra vì mệt, suốt ngày cứ nhịu nhịu cau cau, giờ thấy Thủ và Sửu loé sáng lên. Mừng nhưng vẫn tức!

Hai cô nhân viên trong uỷ ban bê vòng hoa đi trước. Thủ mặc quần ka-ki, áo kẻ cộc tay đi chính giữa. Đoàn xếp theo hàng dọc như một tiểu đội lính đi sau. Đến trước linh cữu, Thủ đốt ba nén hương cắm vào bát hương, vái một vái. Phúc nhìn chăm chăm vào từng động tác của Thủ, bụng bảo dạ: Hẳn chỉ đứng sống lưng và chỉ vái một vái chứ không phải ba như mọi người. Đây dứt khoát là sự cố ý. Biết thế!

Thủ đến bên Phúc, thay mặt đảng uỷ và uỷ ban nói những lời chia buồn rất trôi chảy lưu loát. Phúc nghiêng người đáp lại cặp mắt ba góc nhìn Thủ thầm bảo: Tôi biết là anh muốn nói những lời chúc mừng kia! Và ánh mắt của Thủ cũng đáp lại không vừa: Dù thế nào đi nữa lúc này ông vẫn rất cần sự có mặt của tôi! Đời là thế mà! Tạm thời thế thì phải thế. Phúc lại bụng bảo dạ, rồi quay sang hội trưởng hội bảo thọ nói nhỏ. Ông râu ngạnh trê liền huơ tay lên như một lão tướng, phát lệnh:

- Thân quyến tang chủ ra làm cầu ngôi xuống! Các tay đòn đô tùy chuẩn bị!

Ông Phúc bước xuống, đứng sẵn dưới giọt gianh. Hội trưởng hội bảo thọ vừa dứt lời, ông liền ngôi thụp xuống, quay mặt lên nhà. Tiếp đến là ông Quý, bà Sang, bà Lộc, bà Tài. Rồi các cháu chắt dâu rể, họ hàng

nội ngoại. Người nọ tiếp người kia, thành một dãy dài. Tất cả cùng ngồi thụp, nhìn vào lưng nhau trên đầu khăn trắng xoá trông như một vạch vôi thẳng tắp từ bờ hè ra tận cổng. Theo tập tục, đó là chiếc cầu của con cháu đưa tiễn người quá cố là bậc trên mình ra đi được xuôi chèo mát mái.

- Chú ý! Sau ba tiếng trống đầu nâng trước, chân nâng sau. Đầu xuôi đuôi lọt. Chuẩn bị!- hội trưởng hội bảo thọ hô lớn, rồi vung tay đánh ba tiếng trống dài. Tám thanh niên trong đội đô tùy chia làm hai, đứng hai bên áo quan đã cúi lom khom sẵn sàng. Tiếng trống thứ ba vừa dứt, cùng với tiếng hô Lên nào!. Chiếc áo quan được nâng bật dậy. Đầu nâng cao ra trước. Tám thanh niên trai tráng mà phải bặm môi, vì những tấm dôi chắc quá, dày quá. Đám này áo nặng hơn người. Theo những bước chân sâu đo, chiếc áo quan lừ lừ trôi trên những mái đầu quần khăn trắng xoá, nối nhau ngồi phủ phục. Cụ Cố đang đi trên cái cầu cuối cùng của tình máu mủ nơi trần thế để sang thế giới bên kia.

Tiếng kèn, tiếng nhị, tiếng trống cùng âm vang, rít xé lên nước nở. Khóc như ri. Người vòng trong vòng ngoài đầy sân, đầy vườn. Linh cửu đi tới đâu, cuốn theo những người chít khăn trắng trôi đi đến đấy. ở nhà lúc này chỉ còn những người hàng xóm đến giúp việc bếp núc. Đào văn Quàng, em ruột lão Quềnh (tức là Đào văn Quang) người nhỏ thó, trông lụi cụt và khôn ngoan như con cò lửa. Quàng đi cùng ban quản trị hợp tác xã đến viếng từ trước đoàn của Thủ, giờ chưa biết tính nên ở hay nên về. Đang đứng lớ xớ bên đầu hồi nhà bếp, bỗng Quàng thấy một chiếc còng lợn chưa luộc, trắng hếu, không chân không cánh mà từ trong nhà bếp bay vọt qua cửa sổ, rơi đánh xào xuống gốc cây hồng xiêm ở sát bờ dậu. Chắc chắn chỉ lát nữa là chiếc giò sẽ vượt biên sang nhà chủ bên kia. Và Quàng nghe đúng là có tiếng nhai xôi nhí nhóp trong bếp. Cái miệng phều dàu của Quàng đang mუმ mუმ cười túm tó, thì bỗng có người kéo tay Quàng, vừa nói vừa thở:

- Bác Quàng, bác Quềnh đang gay quá, có khi nguy mất! Vâng, bác Quềnh đang ở nhà em, bác về ngay đi. Đó là vợ ích, người đã thuê lão Quềnh đào đá ong sáng nay. Vợ chồng ích đang tích cóp chuẩn bị làm nhà. Khi phát hiện ra vĩa đá ong ở đồi ông Bụt, ích lập tức chiếm giữ khai thác ngay. ở vùng này nhiều người đã khai được những mạch đá ong ăn chìm dưới đất rất kỳ lạ. Đá ong cấu kiện thành từng viên rời, to bằng những viên đá tảng kê cột nhà, vuông vắn như đẽo, xếp liên nhau tầng tầng lớp lớp. Có người bảo thời nhà Mạc đã có thời kỳ định lập căn cứ địa ở đây. Vật liệu đã tập kết kha khá. Nhưng rồi đêm năm chiêm bao thấy động, sáng dậy lại thấy gà mái gáy ke ke, thế là cha con bỏ của chạy lấy người, kéo nhau lên mãi Cao Bằng. Thành ra những vĩa đá ong này bây giờ ai vớ được làm móng nhà thì tuyệt vời.

Sáng nay khi lão Quềnh vác mai đến, thì ích đang ngồi chờ bên rổ khoai luộc. Tiếng là nhà có đồng ra đồng vào, nhưng vợ chồng ích có thói quen không bao giờ ăn sáng. Ngủ dậy chỉ có củ khoai củ sắn nhai nhăng rồi đi làm.

- Ta lót dạ tạm, rồi trưa ăn cơm một thể bác ạ!

ích cười xoa xoa bảo lão Quềnh. Quềnh gật, với lão thì thế nào cũng xong. Cả việc trả công thế nào cũng được. Vì thế ai cũng thích mướn Quềnh. ăn khoai xong, đi làm. Lão Quềnh đánh xà beng chan chát như một cái máy đào. Đá toé lửa khét lẹt. Vợ chồng ích chỉ lẳng xăng chạy ngoài. Đến trưa đá ong đã xếp một đồng cao ngất. Nghỉ tay đến bữa ích với lão Quềnh ngồi riêng. Một cút rượu tằm với nửa cân thịt trâu. Đưa cay

xong, lão Quềnh diệt gọn một nồi ba cơm. Buông đũa, súc miệng xong là lão đi làm ngay tấp lự, cần mẫn đến hơn cả chủ nhà. Lão lại thủ mai thành thịch như một cái máy khoan, rồi lão gánh gắp rưởi vợ chồng Ích, như một con lừa thồ. Đến gánh thứ mười thì lão kêu đau bụng. Mồ hôi hột vã ra đầm đìa. Hai mắt lão tối lại. Lão định gánh một chuyến nữa, thì hai chân lão đảo, rồi ngã vật ra. Vợ chồng Ích cuống quýt lên, chạy gọi thêm một ông hàng xóm nữa. Khi cả ba người cũng được Quềnh về nhà Ích, thì lão đã mê man gần đất xa trời. Trong khi vợ Ích đi gọi Quàng, thì Ích và ông hàng xóm vội vã cũng Quềnh lên trạm xá.

Vừa trông thấy Quàng từ xa, Ích đã lao bổ ra với bộ mặt vô cùng hốt hoảng:

- Chết đứt rồi bác Quàng ơi! Làm thế nào bây giờ? Không phải tại em đâu. Em không giục gì bác ấy đâu, làm được đến đâu thì làm. Không phải tại em...

Quàng nhịu nhịu bộ mặt nhỏ thó và sắc lạnh, cũ kỹ như một đồng xu đã bỏ, gắt lên với Ích:

- Làm gì mà anh cứ rối rít tít mù lên thế! Bác ấy thế nào? Ích vẫn nói như rên:

- Còn thế nào nữa, chết rồi! Bác ấy chết rồi!

Vừa cáng tới trạm xá, lão Quềnh liền thổ ra một đồng máu, người nhũn như cây cần héo, hai tay bắt chuồn chuồn, hàm cứng lại, đôi vành tai cụp dính vào da đầu. Cánh tay gân guốc với những ngón xù xì đang chới với, đổ xuống. Lão tắt thở. Hai con mắt ngơ ngơ dờ dại mở trừng trừng như kinh ngạc, như không tin vào cái chết của chính mình.

Ích sợ quá, cứ luôn miệng rên rĩ:

- Nhà tôi không cho bác ấy ăn cái gì độc hại cả. Tôi với bác ấy cùng uống rượu, cùng ăn cơm với nhau, thế mà sao giờ lại bắt tội thế này!

Y sĩ trạm trưởng hỏi nguyên do, rồi kết luận rất quả quyết: Quềnh bị vỡ dạ dày vì ăn quá no rồi làm việc nặng ngay. Quàng đứng lặng nhìn thi thể thẳng cứng của người anh khốn khổ trong bộ quần áo vá. Một luồng sóng của tình huyết thống phả vào Quàng. Mặt nóng rực. Hai vai nặng trĩu.

Luồng sóng đi dần dần xuống người, xuống chân, rồi tan ra theo tứ chi. Quàng quay lại hỏi nhỏ Ích:

- Anh lấy đá ở đồi ông Bụt à?

Ích gật đầu mà mắt thì bạc ra lo lắng, tưởng mình phạm thêm một lỗi gì. Nhưng Quàng lại lăm bầm như nói một mình:

- Có khi ma đòi ông Bụt lại bắt bác ấy như ngày xưa. Ma vẫn nhớ mặt bác ấy!

Ích cũng như sức nhớ ra, vỗ đét vào đùi:

- Thôi chết, đúng rồi! Em quên mất! Sáng nay bác ấy bảo tối hôm qua ma đến chơi nhà bác ấy! Những hai mẹ con! Vợ chồng em lại cứ đùa: Ma mờ gì, hay bác lại vớ được món nào rồi! Đói vàng mắt ra lại còn rùng mớ! Đúng là các ngài lên gọi bác ấy đi rồi!

Ích thở phào, lòng trút được gánh nặng.

Quàng quyết định chôn cất ông anh mình thật nhanh. Con ma keo kiệt trong người Quàng đã xui Quàng làm một việc táng tận: Hẩn chôn ông anh bằng bó chiếu. Quàng, Ích, Thó và một anh hàng xóm nữa đào một cái hố ở chính đồi ông Bụt, nơi xưa nay không ai đặt mộ, vì ở đây rất nhiều mối. Nhưng Quàng bảo, thôi thì chết đâu chôn đấy. Làm thế là chiều theo ý các ngài dưới đó, để các ngài khỏi quấy quả. Bốn Người khiêng

Quềnh bó trong chiếc chiếu hoa của Quàng mang đến, đi lặng lẽ trong bóng chiều chạng vạng. Tiếng trống đám cụ Cố ông Phúc phía cuối làng vẫn thì thùng vọng lên. Theo tuổi cụ Cố, lúc này mới được giờ hạ huyệt. Khi nắm mộ cụ Cố đã đắp xong, vuông thành sắc cạnh, ông trưởng phường bát âm lại chống cây gậy dán giấy đỏ, theo động tác chèo thuyền, cùng con cháu cụ Cố rồng rắn đi vòng quanh một lượt hát bài tiễn biệt cuối cùng: Bây giờ con già biệt cha. ì ời... đây nhà cháu chắt cũng là già ông! Tiếng kèn giật lên nước nở. Lại than, lại khóc vang vang cả cánh đồng.

Trên này mộ lão Quềnh cũng đã đắp xong. Xong sớm nghỉ sớm! Ích lấy đòn đập bằm bạp mấy cái vào hai bên sườn mộ, rồi cả lũ cùn cụt kéo nhau ra về. Thó là người rút sau cùng. Thó vẫn chưa hết bàng hoàng về cái chết của lão Quềnh. Mới đêm qua mình với lão còn bá vai nhau vừa đi vừa nốc rước. Mùi mồ hôi rất nặng, mặn khét của lão vẫn như còn lớn vồn bên người Thó. Thế mà chẳng một cái. Mạng người thật chẳng là cái thá đếch gì!

Thó đốt cả năm hương còn lại cắm lên nắm cỏ tròn như cái mũ đặt chốc giữa mộ. Chợt nghe tiếng lạo xạo, Thó quay lại nhìn thấy một người đàn bà cao, gầy, dáng lam lũ, hai gò má nhô lên sạm nắng. Một nốt ruồi rất to mọc ngay dưới đuôi con mắt như hạt đậu đen. Vai đeo chiếc tay nải màu nước dưa. Người đàn bà nhìn Thó, cặp môi khô mấp máy:

- Tôi mới quay lại chiếc lều của ông ấy thì được biết...

Thó như bưng tỉnh. Những chuyện ma mờ từ xa xưa lập tức甦ng dậy. Thó hốt hoảng, môi run lên lật bật:

- Chị là... Bà là...

Vừa hỏi, Thó vừa bước giật lùi. Được mấy bước, Thó quay cổ vùng chạy. Đúng là chạy như ma đuổi! Lao cả vào những bụi gai xấu hổ ngã lẫn chiêng, lại vùng dậy chạy. Vừa chạy, miệng vừa A...a! A...a! như người cảm hoảng loạn.

Người đàn bà đứng sững chẳng hiểu ra làm sao. Chị quay lại, cúi xuống đưa bàn tay cóc cáy bóp bóp một hòn đất trên mộ lão Quềnh. Một giọt nước mắt hiếm hoi chảy ra từ cặp mắt khô của chị rơi xuống. Đây là giọt nước mắt duy nhất rỏ trên mộ lão Quềnh! Chị khóc cho người mới gặp tình cờ chị khóc cho con, chị khóc cho mình!

Sáng nay ăn cơm xong, chị ôm cái xác lạnh cứng của đứa con trong bọc chần lên bến xe phố huyện. Một ông lái xe khách phát hiện ra, đã lu loa lên như cháy nhà. Người ta xúm đen xúm đỏ lại. Công an đã đưa chị vào đồn. Rồi không biết nghe khuyên can thế nào mà chị đồng ý cùng các đồng chí công an đưa chôn đứa trẻ ở sườn đồi bạch đàn gần đấy. Không còn xác đứa con, thế tức là trong tay không còn vũ khí, nên chị thôi không về để móc mắt cặp vợ chồng phụ bạc kia nữa. Đi lang thang quanh quẩn với bộ mặt cô hồn, cuối cùng chị lại quay về chiếc tiêu đã trú tạm đêm qua, thì được nghe đám trẻ trâu kể về cái chết của lão Quềnh. Thế là chị lần tìm đến nơi, mà chính chị cũng không biết mình đến để làm gì.

Đêm ấy bà Đồ Ngật đi ăn cỗ bên kia sông về, khi qua ngã ba chợt thấy có ánh lửa lơ mờ trong lều lão Quềnh, rồi thấy loáng nhoáng đúng là bóng đàn bà, thế là ba Đồ chạy te tái đến thở ra đằng tai. Đến mấy ngày sau bà vẫn mắt tròn mắt dẹt kể ồm ỉ là bà đã hai năm rồi nhìn thấy con ma mặc áo cánh quần thâm, đầu tóc rũ rượi hiện lên ở lều lão Quềnh. Lại đến lúc các cô các ngài về đấy!

Nhưng lúc này chẳng ai còn hơi đâu nghe chuyện ma của bà Đồ. Có người còn nói phũ là cái nhà bà quen ăn quà như mỏ khoét này, đến hàng tháng nay mồm miệng đến mốc ra như hang cua vì phải nhịn thèm, giờ được đánh rượu vào thế là mắt nọ sọ mắt kia, nhìn người ra ma, trông gà hóa cuốc! Điều cả xóm Giếng Chùa quan tâm, bàn tán ầm lên là cái chết trăm phần trăm của lão Quềnh. Người ta cứ túm Thó và Ích để hỏi Quềnh chết thế nào, chôn cất ra sao. Trong lúc Thó kể Quềnh chết không được tắm rửa, vẫn mặc bộ quần áo đầm mồ hôi nằm bó trong chiếu rồi buộc túm hai đầu lại; thì Ích lại ra sức giải bày về sự vô can của gia đình mình khi thuê mượn Quềnh.

Còn Quàng thì lẩn tránh như rắn mòng năm.

Hôm sau nữa dân làng lại xôn xao lên về một tin sốt dẻo: ông chủ tịch huyện đã đánh xe về gặp bí thư Thủ và chủ tịch Sứu. Xong việc, vù ngay, chứ không ở lại để nhắc lên đặt xuống như mọi khi. Ông về vì có đơn tố cáo từ Giếng Chùa gửi lên. Người đệ đơn không ký tên, mà chỉ ghi là Một nhân chứng trung thực. Người ấy kể về việc lão Quềnh bị chôn bằng bó chiếu và lên án đó là việc làm dã man trong thời buổi này, mà lại chôn dăm chôn dúm như một việc vụng trộm: Vậy thì Đảng ủy, ủy ban và ban quản trị hợp tác xã coi việc nghĩa tử là nghĩa tận của nhân dân thế nào? Sự quan tâm đối với những người cô quả ra sao? Người viết đơn nói ngân quỹ của xã không phải là nghèo. Một bữa cơm thường khi họp Đảng ủy, khi họp hội đồng nhân dân, khi tiếp mấy anh điện cao thế là có thể chôn được mấy người như lão Quềnh một cách tươm tất! (Thật là đồ xỏ xiên! Thủ lăm bằm, Đầy đủ tiền để chôn cả họ nhà hản nữa đấy!) Cho nên nếu huyện không có biện pháp nghiêm khắc với những người chủ chốt ở đây, thì người viết đơn nói, sẽ tố cáo lên tỉnh, lên Trung ương, lên báo lên đài kể nhiều việc bê bối khác nữa. (Đúng là cái thư đâm bị thóc chọc bị gạo! Thủ lại lăm bằm).

Nhưng rõ là cái kẻ tố cáo kia đã đánh trúng huyệt ông chủ tịch huyện. Vốn là ủy viên thư ký, sau một thời gian đi học đào tạo giờ trở về với cương vị cao nhất về mặt chính quyền, bởi vậy vị tân chủ tịch rất không muốn có những việc rối ren trong khu vực mình quản lý. Chủ tịch huyện đã chỉ trích những người lãnh đạo ở xã quan liêu, tại sao xã ở gọn thế này, làng nọ sát làng kia, đầu xã tới cuối xã không quá năm cây số mà mấy anh lại không biết những gì diễn ra ở dưới dân chúng.

- Việc này sẽ phải kiểm điểm, nếu cần phải kỷ luật Đảng tay Quàng, cái thằng keo kiệt uống nước cả cặn. Còn y sĩ trạm xá thì càng ngày hản càng đúng là một tên bạch vệ vô chính phủ! Sắp tới cô Vi đi học về chúng tôi sẽ thay - Bí thư Trịnh Bá Thủ bật y như một cái lò xo. Thủ nói tiếp với giọng rín rít:

- Còn giọng điệu cái đơn này thì tôi biết là của ai rồi. Họ mượn cái chết của ông Quềnh để đánh chúng tôi đây. Trong lúc tất cả đang đói nhao lên, thì họ làm ma ông bố đến mấy ngày. Hương khói, kèn trống, ăn uống linh đình, tốn kém bạc vạn. ý thức đảng vừa kém lại vừa hợm hĩnh khoe khoang! Chúng tôi chưa sờ đến đấy!.

- Ai thế?

Chủ tịch huyện hạ giọng khi thấy Thủ nói như muốn gây gổ với cái người vắng mặt đó.

- Tay Phúc chứ ai! Cái đơn này đích thị là của Vũ Đình Phúc! Từ hôm mất chân đảng ủy đến giờ lão ấy cứ lông lộn lên.

Chủ tịch xã gật gù đồng tình:

- Đúng, đúng là của Vũ Đình Phúc.

Thủ tổng trở nên bình tĩnh đến mát mẻ, bởi Thủ chưa biết sự yêu ghét của đồng chí chủ tịch mới ra sao.

Chỉ nghe nói đồng chí ấy là người mềm mỏng, không thích những gì quá khích. Thủ hạ giọng:

- Đây là những người cùng cánh với Vũ Đình Phúc. Hoặc là có họ hàng, hoặc là đã được ông Phúc bao che đạo ông ấy làm chủ nhiệm. Sau khi trượt Đảng ủy, những người phe cánh của ông Phúc đã đi vận động ráo riết để ông ấy trúng hội đồng nhân dân. Hôm bầu hội đồng, cả họ hàng nhà ông ấy cứ sùng sục như muốn ăn tươi nuốt sống ai! Chả là họ nhà ông ấy to vẫn quen cái thói lấy thịt đè người! Chúng tôi biết một số người trong hội đồng cứ khẳng khẳng bầu ông ấy làm phó chủ tịch là vì đã bị họ hàng nhà ông ấy mua chuộc. Vì thế để tránh bè phái, tránh mất đoàn kết nội bộ thường vụ chúng tôi kiên quyết chỉ để ông ấy làm trưởng ban kiểm soát. Các đồng chí ở trên ấy hãy ủng hộ chúng tôi. Đồng chí mới về chưa hiểu hết cơ sở, chứ bác Luân bí thư và các anh trong thường vụ trên ấy chẳng còn lạ gì nhân sự dưới này.

Chủ tịch huyện rít một hơi thuốc, giọng khảo khảo:

- Chúng tôi có nhận được đơn khiếu nại của ông Phúc về việc phân công này. Ông ấy có đề nghị được gặp anh Luân và tôi, nhưng chúng tôi chưa bố trí được. Tôi mới về chưa hiểu hết, nhưng thấy xã này từ sau đại hội Đảng bộ và bầu hội đồng nhân dân lại đâm ra rắc rối quá. Nhưng thôi, việc ấy bàn sau. Giờ phải tìm cách dẹp cho yên cái pha này đã.

Thế rồi sau một hồi bàn bạc, ba người đã đi đến một quyết định dữ dội như sau: Xã chi tiền mua một bộ áo quan để chôn cất lại cho lão Quềnh? Thủ nói phải kiên quyết thế mới bịt được những cái mồm xấu hay xúc xiểm. Vậy thì lão Quềnh được ưu đãi hay lão phải chết hai lần? Chôn xuống rồi lại moi lên là điều xưa nay người ta cấm kỵ. Nhưng lão Quềnh ơi! Đã được nằm trong bộ áo quan, nghĩa là được chết bình đẳng như những cái chết khác, lão phải vui lòng nhận thêm một sự vất vả khi đã nhắm mắt xuôi tay. Nghĩa là lão phải hy sinh một lần nữa để cứu danh dự cho những người khác đấy! Sứ mệnh của lão thế mà to! Thôi thì đại xá cho cái sự khôn ngoan của người đời, lão Quềnh à!

Xã đã nói là xã làm. ủy ban thuê mấy anh thợ đấu mỗi người ba ngàn, tương đương với bốn cân gạo để làm cái việc mà sau này dân làng gọi là đội cảm tử: Moi xác lão Quềnh lên rồi chôn lại. Thó cũng được cánh thợ đấu vờ vào ban tang lễ kỳ dị này.

Đảng viên Đào Văn Quang, tức Quàng hiện giờ bị bí thư gọi đến xác một trận toir bởi về hành động bạc đãi người ruột thịt của mình. Quàng sụt sịt nhận khuyết điểm và xin được lo an táng lại cho Quềnh, nhưng Thủ gạt phắt:

- Thôi thôi xin đủ! Chúng tôi không cần đến cái thứ hối hận của anh! Để anh bỏ tiền ra, rồi bọn xấu bụng kia lại làm đơn kiện chúng tôi à! Bây giờ việc của anh là bàn với mấy ông thợ đấu lo sao cho tốt. Đừng để chúng tôi phải gọi anh lên lần nữa đấy!

Quàng lủi thủi về, bàn với Thó và cánh thợ đấu rằng để tránh ồn ào, tránh sự nhòm ngó bép xép của đám trẻ con, tránh phải đèn đóm ban đêm, đội cảm tử sẽ thực thi nhiệm vụ vào sáng sớm.

Vì thế bước sang ngày thứ tư kể từ hôm lão Quềnh chết, trời còn ngập nhòa tranh tối tranh sáng, bốn người

đã khiêng chiếc quan tài màu đỏ cùng với Quàng đi cun cút như nhảy ra đồi ông Bụt. Rồi san, rồi bới. Đến khi hờ chiếu bốn người cùng dừng tay nhìn nhau. Ông thợ đấu cao tuổi nhất quyết định:

- Bác Quàng xuống đi, buộc dây vào hai đầu chiếu, chúng tôi ở trên này kéo lên.

Khi cái bọc chiếu từ từ được lôi lên, một luồng khí lạnh cùng với một thứ mùi khăm khăm của tử khí mà chỉ cần ngửi thấy một lần cũng đủ kinh sợ hàng năm trời, từ dưới lòng hố phả lên, khiến tất cả cùng rùng mình ớn lạnh. Ông thợ đấu cao tuổi nói lầm bầm như khấn:

- Tạ vong linh bác Quềnh, sinh có nhà, tử có mồ. Hôm nay chúng tôi sửa sang lại chỗ ở cho bác đây. Bác sống hiền thác lành, phù hộ độ trì cho anh em liền khúc ruột, cho hàng xóm láng giềng chúng tôi.

Rồi cái bọc chiếu âm ẩm như thấm nước được mở ra, một làn hơi mỏng như khói bay lên, mọi người cùng kêu ôi trời!. Thó bỗng run bắn lên, chân tay lẩy bẩy, hai hàm răng khua vào nhau cầm cập. Mắt Thó cứ tối lại trước cảnh toàn thân lão Quềnh trương phình lên, nước thấm ra dấp dính như cá ươn; mặt như phù thũng, to và phùng phịu như đọng đầy nước. Đến khi đặt Quềnh vào áo quan, mấy ông thợ đấu phải vừa ấn vừa ép người Quềnh uốn cho vừa, làm bật ra những tiếng lóp bốp, thì Thó xây xẩm mặt mày, ruột gan cuộn lên thốc tháo. Thó ôm lấy nghe ho rũ rượi.

Hàng tuần sau nghĩ lại việc này, Thó vẫn sờn da gà.

Làng Giếng Chùa lại rộ lên bàn tán về việc chôn lại lão Quềnh. Đạo này đói bụng, nhưng đến là nhiều chuyện để bàn! Nhiều lúc quên cả những cơn rét trong dạ dày! Bà con khen người nào đó đã kịp thời tố cáo lên huyện để ngăn chặn những hành động bạc đãi với những người cô quả, vì làng này còn đến dăm hộ đơn cô không nơi nương tựa. Trong số ấy có cả cha mẹ của liệt sĩ sống rất vất vả. Mỗi suất liệt sĩ được 632 đồng một tháng, nhưng lại lĩnh theo quý. Còn số thóc mua giá điều hòa theo chính sách ưu tiên, thì làng này chỉ có nhà ông Bình là được mua đầy đủ, vì ông có thể ở anh con cả hiện là trưởng ban tổ chức huyện ủy. Mấy dân cán bộ cấp trên về thăm những gia đình có con liệt sĩ nhân ngày 27 tháng 7, xã cũng chỉ đưa đến nhà ông Bình, vì ở đây nhà cửa khang trang, còn những gia đình liệt sĩ khác đã túng bấn quá, lại thóc ưu tiên cũng bị cắt đầu cắt đuôi, nên những ông bà ấy hay nói ngang càn bừa với xã, bởi vậy chả bao giờ được rước chân cán bộ. Thôi thì sạch sẽ khoe ra, bươi ba đầy lại cũng phải, chứ xấu mặt xã thì thật hổ lòng dân!

Ấy thế mà bây giờ huyện lại biết đến cả cái việc chết của lão Quềnh, xã cũng cuống lên vì cái chết của lão Quềnh, kể cũng khoái đấy chứ! Nghe mọi người bình phẩm, cười hí há với nhau như vậy, ông Hàm chỉ lẳng lặng tảng lờ vẫn bào soạn soạt trên tấm gỗ kháo. Những phoi bào tròn loăn xoăn như những cái bánh phồng tôm rán giòn bắn ra lả tả. Câu chuyện của mọi người khiến ông Hàm sôi máu lên. Ông chính là Trịnh Bá Hàm, trưởng chi họ Trịnh Bá, chi họ đang lên ở vùng này. Bí thư Đảng ủy Trịnh Bá Thủ là em ruột ông. Ông Hàm bào, mắt vẫn nhìn chăm chú mà lại không thấy gì. Tai nghe, óc nghĩ, tay chỉ miết bào một cách bản năng, khiến cái vai giường ông đang bào vì ấn mạnh quá, lồm vào một đường mà ông không biết. Đến khi sức tỉnh thì đã quá đà. Cái vai giường gỗ kháo vàng au như tấm vải tơ tằm bị lẹm vào một đường, trông tức mắt như anh thợ vụng ăn cắp!

Ông Hàm vớt bào đứng dậy, tập tễnh đi lên nhà. Vì một chân của ông bị co gân từ bé, nên dân làng cũng gọi ngay từ nhỏ là Hàm thọt, Hàm chấm phẩy. Những kẻ ác ý thì gọi là hùm thọt. Vì giống họ của ông Hàm thờ Hồ. Tô tiên của họ Trịnh Bá là một ông ba mươi nhe nanh múa vuốt trong những bức vẽ rất tỉ mỉ đặt chính giữa bàn thờ. Tại sao gốc đạo Phật, mà dòng họ ông lại thờ Hồ? Đó là cả một câu chuyện bi tráng mang nhiều chất thần thoại!

Ông Hàm lên nhà trên mở toang cửa, rồi gọi với giọng rất sang:

- Nước sôi chưa Hoa?

Một tiếng dạ từ dưới bếp, rồi đứa con gái út hơn mười tuổi bỏ dở bài đang học, xách siêu nước lửa vẫn còn cháy nhấp nháy quanh ấm nhôm đi lên. Con bé trắng ăm, pha trà, khéo léo và thành thạo như người lớn, bởi nó đã được huấn luyện để phục vụ ông bố ghê gớm. Khác với ông, người lúc nào cũng lừ khừ, lúc nào cũng cau cau, mấy đứa con đều giống mẹ, mặt mũi tươi bươi sáng láng. Chả thế mà ngày ông mới lấy vợ,

những kẻ ghen ăn ghét ở đã xui trẻ con hát đố nhau: Vợ thì tươi tắn như hoa, chồng thì nhảu nhỏ chẳng ma nào nhìn! Đó là cái gì? Là mặt trăng mặt trời. Không phải! Là anh Hàm chị Son!

Cái Hoa rót một chén nước để trước mặt bố, rồi đi kiêu nhẩy dây xuống nhà dưới. Mùi trà ướp hoa ngâu tỏa lên thơm mát. Ông Hàm co hai bàn chân đi đất ngồi lọt thỏm trong chiếc ghế sa lông rất to đóng bằng gỗ lát chun bóng nhoáng, vằn vữa những đường vân như tranh sơn mài. So với những đồ đạc giường tủ bàn ghế vàng rực cả bốn gian nhà mái bằng quét ve xanh, thì ông chủ với bộ quần áo xanh tàu tàu xoàng xĩnh kia chỉ đáng mặt anh ăn đợ ở nhờ. Nhưng ông Hàm lại ngầm thích thú về điều ấy. Bởi hãy nhìn đồ đạc toàn một thứ kiểu mới, chứ tịnh không có đồ cổ, thế nghĩa là nhà này mới mọc mũi sủi tăm lên thôi, chứ đời ông bà cha mẹ xưa không để lại được thứ gì đáng giá. Điều ấy chứng tỏ một tay ông Hàm dựng lên tất cả. Nên ông cứ ngồi xếp bằng, rung đùi tự thưởng, cứ việc tha cả đất cát lên mặt ghế bóng như gương, cứ việc xỉ bả điếu ra nền gạch men, rồi vợ con ông phải quét, phải lau bởi ông đã để ra tất cả cái cơ đồ này. Ông tuy xấu mã, người lùn và to ngang, đó là dáng điệu của gấu. Chân tay ngắn, mặt ngắn, trán cũng ngắn choăn. Cái tài ẩn vào trong, khi cần mới ló ra ngoài. Như đôi tay ông, với những ngón to đầu tù thô tháp, nhưng đấy là đôi tay vàng. Hoa tay là cái thần của tứ chi, mắt mũi trần tục đâu dễ nhìn thấy. Ông chỉ học nghề mộc qua quít, mà đã tay tràng tay đục đi ăn cơm khắp bàn dân thiên hạ từ thời trai trẻ. Bây giờ ông chỉ ngồi nhà, nhưng quanh năm không hết việc Nào là giường mô-đéc, tủ buýp-phê, tủ lệch đến sa-lông chân quỳ. Thời này người ta đua nhau sắm đồ đạc như lây lan một cơn sốt. Đói cũng vẫn bóp bụng sắm. Đói mà được ngồi sa-lông gỗ lát cũng vẫn vênh vang. Khách đến làm sao biết được trong bụng chủ nhà chứa những gì. Rau lang, sắn mốc hay cơm tám giò chả đã qua khỏi cửa miệng thì cũng là nhập khẩu vô tang, có giới dân! Con công hơn con quạ cũng là ở bộ lông, chứ vật trụi đi thì ông quyền cao cũng giống ông nhọ đít! Có quyền lo ô, lo ghé; dân chạy lo gỗ sắn đồ! Càng sắm ông Hàm càng trúng mánh. Cứ nhảu nha túc tắc mà mỗi năm thu ngót tấn thóc, ngon như chén óc chó! Bằng mấy anh theo đuôi trâu ngoài đồng.

Ông Hàm rít lạch sạch một hơi điếu bát, rồi ngửa cổ lim dim nhả khói. Một nửa người ông chìm trong màn mây thuốc. Chỉ thấy mái đầu muối tiêu khê gặt gù bập bênh trong khói mờ. Mỗi thuốc làm ông Hàm tê mê bần thần cả chân tay đầu óc. Ông ngồi tĩnh tâm. Mắt lơ mơ óc lơ mơ. Làn khói bay lờn vờn bỗng đưa trí não ông Hàm trôi ngược về buổi tối cách đây hơn 30 năm trước khi ông Trịnh Bá Hoành từ già cỗi đời. Lúc ấy chỉ duy nhất người con giai trưởng Trịnh Bá Hàm được đứng bên cạnh giường để nghe bố dặn dò. Bằng một giọng ào phào nhưng rất tỉnh, ông Trịnh Bá Hoành dặn Hàm sống ở làng này phải biết bố con Đại - Phúc là người không thể di chung đường, ngồi chung chiếu. Không bao giờ nó muốn ta ngóc đầu lên được.

Ông Hoành nói hồi năm 1949 giặc Pháp định mở một cuộc càn mà chúng nói là càn theo chiến thuật gọng kìm, chiến thuật càn của lên đây. Một cánh quân sẽ từ Sơn Cốt tràn sang, một cánh sẽ từ Đáp cầu đánh lại. Hai gọng kìm, hai càn của sẽ khép lại, hội quân ở quanh vùng này. Thế là cả làng bỏ chạy tán loạn như ong vỡ tổ. Nhưng rồi cuộc càn của giặc không thành. Ông Trịnh Bá Hoành từ vùng núi Phúc Thuận vội vã chạy về, thì đã thấy bố con Đại - Phúc ở nhà rồi. Đạo ấy Phúc là du kích xã phải ở lại đã dành nhưng còn lão Đại. Ai khiến cái mặt lão mà lão đã mò về sớm thế! Thấy cửa nhà mình mất dấu ông Hoành mở ra nhìn

đồ đạc còn nguyên, nhưng nói có vía ngài chứng giám, bức tranh Hồ thần của họ nhà Trịnh Bá treo chính giữa bàn thờ không biết thằng giò đánh thánh vật nào đã chọc thủng cả hai mắt, rồi lấy than vạch chéo một dấu thập đen xì giữa đầu ngài. Thế này là nó bôi gio trát trấu vào tổ tiên nhà Trịnh Bá đây! Mà không thể là trẻ con được. Cách chọc, cách vạch than này, nhìn đường nét phũ phàng căm tức lắm. Thì còn ai vào đây nữa. Cái kiểu thù để cho động vào tận thủy tổ gia tộc thế này, hỏi rằng không phải là nó thì còn là ai! Có khi nó còn yếm bùa nữa đây.

Ngay tuần ấy Trịnh Bá Hoành phải đi thừa một bức tranh khác, mà họa lên một tấm vải gai cho chắc chắn. Ông thợ vẽ truyền thần trên phố huyện không lấy tiền, mà đòi đến hai nôi thóc, vị chi là hơn nửa tạ. Có tranh rồi, lại lo sửa lễ. Phải có đủ xôi nếp, thủ lợn, gà trống luộc cả con không chặt và một con cá chép to rán vàng để chớm cả đĩa tây, rồi mời cô thống Biệu đến cúng, xin đủ âm dương ngũ hành và thừa báo cho ngài biết rõ sự tình tại sao phải tái họa lại chân dung ngài, xong đâu đấy rồi mới được treo lên. Thành ra tốn kém không khác gì giặc càn đến nhà! Thì chính nó là giặc, là thù của họ nhà ông chứ còn gì nữa!

- ở đời hòn bắc ném đi, thì hòn chì ném lại - Trịnh Bá Hoành nói như thăm thì, nhưng cặp mắt quăm quăm nhìn Hàm thì sáng lên lạ thường, thứ ánh sáng của ngọn đèn sắp phụt tắt - Có vay phải có trả. Nó đã dám bạo nghịch đâm đập lên cả gia bảo nhà ta, thầy ân hận là chưa đòi cái món nợ ấy được vì chưa gặp dịp. Đến đời anh, anh phải nhớ! Chuyện thằng Phúc với con Son vợ anh đạo trước, thầy biết cả! Tha thứ cho vợ là phải. Đấng nam nhi có khi còn lấy dĩ về làm vợ để dạy, nhưng không được lấy vợ làm dĩ! Anh chỉ được phép tha riêng vợ anh thôi! Làm thằng đàn ông không được hèn! Chấp vật là tiểu nhân, nhưng cái gì cũng bỏ qua thì lại là người hèn! Có mấy cách làm thầy đã nói kỹ, để ở dưới đáy tráp.

Rồi từ đấy cho tới nửa đêm, ông Trịnh Bá Hoành cứ nằm quay mặt vào tường không nói lời nào nữa. Ông đi, ai cũng bảo là thanh thản. Chỉ riêng Hàm biết bố mình vẫn nuốt một cục uất ức trong người! Tiếng hót của con chim trước khi chết là tiếng hót hay, lời dặn dò của người trước khi chết là lời thiêng, lời độc!

Làm ma bố xong, Hàm vào buồng đóng cửa, mở cái tráp khóa chuông, cái tráp bằng gỗ nghiến nhỏ như cái hòm của ông thợ cạo chỉ có một chìa, và trong nhà chỉ có một người được mở. Dưới những tờ văn tự về đồng điền và thổ cư từ hai đời nay, là một quyển vở giấy giang xếp dưới cùng, loại vở học trò. Với những chữ quốc ngữ rất to trông cứ ghêêu ngoáo run rẩy như người vờ đánh vần vừa viết. Nhưng cái điều nói qua những nét chữ bẩy bót ấy thì đọc đến đâu, Hàm lạnh toát người đến đấy!

Đọc xong, Hàm ngồi lặng người một lúc lâu rồi lại run run xếp quyển vở dưới đáy tráp, khóa lại, cất vào góc cái hòm cằng như cất một quả mìn!

Thì bây giờ đến lúc ông dùng quả mìn ấy rồi! Chỉ có cách này mới trị được thằng cha Phúc hay hợm của hợm người. Hàm biết Phúc vẫn nhìn mình bằng con mắt coi thường. Coi thường cả hình dáng lẫn địa vị trong thôn, trong xã. Thì phen này ông sẽ cho cả họ nhà mày ăn bần ăn bần! Quyết thế rồi, ngay chập tối ông Hàm đến nhà Thủ. Cũng bốn gian nhà mái bằng như nhà Hàm nhưng trên bờ tường trước cửa, đồng chí bí thư Đảng ủy cho đắp nổi một cây dừa trĩu quả. Trên ngọn chim bay dưới gốc cá lội. Con nào con ấy béo nần như đang chứa. Tất cả đều tô đậm sơn màu xanh đỏ tím vàng, rực rỡ như cái phong của hiệu ảnh trên phố huyện. Nhà trên ở giữa, nhà ngang nhà bếp hai bên lợp ngói ta, trước cửa là vườn cây ăn quả xung

quanh trồng găng làm bờ rào tất cả toát lên vẻ phồn thực và viên mãn.

Vợ con Thủ đang nấu cơm, thấy Hàm, đều chào lễ phép:

- Bác sang chơi ạ

Hàm chỉ khẽ ờ, rồi tập tễnh bước lên nhà trên. Dù là anh em ruột, Hàm cũng giữ lễ luật không bao giờ vào nhà bếp. Không nói giỗ tết, ngay ngày thường anh em giúp nhau làm gì, đến bữa cũng chỉ có đàn ông ngồi với nhau ở nhà trên.

- Bác ở đây chơi, em nấu cơm bác - Vợ Thủ người sồ sề, mặt rỗ hoa chứ không được mỏng mày hay hạt như bà Son, nhưng được cái sởi lởi, lên nhà mời.

Ông Hàm xua tay:

- Thôi tôi gặp chú ấy một tý, rồi về ngay có việc.

Khác với ông Hàm, Thủ là người có mã, cao ráo trắng trẻo. Với bộ quần áo pi-gia-ma kẻ sọc như công chức. Thủ đang tưới cây ngoài vườn, đã bỏ ô- roa đi vào. Thấy Hàm đang giờ ngày giờ tối thế này, Thủ biết là có việc cần. Mặc dù là bí thư quyền hành cao nhất xã, lại được học hành khá chu đáo từ bé, chứ không bị thiệt thòi như hai ông anh là Hàm và Long. Ông Long bây giờ làm công nhân trên khu gang thép cũng chỉ học hành chữ tác chữ tội; vì khi Hàm và Long vừa lớn thì gặp ngay cái đạn ông Trịnh Bá Hoành bán cả ruộng vườn để lao vào cuộc đen đỏ tranh giành cái chức lý trưởng với Vũ Đình Đại. Thật là một phen liếng xiếng. Vài năm sau gia đình mới hồi lực, có bát ăn bát để thì vừa lúc Thủ tới tuổi cặp sách đến trường. Thế là Thủ cứ đường quang lối rộng mà tiến. Dầu vậy chưa bao giờ Thủ dám trái lời ông anh cả. Người trưởng họ có một thứ quyền lực riêng. Không chỉ là trong gia đình ngay công việc của Thủ, Hàm cũng giữ vai trò cố vấn đặc biệt. Hôm đại hội Đảng bộ, các chi họ hồi hộp đến thắt tim khi đến mục bầu Đảng ủy mới. Rất nhiều không có chức trách gì cũng thập thò lảng vảng đến săn tin. Phải bầu đến vòng ba, tối mịt mới xong. Thủ vừa về đến nhà đã thấy ông Hàm ngồi chờ.

- Chú cao phiếu nhất phải không?

Ông Hàm hỏi thế, tức là chúc mừng đấy, nhưng mặt vẫn lạnh như tiền.

Ông nói tiếp:

- Lại đúng dịp ông Đáng về hưu đợt này, vậy chú phải thay chân ông ấy giữ ngay lấy cái triện đỏ, tức rằng là phải làm bí thư. Chứ còn chủ tịch cũng chỉ là thứ triện xanh! Thăng Tùng nhà Sang cũng trúng hả? Chỉ cho nó chân chạy ngoài, hữu danh vô thực thôi!

Lúc ấy Thủ đang đầy phần chấn vì đắc cử, đến mức không còn thấy ai là đối kháng với mình, nên lòng dạ bỗng thành dễ dãi. Với lại Thủ vốn thuộc dạng người cải lương, dễ bằng lòng và dễ chấp nhận.

- Thực ra thăng Tùng cũng được chứ không đến nỗi nào đâu. Nó còn chất lính bộc trực thẳng thắn, với công việc thì xốc vác

Ông Hàm nghiêm ngay mặt, kịp thời nhắc nhở Thủ đang nói khôn nói dại những gì:

- Được là được thế nào! Rau nào sâu ấy! Hãy giao cờ vào tay nó xem, gai ngành sẽ mọc ra ngay!

Gáo nước lạnh của Hàm đã làm Thủ tỉnh cơn say, và Tùng đã được phê chuẩn làm xã đội trưởng ngày sau đấy, chứ không phải chờ đến tuần sau họp Đảng ủy mới phân công, để mỗi năm cho nó dẫn đám thanh niên

ra đôi năm chống mông lên mà neho mắt bóp cò khan vào mấy cái bia giấy!

Hôm nay ông cố vấn sẽ chỉ thị gì đây! Thủ rửa chân tay đằng hoàng rồi mới vào nhà. Hàm hỏi ngay:

- Chú định thế nào về cái việc ấy?

Vừa hạ giọng vào chuyện, Hàm vừa thu hai bàn chân ngắn và to bè lên đi-văng. Thủ tráng ấm pha trà, cũng nói nhỏ để hai anh em vừa đủ nghe:

- Em cũng chưa định. Theo bác nên thế nào?

- Chả nhẽ chịu thua nó à?

Hàm tự rót nước ra chiếc chén hạt mít, hỏi thùng thẳng. Đó là cách nói chuyện riêng với nhau của hai anh em nhà này. Họ thường nói nửa vời, mù mờ rời rạc như vậy. Nếu có ai nghe được cũng chịu chết không hiểu họ nói gì, ám chỉ ai. Nhưng với Thủ thì anh biết ngay cái việc ấy và nó ở đây là chỉ ông Phúc và cái việc kiện cáo của ông ta khiến xã phải chôn lại lão Quênh. Phúc đã thắng 1 - 0! Cứ đà này Phúc còn dở dối những gì nữa?

- Tôi đã nghĩ ra cách rồi - Hàm chiêu từng ngụm nước nhỏ như nhấp rượu, rồi vẫn với giọng nhát một, ông công bố kế hoạch phản công:

- Lấy độc trị độc, mờ nó rán nó! Lại dùng ngay cách lão Phúc đã bắt các chú chôn đi chôn lại lão Quênh - Tức rằng là... đào mộ?

Thủ quay sang sừng sốt. Bởi ở đây dạo đã lâu có hai nhà thù nhau, bên nhà yếu lực không đủ sức đánh lại đã dùng cách khủng khiếp này.

Hàm vẫn thùng thẳng:

- Có gì mà chú đã tái mào lên như thế! Nó muốn cửa đốt đục suốt, thì sẽ được người ta đục thẳng vào cây nóc nhà nó! Đây là dịp tốt để lấy âm trị dương. Phen này tôi sẽ yểm cho cả họ nhà nó không ngóc lên được! Đào lên, lấy ván, lật sắp bố nó xuống! Còn cỗ ván dối tôi sẽ đóng một bộ sa-lông thật mốt, rồi tìm cách bán cho chính anh em họ hàng nhà nó!

Thủ đã thấy ớn khắp người, ngập ngừng:

- Nhưng mà...

Hàm biết thóp ngay ông em chỉ được cái võ mồm, quen phòng xa giữ gìn, mà cũng là phòng cho mỗi cái thân hăn thôi! Hàm càng hạ giọng tới mức lào ào:

- Ngày thầy mất, chú với chú Long còn chưa nghĩ được đến đầu đến đuôi, nên thầy chỉ dặn riêng tôi...

Rồi ông Hàm trang nghiêm kể với giọng rin rít về bức tranh thờ Hổ thần của nhà ông bị chọc mắt, bị bôi bẩn và những lời chỉ dẫn của ông bố trong quyển vở giấy giang về cách lấy âm trị dương thế nào, rồi để tránh phản hồi trở lại thì trước khi hạ cuộc phải đọc bài tạ thần ra sao. Thủ ngồi cứng người, tay cầm chén nước mà quên cả uống.

- Có hai thời điểm để lấy âm trị dương - Hàm vẫn nói thầm thì - Lúc vừa chôn xong và lúc được ngày cải táng. Nhưng chờ đến cải táng thì lâu quá, với lại nghi thức lúc ấy rườm rà lắm, phải lấy đến bảy đốt xương mang ra sông tạ thần, rồi đóng bè chuối, đưa bảy đốt xương lên đó thả trôi sông. Mất đến cả đêm, dễ lộ. Cho nên thời điểm này là tốt nhất. Làm xong lại đắp điểm như cũ đổ biết! Chú khỏi lo. Không ai bắt chú

phải mó tay vào. Chỉ cần tôi với thằng ưỡng, thằng Ngạc, tí nữa chú nhả thằng Thó đến tôi là được. Trong việc này phải có một người ở ngoài họ mới đại an. Thì chọn thằng Thó là tốt nhất.

Thủ càng bứt rứt không yên:

- Liệu thằng Thó nó có chịu không? Hôm trước đám ông Quên, nghe nói nó đã mưa ra mặt xanh mặt vàng.

Hàm vẫn cứng như thép:

- Chú cứ nhả nó đến gặp tôi. Tôi sẽ có cách dọa để nó phải nghe. Cái đêm lão Phúc cầu hồn cho bố, thằng Thó đã linh vào bếp nằng cả hủ rượu tắm ra đường uống, rồi say bò lê bắt sải ở vườn ổi nhà bà Đồ Ngật. Cái hủ ấy đang ở nhà tôi! Tôi chỉ dọa là lão Phúc nó sắp trả thù là thằng Thó sợ thọt dái lên cổ! Muốn an thân phải có chỗ dựa, thì hỏi còn dựa đâu vững bằng dựa vào ta!

Thủ chỉ còn biết ngồi ngay tán tàn nghe ông anh giảng giải. Ông ấy suốt ngày đục đẽo ở nhà, mà sao chuyện gì cũng biết. Lại đưa được cả cái hủ; tang vật ăn vụng không biết chùi miệng của Thó vào tận nhà mình, thì thật là chịu ông anh ma xó! Thủ cũng muốn trừng phạt Phúc, cũng muốn cho Phúc xiêu điều liếng xiếng, nhưng người ra tay phải là ai kia chứ không thể là mình. Mình chỉ đóng vai tọa sơn quan hổ đấu mới sướng! Bây giờ ông Hàm xin lĩnh trách nhiệm, thực ra cũng chưa phải là hay, giá là người không dây mơ rễ má gì với mình thì tốt, nhưng kiếm đâu ra. Thôi cũng được, có gì Thủ cũng đủ lý là người tay trắng! Ông Hàm không cần biết những nghĩ ngợi vẩn vơ trong óc Thủ, ông đứng dậy, coi như việc đã bàn xong, dặn thêm:

- Chú nhả ngay thằng Thó đến nhà tôi, làm như vẫn nhờ nó đi áp tải gỗ chứ mình lại đăng ấy không tiện. Để tối mai là làm luôn!

Thủ chỉ còn biết nhắc lại như cái máy:

- Ngay tối mai à?

Hàm buông một câu lạnh gáy:

- Cho nó đỡ nặng mùi!

Nhận được lời nhắn, Thó sảng sê đến nhà ông Hàm ngay.

Chắc ông lại nhờ đi áp tải gỗ ghiếc gì đây. Ông Hàm có cậu con trai thứ khỏe mạnh, không biết bằng cách nào mà chưa hết hạn nghĩa vụ đã ra quân, rồi nhảy tót đi lao động nước ngoài, thành thử bây giờ ở nhà còn rất đàn bà con gái, nên ông vẫn hay nhờ Thó đi áp tải gỗ về đóng đồ. Tiếc là hay ma lem ma cuội, nhưng thực tình Thó chỉ thuồng những miếng chín, chén ngay; chứ làm ăn lớn thì Thó sợ. Với lại được người như ông Hàm tin, trước khi đi bao giờ cũng lót miệng vài choạc cho ấm bụng, khi về lại cùng ông cuộn chân ngồi xếp bằng trên chiếu hoa cơm rượu bí tử, thế là Thó khoái. Còn ông Hàm thì thật tỉnh đời, vì ngoài những miếng ăn ngay, ông không phải trả một đồng công nào.

Thó đi tắt qua khu đầm nước cho nhanh. Đã tối sò sẫm. Xóm làng trở về tịch mịch. Một con bò gọi con, tiếng âm ồ của nó vang trong bóng chiều chạng vạng. Con bê be lên nũng nịu, rồi tể chạy, nện móng lốc cốc ròn rã trên những viên gạch vỡ như ném một tràng mưa đá. Bầy liếu điếu giật mình, kêu thê lên trong bụi tre. Ở dưới ấy, chân các rặng tre, một dải sương mờ mờ như đùn từ dưới đất lên, bay là là phập phồng như giăng một tấm to xanh biếc. Tiếng cuốc kêu luốc cuốc cu loa trầm đục như thần ướn hơi sương trong ấy. Khói bếp thờ trầm ngậm trên mái rạ. Giờ này là giờ nghỉ ngơi, giờ sum họp. Dù sung sướng hay đau khổ thì giờ này người ta cũng rút về hang ổ cuối cùng của mình là những mái nhà. Dù ít dù nhiều, ngay người giàu nơi thôn dã cũng chỉ ngày cơm hai bữa, và kẻ khó cũng cứ đở lửa hai lần. Nơi đây từ bao đời nay cái ăn cái uống gần như chỉ là chuyện phụ. Người ta có thể nhịn ăn nhịn mặc để xây một căn nhà gạch, sắm một cái xe, có khi cả xe máy; mua đài, mua cát- sét rồi mở om tởi suốt ngày để được, mở mày mở mặt với xóm làng. Nơi vùng quê bề ngoài rất yên tĩnh này, vừa có những người ngơ ngác đại khờ, những người thật thà như đếm nhưng cũng lại lắm những kẻ đủ mưu ma chước quỷ, không mấy lúc ngồi yên, và cũng không để cho người khác ngồi yên. Cũng có đủ cách bon chen để giành một cái ghế ngồi không to hơn cái vảy ốc, chen một chỗ đứng không caõ hơn cái đế dếp thường ngày. Cũng có đủ những thì thầm thì thút, cũng xúi bẩy, kích động, cũng ném đá dẫu tay, cũng cười bả lả chạm cốc nhau lạnh canh trong những bữa tiệc đồng chí, nhưng trong bụng lại thầm rửa sau bữa rượu này mày sa chân lỡ bước chết dấp đi cho rảnh! Mặt ao làng tím thắm những hoa bèo giờ đây không còn bình lặng nữa. Những sóng cồn của biển rộng sông dài đã vang động đã lôi kéo khuấy sục lên, khiến những mảnh ao cung đủ gan tòng những cơn sóng bùn tanh tưởi!

Tiếng con cuốc kêu khắc khoải bên bờ đầm. Nó gọi gì? Gọi bạn tình, hay gọi cái chết?

Thó bước cặm cúi cũng như một con cuốc. Thấy nhà trên ông Hàm iấp lóa ánh đèn, Thó đi thẳng vào.

Nhà ông Hàm đang chuẩn bị ăn cơm tối. Tiếng mâm bát lạnh canh dưới nhà bếp. Tiếng hai chị em nhí nhảnh. Vợ chồng ông Hàm đang ở nhà trên. Nghe tiếng Đào, cô con gái lớn chào Thó ngoài sân, ông Hàm tập tễnh đi ra niềm nở, đúng là ông đang nóng lòng chờ.

- Vào đây chú. Có việc cần đến chú đây. Nhưng ta hãy làm vài chén cho ấm bụng đã - Rồi ông Hàm quay sang bà vợ đang gấp quần áo trên chiếc giường Đức nâu bóng:

- Bà xuống rang cho tôi đĩa lạc.

Bà Hàm vặn to ngọn đèn ba dây treo giữa nhà, rồi thu vội đồng quần áo, con cón đi xuống bếp. Đã ngoài năm mươi đến dăm cái lè, nhưng bà vẫn giữ được dáng người gọn gàng cân đối. Tóc vẫn dày, nước da vẫn trắng. Khuôn mặt trái xoan được điểm thêm cặp mắt lá rằm và cái miệng tươi, khi cười còn trẻ lắm Dân làng bảo bà là người có số sướng, đã được cái sắc trời phú, lại từ bé đến giờ chưa đến cái đói rách là gì, nên cái duyên càng bền. Bà sẽ đẹp đến già, đẹp đến chết!

Ông Hàm mở tủ buýp-phê, bê ra một cái hũ da lươn đặt giữa bàn. Thố bỗng giật thót người. Chính cái hũ nhà ông Phúc mà Thố đã khoắng đêm hôm trước!

- Chắc chú đã nhận ra cái hũ này - ông Hàm vừa rót rượu ra hai chén vại, vừa khề khà - Nhưng tôi đưa được về đến đây là đã cứu sống chú rồi. Hôm kia lão Phúc có đánh tiếng là đã biết việc làm của chú, lại biết cả cái hũ đang ở đây, nhưng đồ dám hoành hợc với tôi.

Rồi ông Hàm vươn người trên mặt bàn, nhìn sát vào bộ mặt thờ thẩn với cái cằm vốn đã nhọn của Thố, giờ cái đói càng vót cho nhọn hoắt như bút chì, ông Hàm thì thầm nhỏ tới mức Thố phải đóng tai, nhắm trán lại mà nghe. Vừa lúc bà Hàm xuýt xoa với đùm lạc nóng trong tay đi lênl ông Hàm quay lại, nói phắt sang chuyện khác:

- Mẹ nó đong cho chú Thố vay nôi thóc, dồn vào bao tải để chú vác cho tiện.

Bà Hàm bày lạc ra chiếc đĩa sứ hoa. Bà biết hai người đang có câu chuyện gì hệ trọng lắm, và ông không muốn cho bà biết. Nếp quen nhà này là ông Hàm đã không nói thì không ai được hỏi. Hôm nay đích thị không phải chuyện thóc lúa gỗ lạt gì. Bà Hàm ân cần hỏi Thố:

- Nghe nói chú cũng bán lúa non à? Bao nhiêu một tạ?

Thố đang sững cả người. Đang nói chuyện đi quật mộ ông bố Phúc, Thố nghe khiếp quá, vậy mà ngoắc một cái, ông Hàm lại sai vợ đi lấy thóc cho vay. Một nôi chóc, đó là cách gọi cổ truyền ở đây, là chừng ba mươi cân, đến mùa mới trả không lấy lãi, lòng tốt ấy bây giờ đến bói không ra. Thố nhìn khuôn mặt đầy đặn hồng lên dưới ánh đèn của bà Hàm, kể lể ca cẩm:

- Em phải bán non hai tạ cho nhà ông Quàng đấy bá ạ. Giá có mười hai. Mấy nhà có tiền định giá như thế, chứ thóc bây giờ bỏ rẻ cũng phải năm mươi ngàn một tạ. Lướt chợ nữa mới được gặt, đập xong rồi cho bá lấy thóc tươi luôn chứ không cần chờ khô. Dẫu là sợ nhà em ăn quịt.

Bà Hàm khẽ cười, đưa mắt nhanh sang nhìn ông. Thì nhà bà cũng mua lúa non với cái giá ấy! Chẳng ai bắt, nhưng những nhà thiếu ăn đều phải bán mười hai ngàn một tạ lúa chưa gặt ở ngoài đồng. Không biết nhờ ai mối lái, mà ông Hàm còn móc nối được với ông thợ may và ông hàng phở trên phố nhận mua thóc với giá hai mươi. Tiền đã trao cho ông Hàm từ tuần trước, còn thóc thì đến gặt chiêm mới lấy.

Vậy là mỗi tạ ông Hàm ngồi không đã được lãi tám ngàn. Về mặt tính toán sít sao ở nhà này thì bà còn phải chịu ông. Nên cái việc cho Thố vay nôi thóc không lấy lãi, bà biết chắc là ông không hớ. Thả con săn sắt bắt con cá rô, ông không được lãi thóc thì cũng phải lãi cái khác.

Bà Hàm bảo Thó:

- Người ta đòi thóc tươi, tức là muốn năm đặng chuôi đầy chú ạ.

Ông Hàm chép miệng:

- Thôi được, chú cứ trả cho sòng phẳng, rồi có thiếu lại sang đây - Đoạn ông quay sang vợ - Mấy mẹ con cứ ăn cơm trước đi, rồi rán thêm mấy quả trứng để tôi với chú ăn sau.

Bà Hàm vừa đi xuống, ông Hàm lại thì thào:

- Phải từ mười giờ đêm trở đi, lúc ấy thì tất cả đã ngủ kỹ rồi. Tôi, chú, thằng ưởng, thằng Ngạo, thế là đủ. Rồi bốn người vác bốn tấm ván về đây, thế là xong! Chú không lo, đào tới rồi tôi sẽ vẩy cả hũ rượu này xuống đó để tẩy mùi. Làm xong lại rửa tay bằng rượu, tha hồ sạch!

Thó cũng vươn cổ trên mặt bàn, như mồi cái mũi nhọn vào mặt ông Hàm. Đã có mấy chén rượu cất nước đầu trợ sức, vậy mà giọng Thó vẫn run:

- Bác đã gọi thì em cũng xin hết lòng, nhưng vía em nó yếu lắm. Em chỉ lo rồi thì...

Ông Hàm xua tay:

- Rồi thì ma nó vật chú chứ gì? Đừng lo, đã có tôi. Tôi có bài khẩn đê yểm rồi. Với lại đây là chuyện dòng họ nhà tôi với dòng họ nhà Phúc, chứ chú không có dính gì. Còn dòng họ nhà tôi thì chú biết rồi chứ? Tôi treo bức tranh kia không phải là treo làm cảnh, mà đây là tranh thờ. Chính Ngài đã giữ phần âm cho chúng tôi, hùng mạnh và an toàn lắm.

Vừa nói, ông Hàm vừa trở lên bàn thờ. Trên ấy đằng sau cái lư hương đồng là bức truyền thần họa một ông ba mươi trên tấm vải dệt bằng những sợi gai ở tư thế chồm lên. Những răng lợi móng vuốt giương ra trông đặng đặng lăm liệt. Nghe nói đời kỵ nhà ông Hàm, tức là ông cụ tổ đã cách đây bốn đời của dòng họ Trịnh Bá đã giáp mặt một đấng trượng phu hồ văn chân thọt trong tư thế phanh thân xé xác ấy! Phúc ân chi số họa, trong họa có phúc. Có thể tin được chẳng? ông ba mươi kia chính là thần sát sinh, rồi sau lại trở thành thần phù trợ, thần cứu thế của dòng họ Trịnh Bá. Chuyện rằng:

Đời kỵ nhà ông Hàm đến sinh cơ lập nghiệp ở đây nghèo lắm. Cả nhà sống dựa vào cái tài kiếm cá của ông. Thuở ấy đời ông Bụt còn là khu rừng già đầy bí hiểm. Chưa nói chuyện ma hiện hình, người thấy người không, riêng thú dữ thời ấy thì ai cũng gặp. Hồ báo, hươu nai, vượn trắng ngồi bế con trên cành trông khéo như người. Trăn gió quăng mình từ cây nọ sang cây kia âm âm như một cơn lốc.

Trong sách Dư địa chí của cụ Nguyễn Trãi khi nói về huyện này có câu: Huyện... có trăn, chim trĩ và vượn trắng. Có phải cụ Nguyễn đã viết chính về sản vật ở núi ông Bụt này? Ban đêm tiếng hươu tác rầm rì, hồ báo, hươu lao cả vào nhà người đang ở là chuyện thường. Con suối cạn dưới chân đồi ông Bụt bây giờ, thuở ấy rộng như một nhánh sông, quanh năm đầy nước, tôm cá đánh dễ như ao nhà. Ông kỵ của chi họ Trịnh Bá lúc ấy sống nhờ vào con suối này. Chỉ với cái đó đón ở hồ nước xiết, vậy mà sáng nào là vợ cũng có cá bán. Thế rồi liền trong mấy hôm, đó của ông bị xé rách, cá mất. ông đoán với cách ăn trộm vụng kiêu này chỉ là một chú rái cá hay một con vùi gà nào đó chứ không phải người. Vì suối toàn là đá nên con thú ăn vụng không để lại một dấu chân. Một hôm ông đi thăm đó sớm hơn thường lệ để rình, thì lạ trời! Kẻ ăn trộm cá của ông là một bác hồ văn không biết đi đứng hấp hoảng thế nào bị đá kẹp một bên chân hậu, chặt

tới mức khỏe như hổ mà mà cứ chịu đứng ngay đơ, không tài nào rút chân lên được. Trước mặt ông mãnh là cái đó đã cào rách, nhưng hình như đau quá, nên cá vẫn quẫy phanh phách trong đó mà hổ ta bỏ mặc, không ăn. Thấy người ehử của đó cá, hổ ta nhìn bằng con mắt cầu cứu và hối hận vô cùng. Ông kỵ của chi họ Trịnh Bá liền chấp hai tay trước ngực, nói như khẩn:

- Lạy thần núi Bụt, lạy chúa sơn lâm, tôi xin cứu ông được tai qua nạn khỏi, chỉ mong từ giờ trở đi ông đừng lấy cá của tôi, cả vợ chồng con cái tôi sống nhờ vào cái đó này.

Rồi ông lấy đòn bẫy đá. Hổ bị giập một bên chân, tập tễnh nhảy lên núi Bụt. Từ đấy ông không bị mất cá, mà còn được thêm phần. Hôm thì một con cá quả bằng bụng chân chữa, hôm thì một con cầy hương còn tươi rói để ngay trên bờ, cạnh đó cá. Hổ đền ơn đấy. Thế rồi một đêm mưa gió, sấm chớp âm âm, ông sợ đó bị trôi, liền đội nón, khoác áo tơ ra đi. Chính bộ tơ nón lòn xòe ấy đã dẫn đến sự nhâm lẫn chết người. Giữa lúc ông đang lúi húi bốc đá chặn cơn đập để dòng nước chảy thẳng vào đó, thì hổ vẫn cầm một con cheo cheo đến tạ ơn như thường nhật. Thấy có người, hổ dừng lại. Nhìn bộ tơ áo trùm hụp với dáng điệu lom khom lục sục đầy vẻ vụng trộm; tin chắc đấy là một kẻ gian đang ăn hớt tay trên. Thế là để bảo vệ nguồn sống cho người đã cứu mình, không một hai suy tính, ngay tắp lự, hổ vẫn nhảy chồm lên cái bóng tơ nón ấy! Đến khi lật cái xác tơ tả, nhìn mặt, ông ba mươi bỗng lảo đảo, đập đầu vào đá, rống lên gào thét về sự nhâm lẫn không sao cứu vãn được của mình. Thế rồi hổ công xác con người xấu số đến một gốc cây gạo, dùng móng vuốt cào đất thành hố, đặt xác ông đơm cá xuống đó. Sáng hôm sau mới dọn lên thành một nấm mộ, vuông vức như đắp. Đạo ấy có một người thợ săn được chứng kiến, liền ba ngày sau đó, cứ đến nửa đêm hổ thọt lại cầm một con cá đến trước mộ, rồi đập đuôi bình bịch xuống đất, dựng đứng người đi bằng hai chân sau đến phía đầu mộ, miệng tru lên thống thiết về lỗi lầm của mình. Gào thét đến xé họng một hồi, rồi hổ ta cúi đầu tập tễnh bước đi rữ rượi đến chán ngán cả chính mình. Ngồi bên này, người thợ săn tắt đèn ló, buông khẩu súng hai nòng, rồi bỏ con mồi như bỏ cục vàng đã nằm trong tầm tay. Ông cũng thờ người ra trước nỗi lòng của anh thú dữ tưởng chỉ biết có cắn xé! Chi họ Trịnh Bá làm lảo đảo phát lên như điều từ đấy.

Theo lời thầy tướng, đó là sự đền bù, sự phù trừ của Hổ thần. Chi họ Trịnh Bá thờ loài thú dữ nhất nhì của sơn lâm từ đấy.

Đến đời bố ông Hàm đã làm được nhà gỗ, mua được ruộng thượng đẳng điền. Trong chuồng rậm rịch lợn đàn, trâu nái. Thế rồi tất cả lại gần như về số không khi có cuộc tranh đua ném tiền ra mua cái chức lý trưởng. Đâm lao theo lao, lợn sề trâu nái, ruộng sâu giữa đồng cứ lần lượt chống gậy ra đi, mà cái chức lý trưởng lại về tay Vũ Đình Đại. Lúc ấy ông Hàm chưa học hết Tam tự kinh đã phải bỏ đi cầm tràng đục kiếm ăn. Nhà chỉ còn cái vỏ. Bố ông Hàm - Trịnh Bá Hoành lại cày sâu cuốc bẫm để dựng lại cơ đồ. Miếng ăn giữa làng hơn sàng xó bếp. Những lúc rượu vào, ông trừng trừng cặp mắt vẫn những tia đỏ, miệng lẩm bẫm: Ta không có vòng bạc, xà tích, không đủ bạc trắng để chạy nên thua. Rồi ông rít lên, nhưng tao chưa chịu đâu? Chưa chịu đâu!

Cũng may thời thế chuyển vần. Lý trưởng Vũ Đình Đại chưa kịp ăn lộc thì cách mạng đã đến. Gió nổi can qua, Vũ Đình Đại bán vội con ngựa vừa mua, mới nhoong nhoong được dăm lần lên phủ, chưa kịp ngấm

cái sường của anh đầu gà hơn đít voi, thì đã bán ngựa tậu trâu để trở lại làm anh dân thường. Trịnh Bá Hoành mỗ chó ăn mừng!

Ngày ấy Hàm chưa đủ tuổi, đủ trí để cảm hết được cái cay, cái uất của cha, nên cũng không để tâm đến sự tranh giành giữa hai họ. Nhưng vài năm sau đến tuổi lấy vợ, thì mối hận của người bố đã trở lại nguyên vẹn trong lòng Hàm, mà còn sôi sục hơn! ấy là chuyện về cô Son, vợ Hàm.

Hồi ấy cô Son đẹp nhất làng. Mặt hoa da phấn, thắt đáy lưng ong. Đi một bước là có người theo, người ghẹo một bước.

Nhưng chưa có anh nào lọt được vào cặp mắt lá răm vừa đen vừa sắc của cô. Thế rồi bỗng dưng cả làng Giếng Chùa đồn ầm lên là Son phải lòng cậu giáo Phúc, con ông lý Đại (người ta vẫn quen mồm gọi Đại như thế). Phúc lúc ấy đã học hết sơ học yếu lược, nhận một chân gõ đầu trẻ ở trường tư thực trên phố huyện. Phúc đã một vợ một con, nhưng vẫn phong tình lắm. Vợ Phúc răng đen hạt na, tóc vấn trần, người vừa gầy vừa khô. Khô chân gân nhật, dắt tiền cũng mua! Nhưng đây là bố mẹ Phúc mua, chứ Phúc không thích. Được cái chị làm ăn giỏi và chịu nhịn. Từ nhỏ vợ Phúc đã được bố đẻ răn dạy phận nhi nữ là Tại gia tòng phụ, xuất giá tòng phu, phu tử tòng tử. Nên chị nghĩ đàn bà như dây leo dây cuốn. Nhỏ ở nhà nghe bố, lớn lấy chồng nghe chồng theo chồng, chồng chết theo con. Ai thế nào số trời đã định. Vì thế nghe người ta đồn chồng chị mua khăn mùi xoa, mua lược sừng có cán, mua gương có hình cô đầm để tặng Son. Chị ước, nhưng sợ chồng nên lại cười bảo, trò đời đàn ông như cái nơm, chòm chớp úp cầu may cũng như thả những lời trắng hoa ỡm ờ, nhưng đâu phải cứ úp là được cá, đâu phải cứ ghẹo là gái theo!

Rồi người ta lại kháo nhau là ở bờ tường ngoài điểm canh có cái bài ca dao ca thốt thế này:

Chiều tà dao ná bờ sông

Thấy cái nón trắng thà không thấy người

Ngỡ là có đám chết trôi

Hóa ra trong bụi một đôi tình tình!

Tính tình là tính tình tình

Chị Son anh Phúc tính tình bên sông!

Người làm vè còn chỉ rõ nơi tính tình của ỗ con chuồn chuồn là ở chỗ queo suối ông Bụt chảy qua sông Cầu. Không biết ban đêm vợ Phúc có cào cấu làm tình làm tội Phúc không, chứ bề ngoài chị chỉ buông một câu: Rõ đồ quạ mỗ! Không nhịn được nữa hay sao mà đêm đầu đi theo người đã có vợ, cho nó chết!

Nhưng cô Son không chết! Son vẫn lấy chồng có thách có treo phân miệng tử tế. Hôm cưới cả làng Giếng Chùa được ăn cỗ nhờn môi. Son lấy anh Hàm, người không được hào hoa phong nhã như cậu giáo Phúc. Hàm lại đi tập tễnh, nhưng nhiều hoa tay, làm cái gì cũng khéo. Hàm đã mê Son từ lâu Son gặp nhiều khi Hàm đón đường chỉ để hỏi một câu giở trắng giở đen vì hai con mắt cứ nhìn Son đờ đẫn như người say thuốc thì Son biết, nhưng cô dừng dừng tảng lờ.

Son còn không biết là Hàm đã lén ra tận bờ sông, chỗ vai cày của suối ông Bụt tiếp giáp với sông Cầu như bài ca dao đã chỉ dẫn, để xem binh tình hư thực thế nào. Thì Hàm thấy một đệp lá ở dưới gốc cây bạc thau

rùm ròa như một cái ô che cho hai kẻ đi ăn vụng. Hàm đã ngồi xuống đấy ức đến phát khóc. Nhưng Hàm vẫn không bỏ ý định lấy Son làm vợ. Nghe dân làng đàm tiếu về con gái mình, bố mẹ Son vừa mắng mỏ chì chiết, vừa canh chừng riết róng, cứ phấp phỏng như giấu trong nhà một thùng thuốc súng. Nhắm trúng thời cơ ấy, Hàm giục gia đình đến hỏi Son, và cuộc gả bán được ngã ngũ thật chóng vánh.

Ngày cưới, cỗ bàn bày dàn dặt từ trong nhà ra tới ngoài sân. Người ăn hết lớp này đến lớp khác, rào rào từ sáng đến chiều tà như tắm ăn rồi. Trước giờ thành nhân của đôi trẻ, ông Trịnh Bá Hoành khăn áo chỉnh tề, thấp ba nén hương trước bàn thờ. Ông đứng trước. Vợ chồng Hàm đứng sau. Ông sít soát khăn lăm rằm. Đó là lễ giới thiệu đôi vợ chồng trẻ với gia tiên, giới thiệu một người khác họ về nhập tịch làm dâu con chi họ Trình Bá. Vợ chồng Hàm quỳ lạy rồi lui. Một bà bác cao tuổi nhất họ đã chờ sẵn. Bà là người được tiếng mát vía về đường con cái, từng sòn sòn ba năm đôi. Bà eắp chiếc chiếu mới xuống gian buồng dưới nhà ngang. Căn nhà này chỉ để côi xay, côi giã và đồ lễ của Hàm, bây giờ dành riêng cho vợ chồng Hàm. Bà phẩy giường, giũ chiếu, rồi trải ra lấy khước, đoạn quay lại dắt tay đôi vợ chồng trẻ ngưỡng ngáp lú bước vào nơi bí ẩn của côi đời, nơi hứa hẹn những đam mê và cũng lăm lăm cái đau khổ của kiếp người! Mà đau khổ thật! Hàm thấy ngay mình là kẻ chậm chân!

Cái trái cấm kia đã có kẻ bóc trước!

Hàm vịn to đèn con, rồi kéo miếng vải xô lót dưới giường lên, vớt trước mặt Son. Miếng vải còn trắng tinh, không một dấu vết của sự trinh tiết. Và cuộc hỏi cung bắt đầu.

Son cuốn chăn quanh người, ngồi co vào góc giường, nước mắt chảy ngoằn ngoèo trên má, trên cằm, khiến cho khuôn mặt đẹp mang hình một tấm gương vỡ. Cô khóc lặng lẽ, không bật ra tiếng, không nói một lời, như thể người câm. Hàm cứ bậm môi tra hỏi, như thể đối đáp một mình. Nỗi ghen tức thấy mình bị Son coi rẻ vẫn âm ỉ lâu nay, giờ càng bùng lên như lửa bắt đầu. Những tiếng đồn đại, những câu ca tình quái mớ máy về Son và cái kẻ ấy, lại thức dậy sôi réo trong người Hàm. Hàm hỏi dồn dập, tiếng cứ lú lại vì uất hận: Cô nằm với nó mấy lần? Hả, hả? Nằm ở chỗ nào? Hả, hả? Có đúng quãng vai cày ở tuổi ông Bụt không? Hả, hả? Son vẫn lặng thinh. Hàm nổi cơn lôi đình, giật tung chiếc chăn trên người Son. Cả cái khối ngọc ngà như trứng bóc, như đá tạc trắng lóa dưới ánh đèn. Nhưng Hàm chỉ thấy mình bị khinh khi, bị thua thiệt, bị là người đi sau đổ vỏ cho kẻ ăn ốc! Cả cái khối nồn nà ấy đã dâng hiến, đã run rẩy mê cuồng trong vòng tay của kẻ thập thành quen phồng tay trên! Và anh thợ mộc đã nổi cơn điên, ứng xử theo đúng nghề nghiệp; Hàm rút phất tay thước quất hai cái như trời giáng xuống cặp đùi tròn mịn như bột lọc, và tiếng Hàm rít trong họng phả hơi rượu vào mặt Son: Nhìn đường gân ở bụng dưới của mày là tao đã biết? Ngày mai tao sẽ trả cho bố mẹ mày? Đến nước ấy thì Son chồm dậy. Mái tóc dài đen mun phủ dọc tấm thân trần. Son gạt nước mắt, giọng khô lạnh rắn

- Anh im lặng thì tôi nguyện làm con hầu con hạ cho anh suốt đời. Tôi cần rằng là vì thầy u tôi, chứ không bao giờ tôi yêu anh? Còn nếu anh chỉ cần hé răng với ai việc này, tôi sẽ đâm đầu xuống sông tự vẫn. Rồi tôi sẽ báo oán, sẽ vật anh chết theo!

Hàm buông rời tay thước, đứng như trồng. Rồi bất thần như một kẻ chiếm đoạt man rợ, Hàm nhảy choàng tới nằm phủ lên người Son như phủ một con mồi. Tình yêu của kẻ ghen tột cùng đến thành rồ dại, bỗng

chốc biến Hàm thành một tên có máu sa-đích. Đêm động phòng có mùi vị địa ngục ấy đã gần bốn mươi năm nay. Những gì diễn ra đêm ấy chỉ có vợ chồng Hàm và bốn bức tường biết. Sáng hôm sau bà bác mát vía dẫn đầu nhà trai đi lại mặt; người ta chỉ thấy anh Hàm bước tập tễnh vui vẻ như nhún nhảy, còn Son hai má vẫn đỏ au, đôi mắt nhưng nhìn rất đằm như e lệ. Son cố đi tự nhiên, cố giấu hai con trạch vẫn lẫn đỏ, bông rât, vắt cho trên đùi non. Câu chuyện trong đêm hai người chôn chặt vào nơi u tối của lòng mình, như cùng giữ lời nguyên sống để dạ, chết mang đi.

Bây giờ những chuyện xưa lại sống dậy trong ông Hàm. Như lửa vẫn ủ kín trong trấu, im lìm không một sợi khói, cứ tưởng đã tắt, nhưng không! Gió đã thổi cho than ủ bùng lên thành lửa rồi! Ông Hàm thấy đây là thời cơ tốt nhất để ông ra tay theo cách riêng của ông. Chỉ ra tay một lần mà đối phương phải lui tàn tử gốc đến ngọn!

Đêm.

Bầu trời bùng bùi và vúi vúi trong những đám mây lờm xờm tựa một tấm da thú nham nhở. Hôm nay là ngày cùng tháng kiệt, trăng bỏ trốn, chỉ còn những vì sao yếu ớt bị nuốt trong mây xám. Đêm càng mung lung, vừa bí hiểm, vừa bồi hồi vẫy gọi. Đêm chở che và đêm đồng lõa!

Đào đang chạy trong đêm đến chỗ hẹn.

Với Đào, một cô gái hai mươi tuổi, đang được tiếng là xinh đẹp nhất nhì trong xóm Giếng Chùa này, lại là người mau mắn cả mồm miệng lẫn chân tay; lại là cháu bí thư Đảng ủy, lại là con ông Hàm, người giàu có tiếng, chỉ quanh năm ngồi nhà mà hái ra tiền, nên đi đến đâu Đào cũng được mời chào, được nhận những ánh mắt vuốt ve.

Với Đào, không có sự đe dọa nào, kể cả bóng đêm. Bóng đêm là tấm màn nhung xanh mượt che chở cho Đào. Mà điểm hẹn đâu phải nơi xa lạ bí hiểm gì. Là gốc nhãn rùm ra như một cái dù xanh trên con đường xép nối giữa xóm Giếng Chùa với xóm Mới. Vì là xóm lập sau khi dân cư quá đông, nên mới gọi nôm na như vậy. Trên giấy tờ văn bản, người ta gọi là xóm Đại Thắng, nhưng xem ra dân lại không thích cái tên mỉa mai ấy. Con đường xép chạy giữa cánh đồng nối liền hai làng này mới có từ khi hợp nhất hợp tác xã toàn xã, nghĩa là mới có gần mười năm nay. Những cây xoan, cây nhãn, bạch đàn trồng đã cao quá đầu người. Ban ngày chỉ có người làm đồng ngồi trú mát khi nắng, chứ trai gái có cho ăn kẹo cũng không dám đứng ở giữa nơi đồng trống tồ hô này mà liếc nhau đầu mày cuối mắt! Tình yêu nơi thôn dã vẫn có thói quen thâm lén. Yêu thâm lén, và lấy nhau xong rồi cũng vẫn thâm lén. Sự say mê của những cặp vợ chồng được gói trong những căn buồng tối mò mò, đếm mức dù có mở thao láo mắt ra cũng bằng thừa! Thành thử bóng đêm bao giờ cũng là bạn đồng hành của tình yêu.

Bóng đêm đang che chở và khuyến khích Đào. Đào đang chạy gần đến gốc nhãn, chạy đến nơi say mê của lòng mình. Chập tối nay, lúc Đào đang nấu cơm, thì bỗng nghe tiếng Tùng chào ông Hàm rất to ngoài cổng:

- Bác tưới cây ạ? Bác Thủ có đây không ạ?

Ông Hàm vẫn tưới rò rò vào mấy gốc táo Thiện phiến, nói nho nhỏ gì đó, trong khi Tùng vẫn oang oang như muốn thông báo cho cả làng biết:

- Vâng, cháu mới đi mua sẵn về. Lên Võ Nhai sẵn nhỏ và đắt, thế là phải ngược tận Định Hóa, Bạch

Thông. Cháu đi tìm bác Thủ để cùng bảo quản trị lên phương án chia cho xã viên.

Đào bỏ cả nồi cơm đang ghế chạy ra sân, và bốn con mắt tinh quái đã loáng bắt vào nhau như điện. Tùng chỉ muốn gào lên: Đào! Anh đã về! Đào đọc được tiếng gọi đó và ánh mắt Đào cũng reo lên trả lời: Thôi biết rồi, đi đi ông nởm! Lộ hết bây giờ! Tối gặp nhau ở gốc nhãn!.

Thế là bản thông báo quan trọng của hai người đã xong. Cái cố đi tìm bí thư Đảng ủy của Tùng đã đạt kết quả mỹ mãn, và vẫn kín mít, đến mức tình khôn như ông Hàm mà cũng chịu cứng. Thế mới biết tình yêu mà đã thông đồng thì chúng có trăm phương nghìn kế, trời cũng bó tay! Mặc cho ông Hàm lử khử nói nhát một, Tùng cứ hào hứng kể chuyện giá sẵn, giá ngô trên mạn ngược thế nào, rồi chào ông Hàm rất ngọt ngào lễ phép trước khi đi như bay về nhà.

Đào nấu cơm mà hồn vía như bay đi đâu mất. Tay đang cầm dưa cà, mà mắt cứ nhớn nhác đi tìm dưa ghế cơm. Đáng nhẽ tra mì chính vào canh, thì lại cứ tống mãi muối trắng vào! ấy là óc Đào đang nghĩ làm cách nào để týt nữa đi vắng có lý do. Không hợp hành mà đi nửa đêm mới về là không xong với cụ via! Và nếu cụ biết lại đi với Tùng thì Đào đến gọt dâu bôi vôi! Không biết hai họ nhà này có điều gì mà cú nhau đến thế! Đào không biết những chuyện sâu xa, cô chỉ nghĩ là Tùng trêu tức vào ông via cái hôm Tùng mới ở bộ đội về. Ngày ấy cách đây đã hơn một năm, Tùng hết hạn nghĩa vụ trở về. Sau mười hôm thu xếp việc nhà, anh đi tìm Thủ để nộp giấy sinh hoạt Đảng. Lúc ấy Thủ đang ở bên nhà ông Hàm.

- Đồng chí nhận một công tác gì để xây dựng quê hương chứ? - Thủ xem xong giấy giới thiệu, ngừng lên hỏi Tùng.

Vừa lúc ấy Đào ở trên phố huyện về. Quần bò, áo phông, lại thêm dáng người ong óng giống mẹ, trông cô tươi bướng như vừa ở đám hội bước ra. Vốn là học sinh trung cấp nông nghiệp của tỉnh, xã định đào tạo để rồi về làm kỹ thuật viên cho hợp tác. Nhưng mới học được một năm thì trường giải thể vì khó khăn về cơ sở vật chất, đông thời bây giờ người ta không mở hệ trung cấp nữa. Về nhà, nhưng Đào vẫn có tác phong của một nữ sinh. Nghe tiếng chào, Tùng quay khẽ gật, và rõ ràng anh bị sững sốt về vẻ đẹp khoẻ mạnh, mới mẻ của cô gái, nhưng Tùng vội quay lại phía Thủ, nói rành rọt:

- Báo cáo đồng chí bí thư, cho tôi nghỉ dăm sáu tháng nữa để tôi kiến thiết nhà cửa.

Lúc ấy Thủ mới là phó bí thư thường trực, nhưng ông Đáng hen suyễn đã gần như giao hết quyền cho Thủ, chắc Tùng đã quen biết, nên cứ một hai gọi Thủ là bí thư. Hẳn tôn trọng thật, hay hẳn móc máy đây?

- Mới có vài năm, mà xóm làng đã ngói hóa đỏ cả - Tùng tiếp lời: Nhưng mà tôi thì vẫn nhà tranh vách đất. An cư mới lạc nghiệp. Không có cái nhà hăn hoi, mưa gió không yên, mà bà con dân làng cũng khinh cho!

Lúc ấy ông Hàm mới quay sang bắt chuyện, nhưng mặt vẫn lạnh khô:

- Nghe nói anh đang đốt gạch, anh định làm mái bằng hay mái chày?

- Dạ trước mắt cháu làm nhà bếp và nhà ngang mái chày, còn nhà trên hãy thư thư rồi cũng phải cố theo gương các bác! Rồi Tùng hỏi ông Hàm về công xá của phần mộc. Cũng nói vanh vách những thượng thu hạ thách, những kèo kìm chống chéo để bớt được trụ ra sao. Và anh đã mặc cả công thợ nếu khoán trắng thì thế này, nếu chủ nhà phải chi một bữa ăn trưa trong một thời gian thợ làm thì sẽ còn lại là...

Ông Hàm gật gù:

- Nghe anh nói tôi thấy anh cũng thạo việc đấy. Thế mấy năm ở bộ đội anh làm gì?

- Dạ, cháu ở bộ binh. Nhưng đến hơn năm nay đơn vị cháu đi làm kinh tế. Cháu có thể ra quân từ năm kia, nhưng cháu xin được ở lại để chuyển Đảng chính thức cho xong, kéo về địa phương lại rắc rối! Với lại ở đây học thêm được mấy nghề để về có vốn liếng sinh sống.

- Sao đồng chí lại nghĩ chưa chuyển Đảng chính thức thì về địa phương sẽ rắc rối? - Thủ hỏi đã có ý bức.

Nhưng Tùng vẫn cười cười. Cái cười của hắn như chọc vào người nghe! Với hai anh em ông Hàm, Tùng có cách xưng hô rất phân biệt. Với ông Hàm thì bác, cháu. Còn với Thủ thì cứ đồng chí và tôi. Đào dọn dẹp quét sân bên ngoài, cứ tùm cười. Nghe nói lão này mới ngót ba mươi tuổi, nhưng nói năng cứ như ông cụ non! Ngày ở nhà lão đã học hết phổ thông, làm thư ký đội, làm bí thư chi đoàn, năng nổ và hoạt bát. Nhưng ngày ấy Đào còn nhỏ và lại ở khác tổ sản xuất, nên chỉ biết chữ không quen. Nghe người ta nói từ hôm về đến nay, lão đào đất, đóng gạch huỳnh huých cả ngày cả đêm. Định làm giàu thành ông địa chủ chắc!

Trong nhà Tùng vẫn vui vẻ trả lời Thủ với giọng rành rẽ:

- Báo cáo đồng chí bí thư, tôi tự thấy tôi rất hiểu địa phương ta. Đạo ở nhà tôi đã được thử thách đến vài ba năm. Kể cả ông cậu của tôi cũng bảo tôi chưa thể là Đảng viên được vì người ta ít nhìn vào hiệu suất công việc. Từ ngày tôi đi đến giờ gần năm năm, mà cả Đảng bộ chỉ kết nạp được hai đảng viên mới. Ông Hàm như bỏ ngoài tai chuyện công tác, vẫn hỏi theo chủ đề của ông:

- Thế anh học được những nghề gì?

- Dạ, đóng gạch và đốt gạch thì cháu đã thạo. Nghề mộc mới sơ sơ. Ban đêm cháu đi học võ!

- Lại học cả võ nữa?

- Dạ, đơn vị cháu có mấy anh rất giỏi ka-ra-te.

- Anh khá đấy! - Ông Hàm gật gù, mặt vẫn tỉnh khô, không biết ông khen thật hay khen đùa.

Lát sau Tùng về, bấy giờ ông Hàm mới xõ ra:

- Mới nứt mắt đã cốc láo? Không còn coi ai ra gì! Thăng này rồi làm loạn ở cái làng này đây!

Ró thật ghét của nào trời trao của ấy! Ông Hàm không thể nào ngờ được con gái rượu của ông lại đi đâm đầu yêu thán cốc láo, cái thán sẽ làm loạn ấy! Với Đào, chỉ sau mấy buổi đi họp ở xã đoàn, vì xã yêu cầu những Đảng viên trẻ vẫn tiếp tục cùng sinh hoạt đoàn, và đi tập dân quân, thì cô chỉ thấy Tùng rất những ưu điểm! Cả gương mặt vuông chữ điền với nước da bánh mật của Tùng, Đào cũng thấy quanh đây chẳng anh nào ăn đứt? Nếu có cần sửa chẳng là sửa cái mồm. Cứ gáy lên để làm ngứa gan các ông khốt thì ăn bàn ăn giải gì? Đào đã cắn vào miệng Tùng, beo vào tai Tùng mà bảo sớm chữa cái tính ta đây ấy đi. Còn anh chàng cũng có tý máu khoe khoang, khi ngồi bên Đào thì chỉ là một chú cừu, cứ rúc mặt vào nách Đào mà nỉ non những lời sảm hối!

Và bây giờ hai người đã quen hơi bén tiếng nhau có đến dăm tháng, nhưng vẫn phải hoạt động trong vòng bí mật, chưa thể công khai được! Đào đang nghĩ cách, thì vừa lúc cái Hoa đi học về: Đào bảo nó như đồ dành:

- Chị nấu cơm sắp chín rồi, Hoa sang chị Minh bảo lúc nữa chị ấy ăn cơm xong, sang đây chị nhả cái này

nhá. Đi đi, rồi gọi u ở ngoài bãi chè về ăn cơm.

Buổi tối Minh sang, rúc rích một lúc, khi chiếc đồng hồ Ô-đô gõ bình boong chín tiếng, thì lòng Đào nóng như lửa đốt. Việc này thì chưa thể nói với cái con ruột ngựa này. Mãi đến chín rưỡi Minh mới về. Đào dặn nhỏ bà Son: U cứ để công, tý nữa về con đóng. Rồi hai cô dắt nhau đi, làm như cùng chung một đường. Ra tới cổng, Đào bảo bạn: Mày về nhé, tao đến nhà chú Thủ có tý việc.

Rồi Đào đi. Rồi Đào chạy. Một tay giữ vạt áo một tay giữ ngực, động tác của người con gái có ý, dù đêm khuya không một bóng người. Con đường dẫn ra đồng Tròn, nơi có gốc nhãn hện hò mấp mô sống trâu. Lại tối, Đào cứ như chạy trong mơ. Lúa hai bên ruộng ngả sang tê đường, quét rào rào vào ống quần. Châu chấu phóng càn bay tanh tách, đập cả những bộ chân rập như chấu vào má, vào cổ Đào. Đào vẫn chạy dần, ngực đập thành thịch. Cây nhãn đã hiện ra, mờ mờ rùm rùm ra như một người đứng xoa tóc trong đêm. Tới gần, Đào dừng bước, cứ tưởng Tùng từ gốc cây sẽ lao bổ ra ôm chầm lấy Đào như mọi khi. Nhưng đến tận nơi mà không thấy gì. Chỉ có gốc nhãn đứng chơ vơ một mình. Sao thế này? Hay là Tùng ra chờ lâu quá đã về rồi? Hay Tùng bận phải trông xe sân nên không đến? Không, chưa bao giờ Tùng lỡ hẹn cả. Có hôm mưa Tùng còn khoác áo mưa thì không có gì quan trọng bằng gặp Đào. Mà lần này đã năm ngày không gặp nhau rồi còn gì. Đào ngồi xuống cái rễ cây đội gồ lên, thở. Bực, Đào đã thấy bực. Để người ta chạy học tốc, rồi bây giờ đứng ôm gốc cây một mình như con dờ thế này đây! Phen này thì phải cắt cầu vài ngày nữa mới được! Cho chết?

Bỗng có tiếng cú rúc đâu rất gần. Đào rùng mình nghiêng ngó, thì ngay trên ngọn cây, tiếng Cú! Cú! lại vang lên lẫn tiếng người cười! Đào vừa kêu ở định vùng chạy, thì con cú đã từ trên cành nhảy đánh rào như ném mình xuống, và bằng động tác của con đại bàng cặp nàng công chúa trong truyện cổ, Đào bị hai cánh tay rắn chắc ôm trùm lấy, nhắc bổng lên, quay tròn một vòng. Đào nhận ra tiếng cười, mùi mồ hôi và những cái xoắn từ những ngón tay của người con trai như muốn lặn vào da thịt mình. Bởi những động tác ấy đã quen thuộc với Đào lắm. Bởi hai người đã qua giai đoạn thả lời ướm ý. Đào ngã lịm vào ngực người yêu. Vòng tay lên ôm lấy cổ Tùng, miệng cắn vào bả vai Tùng, giọng rên lên sung sướng đến nức nở:

- Chết đi! Làm người ta cứ tưởng mình bỏ về rồi!

Tùng áp miệng vào tai Đào gọi liến láu như một gã điên:

- Đào ơi em Đào ơi, chị Đào ơi, bà Đào ơi, cụ Đào ơi! Có nhớ anh không?

Vừa liến láu, Tùng vừa xoay người lại, nâng mặt cô lên, nhìn sát vào khuôn mặt hình bầu dục với hai má tròn đầy, cặp mắt mở lim dim. Đào nằm cuộn trong lòng Tùng, hai tay vẫn ôm chặt lấy cổ. Tùng cả cà cái cảm ram rập những chân râu lên khắp khuôn mặt Đào, rồi cả xuống cổ, cả xuống bộ ngực đã mở cúc căng đầy mịn màng khiến Đào rùng mình rướn cong người lên, miệng càng rên se se, đầu óc loạn xạ, không còn biết nên chống đỡ hay nên buông thả. Tùng thì hoàn toàn mê mẩn, lòng chỉ còn sôi réo đòi hỏi. Bàn tay khao khát lần tìm những nơi sâu kín trên cơ thể chắc mẩy, nuột nà, rùng rục sức trẻ của người yêu. Bỗng Đào kêu giật giọng. Không hiểu sao những lúc này người tỉnh táo, cảnh giác được xung quanh bao giờ cũng là nữ giới, là đàn bà chứ không phải là đàn ông. Đàn ông lúc này chỉ còn biết có chết!

- Có người! - Đào kêu hốt hoảng.

Tùng vẫn còn chưa tỉnh cơn mê. Cả mũi, cả miệng vẫn đang thở hít hà cái mùi ngầy ngậy hôi hối của da thịt con gái, thì Đào kéo cổ áo, gỡ Tùng ra, ngồi vùng dậy cuống quýt:

- Họ đi lại đây! Tùng ngẩng lên. Đúng là lờ mờ có mấy bóng người đang từ trên đường chính đi xuống, và họ sẽ đi qua đây thật!

- Chạy, anh!

- Không, lên cây!

Khi mấy bóng người vừa đi khuất xuống hẻm, thì Tùng đã đu người chặc lên cây nhãn, rồi kéo tay Đào lên. Nhưng Đào lóng ngóng như đã sắp khóc.

- Em không trèo được!

Tùng nhảy xuống, đội Đào ngồi lên cổ. Đào vừa bấu được vào cành nhãn, Tùng đã đu người lên, rồi kéo Đào ngã ngồi xuống mấy chạc cây xòe ngang như một cái sàn. Tùng gỡ lá gài cho kín phía dưới, rồi một tay bấu cành, một tay ôm chặt ngang người Đào nóng rùng rục và treo trọ như muốn ngã. Mấy bóng người đã hiện ra ở đầu ruộng. Một, hai, ba, bốn.

Tùng bỗng rùng mình, rồi thì thào rất khẽ:

- Ồ, thầy!

Đào nhắm mắt, rúc mặt vào ngực Tùng, người run lấy bầy, tiếng cũng run lấy bầy:

- Thầy em?

Tùng bịt miệng Đào. Cả hai cùng run như dế. Trống ngực người này đập, người kia nghe rõ, cứ thỉnh thoảng như đập đất bên tai!

Trong ánh sao bạc mờ, trên bờ lúa đã hiện rõ ông Hàm tập tễnh đi đâu, vai vác cuốc. Rồi ưởng, rồi Ngạc, hai người cháu ông Hàm, hai người anh thúc bá bất tri của Đào. Một tay của ưởng xách cái gì như là một cái can nhựa. Rồi cuối cùng là ông Thó, sao ông Thó lại như con gà lạc đàn vào đây? Trên vai, trên tay người nào cũng cuốc và xẻng. Tất cả cùng lặng phắc, cầm cúi đi rất nhanh. Rồi họ đi sát vào gốc nhãn. Mùi người, mùi mồ hôi thoang thoảng tỏa lên. Trên cây, tìm hai người đến ngừng đập. Khi những bước chân lạt sạt nghe đã đuổi mờ, Tùng và Đào cùng se sẽ thở hắt ra một hơi dài.

Đào hỏi giọng giống như người ốm:

- Có những ai hả anh? Họ đi đâu?

Tùng nhảy xuống, nghễnh eồ nhìn theo hút mấy bóng người. Đi đến giữa đồng, họ rẽ trái, rồi biến mất sau những bụi lau. Thế có nghĩa là họ không sang sớm Mối, mà ngược lên đồi Sim. Họ đi đâu? Trên ấy không còn nhà ai, chỉ là đồi hoang. Bãi tha ma của làng ở đấy! Ông Phúc vừa chôn cụ Cố ở đấy! Đó là ông ngoại của Tùng. Một tia lạnh bỗng chạy dọc người Tùng. Chả nhẽ lại là... Tùng rùng mình, không dám nghĩ nữa.

Đào bấu vào cổ Tùng đu xuống, rồi theo lệ Tùng đưa Đào về. Hai người lại ôm nhau đi tắt qua những bờ ruộng mấp mô. Cả hai cùng yên lặng, không vừa đi vừa câu chí cười rúc rích như mọi khi. Đào nói thầm thì:

- Thảo nào lúc nãy ra ngõ em gặp ông Thó với anh ưởng, anh Ngạc đến tìm bố em. Anh đoán họ rủ bố em đi đâu?

Tùng sững người, tý nữa thì kêu a. Thế là vô tình Đào đã giao chiếc chìa khóa của sự bí mật cho người yêu. Hỡi My Châu công chúa! Đây là người con gái thứ bao nhiêu đã vì con tim yêu bông bột mà đi theo bước sai lầm của Người? Vì yêu nàng đã mở hết những bí mật của vua cha cho người tình của mình. Người đời vẫn nói yêu là đui, là mù, thật bao giờ cũng đúng vậy thay!

Thế thì đúng rồi, không phải họ rủ, mà chính bố cô rủ họ? Tùng thầm kêu lên như vậy. Bàn tay đang ôm eo Đào bỗng lỏng rời ra. Nhưng Đào không để ý. Đến chỗ rẽ, Tùng chỉ ôm Đào xiết vào ngực chứ không cần cầu cuồng nhiệt như mọi khi.

- Tám giờ tối mai lại ra đây nhé - Tùng dặn.

Đào đồng ý bằng cách cắn vào ngực Tùng, rồi biến vào rặng tre tối thẫm đang kéo kẹt trong gió, miệng lại hát se se nữa. Tùng đứng một mình một lúc để ngẫm nghĩ, rồi quay đầu chạy hối hả về xóm Mới. Bà Sang đã ngủ được một giấc đầy, bỗng nghe Tùng mở cửa ken két, rồi gọi giật giọng:

- U ơi! Dậy ngay có việc cần!

Bà Sang nói giọng khô nặc trong chiếc màn nhuộm nâu:

- Việc gì đêm hôm này? Gọi cái Mai, thằng Tú dậy thì sao.

Tùng vừa xập xèo đánh diêm, vừa nói hào hển như sợ ai cướp lời:

- Con đã bảo U dậy có việc. Cái Mai, thằng Tú không thể để cho chúng nó biết được.

Bà Sang vừa dụi mắt bước ra, thì Tùng đến gần bà nói từng tiếng một đầy hệ trọng:

- U đến nhà cậu Phúc nói cậu ấy phải ra ngay đôi Sim, chỗ vừa đặt mộ ông. Ngoài ấy đang có chuyện không lành!

Bà Sang tỉnh ngủ hần, bần rần cả người, dụi mắt nhìn Tùng như người bị ma ám đồng nhập.

- Chuyện gì? Thế sao mà không đến nói với cậu? Con không đi được. Con đi là hỏng hết việc. U cứ nói với cậu là U nằm ngủ được báo mộng ngoài ấy có chuyện? Bảo cậu phải gọi thêm người, không được đi một mình. Nếu cậu có hỏi thì u bảo con thưa về.

Bà Sang cuống quít tìm cây gậy hèo, lấy đèn pin, rồi bước lập cập đến nhà ông Phúc. Ra đến sân bà còn ngoái lại nhìn Tùng như nhìn một người lạ vừa mang họa đến nhà! Còn lại một mình, Tùng đi đi lại lại, suốt hai gian nhà ngoài, vợ vẫn như một kẻ mộng du, rồi đến nằm vật xuống giường, miệng thầm kêu lên: Thế là lúc chúng ta phải đối đầu với họ rồi!.

Chính lúc này, ở đôi Sim.

Ông Hàm đi trước dừng lại. Ba người bước lạt sạt qua những bụi mua phía sau dừng theo. Sương thấm lạnh vào những ống chân. Ngôi mộ cụ Cố họ Vũ đã ở trước mặt. Chiếc nhà táng đặt trên chốc mộ chỉ còn lại bộ khung tre. Lợp giấy vang tróc ra, rách lùa tủa, gió thổi bay lật phật. Những vòng hoa xếp kín xung quanh hôm trước, nay trê trầu đã mang nghịch vung vãi. Ngôi mộ nằm dài im lìm, đen sẫm trong đêm. Trời bện mây, che nốt cả thứ ánh sáng nhợt nhòa của những vì sao yếu ớt. Đêm càng tối. Đêm giấu trong mình những việc làm của người đời mà ban ngày họ không đủ gan làm. Đêm đồng lõa!

Ông Hàm đứng im nhìn ngôi mộ. Nó! Chính nó đây! Đối thủ của ông? Một đối thủ tay không vũ khí, vậy mà ông bỗng khẽ rùng mình. Thó và hai người cháu bất trị của ông Hàm đi nhẹ như nhón gót, sột soạt đến sát

bên ông. ưỡng vuốt lại mái tóc gần chòm vai, thờ phỉ phỉ như con trâu dãi sấp sửa lao vào cuộc. ưỡng và Ngạc từng có nhiều thành tích bất hảo, đã đón đường đánh cả thầy giáo vì không cho chúng lên lớp vì học quá dốt. Đánh nhau ở bãi chiếu bóng, đánh nhau ở giữa chợ. Cũng có nhiều phen bò lê bò càng, bố mẹ phải bán cả lợn nái, và đàn lợn giống để mua mật gấu bóp mới khỏi, nhưng rồi chứng nào tật ấy. ưỡng đi lính chưa được một năm, thì bị loại ngũ vì quá nhiều vụ vô kỷ luật.

- Tất cả đứng sau tôi - ông Hàm nói khe khẽ - Chú Thó chuẩn bị sẵn hương với diêm, lúc nào tôi bảo hẵng châm.

- Em cầm sẵn đây rồi - Thó nói run run.

Bốn người đứng hàng dọc theo mộ, cuốc xẻng chống bên người, rất sẵn sàng xông vào trận. Ông Hàm bước lên một bước, ngang đầu mộ, đầu khể quay về sau, bảo Thó:

- Chú Thó đốt ba nén hương.

Thó lật đật đánh lửa, châm ba nén hương. Ông Hàm với tay lại cầm, rồi hươ lên một vòng đỏ. Đoạn ông cầm hai tay, đưa thẳng ra phía trước. Chân đứng hơi khuynh như lên tấn, miệng sít soạt hít vào dọng giọng, rồi bắt đầu đọc bài khấn:

Lạy thần Thành hoàng

Lạy ông Tiên chỉ

Lạy ngài Quan âm chôn niết bàn

Lạy bà Bồ tát nơi âm phủ

Nay con xin tâu rằng :

Dòng họ Vũ nhà này chua cay ác độc, mấy đời nay từng thay đen đổi trắng, từng buôn quạ bán diều, buôn rết bán rắn, gây nhiều tai oán với họ Trình nhà con. Chúng chiếm ruộng nương gia sản, chiếm tình chiếm nghĩa, xui khiến họ Trịnh sớm hôm lục đục, lửa ít khói nhiều, bức bối toàn gia! Nay đến lúc gặp ơn đền ơn, gieo oán trả oán, Ô hô hô!

Ông Hàm lại hươ ba nén hương thành một vòng tròn. Những lời vừa đọc đã kích thích ông. Mỗi thù được khơi lại. Máu bùng sôi. Ông e hèm, rồi cao giọng tuyên án:

- Lạy thần Thành hoàng, giờ con xin được cải mã, lật sấp thi thể chi họ Vũ Đình xuống, để đưa quả báo này tới chốn dương gian, bắt họ Vũ phải chịu:

Ba đời tuyệt tự

Hữu nữ vô nam

Hữu sinh vô dưỡng

Gái thì đẻ ngược

Giai chết không mồ

Đứa ngã xứ Đoài

Đứa vùi xứ Đông

Đứa sống chạy rong

Quanh năng khốn khó

Trồng rau ra cỏ

Cấy lúa ra lau

Trồng trâu hóa tiêu

Gieo cà ra ớt

Long đong lật đật

Hết đường sinh nhai

Ô hô hô!

Vừa dứt, ông Hàm quay sang tung ba nén hương lên mộ, rồi cầm can róc rượu vào chén vẩy xuống theo.

Ông vẩy ba chén liền xuống mộ, rồi dẫn giọng hạ lệnh như dao chém đá:

- Đào!

Miệng nói tay làm, Hàm vớ ngay lấy cuốc đẩy chiếc khung nhà táng xuống, giận dữ như đẩy nhào một đối thủ bằng xương bằng thịt. Rồi Hàm bổ nhát cuốc xuống đỉnh mộ như hạ một lời tuyên chiến. ường và Ngạc nhảy bổ vào như hai thằng thiên lôi lành nghề, phóng lưỡi xẻng vào bờ thành ngôi mộ, hất đất xuống rào rào, Thó lóng ngóng gạt đất phía sau.

Đêm càng đen kịt. Đen như chính lòng người!

Trong chốc lát phần nổi của ngôi mộ đã bị phá tung. Đã có những hơi thở ậm ẽ vì quá học tức, Hàm vẫn là người đầu tiên cuốc xuống phần âm của ngôi mộ. Hầu như Hàm không biết mệt, cứ lầm lì và quả quyết như một gã phá huyết chuyên nghề! Trong lòng Hàm vừa căm giận, vừa hả hê. Lão dồn sức vào cán cuốc, hất tung đất lên như hất nổi u uất bao lâu nay từ chính lòng mình.

Thó đang lúi húi cào đất phía trên bờ huyết, bỗng kêu giật giọng kinh hoàng:

- Có người!

Ngay lập tức tiếng Vũ Đình Phúc, trưởng chi họ Vũ Đình vang lên phía sau như một tiếng sét:

- Tất cả đứng im! Thằng nào chạy tao bắn!

Rồi để cho lời nói có hiệu lực, Phúc cao giọng ra lệnh cho người em rể, chồng bà Lộc, một cán bộ mới về hưu, chiều nào cũng khoác súng sẵn đi bắn gà gô, chim gáy:

- Chú Tính lên đạn, thằng nào chạy bắn què!

Cả Hàm, ường, Ngạc và Thó cùng đứng cứng người như bốn cái cọc cắm xuống đất. Ông Phúc đi lại, cúi xuống nhìn mộ bố đã bị phá tan. Phúc gầm lên:

- Quân khốn nạn! Quân tán tận lương tâm. Quân...

Thó bỗng vứt cuốc, chạy lại bên Phúc, nước nở:

- Bác Phúc ơi, bác tha cho em! Em không muốn, nhưng bị người ta bắt đi. Bác Phúc ơi, bác hiểu cho em!

Phúc định hét lên, nhưng một sự tính toán đã đến rất nhanh. Phải biết lôi kéo, phải biết phân hóa, phải biết nhắm vào mục tiêu chính. Phúc hắng giọng, đồng dục:

- Chú Thó, tôi biết chú bị mua chuộc, bị ép buộc. Tôi không chấp chú. Chú đứng sang bên này. Chú sẽ là người làm chứng. Còn ba người nhà này đứng yên, động dấy tao bắn! Rồi Phúc quay sang thằng cháu con bà Tài cao như một cái sào đứng bên cạnh, nói lớn:

- Thằng Quyền về báo động, khua cả làng ra đây! Gọi cả thằng Thủ ra đây! Chú Quý sang bãi chè nhà tôi vơ hết guộc lại để đốt. Phải cho cả làng Giếng Chùa thấy việc làm của chúng nó! Phên này cả làng sẽ thấy chúng nó quỳ lạy dưới chân tao! Thằng Thủ cũng phải quỳ lạy dưới chân tao! Quảng, đốt lửa lên!

Tiếng chân chạy rầm rập, rào rào. Khi ngọn lửa bùng vào đồng guộc khô; gặp gió, lửa reo ù ù phần phật, sáng hừng cả vùng đồi, quét dạt những dải sương bay vật vờ, thì Hàm hực lên một tiếng, nhảy bổ vào Phúc!

Tối nay bí thư Đảng uỷ Trình Bá Thủ có cuộc đánh chén ở nhà chủ tịch Trần Văn Sửu. Nhà Sửu ở xóm Trại, khuất lảnh ngoài vùng đồi. Đây là xóm của bà con dưới Nam Định, Thái Bình lên khai hoang từ những năm sáu mươi. Mặc dù cũng ăn nên làm ra, con cái đi bộ đội, đi thoát ly, nhiều người trở thành cán bộ đảng viên rất chững chạc, nhưng trong thâm tâm của mọi người, xóm trại vẫn là xóm của dân ngụ cư, dù thế nào cũng không thể là cái xương sống của xã. Hồi chiến tranh phá hoại, đã có một đạo bí thư Đảng uỷ xã là người của xóm Trại. Dịp ấy có năm thanh niên của Giếng Chùa nhập ngũ. Sau ba tháng huấn luyện, đơn vị hành quân vào nam. Tối khu 4 thì bị máy bay oanh tạc, cả đại đội gần như bị xoá sổ. Năm người Giếng Chùa thì chết ba. Hai người còn lại hoảng quá, liền đăng sau quay đi nước mã hồi phóng thẳng về nhà. Ngày ấy chủ tịch và xã đội trưởng đều là người của Giọng Chùa, nể nả định lờ đi. Nhưng bí thư Đảng uỷ đã chỉ thị cho phó chủ tịch kiêm trưởng ban công an phải gọi hai người thanh niên kia lên và đã xử trí đúng như xử trí những quân nhân đào ngũ, tức là đi làm lao công cho xã. Thôi thì thưởng vàng hạ cám, từ rẫy cỏ quanh nhà uỷ ban, ngào đất trát tường cửa hàng mua bán xã, đến xe gạch xe vôi từ trên phố huyện về làm nhà tắm, làm hố tiêu hố tiểu công cộng. Xã không thiếu việc. Cứ cơm nhà việc xã. Ngày ngày trưởng ban công an đích thị đôn đốc kiểm tra, còn việc thì bí thư Đảng uỷ sẽ nghĩ ra, vẽ ra, làm đến quanh năm không hết. Lúc ấy có một trợ lý quân lực của tỉnh đội là người của Giếng Chùa đã ra tay cứu danh dự cho làng mình bằng cách khuyên hai chiến sĩ báo cáo xã xin trở lại đơn vị. Thế rồi khi lên tỉnh, và không biết bằng cách nào, hai anh lính ấy đã biên chế về một đơn vị của tỉnh đội. Cuối năm ấy đại hội Đảng bộ, bí thư Đảng uỷ mất phiếu tới mức chỉ còn là một đảng viên thường. Rồi lên đó có đợt kiểm tra Đảng, đồng chí bí thư cũ bị một phen cuống cả kê lên khi bỗng có dư luận là chuyện vào Đảng của anh không rõ ràng? Lý lịch chưa khai hết những chỗ khúc mắc, còn hai người giới thiệu thì đều dính tê vào Nam năm 1954! Anh đã phải chạy đi chạy lại về quê gốc ở mãi dưới vùng biển mất dăm lượt mới lấy đủ giấy tờ chứng thực anh là đảng viên chính hiệu! Thật hú vía! Phải chống đỡ lao đao, mà lại không biết ai là đối thủ chính. Bởi tất cả đối với anh vẫn rất thân tình vui vẻ. Khi họp hành không ai lên giọng bới móc chỉ trích gì, mà chỉ nhỏ nhẹ Đề nghị đồng chí giải thích cho cái chỗ ông cụ bên vợ có đúng là đã tham gia Quốc dân đảng không? Còn hai người giới thiệu thì lý do gì lại chạy vào nhà thờ để đi Nam với một số giáo dân? Tất nhiên để bảo đảm lời nói đồng chí là đúng, thì phải có chứng thực! Thế là đủ giết nhau không gươm giáo! Mà thái độ vẫn cứ ngọt ngào, vẫn êm như ru! Chỉ bên ngoài dân chúng mới có lời nhả tin rằng: Đất có thổ công, sông có hà bá, thành hoàng vùng này chưa đến nỗi mặt vắn phải chuyển bài vị sang dân ngụ cư xóm Trại.

Từ đấy dân xóm Trại nhìn những người quê gốc ở đây cứ chờn chợn, thấy như họ tiềm ẩn một cái gì thật vô hình, mà lại có ma lực biến hoá khôn lường. Tốt nhất hãy chăm lo làm giàu. Nếu trong những cuộc bầu bán

nếu ai có bằng phiếu, thì khôn ngoan chỉ xin lận làm cấp phó thôi, chờ đợi tranh phần chiếu trên của dân bản xứ mà rồi có lúc tự mang dây buộc mình! Người xóm trại bảo nhau như vậy.

Lần này Trần Văn Sửu trúng ghế chủ tịch, mà có người đã nói là ông Sửu trúng số xổ, là bởi Trịnh Bá Thủ thấy cùng một lúc bên cánh nhà ông Phúc có đến ba đảng viên nổi theo nhau nhảy dù về xã. Hai người em rể ông Phúc là chồng bà Lộc, bà Tài. Một người làm quản đốc trên Khu gang thép, một là cán bộ tuyên huấn lâu năm ở nông trường bò sữa cùng về hưu trong một tháng. Rồi Tùng, con bà Sang một thượng sĩ như trâu tơ ngựa sừng. Cả ba đảng viên đều kết nạp ở nơi khác, thế tức là họ không chịu ơn chịu nghĩa gì ở đây. Anh nào cũng có sỏi trong đầu! Phải nhanh chóng hùn vào cho Sửu người đứng đầu xóm Trại, đang là thường trực uỷ ban xưa nay tôn trọng Thủ đến kính nể. Và để không bị mang tiếng là hẹp hòi, bè phái, chính Thủ đã đề xuất ý kiến khi họp với chi bộ Giếng Chùa nên đề cử Tùng vào danh sách bầu Đảng uỷ mới, bởi Thủ thấy Tùng dám phê bình ông Phúc cả trong cuộc họp. Ngày Tùng chưa đi bộ đội, ông Phúc đã nhận xét về Tùng khi duyệt danh sách đối tượng là còn thiếu chín chắn, còn lớp cốp! Vậy thì phải triệt để lợi dụng ngay mỗi bất hoà ở trong dòng họ Vũ Đình này, chứ không thể trông chờ vào hai đảng viên già đời là chồng bà Lộc, bà Tài. Thủ đã giới thiệu Tùng khi họp toàn đảng bộ như là một nhân tố ga-ne-pho nhiều sức bật. Nhưng tất nhiên khi bỏ phiếu thì anh gạch tên Tùng đầu tiên! Tùng sao lại có thể ngồi cùng chiếu với mình được! Đến khi Tùng trúng cử với số phiếu vừa phải, nhưng đã là nỗi sửng sốt đối với Thủ. Còn Trần Văn Sửu thì trúng khá cao, bởi hai phe mạnh nhất chống nhau, thì người đứng giữa dễ dàng hưởng lộc. Lại phải làm cuộc vận động nữa để Sửu trúng cao trong cuộc bầu cử hội đồng nhân dân. Đến khi Sửu ngồi được vào ghế chủ tịch rồi, thì không riêng Sửu mà cả xóm trại đều biết công lao to lớn của Trịnh Bá Thủ. Vậy là Thủ đã đạt được ý định không để chức chủ tịch rơi vào phe cánh chi họ Vũ Đình, đồng thời với Sửu, Thủ như người ơn mưa móc, anh có thể hoàn toàn lái theo mình.

Hôm nay vợ chồng Sửu cúng giỗ bố vợ, vì bên nhà vợ Sửu không có con trai. Làm từ trưa. Ngả một chú vện gần chục ký. Cả ban thường vụ kéo đến chén chú chén anh từ mười một giờ cho tới quá Ngọ. Thủ cáo lỗi trưa này bận, hẹn tối sẽ đến thắp nén hương để tưởng nhớ cụ. Đó là ý định của Thủ, chứ thực ra anh không bận gì. Vì buổi tối ông Hàm đi làm cái việc ấy nên Thủ muốn vắng mặt ở nhà. Đến nơi nào càng đông người càng hay. Để nếu có sự cố gì, thì nhiều người chứng giám là Thủ không liên quan, không biết tí gì.

Buổi chiều đạp xe lên xã, Thủ đi qua cổng nhà ông Hàm, thấy ông đang kỳ cạch chữa xe cải tiến để vài hôm nữa là gặt chiêm. Thủ vẫn ngồi trên xe, chống chân xuống hỏi nhỏ:

- Tối nay bát vẫn làm cái ấy chứ?.

- Thì vẫn! - ông Hàm tiếp tục đục canh cách không ngừng lên, cũng trả lời vừa đủ nghe.

Thủ đạp xe đi ngay. Buổi chiều, hết giờ làm việc ở trên xã, Thủ còn thông thả chán. Hết sang trạm xá, lại sang khu nội trú các giáo viên trường cấp I, II. ở đấy có đến ba cô giáo đã ngoài tuổi băm mà vẫn chưa chồng. Mỗi lần gặp đồng chí bí thư cao ráo xởi lởi, là đôi bên chuyện trò không dứt. Thấy khói từ túp nhà bếp nhỏ như cái quán chợ bốc lên nghi ngút. Thủ nói giống từ ngoài:

- Ba cô đội gạo lên chùa! Cho xin bát cơm bát cháo đây!

Có tiếng bấm nhau, rồi một giọng vóng vót:

- Có gạo mà đội đã tốt! ở đây là ba cô hết gạo lên chùa, một cô má thắm bắt đèn bí thư!

Những tiếng cười ré như bị cù. Rồi vẫn cô gái mồm miệng như tép nhảy gạt khói chui ra. Mặt tròn người óng lăn được lắm! Chỉ phải cái miệng rộng quá, cứ như miệng một gã đàn ông phàm tục đặt thâm vào. Chắc cánh con trai sợ vía cái miệng ấy!

- Bây giờ nói nghiêm chỉnh với bí thư nhé, chúng em sắp đội nón chống gậy sang uỷ ban ăn xin đấy? Có cái mái nhà bị thùng, đã kêu đến tí lần mà xã vẫn không dọi cho. Đêm hôm kia mưa dột như sào, chúng em phải dậy ngồi quàng áo mưa. Đấy, xã bảo thương mấy cô trưởng ban phòng không, thương thế thì cái xương chả còn!

Thủ dừng lại trước cửa, nghe bộ răng trắng bóng ra cười, nói ồm ồm:

- Ai bảo kén cho lắm vào còn kêu!

Thế là nói cười càng ồn ã, đối đáp ráo riết. Cứ xem cung cách nói năng như chém chả, nhưng lại với thái độ vui vẻ, ánh mắt đôi bên ngăm nhìn nhau rất bạo dạn thân ái, là đủ biết là đồng chí bí thư đảng uỷ và ba cô gái sống độc thân ở đây quen biết nhau đến mức nào.

Thủ còn chuyện trò con cà con kê một lúc lâu. Mâm cỗ đầy lòng bàn đế cạnh. Thủ bước tới bắt tay người anh họ vợ Sửu khiến ông nông dân chuyên nghề thợ đấu lúng túng với cách chào hỏi mà ông cho là phù phiếm này. Vào bàn thờ trong nhà thấp ba nén hương trước bức ảnh truyền thần một ông già gân guốc cắt đầu móng lửa, vừa quay ra Sửu đã kéo Thủ ngồi xuống chiếu. Còn nguyên vẹn một mâm đầy. với đủ các món ăn. Thủ gọi với xuống bếp:

- Bà chủ đâu rồi?

Thủ chưa dứt lời, vợ Sửu đã từ nhà dưới cầm cây đèn toạ đăng đi lên đơn đả, tiếng người đồng bãi trông đay vẫn giữ nguyên pha tạp. Nghĩa là phát âm rất ngọt:

- Giờ bác mới sang. Bác Hợi với bố cháu mong bác từ trưa. Hôm nay em sắp cơm canh quấy quá nhớ cụ cháu. Nuôi được con cày béo quá, mà mấy anh em thợ vụng nằm hồng mất bộ nòng. Bố nó xem có phải hâm nại canh không?

Về khuya, gần tàn bữa rượu, mấy ông hàng xóm bên cạnh mới lật sệt kéo những đôi guốc mộc sang. Sở láng giềng này Sửu đã mời lúc trưa, bây giờ họ tự động đến là một cách biểu hiện tình cảm với đồng chí bí thư Đảng uỷ. Vợ Sửu trái thêm chiếu nữa ra hiên. Mấy ông tự tráng ấm pha trà. Chè mót câu nhỏ khô sần như gạo rang, bỏ vào xuyên kêu roong roong như đông. Chế nước chỉ được qua lưng ấm, đập nắp, rồi dội một chén nước sôi lên bên ngoài để xuyên nóng đều khiến chè mau ngấm. Nước róc ra xanh ánh trong những chiếc chén hạt mít uống sít soạt rất to, chép miệng rất to, nhưng nước chỉ thấm môi. Người sành trà là phải biết tận hưởng, biết nhâm nhi ngấm ngội từng cái hương cái khói toả ra từ những nụ búp căng nhựa rang khô đang nở ra trong thủy nhiệt. Đó là phép thưởng trà. Lúc này chuyện mới nở như ngô rang. Từ chuyện đảng uỷ và uỷ ban cho người đi mua sắn, mua khoai về bán chịu cho bà con từ mười hôm trước thật là sáng suốt, đúng là một miếng khi đói bằng cả gói khi no (Họ khen Thủ đấy!) Rồi nhảy sang chuyện bà con có kêu ca về việc hợp tác chia ruộng khoán còn có chỗ chưa hợp lý giữa Giếng Chùa với xóm Trại (Họ muốn

nhắc nhở Thủ đấy!). Rồi sang chuyện nghe đồn lại có đơn kiện từ dưới này gửi lên huyện, lên tỉnh tố cáo rằng xã tự ý cắt một số đất canh tác cho con cháu mấy cán bộ chưa tách hộ làm nhà. Thoắt cái, chuyện của mấy ông nông dân vươn tới tầm chiến lược, bàn từ ông Goochbachốp dấy lên cái việc cải tổ, làm cho một số cán bộ cũ bên ấy về nghỉ như sung rụng. Thì ra con người cũng như cái kèo cái cột, dùng lâu quá không mỗi một bên ngoài, thì cũng ả nát bên trong! Rồi thì từ chuyện ông tai to mặt lớn đang khuấy đảo cả gầm trời, đến những anh cu chị cún chỉ quen với con cua cái ốc nơi xó đồng, các bố đều trộn lẫn với nhau, bàn rôm rả bên manh chiếu cùng ly rượu chén trà và những hơi khói thuốc缭绕 sòng sọc.

Thủ giờ nằm giờ ngời, tựa người vào tường, làm ra vẻ say lừ đừ để đỡ phải nói nhiều, nhưng thực ra đầu óc anh rất tỉnh. Chốc chốc Thủ lại kín đáo liếc nhìn đồng hồ tay. Anh bỗng thấy nóng ruột bồn chồn thế nào. Đã hơn mười giờ, nhưng chưa ai buồn ngủ. Sầu lại pha một ấm trà mới. Mọi người quay sang bàn tán về chuyện con ma hiện lên ở lâu lão Quềnh mà bà Đồ Ngật mắt tròn mắt dẹt kể mấy hôm nay. Hoá ra là một người đàn bà thật. Bà cả Lợi chủ quán phở ở đâu xã đã thuê chị ta gánh nước và rửa bát hai hôm nay. Nhưng hình như ban đêm chị ta lại về ngủ ở nhà lão Quềnh. Sao thế nhỉ? Hay lão Quềnh đã được tí tá tí mè, nên chị ta nhớ hơi cái ổ nằm? Hay là ma đội lốt người? Mọi người đang cười hình hích, thì bỗng phía cuối làng có tiếng gì ầm ầm và ánh lửa chớp chớp. Rất nhanh, cái khối ầm ào ấy mỗi lúc một to thêm, sáng thêm, rùng rùng chuyển động giữa đường làng, đi ngược lên phía uỷ ban xã.

- Cái gì thế nhỉ? Bắt được cướp hay sao?

- Hay đấy chính là một đám cướp?

Mọi người nháo nhác hỏi nhau, rồi bỏ những chén trà vừa rót chạy ra cổng. Thủ cũng nhóm người dậy, mắt vẫn nhìn ngơ ngác như chưa hết cơn say. Nhưng toàn thân anh bỗng nháy một cái như có tia điện chạy lướt từ chân lên đầu. Không hề lại chính là chuyện ấy? Thế thì chết cả nút!. Sầu thu vội ấm chén, bảo Thủ:

- Ta cũng phải ra xem cái gì anh ạ!

Thủ gật đầu, vùng dậy, châm một điếu thuốc. Không có ai bên cạnh để nhìn thấy bàn tay Thủ đang run bần. Một sự thầm mách bảo rằng cái đám ồn ào và những ánh lửa nhấp nhóa kia là điều rất gở đối với anh! Cái điều anh thất thỏm lo ngại suốt ngày nay, hình như có đến thật rồi! Không khéo ông Hàm bị rồi? Thế thì hại tôi, chết tôi rồi? Xoay xử thế nào đây?.

Khi Thủ vừa lẹp kẹp đến ngõ, thì thằng con trai lớn của Sầu dưới chân đồi chạy bổ lên, miệng lắp bắp cứ lạch đi:

- Bác Thủ! Bác Thủ! Bác Hàm bị người nhà ông Phúc trói! Họ.. Họ đang dong lên xã.

Mắt Thủ tối xầm lại, ngực dội lên một cái Chết đứt rồi! Chỉ tí nữa thì Thủ kêu lên như vậy, nhưng anh đã lái được sang câu hỏi đến ngõ ngách:

- Sao? Hai ông già mà đánh nhau à?

Rồi cả Thủ, Sầu cùng mấy người hàng xóm băng qua mặt đồi chạy xuống đường. Mặc dù đã chuẩn bị thần kinh và gân cốt để đương đầu với cánh khan tương đồ mè nhưng người Thủ vẫn rã rời như chỉ muốn đổ sập xuống khi đám đông đèn đuốc rùng rục, rùng rùng những mặt người phùng phùng vừa đi vừa hô hoán kia đã hiện ra ở trước mắt.

Quang cảnh này y như hồi chiến tranh phá hoại, một hôm cũng vào lúc gần sáng có chiếc F4 đến thả bom trộm trên khu gang thép, bị tên lửa bắn cháy, thẳng giặc lao xuống xuống đến đây thì vỡ tung giữa cánh đồng Cây Quéo ở cuối làng kia. Mảnh bắn vung vãi làm vỡ một mái ngói, cháy hai túp nhà bếp, nhưng may không ai việc gì, kể cả viên đại úy phi công nhảy dù treo lơ lửng trên bụi tre gai, dân quân phải bắc thang khèo hẳn xuống, rồi dong tên giặc cao lênh khênh bó người trong bộ quần áo kháng áp nhằng nhịt những túi, những khoá như dong một con thú mặt người mình thường luồng lên uỷ ban xã. Người các làng đổ đến như đi xem xiếc.

Lần này cũng gần như cả làng Giếng chùa mất cả ngủ ngáy, chạy xô vào nhau để nhìn ba bác cháu ông Hàm bị dòng họ Vũ Đình bắt làm tù binh.

Khi Hàm nhảy xổ vào Phúc, vung tay đâm vào ngực Phúc, thì ưởng và Ngạc cũng hét một tiếng, hươ xẻng lên như hai tên hung thần. Rất nhanh một cái gậy phanh đánh chát vào chiếc xẻng của ưởng và một cây gậy khác phạt phía dưới, ngang gióng chân, làm ưởng ối lên một tiếng, ngã sấp vào bụi đồng ré lá sắc như cật nửa. Cùng lúc cái xẻng của Ngạc bổ bừa xuống những cái bóng nhốn nháo trước mặt. Một tiếng kêu á và một phát súng nổ đánh đoàn toé lửa ở đầu nòng. Không ai động đến Thó, nhưng anh lính đánh thuê đã ngã nhào xuống, rồi cứ lăn người rào rào trên bãi cỏ như một khúc gỗ tròn, miệng khóc hu hu. Viên đạn ghém bay sượt qua tai Ngạc. Biết là chưa dính da, nên một bóng người ở phía sau kéo giật ngang chân Ngạc, khiến cả cái khối thịt bị hẫng, ngã đánh hự. Đám con cháu nhà Vũ Đình nhảy phắt ngay lên người Ngạc. Con trai bà Lộc, một gã thanh niên cao to như cái minh tinh, cùng xấp tuổi với Ngạc, từng học hặc với Ngạc, lên mượn gió bẻ măng, gióng lấy súng của chồng bà Tài lên đạn lách chách, rồi chọc cái nòng lạnh ngắt vào mang tai Ngạc, rống lên đặc thẳng:

- Đ. Mẹ! Ta phải bắn vỡ sọ thẳng này!

Nhưng ông Tính đã vội giật lại khẩu súng. Vừa lúc tiếng Vũ Đình Phúc cũng hét lên:

- Không được bắn? Trói tất cả lại!

Thoắt cái, ưởng và Ngạc đã bị trói gô bằng chạc trâu. Còn lại vị chủ tướng của chi họ Trịnh Bá, ông Hàm đang oằn oại bên bụi sim. Sau khi đâm cả hai nắm tay vào ngực Phúc, trút nỗi uất ức rồ dại vào đối thủ, thì Hàm bị Phúc đá vào hạ bộ, ngã lăn ra. Thực chất là cả hai ông trưởng họ không biết miếng mero gì cả, đánh nhau như trẻ con, cứ lao bừa, đâm đá bừa, được đâu hay đấy! Khi Hàm tỉnh lại, thì bị trói cứng cả hai tay.

- Dong chúng nó lên xã! Hô hoán nữa lên cho cả làng thấy cái mặt mo mặt met!

- Để nguyên chỗ nó phá, đừng lấp. Sẽ gọi công an đến làm chứng.

Anh em nhà Vũ Đình hò hét bảo nhau, rồi đẩy ba bác cháu ông Hàm đi. Những bó đuốc được đốt thêm, người đổ ra thêm. Vừa đi đám người vừa hò hét khua gõ ầm ĩ. Một người cháu họ của ông Phúc bị một lưỡi xẻng của Ngạc bổ sượt qua vai, tí nữa cậu ta bị chẻ theo chiều dọc! Bây giờ một miếng vải xô trắng cuốn trên bả vai, trông mùi mẫn như một nhân chứng của sự cảm tử! Cậu ta vác chiếc gậy đi cạnh bó đuốc cháy chùng chùng, nhìn dữ dằn như một đội nghĩa quân thời bộ lạc.

Đám người đi đến đâu, đem vỡ ra đến đấy trong ánh lửa và tiếng hò hét thỉnh nộ. Đám đông đã hiện ra nhồn tiền trước mắt Thủ.

Đi đầu là con trai bà Tài. Người dài lêu đêu như con sếu. Hai tay dơ bó đuốc quá đầu, chốc chống lại hươu tròn cho ngọn lửa bốc cao. Tiếp đến là ường và Ngạc tóc tai bù xù rũ rượi, mặt mũi sây sát, tối sầm. Rồi đến ông Hàm, vẫn bộ quần áo xanh tàu tàu, mắt gườm gườm nhìn xuống, mái đầu cắt móng lửa, tóc dựng lên như bông gạo. Lòng Thủ bỗng quặn lại, thương ông anh khốn khổ. Mồ hôi vã ra từ lòng bàn tay. Nỗi đau của tình máu mủ dội lên trong người Thủ. Uất ức đến nghẹn ứ lên. Trán và sống lưng chảy mồ hôi lạnh. Thấy Thủ bỗng run toàn thân như dễ khi cái đám bộ lạc kia chỉ còn cách mười bước chân, Sửu quay sang hỏi nhỏ:

- Anh quay lại vào nhà tôi đã. Coi như anh không ở đây. Cứ để tôi lo liệu.

Thấy Thủ vẫn đứng ngây ra bất động, Sửu bảo con trai.

- Thăng Mùi đưa bác về nhà.

S Sửu lo Thủ không giữ được bình tĩnh, lại giống như Năm hồi năm ngoái thì hồng hét. Đang là phố chủ tịch kiêm trưởng ban công an, chỉ vì bệnh em gái, mà em gái Năm chúa hay cạy thế gào làng ăn vạ. Làm thủ kho mà ăn cắp như ranh. Bị Phát giác còn lu loa xông vào xé áo người ta. Thế là đánh nhau. Được tin, Năm lao bẻ đến bệnh em. Khi bị phê bình kiểm điểm, Năm còn nói chầy bừa: Dù mất chức, mất quyền, mất Đảng, chứ tôi không cho ai động đến người nhà của tôi! Đã thế thì mất ráo! Anh mất chức tháng trước thì em gái mất cái chân thủ kho béo bở tháng sau. Cả làng cười cho là dại!

Giờ đây Sửu chỉ lo Thủ cũng không giữ được mình. Anh ấy đang run thế kia. Mặt tái đi thế kia! Dân gốc vùng này hễ động đến họ hàng ruột thịt của họ, là họ dễ nổi máu điên lắm. Thăng Mùi vừa kéo Thủ quay lại, thì Sửu nhảy xuống đường vung tay nói lớn:

- Có chuyện gì thế này? Tại sao đêm hôm lại khua ầm ĩ thế hả? Biểu tình hả? Tất cả giải tán ngay! Có việc gì mai lên xã giải quyết!.

Đám người đang hùng hổ, bỗng sững lại. Như dòng nước đang sôi sục, bỗng hút vào một con đập chắn ngang. Những người không dính dáng gì đến dòng họ Vũ Đình, chỉ đóng vai châu rìa, nếu cần nhảy vào đánh hôi dăm ba quả cho sướng tay. Bầy giờ thấy mặt chủ tịch xã đảng đảng cương quyết, nên linh ngay. Chả dại dây với chính quyền, trứng chọi đá.

- Báo cáo với ông xã là thế này! Một tiếng nói the thé rě đám người đi lên. Đây là bà Lộc, người đàn hanh nhất họ Vũ Đình, cũng ham hố vào loại nhất họ. Khi ông Phúc mất chân chủ nhiệm, bà nói toang toang là ông anh bà không cùng a kíp với cánh cán bộ xã bây giờ, chứ còn ai thạo việc bằng bác Phúc! Thấy chồng về hưu, bà thở dài đánh thượt: Ông vợi về làm gì? Tôi không cần ông phải chân lấm tay bùn, tôi gánh được tất. ở làng này mà cả vợ chồng con cái phải bán mặt cho đất, bán lưng cho giời mới kiếm được miếng ăn, thì không ai người ta trọng - Bà đang ầm ức khi thấy họ Trịnh Bá đang lên, họ Vũ Đình nhà bà đang xuống. Cả bên nội bên ngoại những một đồng đảng viên mà lại chịu đi xuống? Đảng viên mà lại chỉ biết cái cày cái cuốc người ta bảo quan ba cũng ừ, quan tư cũng gật, thì còn đảng làm gì! Bà Lộc thấy nội tộc nhà mình như bị vật lông vật cánh. Cho nên lúc này đang ngủ, nghe chồng về báo, bà chồm ngay dậy. Nỗi căm tức mộ bố bị phá còn chưa sôi sục bằng thấy họ nhà mình bị thua thiệt. Bây giờ có cơ bà lập tức như con chim xù lông, thấy đây là lúc tốt nhất để bà túm tóc cả nhà Trịnh Bá mà ấn dúi xuống!

- Báo cáo với xã là chúng tôi không có lật đổ ai, chỉ vì mấy người xấu bụng này định hại cả họ nhà chúng tôi. Đã đào mộ bố chúng tôi vừa chôn, lại định đánh chết người nhà chúng tôi ra ngăn. Lúc này thằng con tôi không tránh nhanh thì bị bố chết rồi! Hỏi cả cái gầm trời này có còn ai ác độc hơn thế nữa không? Ồi bà con làng nước ơi!

Bà Lộc oà khóc nức nở. Chủ tịch Sừu lại huơ tay nói lớn:

- Nhưng cứ phải giải tán! Đêm hôm không được làm loạn xà ngầu lên. Có gì sáng mai giải quyết.

Bỗng một tiếng hét cắt ngang từ phía cuối đoàn người:

- Tại sao lại giải tán? Định âm mưu đánh tháo những tên có tội hả?

Rồi đến năm sáu bóng người lừng lững xồng xể đi lên. Ông Phúc vội kéo tay một người, thì người ấy nói rinh rích như nhai chính giọng nói của mình Bác mặc chúng em. Đây là những người họ xa của ông Phúc, vừa mắt nhắm mắt mở đến, nhưng đã nghe thủng câu chuyện, họ lên gầm lên. Đây cũng là những thành phần ghê gớm, thật ra họ chẳng thù hằn gì anh em nhà Trịnh Bá, mà lại cay cú với chính Trần Văn Sừu về việc Sừu giải quyết đất đai không đúng ý họ từ hơn năm nay, nên họ muốn nắn gân Sừu cho hả giận. Một người quay sang bà Lộc hét:

- Thím Lộc câm ngay mồm? Việc gì phải khóc? Cái lý nằm trong tay mình, sao phải khóc?

Rồi ào một cái, cả sáu người đàn ông đứng vòng tròn quanh Sừu. Lô nhô những đầu gậy và cả một cái lưỡi thùng lưng nhọn hoắt cứ lấp ló sau lưng Sừu. Một bàn tay nặng như cùm ấn vai Sừu xuống. Những khuôn mặt gân guốc như đá đeo, những tia mắt sóc sói như đã nổi cơn điên, cứ xia vào người Sừu. Một giọng nói trầm, nhưng rất sắc chĩa vào tai Sừu:

- Này ông chủ tịch ngụ cư hãy liệu thân hồn! Mở tai ra nghe đây: ông định hống hách với ai? ông định bao che để trả ơn thằng Thủ hả? Định để sáng mai rồi đổi trắng thay đen, cứt trâu hóa bùn hả? Khôn hồn phải giải quyết ngay đêm nay, và không được động đến mấy thằng này, nếu không phải có người phá hết lúa má, sẽ đốt nhà rồi chìm ông xuống sông! Những thằng trọc đầu này đã chơi là không ngán đâu.

Sừu đang tái xám cả mặt mũi, thì chính người vừa nói những lời dao búa ấy quay ra, dấm tay vào thỉnh không, cao giọng:

- Tất cả im lặng! Chúng tôi đã hội ý với ông chủ tịch! Ông chủ tịch đã bằng lòng sẽ giải quyết ngay đêm nay. Bây giờ mời ông chủ tịch có vài lời!

Sừu lách người, đứng ra khỏi vòng vây hãm, nhưng mắt vẫn liếc dè chừng. Cái giọng quyền biến lúc này, bây giờ bỗng ngắc ngứ.

- Xin bà con yên tâm. Tôi sẽ không bao che khuyết điểm cho ai. Nhưng vì đây là việc phức tạp, nên phải có mặt của cả đảng uỷ, uỷ ban và công an, rồi nghe đôi bên trình bày. Vì thế tôi không muốn gây rối loạn giữa đêm thế này.

Thế là tất cả lại ầm ầm lên:

- Đừng có nói quanh co tù mù thế! Ông có giải quyết không?

Ông Phúc bây giờ mới lên tiếng:

- Tất cả im lặng, mọi việc đã có tôi. Từ này đến giờ tôi chưa nói, là tôi muốn xem xã định giải quyết thế

nào. Bây giờ chúng tôi yêu cầu: xã phải lập biên bản ngay. Phải giam giữ luôn mấy người này! Tôi đã cho người đi gọi trưởng ban công an và bí thư đảng uỷ tới.

Sửu quay lại Phúc nói thống thiết:

- Đồng chí Phúc, tôi đề nghị chúng ta hãy lấy tinh thần đảng viên để giải quyết công việc. Đồng chí định khua cả xã dậy hay sao? tôi được biết tối nay cả bí thư đảng uỷ và trưởng ban công an đều đi vắng không có nhà.

Lại âm âm như vỗ chợ:

- Khua cả xã dậy cũng được. Đừng có đánh bài chuẩn mà không xong đâu? Làm cán bộ thấy việc phải giải quyết, chứ không phải chỉ quen nghe người ta mời vào mâm!

- Bí thư với công an đi vắng, chúng tôi cũng tìm bằng được có lẫn đảng trời!

Đang nhao nhao, thì bỗng một giọng rất đanh, vang lên phía trên đồi:

- Tôi đây! việc gì tôi phải lẫn đi đâu!

Rồi Thủ nhảy từ trên thành ta-luy xuống. Đôi mắt thường ngày hay nheo cười lấy lòng, bây giờ ánh lên sắc lạnh.

Thủ liếc nhanh sang Sửu như muốn nói: Anh chỉ tổ gây rối thêm việc! Đáng lẽ phải vờ nhũn để lấy lòng họ, để dập tắt đám cháy, rồi sẽ tìm cách phản công sau, thì anh lại chọc tức họ, rõ là chọc tổ ong, ngốc!..

Sửu đã đọc được những lời chỉ trích ấy và ông chủ tịch số xỏ đứng co người lại.

- Thừa bà con! - Thủ cố hạ giọng, nhưng tiếng vẫn run lên - Tôi mới được tin vội đến đây ngay. Nhưng tôi đã nghe rõ sự việc. Như vậy là người nhà của chúng tôi sai. Mức độ thế nào đã có pháp luật phân giải. Tôi đồng ý sẽ giải quyết ngay đêm nay. Ngày mai sẽ mời huyện về xem xét. Bây giờ tôi yêu cầu đồng chí Phúc, đại diện bên tố cáo, cùng chúng tôi lên văn phòng uỷ ban để lập biên bản. Còn tất cả xin mời về nghỉ để đảm bảo trật tự an ninh.

Bà Lộc lại the thé:

- Nhưng giữ ba người phạm pháp này lại không được thả.

Thủ khoá tay dứt khoát:.

- Tôi đồng ý! - Bên chúng tôi không phải chỉ có mình ông Phúc, mà phải có cả thằng Quyền con tôi bị chém hụt, rồi ông Thó bị mua chuộc cùng lên để kể rõ sự việc vào biên bản.

- Tôi đồng ý!

Một tiếng thở phào từ cuối đám đông:

- Có thể chứ!

- Nghe lọt tai đấy!

Sự nhũn nhặn của người có quyền cao nhất xã, cộng với sự đầu hàng của người đại diện cho dòng họ Trịnh Bá đã làm cho quả bóng đầy hơi của chi họ Vũ Đình được mở van. Cả đến những anh châu rìa sẵn sàng nhảy vào đánh hôi tuốt tuốt cả hai dòng họ, giờ cũng toát ra cười hể hả! Những bộ mặt đang hầm hè hển chùng ngay xuống. Duy nhất chỉ có một người nghe lời mềm mỏng của Thủ, thấy như mình bị thoi từng quả dấm vào tim. Miệng chỉ chực găm lên chực chửi bới tất cả, chân tay đập phá tất cả. Đây là ông Hàm!

Ông trừng trừng cặp mắt cá rô nhìn thẳng vào Thủ, người cùng giọt máu với ông. Người xưa nay quen gặt hái trên công lao nhọc nhằn của ông. Ông đã vì hân mà nai lưng ra cáng đáng mọi việc như một con lừa! vậy mà hân đã bán phéng ông! Đồ đểu! Mặc cho ông Hàm tức giận đến dựng ngược cả mái đầu bông gáo, nhưng lên tới văn phòng uỷ ban, ông vẫn phải ký vào biên bản rằng: ba bác cháu ông cùng một lúc đã phạm vào hai tội: phá mộ người mới chết và hành hung thân nhân người chết khi họ ra can ngăn.

Cả hai tội đều to kèn! Đó là hai cánh cửa để đón ba bác cháu vào tù! Biên bản được lập trước sự chứng giám của những người chủ chốt của chính quyền địa phương: bí thư đảng uỷ, chủ tịch xã và phó ban công an.

Đồng chí phó ban công an thực sự bị dựng dậy từ trong buồng vợ, giữa lúc đồng chí đang lắp ghép bức tượng người hai lưng? Phó ban công an là cháu bên vợ Thủ, gọi Thủ bằng dượng. Thế nghĩa là ba người này: bí thư, chủ tịch xã và phó ban công an rất hợp ý, hợp lòng như ba chân kiềng. Vậy mà vẫn thua. Vẫn phải làm theo yêu cầu của Vũ Đình Phúc, là xã quyết đình tạm giam ba bác cháu ông Hàm để hôm sau huyện về phân xử. Và ba bác cháu ông làm đã nằm chờ sáng trên mấy cái ghế băng ghép lại trong căn phòng dùng làm nhà kho ngổn ngang những cờ, đèn, kèn, trống, panô, khẩu hiệu của xã. Một căn phòng tối tăm đây những mùi mốc, mùi bụi. Bên ngoài cửa khoá trái. Đích thị là nhốt những thằng tù! Xong việc, Thủ vừa ra đến cổng uỷ ban thì gà gáy canh hai. Người mệt như rút tuỷ. Thủ cay đắng nhận thấy chính mình, đang có trong tay cả một chính quyền, nhưng vừa bị thua một cú nốc ao! Chính anh, vừa phải bàn giao cả uy tín và sức mạnh của cá nhân mình, của dòng họ mình cho Vũ Đình Phúc! Hai tay Thủ bỗng chốc như tuột hăng, không còn biết bấu víu vào đâu. Xung quanh trống hoác!

- Anh ạ, ta bàn xem - Sừ bước vội lên gần Thủ, rụt rè nói.

- Thôi! - Thủ dăng giọng, bước nhanh. Anh cũng tự thấy mình vô lý khi nổi cáu với Sừ, nhưng lại không thể ngọt được! Cả Sừ và Cao, phó ban công an đều không dám gọi Thủ lại.

Vừa ra đến cổng, Thủ bỗng giật mình khi thấy một bóng người quen quen đang đứng tựa vào gốc cây bạch đàn phía trước.

- Ai? Cái Đào hả?

Thủ vừa lên tiếng, thì bóng người con gái đang đứng ử rử ngừng phắt lên, giọng đanh lại, đúng là con gái ông Hàm!

- Phải! Cháu đây! Chú đã cứu một người ruột thịt của chú như thế đấy! - rồi Đào khóc hức hức lên, chạy xiêu xiêu nhòa vào những bóng cây tối thẫm.

Thủ đứng lặng, lòng tan nát!

Đào vẫn chạy xuôi theo đường, miệng vẫn khóc nức lên như bị đòn oan, như bị hắt hủi. Nhưng Đào vốn là cô bé không chỉ biết có sứt mướt. Mang hình dáng mẹ, một hình dáng thon óng, gợi cảm gợi tình, nhưng trong người Đào là dòng máu bố, chất máu của sự quyết đoán và bạo liệt. Khóc cho vội lòng, rồi Đào lần lần nhớ lại. Đào thấy mình đã bị lừa!

Mà người lừa cô không phải ai xa lạ. Chính cái người tối tối Đào vẫn phải tìm mọi cơ cho lọt tai hai cụ via, để rồi cô lao bổ ra gốc nhãn, ra điểm hẹn, điểm say mê của hai người. Đến khi về nhà, đêm đã rét se

se, nhưng Đào vẫn dội nước lạnh để cho dịu người lại. Da thịt cứ hôi hổi, bưng bưng. Có hôm cái Hoa sang ngủ chung, đêm nằm mơ, Đào cứ ôm ghì lấy đưa em, dụi đầu vào mặt nó, đến khi cái Hoa kêu thét lên, Đào mới tỉnh. Sáng dậy, đang rửa mặt, cái Hoa bỗng sức nhớ, và ở đưa con gái mười hai tuổi, đã có nhạy cảm về giới tính, nó nháy mắt quay sang bà Son: U ơi đêm qua chị Đào ghê quá? Đào gần như hét lên, lấp liếm cất ngang lời nó: Im đi! Đừng có nhí nhố! rồi Đào kèm sát nó, thấy nó định mở miệng là chỉ tay vào sườn, cho đến khi nó đi học cô mới thở ra cười thầm. Để rồi đến tối, trước sự háo hức của người con trai, Đào hãy tay ra, béo vào tai Tùng khoan đã nào, để yên người ta kể cho mà nghe chuyện đêm qua người ta mơ. Rồi kể, rồi cả hai cười rinh rích rồi ôm cuốn lấy nhau. Những vòng tay siết chặt như bện thừng!

Đêm nào gặp nhau cũng như men, như lửa. Rồi xa nhau chỉ mười tiếng đồng hồ, và chỉ có cánh nhau một cánh đồng, nhưng lúc chia tay cứ bịn rịn nấn ná. Người này nhìn như uống lấy người kia. Đang đi, lại đứng, lại ngồi dửng dăng nỗi tiếc. Nhưng tối nay rõ ràng là khác lắm. Hắn vội vội vàng vàng như người mất của. Vừa đến đầu rặng tre kia là hắn quay lại phối ngay. Thế mà lúc ấy mình ngu quá, không phát hiện ra. Hắn đã chạy vội về để huy động cả họ hàng ra đòi sim bắt mấy người làm bậy. ừ thì mấy người này sai rồi, nhưng thiếu gì cách để ngăn cản họ. Chỉ cần một mình hắn chạy ra đánh động từ xa, thế là đủ để mấy người kia bỏ chạy ré kèn. Nhưng hắn đã không làm thế. Chính hắn đã đầu têu, đã tổ chức ra cái việc bắt bớ này. Đào lại khóc nức lên uất ức. Cô đang thầm hoạch tội hắn, tức là tính sổ Tùng với tất cả sự vứt bỏ và căm thù!

Cả bà Son và cái Hoa cũng đang nằm khóc. Cái Hoa cứ ôm lấy bà Son khóc như bị mắng, bị phạt từ lúc Đào tất cả chạy theo đám người đèn đuốc rừng rực dong ba bác cháu ông Hàm lên xã. Lúc ấy bà Son đi như lê từ ngoài cổng vào. Chỉ tới được chiếc giường là bà lăn ra như không còn xương cốt. Buổi tối thấy Thó đến với bộ mặt thấp thòm, bà đã nghi nghi. Rồi về khuya thấy ường và Ngạc, hai ông cháu bất hảo đến, thì bà Son thấy rõ mấy người này sắp làm cái gì vụng trộm. Chiều ý ông Hàm, bà vào buồng nằm, cố lắng tai nghe, nhưng không sao rõ được những lời thì thầm của họ. Thôi mặc, lại đến đi móc trộm gỗ, trộm phản của ai là cùng chớ gì. Cái ông này đến lạ, có thiếu thốn gì cho cam. Hay đấy là cái máu của những anh cầm tràng đục? Nhìn thấy gỗ đẹp, gỗ tốt là cứ mắt la mảy lét như anh háu sắc thấy gái!

Khi họ dắt nhau đi, thì bà Son đã thiu thiu ngủ. Rồi chó cắn rầm rĩ, rồi người la, rồi những bó đuốc dùng dùng cứ hươ lên như phát cuồng. Thấy ông Hàm chưa về, linh tính bỗng báo cho bà có cái gì không lành. Bà chạy ra đường cái chính. Rồi bà dụi mắt mấy lần để nhìn xem có đúng là ba bác cháu ông Hàm bị trói và đang bị dong đi kia không. Đến khi thấy đúng là thật rồi, chứ không còn mộng mi gì nữa, bà đã nhìn thấy ông Phúc và cái đám đông kia hầu hết là anh em họ hàng nhà Vũ Đình, thì bà Son run hết cả chân tay, ngồi khụy xuống, nước mắt chảy ràn rụa. Chắc chắn không phải chuyện gỗ lạt rồi, cái gì đó nghiêm trọng hơn nhiều. Bà Son chạy tắt về nhà, dựng Đào đang ngủ mê mệt dậy. Chưa hết tuổi ăn tuổi ngủ, lại được tình yêu đắm say ru vỗ nên đặt mình xuống là Đào trôi ngay vào giấc ngủ vừa bình bóng vừa thăm thẳm.

Đào khoác vội áo, rồi vùng chạy theo đám đèn đuốc. Lát sau lại chạy bổ về kể đầu đuôi cho bà Son nghe. Bà Son thất kinh, miệng meo máo kêu: Giời ơi! Sao thầy mày dám làm cái việc ác ấy? Chân tay bà càng

run như eơn kinh giật. Thì ra ông ấy thù hằn anh em nhà Vũ Đình ghê gớm quá nhưng ông ấy lại chuốc lấy tai họa rồi! Một lần nữa ông ấy lại thua rồi. Lần trước thua, ông ấy đã trút sự uất ức lên đầu bà. thua lần này, ông ấy sẽ đổ vào đâu ai? Càng nghĩ, bà Son càng tủi cho cái số của mình, chỉ muốn yên phận mà cũng không được. tiếng khóc cứ lặng đi. Cái Hoa cũng đã thức. Ba mẹ con rặt đàn bà con gái ôm nhau khóc như nhà có đám. Đào lại vùng dậy chạy ra đường.

- Mày còn đi.đâu? - Bà Son kéo áo Đào.

- Con phải đi xem người ta làm gì thầy.

- Đừng có lu loa, Đừng có gây sự với họ nữa con ơi! Mình sai rồi? - Bà Son nói như van vãn. Bà biết tính con gái. Khi cần nó cũng đánh đá ghê gớm lắm, chứ không mềm mỏng như thằng Dương anh nó. Nó giống thằng Dinh, tính cục. Ngày mới lớn đi chăn trâu, Đào đã thấy lần đánh nhau với con trai, mà lại đánh được! Vì lúc tính cục nổi lên, Đào vớ cái gì đánh nấy, vớ gì phang nấy. Đám con trai làng này vừa thích nó, lại vừa sợ nó!

- U cứ mặc kệ con! - Đào vùng vằng rồi lao ra cổng.

Và cô đã đi theo đoàn người đến tận cùng, đến phút chót. Đào lùi lại một quãng khuất vào bóng tối để không ai nhận thấy mình. Đào cố nhìn nhưng không thấy hẵn. Thế tức là hẵn ném đá giấu tay! Hiếm thế! Cụ bô thế mà tinh, ngay từ hôm đầu cụ đã bảo hẵn không phải tay vừa! Tới uỷ ban, Đào núp trong bụi chuối ở góc vườn. Đến khi thấy người ta đưa ba bác cháu ông Hàm về gian nhà kho ở cuối hội trường, thì Đào định nhảy ra hét lớn. Nhưng rồi cô đã kìm được khi quyết định chờ Thủ ra để trút hết sự giận dữ lên ông chú đang nắm quyền cao nhất xã, vậy mà bây giờ đã hoàn toàn bất lực.

Nhưng rồi Đào chỉ ném được câu trách móc ấy vào người Thủ, rồi khóc tức tưởi chạy về nhà.

Đào đi sầm ầm lên nhà trên. Bà Son vẫn mở cửa. Ngọn đèn con vặn nhỏ để trên bàn sa-lông giữa nhà. Bức đèn có hoa. Người hay tin điềm, cho đó là một báo hiệu xấu.

Cái Hoa nằm ôm lấy bà Son, rúc đầu vào nách mẹ như sợ một tai họa gì sẽ đến với chính nó.

- Người ta làm những gì với thầy? - Bà Son nhòm lên tiếng đã rè đặc.

Trong ánh sáng vàng mờ của ngọn đèn, khuôn mặt bà Son như gầy vồ hẵn đi.

- Ông Thủ cũng chẳng được cái tích sự gì! Anh em ông Phúc yêu cầu thế nào, mấy ông xã cũng phải chịu nghe thế? - Đào vừa nói dần giọng, vừa rót nước như xối ra cốc, uống; rồi vặn to ngọn đèn. Bà Son sững sốt thấy Đào đã có cái giọng đúng là người của dòng họ Trịnh Bá khi nói về người dòng họ Vũ Đình. Nó nhiễm cái máu ấy từ bao giờ? Sao lại nghe phong phanh là nó với thằng Tùng con bà Sang phải lòng nhau?

- Lúc đi thầy có nói gì với u không? - Đào vẫn ngồi lăm rằm ở ghế, giọng đánh lại chứ không còn sùi sụt nữa.

- Những chuyện riêng của thầy mày có bao giờ tao được biết? - Bà Son nói ầm ức - Lúc mấy người kia đến, thầy mày còn không cho tao ngồi gần sợ nghe thấy. Chả nhẽ việc như thế ông Thủ lại không biết?

Đào buông một câu, càng đúng là cái gien ông Hàm:

- Có biết bây giờ cũng chối là không!

Chiếc đồng hồ ô-đô trên tường buông năm tiếng. Cả bà Son và Đào chột khẽ rùng mình. Bởi cả hai người

cùng hiểu sáng ra, giữa thanh thiên bạch nhật, chuyện nhà bà sẽ càng âm ỉ cả làng, cả xã. Rồi những người không ưa ông Hàm, không ưa họ mạc nhà này sẽ được dịp cười cợt khích bác cho bằng thích để hả lòng hả dạ. Kể cả những người không yêu không ghét, xưa nay không có xích mích gì, nhưng thấy một nhà phong lưu một dòng họ phong lưu bị sa sầy, thì họ cũng vẫn cứ thích? Nhất là lại được nói những lời an ủi, được san sẻ nỗi âu lo với các người quen đứng ở trên mình, thì sự thích thú càng tăng! Bởi lâu nay họ phải nhìn thấy anh em nhà Trịnh Bá may mắn nhiều rồi, làm chơi ăn thật nhiều rồi, đến bây giờ họ mới được đưa tay ra cảm thông cùng những lời trắc ẩn để an ủi anh em nhà Trịnh Bá thì còn gì thú vị bằng! Làm thế là chính là để tự vuốt ve mình đấy thôi! Được đưa tay cúi xuống nâng người khác, bao giờ cũng dễ chịu hơn rất nhiều là phải kiễng chân để xin một ân huệ! Bà với con Đào cũng sẽ bị họ cười vào mũi! Nhan sắc hơn người mà! Nhan sắc luôn là con dao phản chủ!

Mặc nỗi lo của mẹ con bà Son, đêm đông tỏ ra sáng dần.

Nguyễn Khắc Trường

Mảnh đất lắm người nhiều ma

bảy

Đã sáng một lúc lâu nhưng Thủ vẫn chưa muốn dậy. Mặc dù từ lúc ở xã về đến giờ anh không hề chớp mắt. Người cứ như rỗng không. Đêm qua về đến nhà không thiết rửa ráy, Thủ vào ngã người ngay xuống giường.

Vợ Thủ nằm với đứa con gái nhỏ ở góc bên kia, nói với sang:

- Thầy nó có đói đi ăn cơm thêm? Buổi tối cậu Lưu cho thịt vịt em vẫn để phần đấy.

Vì nhà Thủ ở khuất, lại xa đường, thêm cái nết ngủ của Luyến đến sủng bần bên tai cũng coi khinh, nên vợ con Thủ chưa hay biết gì cả. Thủ nói lửng lơ:

- ăn rồi. Sáng mai không được gọi tôi đấy nhá!

Rồi Thủ tắt đèn, mắt mở chong chong nhìn vào đêm tối. Đau óc nhức tấy lên. Lần này thì Thủ thật sự bị đôn vào chân tường rồi, không còn lượn lờ dựa dẫm vào ai được nữa. Về mặt xã và chính quyền, đã có Sửu và những người khác, họ cứ dựa vào pháp luật mà thi hành, dễ ợt. Nhưng với Thủ là cả dòng họ Trịnh Bá trông vào anh. Phải tự xoay xỏa. Lúc này một mình một ngựa, một mình một chiến trường! Xưa nay Thủ chưa hề thấy sự bức xúc trong việc giành chỗ đứng cho dòng họ, bởi Thủ không có những uẩn ức riêng tư như Hàm, và mọi việc đối với Thủ đều quá thuận lợi, đều ở trong tầm tay. Vậy mà ông Hàm chơi cú này đến mất cả chì lẫn chài của dòng họ Trịnh Bá đây! Thủ cũng đến chết chìm theo con thuyền này! Chịu khoan tay phó mặc sao? Muốn thay đổi thế cờ thì thay cách nào? Đến nước này trở tay không được đâu. Cánh lão Phúc nó cũng có sừng có móng chứ không phải dân ngu cu đen gì mà dễ bắt nạt.

Thủ hết nằm ngửa lại nằm nghiêng. Đầu ong ong. Sáng ra Thủ nghe thấy tiếng mấy mẹ con thì thảo rồi đi lên đi xuống đây sột ruột, nhưng vẫn không ai dám đánh thức Thủ. Bây giờ lại nghe tiếng Sửu ở ngoài sân, rồi vợ Thủ cứ thế á, thế á đây hốt hoảng.

Dường như không dừng được nữa, vợ Thủ rón rén lại bên giường gọi nhỏ:

- Thầy em dậy đi, có chú Sửu đến.

Thủ vừa dụi mắt, chui ra khỏi màn, thì Sửu đã quần ống thấp ống cao nét mặt rầu rầu như người có lỗi, đến bên Thủ:

- Gay lắm anh ạ! Cứ âm ỉ từ sáng đến giờ. Đám trẻ con thì bỏ cả học, cứ bầu lấy hội trường. Cánh nhà ông Phúc đã cho người lên huyện báo từ sớm, chắc lúc nữa họ về. Ta phải làm gì hả anh?

Nhìn Thủ cứ ngồi lững với bộ mặt mất thần, Sửu càng lúng túng. Mới có một đêm mà anh ấy hốc hác đi khiếp quá. Đúng như người ta nói đa suy tổn tỳ, nghĩ nhiều tổn thọ. Sửu lại nói nho nhỏ:

- Cánh nhà ông Phúc cũng đáo để. Đêm hôm qua họ bí mật gài hai người ngồi suốt đêm ở nách hội trường để nếu xã đánh tháo bác Hàm, thì họ sẽ la lối lên.

Vợ Thủ bưng chiếc mâm từ dưới bếp lên. Bên trên là tô cơm rang và đĩa thịt vịt xào. Chị vừa dọn bàn, vừa nói sẽ sàng:

- Thầy em đi rửa mặt, rồi mời chú Sửu ăn tạm bát cơm.

Sửu quay lại lấy làm may mắn đã có cơ rút lui để khỏi phải ngồi với Thủ lúc này.

- Thôi tôi ăn rồi. Sáng nay bên tôi vẫn còn nồi xáo ăn cố mới hết.

Rồi Sửu quay sang Thủ hỏi nhỏ:

- Tý nữa anh có lên xã không? Tôi thấy lúng túng quá.

Thủ đáp sổng:

- Tôi sẽ lên.

Sửu tươi nét mặt.

- Vâng thế tôi lên trước nhé.

Dứt lời, Sửu ra sân dắt xe đi ngay. Sửu còn chưa nói với Thủ chuyện này: ấy là hai người của nhà họ Vũ Đình gài nằm lại ở nách hội trường đã nghe hết chuyện lục đục của bác cháu ông Hàm trong đêm. Thằng ưởng nằm trên hai chiếc ghế băng ghép lại, thừa cả đầu cả đuôi. Đang nằm thẳng đặng như khúc gỗ bỗng nó co chân đập chan chát xuống ghế, miệng chửi rầm lên. ở bên ngoài chỉ nghe nó hét Mẹ kiếp! Mẹ kiếp Không biết nó mẹ kiếp với ai! Rồi nó làu nhàu những gì, cũng không nghe rõ. ở góc bên kia, ông Hàm và thằng Ngạc nằm chung trên mặt bàn. Thằng Ngạc nhồm lên văng tục sang thẳng ưởng Làm đ. gì mà rống lên thế? Ông Hàm nằm im không động cựa, miệng chỉ làu bàu im nào! im nào Nhưng thẳng ưởng không im, chốc chốc nó lại động chân thỉnh thỉnh, lại văng tục ầm ĩ.

- Thế tức là ông via trưởng họ mất thiêng rồi! Cá mè một lứa rồi! - Vừa kể chuyện oang oang trước đám đông, hai người của họ nhà Vũ Đình vừa bình, vừa để thêm vào rồi gã con trai nhà bà Lộc cao như cái sào chọc mít cứ hoa đôi tay dài ngoằng, hét tướng lên khoái trá: Thế là nội bộ họ lục đục rồi! Khi tự vật lông khỉ rồi!

Người ta xúm đông xúm đỏ nghe chuyện, cười hăng nhắc khoái chí lắm!

Thủ rửa mặt, rồi ngồi nhai cơm trệu trạo như nhai rơm. Bốn gian nhà mái bằng rộng huênh. Mấy đứa trẻ đã biến hết. Chắc chúng kéo nhau lên xã rồi, bẽ bàng chưa! Vợ Thủ sàng gạo røre røre dưới nhà. Đoán chừng Thủ đã ăn xong, chị đi lên với bộ mặt bồn chồn. Những nốt rỗ hoa ửng đỏ lên. Khác với người chị dâu sắc nước hương trời là bà Son, vợ Thủ tự nhận mình thua kém chồng cả về cái mã bên ngoài lẫn sự tài trí bên trong. Hai người lấy nhau hồi đoàn thanh niên đi đắp đê Hà Châu để phòng mùa mưa nước sông dâu tràn vào. Đạo ấy Thủ làm bí thư xã đoàn, một anh bí thư đẹp trai và hào hoa, biết hát, biết đóng kịch và phát biểu rất hay khi lên diễn đàn. Vậy mà mới giữa chiến dịch, khi bờ đê con chạch mới nhu nhú thì những lời đôn thổi đã tới tấp bay về xã, về làng là anh Thủ và cô Luyện đang say nhau như cóc ngậm thuốc Lào! Rằng là tối nào bí thư xã đoàn cũng đi hội ý với cô phân đoàn trưởng xóm Trại ở mãi ngoài bờ đê. Sở dĩ người ta quan tâm, người ta ầm ĩ lên, nhất là cánh con gái càng sồn sồn trong việc tuyên truyền, chính là vì các cô tức? Ai đời tay Thủ đẹp tông lộng thế kia lại đi mê con Luyện mặt rỗ hoa thì còn giới đất nào nữa! Các cô thấy như mình bị mất mát, bị tước đoạt một cái gì! ừ thì con Luyện được tiếng là nết na, thùy mị, khéo tay và chịu khó, ừ thì nó có đáng người cá trắm nở nang chắc đậm, tươi khỏe cứ giống như khoai tím trồng ở đất cát pha, chất đất màu mỡ đã tạo nên những củ khoai mập mạp, rắn chắc mà bỏ tơi! ừ thì nó có hàm rồng

hoa cau và nước da bánh mật. Nhưng da bánh mật sao bì được với da bánh trôi? Cũng là tổ trưởng nuôi ong! Cô nào cũng tự cho mình hơn đứt Luyến ở khâu xung yếu nhất ấy! Thế mà dùng một cái, con cá to bị mắc vào cái lưỡi câu cùn! Dùng một cái sấm vớ miếng gan! Thế là các cô cứ theo dết thêm lên. Đồn thổi thêm lên với tâm trạng vừa bức bối, vừa nuối tiếc! Đến nỗi Đảng ủy phải gọi ngay Thủ về để báo cáo tình hình xem hư thực thế nào. Ngày ấy người ta coi việc yêu đương thâm lén là một vi phạm đạo đức vi phạm phẩm chất cực kỳ to lớn, cực kỳ nghiêm trọng. Dù trai chưa vợ gái chưa chồng, nhưng cũng cấm chỉ hò hẹn thì thật. Tiền và gái xem ra ít ai chê, nhưng người khôn thì chỉ thích ngầm và dùng ngầm thôi, chứ nếu anh dám nói toẹt ra là thích, thế là anh toi đời! Huống hồ con Luyến này lại không phải là đẹp, mà hai người lại dặt nhau ra tận bờ đê, thế là dứt khoát có vấn đề rồi! Trong việc này đứa nào lợi dụng đứa nào đây? Đứa nào thoái hóa biến chất trước? Thủ bấy giờ đang là đối tượng đảng, lơ vớ phen này trắng túi! Nhưng rồi Thủ đã làm cả đảng ủy chứng hừng! Sau khi nghe ông bí thư già chất vấn một hồi về những dư luận rằng Thủ đã có nhiều biểu hiện sa sút trong việc rèn luyện tu dưỡng, Thủ điềm tĩnh hỏi lại:

- Thế cô Luyến có phải là người xấu không? Gia đình cô ấy xấu không?

Ông bí thư hơi sững ra, rồi quả quyết:

- Nào ai bảo cô ấy xấu. Là phân đoàn trưởng thanh niên cả xóm Trại, là thư ký đội sản xuất, người xấu ai để ngồi đấy. Còn gia đình thì bần nông, cơ bản đến ba đời sao lại xấu được.

- Thế tôi lấy cô ấy có gì sai không?

Không sai - Bí thư giương mắt kính nhìn Thủ.

Thủ hạ câu chắc nịch:

- Thế thì xin báo cáo với đảng ủy là tôi sắp lấy cô ấy!

Đơn giản có vậy, mà bấy giờ người ta đã coi như một quả bom! Mùa đông năm ấy Thủ cưới Luyến. đúng nghi thức đời sống mới. Nghĩa là chỉ có mấy cân kẹo cứng răng rắc và bọc thuốc lá cuộn. Đơn giản hết cỡ! Làm cho bố mẹ Luyến. dù có mừng, đã gả chồng cho con được vào nơi mát mặt, nhưng cứ ngỡ ngẩn như đánh tuột khỏi tay nồi thóc giống! Tưởng thế là hết chuyện ngồi lê đôi thách, vậy mà người ta lại còn kháo nhau là Thủ phải cưới Luyến vì đã quá mù ra mưa chứ thực ra Thủ ta thấy cô nàng cứ lúng liếng bày ra trước mắt không nỡ để phí của giờ, thì chàng facũng lém phéng cái thiện tí cho vui, chứ cũng không nghĩ đến chuyện bách niên giai lão. Nếu bây giờ Thủ đánh bài chuồn, thì coi như cấm cửa vào Đảng. Vậy mà cũng phải ba năm sau Thủ mới được kết nạp. Cứ mỗi lần mang ra xét, lại có ý kiến cho rằng dù thế nào đi nữa thì Thủ vẫn có điều tiếng trong thời gian yêu đương. Đặc biệt là thái độ không khiêm tốn, dám vắn vẹo cãi lý với đảng ủy. Thực ra Thủ bị om chỉ vì mấy câu vắn vẹo ấy. Thái độ, cái điều tưởng đơn giản và nhỏ nhặt, nhưng nhiều anh đã bị mờ đời chỉ vì thái độ! Thủ đã có một thời thanh niên sống đẹp, sống hào hùng và có bản lĩnh. Còn Luyến từ ngày lấy chồng, chị sống yên phận làm người vợ, làm người đàn bà. Chi để sòn sòn bốn đứa, nuôi con rất khéo. Bây giờ mới bốn mươi lăm, nhưng Luyến đã nói năng, sinh hoạt đúng cung cách của người chân quê. Luyến chỉ còn có niềm vui chiều chồng, quý con. Có mấy bận nghe phong phanh Thủ đi học, đi tập huấn cũng có tý tấu tí mè với cô giáo này, cô hội phụ nữ nọ, Luyến chỉ cười ửng đỏ những nốt rỗ hoa mờ mờ Ôi dào máu đàn ông ấy mà! Em chỉ quản ông ấy khi về nhà. Còn ra ngoài đã

có Đảng! Em là cứ giao hết ông ấy cho Đảng! Chả ai ăn vụng được với Đảng! Và hình như với chiến thuật buông để năm ấy, người đàn bà sỏi lỏi đến tồ tề này lại giữ được chồng. Thỉnh thoảng gặp dịp Thủ cũng chỉ hiu hiu gió thoảng chứ không dám quá đà.

- Thày em có lên xã bây giờ không? - Vừa dọn mâm bát, Luyện vừa hỏi ngập ngừng.

Thủ rót nước tránh nhìn vợ giọng thần thờ cụt lủn:

- Có

Luyện đã bưng mâm lên, nhưng chưa đi, lại hỏi dễ dàng:

- Thế định giải quyết việc bác Hàm thế nào?

Bỗng nhiên Thủ nổi cáu. Lại một lần nữa Thủ nổi cáu rất vô lý:

- Đi tù chứ còn thế nào! Phen này thì chết cả nút! Dọn đi, để cho người ta yên!

Rồi Thủ súc miệng ồm ọc, phun nước phì phì. Rồi Thủ thay quần áo cho đàn ông tơ tằm. Quần sa-vi-ốt, áo cộc tay màu nước biển. Anh vốn ghét sự lúi xùi. Hôm nay cũng không được lúi xùi, không được cho ai thương hại. Thủ vứt bừa quần áo cũ lên đi-văng, rồi không một lời dằn dò, anh hăm hăm dắt xe đi.

Đã vào gặt chiêm. Làng xóm rậm rịch từ tinh mơ. Bây giờ không ai chờ phải có kèng, chờ ông đội trưởng đi thúc nữa. Khác làm, khác lo. Ngay lông bông như anh chàng Thó mà bây giờ cũng tự biết mình phải làm gì. Mặc dù hợp tác chưa khoán đất, khoán ruộng xong, nhưng vụ chiêm này các hộ đã nhận diện tích và sản lượng rồi tự chăm bón và thu hoạch. Hợp tác xã đảm nhận khâu đầu và khâu cuối, tức là giao khoán cho các hộ sau khi gieo cấy xong, cuối vụ hợp tác thu sản phẩm theo diện tích và sản lượng đồng điền.

Mới giao khoán có vậy, mà người ta đã biết cách làm ra thóc. Vẫn người ấy, đất ấy mà những vụ trước lúa mọc chó chạy hờ đuôi, người làm ra gạo mà quanh năm thiếu gạo. Bởi eái mẫu hợp tác đánh trống rồi ghi tên chấm điểm ngày một tạo nên cảnh thẳng còng làm thẳng khurờn ăn. Số người thoát ly đồng ruộng ngày một nhiều. Mang tiếng là nông dân, mà khối anh lại không phải chân lấm tay bùn. Ở trên có văn phòng ủy ban, văn phòng đảng ủy, thì ở dưới có văn phòng hợp tác xã và ban chỉ huy đội sản xuất. Đội cũng có phòng tiếp khách hăn hoi. Rồi các đoàn thể cũng có người thường trực ở trên xã. Ở đây còn chơi trội hơn các nơi khác, là xã có cả một tổ truyền thanh tách khỏi sản xuất để phục vụ loa đài cho các buổi họp. Vì không mấy ngày ở xã lại không có cuộc họp. Mà bây giờ người ta không chơi nói khan, phải có bàn, có bục, có micrô để vừa nói vừa được nghe chính giọng nói của mình được khuếch đại qua những tiếng ào ào của cơ khí, có thể nó mới nổi mùi khoa học kỹ thuật? Thành thử hàng ngày ở xã người cứ ràn rát, nhênh nhang mà lại làm ra vẻ tất bật. Ai cũng cho là mình quan trọng, không thể thiếu được. Tất cả số người ấy hàng tháng được mua thóc ưu tiên ở kho gọi là thóc điều hòa, chắc ăn bằng mấy những anh còng lưng ngoài đồng. Thẳng còng lưng làm ra thóc, mà lại quanh năm lo méo mặt vì thóc. Thế là thẳng còng buồn bực, chán làm, chán đất. Nông dân mà chán đất thì khác gì người sống bổng dờ chứng chán cơm! Khác gì người lính chán vũ khí, chán binh nghiệp. Người lính chán binh nghiệp thì dễ chiến bại khi xung trận, còn nông dân chán đất thì quanh năm có tháng giặc đói ngồi chồm chồm trong nhà!

Mới bắt đầu vào khoán, mà những chức danh tầm gửi chuyên sống bằng ăn theo kia, xem ra đã lung lay. Chủ tịch Sừu đã mấy lần đặt câu hỏi ra vẻ cuống: Bây giờ lấy thóc ở đâu để chi? Các hộ nộp sản phẩm là để đóng thuế cho nhà nước, vậy xàng xê thế nào bây giờ?

Sang hè, trời cao, nắng no, lúa vàng như dưới chín. Vụ chiêm này trời đất đã trả công xứng đáng. Bỏ rẻ cũng trên hai tạ một sào. Nhiều nhà đã gặt non từ phiên chợ trước. Cái đói đã bị tổng khứ ra khỏi các ngõ. Những anh hay vác rá chạy quanh, giờ có chất cơm mới, trông mặt mũi đã tí tởn đáo ể! Việc nhà nông lúc này ngập đầu ngập mặt. Tháng năm chưa năm đã sáng. Mở mắt ra, quăng người xuống đất là tay nằm tay mườnì.. Tất bật, nhưng vui.

Thủ đập xe thông thả. Đi hết con đường gạch rợp bóng tre của làng là những quãng đường đất dẫn lên xã. Hai bên lúa chín vàng ửng ửng. Nón mũ lấp loáng. Chuyện râm ran. Nhìn thấy Thủ chuyện bỗng lảng

xuống. Những người đang lượm lúa ở cạnh đường bỗng lảng lảng ra xa. Những ánh mắt liếc xéo xéo dưới vành nón, nhìn Thủ kín đáo. Chỉ có vài người gánh lúa lên tới đường không tránh được, dừng lại chào Thủ với vé vừa rút rề vừa sẫm soi. Thủ cố làm ra tự nhiên như không có chuyện gì, gật đầu trả lời, chân vẫn đạp thong thả. Nhưng Thủ biết người ta đang bàn về chuyện ấy và ngay lúc này người ta đã nhìn bí thư đảng ủy bằng con mắt khàng khác rồi.

Thủ cúi đầu, tiếng líp mới kêu tanh tách. Bỗng anh giật mình khi thấy xa xa phía trước một đứa bé gái đang ôm cặp sách, vừa chạy gần vừa khóc. Nó đang chạy ngược về phía Thủ. Thôi chết! Cái Hoa, con gái út ông Hàm:

- Chú Thủ! Hư... Hư!...

Cái Hoa cũng đã nhìn thấy ông chú qua làn nước mắt lờ mờ. Nó càng kêu nức lên chạy và lại. Nhưng khi còn cách Thủ vài bước, nó bỗng đứng khựng lại, chân dậm bành bịch xuống đất, tiếng khóc càng vỡ ra, miệng lắp bắp:

- Chú Thủ! Bố cháu!... Hu hu! Tại chú! Chị Đào bảo tại chú?

Rồi nó càng khóc òa lên như bị đòn oan. Khuôn mặt đẹp như vẽ của nó nhăn nhúm chìm đắm trong nước mắt. Thủ dừng xe, đang đứng như chôn chân, thì cái Hoa đã vụt chạy sang lề đường bên này, vừa chạy nó vừa gào lên: Tại chú! Tại chú! Rồi cứ tức tưởi thế. nó chạy như bị xua đuổi về nhà

Sáng nay khi nó đang thiếp đi nặng nề, thì bà Son lay lay người, gọi:

- Dậy ăn cơm còn đi học chứ.

- Hôm nay con vẫn đi học hả u? - Nó ngồi dậy, vừa ngáp vừa hỏi. Bởi nó thấy mọi chuyện trong gia đình bị đảo lộn lên tất cả rồi.

- Thế mày không đi học thì đi đâu? - Bà Son súc miệng bên bể nước mưa, giọng lâu bầu.

Đào đã sắp liềm hái kéo xe cải tiến từ trong nhà ngang ra sân. Theo dự tính, hôm nay hai mẹ con sẽ gặt thửa ruộng xa nhất ở cánh đồng Mái Voi. Nhưng Đào làm mà cứ như mơ ngủ. Đáng lẽ phải xếp liềm hái vào xe cải tiến, thì cô lại ngoắc lên mái gianh. Khuôn mặt trái xoan vốn linh lợi, tươi rói, giờ nghiêm lạnh. Cặp mắt thiếu ngủ khô và dằm như mắt người sốt. Chốc chốc lại nhón nhác nhìn ra cổng. Chỉ cần một tiếng động cũng làm Đào giật mình. Bà Son vừa rắc gạo tẩm chăn mái gà mới nở kêu cục cục trong cái bu nứa. vừa nói với Đào:

- Con cứ ra gặt trước đi, để u lên trên ấy xem việc ăn uống của thầy thế nào.

Cái Hoa bưng bát cơm ra thềm đứng ăn. Cạnh đấy con chó khoang nằm phủ phục, gồi mõm lên hai chân trước. Cái mõm vừa tròn vừa ngắn, đó là dấu hiệu con chó vừa khôn vừa có nết, chứng tỏ chủ nhân là người rất sành chó. Con khoang lử đử nhìn những hạt cơm của cô chủ nhỏ làm vãi, không buồn la liếm. Cái đuôi xù to như bông lau trắng khẽ ve vẩy. Mắt hiu hiu. Hình như nó cũng đang bận nung nấu những ý nghĩ khuyến mãi trong đầu nên coi khinh những hạt cơm thừa! Không khí nhà cửa thật trẻ nài rêu rã. Ba mẹ con ngại ngại không muốn nhìn nhau cứ nơm nớp thấp thỏm thế nào, thấy như mình đã bị gạt ra khỏi không khí đầm bọc của xóm làng..

Khi cái Hoa đi học, thì nó càng thấy đứt đuôi là nó bị hất ra khỏi cái quần thể tươi vui của chúng bạn rồi.

Chưa tới lớp, cái Hoa đã thấy đám trẻ con chạy tong tả nháo nhác từ khu trường học bang khu nhà uỷ ban. Hai bên chỉ cách nhau một mặt sân cỏ vẫn dùng làm nơi kéo co cắm trại và đấu bóng trong những dịp hội hè.

- Cái Hoa! Chúng mày ơi, ê cái Hoa!

- Ê cái Hoa!

Đám bạn kin kin chanh non chanh cốm vẫn nhảy dây cùng cái Hoa reo lên, la lên và ánh mắt của chúng bỗng nhìn người bạn vẫn được tiếng là xinh đẹp và múa dẻo nhất trong đội văn nghệ của lớp lạ hẳn đi. Chúng nhìn cái Hoa như nhìn một con mèo lạ. Một đứa thì thầm:

- Thày mày ở bên kia kìa! Bị nhốt ở gian nhà kho ấy. Đứng ngoài đêch nhìn thấy! Chỉ nghe tiếng anh ưỡng chửi om lên trong ấy.

Đám học trò vẫn theo nhau chạy à à sang khu nhà uỷ ban, mặc tiếng trống vào lớp gõ bành bành như vỗ mẹt và các cô giáo la gọi eo éo.

- Mày có đi không Hoa?

- Có đi xem thày mày không?

Đứa chạy đi đứa chạy về. Những ánh mắt nhai Hoa hau háu giễu cợt, thiêu đốt. Thăng Đãi hếch, một thằng nghịch nhất lớp, đen và rắn cắc như củ tam thất, từ bên khu nhà uỷ ban chạy về. Đến trước mặt cái Hoa nó dừng lại, xia cái cằm nhọn và mỏng vệt vào sát tận mặt, cái mũi cang hếch ngược lên, hét lớn:

- Ê! Con lão đào trộm mả! Ê, ác!

Cái Hoa òa khóc. Hai tay ôm lấy mặt, cặp sách rơi xuống đất. Bọn trẻ càngh ùa lại như xem xiếc. Đám con trai nhảy tưng tưng, cùng bắt chước Đãi hếch hô lớn:

- Con ông đào trộm mả! Ê! Có đứa bố đi đào trộm mả!

Cái Hoa như cặp sách rời vùng chạy. Vừa chạy vừa khóc như bị đánh. Nó chạy về nhà. Mặc phía sau cô giáo gọi ới ới và tiếng ông hiệu trưởng già quát mắng lũ con trai bất trị. Cái Hoa cứ chạy. Vấp ngã, vực dậy lại chạy, chạy như bị đuổi bắt. Trước mặt nó mọi thứ đều nhòe nhoẹt, ướt đẫm, tối sầm. Cái Hoa như con chim non trúng tên, và kẻ gây ra không phải là đám trẻ thơ đồng lứa, mà đích thị từ chính người đã nâng niu tác thành ra nó!

Sau khi hét lên với ông chú có quyền thế nhất xã, cái Hoa lại chạy riu riu xuôi đường về nhà. Những người đang gặt đều quay lên nhìn cảnh hờn dỗi của chú cháu ông bí thư. Thủ đứng lặng một lát, rồi đạp xe tiếp. Người nổi rôm lên. Thủ biết hàng mấy chục con mắt đang ném vào người anh, mà chắc chắn phần nhiều là sự hả hê thích thú.

Thủ vừa dắt xe vào cổng uỷ ban, thì chủ tịch Sửu và ông hiệu trưởng già đã xua được hết đám trẻ con về các lớp. Sửu chạy lại phía Thủ:

- Đoàn kiểm tra xét hỏi khiếu tố của huyện về rồi anh ạ. Bên nhà ông Phúc đưa họ ra đồi Sim để nhìn hiện trường. Tôi đã bảo cậu Cao cùng đi.

Cao là phó ban công an, là cháu bên nhà vợ Thủ. Anh chàng đã bị cánh nhà ông Phúc gọi giật ra khỏi giường vợ hồi đêm. Vì dạo này ông trưởng ban đi mỗ dạ dày, nên mọi việc về an ninh Cao thay. Đưa Cao

cùng đi với đoàn kiểm tra của huyện, là Sửu muốn nói anh đã kín cạnh đề phòng nhà ông Phúc nói quá sự thực. Nhưng Thủ lại buông một câu thờ ơ:

- Việc đã thế này thì ai đi chả được. Trên huyện về mấy người?

Sửu vừa nói, vừa sít soa như đau răng:

- Ba người anh ạ. Một công an. Một người của viện kiểm sát và một của ban nội chính. Trước khi ra đồng, họ đã làm việc với tôi và cậu Cao. Như họ nói thì căng đấy anh ạ. Tay công an làm trưởng đoàn tôi chưa gặp bao giờ, mặt cứ lạnh như tiền. Hắn bảo hồi cuối năm vừa rồi ở xã trên đã có vụ mấy thanh niên nghe ai xui rằng ngôi mộ cổ đầu làng là ngôi mộ giả của người Tàu họ giấu vàng đấy! Người ta bảo trên mạn nhà máy Gò Đầm, đã có người đào một ngôi mộ đúng hình dáng như thế đã vớ được hàng ki lô gam vàng! Có cả một con vịt to bằng củ khoai và bốn quả trứng đúc bằng vàng! Thế là mấy thằng hám của bảo nhau thì ra vàng ở ngay trước mũi mà không biết! Nửa đêm rủ nhau ra đào, Nhưng vừa moi được vài sảo đất thì bị tóm. Thế mà tý nữa bị tù ba năm. Vì trong luật hình sự có những việc người ta cho phép xử rất co dãn Từ ba tháng đến ba năm Vì ngôi mộ kia vô chủ không có chủ nhân đứng ra kiện, nên mấy cậu thanh niên chỉ phải vác gạo nhà đi lao động xã hội có nửa tháng thôi. Tôi có hỏi tay công an trưởng hợp này nếu hai gia đình tự dàn xếp được với nhau không phát đơn kiện thì thế nào? Hắn bảo thế thì tốt quá, huyện đỡ mất công việc. Cả bí thư và cả chủ tịch huyện rất ghét những chuyện linh sinh, vì dễ mất uy tín với trên. Nghe nói cụ Luân bí thư rất buồn khi biết bác Hàm là người nhà của anh.

Có mấy người đang thì thầm to nhỏ trong nhà ủy ban vừa thấy Thủ lạch xạch dắt xe đạp đến, liền lảng ngay. Cả ông bố Vòi hôm nay cũng không chào hỏi niềm nở như mọi khi, mà gù gù cái lưng trần đen cháy đi như úp sấp về phía trước, lẳng lẳng rút về căn buồng tối như cái hầm của lão ở phía sau nhà ủy ban. Ông bố Vòi là anh em càn trên với ông Đáng, bí thư mấy khóa trước ở đây. Ông Vòi đi Nam kiếm ăn từ năm 1954. Sau năm 1975 ông tìm về làng, không những vẫn trơ trọi trên rừng dưới dếp một mình mà không hiểu ăn chơi mang bệnh thế nào mà Cái Vòi lại phải đệm thêm cao su vào! Vì thế người mới bỏ tên tục, gọi là ông Vòi, ông sút vòi! Ngày bố Vòi về làng, ông Đáng đang làm bí. thư vì thế ông Vòi mới được ưu tiên nhận chức tạp vụ và ăn ngủ luôn tại đây. Ngày ngày đun nước, quét dọn và đi mua rượu khi xã động mâm bát. Trong những cuộc chè chén người ta thường chuốc rượu ông Vòi để ông kể những ngón ăn chơi ở Sài Gòn. Lầy lã, tục tiu đến khi cũng phải đỏ mặt, nhưng từ bé chí lớn cứ sán đến nghe như bỏ bùa, vừa nghe vừa để thêm để cười. Mặc dù là người phục vụ nhưng bố Vòi hách ra phết, không biết có phải lão cậy mình là người thâm niên cổ đế, hay là anh trưởng họ của cựu bí thư mà ở đây chỉ trừ có Thủ và Sửu là lão gọi bằng anh, còn lại mày tao tuốt tuốt. Ngay Sửu, khi có hơi men vào là lão cũng coi nhờn, ra ý không sợ anh dân ngụ cư. Chỉ có Thủ là bố Vòi cúc cung tận tụy. ấy vậy mà hôm nay không chào mời, cũng không nước nôi. Lão tránh cũng như những người kia tránh để Thủ đỡ ngượng, hay họ đã dám lờn mặt Thủ?

Hàng ngày đến đây Thủ có niềm thích thú là được nhấm nháp, được ngấm vuốt cái quyền của mình nó hiện ra qua những sẵn đón, cung phụng ở xung quanh, chứ Thủ đâu phải là người đam mê ăn nhậu. Mà có khi nhấm nháp quyền lực nó còn râm ran thấm thía hơn cả ăn nhậu! Có rượu, có chè thì Thủ cũng uống chơi chơi cho vui, còn nếu cả tuần không có; anh cũng không thấy bị thiếu hụt. Nhưng hôm nay cái điều anh cần

nhất, cái đã làm nên bầu không khí để anh hít thở để tự vệ vượt đã bắt đầu bị khiếm khuyết, bị thiếu hụt rồi. Bước vào nhà, nhìn quanh, Thủ nói cao giọng, nhưng vẫn mát mẻ:

- Nhà cửa sao ngập rác thế này? Đến hộp nước cũng không có. Đây vô chủ rồi chắc?

Sửu cầm chiếc chổi phất trần quét những bã thuốc lào đóm vụn trên mặt bàn. ở dưới kia bồ Vòi xách chiếc siêu đi ra giếng. Cái dáng lật khật của lão như muốn nói bây giờ tôi mới đun đây! Chẳng việc gì phải rối lên! Thật là đã khác xa với tuần trước, đảng ủy họp có tổ chức ăn tươi, vì bồ Vòi là người điều đóm, nên cũng hưởng suất ăn theo. Rượu xong, lão đánh một giấc bí tỉ đến quá chiều. Đảng ủy họp tiếp, không có nước uống, một người xuống lay, bồ Vòi vẫn nhắm mắt, nằm đườn trên phản nói làu bàu sặc mùi men: Làm thì cũng phải có lúc nghỉ chứ ngại xị cái con tửu gì thế Vậy mà Thủ chỉ đứng ngoài sân nói mát vào: Vất vả lắm hả bác Vòi? Từ mai chúng tôi thay nhau đun nước vậy nhá! Thế là lão choàng ngay dậy như đã đã rượu hoàn toàn, đi chui chúi cái đầu dùi đục vào bếp nhóm lửa, khiến Sửu và mấy đảng viên khác thêm được có cái uy như Thủ.

Vậy mà hôm nay... Thủ ngồi xuống ghế, nhìn vợ vẫn lên những tấm bằng khen và cờ thi đua treo đầy trên tường. Thế là chiếc phao anh ném ra để đo cái uy của mình, rõ ràng đã tụt xuống quá thấp. Mới hay bụng dạ người đời, thấy thịnh thì thờ, thấy suy thì phản. Nhưng chả nhẽ ta đã suy? Thủ quay sang Sửu đang thông điếu bằng chiếc lông gà, nói:

- Bây giờ tôi đi có chút việc. Anh ở đây tiếp đoàn kiểm tra. Nói với các đồng chí ấy là tôi không có đề nghị gì và tôi rất bức với việc làm của ông Hàm. Vì tôi không biết, nên mới xảy ra như thế. Bây giờ đi theo luật mà xử tội đến đâu ông Hàm với thằng ường, thằng Ngạc phải chịu đến đấy. Giờ tôi xuống dặn họ là không được có hành động chống đối.

Rồi Thủ đi về gian sau nhà ủy ban, nơi ba bác cháu ông Hàm vẫn nằm ngồi ngả ngốn. Thảm rộng cửa sổ. Ông Hàm ngồi thu lu trên mặt bàn, im lặng như một con cù rù. Ông ngược lên nhìn Thủ với gương mặt hốc hác tối sầm.

- Em dặn bác điều này - Thủ thò hẳn đầu vào trong cửa nói giọng trầm như vang- Cả thằng ường, thằng Ngạc nữa, nhớ là không ai được phá bĩnh, không được gây sự họ bảo sao làm vậy. Tất cả mọi việc để tôi sẽ liệu.

Dứt lời, Thủ khép cửa, rồi xuống sân dắt xe đi ngay. Vừa ra tới ngã ba, chỗ chiếc lều lão Quênh, thì gặp bà Son cầm củi đi từ phía trên về. Bà xách chiếc làn đan lõi guột đã ngả màu đen bóng, lấp ló một đùm bún lớn trong ấy.

- Kìa chú Thủ, thế chú định giải quyết việc này thế nào? Bà Son đứng sững nhìn Thủ trưng trối. Thủ cố làm ra vẻ bình tĩnh:

- Sẽ tìm cách gỡ sau, chứ bây giờ biết làm thế nào. em vừa dặn ba bác cháu rồi, nhưng tí nữa bá nhớ nói thêm là phải bình tĩnh, không được chống đối bậy bạ, rồi em sẽ liệu.

Dứt lời, Thủ đạp xe đi ngay, làm như đang rất vội vã. Bà Son đi tắt vào phía sau nhà uỷ ban. Đây là bữa tiếp tế đầu tiên của bà cho người tù. Trong làn là hai cân bún và củt nước mắm ớt. Lúc này ở nhà bà Son đang tính không biết nên mang cơm hay mang tiền đi lên quán bà Cả Lợi mua quà cho ông Hàm, thì mẹ

thằng ưởng và thằng Ngạc đến, lu loa từ ngoài cổng. Mọi bận hai bà chị họ vốn túng thiếu này vẫn thường đến vay mượn vợ chồng ông Hàm, nịnh bà Son phải biết. Bây giờ vừa trông thấy bà Son, hai người đã nhảy thách lên, rằng là cậu mợ hại tôi, chúng nó trẻ người non dạ, có lớn mà chưa có khôn, nghe ông Hàm xui đại làm điều sằng bậy, giờ biết cậy nhờ ai? Lúc này ngày mùa nhìn đâu cũng thấy việc, thế mà người ăn thì có người làm thì không. Đào đâu ra tiền ra gạo, lấy người ở đâu để đi hầu chúng nó bây giờ? Bà Son biết hai bà chị họ đến bắt đền, giao phó mọi chuyện cho bà đây, nên bà dễ dàng bảo:

- Thôi việc thế nào đã có xã, có huyện, còn chuyện ăn uống hai bác khỏi lo, em sẽ nấu nướng cho cả ba bác cháu.

Sức ăn của hai thằng thiên lôi, thằng ưởng, thằng Ngạc ấy, bà Son biết lắm. Mỗi khi có việc nhờ đến sức trâu lăn của chúng, thì bà phải chuẩn bị có đủ ngọt bùi cay đắng. Thức nhắm phải nhiều, rượu phải như sáo tẩm. Riêng hai thằng mỗi bữa đánh bảy cân rượu gạo! Cho nên với hai cân bún này ông Hàm chỉ ăn uống cảnh vẻ, còn lại để cho hai thằng ăn lót dạ!

Thấy bóng bà Son, Sửu đi xuống mở cửa. Tay xách theo tích nước, miệng nói nhỏ:

- Đoàn kiểm tra của huyện sắp ở đồn Sim về đấy, bác giục ăn uống nhanh lên.

Rồi Sửu càng hạ giọng như thì thầm:

- Tình hình gay lắm bác ạ! có khi cả đồng chí Thủ cũng bị liên đới!

Mở khoá xong, Sửu quay lại ngay. Mặt bà Son cứ tái bợt. cũng như những người dân quê thuần phác, những từ thanh tra, kiểm soát, toà án, đối với Bà Son nó gọi cái gì rất dao búa kinh khiếp! Bà Son chỉ mở hé một cánh cửa. Bà biết mấy người đang ở xa nhìn lên. Đặt làn bún và tích nước lên bàn, bà nói sẽ sàng.

- Bác cháu dậy đi, súp miệng rồi ăn tạm bát bún.

Bà quay sang ông Hàm, khi Thủ đi, ông lại nằm dài ra.

- Thầy nó dậy súp miệng có nước nóng đây.

Ông Hàm lờn như bây giờ mới tỉnh ngủ, vươn vai ngồi dậy, bối rối nhìn vợ. Cả hai cùng thầm kinh ngạc khi thấy những nét võ vàng trên mặt nhau. Thì ra người ta có thể già đi đến mấy tuổi, bạc một nửa đầu chỉ trong một đêm là có thật!

- Thầy nó này? - Bà Son nói nhỏ - việc đã thế rồi, giờ người ta bảo thế nào, thầy nó với cháu nghe thế, chứ đừng gây thêm chuyện gì nữa. Rồi chú Thủ chú ấy sẽ liệu.

Ông Hàm ư hàm trong cổ, ra vẻ đã nóng mắt. Đây là lần đầu ông phải nghe những lời khuyên giải của vợ. Ông nói gằn giọng:

- Mẹ nó không phải lo. Cả thằng ưởng, thằng Ngạc cũng không phải lo, có gì tao sẽ chịu tất.

- Tôi nói thế là lo cho thầy nó, chứ tôi thì...

Bà Son chưa nói hết câu, thì ngoài cổng có tiếng nhốn nháo. Thấp thoáng những gương mặt lạ. Người xách cặp, người đeo túi. Nổi lên phía sau với dáng ông Phúc cao lớn đầy đà. Ông đội chiếc mũ cát có vòng băng đen. Họ từ ngoài Đồi Sim về. Đang dỡ những con bún tay, bà Son chợt run lên. Ông Hàm nói gì, thằng ưởng, thằng Ngạc nói gì, bản thân mình trả lời ra sao, bà Son hoàn toàn không biết, không cảm được gì nữa. Mọi tinh thần của bà dồn vào thính giác hướng lên nhà uỷ ban, lòng bồn chồn thắc thỏm. Đến khi

Sửu cho người xuống gọi ba bác cháu ông Hàm lên hội trường, rồi một giọng lạ, rất vang đồng dặc đọc những câu lung xoảng: Theo luật hình sự, công dân Trịnh Bá Hàm cùng một thời gian đã phạm hai tội...

Bà Son bỏ bát đĩa đang dọn, bấu tay vào song cửa sổ, mắt nhìn dại đi, nhìn mà không thấy gì! Rồi những tiếng à à ầm ầm nổi lên? người ở trong thì dẫn ra ngoài, người ở ngoài thì xô vào. Một lớp học đến giờ ra chơi: trẻ con đổ oà sang như ông vỡ tổ, la hét ầm ĩ. Bà trông thấy phó ban công an vừa xua chỗ này, vừa gạt chỗ kia, miệng là hét dọn lối. Rồi người ta dẫn bác cháu ông Hàm đi. Đến khi nhìn rõ ông Hàm đi đầu với cái dáng hơi lùn, to ngang, mái đầu muối tiêu cúi cúi, rõ là cái dáng của kẻ chịu tội, thì bà Son cứ kiễng chân lên để nhìn xem ông có bị trói bị còng không, nhưng đám trẻ con nhốn nháo xung quanh che lấp cả ba người tu. Bà Son tựa vào bờ tường, nhột nhật cá chân tay mặt mũi. Những giọt nước mắt dài lăn xuống. Đến khi nghe tiếng gọi:

- U ời đi về còn ở đây làm gì.

Đào đã đến từ lúc nào. Quần xắn ngang gót chân, chiếc áo với những đốm hoa xanh tươi mát như những hạt mưa rắc lên người, nhưng mặt Đào rõ ràng là đang có lửa. Cặp mắt rừng rực. nghiêm lạnh. Đào ra đồng đã gạt được một lúc. Nhưng thấy khắp nơi người ta cứ rì rầm, nhìn mình soi mói, Đào liền bỏ gạt, xăm xăm đi về. Tới nhà thấy cái Hoa đang nằm khóc rấm rứt, Đào quát ầm lên, rồi đạp xe lên xã với dây vè thách thức. Nào, ai dám khinh thường, ai dám bố báng thì cứ ra đây Đây chưa chết đâu mà vội múa tay trong bị! Đào sẽ lên xã, trước bàn dân thiên hạ để nhìn rõ những ai đang hí hửng rệu chưa đổ mà bìm đã leo. Đồng thời Đào lên đấy để nhìn rõ cái người ném đá dẫu tay kia, xem anh ta thoả chí đến mức nào! Xem anh ta có dám nhìn thẳng vào Đào không. Ai chứ với riêng anh ta nếu cần Đào sẽ...

Khác với Mỹ Châu xưa, cho tới lúc nhận nhát gươm của vua cha, nàng Mỹ Châu hiền vẫn không mấy may nghi kỵ người yêu mình lại là tên phản bội. Còn các cô gái ngày nay họ đã khôn ngoan lắm rồi! Xin đừng thối vào tai họ những tấm lòng vàng đá của các tiên nữ xưa? Này này các chàng trai thích mơ mộng! Anh muốn làm Trọng Thủy để hưởng cả mối tình và niềm tin của người yêu ư? Giàu trí tưởng tượng quá đấy? Không khéo chính họ lại dẫn anh lên đầu đài!

Với Tùng lúc này, Đào đã quyết? Nhưng Đào lên tới nơi, thì người ta đã dẫn bác cháu ông Hàm đi rồi. Chỉ còn những tốp tùm năm tùm ba rì rầm to nhỏ. Trông thấy Cao, phó ban công an, Đào vẫn ngồi trên xe, hỏi:

- U em đâu anh Cao?

Cao hất hàm ngoắt tay. Đào mắt môi đập qua những mô đất lởm chởm, ném tia mắt chơi chới ra xung quanh. Cô nhìn lục lọi nhưng không thấy bóng Tùng đâu. Hay hăn không đến? ờ phải, những người quen sống bằng những âm mưu, thì không phải họ chỉ hành động vụng trộm, mà ngay cả lúc cái mưu thành rồi, họ chỉ dám mừng một cách lén lút mà thôi!

- Về đi U - Đào lại giục bà Son - Chưa chết đâu mà lo! Giờ u cu về trước, con đạp xe lên huyện để xem người ta để thầy ở chỗ nào còn lo cơm nước.

Vừa nói lẩm bẩm, Đào vừa dọn bát đĩa, gói chỗ bún thừa còn lại. Hôm nay hai ông thần sùng cũng nuốt không vào, đùm bún vẫn còn quá nửa.

Đừng có dại mồm dại miệng nữa con - Bà Son đưa ống tay lau mặt giọng rầu rĩ. Lên trên ấy xem thế nào

rồi về ngay Đào nhé.

Bà Son xách làn, đội nón đi cùm cúp ra về. Một người đàn ông đạp xe từ trong cửa hàng mua bán đi ra. Thấy bà Son, người đàn ông phanh kít xe lại. Bốn mắt nhìn nhau sửng sốt. Nhưng rồi rất nhanh cặp mắt bà Son đánh lại, và miệng bà bỗng bật ra những lời chì chiết:

- Thế là ông đã hại tôi! Đã giết tôi! Bao giờ ông cũng là vừa được ăn vừa được nói!

Ông Phúc, phải đấy, chính là Vũ Đình Phúc, người tình si mê đầu tiên của bà Son, và bây giờ đang là tử thù của vợ chồng con cái, của cả họ hàng nhà chồng bà. Sau phút bối rối, ông Phúc dẫn giọng:

- Nhưng tại ai? Bà không thấy làm thế là độc ác à?

Bà Son nhìn trân trân:

- Nhưng ông ấy là chồng tôi!

- Là gì thì cũng phải có đúng, có sai, ác giả ác báo. Bà còn oán cái gì?

Bà Son vẫn chỉ một câu:

- Vì ông ấy là chồng tôi!

- Là chồng bà thì được làm càn à? Được làm việc thất đức à?

Cặp mắt lá răm của bà Son ném những tia chói sắc vào gương mặt vuông vức với cái cằm rất đầy, lồm chồm những râu của ông Phúc:

- Ông không phải bẻ hành bẻ tỏi, ông đi đi!

Chín

Khi Đào kéo chiếc xe cải tiến thậm khịch đưa chuyển lúa cuối cùng về tới nhà, thì trời vừa tắt nắng. Đào xếp lúa thành đồng giữa sân, quay vào hỏi bà Son đang lúi cui trong bếp, mùi cá kho với riềng từ trong ấy bay ra thơm đậm: Thím Thủ với các cô ấy về rồi hả u?

Bà Son nói vọng ra cụt lủn:

- Về rồi!

Chiều này cả vợ Thủ cùng hai người em gái ông Hàm cùng đến gặt cho bà Son. Bình thường những bữa anh em giúp nhau như thế này là ông Hàm tổ chúc ăn rất sang. Cá kéo dưới ao, gà nhốt sẵn trong chuồng, rượu cất từ mấy hôm trước ông Hàm bao giờ cũng muốn chứng tỏ cả uy thế và sự sung túc với anh em họ hàng.

Nhưng hôm nay mấy người đến gặt giúp đã nói trước với bà Son từ chiều là gặt xong về ngay, vì còn bận nhiều việc ở nhà. Ai cũng biết đó là lý do vờ vặt, cái chính là lúc này còn vui vẻ gì nữa mà ăn với uống.

Bà Son về trước nấu cơm, để rồi còn mang lên cho bác cháu ông Hàm. Bà sợ để Đào mang đi nó sẽ gây nhiều chuyện. Con bé ương như ổi, đúng là giỏ nhà ăn quai nhà ấy. Lúc sáng lên huyện, gặp mấy người ở xã này làm việc trên ấy, thấy họ nhìn với vẻ giễu cợt, Đào đã đốp lại luôn:Thầy tôi sai đã có pháp luật phân giải, chứ chưa phải cần đến mấy ông bà! Bà Son xếp liền cơm, âu thức ăn và cà men canh vào chiếc làn lõi guột, rồi lấy mảnh áo mưa chèn xung quanh cho chắc. Cơm trắng cá trê ướp riềng kho khô, canh khế chua, đây là những thứ ông Hàm thích ăn. Mặc dù lòng bà đang tan nát, thấy số mình sao mà đen như quạ, quýt làm cam chịu. Mang tiếng là chồng con nhà cửa đề huề, cả đời chưa biết đến cái đói, cái rét. Nhưng hỏi tó bao nhiêu ngay bà thấy mình được sung sướng mãi nguyên? Có bao nhiêu phút bà được trôi nổi trong ngọt ngào mê đắm? Đã bao giờ bà thấy mình và ông Hàm là một đôi cá thồn bơn, mỗi người chỉ có một nửa tấm thân, một nửa cặp mắt nhìn, một nửa đôi mang thở, nên lúc nào cũng hoà nhập, tuy hai mà một, lúc nào cũng quẩn quít đắm say? Đã lúc nào bà thấy mình như vậy? Chưa! Đã bao giờ bà thấy mình là một cành tầm gửi, và ông Hàm là một cái cây vững chắc để bị bấu vào, tựa vào? Chưa! Chưa bao giờ! Nhưng bà đã làm hết bốn phận của một người vợ, tận tâm, tận lực, chứ không một lời thở than oán trách.

Bà Son buộc chiếc làn vào sau xe đạp, quay sang bảo Đào:

- Hai chị em có đói cứ ăn trước đi. Từ sáng đến giờ em nó ăn ít lắm đấy.

Đào vẫn tiếp tục xếp lúa cao như bức tường thành giữa sân, ngừng lên:

- U cứ đi đi con nhớ. Cái Hoa có đói để nó ăn trước.

Xếp xong lúa, Đào kéo chiếc máy tuốt răng khế ở dưới nhà ngang ra sân. Cô cuộn tóc lại thành một búi tròn sau gáy, trùm lên đầu chiếc khăn hoa để khỏi dính thóc dính bụi. Rồi vẫn chiếc áo phong màu be rất bén, hai cánh tay cứ để trần tròn lẳn, trắng hồng, khoẻ mạnh và rất thành thạo công việc. Một tay cầm lượm lúa để sát vào trục máy với những hàm răng khế bằng sắt sáng loáng, một chân đặt trên bàn dận, ấn mạnh,

vòng trục càng quay tít mù, phát ra tiếng xình xình dồn dập, khiến những hạt thóc bị bứt ra càng nhanh. Không đầy một phút, lượm lúa vàng mẩy đã trơ trụi chỉ còn là một bó rơm xơ xác, tuốt sạch cả những hạt xanh, hạt lép. Tay Đào liên tục ném rơm ra xa, rồi với ra sau rút từng lượm lúa áp vào trục tuốt. Tầm thân thon chắc mềm dẻo như một cành liễu, như một sợi mây của cô nghiêng nghiêng bên máy tuốt, loang loáng giữa những màn mưa thóc. Một bức tranh sống động hoà mình vào công việc của thiếu nữ đồng quê.

Cái Hoa đuổi trâu vào chuồng, rồi con cón chần lợn, chần gà, lặng lẽ như bà cụ non, chứ không nhảy nhót vùi vỉnh như mọi hôm. Con khoang hình như sau những ngẫm nghĩ đông dài quên cả ăn, bây giờ đói ngấu, lại trở về đúng bản tính loại khuyến, nhảy ra tranh từng hòn cơm nguội với đàn gà. Chúng đối thoại với nhau bằng thứ ngôn ngữ bất đồng. Mấy chị gà con mọn xòe cánh, mắt long lên, xù lông cổ, ném ra những tiếng túc túc chói chói, ra điều bức lắm vì bị tranh phần. Còn anh chàng khoang đánh bài lì, chỉ gừ gừ cục cằn, nhưng vẫn tặc lèm những hạt cơm rất nhanh. Cả góc sân vang động lên. Duy chỉ có hai cô chủ là lặng lẽ, chân tay làm thoăn thoắt, nhưng miệng nín thinh.

Bỗng con khoang sủa lên một tiếng, nhảy chồm ra ngõ, nhưng rồi nó rít lên ư ử và vẫy đuôi mừng. Thủ lạch cạch dắt xe từ ngoài vào.

- Chú đấy ạ? - Đào ngừng tay chào.

Cái Hoa vội thụt vào bếp. Nó sợ ông chú đến là vì nó nói hỗn lúc sáng.

- Bá có nhà không? - Thủ hỏi.

- U cháu đi đưa cơm... Đào nói ngập ngừng, nhìn một bên má Thủ với lưỡng quyền nhô cao trong bóng tối nhá nhem. Đào bỗng bùi ngùi thấy ông chú vốn cân đối, đầy đặn của mình giờ chợt gầy đi với dáng điệu thật âm thầm.

- Tý nữa bá về bảo sang chú có việc nhá.

Thủ nói nhanh, rồi quay xe. Đào như sực tỉnh:

- Chú vào nhà uống nước đã. U cháu sang có việc gì ạ?

Thủ buông sông:

- Việc thầy mày chứ còn việc gì - Rồi Thủ nhảy lên xe mất hút vào bụi hóp đã tối thẫm ngoài đầu ngõ.

Đào tuốt lúa một lúc nữa. Khi thóc đã lùm lùm quanh máy tuốt, cô vun đống lên rồi mới nghỉ. Đêm xuống.

Cái Hoa ăn cơm một mình xong, theo nếp quen, đốt chiếc đèn con mang lên bàn học ở góc nhà. Nó giở sách, nhưng cứ ngồi thờ ra: Những hàng chữ, những con số cứ lỏn nhón tẻ ngắt trước mắt nó. Trong trí nó lại hiển hiện một đám trẻ ầm ầm ào ào đùa thì cười cợt, đùa nhìn như xia xói. Thằng Đãi cái thằng đen như củ tam thất với hai con mắt rô; như mắt cua, trợn trừng trợn trạo, hét lên the thé: Con lão đào trộm mả! Ê, ác! lại vang lên bên tai. Nghĩ đến buổi đi học sớm mai, cái Hoa chợt so vai lại, rùng mình.

Thấy Đào đang giữ khăn, giữ áo bờm bợp ngoài sân cái Hoa nói với ra:

- Chị ăn cơm chưa? Em nhóm lửa hâm lại canh nhá! Canh cá để nguội tanh lắm.

Đào biết đứa em út đang không thể ngồi yên mà học được, con bé có nết lắm. Đào nói, cố ra vẻ thản nhiên:

- Mày cứ học đi, chị chờ u về cùng ăn một thể.

Rồi cô lấy quần áo, cầm chiếc đèn con đi ra giếng. Có một bóng đen đang đứng nép vào bụi hóp ngoài ngõ

từ lúc này. Đứng đấy có thể nhìn rõ cả nhà trên nhà dưới ông Hàm, mà trong này không tài nào biết được. Đến cả con khoang tinh khôn cũng không nghĩ thấy có hơi lạ. Thấy Đào đi ra giếng, bóng đen lập tức khom người chạy tắt qua bãi chè, rồi đi thật nhẹ, thật nhanh, rồi men sát vào hàng rào cúc tần kề ngay bờ giếng. Đào kéo nước đổ vào chiếc thau to, rồi quay vào buồng tắm quây bằng lá cốt sớ sài, tựa vào chính hàng rào cúc tần ấy. Cũng giống như nhiều vùng nông thôn có cách nghĩ rất cộc lẹch trong việc ăn ở, sinh hoạt. Nghĩa là nhà thì xây rất to, chuồng lợn chuồng gà cũng xây kiên cố, trộm cắp chỉ có khóc! Nhưng chủ nhân lại không hề nghĩ phải làm cái nhà vệ sinh cho ra hồn, mà chỉ quây mấy cái gianh cỏ rất tạm bợ ở góc vườn như kiểu lính đi dã ngoại. Nhiều người đến nay vẫn thích hưởng cái thú từ cổ xưa nhất quận công, nhè ỉa đồng! Nhà ông Hàm đã bỏ cái thú phóng túng ấy rồi! Nhưng ông vẫn chưa hề nghĩ đến sự cần thiết phải xây một cái nhà tắm cho đàng hoàng. Vì thế nhà trên nhà dưới bề bề, giếng xây kiên cố, bể chứa nước mưa bằng cả gian nhà có mái che tử tế, nhưng cạnh đấy nhà tắm chỉ là một lá cốt mỏng manh quây phập phà phập phồng, phía sát rặng cúc tần lại thùng lô chỗ, nhưng bên ngoài là vườn chè ít người qua lại nên cũng không ngại.

Xách thêm một xô nước, rồi Đào kéo ngược chiếc áo phong, trút khỏi người. Một nửa tấm thân với lườn lưng, lườn bụng thon chắc, trắng hồng, mơn mớn trong ánh đèn. Khuôn ngực vun đầy, tròn căng với hai núm nhọn cong vênh lên cứ như cửa quây trong lớp vải mỏng của chiếc áo xu-chiêng cùng màu hoa đào nhạt. Khấp nhà tắm ẩm sực mùi da thịt con gái rừng rực những nhiệt. Đào vừa vòng tay ra sau lưng để mở khuy trút nốt vuông vải trên người, thì bỗng một tiếng gọi hào hển lẫn trong hơi thở kề sát ngay bên ngoài, phía rặng cúc tần:

- Đào! Đào ơi!

- A! - Đào gần như dựng bắn người lên, hét lạc giọng, tay cuống quít vơ áo cuốn vào người.

- Kìa đứng sợ! Anh đây! Anh đây! - bên ngoài tiếng Tùng ào ào thổi hắt.

Cái Hoa từ trong nhà lao bổ ra cửa, hỏi hoảng hốt:

- Chị Đào sao thế?

- A không, có con rắn rảo vào nhà tắm, nhưng chi đuổi đi rồi!

Ngó ra nhìn thấy cái Hoa đã vào nhà, Đào vẫn hai tay cầm áo trùm lấy ngực, quay sang rít giọng:

- Anh cút đi ngay! Còn tới đây làm gì? Anh là người lừa lọc! Ném đá giấu tay! Anh còn muốn ám hại nhà tôi những gì nữa hả? Hả?.

Tiếng Tùng như rên lên:

- Kìa Đào! sao em nói thế? Sao nghĩ về anh thế? Anh có làm gì...

- Lại còn làm gì à? Anh tưởng tôi ngu tôi không biết anh làm gì thầy tôi à? Chính anh đã đi báo cả họ hàng nhà anh đến bắt thầy tôi! Anh lại định chối bay chối biến hả?

Đào như muốn hét lên. Tùng vẫn kiên nhẫn đến khổ sở:

- Em nghĩ sai rồi! Vu oan cho anh rồi! Thế chả nhẽ em cho việc làm của thầy là đúng?

- Sai! thầy tôi sai! Nhưng làm gì anh phải bày ra trò bắt bớ đề bêu riếu? Sao anh không ra một mình đánh động để họ bỏ chạy? Anh thù ghét thầy tôi thế à? Anh muốn gì? Muốn yêu con người ta, mà lại bày trò giết

bố người ta! Hay anh muốn bố tôi phải van xin anh? Còn lâu nhá? Bố con tôi không hèn thế đâu? Tôi chưa thừa, chưa ế thế đâu? Anh đi đi! Tôi từ anh?

- Kìa em! kìa Đào! Sao anh lại nghĩ xấu về anh đến thế?

- Tôi đã bảo anh đi đi! U tôi về bây giờ thì không ra gì đâu.

- Khoan nghe anh nói đã!

- Hết rồi! Không nói niếc gì nữa! Anh đi đi? Nếu không tôi sùỵ chó!

Vừa lúc đó tiếng cô bạn Minh tỏ giọng eo éo ngoài ngõ:

- Đào ơi! giữ chó cho tao! Đã đi ngủ hay sao mà tối thế này?

Cái Hoa ở trong nhà chạy ra. Bên ngoài rặng cúc tần bỗng phì lên một tiếng thở dài như đồ sụp cả người xuống! Rồi tiếng bước chân đi lạt sạt, ngược về phía hồi nhà. Đẳng ấy ông Hàm có mở một ngõ nhỏ thông ra cánh đồng. Tùng đã thuộc tất cả đường ngang ngõ tắt nơi đây. Nhưng bây giờ sự thông thuộc ấy còn được cái tích sự gì!

Tùng đi tắt qua bãi chè nhà ông Hàm với những hàng, những lối thẳng tắp như dây căng kẻ chỉ. Ra tới đường chính, Tùng không rẽ theo lối về nhà, mà lại men theo bờ đi ngang qua những thửa ruộng đang gặt. Gió thổi ào ào, những bông lúa chín cọ vào nhau ram ráp, nghe khô ồm. Muỗi, cào cào bay tanh tách, phóng những đôi càng gai gai hôi mùi cỏ vào người Tùng. Mùi lúa chín, mùi chân rạ vừa cất thơm ngan ngát khắp cánh đồng. Năm nay, hiếm mưa. Bây giờ đã sang tháng năm ta, tháng bước vào làm vụ mùa, nhưng trời vẫn khô rong róc, cao tắp cứ như bị vắt kiệt nước. Những mặt ruộng khô cứng lại, đi gặt không cần xắn quần.

Tùng vẫn đi lơ lửng giữa cánh đồng. Phía trước, xa hút trên cao, mảnh trăng non trôi bồng bênh trong những dải mây mỏng như những chiếc khăn voan vắt tung giữa trời., Trăng trôi hay mây trôi? ở dưới này Tùng cũng như đang trôi nổi giữa cánh đồng đêm. Đi vào nơi vô định? Tùng không biết. Anh cứ đi, chằng lằng, thập thồm. Lòng rối bời. Thế là hỏng hết rồi! Không cứu vãn được nữa rồi! Không phải chuyện giận hờn đùa bỡn như những lần khác đâu. Tùng biết tính Đào lắm, đấy là người nồng nhiệt cứng cỏi đến bướng bỉnh. Hẳn đã quyết thì khó lay chuyển lắm! Thế là tuột khỏi tay con cá to, con chim đẹp nhất vùng này!

Buổi trưa nghe mấy người nói Đào đạp xe lên xã, rồi lên huyện với điệu bộ nghiêm lạnh, bất cần như sẵn sàng to tiếng với ai, Tùng đã chột dạ. Tối ăn cơm xong, Tùng lại ra gốc nhãn với lòng bồn chồn, lơ mơ thấy có điều chẳng lành. Bảy giờ đến bảy giờ rưỡi tối, đấy là khoảng thời gian hẹn hò hai người ở gốc nhãn. Đào ở xóm Giếng Chùa ra, Tùng ở xóm Mới lại, ủa đến nhau, ào đến nhau, rồi chỉ còn là sự mê đắm, không còn biết trời đất xung quanh đâu nữa. Tối nay, Tùng lại háo hức ra, rồi ngồi trên cái rễ đội gồ lên khỏi mặt đất, ngược nhìn ba chạc cây đan vào nhau như cái sàn ở trên đầu, lại nghĩ tới buổi tối hôm qua ngồi ôm chặt ngang người Đào trên ấy, trong lúc toàn thân cô treọ treọ như muốn ngã. Ngồi thần thờ một lúc, Tùng choáng người lên khi bỗng nhận ra chắc chắn là tối nay Đào không đến. Giữa lúc chuyện nhà bối rối thế này, mà ta muốn Đào quên hết chỉ nghĩ đến ta, chỉ vì ta, thì thật ích kỷ. Tùng đứng dậy, đi theo lối tắt, lối quen thuộc vẫn dẫn Đào ra gốc nhãn. Đi, mà lòng Tùng vẫn thắc thỏm nghĩ biết đâu lại gặp Đào ở giữa đường. Thấy anh, cô sẽ chạy ào đến, ngã vào ngực anh mà nghẹn ngào thổn thức: Em buồn quá anh ơi! Em

xấu hổ quá. Không hiểu sao thầy lại làm như thế. Bây giờ thì hai họ lại càng ghét nhau, việc của chúng mình rồi sẽ ra sao?

Tùng sẽ ôm vai Đào, vuốt tóc Đào mà thì thầm: Rồi sẽ qua! Rồi sẽ đâu vào đấy! Anh cũng buồn nẫu người, thấy chúng mình sao mà gặp nhiều chuyện trắc trở thế. Nhưng ta không lùi bước? Không đầu hàng! Nếu cần ta sẽ dùng tổ chức, dùng luật để ép các cụ! Thế đấy! Tùng đã tưởng tượng ra thế đấy! Thật là hảo huyền cho anh chàng tình si! Cho tới lúc nhìn thấy Đào tuốt lúa một mình trong bóng tối sờ sẫm, Tùng vẫn nghĩ vì Đào buồn, nên không muốn ra chỗ hẹn. Đang tìm cách đánh động để Đào biết, thì thật may Đào đã nghỉ. Và khi thấy Đào ra giếng tắm, thì Tùng nảy ra một ý định trêu chọc. Ta đứng sát vào bờ cúc tần, nhìn qua lỗ thùng của phen cốt để dành cho em một sự bất ngờ. ờ phải, ngày đi học thầy giáo dạy văn còn đọc cho cả lớp nghe bài thơ nói về anh con trai rình trộm xem người yêu mình tắm kia mà. Khi say nhau thần diệu thế đấy! Đến cái việc tắm tấp của người yêu cũng có thể biến ra thơ, ra nhạc được! Đào ơi! ối! Đừng sợ, anh đây! Anh đứng gác cho em đây! Sao anh liều thế? Đi đi cái Hoa nó biết bây giờ. Em sẽ ra ngay. Không ai biết đâu, anh đặc công vào kỳ lưng cho em nhé! Hí, hí! Khi chạy đến bờ cúc tần, Tùng đã tưởng tượng ra cảnh đối đáp kỳ thú như thế! Nhưng rồi Tùng đã nhận được gì? Một thùng nước lạnh? Không, hơn thế nhiều! Đào đã tung gio ném trấu, đã hắt bùn ném đá tới tấp vào người Tùng? Thật là tối tăm mặt mũi!

Những lời nanh nọc của Đào, đấy là cô đã cấm chợ ngăn sông, đã rào gai đắp ngõ, đã đào mương đắp lũy giữa hai người. Đào cô gái tươi dòn, mạnh mẽ và đam mê, tối tối vẫn run rẩy ấm mềm trong lòng Tùng, giờ kiên quyết vạch một đường giới tuyến và đẩy phắt Tùng bang bên kia bờ!

- Ai kia? Làm gì mà lục sục dưới ấy? - Bất chợt một tiếng hỏi như quát ở phía trước, cách Tùng một mặt ruộng.

Cứ đi lơ lửng không chủ định, mà Tùng đã tới chân đồi Quả Bầu lúc nào không hay. Đây là quả đồi thấp, nhiều đất đỏ, đất sét rất nạc, nên khắp mặt đồi nham nhở những hố người ta đào đất, nung gạch. Trước mắt Tùng, bên chân đồi, một chiếc lò gạch loại nhỏ đang đỏ rực. Lửa phun qua những kẽ nứt sáng xanh như những lưỡi kiếm. Lửa nung hồng lớp gạch mộc đắp bên ngoài, khiến nhìn ra cả lò gạch như một quả gấc chín đỏ treo trong màn đêm.

Đây là lò gạch của ông Chính, trung tá Chính, người có cấp hiệu cao nhất làng, nhưng cũng là người vất vả lận đận nhất trong số những người về hưu của Giếng Chùa. Thông thường không ai dở dúi đất gạch vào lúc này, vì sang mùa mưa, và là mùa gặt, mùa cày cấy. Nhưng ông Chính đang giở việc. Làm chưa xong nhà trên, mà gạch ngói đã thiếu be bét. Làm ruộng thì ra, làm nhà thì tốn, vậy mà đồng chí trung tá dự trù cái gì cũng sát sao vừa đủ, cứ như biên chế quân lính vào các đơn vị, cho nên giữa mùa làm, ông chủ vụng vẫn quyết bới đất nung gạch. Và đúng là thánh nhân đãi khù khờ sang tháng năm tháng mưa ráo trắng ruộng, mà trời cứ như vẩn vẩn, đến cầm sào chọc cũng không ra nước.

Chú Chính, cháu đấy, Tùng đáp - Vừa nói, Tùng vừa đi tắt qua nửa vạt ruộng đang gặt dở, đi thẳng lên lò gạch, cứ như cái khối lửa đỏ rực này hút anh từ xa bước tới.

- ờ Tùng đấy à? Đi bắt trộm hay sao mà đi tắt thế?

Ông Chính từ trong chiếc rêu dựng bằng tấm phên nửa uốn khum lại như nhà của thuyền chài, quần ống

cao ống thấp chui ra. Qua ánh than đỏ, Tùng nhìn rõ ông Chính gầy rộc đi. Khuôn mặt vốn thon nhỏ của ông, giờ càng hóp lại, cái cằm tối đen những râu. Tậu trâu, lấy vợ, làm nhà, đấy là ba việc lớn của đời người nông dân. Có người lấy được vợ đảm, tậu được trâu khôn thật dễ dàng: nhưng đến khi làm được nhà xong thì kèn! Vì đã vét bằng kiệt cả vốn lẫn lực! Ấy vậy mà ông Chính lại làm tuốt tuột một lèo những việc ấy trong quãng thời gian cuối cùng của đời mình? Gan cóc tía chứ chẳng chơi!

- Chú đốt lửa hôm nào nhỉ? Sao không ra gọi cháu?

Tùng chấp tay đi vòng quanh lò như một ông thợ cả. Mà thế thật, hai lò trước ông Chính vẫn nhờ Tùng ra chỉ đạo trong việc xếp gạch mò vào lò, đặt củi và châm lửa. Ông cứ nắc nỏm khen người con trai của bạn mình rất giỏi trong việc thổ mộc này.

Hôm nay đang định ra, thì ông chú của cô ái đến chơi. Ông là chủ thầu cả lò gạch lò ngói bên Sông Công, thế là ông ấy giúp luôn.

Ông Chính cũng đi vòng quanh lò, vừa kể mình đã học thêm kinh nghiệm xếp gạch mộc của ông chú cô, tức người vợ mới lấy gần đây của ông, vừa nhìn nét mặt âm thầm của Tùng. Bỗng ông kéo áo Tùng, nói đúng theo giọng cha chú, giọng lính tráng:

- Mày làm sao mà mặt mũi như bánh đa nhúng nước thế? Đi đâu về?

Tùng chui vào lều, nằm dài trên sạp nửa kêu lạo xạo. Giọng mềm yếu hẳn lại như cần một ự bảo ban che chở:

- Gay quá chú ơi! Đúng là việc này cháu đã xử trí rất sai lầm! Nên bây giờ không sửa được nữa.

Ông Chính đang ngồi tựa vào thành phen nửa, quay lại nhìn một nửa người Tùng cứ nhoang nhoáng trong ánh lửa lò sừng sốt:

- Có chuyện gì thế? Mới họp đảng uỷ à? Lại có chuyện bè cánh à?

- Không, cổ cánh gì đâu. Chuyện con gái! chuyện tình yêu của cháu!

- Dà! - ông Chính thở ra một tiếng thật trầm.

Tùng ngồi dậy. Và anh kể. Lần lượt, tỉ mỉ với giọng da diết. Đúng như lời Đào nói, Tùng mắc sai lầm lớn nhất là đã không chạy thẳng ra Đồi Sim đánh động để bác cháu ông Hàm bỏ chạy, mà lại về giục bà Sang đi báo ông Phúc. Thế là chuyện đã vỡ lở quá to để bây giờ không sao cứu vãn được nữa. Thực là lúc ấy cháu không nghĩ đến đầu đến đuôi, chớ không phải muốn gây ra to chuyện. Lúc nãy cháu bỗng sức nghĩ hay tại tình máu mủ nên mặc dù không có ý thức, nhưng nó cứ tự nhiên sui khiến mình như vậy? Phải không chú? Hóa ra con người phức tạp quá, phức tạp đến có lúc mình không hiểu nổi mình?

- Chà chà! - ông Chính chép miệng, rồi quờ tay lên đầu sạp vớ cái cút ông vẫn nói là càng ngày mình càng hổng đi nhiều? Tuổi càng cao thì tính xấu càng nhiều. Ngày trước mình có nghiện ngập thế này đâu. Ông bảo Tùng:

- Làm một chén cho ấm đã! Vẫn chưa thấy rượu là ngon hả? Thế thì mày còn tốt đấy! - ông ực một ngụm hết cả chén, khà một tiếng, rồi giọng ông cao lên, rượu vào làm tươi hẳn cái thanh đối!

- Khoan hãy bàn chuyện huyết thống và lòng người phức tạp! Nhưng mày bảo là cái Đào nó ghét đến căm thù mày à? Lại căm thù như đế quốc nữa! Thế tức là nó còn yêu mày đấy! Phải lạnh nhạt như không mới là

hết, mới là trắng túi thành người đứng nước lã. Chứ còn ghét,. còn căm thù tức là còn yêu! Lòng người phức tạp mà! Như trường hợp của tao mấy năm trước là đủ biết! Tùng ngồi bật dậy giống như người đang chơi với nắm đờc cọc. Mặc dù cách nói pha chút bông phèng, nhưng đó là cuộc đời thật của ông Chinh. Ông bỗng trở nên trầm ngâm khi tự nhắc lại chuyện cũ. Tùng cũng im lặng nhìn những viên gạch trong lò qua khe nứt, chúng chín đỏ đến trong lại. Chuyện riêng tư của ông Chinh, và bản thân ông Chinh lại liên quan nhiều đến gia đình Tùng!

Trung tá Chinh không phải người làng này. Ông ở huyện trên, giáp miền núi. Đạo chiến tranh phá hoại, ông Chinh và bố Tùng cùng đơn vị pháo cao xạ bảo vệ khu gang thép. Bố Tùng hơn ông Chinh năm tuổi, nhưng cả hai cùng là cán bộ trung đội. Những ngày nghỉ hiếm hoi, Thông bố Tùng, dẫn Chinh cuộc bộ hơn hai mươi cây số về nhà mình chơi. Gần nhà Thông có hai mẹ con bà Đỗ: một mẹ một con nhà cửa tênh toàng, chỗ thùng chỗ dột vì thiếu bàn tay của người đàn ông. Bà Đỗ cù mì nhỏ thó, nhưng cô Lạc con bà lại to béo phây phây. Lạc không đẹp, người to, mặt to, mũi to. Chân tay nần nẫn trùng trục. Nhưng được cái trắng, trắng như cạo! Và hay cười. Cười to. Cười giòn, cứ như cả một chảo ngô rang đang nổ tung trên lửa. Mỗi lần Thông đưa Chinh về, Lạc lại sang chơi. Đến lần thứ ba thì Chinh và Lạc đã say nhau như bỏ bùa. Lính thời chiến, phát hiện được mục tiêu là điểm xạ ngay chứ không oong-đơ so đo. Chinh vốn mồ côi cả cha lẫn mẹ từ sớm, chuyên sống với bà cô ông chú, giờ gặp hoàn cảnh như mẹ con bà Đỗ lạc thì đẹp như trời cho của còn gì. Đơn vị và vợ chồng Thông - Sang cùng lo liệu tổ chức đám cưới cho Chinh và Lạc. Sau những ngày tranh thủ ít ỏi, Chinh vừa dọi lại nhà, trát xong vách, thì cả trung đoàn được lệnh chuyển quân vào miền trong. Một tuần hương lửa đang nồng, nhưng vui duyên mới, không quên nhiệm vụ là khẩu hiệu của các đám cưới ngày ấy, nên Chinh ra đi nhẹ như lông hồng, và Lạc ở lại vẫn cười đôm đốp như tràng pháo chuột hôm cưới.

Vì có chồng đi chiến đấu xa, nên đang từ xã viên Lạc được điều ra nhà bảo mẫu. Mưa không đến mặt, nắng không đến đầu mà công điểm vẫn cao. Thế là vốn đã béo đã trắng, giờ không phải chân lấm tay bùn, Lạc càng phốp pháp, da thịt càng rời rợi, chưa mó vào đã thấy mát như thạch đông! Cặp mắt hình lá khoai, đuôi kéo dài, nhỏ sắc, cười cứ tít như sợi chỉ se nhấp nháy ướt. Người ta vẫn có câu: Những cô con mắt lá khoai, liếc chồng thì ít liếc trai thì nhiều! Chả biết có đúng không. Nhưng rồi một buổi tối có một ông già đi qua nhà bảo mẫu bỗng nghe tiếng lục sục bên trong. Chuột hay người? Hay đứa trẻ nào bị bỏ quên thì nguy. Nhìn thấy cửa không khóa, ông đẩy sầm vào thì đúng là có hai đứa! Trên người cũng chỉ phong phanh như trẻ nhỏ chưa biết lẩy, và hai đứa trải chiếu cũng đang lẩy ngay trên nền gạch! Lạc kêu rú lên, hất anh chàng đội trưởng sản xuất từ trên người cô xuống. Anh đội trưởng này chuyên ghi điểm chấm công cho Lạc!

ăn vụng quen mồm. Rồi người ta còn bắt được Lạc với anh đội trưởng mấy lần nữa. Cô ả xem ra đã quá trốn, ngựa không thể quên đường cũ. Chị hội trưởng hội phụ nữ xã xuống khuyên bảo thì Lạc nói đốp rằng sướng như nhà chị, ngày nào vợ chồng cũng ra động vào chạm như vợ chồng sam thì ai chả nói được! Chồng làm việc ở huyện, vợ ở xã, đêm nào cũng ôm ấp hú hí no xôi chán chè, tôi mà được thế, tôi còn đi khuyên giải hay hơn hát, dẻo hơn đàn! Đời người được mấy cái xuân mà hết năm này sang năm khác cứ vò

vỗ một mình, nằm quay bên nào cũng giá như đông. Các bà không bị ăn nhạt đâu có biết thương mèo!
Mấy bà bấu môi nguýt dài. Lạc đã nhắm đúng vào bà dài mỏ vừa nguýt, vừa làm ra ta đây nhất, tức là vợ ông phó chủ nhiệm lúc bấy giờ, cô quyết hạ mục tiêu! Sau mấy lần mời ông phó chủ nhiệm phụ trách ngành nghề và xây dựng đến kiểm tra những chỗ cần sửa của nhà mẫu giáo, người ta đã bắt được ông phó chủ nhiệm đang hăm hở sửa một chỗ đột trên người Lạc giữa buổi trưa hè cũng ở ngay trong nhà mẫu giáo! Thế là các bà vợ có những ông chồng quý hóa sợ Lạc như sợ một cục than, một cái vực xoáy. Lơ tơ mơ là các ông chồng bị hút vào đấy, bị cuốn chìm vào đấy, đến kéo không ra? Mà đám đàn ông cũng khi gió lăm kia! Toàn những mặt mũi có chức có tước cả, nói năng đạo mạo như tiên như phật, nhưng hễ đứng riêng với Lạc là đầu mày cuối mắt cứ chớp tía lia! Lạc đã làm cho mấy ông trong ban quản trị điên đảo cả lên. Đi nói dối con, về nói dối vợ điêu như ranh! Mấy bà vợ cứ nhớn nhác, táo tợn như gà đẻ bị quạ rình!

Sau chiến dịch đường 9 - Nam Lào 1971, Chinh được về thăm nhà. Gầy xanh vì sốt rét. Ai cũng hồi hộp chờ xem những chuyện gì sẽ xảy ra. Nhưng chẳng có chuyện gì suýt! Lạc đã tưới lên ngực chồng những cơn mưa nước mắt nồng ấm và đêm đêm những lời ní non như chất cường toan làm rạn nứt được cả đá, đã làm cho anh lính chiến trường mềm đi như bún! Suốt ngày Lạc quần quít, nấu nướng chăm sóc chồng như chăm sóc bố già, như chăm sóc con trẻ. Đôi má bánh đúc cứ đỏ rùng rục. Đi lại núng nính, tung tẩy. Cô sung sướng. Cô hạnh phúc. Cô yêu chồng. Chinh bị vợ hút đến kiệt sức. Nhưng anh sung sướng. Anh hạnh phúc. Anh yêu Lạc. Rồi Chinh lại đi. Lạc làm đến ba mâm thịnh soạn. Mời cả ban quản trị đến dự. Có đến mấy ông cứ liếc nhìn nhau ngượng ngập! Mọi người đã tưởng thế là yên chuyện. Nhưng rồi Lạc vẫn chẳng chữa để gì. Người vẫn cứ ngồn ngộn, chắc nịch như sồi. Gần một năm sau Lạc lao mình vào một mối tình bão lốc khác. Đó là chủ nhiệm cửa hàng mua bán xã. Một gã đàn ông bẻm mép và trai lơ. Da đen đỏ, cuồn cuộn những cơ bắp như một anh thợ đấu chuyên nghề. Anh ta có đến bốn con gái, đang ấp ứ chưa có người nối cái dõi có nhóm máu D của mình. Vợ gầy xanh như cái dải khoai, tuồng như bị chồng con hút cho cạn lực. Cánh đàn ông tán rằng chị vợ đến phát kinh cái khoản ấy của anh ta.

Chủ nhiệm cửa hàng gặp Lạc, đôi bên đến với nhau như nam châm hút sắt. Cuồng nhiệt đến mưa rơi chớp giật! Chị Sang vợ anh Thông, người đã góp phần vun đắp nên mối tình của vợ chồng Lạc, đến lấy tình chị em khuyên giải Lạc. Vì anh em không có ai, bà mẹ già thì lẩm cẩm, nên Lạc chỉ còn nể chị Sang, người đoan trang phúc hậu và Lạc chịu được vì chị Sang không bao giờ lên mặt dạy đời. Nghe chị Sang nói, Lạc khóc nói ngàn ngạt: Nhưng chả nhẽ đêm nào em cũng đổ thóc vào xay! Đổ gạo vào giã! Không như chị vắng anh ấy còn có ba đứa con để lo ăn, lo việc. Em chẳng có gì để mà lo. U em có ăn đến bốn bữa một ngày, em cũng chạy thừa gạo. Em biết em có lỗi với anh Chinh, nhưng em khổ quá chị ơi! .

Chủ nhiệm cửa hàng bị kiểm điểm. Tối tối chị Sang cứ gọi Lạc sang chơi cho khuây khỏa. Nhưng Lạc đâu có thích kiểu khuây khỏa suông nhạt như thế! Ngồi ăn sẵn nướng, vẫn nói vẫn cười, nhưng mặt Lạc cứ bồn thần hăng hực như nhớ như quên cái gì. Một buổi tối. chị Sang luộc một rá ngô nếp còn non, đang động sữa, ăn vừa mềm vừa béo vừa ngọt. Chờ mãi không thấy Lạc, chị Sang phải chạy đi gọi. Thì thấy Lạc đang thay quần áo Lạc nói tối nay cô Diễm, y tá ở trạm xá, rủ Lạc lên phố huyện xem phim.

- Chị cứ để phần tý nữa về em sang ngay.

Rồi Lạc đi vội vã. Chị Sang bỗng sinh nghi. Lên phố huyện những năm cây số sao nó không đi xe? Mà xe của Lạc thì tốt nhất làng, việc gì nó phải mượn ai. Tính tò mò bỗng nổi lên đến không thể kìm nén được, khiến chị Sang không về, mà đi tắt qua mấy bờ ao ra cánh bãi Chân Vạc trồng bạch đàn ở cuối làng. Vì chị nghe người ta kháo nhau rằng đấy chính là cái ổ chuồn chuồn của Lạc và anh chàng chủ nhiệm cửa hàng. Anh chủ nhiệm cửa hàng ở ngay xóm Trại chứ đâu xa. Nhưng trước đây anh ta làm chân chạy vật tư trên huyện, nghe đâu cũng mắc tội chাম mút, đã phải kiểm điểm, nên anh đã chạy về xã để nấp dưới bóng ông Đáng bí thư Đảng ủy là người có họ hàng. Vì thế bây giờ anh với Lạc mới có cơ hội để lửa gần rơm!

Chị Sang đi len lén dưới những bụi cây tối thẫm, mặt nóng bừng vì tự thấy ngượng như mình đang làm một cái gì khuất tất. Nhưng vì chị chưa tin những miệng lưỡi đồn đại, cho là họ hay đặt điều. chị còn cãi thay cho Lạc nữa. Cái gì cũng phải hai năm rõ mười. Trăm nghe không bằng một thấy!

Đang bước sẽ sang, chị Sang bỗng hốt hoảng thụp xuống, vì chị đã thấy rõ dưới gốc một bụi bạch đàn rùm ra phía trước có hai bóng người đang ôm quần lấy nhau, toàn thân họ cứ vờn qua vờn lại, rồi họ lại buông choàng nhau ra. Gã đàn ông bỗng nhảy một chân cò cò quanh người tình, y hệt anh gà trống xòe một bên cánh như chiếc quạt giấy, rồi nghiêng người đập vòng quanh con mái. Chị chàng ngồi xồm xuống, ôm mặt cười rúc như bị cù. Anh chàng như càng phớn đến tột cùng, liền nhào người cằm đầu xuống trồng cây chuối! Hai chân chĩa ngược lên giấy giấy, rồi đổ đánh ạch vào vai cô ả! Tiếng cười khùng khục.

Chị Sang chợt nhớ tới một lần anh Thông đã nháy chị ra nhòm đôi mèo đang vờn nhau trước lúc vào ca. Con cái nằm dán xuống đất, miệng rên những tiếng ngao ngao đầy nũng nịu mời mọc, trong lúc con đực cứ nhảy vòng quanh như đang trổ một bài quyền vừa mạnh mẽ, vừa duyên dáng, Rồi đến cao trào là chàng ta tung mình lên, và như một tay đánh đáo thiện nghệ, chàng rơi từ trên cao xuống vừa nhẹ nhàng, vừa chính xác, chàng hạ xuống đúng lưng nàng trong một tiếng ngào thật hùng hồn đầy sinh lực!

Trước mắt chị Sang, đôi mèo người cũng đã tới giờ cao điểm. Lạc đang rên hức hức đầy mãn nguyện trong bụi cây. Chị Sang khom người đi giật lùi, rồi vùng chạy về. Người bỗng không lâng nôn nao và miệng thì khô khát như vừa vượt dốc giữa trưa hè. Sáng hôm sau nhìn Lạc đã rũ hết vẻ ủ ê rầu rĩ, hai má lại phừng phừng như ướp lửa, chân đi con cón nhún nhảy như trẻ được quà. Chị Sang bỗng nuốt một tiếng thở dài, và bỗng dưng chị vừa giận, vừa ghét, mà lại vừa như ghen ghen với Lạc! Chị đang hồi xuân!

Giữa lúc ấy tại chiến trường Quảng Trị, đại đội trưởng Chinh cùng đơn vị đang ở sát nách địch bên bìa rừng Đồng Lâm. Sau khi giải phóng xong khu vực Thành cổ đại đội của Chinh và Thông vác súng 141y5, loạt súng nhỏ của pháo phòng không, cùng đơn vị bộ binh đánh thốc vào phía tây giáp Huế.

Đã vào mùa mưa. Nước đổ sầm sập trắng rừng. Địch huy động tổng lực mọi thứ quân trên trời, dưới đất nổ ra quyết liệt. Trận địa của Chinh và Thông - hai người vẫn được ở bên nhau, Chinh đại đội trưởng và Thông chính trị viên - ngày nào cũng bị pháo địch chà xát, chẻ tước cây cối cày đất lên như voi quần. Nhiều cái chết của đồng đội đến suốt đời Chinh không thể quên. Chết vì pháo phát ngang người. Pháo tiện tứ chi. Chết trong trận đánh giáp lá cà không cân sức. Và đói, và mưa làm sập đường, nước ngập lút cát ngầm, nên bên ngoài không tiếp tế vào được. Gạo của cả đại đội chỉ còn tính từng bát. Đến bữa hái từng om rau môn thực, rau tai voi, và một thứ rau có vị ngọt mà lính ta gọi là rau mì chính, rồi độn thêm ít gạo

như rắc lá phép: nấu cháo húp. Người nào người ấy gầy hóp lại, không còn đoán ra tuổi. Ai cũng mắt trắng môi thâm vì sốt rét. Hạnh phúc lúc ấy thật đơn giản là được ăn một bữa cơm no, ngủ có chiếu và buộc màn thật căng bốn góc.

Hàng ngày chính trị viên Thông phải trực tiếp điều hành công việc ở khu vực hậu cứ đặt bên bờ suối dưới chân đồi. Một buổi sáng địch câu pháo phạt sạch cây cối, rồi máy bay lên thẳng đáp xuống đổ quân ngay dưới chân đồi bên bờ suối đúng chỗ đại đội đặt hậu cứ. Một trận đánh giáp lá cà giữa bọn lính dù, lính thủy đánh bộ của địch với những người chưa quen đánh bộ binh của ta, gồm tất tạt anh nuôi, quân khí, y tá và mấy chiến sĩ đang ốm do chính trị viên Thông chỉ huy. Biết bên ta không cân sức, Chinh dẫn một tổ cấp AK từ đỉnh đồi băng xuống. Nhưng chưa tới nơi thì chiếc HU-1A đã cất mình lên, hồi hả bay về Huế. Mắt Chinh hoa lên choáng váng khi anh nhìn thấy một... hai...ba... bốn thi thể chiến sĩ ta nằm ngổn ngang. Nặng sớm chiều trên những vũng máu chảy đầm bên người. Không nhìn thấy chính trị viên, Chinh gào lên, giọng khản đặc:

- Anh Thông! Anh Thông đâu rồi?

Nghe tiếng Chinh, cậu chiến sĩ quân khí bò từ trong bụi cây. Một cánh tay bị thương, cậu ta bị cuốn bằng cả chiếc áo lót màu đất thó to xù. Cậu khóc nức lên:

- Đại đội trưởng ơi, chính trị viên chết rồi! Chính trị viên tự sát rồi!

- Cái gì? Mà bảo cái gì? Hả?

Chinh nhảy bổ lại, hỏi như quát. Cậu chiến sĩ càng khóc rống. Cậu tức tưởi kể:

- Quân địch đông quá. Chính trị viên Thông chưa kịp bố trí đội hình, thì chiếc máy bay lên thẳng đã hạ xuống như một cơn bão. Địch từ trong đó nhảy túa ra. Trong khi ấy hai chiếc khác vẫn bay sát ngọn cây, thấp và khuất đến mức súng đặt trên đồi không hạ nòng bắn được. Cả khu rừng náo loạn như bị nhồi vào giữa cơn lốc. Đạn bắn thẳng, cối cá nhân của địch từ trên bắn xuống, từ chiếc máy bay vừa hạ bắn ra như tung một trận mưa lửa. Ta bị mất chủ động ngay từ đầu. Khi phát hiện ra khẩu pháo mới chữa đang để trong ụ làm dự phòng, đám lính dù llên nhào vào như hổ đói thấy mồi. Chúng hò nhau lôi ra đưa lên máy bay. Một tổ khác vội vã khiêng hai thang chết, một thang bị thương lên theo rồi máy bay nổ máy, bộ cánh quạt chém giồi ào ào cuốn bụi đất và lá cây mù mịt. Mấy thằng lính táo tợn còn định kéo một tử sĩ của ta lên máy bay. Chính trị viên Thông từ bên kia bờ suối nhào sang xả AK. Anh bắn bị thương một thằng nữa. Chúng vừa bắn lại vừa dìu nhau nhảy vội vào khoang cửa sắt. Chiếc HU-1A cất mình ngay lên khỏi mặt đất. Đạn từ máy bay vẫn vãi ra như trấu. Tất cả những việc ấy bọn địch làm rất nhanh. Phải nói là chúng khá thành thạo. Đến mức khi cả ba chiếc máy bay đã khuất trên đầu rừng, thì một vài người ít ỏi sống sót ở hậu cứ mới thấy hết vẻ khốc liệt của trận đánh chớp nhoáng.

Chính trị viên Thông người đầy bụi đất vàng khè, đầu không mũ chân tập tễnh đi quanh khu hậu cứ nhàu nát, khét sặc mùi thuốc súng, mùi nhựa cây đắng hắc. Vừa đi anh vừa len rấm: Chết hết rồi! Chết hết rồi! Trời ơi!. Anh cúi xuống nắn tay chân, vuốt quần áo từng liệt sĩ, miệng nói kháo kháo như dằn dò điều gì. Đến khi tới chiếc hầm cất khẩu súng dự phòng, Thông mới sững người ra, đứng như trời trồng. Vì lúc địch cướp khẩu súng, Thông đang cùng hai chiến sĩ nuôi quân chống trả với đám lính rần rỉ bên bờ suối, cạnh

mấy ruột tượng gạo. Thế là anh đã để lọt vào tay địch vật quý nhất của người lính. Đạo ấy địch ra rả trên đài, trên báo về thành tích bắt tù binh, thu vũ khí Việt cộng. Từ cái bình tông, cái mũ cối của ta, chúng vớ được, cơ quan chiến tranh chính trị của chúng cũng mang ra triển lãm, rồi dựng lên những trận đánh rùng rợn để khuếch trương chiến quả. Vậy thì cả một khẩu súng vừa chữa xong này, chúng sẽ ầm ĩ thế nào?

Thông bỗng đưa tay lên bứt tóc, đấm ngực, giọng khản đặc đau đớn:

- Chết hết rồi! Mất hết rồi! Thế này thì còn sống làm gì! - Và sự khủng khiếp đã đến! Cậu chiến sĩ quân khí lúc ấy vừa bò lên khỏi một hố đất, gọi líu lười Chính trị viên, em đây!. Nhưng một phát súng ngắn đã nổ đánh đoàn!

Chính trị viên Thông đổ người xuống một bờ hào. Người chiến sĩ quân khí hét lớn và cũng ngã vật ra.

- Phải im ngay! Phải khâu ngay miệng lại! Tuyệt đối không được nói chuyện này với ai nghe chưa? - Chinh năm áo cậu chiến sĩ quân khí dạn dò mà như quất nạt. - Coi như anh Thông hy sinh vì đạn giặc nhớ chưa? Người chiến sĩ thề sẽ ngậm miệng suốt đời! Dù còn trẻ, nhưng anh thấy hết sự nghiêm trọng lâu dài trong việc tự kết liễu đời mình của chính trị viên Thông.

Chinh thay mặt cấp ủy và ban chỉ huy đại đội báo cáo sự thiệt hại của bộ phận hậu cứ với các tổ chức cấp trên. Tuyệt nhiên không ai nghi ngờ gì về cái chết của chính trị viên Thông. Địa phương và gia đình nhận được giấy báo cáo vào cuối năm ấy đã làm lễ truy điệu trung úy Bùi Đức Thông hy sinh anh dũng trong chiến dịch Quảng Trị. Cho đến mái sau này Tùng nhập ngũ anh mới hiểu được sự thực về cái chết của bố mình trong một dịp tình cờ...

Ngay sau mùa hè đỏ lửa ấy, Chinh cùng đơn vị phối thuộc vào sâu hơn. Làm một lèo cho tới 1975, anh cùng đơn vị đánh thốc từ trên cao nguyên xuống Nha Trang. Đến khi đã hoàn toàn im tiếng súng, những người lính trận từ khắp các cánh rừng đổ về với nước da sốt rét bột bột, áo quần cũng bột bột. Trên người lính kình búp bê, cả những anh lính trẻ, chưa biết mùi vợ cũng búp bê vắt vèo trên chiến ba lô? Và khung xe đạp. Chỉ có thế. Những thứ quà nghèo nàn, trông vừa thương vừa tội như chính những chủ nhân đang vô cùng hăm hở kia.

Trên chốc ba lô của tiểu đoàn trưởng Chinh cũng có một con búp bê váy áo sặc so và vài tấm vải may quần áo phụ nữ. Anh chỉ nhận được thư của Lạc ngày mới vào chiến trường Trị Thiên. Một lá thư da diết mùi chăn gối vợ chồng. Lạc nói cô nhớ những ngày sum họp, những đêm ái ân đến bồn chồn cả người. Đọc thư vợ Chinh băng khuâng đến nao cả lòng. Anh không dám cho ai đọc, kể cả Thông. Bởi những lời lẽ suốt mướt ấy bấy giờ người ta kiêng kỵ lắm. Chinh không trách, mà chỉ thương Lạc vì quá đậm tính đàn bà, thiên về tình cảm, giờ phải xa chồng đằng đẳng kể cũng tội.

Chinh về tới nhà đã nhập nhoạng tối. Căn nhà trên một gian hai chái, kiểu nhà từ cổ xưa, mái lợp lá cọ gió khua xào xạc Tối mờ và im lìm lìm. Dưới cái túp dùm nấu bếp, lửa lom đom. Nghe tiếng gọi, bà Đỗ còng gập lưng như người đi ngang lập cập bước ra. Khi cặp mắt bạc mờ như khói của bà đã nhận ra Chinh, thì bà ngã xuống òa khóc, nói như lạy người con rể có tấm lòng quý hóa hiếm thấy:

- Tôi có lỗi với anh! Tôi có lỗi với anh? Tôi đã không bảo được nó không dạy được nó để nó hư thân mất nết, nó không biết tấm lòng vàng của anh.

Lạc đã bỏ đi với chủ nhiệm cửa hàng từ tháng trước. Cô nói với bà Đỗ là cô không thể gặp Chính được. Anh hãy coi như mình chưa vợ! Chủ nhiệm cửa hàng cũng bỏ cả vợ con để ném mình vào gió bụi cùng với Lạc. Anh ta đã bị khai trừ đảng và thôi việc khi ông Đáng nghỉ bí thư. Lạc cũng không được giữ trẻ từ lâu. Nhưng đôi sam ấy vẫn không ngán, như là đến bước ấy thì phải bám vào nhau để sống. Họ dắt nhau lên tỉnh. Không ai biết họ ở đâu và sống bằng gì chỉ đoán chắc chủ nhiệm cửa hàng cũng phải có lưng vốn kha khá, nên họ mới dám đánh cuộc với đời như thế. Khi bà Đỗ mất được hơn hai tháng, và lúc ấy Chính đã lấy cô gái vẫn người Giếng Chùa, một nữ quân nhân chuyên nghiệp phục viên, tuổi đã cứng, nhưng là người thật tốt, thì Chính lại nhận được tin về Lạc? Vì đám ma bà Đỗ, Chính đã cùng dân làng lo liệu rất chu tất, bởi lúc này Chính đang dự một lớp tập huấn của quân khu rất gần nhà. Sắp đến cúng một trăm ngày bà Đỗ, Chính bỗng nhận được giấy báo ra bưu điện nhận tiền. Anh đã nhận năm trăm ngàn đồng từ Sài Gòn gửi ra. Với số tiền ấy bây giờ có thể dựng được một cơ đồ. Cùng với tiền là lá thư của Lạc, có viết mấy dòng ngắn ngủi: Em biết anh đã hết lòng với u em. Thời buổi này được người như anh chả có nhiều! Với anh, em có tội lớn, nên bây giờ em rất mừng cho anh. Em biết cô ái là người tốt từ bé. Em gửi ra số tiền mọn này cảm phiền anh trang trải hộ em với những ai mà u em đã vay, chứ em không dám trả công anh. Ở trong này em đã có một sạp hàng để sinh sống. Em không ở với anh Túc, chủ nhiệm cửa hàng trước đây nữa, vì anh ấy chỉ muốn có con giai mà em thì hóa ra là người vô sinh. Chả lẽ giới phật đã bắt tội em! Thôi trăm lạy anh! Ngàn lạy anh!

Chính bàng hoàng cả người. Sao cô lại biết rành rẽ đến thế? Cứ như ma xó! ồ phải, xã này đã có mấy người chuyển vào trong ấy. Họ ra vào buôn bán như đi chợ. Chim nhớ tổ, cá nhớ đàn, Cô ấy đâu phải đã là người hồng cả. Chính cứ nghĩ vẫn vi mãi. Đây là lá thư và tin tức cuối về Lạc. Bây giờ đến ngày giỗ bà Đỗ, vợ chồng Chính vẫn làm cỗ thắp hương để tưởng nhớ bà...

- Cứ yên tâm, đừng lo lắng quá, tao cam đoan là cái Đào nó vẫn yêu cậu! Tính kỹ đi, cậu gặp nó ở chỗ nào? Vào lúc nào? Để tao sẽ gặp nơi chuyện với nó. - Trung tá Chính đang đóng vai người hướng dẫn viên cho thượng sĩ Tùng. Mặt anh chàng thất tình đã tươi lên, lấp ló hy vọng. Nhưng rồi Tùng xua tay ngay.

- Nhưng mà chưa thể gặp hẳn được chú ạ. Hẳn bướng bỉnh lắm! Gặp chú hẳn sẽ không nói gì, thậm chí còn vui vẻ nhận lời gặp cháu. Nhưng thấy mặt cháu là hẳn sẽ dồn ngay: Anh bỏ ngay cái trò nhờ vả mối lái ấy đi! Việc gì anh phải thờ than với ai? Anh tưởng thầy u tôi bấu họ hàng nhà anh lắm đấy à! Vân vân! Đại khái sẽ thế đấy chú ạ! Tính khí hẳn cháu biết lắm! Thôi hãy cứ để thư thư!

Uống một chén nước chè hãm đặc trong bình tông, Tùng hẹn hôm nào ông Chính giờ gạch, anh sẽ giúp một tay, đoạn đứng ra về. Nhìn cái dáng đậm chắc của Tùng mờ dần dưới chân đôi, ông Chính chợt nhớ cái hôm Tùng ở đơn vị về tranh thủ đã sùng sục đến tìm ông.

- Chú có nhớ anh Liêm là chiến sĩ của đại đội chú không?

Khi cô ái vừa xuống bếp, Tùng ngừng lên hỏi. Ông Chính bỗng chột dạ. Chiến sĩ dưới quyền ông có đến hàng trăm, nhớ sao xuế? Nhưng riêng Liêm thì ông nhớ. Bởi vì ông đã giao hẹn với Liêm là phải khâu mồm lại! Liêm là anh chiến sĩ quân khí ấy? Thế mà hẳn đã thất hứa rồi! Đã cắt chỉ khâu đi rồi? Mồm bí mật đã được vén lên!

Ông Chinh vờ ngạc nhiên:

- Liêm nào nhi? Đã bao nhiêu năm, ai mà nhớ hết tên chiến sĩ trong đơn vị mình.

- Anh Liêm trước làm quân khí trong đại đội của chú với bố cháu Bây giờ anh ấy đang làm chủ nhiệm hậu cần của trung đoàn cháu! Tùng hạ giọng, mắt chơm chớp nhìn xuống.

Thế là đột ngột ông Chinh nổi cáu ông hỏi dồn:

- Thế thằng Liêm nó dọa mày những gì? Nó muốn chứng tỏ cái gì? Đến nước này thì tao phải lên tận nơi đớp vào mặt nó! Chính nó là thằng sợ lên trận địa nhất, cho nên viện mọi lý do là súng hỏng hóc phải mang xuống hậu cứ để chữa cho yên tĩnh. Đã mấy lần tao với bố mày vặc nhau vì nó. Bố mày thì chỉ sợ nó chết vì lúc ấy chỉ còn mình nó là biết sửa chữa. Tao thì muốn đưa nó lên chốt để có gì sửa chữa ngay trận địa. Nó đã ỷ vào bố mày để nằm ở hậu cứ. Thấy mặt tao là nó lảng, nó tránh. Bây giờ nó định lên mặt cái gì? Nó muốn đảo ngược cái gì?

Tùng hốt hoảng:

- Không, anh ấy có nói gì đâu. Khi biết cháu anh ấy nói chuyện riêng thế thôi.

Ông Chinh vẫn giận đến run cả tay.

- Nhưng về cứ nói đại đội trưởng của nó mà lính tráng vẫn gọi là Chinh húc ấy, vì tao học hành ít, đánh nhau cứ lấy cái gan lỳ ra húc, rằng lão Chinh húc chưa chết đâu! Chớ có vừa khỏi vòng đã cong đuôi? Thất hứa với tao là không xong đâu! Còn mày không việc gì phải cần rút. Lương tâm là cái khi gió gì? Chả nhẽ người dám nhận cái chết giữa trận tiền lại không có lương tâm? Bố mày đã hy sinh như những người hy sinh hôm ấy, nghe chưa?

Quả nhiên ông Chinh không thấy Tùng nhắc lại chuyện đó nữa. Ông Chinh lại với cái chai, chiêu một ngụm nữa. Người nửa nằm nửa ngồi, mắt lim dim gà gà. Chinh bỗng nhớ đến Thông, và lại thầm hỏi sao anh ấy lại xử sự hấp tấp thế hả? Quá uất ức vì tổn thất của mình, hay anh ấy sợ trách nhiệm? Sự đời thật tai quái. Nhiều thằng chẳng có trách nhiệm gì, chẳng nghĩ đến ai khi giáp mặt cái chết, thì bây giờ thì sống quá vung vênh. Đi đâu nó cũng trương cái mác đã qua chiến trường để được mọi người nể trọng, bắt xung quanh phải có trách nhiệm với hân! Như thằng Quản ấy, cái thằng xạ thủ phục phịch đã ba lần đá ra quần khi máy bay lao xuống quá thấp. Vì đạo ấy đạn tiếp tế chưa vào được, gạo phải ăn dè và đạn cũng phải bắn dè. Chinh quyết định phải để máy bay xuống thật thấp, rồi nghe lệnh anh mới được nổ súng. Thấy máy bay lao xuống cứ như cắm vào đầu mình, chưa kịp bắn những viên đạn lửa, thì cái súng phun nước của Quản đã phóng ra ướm dẫm quần! Những ba lần! ấy vậy mà vài năm sau khi về tỉnh đội, Chinh đã thấy Quản chằm chệ ngồi ghế phó phòng rồi! Nghe nói Quản luôn luôn khoe đã qua chiến dịch đường 9, chiến dịch Quảng Tri. Mấy trợ lý lính cậu hốt Quản ra mặt! Còn Liêm, khi Chinh và Liêm khâm liệm Thông và những người hy sinh hôm ấy, Liêm cứ run cầm cập. Rồi Liêm cáo ốm nằm bẹp đến hai ngày trong hầm. Sang ngày thứ ba, đang đánh nhau thì một khẩu súng bị tắc, Chinh xuống hầm lôi Liêm ra, chỉ vào chỗ súng hóc, bảo: Chữa đi, tao đứng che đạn cho mày đây rồi! Giờ Liêm đang là thiếu tá chủ nhiệm hậu cần trung đoàn, nghe nói béo tốt lắm và cũng hay khoe cái tem đã từng vào sống ra chết với lớp đàn em. Liêm có hứa với Tùng là sẽ về thăm Chinh, nhưng chờ mãi không thấy. Hay Liêm vẫn ngại Chinh húc?

Nguyễn Khắc Trường

Mảnh đất lắm người nhiều ma

Mười

Tùng ra tới ngã ba, nơi có chiếc lều lão Quênh, thì gặp bà Son dong xe đạp đi trước, đi sau còn một người đàn bà nữa. Tùng chào, bà Son vẫn trả lời dịu dàng như mọi ngày. Tùng thấy mừng, bởi thế có nghĩa là Đào không nói những nghi ngờ của mình với bà.

- Bá chờ em một tý, em vào lấy cái này.

Người đàn bà đi sau nói với bà Son, rồi đến bên chiếc lều lão Quênh kéo tấm cánh đại lách vào thán thuộc như chủ nhân.

Đó là người đàn bà có đứa con chết hôm trước ở đây. Mấy hôm nay chị làm chân rửa bát quét dọn ở quán phở bà Lợi béo. Nhưng bà Lợi trông người phương trưởng thế mà lại kiệt vắt cổ chày ra nước, cho chị ăn đói quá, mà công việc thì luôn chân luôn tay từ sáng tới tối. Buổi chiều chị chủ ý gặp bà Son, nói là có cần một chân gạt thuê, chị xin giúp. Đúng là hai mẹ con bà lúc này rất cần thêm người giúp việc đồng áng.

Khi bà Son và người đàn bà về tới nhà, Đào vẫn chờ cơm. Cô và Minh tỏ đang rì rầm ngoài thềm. Trong nhà cái Hoa ngồi học mà hai mắt cứ riu lại. Đào dọn cơm cho ba người ăn. Người đàn bà nói ăn rồi, nhưng bà Son cứ kéo chị ngồi vào mâm, và chị ăn lên bốn bát nữa một cách ngon lành. Vừa ăn, chị vừa kín đáo quan sát Đào ngồi ở đầu nồi với dáng nghiêm nghiêm lạnh lạnh. Nốt ruồi to đậu trên gò má chị ta động đây, như đấy cũng là một con mắt đang giương ra nhìn từng cử động của hai mẹ con bà chủ. Hôm nay trông... chị đã hồi người, mặt mũi tỉnh táo quần áo sạch sẽ, không còn dáng điệu một người hành khất nữa.

Bà Son đứng dậy trước. Bà vào buồng lấy chiếc chiếu một mang ra trải lên chiếc chõng tre đặt trong góc nhà, rồi quay lại bảo người đàn bà:

- Tý nữa chị nghỉ ở đây. - Rồi bà quay lại hỏi Đào - Chú Thủ dọn u sang ngay à?

Trong lúc bà Son mở tủ buýp-phê tìm đèn pin, thì người đàn bà cầm tay nải và chiếc nón đến ngồi mớm vào bên chõng tre dành cho mình. Chị ta vẫn len lén nhìn Đào, cô chủ xinh đẹp nhưng trông sắc quá, bụng thâm nghĩ, cô này không phải tay vừa đâu! Rồi chị thông thả ngắm bốn gian nhà với những giường tủ, bàn ghế vàng lấp lánh trong ánh đèn. Trên cao chiếc bàn thờ nhấp nhô những lư đồng, mâm quả, cốc chén. Rõ là một dinh cơ phú gia.

Ấy vậy mà chẳng ai ngờ, thật quá nằm mơ giữa ban ngày, rằng người đàn bà trên bước đường phiêu bạt xin được làm thuê làm mướn để sống đắp đổi qua ngày đang ngồi còm róm kia, sau đây lại trở thành bà chủ của chính dinh cơ bề thế này!

Bà Son đã rước người đàn bà lạ về nhà như rước một tai họa! Một tiền đình!

Nhưng đấy là chuyện của một tháng sau nữa!

Thủ đang nằm trên đi-văng kê cạnh bộ sa lông giữa nhà. Bao đầu lọc để trên bàn. Khói thuốc trùm kín cả người anh. Buổi sáng Thủ đạp xe đến chỗ người bạn kết thân từ thời cùng làm công tác đoàn. Bây giờ anh

ấy đang làm chánh văn phòng huyện uỷ. Qua chuyện trò với người bạn đồng lứa, Thủ được biết cả bí thư và chủ tịch huyện đang rất buồn rầu về anh. Trong dự kiến huyện uỷ viên ở cơ sở khoá tới, Thủ được ban chuẩn bị nhân sự nhất trí đề cử. Thế mà dùng một cái. Đành rằng ai làm người nấy chịu. Nhưng dù sao cũng không thể đưa một người làm việc quá bê bối đến thành tội phạm vào huyện uỷ được. Thế thì bằng ngồi xồm trên dư luận còn gì. Ngay việc để anh đứng đầu một xã cũng phải tính đấy. Hàng ngàn dân sẽ nhìn anh ra sao? Sẽ nghĩ về huyện ra sao? Thời buổi lấy dân làm gốc này đừng có thách thức! Thí bỏ một con bài dù tốt, nhưng để được cả quần chúng, được cả phong trào, huyện chọn đảng nào? Thủ nghe mà bồn chồn cả người. Anh hỏi nhỏ:

- Nếu bây giờ chúng tôi thu xếp được với bên nhà ông Phúc, để họ không kiện cáo, không cần nhờ đến pháp luật can thiệp, mà chỉ phạm vi hai gia đình tự giải quyết với nhau thì thế nào?

Cặp mắt người bạn đồng tuế vụt sáng lên:

- Nếu được thế thì tuyệt! Xoay chuyển được tình thế như vậy thì tôi cam đoan đích thị cụ Luân bí thư sẽ mua bia khao tài thuyết giáo Tô Tần của ông. Cụ ấy ngại những chuyện linh sinh lắm.

Chia tay anh bạn chánh văn phòng, Thủ đạp xe lang thang cho đến quá trưa, rồi sang thăm vợ chồng Lan là em ruột của Luyện ở bên kia sông Đào. Chồng Lan đi lao động ở nước ngoài đã về phép hơn chục ngày nay, cứ nhẵn Thủ sang chơi, vì anh ta đi được cũng có phần của Thủ giúp đỡ.

- Ô kìa anh Thủ! Bác Thủ!

Vợ chồng con cái Lan đang ăn cơm, thấy Thủ vào cùng bỏ đĩa kêu lên. chồng Lan sai đẹp mâm, mặc dù nồi canh cá đang bốc hơi nghi ngút, rồi tự tay anh ta đi thịt con gà công nghiệp mới mua vẫn nhốt trong lồng.

- Anh Thủ nghe nói bác Hàm bên ấy... Lan đến Thủ hỏi nhỏ, giọng lo lắng giống hệt chị Luyện.

- Không sao, rồi đâu sẽ vào đấy - Thủ khẽ cười. Nét mặt anh ta bình tĩnh trở lại. ấy là Thủ lơ mờ nghĩ ra cách xoay chuyển tình thế, giằng chiến thắng ở ngay thời điểm tưởng đã bị đôn vào bước đường cùng.

Vừa chén chú chén anh, Thủ và chồng Lan chuyện trò rất vui vẻ. Rồi Thủ nằm dài cho tới ngay chiều, như người vô tư lự đang đánh một giấc say sưa. Kỳ thực anh chỉ thiếp đi mười phút, rồi mặc dù hai mắt vẫn nhắm như đang ngủ, nhưng đầu óc cứ trong suốt. Thủ đang tính, đang tính...

Khi Thủ về tới văn phòng Đảng uỷ xã, thì đã gần hết giờ làm việc buổi chiều. Trần Văn Sửu và mấy người nữa vẫn đang ngồi quanh chiếc bàn giữa nhà hút thuốc vật, nói chuyện lăm răm. Nhìn thấy Thủ, tất cả cùng im bật, mặt ai nấy bỗng sừng sững thế nào. Thoáng nhìn không thấy có Cao, phó ban công an, cháu gọi Luyện bằng cô, cánh tay của Thủ, vậy đích thị là họ đang bàn về chuyện gia đình mình, đang bàn về chính mình! Thủ nghĩ. Vì trong tình thế giằng co thì phải đưa Sửu lên thôi, chú trong sâu xa Thủ biết lắm. Anh chàng Sửu này cũng có tính hay nhỏ to thì thâm. Nhiều lần họp Đảng uỷ, họp thường vụ, Sửu không phát biểu gì khác với xung quanh. Nhưng đến tối Sửu lại sang tận nhà Thủ kể rí róc nhiều chuyện bê bối của bà đảng uỷ viên này, ông thường vụ nọ. Phương châm của Thủ là đứng xa tạo gió để rung cây, chứ không muốn mình phải trực tiếp lay gốc. Chính Cao, chiếc ăng-ten của Thủ đã nói nhỏ là Sửu đang tính nhiều cách để củng cố uy tín của mình. Lấy lòng người này, thì thâm rung cây người kia. Ngay những người Sửu không thích, anh cũng vẫn nắm tay rất chặt, hỏi han rất vồn vã để thêm bạn bớt thù. Nghe vậy Thủ chỉ cười, cho

rằng Sửu không bao giờ dám rung vào mình. Thủ luôn nghĩ chính mình là gốc, còn Sửu chỉ là lá, là cành! Sửu tự tay tráng ấm pha nước sôi, rồi nói với Thủ:

- Hôm nay chúng tôi họp với ban quản trị bàn về việc thu sản anh ạ. Số người còn khê động từ năm tời bảy tạ còn nhiều lắm. Vụ chiêm này cố gắng thu được quá nửa, còn lại cho nợ tới mùa.

Ngồi bàn về công việc, nhưng Thủ cứ ngằm thăm dò, lắng nghe xem mọi người đối với mình thế nào, có còn coi ý kiến của mình là ý kiến cuối cùng nữa không. Khi Thủ gật đầu đồng ý đứng dậy coi như xong, thì anh thấy mấy người tỏ ra mừng rỡ, như là được giải thoát một không khí nặng nề.

Ra cổng, nhìn sang khu trường học, thấy thấp thoáng bóng áo trắng của mấy cô giáo, nhưng không thấy có những tiếng gọi véo von như mọi hôm. Thủ lẳng lặng đạp xe về nhà. Thế là rõ rồi, việc xoay chuyển thế cờ đối với anh lúc này là việc cốt tử mang ý nghĩa tồn tại hay không tồn tại! Uy tín và vị trí của chính anh, uy tín của cả dòng họ Trịnh Bá lúc đặt hết lên đôi vai Thủ. Tình thế bắt anh phải chèo chống, xoay xoả bằng mọi cách để chuyển bại thành thắng. Không còn sự lựa chọn nào khác. Tròn tại hay không tồn tại?

Với tâm trạng ấy, Thủ đáp thẳng đến nhà ông Hàm tìm bà Son. Và bây giờ anh đang nằm chờ.

Thấy con ki ki, con chó lai, to như con gấu rừng học lên rồi lao xô ra cổng. Liền đó tiếng bà Son quở nó, Thủ choàng dậy. Luyến đang nằm ôm thẳng cu con trong buồng, tất tả chạy ra, hai bầu vú căng sữa không nịt, đội hớt cái áo lên, đánh lúc lắc theo mỗi bước đi của Luyến. Bá sang chơi - Luyến niềm nở. Từ tối đến giờ không có ai để nói chuyện, Luyến buồn đến khô nhạt cả mồm! Nhưng khi Thủ pha nước xong, ngồi co chân lên, châm tiếp một điếu thuốc nữa với nét nghiêm nghị, thì Luyến biết đã đến lúc chị phải rút lui.

- Em đã tính kỹ rồi - Thủ bắt đầu lên tiếng, chỉ vừa đủ cho bà Son ngồi đối diện bên kia bàn nghe - bây giờ chỉ có bá là đẹp yên vụ này! Bá nghe em nói đã. Vụ này không thu xếp được, thì nguy đến cả họ nhà ta. Nhiều việc lâu nay họ không dám nói, thì nhân dịp này nó sẽ bới tung ra. Ngày tháng Dinh nhà bá đi lao động nước ngoài, đã có đơn kiện lên huyện là còn ba tháng nữa mới hết hạn nghĩa vụ, mà thằng Dinh đã được ra quân để đi. Lúc ấy nhà mình mạnh, huyện với xã là một nên dù có kiện nữa thì chúng cũng là con kiến kiện củ khoai! Chứ nó bới vào lúc này là tướt bờ. Sáng nay em đi một vòng từ xã lên huyện càng thấy rõ là nhiều người đang muốn lật ta! Họ đang muốn mượn gió bẻ măng, nên ta phải thu xếp gấp rút vụ này. Trong một tuần các cơ quan trên huyện thụ lý hồ sơ, ta phải thu xếp bằng xong, chứ để đến khi ra toà thành án thì không thể thay đổi được nữa!

Thủ lại châm điếu thuốc khác. Bà Son cứ thấy lạnh cả chân tay. Thủ giảng giải luật hình sự cho bà Son nghe, bà càng sợ tái người. Chỉ còn một tuần nữa, một tuần để cứu ông Hàm và cứu danh dự cho cả một dòng họ! Chân yếu tay mềm như bà khác nào lấy đũa chống trời!

- Việc to như thế thì chú bảo tôi làm được gì?

Bà Son hỏi nhỏ, mặt càng héo đi. Thủ vẫn im lặng hút thuốc. Cứ cho cái sợ thấm sâu nữa vào người bà chị dâu, để đặt bà ấy vào tình thế không có con đường nào khác là phải răm rắp làm theo kế hoạch của Thủ.

Anh càng hạ nhỏ giọng nghe càng nghiêm trọng:

- Bây giờ ta đang ở thế yếu, nên không thể dùng đòn rắn, đòn cứng để chọi lại, mà phải dùng đòn mềm, lạt mềm buộc chặt! Phải dùng tình cảm để thuyết phục. Mà dùng cách này thì em đã tính hết nhẽ rồi, chỉ có bá

mới xong!

- Tôi á? Bà Son tròn mắt lên.

Thủ càng hạ giọng:

- Phải! Chính bá! Bá sẽ gặp ông Phúc!

Bà Son giật người lên trong ghế ngồi. Mặt hết tái lại đỏ rần lên, và đôi mắt thì ngơ ngác đến bạc đại đi.

Thủ đưa hai tay lên mặt bàn đan vào nhau, giọng trang nghiêm:

- Bây giờ ta phải điều đình với ông Phúc. Mà gặp ông Phúc để nói chuyện này thì bá là tiện nhất. Bá đừng nghĩ quẩn. Tất cả anh em nội ngoại nhà ta không ai nghĩ xấu về bá. Không ai nghi ngờ bá có chuyện gì với ông Phúc. Với lại lúc ấy bá chưa lấy bác Hàm thì ai có quyền gì mà trách. Ngay em với nhà em lúc chưa lấy nhau cũng bị đồn thổi khỏi chuyện, miệng lưỡi thiên hạ chín người mười tính, biết đâu mà lần. Cái chính là từ khi lấy nhau, ăn ở với nhau thế nào? Điều ấy thì mấy chục năm nay anh em chú bác nhà ta quý bá. Cả em dâu em rể cũng quý bá, tính không có lời ra tiếng vào. Bá yên tâm. Bây giờ bá gặp ông Phúc, bá đề nghị ông ấy rút đơn kiện và nói với huyện là vì tình làng nghĩa xóm còn ăn đời ở kiếp với nhau. Không những đời ta, mà còn con cái cháu chắt sau này, vẫn sớm tối trông thấy nhau, thế thì gây thù chuốc oán nhau làm gì. Việc vừa qua chỉ như người say: không còn biết khôn dại là gì. Bây giờ đôi bên tự thu xếp với nhau ổn thỏa, không cần pháp luật can thiệp nữa. Việc của bá nói làm sao để ông ấy đồng ý rút đơn kiện, còn lại sau đó em sẽ lo hết. Em sẽ nói với huyện với xã là chính em đứng ra xin họ hàng nhà ông ấy. Có vậy anh em nhà ông ấy mới mát mặt. Hãy cứ để cho họ được thẳng. Dân làng có bảo em là chịu nhún nhường, chịu lép vế phải ngửa tay xin cũng không sao, em sẽ nhận hết. Sẽ không ai biết bị đến gặp ông Phúc. Cả bác Hàm, bác Long và nhà em cũng không cho biết. Việc này chỉ riêng bá với em.

Bà Son đưa hai tay ôm lấy má, nước mắt chảy ràn rụa. Bà lặng lẽ ngồi khóc. Bà đã hiểu. Thủ chưa nói hết, nhưng bà biết là Thủ muốn khuyên bà dùng hết cái tình xưa nghĩa cũ ra để thuyết phục ông Phúc. Cái điều xưa kia là tội lỗi, là tai tiếng để dòng họ phải hổ lây, là cái gai trong lòng ông Hàm, thì bây giờ lại là lá bùa bảo hộ cho chính ông Hàm, cho cả dòng họ Trịnh Bá! Tình thế bắt bà không thể chối từ!

- Thế tôi phải đến tận nhà ông ấy à? Vợ ông ấy lại chả làm ầm lên - Bà Son nói nghèn nghẹn.

Thủ kín đáo trút một hơi thở nhẹ nhõm. Điều khó trước tiên là bà Son nhận lời, vậy đã xong. Những bước tiếp theo Thủ đã thiết kế tiếp, sẽ là đạo diễn trong màn kịch mà anh phải dành phần thắng bất ngờ này!

- Ai lại dại dột đến nhà ông ấy. Rồi ba gặp ông ấy ở đâu vào lúc nào, em sẽ lo. Em dặn bá điều này nữa, là khi gặp ông Phúc bá không nói do ai bảo, mà tự bá nghĩ ra, thấy cần làm thế.

Bà Son đưa ống tay lau mặt, miệng lẩm bảm như nói thầm:

- Tôi biết rồi. Tôi nghe chú. Thôi thì tất cả vì ông ấy nhà tôi vì họ Trịnh nhà mình!

Mười một

Rồi cả đêm Thủ nằm tính, tìm ra cớ để bà Son gặp ông Phúc sao cho kín đáo và có vẻ tình cờ nhất. Trong màn kịch này, Thủ quyết định phải huy động thêm một nhân vật nữa, để trợ sức với anh, đó là Cao, phó ban công an, cháu họ Luyện. Năm nay Cao đã ba mươi năm, nhưng tính nết vẫn bộp chộp, xốc nổi, thích làm nhưng cũng hay để hỏng việc. Cao ngồi được vào ghế phó ban công an như hiện nay cũng nhờ Thủ làm công tác tư tưởng rất khéo với một số người có thành kiến nặng với Cao. Vì thế ngoài tình cảm gia đình, Cao còn coi Thủ là người dìu dắt, một người che chở, cho nên khi cần một cánh tay tin cậy, hết lòng với mình, Thủ nghĩ ngay đến Cao.

Tạm yên trí với kế hoạch của mình, Thủ ngủ thiếp đi nặng nề, thì vừa lúc gà gáy sáng.

Khi Luyện sẽ sàng gọi chồng dậy ăn cơm, thì bỗng có tiếng ông bố Vòi réo ồm ồm ngoài ngõ. Ông mang giấy mời họp gấp đến cho Thủ.

Giấy triệu tập các bí thư đảng uỷ sang ngay xã Tân Phú cách đây hơn chục cây số để dự cuộc sơ kết rút kinh nghiệm đợt thí điểm đầu tiên huyện triển khai nghị quyết 04 của Trung ương về công tác làm trong sạch đội ngũ Đảng. Tân Phú là xã được nêu tên có nhiều vụ việc bê bối nhất, nên huyện quyết định đưa đội công tác về làm đầu tiên. Từ đây rút kinh nghiệm để làm tiếp các xã khác.

Thời gian họp rút kinh nghiệm là hai ngày. Trong đó có tham quan nhà máy luyện kim màu và nhà máy cơ khí nông nghiệp nửa buổi. Thủ vo giấy đút vào túi, thở dài. Bình thường đây là những cuộc vui. Ngồi nghe chuyện của người khác, những niềm vui nỗi buồn của người khác, rồi mời nhau vào bàn tiệc. Rồi xem vi-đê-ô có nhiều pha tươi mát đến người già cũng nổi cơn hứng tình. Những cuộc rút kinh nghiệm như thế là những cuộc thư giãn thần kinh. Bây giờ đang búi lên thế này. Nhưng dù sao cũng không thể vắng mặt. Ông Luân không thấy mình đến sẽ nghĩ gì?

Đúng là Thủ vừa đạp xe đến đã thấy bí thư huyện uỷ ở đấy rồi ông Luân chưa kịp hỏi gì, thì Thủ đã nói nhỏ:

- Tôi đang cố gắng thu xếp chuyện ấy ổn thoả anh ạ.

Đang lúc có mấy người chèo kéo tíu tít, nên ông Luân cũng chỉ nói vội vã:

- Cố gắng dẹp êm đi chớ không thì phiền lắm đấy.

Rồi cho đến kết thúc hội nghị không có cuộc nói chuyện nào nữa. Cả hai đều cố ý tránh gặp riêng nhau. Các bí thư xã khác cũng nhìn Thủ nghi ngại. Họ chỉ thì thầm nói nhỏ với nhau chứ không dám hỏi Thủ. Lần đầu tiên Thủ biết thế nào là người có phốt, quay hướng nào cũng lườm vướng như cá mắc câu.

Hết hội nghị, Thủ đạp xe về ngay. Tới nhà đã nhập nhoạng tối. Luyện vẫn đang lúi húi tưới rau ngoài vườn. Chị nói to từ ngoài vào:

- Bác TƯƠI lúc này đến gọi thầy em đi họp đấy.

Hỏi thêm, Thủ biết đó là hợp chi bộ của cụm dưới này gồm có Giếng Chùa, Xóm Mới và Xóm Trại. Từ trước đến nay ba xóm này là một chi bộ. Thủ sinh hoạt Đảng ở đây. Thế này thì cấp rập quá, chưa kịp nói gì với Cao, Thủ thầm nghĩ. Nhưng đành phải cố. Đây là thời cơ. Đã mất hai ngày rồi. Còn lại không đầy một tuần nữa. Anh phải xoay sở trong quãng thời gian gấp rút ấy.

Thủ sai con đi gọi Cao sang. Còn anh đến ngay nhà ông Hàm để trực tiếp dặn bà Son. Từ xa đã nhìn thấy nhà bà Son chưa nghỉ việc. Cây đèn toạ đăng để trước thềm, soi sáng cả trong nhà ngoài sân. Đào và người đàn bà làm thuê vừa tuốt lúa xong, bây giờ người cào, người quét rơm trên đồng thóc ngồn ngộn giữa sân. Cái Hoa ngồi bằm rau lợn kênh kạch một góc. Tất cả lặng lẽ như một nơi chưa biết dùng ngôn ngữ?

- Bá có nhà không? - Thủ vừa bước vào cổng hỏi to.

- A chú - Đào ngừng lên, rồi cô quay lại gọi:

- U ời, chú Thủ đến.

Tiếng bà Son từ trong bếp vọng ra. Bà đang nấu cơm. Thủ đi thẳng vào bếp. Sau mấy lời nói nhỏ chỉ đủ bà Son nghe, Thủ quay ra về ngay. Không ai nhìn thấy bà Son ngồi thừ ra, mặt tái bợt. Đang mổ mẻ cá tươi rói, chúng thi nhau nhảy toanh toách trong rổ, tay bà Son cứ run bắn lên. Thế là cái việc bà phải làm, nhưng sợ vô cùng đã đến rồi! Thủ vừa quay ra khỏi sân, mắt còn đang quáng đèn, thì tý nữa đâm sầm vào một người quang gánh kiu kịt cũng đang xăm xăm đi vào.

- Ai gồng gánh gì thế này? - Thủ lùi lại hỏi như gắt, thì một giọng phụ nữ lại rất sởi lởi:

- Ôi giời chú Thủ đấy à? Con mẹ Đủ đây! Cha mẹ đặt tên thế, nhưng quanh năm vắt mũi đút miệng! Vay nời thóc cứu đói của bà Son thảng trước, giờ phải giả tắp lự ngay đây! Chứ không cái lão nhà tôi nó lại cho men vào thì lên chai hết! Đúng là tướng đàn ông răng hô mồm cá ngáo chỉ siêng ăn nhác làm!

Thủ phì cười, cũng nói tếu:

- Ai bảo bà dẽ cho lằm vào? Thóc gạo đã ít, lại dẽ gắp đôi gắp ba người ta còn kêu.

- Cơ mà khổ lằm chú ời! Nhà người ta còn có đài, có máy hát để nghe nhạc nghe nhĩếc cho dẫn xương dẫn cốt, chứ nhà tôi không có thì đêm hôm còn biết làm gì!

- Rõ khi cái bà này!

Thủ né sang bên cho người đàn bà cao lớn như đàn ông cười khi khí gánh thóc con cón đi vào. Thủ không biết rằng bà ta đang cười thầm và tự đắc về cái tài dùng chuyện tếu của mình để đánh lạc sự chú ý của người khác. Bà ta không hề vay thóc của vợ chồng ông Hàm. Và một số người khác cũng không hề vay mượn gì, nhưng mấy tối nay nếu ai tinh ý sẽ ngạc nhiên thấy nhiều người gánh thóc đi xuôi đi ngược thì thì thăm thẳm, kín kín hờ hờ. ấy là họ đang thực hiện một chiến thuật phòng thủ cho cái dạ dày rất thần tình! Lúc này ở chính nhà Thủ, Luyện hốt hoảng nói như rên với một người đàn bà cũng tuổi sồn sồn như Luyện:

- Chết thôi! Em đã bảo em còn nghĩ đã, thế mà bá lại gánh ngay đến thế này? Nhà em biết thì chết! Thôi để vào trong xó nhà ngang kia. Mau lên, nhà em sắp về đấy!

Người đàn bà hớn hờ gánh thóc vào, nói trấn an Luyện:

- Cô cứ yên trí, ông ấy có biết khối?

Lẳng bì thóc vào xó tối, rồi chị ta quay ra biển ngay. Hỡi những nhà quản lý nông thôn! Những người gánh

thóc đi ngược đi xuôi chính là những người đang thiếu sản! Họ đang nợ hợp tác xã đấy! Chứ không nợ cá nhân. Người nào cũng dăm bảy tạ cả. Nợ từ mấy vụ trước. Chiêm năm nay khá nhưng họ chỉ quyết nộp một ít gọi là, chứ không thể thanh toán sòng phẳng ngay được - Nộp hoét để nhe răng ra à?. Họ bảo nhau. Quân tử phòng thân, ta là tiểu nhân thì cứ phải nắm chắc lấy bị gậy!

Nhưng không nộp thì phải cất giấu ở đâu, chứ để lù lù ngay trong nhà, đội thu sản của hợp tác xã đến thì bằng lay ông tôi ở bụi này, còn gì! Thế rồi không biết do mưu mẹo của ai, họ bảo nhau chắc chắn nhất là mang đến gửi ngay ở những nhà không có nợ nần gì với hợp tác. Nếu gửi được vào những nhà cán bộ thì càng hay! Lấy độc trị độc mà! Khi cần đến lấy từng thúng một, nói là đi vay, đổ anh nào dám bắt thu sản! Do Luyến là người dễ tính, hay nể nả, nên Thủ không ngờ chính nhà mình là nơi tàng trữ, đồng loã cho hai nhà trốn thuế.

Hạt thóc, đồng tiền lên khúc ruột; để giữ nó, thì ngay những bà một chữ bẻ đôi không biết cũng nghĩ ra được lắm kế tàng hình!

- Chú gọi cháu à? - Cao đang uống nước sịt soạt ở bàn, thấy Thủ về ngồi dịch vào.

Với dáng người đậm, đen, mái tóc để chờm tai, lại thêm hàng ria mép và quần lúc nào cũng ống bó. Rồi lại thích bắn súng! Thịnh thoảng Cao lại bắn chỉ thiên đôm đôm, bảo là xin được đạn, nên muốn bắn thử xem còn tốt không! Hễ được tin làng nào có chuyện gì liên quan đến nghiệp vụ của mình, là Cao lập tức sẵn sàng đi ngay. Dù vội mấy Cao cũng đóng đúng một một nhà chức trách rất bảnh: Bộ bò mốc mua đến hai nòi thóc, mũ lơ-vít, kính râm mát to, giày cao cổ súng ngắn đeo trễ bên hông. Có hôm lại cố ý không cần bao, mà dắt khẩu súng chì đen ngòm dưới bụng, rồi nhảy lên chiếc ba-bet-ta đã tróc hết cả sơn lẫn mạ, vậy mà phải đổi hết bốn tạ thóc giữa lúc gạo đắt như vàng, khiến cả mẹ và vợ Cao như bị cắt từng khúc ruột. Cao rờ máy phóng đến nơi có chiến sự với cái dáng hiên ngang của người cầm pháp luật, mà vẫn đủ dáng dấp một thám tử trong những phim phản gián giật gân. Vô số những gã trai làng nhìn Cao với con mắt thèm muốn. Còn những người lớn tuổi thì bảo Cao vẫn còn tính học đòi lắc cắc! Bởi vậy đã có ghế phó ban công an, và Thủ ra sức vận động, nhưng Cao chỉ mới trúng chân hội đồng nhân dân xã với số phiếu vừa đủ, còn bên Đảng thì ngay ở chi bộ nhỏ này đã đề cử nhiều lần nhưng Cao không sao len được vào chi uỷ.

- Có việc này phải làm ngay - Thủ nói nho nhỏ. Nhưng nhìn nét mặt và cử chỉ nghiêm trang của Thủ. Cao biết là việc rất hệ trọng.

Thủ bắt đầu rầm rì vừa nói, vừa phân tích sự bức thiết phải thực hiện bằng được kế hoạch này. Nếu không sẽ là chuyện giậu đổ bìm leo, không chỉ uy tín dòng họ Trịnh Bá bị chìm, mà cái ghế hiện nay có liên quan đến dòng họ này cũng sẽ bị chặt chân, rút ván! Cao vừa nghe, vừa gật gù, rồi cũng cố hạ cái giọng vốn ồm ồm rất vang của mình:

- Mấy hôm nay bỗng có tiếng đồn là trên huyện đang bất bình với chú, đang đặt câu hỏi nghi về là chú có thành kiến với ông Phúc như bác Hàm không? Có cùng là người chủ mưu không? Một việc như thế, anh làm em không thể không biết. Cháu có hỏi thẳng ông Sửu là tin từ đâu tung ra? Ông ấy cười cười bảo: Miệng lưỡi thiên hạ có giới lần? Nhưng cháu nghĩ là chính ông ấy đang tung hoả mù! Vì đây là cơ hội tốt để ông ấy củng cố uy tín.

- Không cần chấp vật! Cứ yên trí là khi lật ngược được thế cờ thì tất cả thòng đong tép mại đang a dua nhảy nhón đóp bóng lại tự khắc im rề!

Thủ vừa nói vừa đứng dậy, như đó là lời kết luận. Chú cháu họ bước ra khỏi nhà.

Trăng đầu tháng uốn một mảnh cong gài trên ngọn tre.

Mười hai

Họp chi bộ vào khoảng tám giờ tối, thì bí thư Xuân Tươi (dân làng vẫn gọi đồng chí Tươi bằng cả tên con tên bố như vậy để khỏi nhầm) phải đến từ bảy giờ. Đi mượn chìa khoá cửa của cô giáo Oanh ở tận cuối xóm, rồi tìm dây treo đèn, kê lại bàn ghế, tất cả những việc ấy bí thư phải làm tuốt ráo!

Trước đây vẫn có nếp ai làm bí thư, thì họp chi bộ luôn ở nhà người ấy. Gia đình chuẩn bị sẵn nước chè, điều đóm, cứ như nhà có đám. Nhưng rồi thấy lợi bất cập hại, là nhiều việc Đảng viên chưa tỏ, mà quần chúng đã tường. Nhiều điều chỉ mới bàn riêng trong chi bộ thì ngay hôm sau đầu làng cuối xóm đã nói âm âm, bởi chính vợ con bí thư đã đi phổ biến nghị quyết của đảng một cách đầy sốt sắng và kiêu hãnh! Thế là phải dời địa điểm. Cho dù làm vậy có hạn chế tính quần chúng, tính thân mật, nhưng được cái Đảng ra Đảng, dân ra dân! Đảng thì có nhiều việc chỉ được biết trong phạm vi hẹp, còn dân thì bao giờ cũng thích chia vui cho cả làng cả chợ! Nếu thấy ít chưa đủ vui, thì họ suýt ra nhiều cho xóm trò! Bé xé ra to?

Đây là lớp mẫu giáo, nơi trung tâm nhất của cả ba xóm. Đây chính là nhà giữ trẻ từ những năm còn chiến tranh, nơi cô Lạc vợ trước của trung tá Chinh đã làm việc và đã gây ra những vụ xì-căng-đan khiến nghiêng ngả cả làng Giếng Chùa. Phó chủ nhiệm và đội trưởng sản xuất lúc ấy đã bị Lạc bắn tía và diệt gọn ở chính trong nhà này.

Bí thư Xuân Tươi chuẩn bị xong, sang nhà bên lửa vừa hút thuốc Lào, nghe chừng mọi người đã đến đầy đủ, anh mới quay về. Xuân Tươi là cán bộ ở phòng văn hoá huyện, chỉ nhỉnh hơn Thủ vài tuổi, nhưng đã hưu non từ năm kia, vì nghe đầu năng lực cũng không được đòi dào lắm; cả văn lẫn hoá cũng chỉ tạm dùng khi cần người! Nhưng được cái lúc nào cũng hồ hởi lạc quan, cứ vui như Tết! Xuân Tươi được nổi tiếng ở đại hội chi bộ năm ngoái. Hôm ấy người ta tranh luận khá căng thẳng về vấn đề đoàn kết trong chi bộ chưa tốt. Có hiện tượng mâu thuẫn cá nhân bắt nguồn từ mâu thuẫn gia đình, dòng họ. Giữa lúc không ai thắng ai, chủ tọa không thể kết luận được, thì Xuân Tươi lúc ấy chỉ là một đảng viên thường, mới mang giấy sinh hoạt đảng về được vài tháng, giơ tay xin nói. Anh lên bục đảng hoàng. Xuân Tươi bắt đầu mở máy. Anh nói lâu lâu tư duy mới là thế nào, xu thế thời đại hiện nay là từ đối đầu chuyển sang đối thoại ra sao. Chiến tranh giữa các vì sao là thế nào! Rồi chương trình SDI của Mỹ, rồi đề nghị huỷ bỏ vũ khí tầm trung của Liên xô! Rồi giải trừ quân bị, hoà bình là mái nhà chung của nhân loại! Những chuyện ngoài lề của cuộc gặp gỡ cấp cao Xô-Mỹ mà anh ngồi châu rìa nghe hóng được, Xuân Tươi tung ra như mưa rào. Mọi người đang căng thẳng vì những chuyện quá cụ thể, giờ được nghe chuyện trời cao đất dày thấy sướng lô tai, nên ai cũng há mồm ra nghe. Khi kết thúc bài nói quan trọng, Xuân Tươi đã giơ tay lên quá đầu như một chính khách, và anh kêu gọi thống thiết: Các đồng chí! Chúng ta hãy nhìn xa trông rộng bằng đôi mắt đại bàng, chứ đừng nhìn thế giới bằng đôi mắt gà ri! Tiếng vỗ tay rầm rầm. Một tiếng hô lớn Xuân Tươi muôn năm!

Đến khi đề cử cấp uỷ mới, Xuân Tươi đã được mấy người giới thiệu, và anh đã trúng phiếu cao nhất! Một

bí thư không có trong dự kiến.

Thực ra Xuân Tươi trúng cử không phải do bài phát biểu tít mù cung thang kia, mà cái chính là Xuân Tươi không phải người gốc ở đây. Cả vợ anh cũng không dính dáng với dòng họ nào trong làng. Hẳn là dân ngụ cư, và cũng chỉ là anh ba hoa chích choè, không lợi không hại. Nhưng thà thế còn hơn là để rơi vào tay người đối chọi với mình. Rồi sẽ lôi kéo hẳn dần dần! Xuân Tươi không thể biết được những thủ lĩnh của những dòng họ lớn của ba xóm đã dận dò đàn em của mình như vậy. Nhưng cho đến nay Xuân Tươi vẫn chưa bị người của bên nào lôi kéo. Vì ham vui, nên có thể la cà say sưa với bất cứ ai, làm như mình cũng có thể ban quyền phát lộc cho người khác, nhưng rồi Tươi không làm gì cả! Mà sự thực là anh có làm được gì! Đến thảo nghị quyết và điều hành những cuộc họp có nhiều vấn đề phức tạp là Xuân Tươi đã như gà mắc tóc rồi! Anh quen với việc kẻ pa-nô, dán ap-phích và chăng cờ kết hoa cho các hội nghị hơn là ngồi chủ tọa hội nghị. Những người định lôi kéo Xuân Tươi đã thấy anh chỉ là người tào lao! Tất cả mọi tình anh, Tươi đã phát tiết luôn ra cửa miệng trong những lúc chuyện gẫu rồi! Người ta đồn là sự nghiệp chính trị của Xuân Tươi cũng chỉ được hết khoá này là cùng!

- Thôi ta vào đi các vị! - Xuân Tươi vỗ tay bồm bộp. Anh mặc chiếc áo trắng đã ngả màu cháo lòng nhưng lại dắt vào trong quần cần thận. Khuôn mặt nhỏ, nhưng mắt và miệng lại to, tiếng cứ vang vang.

- Hôm nay nhiều vấn đề lắm. - ông Thủ đi họp về có gì mới không? Rút kinh nghiệm thực hiện nghị quyết 04 à? ông Luân hay ai chủ trì? Ngày mình ở phòng văn hoá, thì ông ấy bên tổ chức, cùng cán sự òn òn như nhau. Thế mà nhóáy cái tay ấy lên nhanh thế.

Đón điều thuốc từ tay Thủ, rồi Xuân Tươi vừa như nói với Thủ, lại vừa như nói với mọi người:

- Hôm nay họp bàn ngoài mấy nội dung đảng uỷ phổ biến hôm trước, còn có thêm một việc mới đây uỷ ban và ban quản trị hợp tác xã có nhận được đơn của ba đội sản xuất ở Giếng Chùa xin gặt chiêm xong cho họ được tách ra khỏi hợp tác xã lớn, để họ xây dựng hợp tác xã nhỏ như hồi chưa sát nhập. Tất nhiên chi bộ không giải quyết việc tách hay không. Nhưng đồng chí Sửu đề nghị tôi là hợp chi bộ chúng ta cần tìm xem nguyên nhân từ đâu? Có vai trò Đảng viên ta không? Rách việc thế đấy các ông ạ! Các bố trên huyện cứ hay kêu cán bộ dưới cơ sở không đi sâu đi sát để tìm hiểu nguyện vọng của bà con. Thế còn muốn anh em vào sâu đến đâu!

Tiếng cười hí há. Đây cách làm việc của bí thư Xuân Tươi đấy! Cứ chuyện nọ xọ chuyện kia. Đang tư tưởng sang công. Đang chuyện ngoài lề bắt cầu ngay vào nghị quyết. Giở thật giờ đùa, chót chót nhả nhả! Thủ đã góp ý mấy lần, nhưng Xuân Tươi vẫn như con hổ, chỉ một cái là quệt vào tai là quên sạch!

Nào ta bắt đầu! - Xuân Tươi đứng bên chiếc bàn kê trên cùng, phía dưới xếp thành hai hàng là bàn ghế của lớp vỡ lòng thấp lè tè. Gần hai chục đảng viên đứng ngồi lổ nhổ. Chỉ có hai phụ nữ tuổi đã trung niên, áo cánh quần thâm, rụt rè như đi ăn cỗ.

- Các đồng chí bầu cho chủ tọa và thư ký - Xuân Tươi nói tiếp.

Một người tận dưới cùng nói to:

- Vẫn như mọi bận thôi!

- Đúng đấy! Đồng ý!

Xuân Tươi ngồi xuống ghế vui vẻ, bỏ qua phần biểu quyết, gọi ngay người vẫn quen được hội nghị bầu làm thư ký vì văn hay chữ tốt:

- Thế thì xin mời đồng chí Tùng lên làm nhiệm vụ! Còn chủ tọa chính là anh. Mọi bận vẫn thế!

Tùng ngồi xeo xéo phía bên kia, giáp bờ tường, đang đốt thuốc mù mịt. Vận bộ quần áo lính gọn gàng sạch sẽ, đầu tóc ngay ngắn. Với tuổi hai tám, Tùng là Đảng viên trẻ nhất ở chi bộ này. Đã được quân đội rèn luyện, lại có văn hoá, nhiều người nói chính Tùng phải là bí thư ở chi bộ này mới đúng.

Tùng dụi thuốc, lặng lặng bước lên. Không ai hiểu sao hôm nay anh chàng vốn hoạt bát và tươi bươi này lại ỉu sù sù thế kia. Ông Phúc ngồi mãi dưới cùng trong góc mờ tỏ, vẫn đang rì rầm nói gì với người bên cạnh. Ông mới đến. Khi đã vào họp, nhìn quanh không thấy ông, Thủ bồn chồn lên vì lo. Bây giờ là anh yên tâm là màn kịch sắp được bắt đầu! Nhưng có như mình dự đoán không? Chỉ cần họp xong, ông ấy lại đi có việc ở đâu đó, thế là hỏng bét. Mấy hôm nay bà Son đã chuẩn bị cho cuộc gặp này thế nào? Sao lúc này nghe mình dặn xong, mặt bà ấy lại thảng thốt đến thế? Còn thằng Cao nữa, vừa mới nghe mình nói, mắt mũi đã sáng lên như sắp được đóng phim phản gián! Rồi cái thằng lớp bóp trâu luộc cả con này sẽ làm ăn ra sao?

Thôi riêng vấn đề tách hợp tác ta sẽ phát biểu sau - Xuân Tươi đứng dậy xua xua tay như rung chuông, cắt đứt dòng suy nghĩ miên man của Thủ - Các đồng chí cứ phát biểu về việc thu sản trước mắt đã. Đang có dư luận là những người khê đọng nhiều vẫn tiếp tục ì ra không chịu nộp sản trong chiêm này. Nghe nói có Đảng viên và anh em họ hàng của Đảng viên cũng nghĩ như vậy. Nếu đúng thế thì ta còn vận động được ai nữa.

- Dừng mà ta phải xem là tại sao người ta không muốn nộp sản - Một trong hai người phụ nữ đang phát biểu thì bị Xuân Tươi cắt ngang, nhưng chị vẫn đứng đấy chứ không chịu ngồi. Tươi vừa dứt chị lại tiếp ngay. Thì ra hai bà này chẳng bẽn lẽn chút nào, chẳng chịu để cánh đàn ông áp đảo, nhất là động vào bát cơm manh áo của họ thì coi chừng! Chị nói tiếp với giọng chao chát:

- Ai chả biết làm ruộng phải đóng thuế. Nhưng tại sao làm quần quật mà chúng tôi vẫn không đủ vắt mũi đứt miệng? Nhà nông cái gì cũng phải trông vào hạt thóc. Nào ma chạy cưỡi xin, nào cha già mẹ héo; nào sách bút cho con, tiền đóng học cho con mỗi năm một cao, tất cả đều trông vào hạt thóc. Gạo không đủ ăn, nhưng vẫn phải thắt bụng cho chặt vào để bán thóc thì mới có tiền mà đóng, mà nộp. Vậy thế cho nên vụ chiêm này chúng tôi cũng không thể nộp sản hết số còn khê đọng lại. Nộp hết thì chúng tôi sống bằng gì? Xã cứ bắt những người tham ô nộp trước đi đã. Người tham ô tiền của đội 202, tức là tiền vét con sông Đào ấy, đã nộp chưa? Người ở trại giống lấy thóc thét đánh tráo vào thóc giống, rồi mang thóc giống đi bán chênh lệch đã nộp chưa? Rồi đến gạo nếp để ủng hộ bộ đội ở biên giới, ở Trường Sa cũng bị tham ô, thế thì chúng tôi còn biết tin ai? Ngay cái nhà ta đang ngồi họp đây, nếu năm ngoái chúng tôi không đấu tranh thì cũng đã bị dỡ đi rồi. Hỏi rằng dỡ hai cái nhà kho, ba cái nhà chăn nuôi từ ngày hợp tác Giếng Chùa làm, vậy bây giờ ở đâu? Của đau con xót, chúng tôi làm chúng tôi phải thế. Tiền có còn hay đã chui vào chai, nhảy lên đĩa cả rồi?

- Gớm, bà cứ làm tiền cũng biết nhảy như ếch không bằng!

- ếch nhảy cũng chẳng bằng người nhảy!

- Bà cứ nói thắt bụng lại cho chặt, nhưng tôi thấy mấy bà ở đội 3 xóm Chùa mới năm ngoái nghỉ đẻ, mà bây giờ đã lùm lùm đội kênh cả áo lên rồi!

Tiếng đẻ xen ngay vào, rồi cười khùng khục, phá tan không khí căng thẳng.

- Thôi trật tự! - Xuân Tươi vỗ tay bôm bốp - Tôi đề nghị chúng ta đi vào nội dung chính.

Thấy rõ là Xuân Tươi đang lúng túng. Việc đòi tách hợp tác là việc lớn, không thể bàn ghép vào cuộc họp này. Thì đã được biết có chuyện đơn xin tách hợp tác từ nửa tháng trước. Những người làm đơn xin tách hợp tác còn tố cáo một loạt lthững việc bê bối của ban quản trị và các đội trưởng sản xuất hiện nay. Mà phần đông những người trong số này đều có dính dáng đến nhà họ Trịnh Bá. Thủ đã nói với Sửu đây là việc hệ trọng: phải xem xét đã, chưa nên bàn rộng vội. Vậy tại sao Sửu đề nghị Xuân Tươi đưa ra bàn trong cuộc họp này? Có phải Sửu đang muốn rung cả một bụi cây?

Thủ giơ tay, rồi đứng dậy với giọng rất nhã nhặn:

- Việc xin tách khỏi hợp tác xã lớn để trở về hợp tác xã nhỏ như trước là một vấn đề lớn, nên chúng tôi đã có bàn là phải xem xét kỹ rồi chi bộ sẽ bàn riêng trong một cuộc họp khác, cứ bàn chung với nhiều việc như hôm nay sẽ không đạt được kết quả.

Ông Phúc không giơ tay, mà đứng bật dậy, lời lẽ khúc chiết:

- Vậy tôi đề nghị ngay tuần tới ta phải họp để xem xét yêu cầu của bà con có hợp lý không? Đồng thời đây cũng là một việc xem xét chính Đảng viên cán bộ mình đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chưa? Tại sao không được bà con tin như trước? Đây là cơ sở để chúng ta tiến hành theo nghị quyết 04! Bà con người ta đề nghị có văn bản giấy tờ, thì chúng ta cũng phải xem xét cho nghiêm chỉnh Tránh tình trạng để dây dưa. Việc nhà nông có mùa, có vụ. Mất một vụ làm ăn ở người dư dật, có chức có quyền thì vẫn không sao, nhưng với người giật gấu vá vai mà lỡ một vụ là cả nhà treo niêu đến mấy vụ sau. Bây giờ trên đã cho phép rồi ở đâu cán bộ yếu kém không lãnh đạo nổi cả hợp tác xã lớn thì nên xé nhỏ ra cho vừa sức mình. Cho nên bà con người ta đòi chia lại hợp tác là có lý do chính đáng của họ. Vì mấy hôm nay đã có tiếng xì xầm chê bai những người làm đơn xin tách hợp tác là thiếu ý thức chính trị, thiếu tình thân chủ nghĩa xã hội! nói vậy chính là không nắm được chính sách! Lại muốn quay lại cái thời đánh trống ghi tên để người siêng làm cho kẻ lười hưởng!

Có những tiếng cười nho nhỏ đó đây. Thủ thấy da mặt mình đã sầm lên? nhưng anh là người biết kìm nén, biết lùi một bước để tiến hai bước, nên Thủ vẫn ngồi thản nhiên. Anh lại nghĩ đến Sửu. Thế là việc châm ngòi của Sửu đã thành công rồi! Biết đâu hôm qua hôm kia Sửu đã đến gặp ông Phúc!

Thấy Cao nhấp nhóm có vẻ nóng tiết, Thủ phải đưa mắt cho Cao ra hiệu hãy cho qua! Hăn nói lộp bộp chỉ có hồng việc. Rồi Quàng phụ trách quỹ tiết kiệm, em ruột Quênh, ngồi ru rú đằng kia. Rồi anh em Thanh, Thánh với chú cháu Đệ, Đạo Rồi Hoạt, Đích, ông Na, ông Bùi. Bố con ông Vi - Vu, anh em sinh đôi Hảo Hán. Đây là những người họ hàng xa gần, hoặc được liệt vào hàng ngũ thân tín của Thủ đều ngồi im nên phát súng khai hoả của ông Phúc như đã nổ vào chỗ không người Dù vậy ông Phúc và những người ủng hộ ông ra dáng hỉ hả lắm. Hai người em rể ông Phúc chồng bà Lộc, bà Tài. hai khẩu đại pháo trên nghị trường

của chi họ Vũ Đình cứ ngồi rít thuốc tràn cung mây, như muốn nói đây chưa cần xuất tướng! Cuộc họp suông sẻ cho đến phút chót.

Xuân Tươi tuyên bố cuộc họp kết thúc với vẻ mặt thật hớn hờ vì theo Tươi cuộc họp đã thành công tốt đẹp đúng với tinh thần dân chủ, đối mới, mà tính chiến đấu nói thẳng, nói thật mỗi Đảng viên rất cao!

Mọi người túa ra về. Thấy ông Phúc lững thững một mình theo lối rẽ, Thủ quay lại tìm Cao. Nhưng anh chàng thích đóng phim phản gián còn nhanh hơn Thủ, đã biến trước rồi!

Thủ nhìn đồng hồ mười giờ đêm.

Ông Phúc bước những bước thon thả. Ông đang rất hài lòng với mình. Dân Giếng Chùa đang thì thầm là dòng họ Vũ Đình lâu nay chỉ ở mức lập lờ, không chìm nhưng cũng chưa nổi lên được, thì phen này xem chừng cờ sắp đến tay! Trước đây chỉ có mình ông Phúc và hai người bên ngoại là Đảng viên, nên cả thế lực còn yếu. Bây giờ cùng lúc thêm đến bốn Đảng viên về làng, mà người nào cũng sành sỏi cả. Tùng lại được vào tận Đảng uỷ xã. Dù hai cậu cháu còn trực trặc, nhưng chẳng bao giờ anh em họ lại bỏ nhau. Một giọt máu đào hơn ao nước lã Bên Trịnh Bá định lấy âm trị dương cho êm ả sạch sẽ, nhưng không ngờ gây ông lại đập lưng ông rồi! Bây giờ thì họ Vũ Đình không cần làm gì hết. Tất cả đã có luật pháp. Vỡ này cả nòi Trịnh Bá cứ là tai tiếng để đời!

Ông Phúc đăng hăng một tiếng rất sanh như tự thưởng cho sự hiện diện của mình trong cõi đời, rồi dừng lại bên bụi chuối tối đen khum tay che gió bật lửa châm điếu Hê-rô của anh em Hảo Hán lại mời thuốc ông Phúc! óng ừa thuốc Lào kia, nên bây giờ chẳng nên câu nệ, lòng ông đang thành thơi quá, thuốc gì chả ngon?

Ông Phúc vừa xoè lửa, thì bỗng một tiếng gọi rất sẽ ngay bên cạnh, trong bụi cây:

- Ông Phúc!

Gần như giật nảy người, ông Phúc lùi lại một bước với dáng điệu tự vệ, khiến người gọi cũng cuống lên vì sợ ông bỏ chạy!

- Ông Phúc! Tôi đây? Tôi đây mà!

Chưa dứt những lời hào hển, bà Son đã hiện ra ngay bên cạnh. Bà mặc quần đen và chiếc áo xanh vốn rất đẹp của Đào, giờ đã cũ, nhưng còn rất bén, khiến cái dáng đầm đậm tẩm thuốc của bà vẫn gọn gàng mau mắn. Bà chỉ mặc quần áo cũ của Đào mà vẫn được tiếng là trau chuốt. Trong đêm, ông Phúc thấy bà vận toàn đồ đen. Từ người bà toả sức lên mùi quết trầu thơm cay, ấm nồng.

- Bà đấy à?... Bà... Bà gọi tôi? ông Phúc ngỡ ngàng, hơi bối rối đến ngờ vực.

- Thế ông nghe chưa thủng hay sao? Tôi phải chờ để gặp được ông từ tối đến giờ. Sao mà cái thân tôi nó tội đến thế! Tôi muốn thưa chuyện này với ông!

Bà Son vừa nhả bã trầu, vừa nói trầm trầm rầu rĩ. Bà ăn miếng trầu cũng là để giết thời gian mà thôi. Bà đứng, đầu hơi cúi, hai tay vòng trước ngực. Mái tóc còn rất dày cuộn một búi tròn sau gáy.

Ông Phúc bóp điếu thuốc trong tay, hỏi nhỏ:

- Bà định nói chuyện với tôi? Có chuyện gì nữa mà nói?

Giọng bà Son trở nên tức tưởi:

Ông bây giờ thì còn thiết gì, còn biết gì đến ai! Ông chỉ cần được việc của ông. Ngay từ ngày xưa ông đã

như thế! Có bao giờ ông coi lời tôi làm trọng đâu! vậy mà lúc nào ông cũng nắm được đằng chuôi. Tôi vẫn nghĩ chả khi nào tôi phải gặp ông để cầu cạnh. Thế mà rõ thật cái số tôi!

Ông Phúc giật lùi chân một bước, kêu lên:

- Chết! Chết! bà nói gì thế? Sao lại chuyện nọ sọ chuyện kia như thế? Đứng đây nhờ ai đi qua...

Bà Son cũng giật mình sức tỉnh. Bà đã chuẩn bị sẵn từ tối những lời nói với ông Phúc. Vậy mà bây giờ bà không kìm nổi sự dồn nén của tiềm thức. Tiếng là cùng làng, nhưng từ lâu mỗi người mỗi cảnh, mỗi phận. Làng xóm luôn luôn nhìn vào, họ hàng nghiêng ngó, nên không bao giờ hai người còn đứng chuyện trò với nhau. Từ ngày có hợp tác, mỗi người ở một đội, nên càng xa nhau. Thảng hoặc bất ngờ gặp nhau ngoài đường chỉ khe gật đầu chào nhau vội vã chân vẫn bước. Người này hoàn toàn không biết được người kia nghĩ những gì về mình. Yêu hay ghét? Trong lòng có còn chút băng khuâng nào, hay đã hoàn toàn giá lạnh? Bấy giờ nghe bà Son nói với giọng chì chiết giận hờn, tim ông Phúc bỗng nháy lên như bước hụt! Thì ra bà ta vẫn nhớ hết! Cấm bỏ sót tí gì! Ngày ấy khi gia đình nhất quyết bắt bà phải lấy chồng, buổi tối gặp nhau ở bờ sông, bà ấy đã nói thế nào nhỉ?

- à quên! Tôi xin ông! Bà Son hoảng hốt khi thấy mình không kìm nổi những điều âm ỉ vẫn cất kỹ trong cõi lòng. Nhưng sao lại nói những chuyện ấy vào lúc này?

- Tôi có câu chuyện muốn nói với ông, mà phải nói dài dài nó mới ra nhẽ. Đứng đây không tiện. Ông vui lòng đứng khuất vào trong này một tí.

Bà Son nói những lời ấy một cách hào hển, rồi bà lui vào cánh bãi sau gốc chuối, đến ngồi thu mình cạnh bụi cây dành dành và bụi dứa dại, với những tàu dứa vừa to vừa dày và nhọn hoắt như những thanh gươm chìa lên tua tủa cao quá đầu người, từ bụi dứa sang bụi dành dành, dây tơ hồng giăng mắc chằng chịt, trong bóng tối, đêm nhạt mờ nhìn như một tấm lưới sắt.

Ông Phúc đứng lặng một lúc lâu, lòng ngổn ngang rối bời. Ông bỗng thấy như mình vừa như lay lại một cái gì, nhưng lại mơ hồ có một điều gì phấp phồng lắm. Ông vừa muốn nghe bà Son giải bày, lại vừa lảng tránh, bởi chắc chắn những điều bà sắp nói chẳng vui vẻ gì; thế nào cũng liên quan đến cái người mà không bao giờ ông muốn nhìn mặt. Nhưng đã đến nước này thì không thể trốn được nữa. Trong thâm tâm chưa bao giờ ông ghét bà Son. Chưa bao giờ bà ấy là người lừa lọc.

Ông Phúc dặng một tiếng nhỏ trong cổ, rồi lùi vào rặng cây bước từng bước rất chậm. Đã về khuya, ánh sáng sao nhạt nhoà, hơi sương phơ phất như khói nhạt khiến cánh bãi lờ mờ như trong chiêm bao. Ông Phúc khẽ khàng đi lại bụi cây dành dành, người bỗng châng lâng sợ sợ. Bà Son ngồi xồm, hai tay ôm lấy gối, đen sẫm, lặng phắc như bất động.

- Ông ngồi xuống đi! - Bà Son nói trầm trầm, khó khăn như rút từng lời từ trong ngực - Hôm nay tôi gặp để xin ông một việc. Đúng là cái số tôi chẳng ra gì! Muốn sống yên phận cũng chả được! Mang tiếng là chồng con nhà cửa dè huề, nhưng có lúc nào tôi được vui, được thoa nguyện. Chủ không ra chủ, tớ không ra tớ! Ngẫm ra đời tôi lận đận là từ cái ngày tôi phải lòng ông! Từ bấy giờ tôi không làm chủ được cả thân tôi! Lấy những là để giữ cái tiếng cho bố mẹ thế là vì bố mẹ chứ đâu phải vì mình! Nếu ngày ông thực lòng vì tôi, cùng ý với tôi bỏ đi nơi khác làm ăn, no đói có nhau, thì chắc đời tôi không đến nỗi. Có no mà không

có vui, có lành mà không có ấm như thế này!

Tiếng bà Son tắc lại, ngạt đi. Bà gục mặt xuống hai đầu gối, vai run lên từng nhịp. Bà không định nói thế. Nhưng vừa cất lời lại không kìm được lòng. Những điều u uẩn vẫn cất kỹ từ lâu, mấy hôm nay lại bồn chồn bật dậy. Từ tối đến giờ đã chực sẵn nơi đầu lưỡi. chỉ cần giáp mặt người vừa yêu vừa ghét kia là những lời ấy bật ngay ra.

Ông Phúc hốt hoảng nhìn quanh, rồi tự thấy mình đứng lêu đêu như thế này thì thật là ngớ ngẩn, đại đột nữa. Ông liền lóng ngóng ngồi xuống, và chẳng biết nói gì, hỏi gì, cứ nhìn lom lom vào đôi vai còn tròn trịa của bà Son đang run lên trong tiếng nấc, lòng dạ bồn chồn rối rắm.

Đã lâu lắm rồi, xa xưa lắm rồi, từ ngày ông còn là cậu giáo Phúc trường đồng ấu, đầu xanh mỡ, mặt vuông, da trắng. Mặc dù đã yên bề gia thất, nhưng ông vẫn đứng núi này trông núi nọ, vì càng gần người vợ bố mẹ chọn cho, cái cô Dần khô chân gân mặt ấy, thì cậu giáo Phúc càng thấy đời mình trống vắng thiếu hụt. Vậy mà khi người con gái đẹp nhất làng, đã cuồng nhiệt trao hết tình yêu cho cậu, rủ cậu bỏ làng ra đi liều! Tối ấy, khi bố mẹ nhất quyết phải bắt Son lấy chồng, Son đã tắt tả chạy ra gốc cây bạc thau trên quãng vai cày bờ sông, áo quần bay lạt phật, mái tóc dài cuốn vôi vãi, chiếc lược thưa vẫn cài vắt vẻo đỉnh lọn tóc. Cô ào đến Phúc, đổ người vào ngực Phúc. vừa nói vừa thở dốc:

- Bỏ đi đi anh! Đi đâu cũng được! Mình có hai bàn tay, chịu khó chịu khổ thì ở đâu chả kiếm được miếng ăn. Thấy u em nhất định bắt em phải lấy thằng thọt ấy rồi! Họ đang bàn với nhau là tuần sau cưới! Thế thì em chết còn hơn! Bỏ đi anh! Báu gì ở cái đồng đất thóc mách này. Thế nào? Anh nghĩ thế nào mà đứng đực ra thế?

Son ngửa khuôn mặt nước mắt chan hoà lên vừa khóc, vừa lắc người Phúc như lắc, như run một cái cây chết đứng! Đến khi Son xoắn tay vào bả vai Phúc hỏi dồn, Phúc mới lâm bẫm như người mất hồn:

- Nhưng biết đi đâu bây giờ? Sẻnh nhà ra thất nghiệp! Thế là bà Son đâm bình bịch vào ngực Phúc, gào lên: Thì ra anh là người hèn nhát! Anh lừa tôi? Anh coi tôi là đồ chơi? Anh còn nhớ anh thề thốt những gì không? Nói ra anh chỉ gan cái lỗ mồm! Anh chỉ biết đến thân anh! Anh tiếc cái nhà ngói, cái sân gạch chứ gì? Anh tiếc con vợ mặt lười cày chứ gì? Đã thế thì anh về đi! Bước cho khuất mắt tôi đi!

Có tiếng gõ lách cách vào mạn thuyền đuổi cá dưới sông, Phúc bịt miệng Son, nhưng cô văng tay ra như một con chim cắt xù lông vẫy cánh, giọng cứ rít lên:

- Không việc gì phải sợ! Cả làng, cả tổng người ta nói dăng dăng là tôi dan díu với anh, tôi không sợ thiệt thì anh lo gì! Giời ơi khổ thân tôi!

Vừa nấc lên trong tiếng khóc, Son vừa chạy vụt đi. Lon tóc xoắn ra, gió quạt tung toá phủ kín cả lưng.

Đêm ấy - ông Phúc nhớ lắm, cũng sáng lờ mờ lợt nhợt như đêm nay. Đây là đêm gặp gỡ cuối cùng của hai người, và khởi đầu của mối tình thù dai dẳng đến mấy chục năm!

Sau đêm ấy một tuần Son lấy chồng, lấy anh Hàm thọt. Rồi Son vẫn sống như mọi người vợ, mọi người đàn bà khác: chẳng việc gì phải chết như cô nói! Từ đấy mỗi người một phận, mỗi người một con đường riêng. Vẫn thấp thoáng trông thấy nhau. nhưng không còn biết gì về nhau nữa. Vậy đêm nay bà ẩn định nói chuyện gì? Chả nhẽ gặp dăm dúi thế này chỉ xới xáo những chuyện ngày xưa ngày xưa? Bà Son vẫn úp mặt vào

lòng bàn tay trên đầu gối. Đôi vai đã bớt rung. Chỉ còn những tiếng xẹt soạt khe khẽ. Ông Phúc hỏi rụt rè:

- Bà còn định nói với tôi chuyện gì nữa?

Bà Son như sức tỉnh. Bà ngồi thẳng lên, lấy ống tay lau mặt, nói rì rầm:

Thôi thì dù sao tôi phải lo cái phận tôi. Lo cho mấy đứa con tôi. Thôi thì ông ghét tôi. Ông khinh ông Hàm nhà tôi, nhưng ông hãy rộng lòng với mấy đứa con tôi! Chúng nó chả làm gì nên tội. Ông hãy bỏ qua cái vụ này, ông rút đơn kiện về! Rồi tôi sẽ nói anh em họ Trịnh có lời xin ông. Thế là ông được trả ơn cho cả một chi họ. Còn mẹ con tôi đã được ông làm phúc.

Ông Phúc bỗng sững người ra giọng đã tỉnh khô:

- Ai nói với bà đi làm việc nay? Có phải tay Thủ không?

Bà Son cuống quýt lên. Bà quay sang hốt hoảng nắm lấy tay ông Phúc đang chém chém vào không khí như sợ ông chạy đi mất. Bà nói vội vã, môi run bần:

- Không! Không! Không ai xui tôi đâu. Đây là tự tôi nghĩ ra. Các ông chỉ nghĩ đến kiện nhau, thì tôi cũng phải nghĩ ra làm cái gì chứ! Ông hãy vì tôi mà làm phúc làm đức. Cả đời tôi chỉ xin ông một lần này!

Vừa nói Bà Son vừa nắm chặt tay ông Phúc. Bàn tay bà lạnh giá, run lật bật. Đang sắp nổi cáu, ông Phúc bỗng chùng hăn người xuống. Miệng ăng lại. Cơn hoả vừa lốc lên, những lời cay nghiệt vừa định cất lên bỗng khô cứng lại trong miệng. Toàn thân ông như có một luồng điện chạy. Ông ngồi đơ ra. Rồi như một bản năng, một tia lửa vẫn tờ mờ le lói tiềm ẩn ở mãi nơi thâm sâu, giờ đang lần lần hồi nhiệt.

Ông quay sang sẽ sẽ nắm lấy tay bà Son. Bàn tay nhỏ nhắn, vẫn những ngón thon mềm đã một thời siết chặt vào da thịt ông, nhưng tuột khỏi ông gần hết cả cuộc đời rồi! Bà Son vẫn để yên tay mình trong lòng bàn tay ông Phúc.

Cả hai cùng bàng hoàng nhìn thẳng vào mắt nhau, chờ dẫn thần thờ! Ông Phúc hỏi lập bập:

- Thế ra bà cũng khổ à? Tôi lại nghĩ là bà sung sướng lắm.

Bà Son nói lao hển như hụt hơi:

- Đâu phải có ăn có mặc là sướng. Có khi bữa rau bữa cháo vẫn sướng, mà có cơm ăn ba bữa, có quần chùng áo dài lại vẫn là khổ.

- Nhưng chả nhẽ bà lại không có quyền gì ở trong gia đình? Nghe người ta nói bà muốn may sắm gì, mua bán gì, từ bộ quần áo đến việc đi góp giỗ ở bên ngoại cũng phải hỏi chồng?

Thế là ông Phúc đã khơi trúng vào chỗ dễ buồn tủi nhất của lòng mình, bà Son khóc nức lên. Bà bấu chặt vào cánh tay ông Phúc. Một trong những dòng tác nhiệt thành của cô Son từ thời xa xưa chột thức dậy, sống dậy với cả hai người. Bà nói thốn thức không cần phải giữ gìn nữa:

- Đấy, tôi sướng thế đấy! Sướng đến có tiền có gạo trong tay là chi tiêu may sắm gì cũng phái ngựa tay xin! Rõ thật cái thân tôi!...

Vừa nói, bà Son vừa xoắn vào cườm tay ông Phúc. Chính lúc ấy, lúc hai người xoá đi những e dè ngăn cách, đang bộc bạch những nỗi niềm không dễ nói với ai, thì đánh rào một cái, như từ trên trời rơi xuống, như từ dưới đất mọc lên; một bóng người tối thẫm nhảy qua bụi cây từ phía sau lại, gằn giọng trong cổ họng, sắc lạnh:

- Ngồi im! Động cựa tôi bắn!

Tiếp lên là ánh đèn pin sáng loè, hoa vào mặt hai người rồi chiếu lom lom vào bàn tay bà Son đang rút vội khỏi cánh tay ông Phúc. Phó ban công an Cao kéo chiếc mũ lơ-vit sụp xuống mặt cho ra dáng thám tử, đứng sững sững trước mặt hai người, súng ngắn đeo thắt lưng giữa bụng. Một bóng người nữa từ bụi dưới ngoài đường hấp tấp đi lại. Bà Son kêu lên kinh hãi khi nhận ra cái người đi rình thứ hai là ai:

- Chú Thủ? Chú định làm cái thế này? Chính chú bảo tôi!...

- Bá im ngay! - ông em chồng vội cắt ngang lời bà Son, nói lấp ngay đi:

- Bá có thể về được! Rồi anh em tôi sẽ nói chuyện với bá? Đồng chí Cao làm nhiệm vụ đi! Bà Son vùng đứng dậy, vừa chạy tong tã, vừa oà khóc.

- Bây giờ chúng tôi đề nghị ông làm biên bản! - Cao tắt đèn, nhưng vẫn nhìn lầm lẫm vào ông Phúc, nói gần từng tiếng.

- Biên bản thế nào?

Ông Phúc hỏi nhỏ ngờ ngác, rõ ràng là giọng của người đang chịu nhún. Nhưng Cao đã như muốn nổi xung. Anh vô bồm bộp vào bao súng: nói như đọc lệnh:

- Còn biên bản gì nữa! Biên bản của hành động vụng trộm bất chính! Đêm hôm khuya khoắt dắt nhau vào bờ bụi để ôm ấp than thở, vậy là cái gì? Hay ông đang thảo luận về việc xin tách khỏi hợp tác xã lớn đấy? Ông Phúc đứng bật dậy, cũng đã muốn xô xát lăm lăm.

- Chính các anh bày ra cái trò đồn mạt này! Các anh bảo bà ấy đến gặp tôi để xin tha tội.

Cao đã nổi cáu, tiếng đã như muốn gầm lên:

- Đứng im! ông có hành động chống đối tôi nổ súng.

Thủ tiến lên một bước giọng dễ dàng, cái dễ dàng của một con mèo vờn chuột, của người đã nắm chắc phần thắng, nên không có việc gì phải ồn ã:

- Cao thôi, không cần to tiếng. Bây giờ ta bàn việc người lớn với nhau.

Thủ quay sang ông Phúc dù đêm nhạt nhòa dưới ánh sao mờ nhạt, nhưng vẫn thấy rõ bốn mắt gườm gườm nhìn như xia vào nhau. Thủ hạ giọng đến ngọt ngào:

- Bây giờ thế này ông Phúc ạ. ta lấy tinh thần là người làng người xóm, lấy tinh thần đảng viên để nói chuyện với nhau! Gia đình chúng tôi muốn yên chuyện mà ông cũng vậy. Chứ bây giờ làm ầm ĩ cho cả làng biết rằng ông với bà Son dắt nhau ra đồng giữa đêm khuya thì còn ra thể thống gì! Lại giữa lúc ông Hàm đang như thế! Người ta sẽ nghĩ ông đã lợi dụng! Rồi về mặt tổ chức, chi bộ có để ông yên không? Ông xấu mặt đã đành, mà bên gia đình chúng tôi cũng không thơm tho gì! Vậy thì ta cần bàn kín với nhau, không để hở cho ai biết, cả ông Hàm chúng tôi cũng sẽ không nói. Chúng tôi chỉ yêu cầu ông rút ngay đơn kiện về. Chính trên huyện đang mong như thế. Các đồng chí đó không muốn có rắc rối. Khi ông đi rút đơn, tôi sẽ nói với mọi người là hai gia đình đã tự giải quyết được với nhau. Cụ thể là nói với ông đã lấy tinh thần cán bộ Đảng viên ra thoả thuận, lờ nhau, vì nghĩa lớn đã bỏ qua những việc vụn vặt. Như thế ông chỉ được tiếng tốt chứ không mất mát gì. Ông đồng ý chứ?

Ông Phúc nói với giọng của người đã bị mắc câu:

- Sao anh không nói thẳng với tôi như vậy? Việc gì phải bày ra cái trò nhí nhố này?

Thủ hình như khẽ cười. Người ta bảo Thủ có tiếng cười rít gớm, cái cười của mật ngọt chết ruồi!

- Thôi không nên để ý những chuyện vặt? Ta thống nhất với nhau như thế. Nhưng làm gì cũng phải cho đảng hoàng, cho nên vẫn phải có một cái giấy cho có đầu có đuôi. Ông yên trí, xong xuôi mọi việc, tôi sẽ xé tờ biên bản này trước mặt ông. Cao viết đi!

- Giấy gì? Biên bản gì? - ông Phúc hỏi giật giọng.

Thủ vẫn ngọt nhạt:

- Cũng vẫn chỉ là chuyện thủ tục bình thường thôi! tôi đã hứa danh dự với ông là xong việc sẽ hủy ngay.

Rồi như đã chuẩn bị đâu vào đấy, cao cởi dây súng đưa cho Thủ, ngồi xuống bật đèn, rút quyển sổ trong túi quần, bấm bút bi tanh tách, viết soạn soạt rất nhanh. Thủ thắt dây súng vào ngang sườn đứng lom lom như canh gác cả hai người.

- Xong rồi, tôi ghi thế này.

Cao ngẩng lên, dặt bút vào túi đọc:

Chúng tôi là Trịnh Bá Thủ, bí thư đảng uỷ và Trần Cao, phó ban công an, trên đường đi làng nhiệm vụ về lúc mười giờ đêm, đã bắt được ông Vũ Đình Phúc và bà Ngô Thị Son đang làm những việc vụn trộm bất chính ở bãi trồng bạch đàn cạnh cánh đồng Ma Voi. Để giữ gìn trật tự an ninh và sự trong sáng của xóm làng, chúng tôi không hô hoán làm to chuyện, mà chỉ góp ý xây dựng và làng biên bản này để có chứng cứ là chúng tôi không bịa chuyện. Chúng tôi can đoan là nói đúng một trăm phần trăm sự thật. Dưới đây là chữ ký của đương sự

Ông Phúc chồm lên:

- Không đúng? Xuyên tạc! Vu cáo? Vụn trộm bất chính ở chỗ nào? Tôi không ký liếc gì cả.

Vừa nói ông Phúc vừa vùng vằng định bỏ đi, thì Thủ đã buông lời sắc lạnh:

- Ông không thể đi được! Nếu ông bỏ chạy, bắt buộc tôi phải nổ súng! Làng xóm sẽ âm ỉ lên. Còn bà Son thì ông nên biết, lúc này tôi bảo gì bà ấy phải nghe! Khai thế chứ khai nữa cũng được. Vậy là chúng tôi những ba người, ông chỉ có một không, ai thắng ai? Nhưng tôi không vu vạ đâu. Cao xoá mấy chữ vụn trộm bất chính đi. Vậy là được chứ?

- Phải yêu cầu ghi rõ là chính bà ấy đi tìm gặp tôi để yêu cầu tôi rút đơn kiện.

Ông Phúc đáp xằng, nhưng Thủ vẫn nhẹ nhàng. Con mèo đã nắm chắc phân thắng, cần gì phải múa vuốt với chuột!

- Ông có thể ghi thêm tất cả những điều ấy, vì chúng tôi có biết bà Son nói những gì với ông đâu! Ông cứ viết thêm tất cả ở phía dưới, rồi ký tên. Cao đã bấm đèn và đưa sổ, đưa bút cho ông Phúc. Và ông Phúc đã gù gù cái lưng, cố giữ cho khỏi run tay, viết thêm nửa trang giấy trong quyển sổ Mật của Cao, rồi ký tên.

Bút sa gà chết! Con chim đã lao vào bẫy! Con cá đã chui vào lờ! Thủ cầm quyển sổ, bấm đèn nhìn lướt qua những dòng nguệch ngoạc và chữ ký run run của ông Phúc, hài lòng nhét vào túi. Đoạn Thủ quay sang ông Phúc nói với giọng gần như thân tình:

- Ông Phúc ạ, hai giờ chiều mai tôi chờ ông ở uỷ ban xã. Tôi sẽ nói với cả Đảng uỷ và uỷ ban là tôi với

Ông đã giải quyết mọi chuyện với nhau ở phạm vi gia đình, đã vì tình nghĩa làng xóm mà xoá hết những hiềm khích cá nhân. Vậy là tôi đã làm đẹp cho ông! Ông nhớ nhé! Dứt lời. Thủ tắt đèn quay gót đi ngay, bóng tối trùm lấy người anh!

Có tiếng cú rúc phía đồi ông Bụt. Mấy hôm nay bà Cả Ngật cứ hấp háy cặp mắt lông quặm mà thì thầm là tối tối đại bàng bay về đậu đen trên cây si cụt ở đồi ông Bụt, tiếng quạt cánh của các ngài cứ vù vù như tiếng quạt hòm! Rồi đom đóm lập loè như sao sa, rồi cú rúc quanh cây si ấy, nhiều điềm lạ lắm!

Chưa ăn thua! Nào đã thăm tháp gì! Những điều lạ ấy còn khước mới sánh được với điều lạ vào chiều ngày hôm sau ở ủy ban xã! Lạ mà lại nhìn thấy nhỡn tiền, lạ mà thật như đếm mới càng lạ!

Mười ba

Võ này thì không phải chỉ riêng làng Giếng Chùa mà cả xóm Mới, xóm Trại, tính sơ sơ hơn hai ngàn hộ hơn sáu ngàn khẩu cứ chăm chăm xem cánh nhà Vũ Đình sẽ hạ bệ cánh nhà Trịnh Bá thế nào. Tông tộc của Đại - Sang - Phúc - Quý Lộc - Tài sẽ dồn đẩy tông tộc của Hoàn - Hàm - Long - Thủ - Ngọc - Báu vào ngõ cụt ra sao thì bỗng chách một cái, tất cả kinh ngạc đến ngã bở chừng!

Theo lệ thường, hai giờ chiều, văn phòng Đảng ủy và ủy ban - gồm hai gian nhà ở liền nhau, mới lác đác có người đến. Nhưng hôm nay mới hai giờ kém mười lăm, Thủ đã có mặt. Quần màu be, áo cộc tay màu nước biển, tóc chải ngôi, mặt mũi điềm tĩnh. Người ngoài nhìn không biết anh vui hay buồn. Thủ dựng xe rồi đứng trên hiên gọi to:

- Bác Vòi đâu? Lên mở cửa nhá

Bồ Vòi đang dội nước tắm uôm uôm, tưởng có khách trên huyện, trên tỉnh về thay xống áo tập tễnh đi lên. Đến khi chỉ thấy một mình Thủ, lão ngạc nhiên. Vừa mở khóa, bồ Vòi vừa thăm hỏi: Quái, sao hôm nay anh cu này lại có vẻ hách thế nhỉ? Giờ chứng chắc! Người ta đang đồn là sắp mất chân bí thư đến nơi, chẳng nhẽ khôn róc như anh ta lại không biết?

- Bác để nhà cửa bẩn quá đấy - Thủ vào nhà nhìn quanh, nói nhẹ nhàng nhưng lạnh lùng.

Bồ Vòi vừa đi tìm chổi, vừa nói lầm bầm, trong lòng càng thấy lạ:

- Chiều hôm qua các ống ấy họp về muộn, tôi chưa kịp dọn. Hôm nay có khách ở trên về hả anh?

- Không có trên nào cả, nhưng vẫn phải phải sạch sẽ, có nước có chè.

Nói rồi Thủ bước ra ngoài, đi loanh quanh nhìn ngắm mấy khóm hoa, khóm táo, rồi thùng thẳng sang khu trường học, điệu bộ thật thong dong nhàn tản. Bồ Vòi nhìn theo không còn hiểu ra làm sao. Cứ tưởng ông bí thư đang bí rì rì, cuống cà kiêng lên mới phải, chứ còn lòng dạ nào mà ngắm hoa thưởng nguyệt. Chính Bồ Vòi đã bảo mỗi khi Thủ sang khu trường học để thăm mấy cô giáo viên là anh đi thưởng nguyệt đấy! Những lúc ấy lòng dạ phải phơi phơi lắm. Vậy hôm nay trúng quả gì mà anh ta lại tưng tăng thế nhỉ?

Vừa thấy chủ tịch Sứ đến, bồ Vòi đã từ dưới bếp chồm phẩy chạy lên, ghé sát vào tai Sứ thì thầm, cặp mắt vắn vú những tia đỏ vì ngấm nhiều rượu cứ đảo lên. Nghe xong Sứ chỉ cười khùng khinh, rồi xách cặp bước lên nhà với cái dáng của ông chủ số một ở đây: Sứ được biết trên huyện đang rất buồn bực về Thủ. Hôm qua lên trên ấy có việc, cả chủ tịch và trưởng ban kiểm tra cứ hỏi liệu trong vụ đào bới này có vai trò của Thủ không? Sứ đáp lập lờ: Không biết thế nào mà lường! Vì bí thư của chúng tôi có phải là người ruột để ngoài da đâu! Về xã Sứ khuyến khích những người xưa nay vẫn muốn chống Thủ nhưng chưa có dịp, thì bây giờ đã có cơ đấy Thủ vào thế cô lập rồi. Lâu nay Sứ vẫn phải đưa vào Thủ để củng cố vị trí của mình, nhưng Sứ vẫn âm thầm ăm ức khi biết mọi người vẫn nhún mình là cái bóng của Thủ, vẫn coi mình là anh ngụ cư phải sống tựa vào Thủ, nên nhìn việc Thủ bao sân sang công việc chính quyền, có

những quyết định độc đoán, Sửu vẫn phải vui vẻ, phải lặng thinh. Như hồi trong năm mới đây, xã quyết định mở chợ ở đầu cầu treo bắc qua sông Công phía cuối xã kia. Hôm bàn cụ thể về việc thu thuế cầu, thuế hàng Thủ lại vắng mặt. Hôm sau Sửu nói lại. Thủ bỗng gất âm lên và chỉ ra những chỗ hở đến ngờ ngách trong những quy định của bọn Sửu.

Lần sau cái gì không biết nhớ hỏi tôi đã, chớ vội vàng như vậy thì đến mấy con mẹ buôn vặt nó cũng vừa được ăn, vừa được cười cho! Thủ xẵng giọng nói, còn Sửu thì cứ phải ngồi ngay tán tăn. Vì cái thế của Thủ đang mạnh. ở trên huyện Thủ quen thân hơn Sửu nhiều, còn dưới này thì vây cánh đông lắm Sửu cứ phải làm thinh chịu lép. Nhưng bây giờ thì khác rồi! Gió chuyển rồi! Mấy hôm nay đã có người nói vui: Bác Sửu chuẩn bị kiêm luôn chân bí thư đi là vừa! Thì quyền bí thư cũng được. Sang năm đại hội, cớ sẽ vào tay bác chứ ai! ở đâu không biết chứ ở đây bí thư vẫn quan trọng hơn chủ tịch nhiều. Bởi thế nghe câu nịnh mình dù quá sớm, nhưng Sửu cũng thấy sướng tai!

S Sửu vừa bày sổ sách ra bàn thì Thủ về.

Anh đấy à? - Sửu quay ra vồn vã như thường ngày, rồi đứng dậy tráng ấm pha trà.

Thủ ngồi xuống ghế cũng hỏi với giọng bình thường như mọi khi:

- Mấy hôm nay có gì không?

- Không anh ạ! - Sửu rót nước ra chén, mùi chè ướp hoa sỏi toả thơm ngát- Tối qua bên anh họp chi bộ à?

- Thủ nhìn vào mặt Sửu, nói thăm dò

- Họp để triển khai nội dung mấy hôm trước thường vụ ta đã bàn.

Rồi không thấy Sửu nói gì, thế có nghĩa là Sửu chưa biết những chuyện diễn biến sau đó. Tốt lắm. Thủ hỏi sang điều mà anh mới nghe được:

- Nghe nói anh đã quyết định bỏ tổ truyền thanh?

S Sửu vẫn chép chép từng nhụm nước nhỏ qua kẽ răng, và mặc dù giọng vẫn ngọt ngào nhưng rõ ràng đây là lần đầu tiên Sửu vẫn dám tự ý quyết định một công việc, và cũng lần đầu tiên Sửu nói với Thủ bằng giọng của người ngang hàng, cũng là một cách thăm dò sự phản ứng của Thủ ra sao!

- Thì việc này tôi đã nói mấy lần trước trong các cuộc họp là bây giờ lấy thóc đâu chi cho tổ truyền thanh?

Xà xẻo như trước là gay rồi! Tổ những ba người, bây giờ cũng ít việc, mà lại ăn thóc bằng người làm việc cả ngày là không hợp lý. Thêm nữa, dạo này lại nghe người ta xì xào là cậu Hiên với cô Gấm cùng trong tổ truyền thanh nhiều chuyện léng phéng lắm. Vậy thì tốt nhất là giao quách máy cho trưởng ban văn hóa bắt anh cu Đích phải học thêm cách điều khiển máy. Truyền thanh với cờ đèn kèn trống về một mối là gọn.

Thủ cũng vừa nhấp nước, vừa thủng thẳng hỏi lại:

- Nhưng lại có ý kiến cho rằng phải bỏ chính cái anh chàng Đích chúa tào lao chúa qua loa đại khái ấy thì sao? Rồi giao luôn những việc cờ đèn kèn trống cho tổ truyền thanh. Sang năm ta thành lập thư viện như kế hoạch đã bàn, thì tổ truyền thanh kiêm luôn cả thư viện, vì cô Gấm trước đây đã học trung cấp thư viện, do phân công đi xa, nên cô ấy bỏ, anh không biết sao?

Mới có thể mà xem chừng Sửu đã bị 1-0! Sửu đang lúng túng chưa biết tự biện hộ cho mình ra sao, thì bỗng có tiếng líp xe tanh tách ngoài sân: rồi phó ban công an Cao bó người trong bộ bò mốc loang lổ, hiện

ra ở cửa, Hôm nay có vẻ trọng đại thế này, mà chiếc ba-bét của Cao lại hỏng.

- Báo bí thư và chú tịch, ông Phúc có việc muốn gặp đảng ủy và ủy ban

Thấy Sửu sững sốt, đến không biết làm gì, Thủ đứng dậy vồn vã:

- à mời đồng chí Phúc vào đây - Rồi quay sang Cao - Đồng chí sang gọi anh Bí, rồi cùng đến đây nghe luôn.

- Rõ! Cao đáp như một người lính, rồi quay gót.

Lương Văn Bí là phó bí thư thường trực. Vì là người trung dung tốt tính, nên mọi người vẫn gọi là Lưu Bị.

Bí cùng ở trong thường vụ với Thủ và Sửu. Nhà Bí ở cạnh khu trường học. Lúc này Thủ sang đây dặn Bí cứ ở nhà để tý nữa có cuộc hội ý thường vụ, chứ đâu phải Thủ đi tán gái như bố Vòi vội nghĩ hấp hoảng.

Ông Phúc mặc bộ quần áo tàu tàu, bỏ chiếc mũ lá cọ ra, ngồi xuống ghế. Mặc dù miệng khẽ mỉm cười cho có vẻ tự nhiên. Nhưng ngay Sửu là người chưa biết tí gì về màn kịch này, cũng không thấy điệu bộ ông có cái gì gượng gạo. Cặp mắt ông khô khô hình như thiếu ngủ. Thủ đứng dậy, tự đi xúc ấm pha trà mới. Sửu không biết làm gì, liền rót nước sôi tráng từng cái chén, bụng càng hồ nghi. Quái quỷ thật, hai ông này như Sơn Tinh - Thủy Tinh, sao bỗng dừng lại thân mật với nhau thế này? Mà sao lại cả thường vụ và công an ngồi nghe cái gì nhỉ? Hòa hay chiến đây? Tay Thủ không nói gì, nên Sửu cũng lặng thinh. Thành ra cả bí thư và cả chủ tịch cùng làm ra vẻ chăm chú vào việc pha trà để phục vụ một đảng viên thường! Và ông Phúc cũng như đang dăng co điều gì trong lòng nên im ốt. Không ai dám nhìn vào mặt ai. May quá Lương Văn Bí và Cao đã tới. Thủ nài xuống ghế ở chính giữa: đúng vị trí của người chủ trì. Anh đã quên khuấy ấm nước vừa pha. Giọng mềm mỏng, cân nhắc.

- Đây không phải là họp thường vụ, mà tôi chỉ muốn sự có mặt của thường vụ và công an để chứng kiến sự hòa giải giữa hai gia đình và họ hàng chúng tôi với gia đình và họ hàng đồng chí Phúc. Cũng xin thông báo với thường vụ biết, có cuộc hòa giải này là do tôi đã chủ động gặp đồng chí Phúc tối hôm qua, và chúng tôi đã nhất trí việc làm sai của ông Hàm để hai gia đình chúng tôi tự giải quyết với nhau. Thôi thì chín bỏ làm mười, chứ nhờ đến pháp luật can thiệp thì nó sút mẻ đến cái tình làng xóm láng giềng! Để cho đảng hoàng ba mặt một lời nên tôi có mời đồng chí Phúc tới đây, coi như chúng tôi thông báo cho cả thường vụ được biết. Về phần tôi, tôi rất cảm ơn đồng chí Phúc đã giữ đúng lời hứa. Bây giờ xin nhường lời cho đồng chí Phúc!

Cả Sửu và Bí cứ trố mắt ra hết nhìn Thủ lại nhìn ông Phúc, cứ như mình đang bị cặp đối thủ này cuốn vào một trò chơi ú tim. Ông Phúc vẫn hơi mỉm cười gượng gạo. Ông hắng giọng, rồi cũng nói như lời gần như Thủ. Cả hai người đại diện cho hai dòng họ ghê gớm, chưa chịu nhường nhau đến một sợi tóc, bây giờ đúng thời điểm tốt nhất để sát phạt, có dịp dồn nhau vào tận chân tường, thì bỗng cả hai bên cùng đề cao chuyện nhân nghĩa! Cũng vì tình làng nghĩa xóm, tối lửa tắt đèn có nhau, xí xóa hết mọi hiềm khích nhỏ nhen. Đến nước này thì ếch trong má, cua trong lỗ cũng phải bỏ ra mà chúc mừng hoà bình vạn tuế!

Ông Phúc nói xong tất cả cùng ngồi lặng phắc, đến nỗi Thủ phải nhắc khéo Anh Sửu anh Bí có ý kiến gì không?. Lúc ấy Sửu mới sực tỉnh và anh lập bập nói: Xin thay mặt chính quyền xã rất hoan nghênh thiện chí của cả đôi bên. Sự kiện này sẽ là tấm gương đáng cho tình đoàn kết không chỉ ở Giếng Chùa mà là tấm

gương cho cả xã!

Thủ lại tiếp lời:

- Theo kế hoạch giữa tôi và đồng chí Phúc đã thỏa thuận, ngay sau đây đồng chí Phúc và đồng chí Cao thay mặt trưởng công an sẽ lên huyện làm việc với các cơ quan chức năng nội dung vừa rồi. Theo tôi để cho đảng hoàng, để cho các anh trên huyện thấy đây là sự tự nguyện chứ không phải ai ép buộc ai, ta nên có biên bản về cuộc gặp gỡ này

Cao ngồi một mình giáp phía tường, liền nhau nhàu đứng lên:

- Tôi ngồi đây nghe đôi bên trình bày đã thảo luận biên bản rồi. Giờ đây các đồng chí xem, rồi hai đương sự ký trước, dưới là chứng thực của chính quyền địa phương.

Lần này thì không những Sửu Bí mà ông Phúc là người bất ngờ nhất, bị động nhất. Chỉ có Thủ là không một chút ngạc nhiên, vì tất cả đã diễn ra đúng như ý định của anh. Rất đẹp! Thủ xem trước ra vẻ chăm chú rồi ký rất đậm phía dưới. Mấy người tiếp theo cứ như bị thôi miên, cùng ký soạn soạt trên mặt giấy. Thủ tự tay gấp tờ biên bản đưa cho Cao rồi đứng lên như là tuyên bố kết thúc cuộc gặp gỡ. Anh giục Cao và ông Phúc lên huyện ngay kéo hết giờ làm việc.

- Tôi tưởng chỉ một mình chú Cao lên huyện là đủ - Lương Văn Bí hỏi khẽ Thủ.

Thủ liếc nhanh ông Phúc, giọng đến là thân tình:

- Có mặt bác Phúc càng đẹp! Vì bác là bên nguyên chủ động rút đơn. các anh trên ấy cần hỏi gì càng tiện.

Nhìn hai người dắt xe ra khuất bụi tre. Thủ mới quay lại Sửu giọng vẫn ngọt như không:

- Mấy việc anh quyết định vừa rồi, hôm nào họp thường vụ ta bàn lại. Nếu thấy cần thì anh cứ giải thích với mọi người là những công bố hôm trước mới là dự kiến. Bây giờ tôi phải về có chút việc gia đình.

Dứt lời, Thủ bước xuống sân dắt xe đi ngay. Nhiều bóng người lố nhố trong nhà bỏ Vòi đồ ra, mon men đi lên. Đây là những người đi xin dấu xin giấy và cả những người tò mò đi săn tin về cuộc họp với những thành phần rất lạ mắt này. Bí nhìn theo bóng áo màu ghi rất nhả của Thủ đang mờ dần trong nắng quái, rồi quay sang lắc đầu với Sửu:

- Tài thật! Xoay chuyển được đến thế thì tài thật! Đối thủ này cao cường lắm, ông chưa lay được đâu ông Sửu ạ!

Mười bốn

Chỉ đến chiều tối là cái tin đích thân ông Phúc cùng với phó ban công an Cao đã lên tận huyện để xin cho bác cháu ông Hàm được về, bác cháu ông Hàm trắng án, đã lan truyền khắp mấy làng, từ Giếng Chùa bắt sang xóm Trại, lây lan sang xóm Mới, nhanh như lửa cháy, gây sự sừng sốt y như năm ngoái thằng cu Biếu con ông phó Biểng hoạn lợn, đi lên tỉnh xem đá bóng, mua chơi cái vé xổ số năm hào, đã trúng thưởng năm triệu! Hôm ấy vợ chồng phó Biểng suýt chết ngất vì sướng! Lần này không ai phải suýt chết, nhưng rõ là mọi người kinh ngạc đến mức cứ há mồm ra mãi lúc sau mới hỏi được: Thế là thế nào? Thì còn ai biết thế nào! Chịu! Chỉ còn bí thư chi bộ Xuân Tươi, ông thần lạc quan, là lớn tiếng khải quát ngay rằng như vậy mới đúng xu thế thời đại đổi đầu chuyển sang đổi thoại! Rằng lịch sử đã sang trang, vậy chả nhe một phân tử nhỏ là làng Giếng Chùa lại đậm chân tại chỗ!

- Đổi đầu mới chả đổi đuôi! Nói tù mù như bác rõ chán mớ đời! - Mấy bà thợ gặt nghe Xuân Tươi hùng hồn, chỉ nhe răng hạt na giờ đen giờ nâu ra cười.

Giữa lúc ấy Thủ đã tắm táp xong. Anh mặc bộ pi-gia-ma màu sáng, ngồi ngả trên ghế sa-lông, lim dim nhả khói thuốc. Anh đang tận hưởng chiến tích của một trận thắng lớn giữa lúc anh đã mười mười chiến bại. Chuyển bại thành thắng. Anh đã bắt được đối thủ đang ở thế thắng phải hạ vũ khí và tự nguyện làm tù binh? Lúc ra khỏi văn phòng ủy ban, Thủ về thẳng nhà, cũng không cần báo cho mẹ con bà Son biết vội. Từ hôm qua tới giờ anh chưa gặp bà Son. Hãy cứ để cho những âu lo buồn tủi thấm đậm vào người bà ấy! Chiều nay Thủ không muốn tiếp ai, không muốn gặp ai. Sự thỏa mãn làm Thủ đến lạng cả người! Anh cứ ngồi như thế cho đến lúc nghe Luyến nói láo pháo ngoài ngõ, rồi tiếng xe cải tiến chở lúa cót két ngoài sân.

Thầy em về rồi đấy à? - Luyến hỏi vọng vào, rõ là tiếng hỏi của người đang sung sướng.

Thủ vừa ngồi thẳng dậy, chưa kịp trả lời, thì Đào với hai tay áo xắn cao tóc búi cao mặt đỏ ửng như cô vừa ngừng tay tuốt lúa, huyện vừa từ trong bếp chui ra, bèn lên đi vào rồi dừng lại trước cửa nói rụt rè lễ phép:

- Thầy cháu vừa về mời chú sang chơi.

Thủ đứng dậy nhìn cô cháu gái xinh đẹp và bướng bỉnh, mấy hôm nay có lúc đã dám nói hỡn; ánh mắt của Thủ như muốn nói : mày chỉ là con nhãi nông nổi!. Thủ khê ờ mà không cần hỏi thêm một câu. Đào quay ra bảo Luyến: Thím đừng nấu cơm chú đấy nhé, lên cháu đã sắp rồi, có cả anh Cao ở chơi. Rồi cô tong tả đi ngay. Những bước chân cứ như múa.

Lát sau trời tối hẳn, Thủ mới thong thả đi tắt qua những bãi chè sang nhà ông Hàm. Từ xa đã thấy nhà ông trưởng họ sáng choang nhờ cây đèn lớn treo ngoài hiên, dấu hiệu lộ lộ là nhà cửa đang vui, đang trà dư tửu hậu.

Một đồng lúa xếp cao ngất giữa son. Chiếc máy tuốt đứng cạnh, nhưng không ai làm. Mẹ con bà Son đang tíu tít dưới bếp. Cả người đàn bà làm thuê hôm nay cũng phụ bếp. Thóc lúa hãy bỏ cả đấy đã. Mùi xào nấu

từ bếp bay ra ngào ngạt. Thủ quả con khoang, rồi đi thẳng vào nhà trên. Bộ pi-gia-ma màu sáng bắt ánh đèn trông càng nhã, lại thêm những bước đi khoan thai đường bệ. Bởi chính anh là tác giả của chiến thắng này, của cuộc vui này. Vậy thì anh cũng phải được tự ngẫm vuốt mình một chút, được kiêu kỳ một chút chứ!.

- Chú đấy à? - ông Hàm đang tìm đồ thay trên cái chạc móc áo dựng ở góc nhà, quay lại hỏi Thủ. Rõ ông trưởng họ lại cháu chào trước những người dưới quyền mình. Chắc ông vừa tắm xong, đang tìm bộ tươm tất để tẩy hết cái lốt thẳng tù trên người! Cao đang giờ nằm giờ ngồi trên đi-văng liền vực dậy, nói nhỏ với Thủ:

- Cháu chưa nói gì với bác Hàm đâu. Trên đường về cậu ường với cậu Ngạc cứ hỏi, cháu chỉ nói xoay chuyển được thế này là tất cả do chú, cháu không biết tý gì.

Thủ khẽ gật đầu, hỏi ngay cái điều anh đang quan tâm:

- Bí thư và chủ tịch đã biết chưa?

- Cả hai cụ đang ở dưới Phú Ngọc dự triển khai nghị quyết 04. Nhưng cháu đã gặp chánh văn phòng bạn chú, ông ấy mừng lắm và phục lắm, hứa là hai cụ về sẽ báo cáo ngay. Mà có khi tin đã bay xuống Phú Ngọc rồi! Các cơ quan huyện bàn tán ầm lên rồi còn gì! Buồn cười, lúc làm các thủ tục xong, cháu quay lại đã không thấy ông Phúc đâu nữa. Chuồn nhanh thế! Hẳn là ông ấy cú lắm! Nhưng như thế cũng là được, đôi bên cũng có lợi, coi như không có chuyện gì đã xảy ra.

Thủ cười nhạt, hỏi nhỏ:

- Thế anh tưởng sự việc dừng lại ở đấy à?

Thấy Cao ngơ ngác một cách thành thực, Thủ càng hạ giọng, nhưng tiếng nào rõ tiếng ấy:

- Tuần sau ta triển khai nghị quyết 04, đấy là thời cơ để ta dứt diềm trường hợp Vũ Đình Phúc! Chứ làm nửa vời rồi có lúc chết! Nhưng làm thế nào thì phải tính kỹ đã!

Ông Hàm đi ra trong bộ quần áo màu gụ, vải mỏng, may rộng cho mát. Thủ quay lại hỏi:

- Thăng ường với thăng Ngạc về nhà luôn à?

Ông Hàm cầm thiếc lông gà thông điều bát mặt ông gầy hăn đi, nhưng đôi mắt cá rói cứ chơm chớp, biết là ông chưa hết xúc động:

- Thì để nó về cho các bá ấy mừng.

Con khoang bỗng sửa học lên. Bà Son từ nhà bếp chạy ra. Một giọng khề khà từ ngoài sân:

- Dì đấy hả? Nghe nói dựng về, tôi sang mừng đây.

Thì ra là ông Khừu anh rể bà Son, một đệ tử của thần ma men. Mới ngoài sáu mươi, nhưng ông đã khéo như cổ xưa như người sống hàng thế kỷ. Cao chạy ra dìu người đàn ông lọng khọng trông như được cấu tạo bằng toàn những giống những đốt! Ông Khừu thập thò bước lên thềm, hấp háy cặp mắt nhìn nào giọng vẫn ề ề:

- Chú cứ mặc tôi, trông thế chứ tôi còn trường sức chán! Tôi đã nhắm tính có lẽ đến hơn ba tấn rượu đã đi qua người tôi chứ ít ỏi gì! Lộc trời đấy chú ạ! Không phí đâu! A ông Thủ đây rồi, hay quá! Từ tối đến giờ tôi nghe làng bàn tán là ông đã xoay xoả dẹp yên được cái vụ này thật là giỏi. Tôi phục quá. Ông đúng là

người tề gia trị quốc tài nhất cái xã này!

Thủ khê cau mà nhưng miệng vẫn cười hỏi ông thần rượu những câu tầm phào cho vui. Vừa lúc Đào lễ mễ bưng chiếc mâm đồng lên đặt vào chiếc giường chân quỳ. Thịt gà luộc chặt to, cá trắm cỏ rán vàng, nem cuốn, dưa xào lòng gà, đĩa nào cũng to xếp có ngọn. Ông Hàm bê cả cái hũ da lươn đặt lên giường. Thủ quay ra gọi to:

- Bá lên trên này.

Bà Son mặc chiếc áo trắng cộc tay thấm đẫm mồ hôi, tất tả chạy lên, vồn vã:

- Thôi tôi ngồi dưới này, đâu cũng thế. Mời bác, chú với anh Cao xơi rượu với bố cháu. Vừa nói, bà Son vừa km đáo nhìn Thủ để đo chừng thái độ của ông em chồng thế nào. Nhưng bà chỉ đọc được sự tảng lờ trên gương mặt trái xoan rất thanh, rất nhẹ, vậy mà từ đêm qua đến giờ bà luôn nơm nớp lo sợ gương mặt ấy.

Giữa lúc ở đây mọi người đang nâng chén vại rượu tắm đục lò dờ gắp vào bát cho nhau những miếng thịt gà vàng ênh, trong nhà ngoài sân đèn sáng rời rời. Cả đến con khoang hôm nay cũng đi với chú mèo mướp tham lam đang ngầu ngầu trong xó nhà. Đúng là khi chủ nhân vững thế thì cái khí cái thân từ con vật nuôi trong nhà cho tới cái đầu hè xó bếp cũng có sắc diện, mất tiêu sự lạnh lẽo, yếm thế.

Sự lạnh lẽo hôm nay đã sà đôi cánh xuống nhà ông Phúc. Ông vừa về, đi lạng lẽ lúi súi như bộ dạng một anh mất của. Cả nhà chờ mãi, vừa ăn cơm xong. Hỏi, ông đáp nhát gừng ăn rồi. Rồi đi rửa chân, lên giường nằm ngay. Bà Dân vợ ông định nói là lúc chập tối chú Tính, chú Hảo tức là hai ông em rể chồng bà Lộc bà Tài sồn sồn đến tìm ông. Nhưng thấy ông củ rú quá, nên bà thôi. Bà Dân sức nhớ là ngay từ đêm qua, lúc ông đi họp về đã có cái gì bồn chồn lắm, cứ lục sục hết nằm lại dậy uống nước, hút thuốc như người có bệnh mất ngủ rồi sáng hôm nay ở nhà suốt lúc ống ấy cũng bần thần thế nào ấy. Cho đến chiều tối nay người ta bàn âm lên là ông Phúc bị hớ rồi! Bị mắc quả lừa rồi! Bà túm lấy hỏi, thì người ta trợn mắt lên : Bà về mà khảo ông ấy! Đúng là người ta có lý, là chủ nhaan bắt được trộm giờ bỗng dừng lại đi xin tha cho thằng kẻ trộm. Thế có phải là người dở hơi không? Có phải bị ăn quả đắng không? Hay ông ấy đã nhận cây nhận chỉ của nhà ông Hàm nên mới giải hòa thế. Bà Dân đang muốn hỏi ông cho rõ ngọn ngành đây. Trông thất thần thế kia thì làm gì có cây với chỉ. Có mà chỉ rối! Bà Dân giục thằng Cân đi học bài, rồi bà đổ gạo vào cối giã. Mấy hôm nay cái máy xát nhà ông Quản Ngư bị hỏng, nên cả làng lại phải xay tay, giã chân như thời xưa xưa. Bà Dân nhún từng nhịp cối, óc cũng như để đâu đâu. Cái chày cứ nhấn nha nện từng nhát thịch... thịch... nghe buồn rã rời như là cái cối cũng đang ngủ gà ngủ gật!

Nguyễn Khắc Trường

Mảnh đất lắm người nhiều ma

Mười lăm

Khi khi bà Son đã làm xong hết mọi việc trong ngày từ dọn dẹp ngoài sân, cắt con dao cái thớt: rồi soi đèn nhìn lại cửa chuồng gà xem chị em Đào đã đóng chưa. Lúc ấy trên nhà, anh em bác cháu Ông Hàm mới bắt đầu pha tuần trà thứ nhất. Sau cùng, bà Son xách siêu nước lên đổ thêm vào phích, rồi vẫn lặng lẽ bà cầm chiếc đèn con đi vào buồng.

Cái Hoa chưa kịp dặt màn, đã nằm dang cả hai tay ra ngủ thiêm thiếp. Thật tội con bé mấy hôm nay nó cũng ăn ngủ thất thường, mặt mũi cứ thờ thẩn như người thiếu hồn thiếu vía. Chỉ từ tối đến giờ nghỉ là từ lúc ông Hàm về, nó mới bừng sắc lên. Bây giờ ngủ lả như một sự đền bù. Bà Son buông màn, nhẹ nhẹ sửa hai tay con bé cho thẳng thớm, rồi bà nằm xuống bên cạnh, trút ra một hơi thở dài. Nhà năm gian, ngăn hai đầu hai uồng. Đây là nơi ngủ của bà với cái Hoa. Ba gian giữa là bộ mặt chính của gia chủ gồm có bàn thờ tử búp- phê, sa -lông và chiếc giường chân quỳ bóng sẫm toàn lát chun, đây là nơi nghỉ của ông Hàm- Gian buồng đầu bên kia dùng cất thóc lúa, dựng xe đạp và kê một chiếc giường nhỏ đấy là chỗ ngủ của Đào. Tối nay Đào sang ngủ với Minh tồ vì bố mẹ Minh về tận Chã ăn giỗ mai mới lên. Mọi hôm người đàn bà làm thuê cũng nghỉ trên này để mẹ con bà Son thêm bóng thêm vía. Từ lúc ông Hàm về, chiếc chõng tre đã được xuống nhà ngang để người khác hộ tịch ngủ dưới đó. Xem ra bà Son và cả cô chủ nhỏ sắc sảo là Đào đều hài lòng với người đàn bà vô gia cư này. Chị ta làm rất khỏe, ăn rất khỏe. Cơm gạo chiêm mà mỗi bữa cứ đánh bay sáu bát, nhưng được cái trả công thế nào cũng được. Nhà còn nhiều việc nên bà Son bảo chị cứ yên tâm ở đây. Bà Son tắt đèn, nằm lắng nghe chuyện của mấy người đàn ông ngoài nhà. Bình thường như mọi hôm, bà cũng ngồi uống nước góp chuyện phiếm, nhiều lúc còn nói át cả ông Hàm. Nhưng hôm nay thì bà không thể ngồi vào đấy được. Bốn người ngồi kia có đến hai đã rình nghe hết những chuyện đêm qua của bà. Bà đang như con cá bơi giữa một chùm lưới câu cứ dăng lơ lửng quanh mình. Bà về đi, rồi anh em tôi sẽ nói chuyện với bà Từ đêm qua đến giờ tiếng nói sắc lạnh ấy cứ luôn văng vẳng bên tai bà. Lúc đó bà đã chạy gần về nhà, vừa chạy vừa khóc với nỗi tủi hờn uất ức. Cả đêm cứ giờ thức giờ ngủ người người mệt như vắt sức đi. Sáng dậy bà vẫn đi làm như thường, trưa vẫn đi đưa cơm cho bác cháu ông ăn như thường, nhưng bụng thì thắt thỏm như có ai sắp túm lấy áo mình. Buổi chiều nghe người ta bàn tán về cuộc họp tay ba tay tư ở trên xã, bà đã bỏ dở buổi gặt về nhà bụng dạ bồn chồn ngong ngóng chờ. Đến khi trông thấy Cao đèo ông Hàm về, bà lao bổ ra, vừa cười vừa khóc:

- Kìa thầy nó! Anh Cao đi giúp bá đấy ư? Hoa ơi, thầy về!..

- Thôi mẹ nó im đi, tôi về đây rồi! - ông Hàm nhìn bà nói nói trầm trầm. Đó là câu nói yêu thương nhất đời của ông.

Đào cũng bỏ gặt về. Mấy mẹ con cứ quỳnh lên. Nhưng tất cả đều ngại nói ngại cười. Lặng lẽ đi chuẩn bị bữa tối. Bà thở ra âm thầm. Thế là ông ấy đã về. Đã tai qua nạn khỏi. Liệu có chuyện gì nữa không? Người

ta vẫn bảo Thủ là đa mưu lắm, làm cái gì là làm để cùng, có thật không? Thì đã cầu được ước thấy rồi còn mưu với mẹo để làm gì nữa?

Bà Son lắng nghe. Ông anh rể có rượu vào đang nói ầm ầm. Nhưng bây giờ là rượu nói chứ không phải ông Khừu nói, mười câu chẳng được một tiếng cứ chuột đi như người rụt lưỡi. Bà Son mới một nhắm mắt, thấy như có một làn sương tê mê toả xuống người mình. Bà thiếp đi trong giấc ngủ chập chờn.

Lúc ấy bên ngoài đã tàn đến ấm trà thứ ba. Cao ngáp dài đứng lên. Ông Khừu cũng đứng lên. Cao lại phải hộ tống ông tần ma men chân nam đá chân xiêu về nhà. Bây giờ chỉ còn hai anh em ông hàm cùng ngồi duỗi chân, tựa lưng vào thành giường. Vừa ngh Thủ kể sự tình - Thủ thấy cần phải cho ông Hàm biết, bởi còn nhiều việc phải làm tiếp nữa, chứ chưa dừng ở đây, nhưng ông Hàm đã hỏi với giọng hỏi lại:

- Thế chú và thằng Cao có theo sát ngay từ lúc nó gặp nhau không? Chắc chắn là chưa có chuyện gì không?

Thủ vẫn mềm mỏng, vai trò cố vấn, vai trò chỉ huy lúc này là anh chứ không phải là ông Hàm nữa :

- Bác cứ bình tĩnh không được sồn sồn lên. Nào đã có chuyện gì. Khi thấy bà ấy khóc lóc, vừa kể lẽ, mà lão ta vẫn trơ ra, chỉ lo lão nghe nghe hết chuyện mình rồi đánh bài chuồn thì thật sôi hồng hồng không, vì thế em với thằng cao mới nhảy ra. Phải lập được cái biên bản thì mới xoay được theo ý mình. Chứ bác tưởng xỏ mũi hăn dễ lắm đấy. Thế là đã xong bước một. Bây giờ phải tiếp tục tận dụng triệt để thế mạnh ta đang có. Cánh bên ấy thêm mấy đảng viên mới về, rồi ông Chinh, ông Kính cùng bộ đội để vào hòa với nhau nên họ đã mạnh rồi đấy. Chỉ đến khoá tới này anh chàng Tươi mất chức bí thư với họ. Thế thì ta phải nhắm ngay vào cái gốc chính mà nhổ! Không có anh đầu trò thì rồi sẽ lộn tùng phèo, mỗi người một phách. Thủ vẫn đang say sưa với phương án phải bẻ gãy cây cột cái nhưng ông Hàm đã như không nghe thấy gì hết. Máu ông đã nóng lên rồi! Ông cắt ngang lời Thủ, tròn mắt đã tối lại:

- Thế nhà tôi nó khóc lóc kể lẽ những gì? Nói xấu tôi những gì? Trong lúc cả làng đói vàng mắt, cháo không có mà húp, thì ở đây ăn vẫn ba bữa no lòi kèn ra, thế thì còn đòi gì nữa?.

Thủ nhìn bàn tay ông anh với những ngón to ngắn, đầu tù thô nháp cứ rung rung khi cầm chén nước. Thủ biết ông ấy đã nóng mắt lắm, nên anh càng dễ dàng

- Bác cứ bình tĩnh, em kể cho bác biết là để phải cùng lo việc lớn trước đã, chứ việc nhà như cái trong nơm, làm gì phải vội!

Thủ chưa dứt lời. Ông Hàm đã đập tay xuống chiếu. Thoắt cái, ông lại ngồi vào đúng cái chiếu trường họ của mình:

- Chú không phải dạy khôn tôi! Đến lão Khừu say đá ra quần mà còn biết có yên gia mới bình được quốc, nữa là người khôn, người tỉnh! Những việc chú thấy cần làm thì cứ dẫn lên, càng nhanh càng tốt! Còn việc trong nhà thì tôi phải lo!.

Hli anh em cùng lắng đi, không ai nói một câu. Lúc sau Thủ đứng dậy hạ giọng rất trầm, dặn dò ông Hàm:

- Bác đừng làm ầm lên hồng việc, lúc này đang rất cần đến bác đấy!

Rồi Thủ ra về. Anh em nhà này vốn không quen chào mời đưa tiễn nhau. Ông Hàm cứ ngồi lăm rằm rên rên giường. Niềm vui được thoát nạn trong ông đã nhẹ vợ hăn đi. Lúc chiều khi thằng ường, thằng Ngạc hỏi:

Cao chỉ nói: Tất cả là nhờ chú Thủ. Ông Hàm đã tưởng vì quen thân bí thư và chủ tịch huyện, nên Thủ đã xin được, nào ngờ. Đành rằng lập được cái mẹo này cũng là đáo để, nhưng ông vẫn như bị mất một cái gì. Ông chợt nhớ hồi năm ngoái sang bên sông ăn cỗ, tình cờ ông đã gặp một anh biết xem tử vi cùng ngồi chung một chiếu rượu. Mặt mũi hăn còn non choẹt nhưng sau một lúc tính toán, hăn đã phán câu này nghe ghê cả người: Tuổi ngựa của bác là sáng trí lắm. Tuổi này thuộc cung ly, tính nóng, sách đã có câu cung ly chính hưởng nam phương, ai mà cung ấy tính người nóng thay. Bác rất hoa tay. Thích tự làm lấy mọi việc bằng chính đôi tay của mình. Người cung này trông khô, nhưng lại đam mê. Có thể vứt bỏ tất cả vì tình! Thờ ơ với mọi lời khuyên can! Nhưng chính vì thế mà dễ bị lừa vì tình, vì mù quáng quá!.

Có phải ta đã mù thật? Đã bị lừa thêm một lần nữa thật? Ông Hàm nóng nảy thực chân xuống nền nhà, tập tễnh đi đến cửa buồng, kéo tấm màn gió, gọi trống không vào khoảng tối mông lung:

- Ngủ rồi à?.. Hả?

Bà Son cựa mình như là vừa thức vì tiếng gọi, nhưng tiếng bà trả lời lại rất tỉnh:

- Ông gọi gì?

- Ra đây đã!

Thế là đã đến lúc! Bà Son biết ông chồng đã gọi to như vậy tức không phải để làm cái việc ấy. Theo lệ ngầm giữa hai người từ rất lâu rồi, từ ngày con cái đã khôn lớn, vợ chồng bà không ngủ chung giường. Nhưng hễ đang ngủ, bà Son bỗng thấy có bàn tay rờ rờ lần tìm, rồi hai đầu ngón tay thô tháp bấu vào cổ chân mình, lay lay, thế là bà biết cái bóng người lơ mơ đang lết sét đi ra giường ngoài kia là ai, và đang cần gì ở bà. Bà se sẽ ngồi dậy, cố không để cái Hoa thức giấc. Bà rút chiếc khăn tắm, và trên người chỉ mặc phong phanh, hai chân bước thật nhẹ đi ra. Rồi khi bà vừa ngả người xuống chiếc giường chân quỳ thoang thoang mùi rượu và mùi thuốc Lào, ông Hàm đã hăm hở mà vẫn lặng lẽ không một lời mơn trớn; tấm thân to ngang, rắn chắc của ông đã trườn phủ lên bà.

Nghe nói những người có khuyết tật từ bẩm sinh, hoặc thọt chân, khoèo tay, hay cận thị, thì bà mụ nặn sẽ đền bù sang cơ quan sinh tồn, họ trở nên mạnh mẽ khác thường. Ông Hàm đúng là người như vậy. Ông tuổi ngựa, chỉ còn hai niên nữa là ông đã lục tuần, nhưng chưa bao giờ Trịnh Bá Hàm chịu bất lực khi làm chức năng của người đàn ông. Hình như cái thân, cái cốt đầy cường tráng của nòi nhà mã mà ông cảm tình đã thấm sâu vào từng mao mạch của ông. Dẻo dai. Ông Hàm lúc nào cũng dẻo dai. Những lúc ấy, bà Son cũng không nói không rằng không chệnh mảng và cũng không chờm hợp, bà làm bốn phận của mình, mặc dù bà đang ở giai đoạn cuối của tuổi hồi xuân thời điểm của ánh hồi quang cuối cùng lóe lên trước khi mặt trời tắt lịm. Vầng ánh sáng của tuổi mãn khai dường đánh thức những tế bào và sự khát khao bùng nổ một lần chót trong mỗi người đàn bà, họ bỗng trở nên nồng đượm đến cuồng nhiệt, hơn cả tuổi dậy thì rất nhiều. Nhưng với bà Son, trước sự bào trôn đóng bén của ông phó mộc, bà chỉ lẳng lặng làm tròn nghĩa vụ của mình. Rồi cả hai cùng thở dốc. Các khớp xương như lỏng ra, đầu óc trống rỗng bọt bọt. Trong lúc ông Hàm lìm dim nằm thở ầm ề như vừa xong một công đoạn, thì bà Son mở cặp mắt thần thờ không nhìn ra, mà soi ngược trở vào, thấy rõ một cái gì cứ cận dần, lịm tắt dần trong người mình.

- Đêm hôm qua bà nói xấu tôi những gì? - ông Hàm ngồi xếp bằng trên giường, hỏi độp một câu như vậy

khi bà Son vừa từ trong buồng đi chân đất bước ra.

Chiếc đèn to treo ở cửa lúc này đã tắt. Cửa đã đóng. Giờ chỉ còn chiếc đèn con đặt cánh chiếc lư đồng trên bàn thờ, khiến ba gian nhà chỗ mờ chỗ tỏ. Ông Hàm ngồi nghiêng bên ánh đèn, khiến một nửa người và gương mặt gân guốc của ông cũng chỗ tối chỗ sáng. Bà Son lặng thinh như chưa nghe thủng, bà cuốn vội mái tóc còn rất dài, rất dày, chỉ ban ngày mới nhìn thấy loáng thoáng những sợi bạc, còn bây giờ vẫn đen mun. ánh đèn chiếu sáng một bên gáy còn đầy đặn, khuôn cổ vẫn tròn chắc, bà sẽ sàng ngồi xuống đi-văng, hai tay đặt trên gối, mặt lặng tờ như một con chiên chờ cha phán bảo. Và ông cha cứ ngồi gườm gườm trên giường, cha biết rất rõ mình chỉ làm chủ được phần xác, còn bất lực trước phân hồn. Cha luôn luôn không hiểu được những buồn vui nóng lạnh trong con tim. trong khối óc của đấng chiên tinh rất nhũn nhặn ngay trong vòng tay mình đây.

- Tôi hỏi bà đã nói xấu tôi những gì? Ba nghe rõ chưa? - ông Hàm nhắc lại tiếng đã đánh lăm...

Bà Son nói đều đều trong khi toàn thân vẫn ngồi yên như bất động. Bà không khóc, không kêu xin oán trách. Chỉ những lúc người ta mất hết niềm tin vào những lời khuyên bảo, hứa hẹn, thì mới có dáng điệu và âm sắc vô hồn thế này:

- Chú Thủ bảo tôi, thúc tôi đi gặp người ta, chứ tôi không tự ý.

Ông Hàm đập đánh rầm xuống chiếu, khiến mấy cái chén ngã lăn trong khay, xô vào nhau lanh canh:

- Ai chả biết chú Thủ bảo đi gặp. Nhưng đi gặp là để nói công nói việc chứ không phải đi gặp để khóc lóc, quỵ lụy, để bêu riếu chồng, bêu riếu họ hàng. Họ nhà này không thêm quỳ gối trước thằng nào nghe không? Từ ngày về đây bà phải khổ sở những gì? Thiếu thốn những gì? Cả đến chị gái anh rể của bà lúc túng, lúc thiếu cũng chạy đến đây!

Cái Hoa bỗng kêu thét trong buồng:

- U ơi! U đâu rồi?

Rồi nó lồm cồm bò dậy, đầu tóc bù xù chạy lao ra ngoài nhà. Ông Hàm đang há miệng định nói nữa thì, bỗng đứt nửa chừng. Bà Son vụt đứng dậy chạy lại như con gà mái dang cánh che chở cho đứa con bé bỏng. Hai mẹ con ôm nhau đứng giữa nhà. Bà Son quay lại, lúc này nước mắt mới tuôn ra lã chã:

- Thôi vì con cái tôi xin ông! Ông đừng để chúng nó phải nghe, phải biết những chuyện chẳng hay hóm gì! Còn số thóc vợ chồng bác Khừu vay, đến lượt chợ sau phơi phóng xong, bác ấy sẽ giả. Chẳng ai ăn không được của ai. Còn cái việc tôi phải đi gặp người ta, đi xin người ta cũng là vì con, vì chồng, chứ riêng thân tôi việc gì tôi phải xin xỏ cầu cạnh ai. Đã xui tôi làm, giờ lại còn bắt tội tôi?

Rồi hai mẹ con dìu nhau, hay chính cái Hoa là điểm tựa dìu bà, bước loạng choạng vào buồng. Ông Hàm ngồi chờ dân. Được chứng kiến việc này, không phải chỉ có con bé Hoa út ít, mà còn một người nữa, mặc dù chỉ nhìn qua khe hở nhưng cũng thấy được thấp thoáng, và đặc biệt là được nghe rõ từ đầu tới cuối. Đó là người đàn bà làm thuê ngủ dưới nhà ngang. Chị đã dậy ngay từ lúc nghe tiếng ồm ồm trên nhà.

Nhưng rồi còn việc này nữa, cũng ngay trong đêm thì chỉ có hai người chứng kiến ấy là một hồi lau sau, có lẽ đêm đã nghiêng về sáng, bà Son đang lơ mơ chập chờn, thì bỗng thấy có người kéo chân mình! Rồi lay lay? Bà Son rùng mình tỉnh hẳn. Những ngón ta chuối mẩn hình như ươn ướt mồ hôi, lại nắm vào

cổ chân bà giật giật. Rồi biết chắc bà đã tỉnh, cái người lay chân lại mới lệt sệt lê dép đi. Bà Son thở ra thật to, đưa tay lên xoa mặt. Hai hàng mi thấm ướt nước mắt trong giấc ngủ nặng nề kết dính vào nhau, khiến mặt mũi cứ lờng vờng như chẳng một tấm mạng nhện, đến mở không được. Bà Son vừa dụi, vừa thờ dài. Cài gì? Muốn an ủi con người mà duyên phận đã buộc chặt đời mình, bị đau khổ dẫn dắt mấy hôm nay? Hay là vì phận sự? Bà lại se sẽ ngồi dậy, lần vắn bước ra trong khoảng không tối mờ tắt hết đèn đóm. Rồi vẫn những gì đã quen, đã cũ kỹ đến ghê sợ. Mùi rượu, mùi hành sống, mùi thuốc lão và những động tác rất ít, rất tiết kiệm nhưng dứt khoát, như cửa như đục từ những ngón tay tay đồ mồ hôi trộm, và vẫn không một lời như thế cả hai cùng mắc bệnh câm. Ông Hàm chỉ ậm ẹ trọng cổ họng, rồi ập cả sức nặng của mình trùm kín từ chân đến đầu tấm thân nóng hôi hổi, phập phồng phía dưới. Hai bàn chân ông, ngón cái và ngón chỏ quặp lấy hai ngón chân cái của bà, chắc như ông vẫn bắt vít! Những đợt sóng từ trên cao dội xuống, dội xuống.

Bà Son nằm dờ ra chịu trận, lặng lẽ khóc!

Mười sáu

Non trưa, một chiếc u- oát còn mới rượt chạy chậm chậm với dăng điệu rất thư thái từ xã Phú Ngọc sang. Chạy theo con đường sông trâu từ xóm Mới sang xóm Trại, chiếc xe cứ bập bênh như bơi giữa biển lúa đang chín. Xe không chạy thẳng lên xã, mà rẽ quặt sang khu đồi bạch đàn; rồi anh lái đánh một đường lượn rất điệu dàng như con gà trống xệ cánh quay vòng quanh con mái. Chiếc xe gáy lên một hồ còi, rồi đỗ sát vào vách tường nhà chủ tịch Trần Văn Sửu.

Những người làm đồng dưới này vừa gặt ràn roạt, vừa thách nhau:

- Đố biết xe ông Luân hay ông Đạo?

- Đố biết bao giờ xe đi mới tài! Trên đời em chẳng sợ ai chỉ sợ u-oát đồ dai cả ngày! Đồ dai thì nhậu lai rai!...

Tiếng cười hì há bay lên trên những thảm lúa đang đổ lả tả dưới lưỡi hái. Lúc này ở nhà chủ tịch Trần Văn Sửu tiếng cười nói của chủ và khách càng ròn rôm rộp như bánh đa nướng. Vì có tay trong là chánh văn phòng huyện ủy, bạn đồng niên của Thủ đã báo trước, rằng sáng nay bí thư sẽ làm việc tiếp với Phú Ngọc chừng một tiếng đồng hồ, rồi sau đó chánh văn phòng sẽ tháp tùng bí thư sang đây, vừa là để bàn lượt số việc trước mắt, vừa là chúc mừng tài thao lược của Thủ đã dẹp được vụ xì-căng-đan êm như ru. Thủ đã cho người báo lại là xe cứ đánh thẳng đến nhà Sửu, vì vừa tiện đường và tiện một số việc khác nữa.

Mấy người trong thường vụ đã ngồi chờ từ buổi. Vừa nghe tiếng xe ì ì từ dưới dốc, cả Thủ, Sửu và Lương Văn Bí tức Lưu Bị đã chạy ra tận ngõ. Bí thư Luân và chánh văn phòng vừa bước ra khỏi xe, là đôi bên đã tay bắt mặt mừng vui vẻ và thanh thản cứ như tất cả không còn gì phải bận bịu, giờ chỉ còn độc một việc là nâng cốc chúc mừng nhau. Thì ra làm quan chức khi không phải giải quyết những việc rắc rối có sượng thật! Bí thư Luân hơn cánh Thủ, Sửu dăm tuổi, tốt tính nhưng nhát, lắc mạnh tay Thủ, nói to:

- Khá lắm! Thế là ông đã cứu được một bàn thua trông thấy! Không những ông thua, mà cả chúng tôi cũng sẽ bị trách là giao giày nhảm vào chân cầu thủ!

Chánh văn phòng nói xen vào:

- Suốt một giờ sáng nay bên Phú Ngọc, bí thư chỉ nói mỗi việc của các ông bên này là do các đảng viên biết nêu cao trách nhiệm, nên đã thu xếp được yên ổn những việc đáng nhẽ phải nhờ đến pháp luật can thiệp. Đây không chỉ là chuyện cá nhân, gia đình, mà là bài học chung biết lấy dân làm gốc của người lãnh đạo! Chả là bên Phú Ngọc cũng đang có một vài vụ linh sinh giữa đảng viên với quần chúng không giải quyết được; vì sư bảo sư tốt, vãi bảo vãi hay. Hễ cứ ngồi với nhau là ầm ầm như mổ bò.

Bí thư Luân đi vào sân chào bà chủ, tức vợ Sửu đang cà rơm trên đồng thóc cao ngồn ngộn mới tuốt:

- Được mùa phấn khởi chứ bà chủ? Hôm nay cho tôi ăn cơm hay ăn cháo đây?

Vợ Sửu còn trẻ, mắt sắc dao cau, đon đả:

- Gỡm rõ nâu mới nài thấy bác về chơi! Có đồng thóc thế này nà nhờ ơn Đảng, ơn chính phủ, ơn các bác trên huyện! Bác cứ ở chơi với nàng xóm chúng em dầm bữa!

Luân cười ồm ồm:

- Thứ nhất nghe bà chủ nói, tôi nhớ quê Hải Hưng ta quá! Thứ hai là lâu lắm mới lại nghe thấy dân nói ơn, nói huệ như thế! Giá tháng trước mà nghe ai nói như vậy thì đã nghĩ là họ nói mĩa!

Đi lùi lại phía sau, chánh văn phòng quay sang Thủ tiết lộ:

Thôi thế là đại hội ắp tới, cái chân huyện ủy của ông chắc như bỏ túi rồi.

- Ông Đức bên Phú Ngọc có giữ được nữa không? - Thủ vừa hỏi, vừa đi gần lại Sửu, cốt để cho Sửu cùng nghe.

- Bị phơi áo rồi! Đến cái chân bí thư đảng ủy cũng còn khó nhằn. Ông ấy xử trí mấy pha dở quá. Trên huyện nói vui là bí thư Phú Ngọc đang xoay tròn ra múa quyền với từng đàn bướm xinh xinh, tung tăng bướm bay lượn! Tức là chống chọi với đơn kiện đấy! Đúng là nhiều như bướm! ông Đức phải bàn giao cái ghế huyện ủy viên ở cơ sở cho ông thôi!

Sửu nói thầm vào:

- Bí thư của chúng tôi đáng nhẽ phải vào huyện ủy từ khóa trước rồi ấy chứ!

Chánh văn phòng vẫn cười vui như tết:

- Thì chờ đến khóa này càng có bề dày thành tích chứ sao! Ngay nội bộ của các ông bên này cũng đáng để nơi khác học tập. Đến đây thấy không khí vui vẻ ấm cúng lắm! Chứ bên Phú Ngọc xuống làm việc phải giữ kẽ lắm, vào nhà ông này chơi, là ông kia nhòm ngó xem ăn uống cái gì? Bàn luận chuyện gì?

Tất cả cùng cười rất tươi. Cả Thủ và Sửu cũng đều mãn nguyện. Sáng nay Thủ đến trước cả Lương văn Bí, cùng ngồi ăn khoai chần muối vừng với vợ chồng Sửu. Thủ lại nói cười vui vẻ như không, cả đến Sửu cũng không thấy có chút gượng gạo. Ông ấy còn để tâm đến một vài việc lặt vặt của mình không nhỉ? Sửu thầm nói, và càng thấy Thủ đang ngồi trước mặt mình mà cứ thăm thẳm không sao dò biết được!

Khi cả khách và chủ vừa ngồi ào bộ sa-lông giữa nhà, chưa bàn công việc, còn đang sịt soạt những chén trà nước chỉ xanh lơ lơ mà đặc đến nghít họng, thì đã thấy ông bố Vòi đeo cái tay nải đi lúi cúi từ cổng nách vào trong bếp. Vợ Sửu đã bỏ trang và cào ở sân, đang cùng chú lái xe dốc ngược chân gà mái ghe béo nung núc. Vợ Sửu liếc con dao phay xe xé vào tròn bát, rồi nắn nắn tìm tia tiết. Sốt cắt tai, mái cắt cổ? Vợ Sửu chỉ nói là ngọng thôi, chứ tay chân chuẩn lả,. Lâu nay các cuộc uống không tổ chức ở trên nhà ủy ban nữa, mà được sơ tán về các gia đình. Thảo nào tháng trước còn mờ mờ ma lão Quên, lão cứ hong hóng chờ mà không thấy cuộc đánh chén nào. Nghỉ nhé! Địa điểm những cuộc ăn cũng không cố định, mà luôn luôn di chuyển. Nay ăn ở nhà chủ tịch, thì mai ở nhà phó bí thư, bữa khác lại sang nhà trưởng ban văn hóa xã. Người phục vụ là vợ con chủ nhà và bố Vòi. Nếu khách ở xa về làm Việc trên văn phòng, thì đến bữa sẽ có một người đến nói nhủ nhận: Mời đồng chí về nhà tôi nghỉ tạm, có gì ta ăn nấy? thông cảm với hoàn cảnh nông thôn. Tới nơi khách vừa chào bà chủ mặt đỏ ửng lia ở trong bếp đi ra, thì như có phép lạ, đã thấy đông đủ tất cả bộ sậu ở xã. Người đi cổng chính, người vào cổng sau, người đột nhập cổng nách; cùng một lúc hiện ra không thiếu một ai, cứ như lệnh nhà binh! Các mâm từ dưới bếp đã bày chờ sẵn. Bưng lên!

Bưng lên! Bưng lên! Tíu tíu vui quá thể! Chủ nhà xoa xoa tay, rằng đây chỉ là bữa cơm gia đình, tiện thể có đồng chí về công tác, nên kéo cả thấy anh em hàng ngày cùng làm việc với nhau đến cho vui, vì chỉ thêm đũa thêm bát, chứ không nhiều khô gì. Khách chỉ còn biết đồ tai cảm ơn, chứ ai dám hỏi bữa cơm đưa muối này tốn kém bao nhiêu. Tất cả những cuộc đãi đằng ấy Thủ đều có mặt, nhưng không bao giờ Thủ cho đưa về nhà mình. Anh lấy cớ vì nhà mình ở xa, đường nhỏ khó đi, bắt anh em húp một bát cháo lộn ba quang đồng không tiện. Mấy người đã rí tai nhau Thủ giữ miếng như thế là khôn, nhưng không ai dám nói ra miệng.

- Vậy là các anh đã thấy đủ điều kiện để tiến hành làm anh 04 rồi chứ? Huyện không ép đâu nhé. Vì có thể tháng sau triển khai được - Luân vừa gấp sổ cho vào cặp, vừa hỏi Thủ, Sửu và Lưu Bị với giọng sởi lởi dễ dãi. Luân đang rất vui.

Thủ trả lời dứt khoát:

- Đẳng nào cũng làm thì chúng tôi làm luôn. Tháng sau mấy nơi cùng triển khai thì cặp rập cho huyện trong việc chỉ đạo. Tuần tới anh cố gắng xuống với chúng tôi nhé.

- Xuống chứ, xuống những nơi có nhiều chuyện vui thì người chỉ thêm khỏe ra thôi! - Rồi Luân nhìn cả bộ tham mưu của xã, vẫn cười rất hài lòng:

- Này như vậy là Vũ Đình Phúc rất đáng hoan nghênh chứ? Ông ấy đã vì tình nghĩa làng xóm, vì tình đồng chí mà bỏ qua những xích mích cá nhân. Phải kịp thời biểu dương các ông ạ! Nếu bây giờ ông ấy vẫn được bà con tín nhiệm như ngày bầu hội đồng nhân dân, thì nên cân nhắc để xếp ông ấy ở một vị trí xứng đáng nào đó!

Cả Sửu và Lưu Bị chợt nhìn lảng đi nơi khác, rồi cùng quay sang Thủ như chờ ý kiến quyết định. Thủ vẫn giữ nụ cười thường trực trên môi:

- Vâng! Vâng! Chúng tôi sẽ nghiên cứu!

Luân bắt tay rất chặt từng người, rồi chiếc u-oát lại rì rì bơi bập bênh giữa thảm lúa vàng về huyện. Bộ sậu chủ chốt của xã vẫn đứng trước cổng nhà Sửu nhìn theo. Mặt người nào cũng đỏ ậm lại, bì lên vì hơi men. Thủ nhắc Sửu và Lưu Bị cho người đi báo các bí thư chi bộ ngày mai lên văn phòng đảng ủy họp với thường vụ để bàn việc triển khai nghị quyết 04 vào tuần sau, rồi anh dắt xe ra về. Đã sang chiều.

Về tới nhà đã thấy Cao đang ngồi chờ. Anh chàng phái viên tin cậy báo cho Thủ biết là ông Phúc lại đến gặp Cao để yêu cầu Thủ sang nhà ông nói một vài lời trước họ hàng nội ngoại nhà ông ta, bởi ông ta rất khổ sở với họ. Suốt ngày họ truy hỏi, trách móc. Đây là tân thứ hai ông Phúc yêu cầu. Hôm kia nghe Cao nói là ông Phúc đến gặp, Thủ đã dặn Cao cứ truyền lại là thư thư đã!

- Ôi dà! Còn khối việc gấp đấy!

Thủ hơi xẵng giọng. Bởi anh nhớ lời bí thư huyện ủy lúc nãy xếp cho Phúc một vị trí xứng đáng? Xì!

Đến tối, khi Sửu đến thông báo một tin mới thì Thủ đã muốn nôi cẩu lên!

S Sửu đến với vẻ hốt hoảng, rồi thì thầm rằng hôm nay trên huyện vừa nhận được liền hai đơn từ Giếng Chùa gửi lên. Một đơn xin đòi tách khỏi hợp tác xã lớn để trở hợp tác xã nhỏ của Giếng Chùa ngày xưa, và yêu cầu huyện giải quyết ngay để các hộ còn kịp làm vụ mùa. Ở dưới đơn có ghi chú rằng ba đội sản xuất Giếng

Chùa đã gửi đơn này lên Đảng uỷ và ủy ban xã; nhưng họ chỉ nhận được sự im lặng đáng sợ! Đơn thứ hai mới ác chiến! Họ trình bày nguyên nhân phải tách ra khỏi hợp tác xã lớn vì số cán bộ hiện hành từ đội trưởng sản xuất, tới ban quản trị và cả chính quyền xã là một ê-kíp chặt chẽ bao che cho nhau để làm những vụ lũng loạn. Họ thống kê một loạt: nào là phá nhà kho, giải tán trại lợn của hợp tác xã Giếng Chùa cũ, số tiền tham ô của đội trưởng thủy lợi; số tiền chênh lệch ở trại giống, nhiều những khoản tiền lặt vặt lắm. Sừu có vẻ run khi họ nói tới hai việc lớn: ấy là biểu thuế và số tiết kiệm. Vì xã này là nơi giáp ranh giữa trung du với đồng bằng, nên biểu thuế quy định cho xã rất nhập nhằng. Những diện tích nằm sát nơi giáp ranh lâu nay xã vẫn bắt đóng theo biểu thuế đồng bằng là sai, vì mức thuế giữa hai vùng chênh lệch khá cao. Một mét vuông đất ở đồng bằng đóng cao hơn một mét của trung du tới bốn lạng thóc. Những đội sản xuất có số ruộng giáp biên đó đã đề nghị xã phải chỉnh lý lại từ hai năm trước. Vậy tại sao năm nay vẫn nộp sản theo biểu thuế cũ? Với số thóc dôi ra ấy lên tới hàng tấn xã có nộp lên trên không? Hay dùng vào việc gì? Vì số thóc mập mờ này rồi dễ tham ô, vừa tinh vi, vừa hợp pháp.

Còn số tiết kiệm thì họ tố cáo là Đào Văn Quang, tức Quàng, người phụ trách quỹ tín dụng của xã đã mang số tiền thuộc khoản ngân quỹ xây dựng của xã ra ngân hàng làm cho mỗi cán bộ chủ chốt một số tiết kiệm với số tiền một triệu một số. Tất cả tám số tám triệu. Tất nhiên Quàng cũng phải có một xuất trong đó. Tất cả những số ấy đều gửi không thời hạn để rút lúc nào cũng được, đề phòng khi xã cần thì Quang đi lấy số tiền gốc được ngay. Vẫn tám triệu của xã không bớt một xu nhá! Thật xứng đáng là chọn mặt gửi vàng nhá! Nhưng kỳ thực là tám người đã hưởng lại năng tháng nay rồi. Thế thì đây không phải là lạm dụng chức quyền để tham ô tập thể thì còn là cái gì? Dân làm sao còn tin được, làm sao còn dám giao đồng tiền bát gạo vào tay họ! Những người tố cáo đã kê rành rành người có số tiết kiệm gồm hầu hết ban thường vụ và những người đầu trò ở xã.

- Gay nhất là cái khoản này đẩy anh ạ! - Sừu nhìn Thủ như cầu cứu một giải pháp. Lúc này Sừu thấy liên minh với Thủ là cần thiết qua. Còn những vụ việc như phá ba cái nhà kho, giải tán trại lợn gồm hơn trăm con của hợp tác xã Giếng Chùa cũ và một vài món lặt vặt khác là chuyện của những năm trước, từ những ngày tôi với anh chưa ra làm việc thì khỏi lo. Nhưng mấy cái số tiết kiệm này thì không chối được rồi! Chỉ bực là tay Quàng làm ăn thế nào mà để lòi ra!

Thủ châm một điếu thuốc nữa, mặt vẫn tỉnh như không:

- Có gì mà anh đã cuống lên thế! Bây giờ đưa tất cả số số tiết kiệm cho Quàng nó giữ, và các ông phải luôn luôn có đủ số tiền lãi trong mấy tháng vừa rồi để khi cần là nhả ra ngay! Khi có đối chất thì Quàng phải đứng ra nhận là đã tự ý làm chứ không phải lệnh của ai. Vì muốn có lãi suất cao cho xã, nên Quàng đã làm thành những số cá nhân, chứ sự thật không ai được chấm mút gì? Nếu họ quy là tội gian dối, thì đó chỉ là một cách gian dối mang tính chất nghiệp vụ để có lợi cho tập thể! Dặn Quàng là phải nhận hết! Thì đã cho ăn lộc mấy năm nay, có nhà có cửa, có bát đầy bát vơi, mà chỉ phải nhận có thế thì cũng chẳng thiệt gì! Hỏi nếu không được làm cái chân giữ tiền cho xã, thì Quàng lấy gì mà sàng sê? Mấy năm trước vợ chồng hẳn có hơn gì lão Quềnh?

Mắt Sừu sáng lên, rõ là chịu Thủ cao kiến hơn hẳn mình một cái đầu. Minh đúng là óc đậu phụ! Sừu lại

hỏi:

- Thế còn cái biểu thuế đồng bằng, trung du anh tính sao? Khoản ấy thì bắt chính cái kẻ làm đơn tố cáo phải trách nhiệm chính. Tức lão Phúc chứ ai! Người đầu tiên kiện cáo này là lão Phúc chứ ai! Chỉ có lão mới biết nhiều chuyện thế! Biểu thuế vô lý ấy có từ thời lão làm chủ nhiệm, thế chắc lão không biết ăn đấy! Với lại việc này tôi và anh ít liên quan. Chức trách chính là ban quản trị, là chủ nhiệm, vì đấy là những người trực tiếp liên quan đến đất đai, thuế má. Lần này xem anh em Hiến-Vinh có còn khùng khỉnh như gà giò no cơm nữa không.

Anh em Hiến-Vinh chính là con trai cô thống Biệu. Ông Hiến cùng cỡ tuổi ông Hàm, là con cả, đang ở với cô thống ngay trong làng này. Ông Hiến đã có thời làm đội trưởng sản xuất, nhưng rồi có chuyện hục hặc với ban quản trị, nên đã nghỉ từ lâu, nhưng vẫn khối anh kiềng. Còn Vinh đang làm chủ nhiệm bây giờ là con thứ, lấy vợ và gửi rể xóm Đầu Cầu trên kia. Cụm trên ấy lại thuộc một chi bộ khác, nên ít khi Vinh la cà ăn uống ở đây. Và lại, anh em Hiến-Vinh như rất có ý thức quyết không chịu vào guồng với bất cứ phe phái nào.

Gia tộc cô thống Biệu ở làng này chỉ là loại nhỏ, và từ xưa tới nay cũng chỉ đủ ăn đủ mặc, nhưng lại được cả làng nể theo một cách riêng chính là vì họ nghĩ cô nắm được những tà phép của quỷ thần, nên tốt nhất chớ có dây vào! Ngay từ những năm trước đây, khi người ta được kích động bài trừ mê tín, đã trở nên liều lĩnh đến vô chừng sẻo, xông vào phá hết cả đình chùa miếu mạo, trèo lên cả vai tượng phật, tay nắm lấy hai tay, người nhún nhảy như trẻ con cưỡi ngựa gỗ! Vậy mà đám trai trẻ hể sàm báng cô thống Biệu, là ông bà cha mẹ họ đe nẹt ngay. Ngoài cái sự nể trọng người già, những người cao tuổi vẫn nể sợ cô, sợ cô cáu lên mà lẳng lặng yểm cho thì khốn! Vì thế anh em Hiến - Vinh không bị các họ lớn trong làng coi nhờn. Vinh đã học hết trung cấp nông nghiệp từ lâu, đã từng nhảy nhót đi đây đi đó làm người nhà nước một thời gian nhưng rồi nghe chừng đồng lương ba cọc ba đồng tã rách quá đã bỏ về xã làm kỹ thuật viên thời ông Đáng là bí thư đảng uỷ. Vinh đã được ông Đáng nâng đỡ nhiều cho nên nếu vinh có nhớ ơn thì chỉ nhớ ơn ông Đáng, chứ còn từ Thủ trở xuống, không biết có phải Hiến mớm cho không, mà Vinh cứ ngọt nhạt, nhưng để năm anh ta thì thật khó, cứ chuội như bắt bóng. Lại thêm gia đình bên vợ Vinh khá phong lưu và chỉ sinh độ một mụn con gái duy nhất nên Vinh ở rể nhưng không phải chịu cảnh chó nằm gầm chạn mà là à ông chủ ngay từ khi chạm ngõ. Vì thế Vinh đành có cơ để sống sĩnh không muốn ngả hẳn về ai. Trong những cuộc bầu bán chính vì chưa có phe nào giành được thắng lợi tuyệt đối, nên họ phải nhường ghế cho phái thứ ba tức là Vinh dù ở trung đúng ngúng nghĩnh một tý, nhưng thà thế còn hơn giao ghế cho người bên kia.

Đến cú này không biết Vinh đã tỉnh ra chưa, hay anh chàng vẫn lìm đim chơi trò đứng giữa để ăn lộc cả hai bên? Vừa rồi Vinh đi mổ ruột thừa, còn đang nghỉ tĩnh dưỡng, nên ít có mặt trong những cuộc họp hành, chè chén.

- Chiều nay cụ Luân về đọc mấy cái đơn này chắc là buồn bực lắm! -Sửu nói lầm rầm - Nay mai thế nào cũng gọi tôi với anh lên để chất vấn.

- Thế là họ bắn vọt câu vòng lên huyện, mà có khi đã gửi lên cả tỉnh để tấn công ta đấy! Đơn ký những tên ai? - Thủ hỏi.

Nghe anh Bí nói họ kể tên toàn những xã viên thường, còn những gia đình có người là đảng viên như Phúc-Lộc-Tài thì chỉ ghi tên vợ con họ thôi, chớ không có anh đảng viên nào ở đấy. Cũng kín cạnh đáo để lắm.

- Được rồi cứ yên tâm, lúc nào ông Luân gọi tôi với anh sẽ cùng đi. Dù Dù thế nào các ông trên huyện cũng phải bảo vệ tôi với anh là những người tận tụy với các ông ấy, tận tụy với cả vợ con các ông ấy. Ngày còn trại giống, lợn con, vịt bầu của ta từng rải khắp chuồng các gia đình cơ quan huyện ủy! Rồi gạch ngói của ta cũng góp phần làm cho nhà ông Luân, ông Đạo thêm khang trang. Chẳng bỗng chốc các ông ấy phải tay dợc! Chả nhẽ các ông ấy rồi hơi đi bênh những kẻ đứng ngoài chọc gậy bánh xe! Đúng không nào?

Mắt Sửu sáng lên:

- Thì tôi cũng nghĩ thế. Nhưng để cho các cụ đứng hẵn về ta, cũng phải biết cách thuyết phục đấy anh ạ. Nhiều lúc tôi cứ tiếc thấy ta phá chuồng trại, ao hồ là nhanh nhẩu đoảng, là thất sách. Còn những thứ ấy giống như miếng trầu đầu câu chuyện! Đi thăm nom ai nó cũng dễ vào cửa!

Thấy Thủ lậm lừ không nói, Sửu khẽ chào rồi về, dáng đi có vẻ yên tâm lắm. Nhưng với Thủ thì không thể được chẳng hay chớ như vậy, không thể dựa dẫm vào ai ngoài chính mình. Với lại mục tiêu chính để anh em nhà Phúc cần phải hạ là anh, chứ không phải là Sửu và Vinh. Cho nên anh gấp rút hành động! Chứ để nước chảy bèo trôi, sang tuần sau triển khai nghị quyết 04, trước mặt đại biểu huyện ủy, rất có thể cả ông Luân xuống dự, anh em nhà Vũ Đình sẽ hòa vào hạ nhục anh, sẽ xới cho mọi chuyện rối tung lên, thì lúc ấy dù anh có biện minh đến may ông Luân cũng sẽ ngờ vực, vì chính ông ấy vẫn hay triết lý: Đã phải thanh minh, phải cãi lý, thế tức là có vết rồi! Cho nên phải có phương án, phải chuẩn bị chu đáo thì mới biến anh 04 thành một lưỡi dao sắc để phạt những ngọn chông đang lăm le muốn xuyên tạc mình! Nghị quyết nằm trong tay, thời gian triển khai nằm trong tay, vậy chả nhẽ đến khi nổ súng mình lại tự nguyện làm bia đỡ đạn! Thế thì có mà thay chân lão Quên làm thẳng ngốc ở cái làng này!

Thủ lại đốt một điếu thuốc nữa. Anh lim dim nhắm tít. Mới có một cái biên bản bắt được quả tang ông Phúc và bà Son dấm dúi gặp nhau trong đêm, chưa ổn! Vì nội dung biên bản còn nhẹ quá, sạch sẽ quá, chưa đủ sức nặng để dồn Phúc vào chân tường, chưa đủ tì vết để cho Phúc bay đi! Phải thêm tang chứng nữa! Lại phải gọi thẳng Cao!

Mười bảy

Mới nhập nhoạng tối, vợ chồng con cái ông Khừu, tức anh rề và chị gái bà Son đã bỏ giờ đồng lúa đang đập, trái chiếc chiếu thúng lỗ chỗ ra góc sân ăn cơm. Mùi canh cá, mùi cá kho, mùi gạo mới cứ lừng lên, thơm inh. Giàu ham việc, thất nghiệp ham ăn. Cổ nhân đã dạy thế, thật cấm bỏ câu nào! Nhà ông Khừu tứ thời ở tình trạng cứu đói, nhưng ông tư bà nguyệt rõ khéo se duyên, hai người cùng chung cái nết được đầu hay đẩy, có một ăn hai thì cả vợ lẫn chồng sao mà hợp nhau quá thế! Phải chạy ăn từ hồi trong tết, nhà cửa cứ trống trênh trống toàng như phường nhà trọ. Bây giờ lúa mới đưa về sân, chưa tính trả nợ xong còn lại được bao nhiêu, nhưng ông Khừu đã lên kế hoạch sang phiên chợ sau là mừng năm tháng năm, tết giết sâu bọ, ông phải ngả con chó cốm để vợ chồng con cái đánh một bữa cho bỏ những ngày da sát tận xương, bụng réo ề ề! Ông Khừu thu chân ngồi xếp bằng, nhìn sượng mắt như phật toạ đài sen, tay thông thả rót rượu ra hai chén vại. Nghĩa là bà cũng uống rượu ăn ớt giỏi như ông, thành thử nhà thì túng thiếu, nhưng lúc nào cũng hoà thuận vui vẻ, cấm có chuyện đá thúng đụng nia.

Ông Khừu tợp một hớp hết lưng chén vại, miệng sẽ khà một tiếng nhỏ điểm nhịp, tay vừa gắp cái đầu cá trôi nấu riêu cà chua vàng ánh, thì bà Son bỗng hiện ra ở sân với cái dáng thật âm thầm.

- Kìa di. Dì vào ăn cơm - ông Khừu vẫn giơ đũa ngang mặt, gọi

Nhưng bà Son chỉ đưa cái nhìn nặng nề và giọng nói mệt mỏi: Bác cứ ăn đi, em không đói rồi đi vào nhà trên. Biết là có chuyện, bà Cả, vợ ông Khừu chạy lên hỏi từ ngoài cửa: Vợ chồng lại làm sao chứ? Bà Son ngồi xuống chiếu ghép bằng đóng sớ sài bằng một tấm ván dài, bên cạnh là chiếc bàn cóc cạy vương vãi dây mực. Hai mắt bà đã nặng sùm sụp những nước ngược lên nhìn người chị gái to xương vóc như đàn ông, giọng đã ngạt đi:

- Chị Cả! Em khổ quá!

Vợ ông Khừu biết người em gái duy nhất của mình gọi như thế là dì ấy đang cần một sự che chở bảo vệ. Ở vùng này người con gái mang tên tục của mình ngán lắm. Ngay từ hôm bước chân về nhà chồng, người ta đã quên mất tên cô rồi. Cô nép vào chồng và mang một phần cái lên của chồng. Rồi mang tên con, rồi mang tên cháu. Cứ thế, lần lần cô hoà tan vào, cô đánh mất mình đi trong chính những người ruột thịt của mình! Đến khi có ai gọi cái tên từ thừa lọt lòng, những người đàn bà còn sống cả ra, cứ như không phải gọi mình! Nhưng khi nghe những người máu mủ ruột rà kêu lên bằng cái tên tục, thì ngay những người đàn bà dù đời nhất cũng hiểu là đấy không phải là tiếng gọi vui! Một cái gì nghiêm trọng lắm đã đến!

- Đầu đuôi làm sao nào? Rõ tội thân dì, một ngày lành thì ba bảy ngày giận!

Người chị gái nhìn em bối rối. Cha mẹ vất vả sinh con một bề. Ông bà đã khuất núi từ lâu, chỉ còn lại hai chị em chân yếu tay mềm thế này thôi. Mỗi người mỗi phận. Người chị thô kệch xấu xí, như một sản phẩm vội vã của thượng đế, nên chồng bà Cả cũng vừa vụng vừa nghèo: Anh Khừu ngay từ thuở đầu xanh tuổi

trẻ, mà người ngợm đã lòng không xương xẩu, trông cứ như sếu vườn. Nhưng được cái Khừu đến là tốt tính, chỉ có bà Cả nói ông chứ chưa ai nghe thấy ông nặng lời với bà. Người em gái của bà thì xinh đẹp từ thuở lọt lòng. Đến bây giờ đã ngoài năm mươi, tốt số đã lên chức bà, ấy mà dì ấy vẫn nở nang gọn gàng, vẫn tươi roi rói. Nhưng rõ là ông trời đến so đo cò kè cho dì ấy tí sắc tí duyên mà như người kiệt cho vay lấy lãi. Cho đơn đòi kếp. Cái vui của dì ấy không công nổi cái buồn. Đời dì ấy như bát cơm của kẻ khó, lổn nhổn ít gạo nhiều khoai!

- Em chẳng còn thiết gì nữa? - Bà Son sụt sịt.

Chỉ dờ nào - Bà Cả nói át đi. Rồi thấy ông Khừu và mấy đứa con tay đưa tay bát chạy lên đứng lố nhố ngoài cửa để nghe châu rì, bà Cả nổi cáu hét tướng lên:

- Bố con đi xuống ăn cho xong bữa! Để người ta nói chuyện!

Bố con ông Khừu răm rắp chấp hành. Ông bảo con gắp cá và múc canh để phần u với dì ăn sau. ở đây khác với nhà bà Son, bà Cả là chỉ huy cao nhất. Nhà có miếng sống miếng chín gì bà cũng nhớ em gái. Lại thêm bố con ông Khừu dù có tính bók ngăn cản dài, nhưng lòng dạ thơm thảo, rất quý dì Son. Thằng con út bằng tuổi cái Hoa, đen tròn trệt như con dế trụi, vừa gắp khoanh cá giữa nạc nhất để riêng ra, vừa tuyên bố một câu xanh rờn:

- Nhà dượng Hàm giàu thật, nhưng dì Son đếch sướng bằng nhà ta!

- Nào, đầu đuôi ra làm sao, dì nói tôi nghe. Chẳng hơi đâu phải khóc lóc cho nó phí sức.

Bà Cả rút chiếc khăn mặt tổ ong trên cái rui con chuột ngoài hiên, đưa cho em gái. Tiếng vẫn choang choạc, nhưng với bà Son chẳng còn gì êm ái và thương yêu hơn là tấm lòng bà Cả. Mọi vui buồn chua ngọt trong cuộc đời, bà Son đều chạy sang vắn vi với người chị ruột thịt duy nhất còn sống với mình đây. Có lần vợ chồng bà Son to tiếng với nhau, ông Hàm đã động đến bố mẹ bên vợ là nhà không có nề nếp. Bà Cả dùng dùng chạy sang, nhảy thách lên giữa sân nhà ông Hàm, đến mức Thủ phải đến xin lỗi thay anh, bà Cả mới thôi. Tháng trước đói quá, ông Khừu chạy vay đâu cũng không được, cuối cùng lại đến giật tạm ông Hàm nồi thóc, vừa mang về đã bị vợ xía xói cho một trận. Được cái ông Khừu mát tính, cứ lẳng lẳng cùng con xay giã. rồi nấu một nồi cơm to tướng ăn bù.

- Sao mà người ta cứ nghĩ ra nhiều chuyện ác thế chị Cả?- Bà Son vừa sụt sịt lau mặt vừa nói giọng ngàn ngạt:

- Em cứ tưởng việc như thế là xong, vì tai qua nạn khỏi rồi còn đòi hỏi gì nữa. Thế mà chiều nay người ta người ta lại bắt em...

Chiều nay, Đào và người đàn bà làm thuê đi gặt nốt mảnh ruộng cuối cùng ở cánh đồng Mã Voi, cái Hoa đi chăn trâu; ở nhà chỉ còn hai vợ chồng ông Hàm, dự định sẽ tuốt cho xong chỗ lúa giờ hôm qua. Bà Son đang băm rau lợn, chờ cho mặt trời lả vào rặng tre để sân bớt nắng mới làm. Ông Hàm đánh một giấc dậy vừa dậy, đang cầm cách pha nước. Thủ và Cao chột hiện ra ở sân. Bà Son đã biến sắc mặt. Hai người này đi với nhau là dễ có chuyện lăm! Nhưng bà vẫn làm ra tươi cười:

- Kìa chú với anh Cao sang chơi. Mời hai chú cháu lên nhà trên. Thầy nó quở con khoang nhá.

Không biết rồi ba người đàn ông nói với nhau những gì, đến khi ông Hàm gọi vòi xuống, nghe cái giọng

hanh hách là bà Son đã thấy có chuyện rồi!

- Mẹ nó lên trên này có việc.

Bà Son dừng tay thái chuối. Trong người bỗng nháy một cái. Bà lơ mờ cảm thấy mấy người này hình như loay hoay quanh quẩn về cái chuyện ấy. Mà đúng thật! Bà vừa bước vào Thủ hắng giọng nói ngay:

- Có một việc cần có ý kiến của bá! Phải làm thế này là anh em trong họ hàng bàn kỹ, không cần thiết cho ta bây giờ, mà còn có lợi là sẽ giữ yên được cho họ hàng mới về sau này. Còn trong gia đình anh em với nhau, mọi chuyện nhỏ nhất phải bỏ qua. Em vừa nói với bác Hàm, bá rất có công trong những chuyện vừa rồi. Phải có bá mới tháo gỡ được những chuyện rắc rối một cách êm thấm. Những người trong nhà đều biết vai trò quan trọng của bá. Bây giờ còn chút việc cuối cùng. Làm thế nào thì anh em bác đây bàn kỹ rồi. Giờ em phải lên xã để kịp cuộc họp chiều nay. Bác Hàm bận gì cứ đi làm. Cao sẽ ở đây để hướng dẫn bá làm một số việc cần thiết. Cứ thế nhé!

Rồi Thủ đứng dậy xách túi đi ngay. Anh chưa lên xã để kịp cuộc họp như buổi chiều vừa nói, mà Thủ đạp xe thẳng đến nhà ông Phúc.

Bà Dần, vợ ông Phúc, người cao và gầy, đang đi đi lại lại đuổi đôi chân thô tháp vào đồng thóc trải mỏng chiếm gần kín kín cả góc sân. Trờ thóc cho đều nắng kiểu này: ở đây gọi là cày thóc. Nghe tiếng động, vừa quay ra thì Thủ đã vào đến sân.

- Kìa bác Thủ! Chào bác. Mời bác lên nhà.

Bà Dần vồn vã đến thái quá, nhưng đôi mắt lại loáng lên sáng lạnh. Với người khác ở tuổi Thủ, bà chỉ gọi là chú, là cậu, nhưng vì đây là ông bí thư của cả xã, lại là người anh em nhà Vũ Đình đáng gờm, nên bao giờ gặp Thủ, bà cũng rất thận trọng.

Ông Phúc đang nằm trong nhà cũng choàng dậy. Mở rộng hai cánh cửa, rồi ông vợ vội quần dài mặt vào - Thôi quần chùng áo dài làm gì cho nóng đồng chí Phúc - Thủ nói to với giọng thân tình, rồi anh đồng dặc bước lên thêm gạch hoa, đi vào gian giữa kê bộ sa-lông nâu bóng.

Vừa ngồi xuống Thủ nói ngay:

Tôi có nghe cậu Cao nói đồng chí nhắn tôi...

Ông Phúc khoát tay làm một động tác xin lỗi, ngắt lời:

- Đồng chí gượng cho một tý Rồi ông quay ra bảo vợ: - Mẹ nó bảo thằng Câu đi gọi chú Tính, chú Định sang có việc.

Đó là hai ông em rể đáng giá của ông Phúc. Thủ cười nhả nhận ngăn lại:

- Không cần làm phiền thế đồng chí Phúc ạ. Rồi tôi sẽ gặp hai đồng chí ấy để nói chuyện sau. Cũng muốn đi thăm các cụ về hưu để xen các cụ có cần xã giúp đỡ gì không, vậy mà cứ lẩn tránh chưa lúc nào rảnh rồi. Mời bà Dần vào đây tôi thưa chuyện. Nửa tiếng nữa tôi lại có cuộc họp ở trên xã với hội đồng giáo viên. Bà Dần lau mặt, ngồi vào ngồi xuống chiếc phản gỗ lim đen mun kê giáp bờ tường, tức bộ ghế ngựa dành cho ông cụ Cổ khi sống.

- Hôm nay tôi sang chủ yếu là nói chuyện với bá, chứ với đồng chí Phúc thì chúng tôi đã gặp nhau trên tình thần đồng chí nói hết ngọn ngành rồi - Thủ nhìn sang bà Dần nói thao thao? Sự việc thế nào thì bá cũng biết

rồi tôi khỏi nhắc lại. Bác Hàm bên tôi tiếng thế nhưng cặn nghĩ! Đã đành ai làm người ấy chịu, nhưng tôi với đồng chí Phúc là đảng viên nên phải nhìn xa trông rộng, phải biết đặt lợi ích của làng, của xã lên trên lợi ích cá nhân mình! Vì thế hôm trước tôi đã gặp đồng chí Phúc trước để trình bày, xin gia đình bên này bỏ quá cho. Kết quả như bá đã thấy. Hôm nay tôi sang đây có lời để bá rõ.

Bà Dần vẫn lau mồ hôi trên gương mặt gồ gồ sống trâu, nói với giọng vang và khô:

- Gia đình chúng tôi cứ chờ bác sang từ mấy hôm nay. Các cô các dượng nó tối nào cũng đến hỏi, rầy la ông ấy nhà tôi. Vì rằng nghe đồn nhà tôi nhận cây nhận chỉ bên ông Hàm nên mới có chuyện dàn hoà như vậy. Bác xem thế có lộn ruột không!

Rõ ràng bà Dần đã muốn nổi đoá lăm, nhưng cái cười ngọt sớt của Thủ đã dội xuống cơn nóng của bà.

- Ôi dào miệng lưỡi thiên hạ, người nói xuôi kẻ nói ngược chiều sao cho xuể. Ai không muốn nghe sự thật kệ họ. Nhưng nếu xuyên tạc có dụng ý xấu, thì tổ chức sẽ có biện pháp.

Thủ quay sang ông Phúc đang lẳng lẳng tráng ấm pha trà. Thủ hạ giọng, ông Phúc biết đây là Thủ nói riêng với ông, đe ngầm rằng ông đừng có đơn từ kiện cáo lên huyện, lên tỉnh mà vô ích:

- Từ giờ trở đi có chuyện gì ta cứ nói thẳng với nhau để cùng giải quyết đồng chí Phúc ạ. Nếu gia đình cá nhân không giải quyết được, thì đã có chi bộ làm trọng tài. Xử sự như thế là đúng nguyên tắc, lại vừa hợp tình hợp lý. Thôi xin phép hai bác, tôi phải đi không muộn mất.

Khi Thủ vừa khuất khỏi cổng, bà Dần chột nổi xung lên:

- Đến xin người ta, mà lại ăn nói kẻ cả như bố con chó bông, ông con chó xồm! Cái thói nhà ấy đúng là không ai chịu được!

Rồi bà lại sục chân cày vào đồng thóc một cách nóng nảy. Bà muốn cáu cả với ông. Có là người ngọng đâu, mà sao hôm nay ông để cho hấn vác mặt lên mà vênh vang thế nhỉ? Nhưng ông Phúc vẫn cứ lẳng lẳng tránh nhìn vào bà. Thế có điên không cơ chứ?

Trong lúc đó ở nhà ông Hàm, khi Thủ đi, ông Hàm kéo lạch xạch một hơi điếu bát, rồi vừa bước ra vừa nhả khói um tùm. Cao quay sang bà Son vẫn đứng như chôn chân trên nền gạch, nói nhỏ:

- Mọi việc đã bàn rồi, chú Thủ cũng đã nói rồi, bây giờ cháu đọc, bá viết. Sau đó bá ký tên thế là xong. Còn tất cả sau đó chú Thủ và cháu sẽ lo. Bá với bác Hàm không phải bận tâm gì nữa.

Cao mở cặp, soạn giấy bút ra bàn, kéo ghế cho bà Son ngồi. Chỉ còn biết nghe theo như một cái máy, bà Son ngồi xuống ghế, người thờ thẩn như một học trò không thuộc bài bị gọi lên kiểm tra. Cao mở sổ, đọc cho bà Son chép lá đơn sau đây:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

ĐƠN TỐ CÁO

Kính gửi: Đảng uỷ, uỷ ban nhân dân xã và chi bộ Giếng Chùa.

Tôi là Ngô thị Son ở xóm Giếng Chùa. Vừa qua chồng tôi là Trịnh Bá Hàm, vì có một số xích xích vụn vặt với ông Vũ Đình Phúc, nên chồng tôi làm một việc không đúng là động đến mồ mả nhà ông Phúc. Như thế là rất khuyết điểm. Gia đình chúng tôi không dám cãi lại. Nếu pháp luật có xử trí thế nào chúng tôi cũng

phải nghe lời. Trong lúc chồng tôi bị gọi lên huyện, tôi rồi lo lắng, sợ ảnh hưởng đến gia đình và các cháu, nên tôi đã đi gặp ông Phúc để xin ông ấy vì tình làng nghĩa xóm mà bỏ qua cho những việc làm không phải của chồng tôi. Tôi có nói với ông Phúc rằng là sẽ có người đại diện cho gia đình và họ hàng nhà chúng tôi đến xin với gia đình và họ hàng bên ông Phúc. Như thế nên chúng tôi đã nhận khuyết điểm trước cả làng còn gì. Trong lúc tôi đề nghị chuyện đứng đắn như vậy, thì ông Phúc đã lợi dụng tôi là đàn bà con gái, muốn làm chuyện bậy bạ. Tôi không bằng lòng, ông ấy đã cưỡng tôi, bắt tôi phải chiều ông ấy. Ông ấy bảo có chiều ông ấy, thì ông ấy mới đồng ý rút đơn kiện.

Trong lúc tôi đang chống cự lại, thì may quá có chú Thủ là em chồng tôi và Cao đi họp về, nghe thấy tiếng kêu nên đã chạy ngay tới cứu nguy được cho tôi. à xin báo cáo với Đảng uỷ và uỷ ban là hôm tôi gặp ông Phúc là gặp ở ngã ba Dốc Cạn và gặp vào ban đêm hôm 28 ta vừa rồi. Vì những hoàn cảnh khó khăn, nên tôi không thể đến nhà ông ấy được. Với lại tôi nghĩ nếu là người đứng đắn, lại nói chuyện đứng đắn thì gặp nói chuyện ở đâu chả được. Chính ông ấy đã bảo tôi vào chỗ khuất để tiện nói chuyện. Tôi biết làm sao được bụng dạ ông ấy thẳng hay cong. Giữa lúc gia đình tôi như vậy: chồng bị như vậy, ai còn đầu óc đâu mà nghĩ chuyện bậy bạ. Vì ông Phúc là đảng viên, nên tôi thấy Đảng phải kịp thời sửa sang những việc làm sai trái của đảng viên Vũ Đình Phúc.

Tôi xin cam đoan những lời khai của tôi là trăm phần trăm đúng sự thật.

- Cậu Cao ơi, vụ cho người ta thế phải tội chết! Tôi hốt lắm!

Bà Son bỏ bút xuống, tay run bần bật, ngược lên nhìn Cao, cái nhìn van lơn của một phạm nhân nhìn quan toà.

Ông Hàm đang cầm cái cò-leo gậy rơm ngoài sân, nghe vậy vứt đánh xoảng, tập tễnh đi vào. Đôi mắt cá rói của ông đã tối lại :

- Hốt hốt cái gì? Lại muốn nổi giáo cho giặc hả?

Cao khoát tay :

Thôi bác Hàm, bá ký tên nữa là xong. Đã bảo mọi chuyện sau này đã có chú Thủ và cháu. Không ai trách bá hết.

Vừa nói, Cao lại ấn bút vào tay bà Son. Nước mắt đã kéo lên quanh mi, bà Son cầm bút ký vào góc tờ giấy, mồ hôi vã ra trên trán. Cao gấp tờ giấy cho vào cặp đi ngay. Còn lại vợ chồng ông Hàm, người tốt lúa người rữ rơm. Không ai nhìn ai và cũng không nói không rằng. Đến khi Đào và người đàn bà làm thuê đẩy xe lúa về, bà Son mới dừng tay. Bà bảo người đàn bà làm thuê:

Chị tốt giúp tôi - Rồi quay sang Đào: - Con đi rửa chân tay rồi nấu cơm, u sang bá Cả hỏi cái này.

- Họ định làm gì nữa hả chị Cả? Kể đầu đuôi xong, ba Son ghen ghen hỏi.

Bà Cả chép miệng:

Thì hai cái họ ấy có bao giờ nhường nhau. Chắc họ muốn gạt ông Phúc ra khỏi cái chân đảng viên cho đỡ vướng.

Bà Son càng lo. Được giải bày hết mà lòng không vơi đi chút nào.

- Thế thì ai người ta chịu. Họ có ngọng đâu mà dễ chịu nín như thế. Rồi em cũng chả yên được đâu!

Hai chị em chợt cùng thở dài, và càng thăm thía cái họ Ngô nhỏ bé của mình đã ít nhánh ít cành, đến đời này lại không có cả đàn ông nối dõi, nên mặc dù cũng là dân đất gốc, nhưng chưa bao giờ được coi là họ có máu mặt trong làng. Đến bây giờ dù bà Son đã nhập vào, đã vun quén cho một dòng họ khác đến gần hết cả cuộc đời người, nhưng khi cần thì Ngô thì Son vẫn phải tách ra mà nhận phần thua thiệt, phải làm người ăn gian nói dối để bồi đắp thêm cho sự hùng mạnh của một dòng họ đã tự coi mình là ông ba mươi ở vùng này!

Và nỗi phấp phỏng của bà Son đã không nhầm!

Mười Tám

Mùng 5 tháng 5, tết giết sâu bọ, làng Giếng Chùa lấy lại khí sắc về sự no ấm của mình thật là từng bừng. Nhà nào cũng đã gặt vãn. Lúa chưa tuốt hết, nhưng đã đưa về sân xếp cao như những bức thành. Công việc hãy bỏ đấy đã, hãy đánh chén đã! Vất vả, đói khát từ ra giêng đến giờ là đủ lắm rồi! Làng Giếng Chùa mà cũng phải đói thật lạ! Bởi vậy hôm nay rất có quyền được bù đắp. Phải tự thưởng cho mình. Đã là phận anh phò thường dân thì chỉ có tự thưởng, chứ còn biết đợi ai dọn cỗ hầu mình! Vì thế mới sáng ra cả làng đã rậm rịch, ào ào, ì ới. Rồi tiếng gà, tiếng lợn quang quác, eng éc. Thôi nhé, đã đến giờ hoá kiếp cho chúng mày! Được đi qua con đường cửa khẩu mà lên làm kiếp người, sướng nhé! Đến non trưa thì sự ấm no đã lên đến cực điểm. Tiếng cười nói âm âm trong các căn nhà. Mùi xôi mùi thịt nướng bay cứ lừng lừng. Đàn ông thì mặt đỏ hơi men. Đàn bà mắt sáng long lanh, miệng cười hi hi! Trẻ con đánh no xong kéo nhau ra sông chia đĩa ba ba, bơi lặn đuổi nhau như một đàn rái cá. Hạnh phúc của người dân bình dị và gần gũi lắm. Vậy có làm sao thịnh thoả họ mới có một ngày thế này?

Ông Khừu hôm nay thì mấy ai dám bì! Theo đúng kế hoạch, con vàng đang tuổi cơm cốm được đưa lên dàn lửa! Chó non, rơm mới còn thơm nức mùi lúa, đốt lên ngọn lửa cứ đỏ tươi, thui chó sao mà hợp thế! Mùi hương của rơm cứ phảng phất trên làn da chó vàng ếch, có hậu lắm!

Trong lúc thẳng Chánh đi gọi vợ chồng cô Cành là con gái ông bà Khừu làm nhà ở cuối xóm về ăn cỗ, thì ông Khừu sang tận nơi mời vợ chồng ông Hàm đến ăn thịt cầy. Nhưng nhà ông Hàm còn tổ chức giết sâu bọ còn kỹ lưỡng hơn. Ông Hàm bán con lợn ngót một tạ cho anh hàng thịt trên phố, với thoả thuận phải mổ tận nhà để ông lấy lại toàn bộ lòng sỏ và những cơ quan ngành dọc trực thuộc lục phủ ngũ tạng của ngài thủ trưởng hơi béo tới mức hàng ngày thủ trưởng không còn nghĩ ngợi được gì ngoài việc ăn rồi nằm thượt ra mà thờ. Lúc ông Khừu tới thì thấy Thủ và hai người khách lạ ngồi chuyện trò to nhỏ ở sa-lông. Ông Hàm với nét mặt quan trọng rỉ tai ông Khừu rằng cái ông tóc đã điểm bạc, mặt beo béo ngồi cạnh Thủ chính là ông Luân bí thư huyện uỷ còn người tre trẻ là phó ban tuyên huấn huyện uỷ, sẽ là trưởng đoàn công tác của huyện về đây tổ chức học tập nghị quyết của trên. Đoàn còn có hai người nữa, chiều nay sẽ xuống nốt. Vì hôm nay Thủ cũng ăn đựng thịt ở đây, nên ông Hàm bảo Thủ mời cả những vị khách quý cùng đến ăn bữa lòng sỏ với gia đình.

- Học tập cái gì hả bác? Như hồi cải cách à? - ông Khừu hỏi có vẻ chần chợn.

Ông Hàm ra vẻ thành thạo:

- Không phải thế, mà chỉ những chân đảng viên mới học thôi. Nhưng cũng quần nhau ra trò đấy!

Vợ chồng ông Hàm cứ nài ông Khừu ở lại ăn tiết canh, thịt sống, rồi chiều ông Hàm sẽ sang ném món rửa mặt vốn là sở trường tài ba của ông Khừu. Đôi bên mời nhau rất nhiệt tâm. Đánh nhau chia thóc, mời nhau ăn cơm là thế! Tất nhiên ông Khừu không thể ở được, và đến chiều tối vợ chồng ông Hàm cũng không còn

lòng dạ nào mà sang nhà ông anh cọc chèo để thưởng thức món rửa mặt tuyệt vời của ông Khừu nữa.

Bởi một sự kiện đã nổ bùng ra giữa làng Giếng Chùa! Bắt đầu là tiếng âm âm ở nhà ông Phúc. Những tiếng nói cứ chen nhau, chồng đúp lên nhau, nhộn nhạo rồi tung rồi mù. Đàng xa xa không tài nào hiểu được người ta cãi cọ nhau, hay người ta vui đùa với nhau. Nhưng một người đàn bà cao, gầy, giọng rất vang, át hẳn những tiếng líu ríu khác; như quả pháo đùng cột dây pháo chuột; bà ta vỗ đét hai tay vào nhau, chân nhún nhảy. Rồi không chịu nổi nữa, bà lao ra cổng, đi hùng dũng giữa đường làng, con đường lát bằng gạch vồ Hưng Ký từ xưa xưa còn chắc khừ. Và lúc này tất cả làng đã nghe rõ tiếng the thé như xé vải của người đàn bà kia như đang thông báo điều gì. Đó là:

- Cha tiên nhân tam tứ đường đại đồng nhà nó! Đồ quạ tha ma bắt, đồ ăn gian nổi dối, dám đổi trắng thay đen, giám vu oan giá họa cho chồng bà! Bà truyền bảo ba hồn chín vía cho hồn mày được biết: quân điều toa đi ngang về tắt, quen thói giăng hoa chim chuột, không chết treo chết chém thì cũng chết sông chết ngòi, chết đường chết xá, mưa sa gió dập đời mày! Ba vạn chín nghìn con âm binh quen đặt điều dựng chuyện cũng không cứu nổi cái tội mỏng môi hay hớt của m..à...y!

Cứ thế, choang choác, xối xả, chan tương, đổ mẻ dọc đường làng. Những lời nanh nọc chua ngoa có gai có ngạnh, nhưng lại lên cao xuống thấp, có vần có nhịp hần hoi. Chửi có bài bản, chửi như hát hay là thế! Và người chửi như đã chuẩn bị từ lâu lắm, bây giờ sự ầm ứ giận hờn mới được bùng ra. Thế thì bà phải chửi đơn chửi kép, chửi chùm chửi lợp cho hả. Tay bà vung, miệng bà gào cao vót. Khuôn mặt, gầy, hóp, cứng, người ta gọi là mặt gân, cứ tím tía lên phừng phừng. Đôi chân đi đất cung xoải bước phừng phừng. Bà đang thách thức muốn giao đấu, muốn tuyên chiến quá! Lửa khói trong lòng bà đang bốc ứ lên đây! Ngoài xuất chửi để bảo vệ cho chồng, bà còn đang chửi cho chính mình đây!

Thế bà là ai ghê vậy? Thì còn ai nữa! Bà là bà Dần, vợ ông Phúc, kẻ tình thù của bà Son!

Lúc này bà Son đang rang xào thức ăn còn lại sau hai bữa trưa và chiều. Mỡ reo xèo xèo trong chảo. Buổi trưa sau bữa ăn thịnh soạn giữa gia đình với những vị khách quý trên huyện, thì đã đứng bóng. Đang ăn chuối tráng miệng, chợt hai bố con ông Long, tức người em kế sau ông Hàm, từ trên khu gang thép về chơi. Ngồi chuyện trò một lúc, rồi bà Son lại vào bếp nấu nướng thức ăn bố con ông Long. Khi Thủ và hai vị khách trên huyện đi gặp Xuân Tươi để bàn việc họp chi bộ buổi chiều, thì hai anh em Hàm - Long lại tiếp tục ngồi vào mâm.

- Cái vụ lôi thôi của bác thế nào rồi? - Lúc chỉ còn lại hai người, ông Long mới rụt rè hỏi. Vì ông Hàm cấm chỉ những người trong nhà không được bép xép những chuyện bê bối với họ hàng ở xa, nên ông Long chỉ nghe hóng qua những người làng lên đây.

- Có gì mà lôi thôi! - ông Hàm tợp một hớp rượu nếp cái giọng đến là khùng khinh, kẻ cả - Bây giờ thì không phải tôi, mà anh em nhà bác Phúc sẽ lôi thôi to! Lần này thì cứ là hết chỗ ăn nói! Mất Đảng thì còn biết nói vào đâu? Không được họp hành chửi xó bếp ai nghe? Chửi xó bếp tức là chửi mình! Ngẫm ra chú Thử nhà ta khá? Nó đánh chắc là kín tiếng lắm! Phàm đã làm quan chức thì anh nào cũng áo để cả! Và nó đã trị nhau thì trị hiểm hơn dân thường nhiều? Việc vừa rồi mà xong xuôi được là nhờ chú Thủ cả đấy! Trên huyện quý chú ấy lắm. Chú có để ý thấy ông Luân bí thư mà cứ nói chuyện với Thủ nhà mình như bạn

bè không? Đờì các chú không biết, chứ quan hàng huyện ngày xưa chứ có phải thường đâu.

- Thế thì em cũng mừng. Có chú Thử ở nhà thật yên tâm - ông Long đã gấp miếng cổ hũ đưa lên, nhưng chưa ăn, ngược nhìn.ông Hàm xúc động:

Khi hai anh em xong bữa thì đã quá chiều. Đào và người đàn bà làm thuê kéo xe đi chở nốt mấy xe lúa cuối cùng. Bố con ông Long đi thăm họ hàng. Bà Son lại dọn dẹp. Còn ông Hàm thì có quyền tự phân công cho mình là đánh một giấc tới bao giờ thì tới!

Giữa lúc ông nằm nồm ườn trên chiếc giường gỗ lát chân quỳ, ngáy pho pho thật vui vẻ, thì cuộc họp chi bộ ngoài nhà mẩu giáo đang từng bừng như lửa. Bước vào cuộc họp, Xuân Tươi làm phần việc của người chủ nhà là giới thiệu khách và thành phần đội công tác của huyện rồi anh nói ý nghĩa, mục đích yêu cầu và từng bước tiến hành việc triển khai nghị quyết 04 ra sao để mọi người thảo luận, sau đó đến phần nội dung sẽ do trưởng đoàn công tác của huyện chủ trì. Nhưng không biết từ đâu, người ta đã thì thầm với nhau là trước khi vào họp là Xuân Tươi đang giữ một lá đơn kiện về một vụ xì-căng-đan rất là tầm cỡ. Lời qua tiếng lại thành công khai, rồi chính ông Tính, chồng bà Lộc, em rể ông Phúc vốn là một quản đốc ở lò cao khu gang thép mới về hưu, nhưng tính khí vẫn nóng nảy như một anh háu ăn, có miếng nào ngon là đã liền! Ông Tính đề nghị Xuân Tươi cho công bố lá đơn để chấm dứt sự bàn tán mà ông nói là sặc mùi doạ nạt của một thời chiến tranh lạnh?

Thế là quên cả mục đích yêu cầu của cuộc họp, quên cả bí thư huyện uỷ và đội công tác của huyện đang ngồi đấy, Xuân Tươi trở về đúng cái nếp tùy tiện luộm thuộm và hay bị động của mình như những cuộc họp trước đây. Chưa ai kịp ngăn, thì anh đã rút lá đơn làm Xuân Tươi cứ ngửa ngáy không yên! Y như ông Khừu có be rượu trong túi mà lại không được uống thì chịu làm sao! Phải nhấp, mà phải có nhiều bạn hiền cùng thưởng mới vui. Lá đơn xôm trò như thế mà lại bắt đọc một mình thì Xuân Tươi chịu sao nổi! Chưa đọc hết, ông Phúc đã chồm dậy hét tướng lên:

- Bố lão! Vu cáo! Vu khống! Cái đơn này có từ bao giờ? Chữ của ai? Ai đưa cho anh? Tôi phải xé xác đưa nào!...

Người ngồi bên phải kéo áo ông Phúc. Nhưng những người thuộc đường dây của chi họ Vũ Đình đã nhao nhao giơ tay, rồi không chờ chủ tọa cho phép, đã nhấp nhô đứng dậy. Thì những người thuộc phe cánh của chi họ Trịnh Bá cũng không chịu lép trong đấu tranh nghị trường, cũng hoa tay đứng lên. Chỉ có Thủ là vẫn ngồi im, và bên kia là Tùng cũng ngồi thuận ra ngơ ngác đến bàng hoàng. Một người im lặng vì hơi bất ngờ trước những phản ứng quyết liệt của đối phương. Cứ tưởng sau tiếng nổ của quả mìn này, đối phương chỉ còn biết thanh minh yếu ớt trước sự chứng kiến của những người được gọi là tai mặt của cả làng Giếng Chùa và anh chỉ cần ngồi im lặng hưởng thành quả. Đó là Thủ. Còn người im lặng thứ hai thì thực sự chưa hay biết tí gì, nhưng đã lờ mờ thấy là có sự chưa hay biết tí gì. Đó là Tùng. Thế lực cả hai bên ăm ỉ đã đến mức không ai chịu ai. Xuân Tươi lúc này giống như một cô thống non tay trước một đoàn âm binh đao để, không còn biết dẹp yên bằng cách nào. Xuân Tươi bối rối nhìn bí thư huyện uỷ, mồ hôi cứ vã ra. Ông Luân đang ngồi ở hàng ghế đầu lên đứng bật dậy, quay lại nhìn mọi người với bộ mặt vô cùng đau khổ như chính ông bị chơi khăm, như chính ông bị lôi vào đồng lõa trong việc đấu đá này.

- Cá đồng chí? Các đồng chí có còn là những đảng viên nữa hay không? Đây có còn là cuộc họp đảng nữa không? Hay là một sỏi vạt của những phe cánh?

Mọi người theo nhau ngồi xuống, nhưng mắt vẫn long lên, bắn những tia sắc nhọn sang nhau. Và thật là nhanh như tên bay đạn bắn, cuộc họp chưa xong, các đảng viên chưa về đến nhà, nhưng cuộc đấu khẩu vì cái đơn kiện kia đã như một đàn liều điệu thóc mách bay báo tin khắp các ngõ ngóc rồi. Tất cả nội ngoại chi họ Vũ Đình chạy bổ đến nhà ông Phúc, mắt người nào người nấy cứ xếch khéo cả lên, trông rõ hốt! Cả đến Quý, vốn là người ngại sinh sự, mà cũng nhón nhác chạy đến để xem hư thực thế nào, chứ chả nhẽ ông trưởng tộc của chi họ Vũ Đình lỏng lẻo như thế lại hoá đồ đốn như vậy? Chờ mãi ông Phúc vẫn chưa về. Bỗng thoáng thấy bóng Đào Văn Quang, tức Quàng đi lui cui ngoài bờ găng, bà Dần gọi giật vào.

- Họp tan rồi, nhưng bác Phúc với bác Tính còn ở lại làm việc với cụ Luân và đội công tác của huyện. Cả bác Thủ cũng chưa về. Phen này thi cứ là ra bã!

- Ai ra bã?

Quàng lại chum chúm cái mồm phễu dầu ra điều bí mật: Thì cứ biết là ra bã!

Mọi người kéo Quàng vào nhà bắt kể tỉ mỉ về cái đơn kiện kia. Vừa nghe thủng câu chuyện, ai cũng tranh nói như cãi nhau. Đang lào nhàu thì bà Dần, đúng là khí phách của người cầm tinh hổ, như con cọp cái nhảy thách lên, lao ra ngõ và bài độc tấu đầy tính chất cổ truyền, nhưng lâu nay rất ít người dùng, vì bây giờ người ta yêu nhau và ghét nhau đều là tiết kiệm lời lắm! Thời đại mì ăn liền, cần gì là làm luôn thôi! Nhưng mặc! Lúc này bà Dần cứ kể thừa và phát huy bài dân gian đã bị lãng quên với tất cả sự chất chứa và sôi sục của mình:

- Cha đẻ mẹ thằng đàn ông, con đàn bà nào quen bán không lưa chịu, quen vay đây giả vờ đã đẻ ra đứa con có mồm mà nói điều, có mắt mà nói mò là mày?...

Bà Dần vẫn khăn vuông vắt vai, một tay chống sườn, một tay vung vẩy; cứ mỗi bước đi ngón tay trở cong khoằm như mỏ vẹt lại mổ dớp ra phía trước. Bà cứ phăm phăm dọc đường chính mà tiến. Con đường bố làng ra hai nữa. Nên các ngõ ngách đều nghe rõ mồn một bài độc ca của bà. Xem ra bà còn trường hơi và trường vốn về loại dân gian cổ truyền này lắm!

Đào vừa kéo xe lúa lệch kệch về tới sân, đã gọi giật giọng tức tối:

- U ơi! U đâu rồi? Cả làng người ta đang nói dăng dăng là bà Phúc đang chửi u đấy! Sao nhà mình lại ru rú thế này? U đâu rồi.

Đào sồn sồn lên. Cô bỏ xe lúa giữa sân, quần ống thấp ống cao, mặt chín lịm, nóng nảy đi thẳng đến buồng bà Son vì thấy cửa mở hé. Đào bỗng đứng khựng lại khi thấy bà Son nằm úp mặt xuống gối, đôi vai cứ rung lên.

- U! Sao u không ra cho cho con mẹ ấy một trận? U không nghe thấy gì à? - Đào vẫn gắt gỏng.

Bà Son không ngừng lên, đôi vai càng rung mạnh và tiếng ngàn ngạt nhòe ướt:

- Biết rồi! Nghe hết rồi! Nhưng làm gì được người ta, vì người ta đúng con ơi!

Mặt Đào đang bừng đỏ bỗng tái đi. Chiếc liềm trong tay cô rơi đánh seng xuống nền gạch. Ông Hàm từ ngoài vườn vào, đưa cái nhìn lăm lăm:

- Khóc với lóc gì, đi nấu cho tôi nồi chè. Còn con Đào rửa chân tay rồi đi gọi chú Thủ sang đây có việc. Phải gang họng chúng nó chứ dám láo à!

Đoạn, ông Hàm lại ngồi xuống đi-văng thông điều bát. Khuôn mặt ông đã ngấm dần hơi men, giờ thêm nỗi bức càng gân guốc cương quyết. Hai mẹ con bà Son lẳng lặng đi làm theo sự phân công của ông lãnh chúa. Cả người đàn bà làm thuê cũng đi lại rón rén, sẽ sàng xếp từng lượm lúa ra sân. Vừa mới lúa sáng trong nhà ngoài sân từng bừng là thế, mà bây giờ tất cả đã sụp xuống như cái cây xấu hổ có người chạm vào.

Đào vừa ra tới ngõ thì Thủ đã đến. Rồi Cao ép người trong chiếc quần bò ống côn và chiếc áo phông, trước ngực in hình một người phóng hon-da hùng hổ giống hệt Cao ngồi trên chiếc Ba-bét cá ươn của anh.

Nó chưa chịu à? - ông Hàm phà khói thuốc phủ mờ cả mái đầu muối tiêu hỏi giọng khàn khàn.

Hai chú cháu Thủ Cao xoay xoay chén nước trên tay, mặt hơi tẽn tò như người thua vật. Thủ bảo Cao: Xuống gọi bá lên đây, rồi đưa mắt nhắc ông Hàm về người đàn bà làm thuê đang lúi húi xếp lúa ngoài sân. Biết ý, ông Hàm ra cửa nói:

- Chị ra vườn múc nước từ dưới ao lên tưới cây cho tôi. Ô doa tôi để ngoài ấy rồi.

Người đàn bà ngừng lên rụt rè, nhưng chị thừa biết gia đình không muốn cho chị tò mò vào những chuyện riêng tư của họ. Nói cho mà biết, đây không lạ nhé! Nhưng chị vẫn hỏi lễ phép:

- Thưa ông, hôm nay không tốt lúa ạ?

- Thôi còn ít để mai tốt rồi phơi phóng một thề.

Vừa lúc ông Long cũng hốt hải về. Bà Son cầm chiếc khăn ướt vừa lau mặt, vừa se sẽ ngồi xuống như tự đưa mình vào bẫy một lần nữa.

- Có một việc thế này, nói để bá biết trước, không có gì phải lo - Thủ lên tiếng chậm rãi: - Anh em ông Phúc yêu cầu đổi chất người viết đơn, tức là bá đấy! Thì cứ đổi chất! Bá cứ nói y như hôm trước đã viết.

Bà Son hốt hoảng:

- Thế tôi phải ra chỗ họp của các chú à?

- Bá ra trước khi vào họp. Lúc ấy chỉ có đội công tác của huyện và một vài người ở đây. Bá cứ nói cứng là cái đơn do bá tự viết chứ không ai xui, ai ép. Bá nói xong, bá về, còn lại chúng em sẽ lo.

Cao xen vào:

- Theo cháu vẫn nội dung ấy, nhưng bá phải nói sao cho càng cụ thể, càng tỉ mỉ bao nhiêu thì càng tốt bấy nhiêu.

Bà Son lau khuôn mặt đỏ như người sốt, tiếng đã như rên:

- Nhưng chuyện không có thì biết nói thế nào? Có bé xé ra to làm sao! Hôm trước tôi đã bảo cứ vu cho người ta là không xong đâu.

Ông Hàm nóng nảy cắt ngang:

- Lúc này còn to với bé gì! Các chú ấy đã bảo làm thế nào thì cứ làm thế. Minh những ba người mà chịu à! Còn tôi đây, chưa cần ra tay đâu! Để xem các chú làm thế nào đã! Không xong thì tôi sẽ có cách!

Bà Son càng tái người, giọng tức tưởi.

- Hôm trước bắt tôi đi gặp người ta cũng bảo chỉ cần một lần thế thôi, rồi còn lại các chú sẽ lo hết. Việc đã

được đến thế, mình đã tai qua nạn khỏi, thế mà lại còn bắt tôi viết đơn viết từ cũng bảo đây là lần cuối. Giờ lại bắt tôi phải đi cãi lý cãi lẽ với người ta..

Bà Son chưa dứt lời, Đào đã từ trong buồng xấn xồ đi ra, chao chát:

- Đi đâu thì đi, làm gì thì làm, nhưng cứ để người ta réo chửi khắp đầu làng cuối xóm, mà mình cứ im thin thít thì chẳng còn ra gì đâu?

Ông Hàm quay lại hét lên:

- Câm ngay mồm! Đây không phải việc của mày!.

Đào lui vào, vẫn còn lầu bầu: Mai nhà ấy còn chửi mà vẫn không ai dám làm gì thì khắc biết tay tôi!

Ông Long ngồi rín từ nãy đến giờ lúc này mới khẽ kháng lên tiếng, đúng bản tính của người dĩ hòa vi quý:

- Chú Thủ xem có cách nào bớt căng thẳng, bớt phiền đến bá không?

Thủ đã hơi xằng:

- Bớt căng, bớt phiền thì chỉ có xin đầu hàng! Còn muốn sống cho sống ở làng này thì nó căng một, thì mình phải căng hai! Vì chỉ người có lý mới dám căng, chứ phải nhún, phải nhịn trước mắt mọi người là yếu thế rồi! Thôi không bàn nữa, sáng mai lúc nào chú Cao gọi thì bá đi. Không nói được tí mĩ thì cứ nói như cái đơn. Sau đó Cao sẽ nói thêm, nghe chưa? Cứ theo những điều trong đơn mà phát triển ra! Còn việc vợ ông Phúc vác mồm chửi đồng rồi sẽ xử vào tội đảng viên mà để vợ con gây rối loạn.

Dứt lời. Thủ đứng dậy bước ra sân. Cao cũng nổi gót ngay. Bà Son đưa cái nhìn nhòe ướm sang ông Long, người hiền lành chân chỉ hơn cả trong số anh chị em ở nhà chồng. Bà kể lể:

- Đấy chú xem, cái thân tôi trăm dâu đổ đầu tằm. Từ cha sinh mẹ đẻ đến giờ chưa dám hại ai chưa ăn bớt của ai một xu một sang; thế mà giờ ra đường bị người ta chửi là điêu toa, về nhà thì hết chồng đến anh em giày vò xui khiến! Tôi có liên quan gì đến cái việc thù hằn tranh chấp của họ này họ kia, mà làm tình làm tội tôi đến thế!

Ông Hàm lại e hèm:

- Thế bây giờ bà là người của họ nhà nào? Nó định bôi gio trát trấu vào họ Trịnh này, dăng lại không liên quan đến bà?

- Ai dám bôi gio trát trấu vào họ Trịnh? Họ chỉ bôi gio trát trấu vào tôi thôi! Vì họ Ngô không có đàn ông đàn ang nên mới khổ thế này? Nhưng đừng có bắt ne bắt nét người ta quá. Bắt tôi phải đối chất đối chất trước bàn dân thiên hạ thì tôi khắc tung hê hết lên! Ra sao thì ra, đến đâu thì đến! Nói dối một lần, chứ nói dối mãi lại không phải tội rứt lưỡi vào.

Ông Hàm tái mặt, cố gìm giọng nói nhỏ nhỏ; nhưng rõ ràng là ông đã muốn rít lên :

- Bà định phản lại họ hàng phải không? Định vào hòa với anh em nhà Phúc phải không? Tôi chưa hỏi hết tội đâu! Liều liệu mà ăn nói, chứ không thì không có đường về đâu!

Bà Son vùng đứng dậy, tiếng vỗ ra oan ức :

- Thế tôi có tội tình gì? Tôi chẳng phản ai, chẳng vào hòa với ai. Chỉ có người ta vào hòa với nhau phản tôi thôi! Chẳng phải dọa, đến nước này thì tôi chẳng còn thiết gì suất!

Bà ôm lấy mặt bước xuống sân. Đào từ trong buồng lao ra gọi giật :

- U! U đi đâu?

Bà Son dẫn dỗi :

- Cả cô nữa, để cho tòi yên! Còn đời cô đấy, đừng để ai buộc ai ép!

Ông Hàm đang vê thuốc nạp vào đầu bát. nghe bà Son tức tưởi nói vậy, liền quay phắt ra: quát lớn:

- Đào! Vào nhà ngay? Để u mày đi đâu thì đi! Ai buộc hả? Ai ép hả?

Môi ông Hàm run lên. Một cái gì âm thầm sâu xa bỗng bị động động chạm. Có phải đó chính là tiếng kêu của cô Son rằng mình bị buộc, bị ép lấy anh Hàm thợ mộc đấy không? Ông định nói một câu phủ miệng, nhưng bà Son đã đi như lao ra đồng rồi. Ông Hàm đứng dậy, gù gù cái lưng đi đi lại lại, hăm hè như chính bức tranh hổ thần từ trên bàn thờ đang nhìn xuống kia.

- Kìa bác, để bá ấy đi đâu? - ông Long càng hốt hoảng nhón nhác. Ông chợt nhớ tới buổi sáng vừa thò mặt ra cổng đã gặp ngay một cô bụng chửa phưỡn ra, thảo nào chuyển về chơi này của ông xúi quá

Ông Hàm lăm bằm:

- Lại sang bà Cả chứ đi đâu.

Đúng thế Bà Son còn có nơi nào để than thở nữa. Nhưng vừa ra tới cổng, thì đã thấy bà Cả đang xăm xăm đi vào. Xưa nay bà Cả rất ít khi sang đây. Có gì cần gọi em gái thì sai con sang. Nhà ông Hàm có cỗ có bàn sang mời, thì chỉ mình ông Khừ đi, trẻ con không được đi theo. Bà nói thẳng là bà không ưa cái tính cậy tiền, cậy thế ta đây, lúc nào cũng vênh vênh như bánh đa nướng của anh em ông Hàm. Bây giờ bà dùng dùng sang thế này là có chuyện rồi!

Bà Cả bỗng đứng sững lại nhìn em gái. Thấy mặt mũi như tàu dưa héo nước mắt sầm sập quanh mi, thế là đủ biết những gì đã xảy ra với dì ấy.

- Dì đi đâu? Đến tôi hả? Khoan đã - Bà Cả hỏi, tiếng cứ rang rang. Khuôn mặt gân guốc, góc cạnh của bà càng dô lên đanh đá. Lúc ngang chiều nếu bố con ông ông Khừ không giữ lấy bà, thì bà đây nhảy ra xé nhau với vợ ông Phúc rồi. Bây giờ có phần bình tĩnh lại, bà quyết phải dẹp từ cái gốc. Cái gốc ấy chính là từ đây.

Vừa thấy ông Hàm đang đứng lừ lừ trên thềm, bà Cả dừng lại giữa sân, một tay chống nạnh. một tay chòi chòi lên nhà:

- Tôi nói cho dượng biết nhé, làm thế nào thì làm, ngày mai mà con mẹ Dần còn réo thầy u tôi, réo em tôi ra chửi, mà anh em nhà dượng vẫn im như hến là không với tôi đâu! Cứ cái kiểu người ăn hết, kẻ đào giun là không được đâu! Quít làm cam chịu em tôi nó nghe anh em nhà dượng xui khôn xui dại, để bây giờ rước vạ vào thân. Tình nghĩa vợ chồng, mà dượng để vợ mang tai mang tiếng thế à?

Nỗi mặc cảm sâu xa của ông Hàm vừa bị bà Son động chạm, bây giờ có cơ bùng ra. Ông Hàm cũng vung tay hét lên:

- Bà đến đây sinh sự phải không? Bà có biết đây là đâu không? Đây không phải là xó bếp nhà bà. Đây là chốn gia giáo, chứ không phải là nơi cáo tha! Bà đừng mang cái thói...

Vậy là ông Hàm cũng đã chọc vào nỗi uất ức âm thầm của bà Cả. Bà vỗ đét hai tay vào nhau, chân dậm bành bịch như lên đồng, miệng chu chéo:

- A a a! Ông bảo cái thói nhà tôi thế nào? Ông bảo họ hàng nhà tôi là cáo tha à? ối cha mẹ ời! Về đây mà nghe người ta vừa được ăn, lại vừa được chửi đây này, cha mẹ ời!

Ông Long luống cuống lao từ trong nhà ra, dang tay ngăn bà Cả vừa khóc lóc kêu gào, vừa sấn lên chỗ ông Hàm như quyết đấu một phen!

- Thôi em xin bá? Em xin bá! Em xin!...

Ông Long rồi rít. Đôi bên đùn đẩy nhau cứ như kéo cửa lùa xẻ? Náo loạn cả lên, làng xóm đã rậm nịch kéo đến. Phải một lúc lâu bà Cả mới rút khỏi ra sân nhà ông em rể quý hóa như một đồ vật rút khỏi sỏi trong keo đấu không thua không thắng!

Bà Son theo bà Cả đi ra ngõ. Suốt cuộc náo loạn: bà Son cứ ngồi ở góc sân khóc tức tưởi. Hai chị em, kẻ trước người sau đi trong bóng tối đã nhọ mặt người. Hàng xóm lắc đầu bảo nhau: Rõ tội họ Ngô, giá có đàn ông thì hôm nay ông Hàm cứ là om xương!

Về đến nhà vẫn thấy ông Khừu ngồi gật gù trên chiếu trải ở góc sân, cứ như ông vẫn ngồi đấy từ hôm qua, hôm kia! Trước mặt mâm thịt chó cũng đủ gần hết các món như bữa trưa. Đây chính là mâm để dành cho vợ chồng ông Hàm và mẹ con cô Cành. Vợ chồng ông Hàm đã vậy, cả mẹ con cô Cành cũng chưa thấy sang. Lúc nấy nghe bà Cả um sùm bên nhà ông em cọc chèo mấy đứa con chạy bổ sang. Ông Khừu cứ ngồi rung đùi vì ông hoàn toàn tin cậy vào mọi khả năng của bà Cả. Bắt nạt ông còn được, chứ định bắt nạt vợ ông thì hóc đấy.

- Mẹ nó mấy dì về ăn cơm, cãi nhau làm quái gì cho mỗi mồm! - ông Khừu quay ra, giọng lè phè bất cần.

Chị em bà Cả đi rửa mặt, rồi ngồi vào mâm, nhưng không ai muốn ăn. Bây giờ bà Son mới kể và dặn vợ chồng bà Cả không được nói lại với ai, là ngày mai mình phải đi đối chất đối chất với anh em nhà Vũ Đình. Thế là bà Cả lại sồn sồn lên:

- Dì sợ cái gì? Cứ để đấy tôi. Giá biết từ lúc nãy tôi đã đốp cho một mẻ. Cái thói anh em nhà ấy là chỉ muốn ngồi mát ăn bát vàng.

Bà Son lắc đầu mệt mỏi. Vừa nói chuyện với vợ chồng ông Khừu, bà Son lại vừa thầm nói với mình. Càng nói, bà càng thấy mình như con cá bị vây bủa. Không đơn giản dứt khoát được như bà Cả nói đâu. Còn nhiều điều sâu kín trong quan hệ vợ chồng, những thỏa thuận ngầm giữa bà với ông Hàm, những ấm ức luôn soi rọi trong lòng ông Hàm, bà Son không thể nói cho chị gái nghe được. Chỉ có nằm trong chăn, nằm trong rọ như bà mới thấy hết sự khốc liệt đang đôn đốc, ép buộc bà. Không, bà không thể làm theo ý mình, và bà Cả không thể làm thay bà được đâu. Anh em ông Hàm đã quyết cái gì thì không ai có thể lay chuyển. Bà không thể trái lời. Sáng mai cứ thử làm hồng việc của họ xem, sấm sét sẽ nổi lên ngay! Cái số bà thầy tướng đã nói lâu rồi, trời đã cho một tí má đào. Nhưng cả đời là buồn nhiều hơn vui.

Ngày cô Son đang dậy thì, nghe dân làng rì rầm con gái mình có chuyện trăng gió, ông Cả Ngồi, tức bố bà Cả, bà Son, vì ông sống bằng nghề đốt gạch ngói, khi có đứa con gái đầu thấy nó xấu xí, nên cứ gọi quấy quá là con Gái. Khi có em là cái Gái cả: chị Cả. Ông Cả Ngồi đã sang tận Đáp Cầu mời thầy tướng về lập lá số tử vi cho Son. Cơm gà cá gỏi đến ba ngày, vợ chồng Cả Ngồi phải cố nặn óc nhớ ngày giờ sinh của Son để thầy lập bảng ứng với những sao thiên lương, thiên tướng, tuần tuần triệt triệt, đường ngang, nét dọc

cứ như trận đô bát quái. Rồi thầy chọn giờ linh vào sáng sớm, không ăn, không uống cho người thoát tục, giờ sách thánh để giải mã những bí mật về cuộc đời của người con gái sắc nước hương trời vào bậc nhất làng Giếng Chùa lúc ấy. Lá số đẹp, xấu thế nào? Không biết. Chỉ thấy tiền thầy tướng đi rồi, ông Cả Ngồi dăm chiêu tư lự lắm. Chính lúc ấy ông Hoành đến dạm hỏi Son cho cậu Hàm. Vợ chồng Cả Ngồi gật ngay. Ông đe Son khi thấy cô làm mình làm mẩy: Bỏ qua dịp may này là mầy chỉ có đi làm lẽ thôi con ạ?. Rồi nghe nói ông còn bảo riêng với bà là hậu vận của Son còn nổi chìm lắm, không khéo đến chết cũng nằm không yên! Không yên là thế nào? Bà hỏi, nhưng ông chỉ khoát tay một cách bí hiểm.

Ngày ấy Son không mấy may tin vào chuyện bói toán, cô còn cho là mấy người đã thông đồng lập mưu để ép cô lấy anh em thọt kia. Còn chuyện hậu vận mãi sau này nghe mẹ nói lại, Son vẫn nghĩ đây là lời đe để chị phải sống yên ổn với anh Hàm. Hôm nay bỗng dưng những lời đoán định kia chợt sừng dậy trong tâm trí bà Son. Trong lúc lòng dạ đang rối bời, đầu óc bà bỗng lẫn lộn với những lời xưa nay vẫn cho là vắn vơ không căn cứ.

Bà Son không biết bà Cả nói những gì nữa. Người bà cứ chộn rộn chuyện xưa chuyện nay chồng chéo rối rắm. Đến khi bố con ông Khừu đã ngủ lả lóc, bà Cả ngáp ngáp dài, bà Son mới ra về. Xưa nay vẫn thế, có chuyện gì vui buồn, chị em đều gặp nhau nhưng không bao giờ bà Son ngủ lại. Chính điều ấy làm ông Hàm rất yên tâm. Bà Cả vừa giữ chiếu vừa dặn em gái:

- Mai dì cứ ở nhà, có gì bảo cái Hoa sang gọi tôi. Đã đến lúc phải cho cái nhà ông Thủ ấy biết điều. Không hơi sức đâu phải cầm buổi cho kẻ khác đái!

Bà Son kéo bó tre gai mà ông Khừu vẫn dùng rập cũng ban đêm, bước ra đường. Trăng đầu tháng đã lặn. Làng ngủ thiếp. Đường tối nhờ nhờ như hư như thực, như đã lạc vào chốn mê cung mê lộ nào. Người chằng lằng, đầu óc cũng chằng lằng, đôi chân bước thập thòm như bị đẩy bị hút về phía trước. Cứ đi, không để ý xuôi ngược xung quanh. Cứ đi, cô đơn, vô định. Thành linh một cái bóng đen thui, to phềnh phàng như một khối bóng tối từ bụi cây thường mộc nhảy ra. Bà Son vừa ớ lên thất kinh, chưa kịp nhận ra cái gì, thì một miếng vải mưa đã xòe ra chụp cứng lấy đầu lấy cổ bà. Rồi phắt một cái, hai chân bị hất khỏi mặt đất, cả người bà như bay bổng lên, nằm gọn trên vai không biết của người hay quỷ mà khỏe thế. Rồi như hùm vác lợn, tên bắt cóc chạy huỳnh huých vào rào xuống cánh đồng trũng phía bên kia đường. Bà Son đang á á ú ú trong miếng vải mưa bùng nhùng, thì bà đã bị hất người xuống một đồng rạ vừa cắt, và tên bắt cóc nằm đè ngay lên. Một thứ giọng mũi vừa nói vừa nghiêng răng trèo trẹo:

- Phúc đây! Phúc đây! Này thì nói điều này! Này thì vu vạ này!

Cùng với những tiếng dẫn giọng, một tay của kẻ cưỡng đoạt càng bịt chặt miếng vải mưa trên mặt bà Son, còn tay kia tốc ngược áo lên tận cổ rồi hăn kéo đánh sọt chiếc áo con bên trong. Hai quả phạt thử mồm mềm, nhưng còn rất mẩy, chảy thông, trắng nháy nhợt đến hoa cả mắt thẳng gian. Hăn vừa véo một cái vào đấy như quạ mổ, thì bỗng một tiếng quát nhỏ chỉ vừa đủ nghe:

- Này này này!

Thẳng gian gầm một tiếng trong cổ họng, đẩy dúm bà Son một cái, rồi nhảy lên bờ vùng bỏ chạy. Nhưng kìa lạ không? Thẳng gian trượt chân xuống một ổ gà, đang lao đảo thì người bắt được kẻ gian lại đỡ vội lấy

vai hăn, rồi cả hai cùng cúi rạp lưng phóng vùn vụt như hai mũi tên bay là là trên cỏ mát hút vào rặng cây đổ ma mọc hoang um tùm cạnh rừng bạch đàn.

Tất nhiên bà Son không thể nhìn thấy cảnh đó. Khi bà lồm cồm kéo áo đứng được lên, thì bốn bề đã im như tờ, như chưa hề có chuyện gì xảy ra. Bà gạt tấm vải mưa, xéo chân lên giận dữ rồi hào hển nhảy lên đường, miệng vừa rên hư hự, vừa chạy như ma đuổi ma ám.

Bà Son không chạy về làng, không chạy về nhà, mà chạy thẳng ra phía đồng Chùa. Nỗi uất ức, sự chán ngán đến cực điểm vì bị làm nhục. Kẻ bị vu vạ và người được vu vạ đều hòa vào làm nhục mình, khiến bà Son không còn thiết gì, không còn sợ gì nữa. Bà cứ chạy, chạy như mê như mụ. Cánh đồng mờ mịt hơi sương. Trong lòng, trong trí bà Son cũng đang mù mịt tựa khói ám. Đôi chân chạy như bị xui bị khiến. Có tiếng nước chảy ồ phía trước. Bà Son hào hển lao tới, như đấy là nơi giải thoát duy nhất đang chờ đón!.

Đấy chính là chỗ vai cày bờ sông!

Đúng lúc này cuộc họp chỉ riêng những người đàn ông quan trọng của chi họ Vũ Đình cũng vừa kết thúc. Tùng kiếm cố không biết uống rượu rồi chào ông Phúc và hai ông dượng là chồng bà Lộc, bà Tài, rồi lẳng lẳng ra về, lòng nặng trĩu.

Lúc tối, ăn cơm xong được một đổi, thì ông Phúc sai con sang gọi Tùng đến. Tới nơi đã thấy ông Phúc và chồng bà Lộc, bà Tài đang ngồi uống nước suông chờ Tùng. Vừa chỉ ghế cho Tùng ngồi, ông Phúc nói ngay rằng cuộc đấu khẩu đấu trí ngày mai chỉ cần bốn người này là đủ chứ không trông chờ gì vào hai anh chàng Bính và Lương là hai người họ hàng bên ngoại đã được chính ông Phúc dìu dắt vào đảng từ ngày ông còn tí chức tí quyền. Nhưng vì bây giờ Bính vẫn làm thủ kho và Lương vẫn được làm chân chạy vật tư, cả hai đều bị xì xào là chấm dứt cũng ác chiến nên bây giờ hai anh chàng cứ chơi bài ngâm miệng ăn tiền! Người không động đến ta, thì ta không động đến người! Ông Phúc nói, ngày mai lúc đối chất với bà Son và Thử chỉ cần ông và ông Tinh chồng bà Lộc là đủ. Nhưng đến khi vào họp chi bộ thì tất cả nhà ta phải lên tiếng để bảo vệ, thanh danh cho dòng họ. Đây là trách nhiệm của mỗi người khi đứng trước nguy cơ bị kẻ khác bôi bẩn! Còn những mắc mớ nhỏ nhặt trong nhà với nhau, lúc này phải dẹp đi, nghĩ đến cái lớn trước đã. Ông Phúc nói, ông đã dồn Thử trước mặt bí thư huyện ủy lúc chiều, ngày mai phải tiếp tục cho hăn biết thế nào là lễ độ trước tất cả tai mắt của dân làng.

Còn Tùng - ông Phúc quay sang Tùng - cậu biết anh có cái khó của anh. Còn trẻ, lại là đảng ủy mới, không muốn người ta dị nghị là cục bộ hẹp hòi, nên nhiều cuộc anh phải im lặng. Nhưng đến lúc này im cũng chẳng được! Phải có chính kiến, phải bảo vệ chân lý!

Tùng nắm lấy câu nói của ông cậu:

- Vâng, cháu sẽ đứng về phía chân lý! Cháu không ngờ chuyện lại nổ to ra đến thế. Ngày mai nghe đôi bên trình bày, rồi cháu sẽ có quan điểm đúng đắn của cháu.

Tùng nhìn ba người bề trên của mình, mặt mũi ra dáng đắc thắng lắm, anh hỏi nhỏ:

- Nhưng nếu ngày trai bá Son không chịu ra đối chất thì sao?

Ba ông bỗng như bị hăng một cái. Đúng là các ông chưa lường đến tình huống này! Ông Phúc bỗng quá quyết:

- Thì cứ thắng Thủ mà đồn! Vì bà ấy có ra hay không, thì mục tiêu của ta vẫn là thắng Thủ, chứ ai chấp đàn bà làm gì!

Tùng ra về, chán ngán đến bã bời. Anh bỗng thấy thương bà Son quá. Dù không có căn cứ gì, nhưng Tùng tin là bà Son đã bị lợi dụng, bị thúc ép. Buổi chiều ở cuộc họp ra, nghe vợ ông Phúc chửi đồng, Tùng đã chạy vội về giục bà Sang ra can.

- U bảo vợ Phúc phải thôi ngay đi, không thì ủy ban sẽ gọi lên phạt vì cảnh đấy!

Lúc này Tùng muốn gặp bà Son quá, để xem hư thực thế nào. Anh bỗng thấy ấm ức cả Thủ, cả Phúc, chỉ muốn bóc tuột hết những lớp nguy trang của họ. Họ là những con nhím, bộ lông của họ là cả một tấm áo giáp đầy những mũi tên nhọn! Bóc đi không dễ, nhưng chả nhẽ chịu bó tay mãi sao?

Tùng đi vợ vẫn, rồi như sự quen chân nhớ lối, Tùng cứ bước thẳng đến phía nhà ông Hàm, mặc dù anh cũng không biết mình đến để làm gì. Thật may cho Tùng, bây giờ Đào mới ở nhà Minh tồ về. Buổi tối họp chi đoàn xong, Minh lại kéo Đào về nhà mình ăn mít. Đào vừa đẩy cánh cổng khép hờ thì Tùng bỗng mọc ra ngay phía sau, cứ như Tùng đã trồng cây si ở đây từ lúc nào. Đào giật mình lùi sang bên, nhìn trừng trừng:

- Anh còn đến đây làm gì? Họ hàng nhà anh chửi u tôi khắp làng chưa đủ hay sao?

Tùng đan chéo hai tay trước ngực, cố chọn một giọng thật nghiêm nghị đằng hoàng:

- Đào em bình tĩnh. Anh muốn biết rõ sự việc vì ngày mai có cuộc họp...

Đào gạt phắt không cho Tùng nói hết:

B- iết rồi! Biết rồi! Ngày mai họp để bắt u tôi nhận lỗi chứ gì? Nghe rồi! Biết rồi! Anh không phải nói!

- Không phải thế, kìa Đào!

Tùng cuống quýt, nhưng cô gái ương như ổi đã vùng vàng đầy cổng bước vào rồi hạ phắt cánh đại ken bằng những giống tre đực ngâm cứng như sắt, xập đánh rình một cái. Biên giới lại đóng cửa! Cô này thật là ngang càn bừa chứ không bỡn!

Đào dội nước rò rò rửa chân, rồi vào nhà. Đèn vẫn sáng. Hai anh em ông Hàm - Long chưa ngủ. Ông Hàm nửa nằm nửa ngồi trên đi-văng. Ông Long ngồi xếp bằng trên sa-lông bên này. Cả hai cùng trầm ngâm như vừa bàn xong một việc hệ trọng. Chiếc đồng hồ ô-đô trên tường đánh binh boong mười tiếng. Đào ngồi mớm xuống chiếc ghế ngoài cùng, rót nước sịt soạt uống. Biết chị về, cái Hoa nằm trong buồng hỏi ra, giọng tỉnh như sáo:

- U chưa về hả chị Đào?

- Ở tao tưởng u sang bá Cả về rồi.

Cái Hoa vực dậy đi ra, mặt mũi bồn chồn:

- Em tưởng chị cũng sang đấy.

- Tao đi họp đoàn cơ mà.

Ông Long quay sang bảo Đào:

- Ở hay chị Đào chạy sang bá Cả xem...

Ông Long chưa nói hết câu thì cái Hoa nhìn ra chột kêu rú lên. Từ dưới sân, con khoang đội sùm sụp chiếc

nón tươi trên đầu, cái đuôi xù ve vẩy như bông lau. Chân rón rén như kiếu đi của ma, của quỷ. Nó đi thẳng lên hè. Tiếng kêu của cái Hoa khiến nó dừng lại, ngóng cô lên. Mê nón tròn teng rơi xuống đất. Con khoang rít ăng một tiếng như bị đánh, rồi quay lại nhảy phốc xuống sân.

Tất cả anh em, bố con ông Hàm cùng lặng đi chờ dẫn, tóc gáy dựng cả lên. Chén nước trên tay Đào rơi choang xuống vỡ tan. Tiếng vỡ khiến Đào bừng tỉnh, cô kêu lên thất thanh:

- U làm sao rồi! U bị gì rồi! Giời ơi đúng u bị làm sao rồi!

Cái Hoa quáng quàng bấu lấy Đào. Hai chị em ôm nhau khóc rầm rĩ. Lúc này Tùng vẫn đứng ngoài ngõ. Mặc dù biết chắc Đào không ra, nhưng sự si mê khiến Tùng cứ lần chần đứng đó. Bỗng nghe trong nhà khóc lóc ồm tỏi, tưởng Đào lại bị bố mẹ mắng. Tùng liền bật lửa châm một điếu thuốc rồi rảo bước. Tùng không biết đằng sau bụi hóp rùm roà anh vừa đi qua, có hai người đang nấp ở đó.~

- Thằng Tùng hả chú? - Một người hỏi thăm thì.

- Ờ thằng Tùng - Người bên cạnh cũng trả lời rất nhỏ

- Nó đi đâu lại sang đây?

- Nó muốn ve con Đào từ lâu rồi, nhưng chưa được! Người cao dong dong giải thích rồi quay lại dặn:

- Bây giờ anh cứ đứng đây, để ta vào xem có chuyện gì mà um sùm lên thế.

- Sao không thấy tiếng đàn bà ấy nhỉ?

Người cao dong dong bước ra, hàng hoàng rút chốt cổng đi vào. Bỗng tiếng la từ trong nhà vang ra tận ngoài ngõ khiến người đứng trong bụi hóp nghe rõ mồn một:

- Kìa chú Thủ! Chú Thủ! U cháu đâu? U ời hu hu!

Người đứng nấp ở bụi hóp vừa vào là Thủ? Phải! Chính Thủ! Và người còn lại vẫn nấp ở đó không phải ai khác, chính là Cao, cánh tay mặt của Thủ. Kẻ bắt cóc bà Son lúc nãy, rồi lại có người vờ đến giải nguy, không phải ai khác, mà chính là họ! Buổi chiều, khi lá đơn kiện cáo được công bố đã làm cho cuộc họp vỡ tóe ra, ông Luân đã chỉ trích Xuân Tươi một mẻ nên thân về sự làm ăn tùy tiện đến không còn ra thể thống gì nữa

Anh em ông Phúc đã chớp ngay lấy thời cơ trình bày một lô sự kiện với bí thư huyện ủy. Ngoài những việc trước mắt, Phúc nhắc lại cái đơn đã gửi lên huyện mấy tháng trước kể về sự vô lý trong việc ông trúng cử hội đồng nhân dân xã với số phiếu cao, đã có người đề xuất ông làm phó chủ tịch xã, nhưng đảng ủy, mà cụ thể là Thủ đã gạt đi với lý do là nên trẻ hóa đội ngũ cán bộ và chỉ thí cho ông cái chức trưởng ban kiểm soát hợp tác xã cũng với lý do bao biện là ông thông thạo công việc hợp tác xã hơn là làm công tác chính quyền. Nhưng sự thực đây chỉ là cái chức hờ, chứ chẳng có việc gì hết. Thình thoáng hỏi, thì chủ nhiệm Vinh nói rằng bây giờ khoán đất, khoán ruộng, ai mạnh người ấy làm, đến chủ nhiệm cũng không có việc chứ nói gì đến cái chân kiểm soát?

Ông Luân gật gù, hứa sẽ xem xét chu đáo, và còn khen Phúc đã xử trí đẹp trong việc làm của ông Hàm. Vừa thấy Thủ nhấp nhồm định nói, Phúc đã kéo Tính đứng dậy, chào ông Luân rồi đi thẳng, cứ như Thủ là đồ bỏ! Ông Luân cũng đứng dậy chuẩn bị ra về. Quay sang Thủ, ông nói với giọng buồn rầu:

- Thì ra không phải chỉ có những việc lôi thôi về tiền nong, thuế khóa, đất đai. Vì nếu chỉ có thế, thì lúc

sáng nghe anh trình bày cách giải quyết, rồi nghe Quảng thanh minh về mấy cái sổ tiết kiệm, thì tôi thấy đẹp cho yên cũng không có gì khó. Nhưng giờ thì gay rồi! Trước mắt đội công tác của huyện sẽ ở đây theo dõi giải quyết. Xưa nay tôi không nghĩ đây là một điểm nóng của huyện! Có lẽ tôi đã quá chủ quan với sự yên ổn bề mặt!

Rồi ông Luân bước đi với dáng ủ rũ, khiến Thủ cũng tan nát cả cõi lòng! Đến chiều tối trước những sự giở chứng của bà Cả, bà Son, rồi họ lại dắt nhau sang nhà bà Cả, nơi không còn ai quản lý được, họ sẽ nói với nhau những gì? Kiểu này không chừng vỡ lở hết. Gậy ông đập lưng ông thì hố to!

Thủ nôn nao hết cả ruột gan. Anh không còn nghĩ được gì khác ngoài việc duy nhất là phải tìm mọi cách để xoay chuyển tình thế ngay trong đêm nay. Mà chỉ được phép xoay để giành phần thắng, chứ không được nhận phần thua! Thua là sẽ kéo theo sự sụp đổ dây chuyền, chỉ còn tay trắng!

Thủ bỏ cơm tối, ngồi im lặng đốt hết điếu thuốc này đến điếu thuốc khác, tính kế. Khi Luyến đã làm xong tất cả mọi việc, rồi cài cửa trước cửa sau, bây giờ chỉ còn việc lên giường, thì Thủ vùng đứng dậy ra đi. Thủ quyết định phải dùng biện pháp cứng rắn. Luyến ngạc nhiên thấy chồng rút tấm vải mưa trên dây mắc áo như để gói ghém cái gì. Thấy mặt chồng đăm chiêu quá, Luyến không dám hỏi.

Cao vừa tắm xong, định đi khếnh, thì Thủ đến ra hiệu có việc gấp. Hai người lúi lúi đến thẳng nhà bà Cả. Khi nhìn rõ vợ chồng ông Khừu và bà Son vẫn trải chiếu ngồi ở góc sân, trước mặt là mâm rượu và ngọn đèn con, lúc ấy Thủ mới trút ra một hơi thở, rồi quay sang thăm thì giao việc cho Cao. Xong, hai chú cháu ẩn vào bụi chờ.

Thế rồi mọi việc diễn ra đúng như sự sắp xếp. Thủ nghĩ cái gì cũng trúng phúc như đánh đáo, đánh thế! Rồi Cao vác bà Son lao xuống cánh đồng trũng. Rồi Cao nói giọng mũi đúng những lời Thủ đã dặn. Rồi vật lộn, xé áo như sắp cưỡng thật. Rồi Thủ bịt tay vào miệng mình hét như người vô tình bắt gặp. Rồi cả hai cùng tháo thân.

Ẩn vào một bụi cây sau vườn nhà bà Cả, vì Thủ đoán bà Son sẽ khóc nếu chạy trở lại nhà chị gái để kể lẽ sự tình. Và không chừng bà Cả sẽ đốt đuốc xông đến nhà Phúc. Dù không đủ cơ bắt tội Phúc, nhưng chị em bà Cả cứ lu loa rầm rĩ lên. Vậy là Thủ có cớ để xoay rồi. Lúc ấy những đơn từ, biên bản kia mới có hiệu lực.

Nhưng chờ mãi không thấy động tĩnh. Hay là bà ấy đã chạy tắt về nhà? Phải nhanh chóng kiểm tra. Lúc này Thủ chỉ còn cuống lên với ý nghĩ phải thắng! Phải thắng! Thủ sẵn sàng làm tất cả để sáng mai bước vào cuộc đối chất, anh phải làm chủ tình thế ngay từ đầu.

Chú cháu họ liền lộn trở lại. Cao chạy sau, hai mang tai nóng bừng với ý nghĩ cái bà này lạ thật, tuổi tác như thế mà vú vê vẫn thây lầy, chứ không như vợ mình, mới hai con mà ngực nghiến đã biến đi đâu hết cả, lép kẹp như cá rô được!

Hai người vừa tới nơi thì gặp Tùng ho húng hắng đi ra.

- Thôi nín đi cháu, cứ bình tĩnh. Giờ ta sang nhà bà Cả xem sao - ông Long bảo chị em Đào bình tĩnh, nhưng tiếng ông đã run bần.

Cuối cùng chỉ còn một mình ông Hàm ở nhà, còn tất cả hươu đèn pin rùng rùng kéo đi.

Ra tới ngõ, Thủ lùi lại sau, tạt vào bụi hóp như đi tiểu. Ghé sát vào tai Cao, giọng Thủ nhột nhạt hẳn:

- Điềm dở, có khi hỏng bét rồi!

Nguyễn Khắc Trường

Mảnh đất lắm người nhiều ma

Mười chín

Cuộc họp sáng nay, trưởng đoàn công tác huyện đề nghị với bí thư Xuân Tươi phải thay đổi chương trình. Anh nói:

- Hôm qua ta đã vội vàng và nhân nhượng hữu khuynh. Không thể chiều theo ý một cá nhân nào, càng không thể nên đứng về một phía nào. Nhưng chuyện cá nhân giữa ông Phúc và ông Thủ hãy tạm để đấy đã. Phải tìm hiểu kỹ nguyên nhân đã.

Các đảng viên lục tục kéo đến. Tút nầm tùm ba, thì thầm to nhỏ suốt dọc đường. Đêm qua cả làng lại nháo nhác cả lên về tin bà Son. Sáng nay vẫn chưa thấy tăm hơi, Thủ vẫn đi lại thư thái, nhưng mặt mũi không giấu được anh đang nghĩ ngợi lung lăm. Cao thì nhớn nhác ra mặt. Lần đầu tiên đêm qua Cao thức trắng. Sáng ra người háo, uống nước như còn mà người vẫn nóng như rang. Thịnh thoảng Thủ lại đưa mắt nhìn Cao kín đáo. ấy là Thủ nhắc, Thủ kèm để Cao không phụt ra điều gì sơ hở.

- Thôi ta vào các đồng chí ới! Hôm nay nhiều vấn đề lắm - Xuân Tươi lại vỗ vỗ tay mời mọi người.

Tất cả vừa yên chỗ, Xuân Tươi đứng lên nói:

Hôm nay ta phải làm lại các đồng chí ạ. Vội vàng như hôm qua là hỏng! Tôi xin nhận khuyết điểm! Chúng ta không được dùng một nghị quyết lớn của đảng để sát phạt nhau! Từ giờ việc điều hành chính sẽ là đội công tác của huyện.

Bỗng có tiếng chao chát ngoài ngõ. Mọi người vừa quay ra, thì bà Cả ùng ùng chạy tới sân. Quần ống thấp ống cao, phô hai ống chân dài và đen. Tay áo cũng bên xắn bên không. Khuôn mặt gầy của bà cứ gồ lên phùng phùng.

-Thưa các ông các bà đảng viên của cả làng? Nghe nói có cả người của huyện xuống nữa. Tôi xin hỏi rằng là dì Son em tôi có tội tình gì mà các ông các bà bắt dì nó ra giữa làng để vắn vẹo? Tại làm sao nó phải làm cái việc kiện tụng, các ông các bà có biết không? Thì cứ hỏi ông Thủ ngồi kia? Hỏi cậu Cao ngồi kia! Nó bỏ đi đâu từ đêm qua đến giờ? Nó mà làm sao thì tất cả không xong với tôi đâu! Cả ông Phúc kia nữa! Ông để vợ ông lộng mồm như thế à. Rồi tôi phải gang mồm, móc họng ra cho chữa cái thói...

Xuân Tươi chạy ra ôm lấy vai bà Cả kéo ra sân, miệng rồi rít:

- Bá cứ bình tĩnh, em biết cả rồi! Em hứa sẽ làm công minh. Trưởng đoàn công tác huyện cũng chạy ra nói, bà Cả mới nguôi ngoai. Một vài Đảng viên trung gian không thuộc bên nào đề nghị phải xem xét ngay việc bà Son, chứ không thể đánh bài im được, vì nếu xảy ra chuyện gì thì chi bộ không phải là không có trách nhiệm.

Thế là lại tranh luận um sùm. Một thôi một hồi, thấy rối rắm quá, vì càng bàn cãi càng đi xa nội dung, càng không ai chịu ai. Trưởng đoàn công tác huyện lại hội ý với Xuân Tươi thôi đành tạm hoãn để chuẩn bị lại cho cuộc họp buổi chiều chu đáo hơn. Thế là cuộc ra quân lần hai lại xúi! Cả đôi bên ra về như bị bước

hụt, vì đang ngứa gan ngứa miệng?

Trong khi đó bà Cả và chị em Đào cứ nháo nhác. Đến lúc này thì anh em ông Hàm cũng nao núng lắm rồi. Đứng ngồi không yên, lòng dạ bối rối, hơi týt là giật thót cả người. Vẫn không ai biết bà Son ở đâu!

Ông Phúc chưa về đến nhà, đã nghe hàng xóm mách là bà Dần vợ ông và cô Cành con gái đầu bà Cả đã có chồng có con, đang cãi nhau như chợ vỡ ở ngoài Soi Dâu. Ông Phúc bồng tức lộn cả ruột. Đúng là đàn bà chỉ tổ làm rách việc. Tối hôm qua ông đã gắt âm lên về việc bà Dần đi chửi như như khua mõ khắp làng rồi. Không cần phải hàng tôm hàng cá như vậy, vì ông đã nắm đằng chuôi con dao hai lưỡi này! Giữa lúc phải trái, thắng bại đang lừa miến nhau như con dao hai lưỡi, thì anh nào nắm được đằng chuôi, anh ấy thắng. Trong lúc ông đang bị dồn vào thế nắm đằng lưỡi, phải ngậm bồ hòn làm ngọt, thì bỗng thế cờ lật ngược. Chính vì chú cháu Thủ Cao, Cao Thủ quá hiếu thắng, quá chủ quan đến mức coi trời bằng vung, định đánh một đòn chết tươi để kết liễu anh em chi họ Vũ Đình trước bàn dân thiên hạ, nên đã cuồng lên mà mất hết tinh táo, thì bỗng dưng con dao quay ngược lại! Chính bà Son, bà Cả đã vô tình đẩy con dao quay ngược lưỡi? Cũng là gây oán, trả oán đấy thôi! Nhưng lời chao chát của bà Cả vừa rồi, đấy chính là cái chuôi dao để ông cầm mà phạt chú cháu Thủ - Cao cứ là gây rôm rộp như phạt mía! Thế cho nên không việc gì mà phải đánh đá cá cây, cho dân làng thêm ghét.

Ông Phúc tính phải ra ngay Soi Dâu để ghìm cái máu hổ của vợ. Cô Cành con gái bà Cả tuổi đã sồn sồn cũng không phải tay vừa. Chanh chua thì khế cũng chua. Cành cũng chao chát nanh nỏ như mẹ. Bây giờ chỉ cần ta gây thêm chuyện gì là chú cháu Thủ Cao sẽ dựa vào đấy để đánh lạc mục tiêu. Rồi thì tôi có khuyết điểm chuyện này, anh cũng thiếu sót chuyện kia. Thế là hòa! Hòa?

Về đến nhà thấy cửa đóng im ỉm, ông Phúc vớ lấy chiếc mũ là cộ đi ngay. Hôm nay mẹ con bà Dần đi gặt nốt đám ruộng ở ngoài Soi Dâu giáp sông Công. ở vùng này, tất cả những bãi sa bồi bên sông đều được gọi là Soi. Thuở xa xưa Soi Dâu đã trồng dâu nuôi tằm, nhưng nghề ấy không thịnh ở đây. Chưa ra tới nơi, ông Phúc đã được biết vừa mới rồi bà Dần và cô Cành sau một hồi lời qua tiếng lại, đã xông vào xé áo nhau làm náo loạn cả cánh đồng. Người lớn phải lao vào kéo hai người như hai con gà mái mổ nhau, còn đám trẻ con thì khoái đến tận củ tỏi, chúng nhảy lò cò hò reo: A phóng chường rồi! Bố tướng quá! Bây giờ hai bên đã lui vào thế phòng ngự. Nhưng chốc chốc lại câu pháo sang nhau.

Cô Cành gặt ở thửa ruộng trên này. Tay cắt lúa soạn soạn, nhưng mồm vẫn cứ toang toang giữa trời đất. Đây, cô đang câu pháo bằng cách quát đứa con gái hơn mười tuổi đang đuổi bắt muỗi:

- Đi khuôn lúa lên bờ. Đã bắt thì bắt hổ bắt báo bắt hùm bắt cọp mà thui mà nướng cho sướng cái đời, chứ bắt làm gì con muỗi muỗi?

Ấy đấy, thế là phạm húy sát sạt đến tên vía bà Dần rồi! Mà cô Cành lại muốn thui, muốn nướng cái người cầm tinh hổ nữa cô đấy! Bị chạm nọc, bà Dần đang lượm lúa ở mãi thửa ruộng vành khăn dưới kia cũng gầm lên với thán Kiệm, thằng dân đang xếp lúa vào xe cải tiến. Bà phản pháo:

- Sao chúng mày lại xếp lộn tùng phèo như thế thì được mấy nả? Con giai chứ có phải con gái đâu mà đốt thế! Ấy là bà Dần đang móc má cái ghen để toàn con gái của nhà cô Cành đấy. Đời ông bà cô Cành chỉ để được bà Cả, bà Son. Đến bây giờ Cành lại làm một lèo bốn đứa con gái. Cô vẫn lấy làm cay cú về cái

chuyện đẻ đẻ của mình lắm! Bị chạm đúng nỗi đau âm ỉ, Cành nổ sừng ngay, giọng lại vóng vót như hát đối:

- Có là ngựa là hổ thì cũng chui từ cái chỗ kín của người đàn bà ra! Từ con ba mươi đến thẳng chín chục cũng chẳng thoát được cái lỗ rò ấy?

Câu sau cùng lọt vào tai ông Phúc. Ông thấy da mặt mình đã sần lên. Vợ ông tuổi hổ, cụ Cố Đại thọ 90 tuổi, vậy là cô Cành đã vợ tuốt ráo vào một câu chửi! Nhưng ông Phúc biết bỏ qua đối tượng phụ, và lại trong lòng ông đang thầm cảm ơn chị em bà Cả đã vô tình giành cho ông phần thắng, nên ông đủ bình tĩnh mềm mỏng:

- Thôi cô Cành ạ, có chuyện gì đã có tôi đây.

Cành quay lại, làm ra vẻ ngạc nhiên như bây giờ mới nhìn thấy ông Phúc. Khuôn mặt gỗ của cô tía lên dưới vành nón, và giọng vẫn cong cong:

- Ông cứ hỏi cả làng trên xóm dưới xem là ai gây sự trước? Chiều qua mà tôi ở nhà thì đừng có hòng động đến dì tôi Sinh sự thì sự sinh.

- Thì hôm nay có gì cô cứ nói với tôi - ông Phúc nói nhỏ rồi đi xuống thửa ruộng nhà mình.

Bà Dần vốn nề chồng, nên thấy ông ra bà xếp ngay miệng lại cứ cằm cúi gặt như mãi mê lắm. Thăng Kiệm, thằng dân cũng nem nếp xếp lúa. Ông Phúc đang định nói một câu nghiêm nghị trách móc vợ, thì bỗng tiếng la thất thanh phía cuối cánh đồng, chỗ giáp bờ sông:

- Cô Cành! ời cô Cành?

Cành vẫn đang lóe xoè la đứa con gái, giật mình quay lên nhìn mấy đứa trẻ chăn trâu đang cời trần trùng trục định xuống tắm sông, nhưng bỗng chúng chạy tóe trở lại, vừa chạy vừa gọi ú ớ Cô Cành! Cô Cành! như một lũ động kinh. Cành hờ, hờ rồi vút liềm hốt hải chạy đến. Theo tay chỉ của đám trẻ trâu, cô lao xuống bờ sông. Rồi chính cô cũng chạy tốc trở lại. Vừa ngã dúi ngã dụi, vừa khóc rầm rĩ, hai tay bò bới quàng quàng như bỗng hóa điên hóa mù:

- ời giời ời! Dì tôi? Dì tôi!

Người ông Phúc bỗng giật mạnh một cái. Rồi hoàn toàn vô thức, không kịp dẫn đo kìm nén, ông vút bó lúa đang lượm, chạy bổ lại.

Chỗ ấy chính là đoạn sông Vai Cày!

Có một góc của cội lòng đã cất kỹ, đã giấu kín cho quên đi bây giờ bỗng bị khua dậy! Ông Phúc chạy đến chỗ lùm tre là sát trên mặt nước. Quãng này sông ăn hoắm vào thành hình chữ C, nhưng người thôn quê chỉ nhìn nó giống như chiếc vai cày. Nước lừ đừ trong đám rong trôi trôi ra theo xoáy nước. Ông Phúc kêu á một tiếng, hai mắt giật giật kinh hãi nhìn hút vào cái hình dáng đã hiện ra rõ mồn một. Bà Son!

ông Phúc hoa tay, hét lớn:

- Lại đây! Lại đây!

Tất cả chạy túa lại. Cả vợ con ông Phúc cùng hốt hải đến. Nhưng không ai dám tới gần, mặt mũi cứ táo tác bột bột ra. Cô Cành thì vẫn nửa mê nửa tỉnh, vật vã trên đất. Ông Phúc vẫy thẳng bé nhỉnh hơn cả trong đám trẻ trâu lại, rồi ông lập cập bước xuống mép nước. Ông nhào người ra trong tư thế bơi đang, khế năm

lấy tay áo của người tử nạn đã biến dạng, trương to như vữa ra trong quần áo. Bàn tay co quắp răn rúm. Cái miệng méo đi. Hai con mắt bạc nhợt ngâm trong nước vẫn mở trừng ra, như cũng kinh hãi về cái chết của chính mình. Mái tóc dày xõ tung, cuốn lỏa xỏa trong nước như đang run rẩy, run rẩy. Ông Phúc cúi xuống lùa một tay dưới gáy, một tay dưới lưng người đàn bà đã cho ông những ngọt ngào, đã cho ông những cay đắng, bây giờ đang dập dềnh chìm nổi trong nước. Ông thầm nói bằng cái nhìn rồi bời. Tôi đây! Phúc đây! Chính ở chỗ Vai Cày này, ngày ấy bà rủ tôi bỏ nhà, bỏ làng đi lên rừng hay xuống biển cũng được miễn là có nhau. Tôi sợ, tôi chối. Bà bảo đến nước này thì chỉ còn muốn chết? Mà muốn chết trong vòng tay của nhau! Nếu em chết trước, anh hãy cho em nằm trên tay anh một lần cuối. Và đêm đầu tiên em ở một mình dưới đất, anh hãy ra ngồi với em, dù âm dương cách trở? Tôi đã bảo đừng có nói gở. Dù có thế nào thì sống vẫn hơn chết! Thế là bà giận, bà cáu, bà là âm âm lên. Tôi phải bịt lấy miệng. Bây giờ sau mấy chục năm lờ bãi, tóc đã bạc, tới lúc tôi đưa bà đi một đoạn, đưa bằng đôi tay của tôi đây!

Ông Phúc cúi xuống thấp nữa. Một luồng hơi lạnh phả lên, thấm rất ro như thổi vào từng đầu ngón tay, lùa vào từng mao mạch, nghe tê tê lạnh lạnh, chạy mãi lên cườm tay. Sau bao nhiêu năm không giáp mặt, bây giờ lại nhìn tận mắt, chạm tận tay vào làn da của người xưa, nhưng là một làn da đã sưng nước, trơn nhầy như cá. Ông Phúc đứng thông lưng, định xốc thi thể bà Son lên bờ, thì bỗng hốt hoảng tưởng như mình nhắc một khối chì, nặng đến dúi người xuống. Ông ngoái lên định gọi thằng cu lớn nhất trong đám trẻ trâu tới giúp, nhưng thấy nó đang run rẩy tái xám trên bờ, ông lại cúi xuống, gồng sức vào hai cánh tay nhắc bật thi thể đã trương như một cái phao lên khỏi mặt nước, rồi loạng choạng lên tới gốc sim, thì hai mắt ông hoa lên, tay lạnh đến cứng đờ ra, ruột gan cuộn thốc tháo.

Thi thể bà Son vừa chạm đất, tức thì từ mũi xổ ra hai dòng máu còn chưa ngả màu, vẫn tươi đến rợn người. Cô Cành đi như lê đến, vừa run rẩy rờ rẫm như người lòa trên cái bụng trương to đến kênh hết cả áo của người dì xấu số, vừa than khóc đứt hơi đứt tiếng:

- ối dì ơi là dì! Sao dì lại chết khổ thế này dì ơi!

Một người đàn bà từ dưới đồng vừa chạy tới, quỳ xuống lấy khăn vuông thấm máu trên mũi bà Son. Ông Phúc cầm chiếc nón của đứa con cô Cành đang khóc rũ rượi cạnh mẹ, úp lên mặt bà Son. Trong phút giây cuối cùng, ông nhìn hút vào khuôn mặt trương phù đang xám lại rất nhanh, và đôi mắt đã được người đàn bà hàng xóm vuốt xuôi xuống, nhưng không khép lại được, vẫn mở lom lom như còn đây ai oán nuối tiếc.

Thêm nhiều người từ các đồng xa nháo nhào chạy đến. Ông Phúc bước lùi trở ra, mắt ông vẫn nhìn vào chiếc nón úp trên mặt bà Son. Thật là chiếc nón tiền định cho số phận! Ngày xưa người ta đặt thành ca, thành vè: chiều tà dạo mát bờ sông, thấy cái nón trắng mà không thấy người... ấy là cái nôn quét quang dầu bóng nhoáng như thoa mỡ của cậu giáo Phúc mua tặng cô Son đấy! Chiếc nón ấy đã đưa cô Son vào tuổi rực rỡ của người con gái. Còn bây giờ chiếc nón này đưa bà Son từ già cỗi đời!

Ông Phúc vẫn bước giật lùi. Nước từ chiếc quần trên người ông rỏ xuống ròng ròng. Chợt linh tính báo cho ông có một cái nhìn bóng rắt phía sau gáy. Vũ Đình Phúc vừa quay lại thì đã thấy sừng sừng trước mặt mình Trịnh Bá Hàm đang thở hồng hộc. Cái lưng gấu gù gù, hai tay nắm lại, đôi mắt cá rói đỏ đến tối xầm. Sự điên khùng nhất của Trịnh Bá Hàm lúc này chưa phải là cái chết của người vợ đẹp, mà Hàm thấy hóa ra

bao giờ mình cũng là người đến chậm. Vũ Đình Phúc luôn luôn đến trước, luôn luôn hưởng trước ta! Cả đến cái chết của Son, Phúc cũng chứng kiến trước ta! Lúc này Trịnh Bá Hàm vừa rót rượu ra, thì nghe có tiếng gọi lạc giọng: Bác Hàm! Giời đất ơi Bác Hàm! Bá Son chết ở ngoài sông rồi! Chỗ Vai Cày ấy, bị ông Phúc và mấy người làm đồng vừa vớt bá từ dưới sông lên! Chén rượu trên tay rơi đánh choang, Hàm chạy rông đi như một con thú bị thương. Đầu óc bừng cháy trong nỗi thèm khát đập phá, thèm khát trả thù!

- Mày! Mày... Ai thèm đến cái mặt mày ở đây?

Phúc vừa quay lại, thì Hàm gầm lên, rồi vung tay lao vào người Phúc. Nhưng sự hốt hoảng bao giờ cũng hỏng việc Nhanh như cắt, Phúc né người sang bên gạt khế chân, khiến Hàm mất đà ngã chúi về phía trước. Nhưng ông trưởng chi họ Trịnh Bá đã vùng ngay dậy và nhìn thấy chiếc đòn gánh của bà hàng xóm phía trước, Hàm nhảy bổ đến vồ lấy chiếc đòn, rồi hung hãn quay lồng lại Phúc. Mấy người đàn bà la thất thanh. Nhưng thành linh như từ dưới đất mọc lên, một mũi súng sần đen ngòm đã chĩa thẳng vào mặt Hàm? Và Tính, người em rể của Phúc, ông quản đốc nghỉ hưu suốt ngày đi săn chim săn cò, đã kíp thời lao bổ đến. Tính cũng hét lên giọng ăn tươi nuốt sống đối thủ vì ông em rể này cũng rất ham chuyện đấu đá:

- Dừng lại? Tiến một bước nữa tôi bắn vỡ sọ!

Rồi Tính cao giọng tuyên ngôn, không hiểu Tính thương ở đâu được thứ lý luận này:

- Tất cả đều được làm ra từ súng! Quyền lực và sức mạnh cũng đều từ nòng súng chui ra! Bây giờ súng không ở trong tay các người! Ta đã giật được súng khỏi tay các người. Rồi ta sẽ tước hết!

Hàm sững người lại như bị trói bằng ma thuật! Nhưng kìa, ai kia nữa? Thật là anh hùng hội ngộ. Một người đang phăm phăm chạy đến và, Tính chưa kịp quay lại, thì một cánh tay dài ngoằng đã vươn tới giật phắt khẩu súng trong tay Tính. Rồi nhảy một bước, cánh tay ấy lại giật phắt chiếc đòn gánh vẫn đang giơ lên như chết lạng trước mặt Hàm. Rào một cái, cả súng lẫn đòn bay vù vào cây tu hú lưng chừng những gai. Đoạn người ấy quay lại nhìn thẳng vào Tính, hạ một lời phán quyết:

- Anh chưa đáng mặt là người cầm súng?.

Rồi nhìn lướt cả ba người đàn ông đang đứng như bị chôn sống, buông tiếp những lời chắc nịch:

- Các anh chỉ là những kẻ say thù hận ti tiện! Một cái chết như thế kia vẫn chưa đủ để sáng mắt ra hay sao? Và như thế không chịu được những bộ mặt chán ngán đến vô nghĩa lý, người ấy quay đi, bước thẳng đến chỗ bà Son không ngoái lại. Cái dáng cao gầy của ông vượt lên giữa đám người cứ như con đang con sếu đi lêu đêu giữa đàn gà vịt!

Đây là trung tá Chinh, tức Chinh húc? Ông vừa dỡ gạch trong lò xong. Mẻ này đẹp quá, gạch chín cứ rơi rớt như hoa như sao! Ông đang chở gạch từ lò về nhà ở cuối làng kia thì Tùng hốt hải chạy đến nhờ ông cứu viện, vì Tùng vừa nhìn thấy ông Hàm đang tập tễnh chạy ra bờ sông, hung hãn đúng như một con hùm thọt! Tùng vừa được nghe tin bà Son và biết ông Phúc đang ở ngoài ấy. Vậy thì phải có ông Chinh đứng giữa, nếu không sẽ hỏng to. ở đây ông Chinh là người duy nhất khiến cho cả bên Trịnh Bá lẫn Vũ Đình đều nể trọng, vì ông không thuộc người của bên nào, tính tình cương trực đến cứng nhắc, và đặc biệt lại thêm ngón này nữa: ấy là ông Chinh còn huấn luyện thêm cho Tùng về Ka-ra-te! Mà Tùng thì đám trai tráng trong làng đã tôn là đại ca rồi, vậy mà Tùng bảo so với ông Chinh, anh còn cách một đoạn dài đúng như

cấp bậc của hai người: thượng sĩ và trung tá? Thành ra ông Chính được cả hai bên ve vãn muốn lôi kéo, chẳng phải ông mạnh về gạo bạo về tiền, hay giỏi giang về lý luận lý liếc gì, mà người ta thêm cái khả năng khi cần có thể dùng cái ngón luật rừng của vị cựu trung tá!

Trông thấy Luyện vừa khóc, vừa ôm chiếc võng đang liêu xiêu đi tới, ông Chính vẫy lại, rồi hô mọi người đưa bà Son vào võng. Tùng là người sẵn tay áo đầu tiên. Anh đứng ngay cạnh Đào đang ngồi gục khóc rũ rượi. Khi cúi xuống nâng bà Son, Tùng càng sát người Đào. Tiếng khóc ngăn ngắt của cô ở ngay bên mang tai, cảm được cả hơi nóng của tiếng thở dài và mùi vị của quần áo, nhưng Tùng biết thế là Đào càng xa mình lắm rồi. Cái chết đau lòng đầy oan khuất này càng tách hai người ra xa. Mới lúc nãy nghe tin bà Son đã có người nói: Thế là trâu bò húc nhau, ruồi muỗi chết rồi! Thù hằn nhau cho lắm vào!

- Ông Hàm đâu rồi? - Đưa bà Son vào võng, phủ lên chiếc chiếu! - ông Chính quay lên gọi to.

Thủ hấp tấp chạy lại, mặt mũi tái ngắt, nói lập bập:

- Vâng, vâng, bác để em lo liệu. Có gì đến chiều mới dám phiền các bác.

Rồi Thủ quay sang nôi cái vô có hét mấy thằng cháu bên nội bên ngoại lộc ngộc, mà cứ đứng ngẩn ngơ như gà công nghiệp. Ông Long cũng đứng đấy, hoàn toàn như người mất hồn, lóng ngóng đến không biết làm gì...

Anh em chú cháu Thủ cáng bà Son về nhà. Đào ôm mặt bấu vào cáng, đi lẩy bẩy như người cô sắp tan ra từng mảnh. Bà Cả đang từ trong làng đi ra, vừa khóc, vừa hờ, vừa chửi. Tùng thấy người rã rời chán ngán quá. Anh quay lại ông Chính.

- Về thôi chú.

Rồi Tùng đi với ông Chính ra chỗ lò gạch của ông luôn, chứ không về nhà. Những người xung quanh cũng xao xác cả lên, tay vẫn cầm liềm cầm hái, nhưng cứ đứng vón lại từng tốp, ngơ ngẩn bàng hoàng. Những người hiền lành chân chỉ thì sít soa thế là bà Son thiệt thân, đúng là cái số đào hoa bạc phận. Còn những người ra vẻ hiểu biết thì nói rằng với những cái chết như thế này, người ta phải mời pháp y xét nghiệm để tìm nguyên nhân xem tự vẫn hay bức tử, và như thế sẽ tìm ra vô khối những người liên quan, sẽ có anh bỏ bà chứ tưởng bở!

Nhưng rút cục chẳng có ai bỏ bà! Chỉ có người chết là thiệt thôi. Vì những người thân trong vai khổ chủ, tức anh em ông Hàm không yêu cầu đề nghị gì với xã, với huyện. Bà Son được đưa về đặt trên chiếc chõng tre ngoài sân, chính chiếc chõng người đàn bà làm thuê đang ngủ ở nhà ngang. Theo tục lệ vùng này, người chết bất đắc kỳ tử ở ngoài nhà thì không được đưa vào khỏi giọt gianh để tránh trùng họa.

Bà Son nằm trên chõng đắp chiếc chiếu chừng hai tiếng sau thì áo quan đã đóng xong. Nhanh chóng khâu liệm, rồi áo quan lại được đặt trên chõng. Sang chiều gia đình đã tổ chức đưa ra đồng. Vì không làm lễ cầu hồn nên không mời phường bát âm. Thành ra đám tang người đàn bà vẫn được tiếng là xinh đẹp và sung sướng nhất làng, lại thật đơn giản, chóng vánh, đúng là chết theo đời sống mới, nhanh! Trước khi đưa ra đồng, Thủ thay mặt gia chủ cảm ơn sự giúp đỡ của dân làng và nói vì người nhà chúng tôi mất trong điều kiện không bình thường, phải quàng ngoài trời để lâu không tiện, nên gia đình quyết định đưa người chị dâu trưởng họ hiếu thảo về nơi an nghỉ sớm, mong dân làng hiếu cho.

Rồi chỉ có những nhịp trống phát dẫn và những tiếng khóc ời ời cùng đoàn người rờn rần đưa bà Son ra đồng. Anh em nội ngoại bên nhà Vũ Đình chỉ có chồng bà Lộc, bà Tài hai ông rể về hưu đến chia buồn, nhưng không đi theo ra đồng. Còn duy nhất có Tùng dự từ đầu tới cuối là tự ý anh. Còn lại tất cả đứng lấp ló nhìn ra. Ai cũng thấy sau đám này, cái hố ngăn cách giữa hai dòng họ lớn nhất và thế lực nhất làng càng sâu hoay hoáy! Người ta hỏi nhỏ nhau không biết rồi đây bước vào hợp tiếp nghị quyết 04 để làm trong sạch đội ngũ Đảng, không biết anh nào sẽ làm sạch anh nào? Và người ta có dùng nhân chứng đã về nơi chín tuổi để hoạch hợ nhau nữa không?

Nhưng dân làng chưa kịp mục kích cảnh này, vì chi bộ chưa kịp họp tiếp, đoàn công tác của huyện về báo cáo tình hình với cấp trên còn chưa quay lại, thì ở đây lại nổ bùng một chuyện mới! Và vẫn nổ ra ở ngay nhà ông Hàm! Người ta nghiệm thấy rằng những gia đình sau khi có tang, trong ba tháng đầu nếu không biết kiêng cử giữ gìn thì thường hay xảy ra tiếp những chuyện bất trắc. Câu nói từ xa xưa phúc bất trùng lai, họa vô đơn chí là đã mang sự đúc kết lăm lăm!

Lần này cái họa vô đơn chí đến với nhà ông Hàm nhanh đến mức không chờ phải ba tháng, cũng không chờ hết hôm cúng vía bà Son, nó đã nổ đánh toác giữa nhà ông Hàm!

Buổi sáng ngày thứ ba kể từ hôm bà Son mất, trước khi gia đình ăn cơm, bà Cả đã sang để chỉ bảo chị em Đào việc cúng cơm cho bà Son. Nhưng hôm nay Đào không phải khẩn hồn mẹ về xơi cơm nữa, vì tối qua Dương là con trai cả của vợ chồng ông Hàm từ trên khu gang thép được ông Long lên báo, đã bỏ về. Thoáng thấy bà Cả từ ngoài ngõ đi vào, Dương ở nhà trên đã chạy ra chào lễ phép:

- Bá sang ạ.

Bà Cả nhìn người cháu trai cao dong dốt và trắng xanh như một cây rau cần, thật đúng với cái nghề văn thư đánh máy của cậu ta. Dương không được khỏe mạnh và hoạt bát như Dinh, người con trai thứ đang đi lao động ở nước ngoài. Bà Cả bật khóc tồ tồ:

- Thế là cháu mất mẹ rồi cháu ơi! Mày về không được nhìn thấy mặt mẹ nữa! ời dì Son em ơi!

Dương dìu bà bá tuy nghèo, tuy nông thách, nhưng họ hàng máu mủ thì ai cũng thấy rõ là bà Cả yêu thương và bảo vệ hết lòng. Đào hai mắt vẫn sưng mọng, bưng bát cơm và quả trứng luộc từ dưới bếp lên đặt vào một góc bàn thờ trước tấm ảnh cũ của bà Son mới được phóng vội. Bà Son trong ảnh mặc áo cổ tim, tóc rẽ ngôi giữa, khăn nhung đội lệch, mặt trái xoan với nét môi tròn mọng và cặp mắt lá rằm nhìn đắm đắm, đẹp mà buồn, thần sắc toát lên là người yếu số. Bà Cả giục Dương:

- Thắp hương lên cháu. Thắp ba nén. Hôm nay con Đào không phải khẩn mẹ nữa, để anh mày làm. Rõ là cái số mẹ mày khổ, hai hôm nay con gái phải khẩn thay con giai trưởng. Dương đứng ra đây bá dặn. Bây giờ cháu vái, rồi khẩn thế này: Hôm nay là ngày tị tháng ngộ năm thìn, con xin mời mẹ tự phúc Son đang ngụ ở xứ đồng Cây Quéo về xơi cơm! Mẹ phù hộ độ trì cho gia đình, cho chúng con được bình yên khỏe mạnh. Đây, chỉ cần khẩn nôm thế thôi. Không phải đọc họ. Người mất không còn họ nữa. Dưới tuổi thành niên mà mất thì gọi là tự trực, tuổi can là tự phúc, cháu phải biết những điều ấy. Đứng dịch vào đây cháu.

Trưởng nam Trịnh Bá Dương run run đứng trước bàn thờ, nhìn vào tấm hình người mẹ xấu số mờ ảo sau làn khói hương ngùn ngụt. Dương chấp hai tay đưa lên trước ngực, vừa lẩm rầm đọc đến câu hôm nay là

ngày tị tháng ngộ... thì bỗng ngoài sân vỡ tóe ra một tràng cười the thé, sắc lạnh như những mảnh chai sát vào nhau!.

- á a... a... Mới vắng mặt tôi có ba ngày mà nhà cửa đã tanh bành thế này rồi! Sao gà bây giờ vẫn chưa thả? Lợn chưa chăn, hả? Con khoang đang chữa, mọi hôm tôi vẫn nấu cháo cho nó ăn, bây giờ cô Đào thay tôi việc cửa việc nhà, mà bỏ phóng thiên phóng địa thế này hả? Tôi đã biết trước là cô lo chưa tới, với chưa thông mà! Nên tôi đã được báo mộng, tôi đã tìm người thay tôi! Nhưng cô đã coi người ta như con sen, con ỏ, ăn bám ăn nhờ không bằng Con còn trẻ người non dạ lắm con ơi!

Tất cả quay phắt ra và cùng đứng sững. Gai nổi khắp người. Ông Hàm đang từ trong buồng chạy ra cũng bủn rủn cả chân tay, trở mắt lên nhìn người đàn bà làm thuê làm mướn đang bước giữa sân gạch trống huênh, mà vừa đi hai tay chị ta vừa rẽ ra hai bên, cứ như chị ta đang đi giữa bụi gai bụi cỏ. Phải! Trước mắt bà Cả và bốn bố con ông Hàm đích thị là người đàn bà làm thuê làm mướn, vẫn bộ quần áo tàng tàng, nhưng được giặt sạch sẽ. Người chị ta đã đẩy ra, mẩy ra sau hơn một tháng được ăn no ngủ kỹ, nhưng chân vẫn đi đất, tóc búi ngược lên khiến khuôn mặt chị ta càng dài và hai gò má càng cao, tía lên như hơ lửa. Nốt ruồi to bên lưỡng quyền càng đen mọng lên. Đôi mắt nhìn trừng trừng, con người đảo ngang đảo dọc, ném những tia bóng rắt. Tiếng the thé lạnh như tiếng kim khí!

Người đàn bà đang cơn đồng nhập?

- Ôi cả đời chị cả đấy ư? Chỉ có chị là thương em nhất trên đời này thôi! Nhưng em phải về trước chị rồi! Em đã gặp thầy u rồi! Trước khi về em đã tìm được người lo liệu thay em ở trên này! Chị thương em thì dàn xếp giúp em!

Vừa nói người đàn bà làm thuê vừa giơ tay bắt chuồn chuồn, chân cứ tiến thẳng đến chỗ bà Cả. Bà Cả cuống quýt hai tay chắp trước ngực, nói hào hển run như dế:

- Tôi lạy dì! Chị lạy em! Em ăn hiền ở lành thì hãy sống khôn chết thiêng, em phù hộ độ trì cho chồng cho con, chứ đừng về quấy quả em ơi. Những lời em dặn, chị sẽ cố lo cho tròn!

- Nhá! Chị nhớ đấy nhé! Đừng để em phải về lần nữa đấy nhé!

Vừa nói rang rang, người đàn bà vừa bước lên thêm. Nhưng chưa qua giọt gianh. chị ta bỗng kêu ú ù! ú ù! như tiếng hút gió, rồi lão đảo lặn đùng ra, chân tay duỗi thẳng dẳng, mắt trợn ngược; rệt lòng trắng như cùi nhãn. Mọi người cuống quýt xô đến. Kẻ nâng đầu, người nâng chân, hối hả đưa người vừa đồng vào chính giường ông Hàm ngay cạnh bàn thờ, nâng niu và sợ sệt như diu bà Son vừa sống lại chứ không phải là người đàn bà làm thuê nữa.

Trường nam Trịnh Bá Dương quên mất cả cúng cơm mẹ, ba nén hương đã tàn đến chân. Không biết ở dưới kia, bà Son có ngậm cười nơi chín suối? Bà Cả quay sang ông Hàm thì thào, có lẽ lâu lắm bà mới nói với người em rể ngọt ngào thế này:

- Thế là phúc đấy, dựng ạ! Dì ấy vẫn dành lộc cho chồng cho con, không bước vào quá giọt gianh thế là thần trùng chưa vào nhà đâu!

Mọi người sẽ sàng lui ra, để yên cho người đàn bà làm thuê nằm thêm thiếp quay mặt vào tường.

Ra đến sân bà Cả hỏi nhỏ Đào:

- Đúng là con khoang đang chữa à? Mấy hôm nay chị em mày không nấu cháo cho nó thật à? Thế thì đúng u mày về quê đấy cháu ạ! Sửa ngay đi!

Đào vâng dạ cung cúc đi làm ngay. Trịnh Bá Dương hết xuống bếp lại lên nhà trên với vẻ mặt bồn chồn. Mặt ai cũng nhớn nhác thấp thỏm thế nào. Ngay bà Cả đã từng trải trong những chuyện đồng cốt, cũng quên khuấy mất điều này: ấy là đồng thường chỉ nhập vào những người có quan hệ huyết thống, chứ chưa ai thấy đồng nhập vào người cha vợ chú váo! Nhưng với ông Hàm thì coi chừng nhé! Ông lẳng lẳng ra bàn ngồi hút thuốc, thỉnh thoảng liếc mắt nhìn người đàn bà làm thuê, mọi hôm có đánh đổ cũng không dám ngồi vào mép giường của ông, giờ đang nằm chình ình như một bà chủ ở đó!

Người đàn bà làm thuê bỗng kêu ú ớ, rồi ngồi vùnh dậy, mặt mũi hốt hoảng:

- Ô sao tôi lại nằm đây! Dạ thưa ông, cháu làm sao thế ạ. Người đàn bà vừa sửa áo, vừa bước giật lùi vào tường nhìn ông Hàm sợ sệt. Ông Hàm đưa cái nhìn sóc sói vào người chị, nhưng giọng lại điềm tĩnh:

- Vừa rồi chị có biết mình làm sao không?

- Dạ không, cháu làm sao ạ?

- Không làm sao Không sao! Chị có khỏe thì hôm nay đánh cây rơm lên cho tôi!

- Dạ vâng, cháu đi làm ngay đây ạ.

Rồi chị ra vườn dùng cò-leo đánh cây rơm thật khéo, rất chặt. Trịnh Bá Dương chỉ là người phụ việc. Mọi người luôn kín đáo quan sát chị, nhưng chẳng thấy gì suýt, chẳng còn mùi mẻ ma mờ đâu nữa.

Mãi tới nửa đêm, khi tất cả đã vùi người vào giấc ngủ sâu, ông Hàm mới lẳng lẳng vức dậy. Rồi cứ quần đùi áo cộc, ông đốt cây đèn con, tập tễnh đi xuống mở cửa ngách nhà ngang, se sẽ đi vào.

- Ai đấy?

Người đàn bà làm thuê hỏi giật giọng trong góc nhà. Chị ta đang nằm trên hai miếng phản chưa đóng đồ của ông Hàm ghép lại, vì chiếc chõng tre mọi hôm sau khi để linh cữu bà Son, không được đưa vào nhà nữa. Ông Hàm giơ chiếc đèn lên ngang mặt, vặn to lên để tự giới thiệu. Người đàn bà làm thuê ngồi bật dậy sợ hãi. Nửa người trên của chị ta chỉ mặc chiếc áo cộc cũn cởn. Chị hỏi run rẩy:

- Kìa ông, ông hỏi gì cháu ạ?

Ông Hàm khoan thai chốt cửa lại, rồi vặn ngọn đèn thật nhỏ chỉ còn xanh xanh như con sên trời. Tất cả người ông chỉ là một khối rất lờ mờ. Lúc này cái người mang hình bóng ma lại là ông Hàm chứ không phải là người đàn bà láu cá kia nữa!

Tôi hỏi chị cái việc lúc sáng! - ông Hàm cất tiếng thật trầm, thật nghiêm đến mức người bị hỏi như bị bắt mất hồn, chỉ còn biết khai tuồn tuột!

- Chị không giấu được tôi đâu! - ông Hàm vẫn nói từng tiếng, trầm và nặng như buông từng viên chì - Nhìn vào mặt chị tôi biết chẳng phải đồng nhập đồng nhĩc gì cả! Chị giả vờ! Nhưng tôi không hiểu chị làm như thế để làm gì?

Người đàn bà làm thuê rén lên một tràng thật dài, đau đớn như một lời tự thú. Chị khom người run rẩy bước đến trước mặt ông Hàm, rồi quỳ phục xuống vừa nói vừa khóc nức lên:

- Lạy ông cháu có tội. Cháu cản rơm cản cỏ van ông ông tha cháu. Ông đừng đuổi cháu! Vì muốn được ở

lại hầu hạ ông, nên cháu mới đại đột nghĩ ra thế! Vì mấy hôm nay cô Đào muốn đuổi cháu đi, lúc nào cũng lờm cũng nguýt cháu, nên cháu mới phải đội lốt ma, đội lốt bà nhà để gia đình đừng đuổi cháu!

Người đàn bà quệt nước mắt, rồi sấn đàn ôm lấy chân ông Hàm, càng nức nở:

- Xin ông làm phúc làm đức đừng đuổi cháu. Cháu xin làm con tôi con đòi hầu hạ ông suốt đời!

Ông Hàm bỗng rùng mình luống cuống né sang bên. Cái gì? Sao nhà chị này lại nói lại hết cái câu của bà Son cách đây hơn ba mươi năm thế này? Tôi sẽ làm con tôi con đòi hầu hạ ông suốt đời? Bà Son đã nói đúng như thế trong đêm hôm ấy và đứng ở trong gian nhà ngang bừa bộn gỗ ván y như thế này! Chỉ khác đây là đêm nhập phòng, còn đêm nay và người đàn bà này như một sự tình cờ, một sự họa này; hay trời xui đất khiến nên bà Son đã dấm trước thật?

- Thôi chị cứ ở đây! Mọi việc ở nhà này là tôi quyết định. Tôi thấy chị cũng biết làm ăn.

Ông Hàm vừa nói vừa cúi xuống gỡ tay người đàn bà, thì những lời ông Hàm như mở cờ, như có lực hút, khiến chị ta càng nhoai người lên ôm chặt lấy thắt lưng ông Hàm, ngả người vào lòng ông nói hào hển, hào hển:

- Giời ơi thế thì cháu đội ơn ông! Em đội ơn ông! Em sẽ phục dịch ông suốt đời!

Nước mắt chị ta rơi lã chã xuống đầu gối ông Hàm. Ông ngã ngồi xuống nền nhà. Tức thì cả nửa trên của người đàn bà ép chặt vào người ông, cọ xát vào những giác quan bén nhạy đang nóng ran trên da thịt ông. Chị ta vươn cổ tắt phụt ngọn đèn. Tối mò. Bóng đêm càng khiến cho cái chất táo tợn của người đàn bà lồng lên như ngựa. Một tiếng thúc gió réo vang trong lòng: Dấn nữa lên! Cứ dấn nữa lên! Phải dành được sự sống đang chơi vơi lơ lửng như cái điều trước gió chỉ chực bay tuột mất khỏi đôi tay khỏe mạnh, nhưng đang chưa biết bầu vịu vào đâu của chị! Miệng rên ư ử? Người đàn bà khóc hay cười? Đau khổ hay sung sướng? Nước mắt rơi đến ướt nhoè trên bắp đùi ông Hàm như những giọt nước sôi. Không nhìn được gì nhưng ông lại thấy rất rõ thân thể người đàn bà, cái thân thể của gái một con, nở nang và săn chắc, thân thể của người đàn bà mới vào tuổi bốn mươi cứ cuộn cuộn da thịt và máu huyết thì sôi sục liều lĩnh! Chị ta đang ép trên bụng ông. Toàn thân chị ta đã trụi trần không còn một mảnh vải! Hai bầu vú nở căng, ấm mềm, trùm kín cả mặt ông Hàm! Bàn tay chị ta rồi rít lần tìm trên bụng ông.

- Em thương ông! Em sẽ hầu hạ ông?

Người đàn bà vừa nói vừa khóc, vừa thở hào hển, rồi chị rên lên như mê sảng. Ông Hàm chơi vơi, rồi buông hãn nằm xoài xuống nền nhà. Chính ông, một con người ghê gớm dữ dằn, một đấng mày râu cường dương tráng khí, nhưng đêm nay, trước người đàn bà hú họa này, thì ông đã bị hiếp!

Tám lé đã trở về.

Anh thợ húi đầu có cặp mắt hiếng hiếng như bánh xe sang vành, chủ chiếc lều ở ngã ba trước cổng uỷ ban, vì nợ hợp tác xã như chúa chổm, phải lên vùng kinh tế mới của huyện để được xí xoá hơn tấn thóc vay lãi dai hơn hai năm, tối hôm qua đã trở về.

Sau hơn năm tháng đi tha hương, anh chàng khố rách áo ôm bỗng trở nên giàu sụ.

Tất cả vợ chồng con cái Tám lé đều ăn vận rất bảnh. Quần áo mới như chưa giặt lần nào, đi lại cứ sột soạt. Để vợ con trú nhờ ở nhà Đào Văn Quàng, vì vợ Tám với vợ Quàng là anh em con chú con bác, rồi Tám đeo chiếc túi giả da, quần pho áo kẻ, chân đi dép nhựa trắng, mắt cứ nhìn xiên xiên như thẳng ba gai, Tám lên xóm Đầu Cầu làng hoàng vào thẳng nhà chủ nhiệm Lê Văn Vinh. Nhà Vinh vừa dọn cơm. Nhìn trên mâm cơm chỉ thấy rau luộc, cá kho; Tám cười, làm như vốn xưa nay là người bằng vai phải lứa với chủ nhiệm, chứ không phải là hạng ăn vay sống nhờ.

- Nhà ông chủ nhiệm mà cũng ăn uống làng nhàng thế này thôi à?

Cả nhà Vinh còn đang trố mắt trước bộ cánh mới toanh và cách ăn nói chông lòn của Tám. Biết là có chuyện rồi, nhưng chưa kịp đối đáp, thì Tám đã tự kéo ghế ngồi, rồi mở máy nói một thôi một hồi. Tám nói rất hách là ngay ngày mai Vinh phải giao trả ngay thổ cư cho Tám. Đây là đất hương hoả của cha ông Tám. Những ba sào mà Vinh mua bắt bí có ba tạ thóc giữa ngày đói là không được... Lần này Tám về sẽ lấy lại hết đất đai ruộng vườn của mình để làm ăn chứ không lên vùng kinh tế mới nữa. Vinh phải trả ngay thổ cư, và hợp tác phải trả ngay ruộng cho Tám.

- Thế số thóc của hợp tác và của tôi cho anh vay đến hơn một tấn thì sao? - Vinh hỏi như để nhắc nhở Tám. Thì Tám liền mở đánh soạt cái túi giả da, và lôi ra một bọc tiền bằng cái gói đầu. Từng sấp, từng sấp, mới cứng đến cạo râu được! Tám nói tình khô, đúng là miệng kẻ sang có gang có thép.

- Chỗ này là một triệu, chỉ là cái móng tay của tôi thôi! Nhưng cũng đủ thanh toán mấy khoản vật! - Tám định giao ngay tiền, nhưng Vinh phải nói là để ngày mai có mặt cả ban quản trị.

Trong lúc Tám đi, thì ở nhà vợ Tám đi mua gà, mua rượu. Cả vợ chồng Quàng cũng tíu tít làm cơm như nhà có đám, và cái tin Tám lé đi lên Thần Sa đào vàng trúng quả đã bay khắp làng. Bây giờ Tám có một cây hay mười cây? Người ta nháo nhác hỏi nhau. Mấy người ở gần chạy sang nhà Quàng, thì thấy Tám đã ngồi giữa chiếu rượu, bên cạnh là Thó cùng cảnh áo ngắn với nhau, bây giờ Tám được lộc trời, gọi Thó sang để chia vui. Từ sau cái vụ đi đào bới với ông Hàm, Thó rút ra kết luận xương máu rằng không nên rây với những người có máu mặt nhưng lắm mưu mô, có phen mình bỏ mạng như bõn, chả đại!

Tám vừa xé đùi gà, vừa uống từng ngụm rượu lớn vừa hát nghề ngà thế này:

Đường ta ta cứ đi, nhà ta ta cứ xây, ruộng ta ta cứ cày, cày cày cày...!

Tám kéo những người hàng xóm vào chiếu, sai vợ mang rượu nữa ra, chặt thịt gà nữa ra! Rồi lớn tiếng tuyên bố bây giờ Tám đủ lương vốn để làm người rồi! Làm người ở giữa cái làng Giếng Chùa này rồi! Có tiền thì sống ở đâu cũng được nhưng suy đi tính lại, Tám thấy phải về làng để đòi lại đất đai ruộng vườn đã bị mấy anh có của mua bắt bí, bắt chẹt. Bây giờ Tám phải là người có máu mặt ở ngay mảnh đất cha anh. Phải sánh ngang hàng với những người xưa nay vẫn nhìn Tám như con sâu cái kiến, bây giờ đừng có láo nữa nhá! Tám lè nhè bảo giá như ngày xưa thì Tám đã bỏ tiền ra để mua cái cửu phẩm, cái bá mà xơi đâu gà má lợn cho bồ đời cha đời ông chịu lép một bề. Tám bảo sau mấy tháng đi tha phương cầu thực, Tám đã thấm thía một điều là muốn được nể trọng ở làng này thì phải mạnh tiền, mạnh cánh, còn nếu tay trắng móc dít bảy ngày không thối thì phải liều! Xưa nay mình nhũn quá, hồng! Bây giờ Tám tự thấy đã đủ tiền và cũng đủ liều! Những ngày chui xuống hang sâu hun hùn như chui xuống âm phủ để gùi từng bao đất ra đãi vàng, chính hang ấy đã có người chết bẹp như một con gián vì sập hầm. Đến mức đám anh chị tảo tợn cũng bỏ đi hết vì sợ, thì Tám bò vào. Mùi thối vẫn sặc sụa vì xác chết không kéo ra được. Lúc ấy Tám đã lấy mạng mình ra đánh cuộc với thần chết để giành sự sống, và Tám đã sống! Tám sống được vì liều! Tám đã vớ được cả một thỏi nguyên chất vàng khuếch ở đấy. Thì bây giờ về làng, ai muốn chơi kiểu gì, ai sướng kiểu gì, Tám cũng chiều tất!

Tàn cuộc rượu, được xung quanh kích vào, Tám xăm xăm đi sang nền cũ của mình chỉ cách nhà Đào Văn Quàng có vài cái ao bèo. Chủ nhiệm Lê Văn Vinh, con thứ cô thống Biệu, mua cái thổ này để một hai năm nữa gây dựng cho cậu con trai cả đang đi lao động ở nước ngoài cùng với Dinh con ông Hàm. Vinh đang trồng chuối trồng chè xung quanh, còn căn nhà tranh một gian hai chái của Tám đã mục nát và đổ hết vách Vinh vẫn để đấy.

Tám đến, kéo bó rơm rấp ngoài cổng, rồi đi thẳng vào căn nhà của mình dùng rúm rỏ như thăng ăn mày, Tám rút bật lửa ga, đánh xoè lên, châm vào mái rạ. Phút chốc căn nhà bốc cháy bùng bùng, nửa nổ như súng bắn. Tường hoả hoạn, mọi người chạy bổ đến khi thấy Tám đứng giữa sân, mặt mũi cũng đỏ rực như lửa. Tám vu tay gào lên:

- Ta phải đốt căn nhà của ta! Đốt đi cái nghèo của ta! Đốt để nhìn cho rõ bụng dạ những người ăn trên ngồi chốc ở làng này! Cháy nhà ra mặt chuột! Nào cháy lên? Ngày mai ta sẽ làm lại tất cả! A ha! Đường ta ta cứ đi, nhà ta ta cứ xây, ruộng ta ta cứ cày! cày cày cày!...

Đám trẻ con cũng hò reo xung quanh Tám như phát cuồng. Người ta thoáng thấy chủ nhiệm Lê Văn Vinh đứng từ xa nhìn vào, rồi lẳng lặng bỏ về. Vinh vừa quay ra thì gặp ưởng. Vẫn tóc chờm vai. Nhà ưởng ở sát ngay bờ rào bên kia. ưởng hất hàm về phía Tám, nói nhỏ với Vinh: Để nó láo thế à? Em sẽ giúp bác một tay! Đứng ở góc vườn bên kia, Thó nhìn thấy hai người đứng sát vào nhau; rồi mỗi người một ngả, Thó lẳng lặng chuồn ngay. Đã bảo từ giờ tởm dèch rây vào các người!

Khi mái rạ đổ sập xuống, cháy lụi, mọi người đã bỏ về hết, Tám mới nghênh nghênh cái đầu như vừa làm nên một chiến công, khật khưỡng cái dáng cò hương quay về nhà Quàng. Đang đi, chợt có tiếng gọi nhỏ bên lối rẽ, cạnh bụi dâm bụt:

- Anh Tám! Anh Tám!

Tám chưa nhận ra ai, vừa quay sang thì nhoáng một cái, một vuông vải đen đã chụp xuống đầu Tám! Một cánh tay cứng như sắt đã phệt ngay cồ Tám. Hai tay Tám có hai bàn tay khác giữ chặt. Thế có nghĩa là có ba người đã quay chặt lấy Tám. Một giọng kháo kháo cổ hạ thật trầm khiến Tám không sao nhớ được là giọng ai, ghé sát vào tai Tám:

- Nghe đây thằng khố rách áo ôm! Mày cậy bây giờ có vàng, có tiền định về đây giở thói du côn hả? Liệu hồn đấy con ạ! Ông thì cho cả nhà mày bán thân bất toại! Phải nhớ là dù có vàng dát đầy người, thì ở làng này mày chỉ là đồ cóc nhái! Câm mồm đi thì chúng ông cho sống!

Rồi cả người Tám được nhấc bổng lên, quăng đánh ùm xuống ao! Khi lồm cồm đứng được lên, sợ quá, Tám không dám quay lại chỗ cũ nữa, mà cứ lợi ồm ồm sang bờ bên kia, đâm đầu vào cả bụi dứa dại như người mù, miệng la thất thanh như bị hùm đuổi:

- ối làng nước ơi cứu tôi với! Cứu tôi với?

Khi mọi người hươ đèn đuốc chạy đến, thì thấy Tám ướt đầm bùn nước, bèo ong bám từ chân lên đầu, và giọng thì hào hển đứt quãng:

- Ma...! Ma... rút chân tôi!... Ma dìm tôi?

Hai mươi mốt

Giữa lúc cả một góc làng sôi độ ngấm ỉ đến như vậy, có cả đốt nhà và trùm áo ném nhau xuống ao, và người bị ném lại không dám khai, khiến cho xung quanh cứ tưởng là ma thật. Đến nỗi vợ Tám và vợ chồng Đào Văn Quàng đều lo lắng bảo hay là mời cô thống Biệu đến cúng giải cho, thì Tám cứ nằm co ro, đầu gối lên cái túi giả da đựng tiền, nói càu nhàu dấm dăn: Thôi thôi loại ma này khiếp lắm, cô thống Biệu không là cây đinh rỉ gì! Vợ Quàng chu chéo lên: Chú đừng có nói nhảm, sàm báng những người làm thầy là toi đấy! Quàng cũng thấy ớn cả sống lưng. Suốt đêm anh chàng khôn ranh như con cò lửa cứ chập chờn giờ thức giờ ngủ, chỉ sợ ma đến đây tìm Tám lé có khi sợ rớt kéo nhằm chân mình thì bỏ bố!

Hàng xóm nhộn nhạo đến như vậy, mà nhà ông Hàm vẫn lặng lẽ như tờ. Đúng là buồn như nhà có tang! Mọi biến cố của làng cứ như là vô nghĩa đối với bố con ông. Bây giờ chỉ còn ba bố con. Sau khi cúng cơm hết ba ngày cho bà Son, trưởng nam Trịnh Bá Dương lại tất tả khăn gói về trên kia ngay, vì vợ Dương đã đến tháng đến ngày ở cữ. Nhà vắng như chùa bà Đanh. Ban ngày mỗi người một việc, rồi cứ lúi lúi làm, lúi lúi ăn. Cả chủ nhà và chị Bé, tức người đàn bà làm thuê như chỉ còn dùng cái miệng vào việc ăn uống, chứ còn nói và cười thì cho qua! Diễn viên kịch câm còn gọi bằng cụ! Buổi tối ăn cơm xong, Đào lại sang nhà Minh tổ, chứ còn biết đi đâu? Mãi khuya khuya mới về. Bây giờ Đào đi chơi tối, ông Hàm cũng chẳng buồn giám sát nữa. Vừa mở cửa bước vào, cái Hoa đã từ trong buồng hỏi ra, tỉnh như sáo:

- Chị Đào về à?

Rồi nó choàng ngay dậy, tiếng đã như muốn khóc oà ra:

- Chị Đào, thầy... thầy đang ở dưới nhà ngang ý!

Đào vọt to ngọn đèn, nhìn sang giường ông Hàm thấy trống không. Thế là nổi uất ức cuộn cuộn nổi lên. Đào mở toang cửa, rồi xông xộc xuống nhà ngang đấm cửa thành thành, giọng rất hách, đúng là ghen ông Hàm!

- Chị Bé, thầy tôi có trong ấy không?

Im lặng. Trong ấy tối mò mò!

- Chị Bé! Mở cửa! Định lôi thôi là không xong với tôi đâu nhé!

Vẫn im lặng như một trận địa chưa được phép phát hoả! cho nên không xong thì cũng phải xong! Đào đấm thêm mấy cái nữa vào cánh cửa, miệng nói: Rồi khắc biết tay tôi! Rồi hăm hăm bỏ lên nhà trên. Vốn không phải là người lu loa, nên cô đang nghĩ cách trừng phạt người đàn bà làm thuê kia, chứ không thèm khóc lóc làm gì. Vậy đích thực là thầy cô: ông Hàm đang cùng với đối phương cố thủ trong ấy. Chính ông không mở cửa chứ không phải người đàn bà làm thuê kia.

Cái Hoa khóc nức lên. Vừa khóc vừa gọi: U ời! U ời!. Ông Hàm hiện ra ở cửa với cái dáng điệu ủ rũ. Thật ít khi ông có dáng điệu này trước con cái. Ông nói với giọng trầm và lạnh, rõ ràng là cái chất quyền biến

thường ngày đã bớt đi nhiều lắm:

Chúng mày làm gì ầm ầm lên thế? Tao xuống hỏi về cái chuyện đồng nhập hôm trước chứ có gì! Xem có phải u mày về thật không! Có phải u mày muốn thế không! Thôi đi ngủ!

Chị etm Đào đứng sững ra. Vì chưa bao giờ dám cãi bố mẹ, nên Đào chưa biết nói thế nào, thì ông Hàm đã vặn nhỏ ngọn đèn để xuống chân bàn thờ, rồi ông buông màn. Trên tường con thạch sùng chếp lưỡi chanh chách, như muốn nói rõ chán cho cái cảnh giấu đầu hở đuôi của ông chủ nhà vẫn được tiếng là quyền sinh quyền sát!

Sáng hôm sau, Đào sang nhà Thủ kể lại sự việc đêm qua. Thế là bây giờ hai chú cháu liên minh với nhau để tìm cách ứng xử với ông Hàm. Nghe xong Thủ tái mặt, dặn Đào:

- Mày phải ngậm ngay miệng lại, cấm không được bép xép với ai. Không được bép xép với mẹ con bà Cả. Để đấy chú xem thế nào.

- Nhưng phải đuổi ngay con mụ Bé khốn kiếp đi đã!- Đào cúi đến run môi.

Thủ ngăn lại:

- Hãy khoan, không khéo nó làm ầm lên, rồi cứ ôm chặt lấy thầy mày rồi rêu rao là thầy mày gạ nó, ép nó thì hỏng hết! Nó mất gì mà không dám la làng? Chả lẽ lúc ấy đi cãi lý với mấy đứa ăn mày à?

Đào ngớ ra. Thủ nói âm thầm như kêu với chính mình:

- Thế là hỏng rồi! Cái họ nhà này hỏng rồi!

Và Thủ thầm thì tự hỏi: Có phải là ác giả ác báo đấy không? Thủ càng bực bực cả người, Đào cũng hốt hoảng thấy ông chú mình bỗng run lên như phải gió!

Hai mươi hai

Buổi chiều, hết giờ làm việc ở văn phòng Đảng uỷ, Thủ đạp xe về thẳng nhà ông Hàm để xem binh tình thế nào. Đi qua rặng hóp vào cổng, Thủ thoáng thấy bóng người đàn bà làm thuê đang tung từng bó rơm mới lên cây. Cao thế, mà chị cứ tung lên tận đỉnh ngọn cứ ngon ơ. áo xắn tay quần xắn ống, làm thoăn thoắt xốc vác như đàn ông. Thủ ngạc nhiên thấy chị ta đầy đặn, nở nang ra nhanh như thổi, áo quần lành lặn sạch sẽ, không còn dáng điệu của người hành khất nữa. Thế là chết ông trưởng họ này rồi! Thủ dắt xe vào sân. Có tiếng nói ồn ào trong nhà.

- A bác Thủ đây rồi! May quá! - Bà Đồ Ngật đang nói xoe xoé với ông Hàm quay ra nhìn Thủ, ớ lên mừng rỡ. Ngồi lố nhố phía trong còn đến bốn bà nữa. Người nào cũng nhấp nha nhấp nhồm.

- Bá cáo với bác Thủ là thế này ạ! - Bà Đồ Ngật nhả miệng bã trầu, quệt đôi môi tím đen, bắt đầu nói dõng dả, trơn tru như róc mặt:

- Hơn tháng trước đói quá, nời niêu nhẵn như đít bụt, em có đến giật nóng bác Hàm ít tiền, nhưng bác bảo tối chiêm là phải trả bằng thóc với giá mười hai ngàn một tạ mới cho vay. Vậy rằng là em phải bán lúa non đấy ạ? Buổi trưa bác Hàm có nhắn cho may chị em đây là tối nay chúng em phải giả thóc để bác dùng, cho nên mấy chị em cùng phải bán lúa non kéo nhau đến đây có lời xin bác, thôi thì lá lành đùm lá rách, một miệng đói bằng cả gói khi no, bác đã thương chúng em thì hãy thương cho trót! Cho chúng em được gửi lại bác bằng tiền! Vì giá cả bây giờ leo thang nhanh quá, nhanh như mèo trèo cây cau? Nên chúng em cũng chả dám để bác thiệt Chúng xin trả bác thêm mỗi tạ tám ngàn, vị chi rằng là 12, thì bây giờ chúng em xin trả bác 20, chứ bắt chúng em trả thóc thì chúng em chết! Trông mọi mắt mới được mấy nời thóc, lại mang trả nợ hết thì biết sống bằng gì? Ngay trả tiền thế này là chúng em cũng gay lắm! Tiện có bác Thủ là người chăm lo đời sống cho bà con cả xã ở đây chúng em xin thưa thế đấy ạ

Ông Hàm vẫn quần đùi áo lót ngồi một mình một đi-văng rít lạch xạch một hơi điếu bát, rồi nói gằn giọng trong khói thuốc:

- Thế là các bà thất hứa! Các bà lừa tôi! Các bà chỉ biết được việc mình.

Bà Đồ Ngật vẫn ngọt lừ như chè kho, đúng là một trưởng đoàn ngoại giao có tài:

- Thôi thì cái khó nó bó cái khôn! bác có trách chúng em, có chửi chúng em, thì chúng em cùng sống tét chết giỗ mang ơn bác! Bây giờ chị em chúng em xin chào bác. Từ bây giờ đến lúc gà lên chuồng là chúng em xin chạy đủ tiền mang đến hầu bác! Xin chào hai bác!

Chưa dứt lời, cả bốn người đàn bà đã nhon nhón bước ra cửa chạy như trốn. Đến thế thì dù ông Trưởng Phi có sống lại cùng không câu nổi! Lát sau ông Hàm mới tở ra đau đớn:

- Thế là mấy con mẹ thổi thầy này giết ta rồi! Chả là sáng nay, ông hàng phở và ông thợ sửa đồng hồ trên phố huyện cho người về báo với ông Hàm là chiều tối nay họ sẽ xuống lấy số thóc mà ông Hàm đã hứa bán

và đã cầm tiền của họ từ hồi tháng 3. Lúc ấy ông Hàm đã ngồi ở giữa làm chân ăn phết phẩy ông nhận của những người trên phố theo định giá là 20 ngàn một tạ thóc để mua lúa non ở đây là 12 ngàn một tạ ông được lời 8 ngàn một tạ. Ông Hàm đã nhận tiền trước năm tạ, hứa đến gặt chiêm sẽ trả thóc. Bây giờ mấy bà nhất định không trả thóc, mà chỉ trả lãi suất chút đỉnh. Thóc bây giờ là 50 ngàn một tạ mà mấy bà chỉ trả 20, đúng cái giá ông bán cho mấy người trên phố. Chả nhẽ họ lại biết mách của ông! Thế là chết đứt đuôi rồi! Bớ đâu ra năm tạ thóc bây giờ để trả họ? Xúc ở nhà đi ư? Có mà tự cắt ruột mình đi còn hơn!

- Thì em đã bảo bác ngay từ dạo ấy - Thủ nói rầu rầu - Lúc đói đi vay, nói thế nào mà họ chả gặt. Nhưng lúc phải gánh thóc đi trả nó xót xa lắm! Lại chơi phải toàn những tay khôn lỏi, họ thừa biết nhà mình không thể đòi co to tiếng với họ được. Còn nếu báo cáo với uỷ ban nhờ phân giải, thì chính những người mua lúa non sẽ bị khiển trách! Sẽ bị quy là học cách cho vay lấy lãi như địa chủ ngày xưa!

Ông Hàm ngồi lăm bằm. Cả hai anh em không ai nói thêm gì nữa, và tránh nhìn nhau. Ông Hàm biết Thủ đến không phải là đi chơi suông. Nhất định con Đào đã rí róc với Thủ rồi. Từ hôm qua đến giờ lúc nào mặt Đào cũng hăm hăm, khiến nhà chị Bé thấy rét, đi lại men mén. Đến bữa, chị ngồi đầu nồi, xới cơm xong mời lễ phép:

- Mời ông xới cơm. Mời hai cô xới cơm!

Ông Hàm khẽ ừm trong cổ họng, còn Đào với cái Hoa cứ lặng thinh. Tất cả cắm cúi ăn, cứ như một đám người dân ăn cơm quán! Rồi chị Bé tranh phần cất dọn, rửa bát, cẩn thận như lau như li. Đào càng ức! Rõ ràng chị ta chơi bài lì đây! Buổi chiều gặp Thủ trên đường lên xã, Đào lại giục Thủ phải nhanh chóng sang nói chuyện với ông Hàm, chứ không thì cháu điên lắm rồi, không thể chịu được nữa! Thủ hăng giọng, rồi vẫn cứ nhìn xeo xéo, nói nhỏ:

- Bây giờ gặt hái xong rồi, vẫn việc rồi, bác còn giữ nhà chị Bé ở đây làm gì!

Đã bảo mà! Chú cháu nó bắt đầu đồn ông đây! Ông Hàm chép miệng, nói nhỏ, vẫn thùng thẳng:

- Lo gì không có việc! Bây giờ lại hoá ra là nhà neo người. Chả nhẽ tôi phải ra đồng à?

Thủ ngược lên lộ vẻ ngạc nhiên, và bụng thì đã thầm kêu Thôi đúng là có chuyện ấy rồi? Ông này hồng to rồi!

- Không ai bắt bác phải ra đồng. Anh em cả một góc làng, ngày mùa ngày vụ mỗi người xúm vào một tay. Vì bá vừa khát núi, giờ cứ để một người đàn bà lạ trong nhà mang tiếng. Phải bảo chị ta đi, để giữ điều lành cho bác, giữ cho cả họ mạc.

Ông Hàm đang sịt soạt uống nước, bỗng dẫn chén nước xuống khay, giọng trầm nhưng nghiêm:

- Bây giờ thì chú hãy cứ giữ lấy cái danh của chú! Giữ lấy cái thân của chú. Không khéo phen này chú gay với bọn chúng nó! Lâu nay tôi vẫn nghĩ vậy cánh chú mạnh, có nhiều người cắt máu ăn thề với chú. Nhưng đến vừa rồi thì chỉ thấy được thằng Cao. Nó được vì vốn là thằng ba trợn, nhưng chú đã thuần phục dặt mũi được nó thế là khá! Còn bọn khác xem ra đều là phường giá áo túi cơm, già dái non hột! Mấy thằng, mấy đứa trong họ được chú cho vào Đảng thì chỉ thấy ăn chạy đến, xun xun xoe xoe, nhưng thấy việc khó là linh! Còn những người ngoài họ thì chỉ giỏi lập lờ nước đôi, gió đâu che đấy! Xem ra bây giờ cái máu hèn ở trong con người ta là phần nhiều! Người tiết tháo chẳng còn bao nhiêu!

Ông Hàm e hèn một tiếng rất khinh khi, như là muốn nhổ vào cả cái đám chúng sinh tầm thường? Rồi giọng ông đành lại:

- Còn tôi, mấy hôm nay, đêm nào tôi cũng thấy bà ấy về! Bà ấy ghé sát vào màn, nhìn vào tận mặt tôi mà hỏi: Vậy cuối cùng ông được những gì? Ngẫm ra xưa nay tôi chỉ có mất chứ chưa được gì cả! Mà tôi có phải thằng lười thẳng vụng, thẳng ngu thẳng hèn đâu? Chưa bao giờ là thằng hèn. Vì tôi ghét nhất giống hèn?

Giọng ông Hàm đã rung lên, rít lên. Thủ bối rồi nhìn ông trưởng họ xưa nay vốn cứng rắn như thép, chưa bao giờ chịu than thân trách phận, chưa bao giờ chịu nhận mình sai. Vậy mà bây giờ ông đang bị sốc! Thủ chợt nhận thấy mái đầu húi cua của ông đã bạc hơn trước rất nhiều, những nét góc cạnh trên khuôn mặt gân guốc càng nhô cao. Con ngựa đầu đàn đã già rồi! Một tình thương bỗng dâng lên trong Thủ khiến anh quên mất cái điều canh cánh đang nói với ông Hàm. Thủ còn thấy mình ích kỷ với ông nữa.

Hai anh em cùng im lặng. Ngượng ngập, bối rối, cùng đưa mắt lơ ngơ nhìn ra ngoài sân gạch đang sẫm lại khi vạt nắng cuối cùng đã rơi khỏi ngọn tre. Bỗng có tiếng xe máy phanh phanh ngoài.rạng hóp dưới cổng. Rồi một chiếc, hai chiếc, ba chiếc, tất cả đều đỏ rực, cứ như vừa từ trong đồng lửa chui ra! Ba xe công ngắt ngưỡng ba người đàn ông: lao xịch vào, rồi phanh kết trước sân. Đằng sau xe là những bao bì và dây chằng, khí thế hăm hở đến chở cả núi cũng được!

Ông Hàm tái mặt, chưa kịp đứng dậy chào thì ba bố con ông hàng phở đã nhảy xuống, bước vào sân. Đúng là nghề nào ăn nghề ấy! Ba bố con đầu nung núc béo tốt, mịn màng như tửa cả ra ngoài da! Ông hàng phở chỉ trạc tuổi Thủ, bỏ chiếc mũ vải trắng đã ngả màu cháo lòng ra khỏi cái đầu mum múp, nhếch cười:

- Chào bác Hàm! Trước hết xin chia buồn với bác về việc rui ro của bác gái. Dạ, lúc sáng em đã cho cháu nó xuống báo bác trước. Bây giờ bác cho bố con em xin số thóc đã hợp đồng với bác - Ông quay sang phía Thủ nhả nhận gần như nín thở: - Dạ. em hỏi khi không phải, bác có phải là bác Thủ? Đã có lần bác với bác Thủ bác Bí vào dùng cơm ở quán nhà em.

Thủ cười gượng gạo: Vâng, vâng. Bởi anh thấy nguy cơ cho ông anh mình rồi! Ông Hàm rót nước mà tay run run. Ông đưa chén trà thơm mùi hoa sói cho ông hàng phở, rồi quay ra gọi hai anh con trai ăn vận rất bảnh chọe, không biết có phải hai chàng đã biết nhà này có hoa khôi không? Hai chàng vẫn đứng lơ xớ ngoài hiên.

- Mời hai cậu vào xơi nước.

Rồi ông Hàm quay sang ông hàng phở với nét mặt rầu rĩ:

- Lúc sáng cậu trên nhà có xuống báo, nhưng tôi chưa tiện nói chuyện. Bác để thư thư cho hôm khác có được không?

Ông hàng phở nhường cặp mắt tro trở lên sững sốt:

- Sao? Thóc đầy nình nịch ở trong bồ kia, bác định để làm gì?

Ông Hàm gãi gãi gáy, càng lúng túng như anh học trò dốt bị truy bài:

- Nói thật với bác là thế này, tôi cầm tiền của bác và bác Lục thợ may trên ấy rồi đi đặt mua thóc ngay từ đạo lúa còn đang chắc xanh, chứ có được tiêu đồng nào đâu. Đã có năm nhà nhận bán. Tiền họ đã nhận

ngay từ bấy giờ. Nhưng vừa mới lúc này đây, họ đến bảo không bán thóc nữa, mà lại trả tiền. Mà trả có hai mươi. Thế có giết người ta không! Bây giờ tôi đang chết dở đây! Chưa biết xoay sở thế nào với số thóc đã hứa với hai bác. Hay là bác thông cảm nhận cho bằng tiền?

Ông hàng phở đã mất hẳn vẻ sỏi lởi dễ dãi, giọng tỉnh khô tỉnh lại:.

- Nhận bằng tiền thì bác định trả anh em bao nhiêu?

Ông Hàm càng khỗ sở:

- Thôi thì họ đã chơi bài bấy như thế, thì tôi với bác mỗi người đành chịu thiệt một tý vậy! Chứ bây giờ bắt tôi phải có đủ số thóc thì gay quá.

Ông hàng phở đồn sát sạt:

- Thì tiền cũng được, không ngán! Nhưng tôi hỏi cụ thể là bác định trả tôi bao nhiêu? Thóc bây giờ cứ lấy giá chẵn là 50. Thóc đẹp còn hơn nữa đấy. Nhưng thôi cứ 50 cho dễ! Ông Lục bao nhiêu tôi không biết, còn tôi là 3 tạ. Không có thóc thì bác cứ chồng đủ 150 ngàn ra đây!

Nhìn quanh một lượt, rồi ông hàng phở đánh vào tim đen đối phương:

- Tôi biết bác mua lúa non ở đây chỉ có 12. Thế là mỗi tạ bác được lời 8 ngàn, sao bác lại bảo không được tiêu đồng nào? Vì tôi ở trên phố, không quen được bà con, mới qua phải qua cái cầu là bác, thế mà bác lại đình đánh tháo! Không ổn đâu! Quân tử phải nhất ngôn!

Mặt mũi ông Hàm đỏ tía lia như hơi lửa. Chưa biết nên xử nhũn hay hắt cả khay chén vào mặt lão hàng phở, thì bỗng một giọng phụ nữ hơi the thé vang lên ngoài thềm:

- Bác Hàm nói đúng đấy, bác mua thóc ạ! Vì mấy người nhận bán thóc ở đây giờ họ đánh tháo cả, nên bác Hàm mới phải nói khó với bác thế, chứ ai nỡ dối trá để mang tiếng. ý em rằng là thôi mỗi bác chịu thiệt một tý, chín bỏ làm mười để giữ cái tình đi lại.

Ông hàng vươn cổ ra nhìn người đàn bà cao, mình dầy, da đỏ sậm, vẫn quần xắn móng lợn, rơm vương cả trên đầu, chị đứng nói gióng vào. Chị Bé? Phải, chính chị, người đang làm công làm mướn. Nhưng giờ thì chị đã thông tỏ hết mọi chuyện nhà ông Hàm rồi. Gầy róm bên ngoài, nhưng chị vẫn chăm chú lắng nghe cuộc điều đình trong nhà. Đến lúc nay thì chị thấy mình phải nhảy vào cuộc.

- Bác Hàm đã có lời như thế, thì bác mua thóc cũng không nỡ hẹp lượng? - Chị Bé lại tiếp: - Em xin tham gia thế này, Bác Hàm đã nhận tiền của bác theo giá mỗi tạ là 20, nhưng giờ không có thóc thì xin nộp bù cho bác là 30 ngàn một tạ, coi như bác cho vay lấy lãi. Thế là bác vẫn có lời còn bác Hàm do tin người nên đành chịu thiệt.

Trong lúc chị Bé nói, ông hàng phở cứ dùng cái mũ trắng lau mồ hôi trên trán bóng nhẫy, mông như mông đàn bà cứ nhấp nhồm, nhúng nhính. Ông nghĩ chắc đây là em cô, em dì, vì vợ ông Hàm mới mất, nên nhà chị này đến đỡ dần bố con ông Hàm. Nhưng ông vẫn quyết không nhân nhượng 30, giá mềm quá, không được! Đồng tiền liền khúc ruột, trả rẻ thế bằng chọc vào ruột ông! Tiền ông bỏ ra là phải một vốn bốn lời. Tiền chứ có phải vỏ hến đâu!

- Bây giờ thì các bác nói thế nào, tôi biết thế! - ông hàng phở cự lại - Dù bác có bị người ta lừa, thì bây giờ cũng không được lừa lại tôi! Cứ phải đủ như giao kèo!

Chị Bé cao giọng:

- Đàn ông đàn anh với nhau đã phải ngửa tay xin thế cũng là cực chẳng đã!

Ông hàng phở thấy cứ cò cưa với con mẹ trẻ khôn róc này thì mình đến đỡ mặt! Ông liền nghiêm giọng gắt lên:

- Chuyện đàn ông thì để đàn ông chúng tôi nói với nhau, xin chị đừng nói leo vào! - Rồi ông bỗng vỗ bộp vào tay ghế hét lên, như bây giờ mới phát hiện: - A thì ra là các ông các bà định đồn tôi, định quây tôi phải không? Định kéo cả anh em họ hàng đến để trấn tôi hả? Ông nhảy xổ ra thêm, chỉ tay vào mặt người đàn bà em cô em dì hét lên:

- Đây là việc của tôi, là tiền là thóc của tôi với ông Hàm, nhà chị là ai mà cứ leo lẻo xấn xổ vào?

- Là ai thì mặc xác tôi? - Mặt chị Bé cũng long lên không vừa, nốt ruồi to trên má cũng như muốn nhảy ra - Người ta đã nói hết nước hết cái mà ông vẫn cứ khăng khăng. - Nói để ăn người, ăn quít, ai chả nói được! Chị đừng có cái thóc cuốc giật vào lòng!

Tưởng ông bố và người đàn bà sắp nhảy vào giao đấu đến nơi, nên hai cậu con trai cũng bước ra. Nhưng rõ thật khéo. chính lúc ấy Đào đạp xe lao vào sân. Cô lên phố về, nên ăn mặc không kém gì các cô gái hàng huyện. Quần ống chèn, áo thun màu nước biển. Một mảnh băng tang dính bên ngực, mặt buồn như liễu rủ, nhưng quả nhiên là đẹp. Còn hơn những tiếng đồn! Không son không phấn, mà vẫn ăn đứt các cô trên phố. Đào xuống xe, ngây ra không hiểu nếp tẻ, còn hai chàng trai cũng ngây ra trước một bông hoa đồng nội!

Trong này ông Hàm cứ nhấp nhồm như kiến đốt, miệng như ngậm thị. Còn Thủ thì cay đắng ngồi chết lặng. Ông hàng phở đã bước ra giữa sân, quay lại ném những tia nhìn nóng hổi vào ông Hàm:

- Ông không sòng phẳng với tôi là không xong đâu! - Rồi quay sang chỉ tay vào mặt người đàn bà đang làm ông muốn phát điên: - Còn nhà chị là cái thá gì mà cứ chõ mồm vào? Hồn!

Tưởng ông đã biết gốc gác của mình, nên nói kháy, nói giễu, cho nên chị Bé cũng nhảy thách lên mà rằng:

- Là cái gì thì mặc xác tôi! Cũng không khiến ông phải cho mũi vào!

- Cô B...é!... Ông Hàm bước ra, tiếng đã muốn gầm lên.

Lập tức người em cô, em dì im thít, lui ngay vào chỗ cây rơm đang đánh giở. Ba bố con ông hàng phở nổ xe máy, phun khói xanh lè. Nhảy lên ngồi chễm chệ trên yên, ông hàng phở quay lại với bộ mặt đàng đàng, tuyên bố:

- Ngày mai tôi với ông Lục lại xuống! Giả thóc hay tiền là tùy ông. Của tôi là 3 tạ thóc, còn giả tiền thì phải đủ 150 ngàn, cứ thế mà nôn ra, không boóng được của tôi đâu!

Ông Hàm gù gù cái lưng bước vào, gieo người xuống đi- vắng. Trông ông lại già đi thêm vài tuổi! Ông lật bật nạp thuốc, hút. Vừa nhả những bùm khói đặng ngắt, ông vừa nói khàn khàn như hỏi riêng mình:

Chả nhẽ đã đến lúc giậu đổ bìm leo rồi sao?

Thủ thân người nổi da gà. Anh nói nhỏ:

- Cũng phải cố mà thanh toán cho xong, không thì chúng nó sẽ làm ầm lên, sẽ xuyên tạc thêm ra. Mai em sẽ đưa cho bác đủ số tiền để bác trả lão hàng phở, còn bác lo mà trả lão thợ may.

Rồi Thù quay ra cất giọng rất nghiêm, gọi:

- Đào đâu? Lên chú hỏi đây.

Đào đang rửa chân tay ngoài giếng, vừa rụt rè bước vào, Thù hỏi đột ngột:

- Mấy hôm nay thằng Tùng nó có gặp cháu không? Hai đứa còn gặp nhau nữa không?

Đào chột tái mặt, nhưng rồi cô đã nhanh chóng trấn tĩnh lại ngay:

- Cháu gặp làm gì? Cái thứ người ấy thì cháu cần gì!

Thù phà khói thuốc, nói trầm trầm:

- Thì chú cũng nhắc mày thế. Vì nghe đám thanh niên nó kháo nhau là thằng Tùng nó vẫn hay kiếm cớ tìm cách gặp mày. Phải cảnh giác! Hôm qua thằng Cao nó bảo là buổi trưa nó gặp lão Định ngồi uống rượu với ông Khừu trong quán phở bà cả Lợi ở trên đầu cầu kia. Tay Định vốn có phải là người ăn uống la cà đâu. Mà xưa nay hẳn có thân sơ gì ông Khừu. Phải đề phòng cánh bên ấy nó đang có âm mưu gì! Việc tay Định mời rượu ông Khừu chắc là có sự chỉ đạo của lão Phúc. Trong hai người em rể: Thì Định chịu ơn bên nhà vợ hơn là Tính.

Thù ném điếu thuốc còn quá nửa, đảo mắt, rồi hạ giọng:

- Đã có người nói nhỏ là có nhiều nghi vấn về cái chết của bá có bàn tay đùn đẩy của cánh bên ấy! Điều này hãy thận trọng. Anh em trong nhà phải dặn nhau để ý nghe ngóng xem có bằng chứng gì cụ thể, chứ không được phát ngôn hấp tấp.

Trong lúc ông Hàm còn đang ngó ra như vừa nghe một tiếng sét, thì Thù đã đứng dậy bước ra sân về thẳng. Bóng chiều buông từ lúc nào, nhuộm tím các rặng tre. Một lúc lâu sau, khi cả Đào cũng đã lui xông nhà dưới với tâm trạng bàng hoàng, ông Hàm mới lờ rẫm đứng dậy, rồi còng còng cái lưng to bè bước lững khựng vào căn buồng đã tối mờ mờ, nơi có chiếc giường của bà Son. Ông không muốn ai động đến mình, không muốn ai nhìn thấy mặt mình lúc này. Những sự việc ập đến dồn dập đã làm xương cốt ông rã ra, đầu óc váng vất. Ông nằm vật xuống giường, nơi đã in dấu là Son bao năm trời. Một mùi vị đầm đậm say say, lại khó gọi tên, nhưng đã quen thuộc với ông lắm, vẫn thoang thoảng đâu đây. Mặc dù theo lời bà Cả, Đào đã giặt hết cả chăn chiếu mừng màn, nhưng mùi vị của người chủ cũ vẫn lưu giữ, vẫn lan tỏa từ khắp các đồ đạc trong buồng. Ông nhắm nghiền hai mắt, nằm im lìm. Đầu óc mụ mị, thêm thiếp. Các dây thần kinh như được mở nút thả chùng tự do, khiến người ông nhẹ dần, nhẹ dần, rồi trôi dập dềnh vào giấc ngủ mệt nhọc. Có phải là giấc ngủ, hay là một cơn sóng từ thời ông đi đi rừng chặt gỗ xuôi sông Công về đóng đô? Hay là một cây đu tre ở đầu làng thế nhỉ? Mà đang đẩy ông lên rất cao, vụt cái, lại thả ông xuống rất sâu. Rồi lờ mờ như có bóng người đang đứng đằng sau một bức màn, mở cặp mắt lom lom nhìn ông, cái nhìn ai oán, bong rát. Chợt bức màn bỗng tan ra, bay lá tả như tro tàn hàng mã được hóa vàng sau lễ cúng, và bà Son hiện ra ướt đầm từ chân lên đầu. Bà cúi xuống, nước rỏ ròng ròng xuống cả người, cả mặt ông! Nét môi quả tim của bà run cái như cảm lạnh mấp máy hỏi:

Ông có biết làm sao tôi phải trầm mình không? Không phải tại ông hết cả đâu? Ông đừng lo nghĩ quá mà đâm bệnh. Dù ngọt bùi hay cay đắng thì cũng là đạo vợ chồng rồi còn chúng nó, bốn mặt con, đứa xa đứa gần, tôi vẫn phải có bốn phận với ông, với con.

Thế những ai đã bức mẹ nó? Có phải cánh nhà Phúc không? Chú Thủ cũng vừa bảo vậy. Nhưng đứa nào? Mẹ nó chỉ rõ ra để tôi gô cổ nó lại - ông Hàm há mồm định hỏi lại thế, nhưng không sao cất lời lên được. Bà Son như biết ý, cúi thấp nửa xuống đón lời ông, thì một luồng hơi lạnh toát dội xuống, lạnh tới mức như cả khối thạch áp vào, khiến ông Hàm giật nảy mình, miệng ú ớ bết lên như bị sặc nước. Chân đạp đánh rình xuống chiếu.

- Thày! Cái gì thế hả thày?.

Đào đang gấp quần áo ở buồng trên này, nghe tiếng ú ớ và tiếng đập xuống giát giường, nên hốt hoảng cầm đèn chạy sang, thì cô càng sợ lú lười khi thấy ông Hàm nằm chân co chân duỗi, đôi tay thô tháp đặt trên ngực, hai mắt mở trừng trừng ngậy đại vô hồn. ánh lửa như giúp ông lấy lại khí sắc, xua tan cơn mộng mị. Ông Hàm ngồi bật dậy, xoa xoa mồ hôi lạnh rịn ra trên trán, và ông cảm thấy như cả căn buồng vẫn thấm đầy khí lạnh. Ông nói giọng rè đặc, nhợt nhạt:

- Tối rồi à? Thày vừa gặp u mày về!

- U con? - Đào thấy sồn cả gáy, nhìn ông Hàm bỗng chờn chợn như ông vừa đi lạc ở chốn mê cung nào về. Ông Hàm đứng dậy, nói nhỏ:

- Đi múc cho thày chén nước.

Rồi ông gù gù đi ra ngoài nhà, mặt âm thầm như vẫn chìm đắm vào những ảo giác. Ông đánh diêm châm cây đèn con trên bàn thờ, rồi kéo một góc chiếc màn gió. Trong góc ấy, ảnh bà Son đắm chiêu giữa khung kín nhỏ viền băng đen, ông Hàm đốt ba nén hương, rót một chén rượu. Đào bưng chén nước lã vào run run đặt bên cạnh, rồi nhìn ông hỏi khẽ:

- Có cần gì nữa không thày?

- Thôi đi xuống nhà, để thày nói chuyện với u mày!

Đào lại vào buồng trong. Dưới nhà bếp, chị Bé vừa nấu cơm, vừa thấp thò nhìn lên bồn chồn. Chỉ có cái Hoa là không hay biết gì, đang dội nước tắm ào ào ngoài giếng.

Ông Hàm đứng sát vào bàn thờ, nhìn đăm đăm hình bà Son mờ tỏ sau làn khói xám. Ông sịt soạt dọn giọng, rồi nói rất nhỏ, gọi rất nhỏ, chỉ vừa đủ cho chính ông nghe. Có một niềm tin từ xa xưa của những tín đồ đạo Phật, rằng khi khẩn, khi gọi hồn; người ở chốn dương gian chỉ cần nói thầm ra khỏi cửa miệng, nhưng phải gọi đúng tên, chỉ đúng chỗ người âm đang trú ngụ, là lập tức mạch thông tin giữa âm dương được nối liền. Và đường dây để truyền khẩu chính là khói hương đang tỏa mùi thơm huyền bí đấy! Khói hương sẽ đánh thức người đang ở chốn âm sâu lập tức vượt khỏi sự bịt bùng của ba thước đất mà cưỡi mây vượt gió trở về nơi cư gia của thân nhân đang thì thầm nhắc gọi!

- Bà Son, mẹ nó ơi! - ông Hàm rầm rì: - Mẹ nó đang ngự ở xứ đồng Cây Quéo vừa về báo mộng cho tôi phải không? Tôi chưa kịp nghe mẹ nói gì! Sống khôn thác thiêng bớt giận làm lành, mẹ nó phù hộ cho tôi, cho các con được đại an. Mẹ nó cần dặn gì đêm nay hãy về báo cho tôi, nhà đang có nhiều chuyện khó khăn lắm!

Trong lúc cả nhà ông Hàm đang trầm lắng, bàng lắng một không khí rất thien, thì ở nhà Vũ Đình Phúc lại có cuộc họp của chi bộ gia đình. Vẫn ba cái chân kiềng chủ chốt: ông Phúc và hai ông em rể là chồng bà Lộc,

bà Tài. Ông Phúc đã sai thằng cu Cân sang xóm Mới gọi Tùng, nhưng Tùng đi họp trên huyện đội chưa về. Ngoài Ban tham mưu này, chi họ Vũ Đình còn có ba đảng viên nữa đều do công lao ông Phúc gây dựng từ ngày ông còn làm chủ nhiệm. Đó là anh chàng Lương và cô Nụ, cô Bông. Tất cả đều là cháu họ chi trên, gọi ông Phúc bằng chú. Nhưng bây giờ cái tổ tam tam ấy coi như thối! Lương thì vẫn được làm chân chạy vật tư cho hợp tác, cũng hay tắc lém thuốc sâu, phân đạm và đủ thứ linh tinh trong kho như cóc đớp mồi, nên họp hành cứ ngậm hột thị im thít. Còn cô Nụ, cô Bông, ngày xưa một cô là tổ trưởng tổ bèo dâu, một cô phụ trách nhà giữ trẻ. cả hai ông Phúc đều ưu tiên cho ăn công điểm loại 1, nên cũng hăng hái đáo để. Nhưng giờ vừa không còn hai cái chân đó, lại vừa chồng con lấn bấn, hai nữ đồng chí đó đã thành hai mẹ gái sẽ mẫn đẻ, lúc nào cũng quần áo lôi thôi, vú mướt chảy dài tới bụng, ngồi họp chi bộ mà cứ mắt gà mắt vịt, chỉ muốn chuồn về chăn lợn và cho con bú! Ba người này ông Phúc chỉ còn nhờ được khi bỏ phiếu. Trước khi bầu bán ông rĩ tai hùn phiếu cho ai là họ phải y lời. Nhưng đâu phải cuộc họp nào cũng bỏ phiếu! Bây giờ ông đang cần một sứ giả thật dẻo lưỡi để đi phân hóa lực lượng đối phương. Phải đánh từ trong lòng đối phương đánh ra! Muốn bắt cái cây tuyệt sinh, thì phải thả con sâu vào đục từ trong ruột!

- Các chú xem có các nào gặp được bà Cả không? Phải là bà Cả, cô Cành, người cùng gốc cùng rễ mà tổ ra thì mới có sức nặng, chứ ông Khừu vừa là người ngoài, lại vừa nát rượu, dựa vào đấy cũng chưa chắc ăn - ông Phúc hỏi lại lần nữa và vạch phương hướng hành động. Nhưng cả hai ông em rể vẫn im lặng, sịt soạt chén nước trong tay. Ông Phúc lại quay sang bà Dần đang ngồi trên giường vẫn lắng nghe chuyện của ba anh em. Giọng ông đã gắt:

- Bà đã thấy cái tính thiện cận của bà làm hỏng việc lớn của người ta chưa? Nghe nói chú cháu nhà Thủ nó đã xui tay Sừu chủ tịch sẽ gọi bà lên bắt phạt về tội chửi đồng?

Bà Dần chỉ còn biết ngồi thu lu im lặng nhận lỗi. Ông Phúc vẫn day nghiêng bực bõ:

- Đáng nhẽ lúc này là lúc tốt nhất để chia rẽ họ hàng nhà nó, phân tâm nhà nó, để nó tự vật lông nhau cho phơi ra những mặt dơi mặt chuột giữa bàn dân thiên hạ. Thật là dịp may hiếm có, đến bỏ tiền ra cũng không mua được! Thế mà cái mồm hoác toác của bà đã làm hỏng ráo cả. Đang bạn thì biến thành thù! Vì xưa nay anh em nhà tôi có xích mích gì với mẹ con bà Cả đâu.

Thấy tham mưu trưởng đã nổi cáu, ông Tính liền dàn hòa:

- Thôi mà bác Phúc, việc đã thế rồi, giờ ta phải tìm cách gỡ dần dần. Theo em chú Định vẫn tiếp tục bám ông Khừu để khai thác. Nếu không có ông Khừu nói thì làm sao ta biết được cái đêm bà Son bỏ đi, bà Cả nghe tiếng động, rồi thấy như có người rình ở ngoài vườn nhà bà ấy. Cứ tiếp tục khơi nữa vào để tìm thêm tang chứng! Phải kiên trì bóc từng lớp vỏ rồi sẽ tới lõi! Cùng với việc bám ông Khừu, ta phải nghĩ xem có cách gì thêm nữa.

Cách gì ở đây là em ông Phúc đang nghĩ làm sao lôi kéo được mẹ con bà Cả, để bà Cả và cô Cành viết đơn hoặc đến gặp trưởng đoàn công tác của huyện, gặp ủy ban xã đề nghị xem xét về cái chết của bà Son có gì uẩn khúc với anh em ông Hàm không? Nếu mẹ con bà Cả lại có những chứng cứ để truy cứu trách nhiệm thì thật tuyệt! Đây là thời cơ có một không hai để hôm nay vào học nghị quyết 04, anh em nhà Vũ Đình sẽ làm trong sạch chú cháu Thủ Cao, Cao Thủ như làm cỏ! Chỉ có dịp này mới có thể đánh tận gốc,

trốc tận rễ vây cánh nhà Trịnh Bá ra khỏi mọi quyền lực từ thôn lên tới xã. Một cuộc cách mạng thay đổi đến triệt để! Giá không có cái mồm gà mái quang quác của bà Dần, thì anh em ông Phúc đã nắm chắc phần thắng rồi!

- Để ngày mai em nói chuyện với thằng Tùng xem, nó vẫn có nhiều điều kiện thuận lợi hơn các bác và em - ông Địch chồng bà Tài, một cán bộ tuyên huấn cừu trạo ở nông trường bò sữa lên tiếng. Địch cũng người gốc làng này, nhưng nhà nghèo, họ hàng chẳng có ai. Địch là anh em xa với bà Dần. Chính bà Dần dắt mối cho Địch lấy Tài. Ngày ấy Tài cũng là cô gái đẹp, cho nên Địch lấy được Tài là may lắm. Đúng như Thủ đã nói với bố con ông Hàm lúc chiều, là trong hai người em rể, thì Địch chịu ơn vợ chồng ông Phúc hơn là Tính. Và cũng đúng là hôm qua Địch đã kéo được ông Khừu chồng bà Cả vào quán bà Lợi béo khi hai người cùng đi chợ Đầu Cầu. Nhưng mới khai vị được ba chén, câu chuyện bắt đầu đi vào chiều sâu, đang có vấn đề thì ông Khừu đã rượu vào lời ra, cười nói ầm ầm, khiến Cao đang chữa cái Babetta gần đấy liền chạy sang. Thế là hỏng bát. Cái thằng CIA cứ lảng vảng quanh quẩn bên cạnh thì còn chuyện trò được gì. Nhưng dù sao thì ông Khừu cũng đã hé mở được chút bí mật rất quan trọng để anh em ông Phúc tiếp tục lách lười dao vào rồi! Địch chỉ một cút con hươu và đĩa cỗ cánh đã không lỗi!

- Em sẽ nói cho thằng Tùng biết là không bao giờ tay Thủ nó dùng thằng Tùng. Thì cứ xem từ ngày vào được Đảng ủy, nhưng tay Thủ nó cho ngồi chơi xơi nước đấy chứ, có việc gì đâu! Thằng Tùng sẽ gặp vợ chồng cô Cành để nói chuyện. Đã mấy lần vợ chồng nhà ấy nhờ thằng Tùng hướng dẫn cho việc đóng gạch, đốt gạch. Em thấy vợ chồng nhà Cành có vẻ nể thằng Tùng lắm. Trong việc này cái chính lại là thằng Tùng. Nó phải có sự ham muốn lật tay Thủ xuống, thì lòng mới quyết tâm hành động! Thằng này xem ra còn hơi hợm, nửa vời, nhìn người chưa tinh!

Ông Tính khẽ gật gù. Ông Phúc đưa cái nhìn tin cậy vào Địch, người chủ chốt trong việc soạn thảo những đơn từ văn bản để bắn vọt cầu vồng gửi lên huyện, lên tỉnh, từng làm Thủ nhiều phen cuống đi. Ông Phúc nói giọng dịu lại, như cung cấp thêm cho Tính và Địch về con người Trịnh Bá Thủ:

- Đúng là chú phải nâng cao nhận thức cho thằng Tùng! Chứ không để mắc hợm với tay Thủ như chơi. Tay Thủ ấy hẳn là người biết làm chính trị đấy? Tức rằng là mọi việc hẳn cứ làm như không? Yêu ai cũng không sàm sỡ, ghét ai cũng không hăm hè, cứ lặng lẽ làm để đạt tới mục đích. Cứ ngón cái ngày hẳn đi học dài hạn ở tỉnh về là đủ biết. Vừa học xong một khóa đào tạo cán bộ cho cơ sở, thì đúng dịp xã đại hội đảng bộ. Thế là hẳn lao vào làm đủ mọi việc thượng vàng hạ cám. Từ việc trang trí, lên huyện mời đội chiếu bóng, rồi tiếp khách ở xa, giúp ông Đáng bí thư viết báo cáo. Chỗ nào người ta cũng gọi anh Thủ, đồng chí Thủ việc này lại phái đồng chí Thủ! Hẳn có mặt ở khắp mọi nơi, kể cả việc nấu nướng hẳn cũng sẵn tay nhảy vào chỉ đạo. Thế là ai cũng trầm trồ: Anh Thủ vừa đi học một năm rưỡi ở trường đảng tỉnh về đấy. Đến là giản dị, xông xáo và quần chúng quá thể! Hẳn đã tự quảng cáo trước khi bầu đấy mà! Trong đại hội ấy, chỉ trừ hẳn còn tất cả những người ở Giếng Chùa đều mất phiếu. Thế là hẳn muốn nói hẳn là bộ óc của cả Giếng Chùa chứ gì!

Giọng ông Phúc nghe đã rin rít gần gần. Ông muốn thú nhận nốt rằng kỳ đại hội ấy ông đã trượt vô chuỗi. Nhiều ý kiến phê bình ông hôm ấy, ông dám chắc là do Thủ xúi. Nhất là mấy anh có máu cơ hội, đánh hơi

tài lắm, biết chắc ông Phúc sẽ đỗ, nên thí luôn, chẳng hơi đâu bảo vệ! Xưa nay người ta chỉ phù thịnh chứ ai phù suy. Rồi sau đó nhân sự thay đổi hàng loạt. Thay từ nhân viên trên xã đến đội trưởng sản xuất ở các làng. Vai trò của Thủ ở khắp mọi nơi. Thủ bao sân tất. Khối anh ầm ức, nhưng lại cứ phải thi hành theo ý Thủ, vì cái thế của họ còn yếu. Anh em nhà Vũ Đình thì càng ngày càng thấy mình bị ép như ép giò mà không biết quấy bằng cách nào. Càng ngẫm, Phúc càng thấy Thủ càng hiểm hơn Hàm nhiều. Mưu sâu, lại cộng với đang có quyền chức, nên Thủ càng dễ dàng thực thi những ý đồ của mình một cách sát sạt mà vẫn kín nhem, bởi Thủ có cái áo giáp nhân danh tổ chức, nhân danh Đảng ủy. Để đối lại, anh em nhà Vũ Đình chỉ còn mỗi một sách là thỉnh thoảng lại phóng một lá đơn tố cáo, nhưng chẳng khác bắn một mũi tên vào giữa trời đất, thật là tí mù bóng chim tăm cá, không còn biết kết quả ra sao!

- Nhưng bây giờ thì nó cụt vôi rồi chứ? - ông Tính lên tiếng. Là người cũng ham đấu đá, lại luôn ý thức về cái chức từng là quản đốc của mình, nên mới về có dăm tháng nay, nhưng nay đã có đến vài cuộc họp đảng, Tính phát biểu ngược với Thủ, ý muốn nói Thủ chưa đủ trình độ và lịch lãm bằng mình được.

- Em thấy bây giờ hăn xoay xở là khó rồi đấy - Tính tiếp - Đảng viên ở làng ở xã bây giờ có nhiều thành phần, nhiều đối tượng, mấy anh cán bộ xã không nắm được yết hầu của họ như ngày xưa nữa, nên bây giờ không thể hống hách được.

- Thằng Thủ không hống hách, mà nó mị dân? - ông Phúc giải thích - Nó có hét lác ai đâu mà cứ dim dim mặt ngọt chết ruồi!

Có thật Thủ mị dân? Thủ mặt ngọt chết ruồi như ông Phúc nói? Thì hãy chờ xem! Có điều chính lúc này, khi Bộ tham mưu của chi họ Vũ Đình đang bàn luận về Thủ, đang mong chờ Tùng, thì có lạ lùng không? Chính họ, Thủ và Tùng đang nâng chén chúc nhau ở tại nhà Thủ! Luyện dọn mâm lên giường ở nhà trên, rồi cười vui vẻ nói với Sửu và Tùng:

- Mời anh em, chú cháu đi xơi cơm, ăn muộn thế này chắc là đói lắm rồi?

Ba người vẫn đang ngồi nói chuyện ở sa-lông. Thủ đứng dậy treo cây đèn to lên cái móc trên trần cho ánh sáng tỏa cả trong nhà ngoài sân, rồi mở các cửa sổ cho mát. Sửu quay sang bảo Luyện:

- Chị với các cháu lên cả trên này cho vui.

Thôi mẹ con tôi ở dưới này, đâu cũng thế. Các cháu nó quấy lắm. Anh em uống rượu đi - Luyện quay sang Tùng cười hờn hậu: - Cậu Tùng đừng làm khách nhá! Mấy anh em, chú cháu cùng làm việc với nhau, mà chả mấy khi thấy cậu đến chơi.

Tùng cười gượng gạo không biết trả lời sao. Anh biết Luyện nói rất thực lòng. Xưa nay Tùng vẫn nghĩ mấy bà con dâu của họ nhà này: Bà Son, bà Bích vợ ông Long và Luyện đều là những người đàn bà phúc hậu. Sao Đào không giống các bà ấy nhỉ? Tùng hoàn toàn bất ngờ về bữa rượu này. Hôm qua bồ Vòi mang giấy mời họp của Ban chỉ huy quân sự huyện đến, ở góc lại có mấy chữ của Thủ dặn rằng khi đi họp ở huyện về, Tùng nhớ rẽ vào nhà Thủ có chút việc, kéo hôm sau Thủ bận đi vắng. Lúc này về đến đây trời nhá nhem tối, Tùng đã thấy Thủ và Sửu ngồi rì rầm bên bàn. Dưới nhà, mẹ con Luyện đang vật lông vịt. Thấy Tùng, Thủ tỏ ra mừng rỡ. Thủ rót nước cho Tùng, rồi hỏi về cuộc họp chiều nay ở trên huyện. Tùng trả lời mạch lạc, đúng như báo cáo với bí thư đảng ủy, rồi đứng dậy cười nói ra vẻ thoải mái, nhưng vẫn rất đúng phép tắc

trên dưới:

- Xin phép hai bác, em về ạ!

Thủ kéo vai Tùng:

- Thông thả đã, hôm nay ở đây ăn cơm với mình. Có cả anh Sửu đây, mấy khi anh em mới có dịp ngồi với nhau! Chắc ông vẫn nghĩ là tôi sống khổ lắm hả? Rồi sẽ hiểu nhau dần dần Tùng à! Tôi với ông Sửu làm một hai năm nữa, rồi thì bàn giao cho lớp trẻ các ông chứ cho ai! Vậy mà gần đây có nhiều những tin tức thất thiệt quá! Khiến đồng chí với nhau mà người nọ cứ ngờ vực như người kia! Ta phải có trách nhiệm phải xua đi những ám khí!

Sửu cũng nói thêm vào, khiến Tùng không thể chối từ. Và đúng như Luyện trách khéo, đây là lần đầu tiên Tùng chén chú chén anh ở nhà Thủ. Thịt vịt luộc vàng ngậy, xếp đầy hai đĩa to. Thêm món canh măng. Chỉ có vậy, chứng tỏ chủ nhà không cầu kỳ màu mè, rất giàu tính thực tiễn!

- ăn uống thật lòng nhá! - Thủ rót rượu ra ba chén Ai uống được đến đâu thì cứ uống, tửu bất khả ép. Tôi thì có thói quen phải vừa ăn vừa uống. Nào, lên đĩa đi! Rồi vừa ăn, vừa chuyện.

Thủ thật xứng đáng là ông chủ, là người cầm lái, hướng cả Sửu và Tùng vào những điều làm anh băn khoăn dằn vặt. Bữa rượu nhâm nhi, nâng lên đặt xuống lâu lắm; nhưng đến khi buông đĩa vẫn không có người nào say! Và Tùng thì rất nhớ Thủ dặn rằng: Lúc này đang có nhiều thông tin sai lạc, lòng người dễ ly tán, các Đảng viên chúng ta phải tỉnh táo, phải nêu cao tinh thần đoàn kết, phải bảo vệ uy tín cho nhau. Thôi thì không bảo vệ được như con người của mắt mình như lời hứa trước khi vào Đảng, thì cũng cố gắng bảo vệ như chân tay da thịt mình, nhân dân cả xã đang nhìn vào mình?

Cho đến khuya khuya, Tùng mới ra về. Tối nhà đã thấy bà Sang và Mai em gái Tùng đi nằm. Thăng Tú đạo này đang ôn thi hết lớp 12, nên cu cậu đi học tổ suốt ngày suốt đêm: Vừa đẩy cửa vào nhà, bà Sang nam trong màng đã hỏi ra:

- Anh vừa ăn cơm nhà ông Thủ đấy à?

Tùng sững sốt:

- Ai bảo mà U biết?

Bà Sang vẫn thủng thẳng:

- Ông Thủ đốt đèn sáng như ban ngày. Anh với ông Sửu, ông Thủ ngồi xếp vàng giữa giường ở trên nhà ai mà cả biết! U nói thì anh lại bảo U biết gì công việc của anh. Cơ mà anh làm sao biết bụng dạ người làng này! Đến tôi đây sống gần hết đời mà vẫn chả hiểu được họ là người thế nào? - Ngừng một lát, bà Sang lại tiếp: Lúc tối cậu Phúc cho thằng Cần xuống tìm anh đấy, giờ khuya thì mai phải lên xem cậu ấy bảo gì..

Tùng bỗng thấy miệng đắng ngắt. Cái Mai nằm ở giường bên kia bỗng phì cười, nói giọng sang:

- Anh Tùng ăn cơm nhà ông Thủ là phải rồi! Muốn ấy cháu người ta thì cũng phải năng đi lại cho thân tình chứ!

Tùng càng giật thót người liền gắt lên:

- Con ranh! Biết cái gì mà hóng hót!

Thì con ranh càng cười lên khinh khích, tưởng như nó sắp vùng dậy mà múa may trước mặt Tùng:

- Đừng tưởng em không biết nhá? Vải thưa cứ muốn che mắt thánh! Gốc nhãn ở đồng Dốc Cạn cứ là nhãn thín nhá! Chắc là tổ phụ lão trồng cây đã thuê anh đi canh giữ hả? Hí hí!

Tùng làu bàu lấp liếm:

- Đừng có nhí nhố! Ngủ đi!

Nhưng trong bụng Tùng thì càng hoang mang. Con khi! Sao nó lại biết rõ thế nhỉ? Hay là nó với thằng An, người yêu của nó cũng dặt nhau ra thăm thú ở gần đó mà mình không biết? ờ nếu mình lấy được Đào. Đào về đây, ở liền với cái con bà cô này thì không biết sẽ ra sao! Giặc bên Ngô không sợ bằng bà cô bên chồng. Mai cùng tuổi với Đào, và công bằng mà nói, nó chỉ hơi béo quá, con gái mà đi lại cứ ruyình ruych! Nhưng mặt mũi thì Mai không kém Đào bao nhiêu. Còn tính nết lại càng không chịu thua Đào một ly! Kẻ tám lạng người nửa cân! Nó với thằng An ở trên xóm Đầu Cầu đã ăn hỏi rồi. Nó cứ bắt nạt thằng An như nhện bắt ruồi. Với lại làm gì còn chuyện Đào bước đến cái nhà này mà lo! Và ông Thủ nữa, ông ấy gọi mình đến mời cơm rượu như khách quý, đèn thắp sáng choang, cửa chính cửa phụ mở toang, người qua lại ngoài đường nhìn rõ mồn một, làm thế để làm gì nhỉ? Chắc chắn không phải để quảng cáo ông cháu rể tương lai!

Hai mươi ba

- Làng Giếng Chùa lại ồn ã lên hai sự kiện.

Thứ nhất là ông Quản Ngự, người với hai bàn tay trắng mà đã lần mò sang cả đất Tây từ ngày còn bóng tối, người vừa rồi đóng cửa ăn cháo cám, vì chả gì thì ông vẫn được tiếng là Tây học, nên dù có đói rã họng, ông cũng quyết không nhận lòng trắc ẩn của người khác. Nhưng từ hôm vào gặt đến giờ, thì bố con ông Quản lại sinh sang lắm rồi. Chưa tính thóc gặt ruộng nhà, chỉ riêng cái máy say sát của ông, từ hôm chữa xong, ngày nào cũng xình xích xát gạo từ sáng tới tối mịt. Người cả mấy làng quanh đây ngày nào cũng kìn kìn chờ thóc đến sát. Người thì trả tiền người trả gạo, riêng số trả công máy ấy, bố con ông Quản đã thừa cơm rượu cả ngày. Nhà ba bố con toàn đàn ông, suốt ngày cời trần trụi trực cả lúc ăn lúc ngủ, cứ như phượng lục lâm thảo khấu. Bà Đồ Ngật ngày ngày đến mua cám nhà ông Quản về nuôi lợn nái. Một buổi chiều ông Quản đẩy giúp bà Đồ xe cám, tiện thể ông đến bắt một con lợn giống về nuôi. Bà Đồ ở goá có đến gần chục năm nay, có mỗi mụn con gái đã đi lấy chồng, bây giờ bà ở một mình. Là người dễ ăn, dễ ngủ, từ hôm có thóc có rượu bà uống rượu cứ thun thút người hồi lại rất nhanh, nên dù đã ngoài năm mươi, nhưng da dẻ còn tươi đỏ ối. Bà Đồ vớt năm rau khoai rử lợn cho ông Quản xem. Một tá lợn con đẹp như vẽ nháy loì Choi tranh nhau. Bà Đồ cúi gập lưng xách tai từng con một, miệng nói liếng láu:

- Ông xem con lang này đẹp không? Hay con trắng? Hay con đen này, mồm có khí dài nhưng béo hơn cả. Bà Đồ không biết lúc ấy ông Quản chẳng còn thiết nhìn ngắm lợn liếp gì nữa. Mắt ông sáng rực đưa cái nhìn vuốt ve tấm lưng bà Đồ với hai lườn thịt sao mà căng thế kia? Và nhất là cái mông bà Đồ sao còn tròn quá, cứ núng nính sau lớp vải đen như mồi mọc thúc giục ông Quản, rằng ông hãy mạnh dạn với tay ra? Cô Ngật đẩy mà chứ ai mà lo! Cô Ngật đi lấy lẽ ông Đồ Bản hơn cô những hai chục tuổi. Từ ngày ông Đồ Bản mất, cô Ngật cũng có đi hoa lá với hai anh có vợ, đến nỗi vợ con họ phải om xòm cả lên. Ồ, thế mà sao tận hôm nay ông Quản mới để mắt đến trái hồng chín nục này nhỉ? Một chục quả hồng nuốt lão sáu mươi. Cái cụ nói thế là nói ngược đấy! Các cụ là mình ăn sành chơi lắm chứ đừng tưởng! Ông Quản mới sít soát sáu mươi, rằng còn chắc, gân còn săn cuộn cuộn lên đây một chục quả hồng ông nuốt veo!

- Ông thích con nào? - Bà Đồ vẫn khua khua tay trong chuồng lợn.

Và ông Quản đã vỗ đét vào mông bà, lưỡi ông lại đá ngược lên tận mái ngói để cho miệng văng ra một câu tiếng Tây bồi độn lẫn tiếng ta:

- Con này mới grasse! Con này mới doong

Bà Đồ tròn xoe mắt, mặt đỏ rờ như say rượu nếp. Bà lại hỏi đến là ngớ ngẩn:

- Ông bảo cái gì?

Ông Quản vừa nhắc lại vừa dịch nghĩa, và bàn tay đỏ ửng của ông vẫn xoa xoa nắn nắn một cách đầy biểu cảm vào mông bà. Đúng là người có Tây học cũng có hơn, miệng nói tay làm đến như thế mà mặt ông cứ

tình bơ!

- Grasse này! Doong này! Nghĩa là con này mới béo! Con này mới đẹp.

Thế rồi bà Đồ bỏ đàn lợn mở cửa cho ông Quán vào. Rồi bà đóng cửa. Rồi bà lại mở cửa. Lúc ấy trời đã nhá nhem tối. Ông Quán chẳng còn thiết lợn giống lợn má gì nữa. Ông ra về, người như đi trên mây trên gió, nhìn cái gì cũng thấy đáng yêu quá! Hôm sau ông tuyên bố với hai cậu quý tử là ông sẽ tục huyền với bà Đồ.

- Rồi chúng mày có vợ có con, nhất vợ nhì giới lúc ấy tao dựa vào ai? Con nuôi cha không bằng bà nuôi ông!

Cậu con cả đã ngoài hai mươi, lúc đầu hăm hăm, nhưng rồi ông Quán bảo:.

- Anh nhắm con nào đi, rồi tôi cưới cho anh, vợ chồng anh sẽ sang cái thổ bà Đồ mà tung hoành ngang dọc, thổ ấy những ba sào. Giữa lúc đất chật người đông này, một đồng vàng đấy chứ bốn! Nhưng nhớ là không được hở ra với ai, không thì cái Ngà con bà ấy nó lại về làm om lên!

Ngẫm nghĩ, cậu cả thấy phải quá. Máu giận bay biến mất, bụng còn ngậm phục cụ bộ tưởng là tào phào mà tính toán khôn róc trần đời.

Bây giờ thì bà Đồ ngày ngày đến nhà ông Quán lấy cảm chứ không phải là mua nữa. Tiền trả ông Hàm ngày bán lúa non cũng là tiền ông Quán. Hai má bà Đồ cứ mâng mâng như say trầu thuốc. Đám thanh niên đến sát thóc cứ nháy nhau hát ư ừ: Cuộc đời vẫn đẹp sao tình yêu vẫn đẹp sao!... Ông Quán mặc quần sóc, người để trần bóng nhảy mồ hôi, chỉ tùm tùm loe loe ánh vàng. Mặt phớt ăng-lê. Đúng là cách ứng xử của người kinh bang tế thế!

Nghe mọi người cười cợt tán nhảm chuyện ông Quán bà Đồ, cô thống Biệu lăm lăm: làng này đã đến lúc cái vượng, cái nghịch hiện hết lên đây! từ giờ trở đi làng này không còn lo đói, nhưng lại phải lo nhiều cái khác. Sự kiện thứ hai chính là cô thống Biệu. Dân làng thì thầm truyền tin nhau rằng cô thống Biệu đã giải phóng hết cái điện thờ của cô rồi. Điện thờ ấy người ta đã tính tới 50 bát hương lớn nhỏ. Vậy mà bây giờ cả hai gian nhà trên xưa nay vẫn xếp tầng tầng lớp lớp đèn nhang cờ phướn và những bát hương đủ loại, giờ bỗng sạch trơn, quang loáng. Cô đưa điện thờ đi đâu? Đưa đi lúc nào mà không ai hay? Và chính cô nữa, mấy hôm nay trông người cô lạ lắm, cứ lơ vờ thảng thốt như người mất hồn mất vía. Mấy bà già đánh bạo hỏi thì cô nói với giọng xa xôi nghe rờn rợn rằng cô đã hoàn lại cho các Ngài rồi, cô đã ăn lộc thánh làm việc thánh mấy chục năm nay, bây giờ chính cô cũng sắp về châu các ngài rồi!

Chỉ riêng có thằng Hữu con ông Hiến, cháu đích tôn cô thống Biệu, một gã trai choai choai 16 tuổi là biết rõ số bát hương kia ở đâu. ấy là đêm hôm nọ, ông nó tức cô thống làm lễ, rồi giở tất cả bát hương xuống chất vào hai bao tải, rồi bảo nó buộc lên xe đạp theo ông nó thò ra sông Công, tới chỗ nước chảy xiết nhất ông nó lấy ra chiếc bát hương to nhất, bằng chiếc ấm rỏ tích, rồi cầm ba nén nhang, thắp lên; ông nó đứng cứng người sịt soạt khăn lăm rằm. Xong thằng Hữu đứng đằng sau đưa từng chiếc bát hương. Ông nó đứng sát mép nước, khom người lần lượt liệng từng chiếc xuống sông. Với cô thống, mỗi bát hương là một vị thần được sinh ra từ đất. Bây giờ các vị sẽ tắm rửa bụi trần, rồi dòng nước mát đưa rước các vị quay trở về với đất, trở về nguồn của mình! Các vị về trước rồi đệ tử các vị - cô thống sẽ về sau! Cô đã linh cảm là

các ngài sắp gọi cô về rồi!

Khi cô thống liêng gần hết cả hai bao tải bát hương, bỗng một bóng người từ phía sau đi lại, đánh tiếng và ông cháu cô thống đã nhận ra một người đàn bà. Chị ta quỳ xuống nói run rẩy:

- Thưa cô! Lạy cô! Con muốn cô ban lộc cho con. Con muốn nổi gót cô!

- Nhà người là ai? - cô thống mở to cặp mắt bạc mờ mờ trong bóng tối ném cái nhìn gần như hằn học vào người đàn bà bỗng từ đâu dám đến quấy rầy công việc thiêng liêng của cô, giờ lại đang quỳ lạy như già gạo thế này! Lạy cô, con là kẻ ăn mày nhà phật, nhưng chưa được lộc của Ngài. Con đang làm thuê ở nhà ông Hàm! Lúc nãy trên đường đi làm về, có bà già chỉ con ra đây ân xin cô. Dạ, nhân bảo như thần bảo ạ! Lạy cô, cô cho con ít vốn nhà phật để con sống mà hầu hạ các Ngài, hầu hạ cô! Đời con long đong lắm cô ơi!

Cô thống thở hắt ra: ngồi bệt xuống bờ cát, nhìn đăm đăm ra mặt sông tối thẫm, sóng nước đang vỗ lóc bóc. Gió sông thổi rào rạt, ve vuốt mấy sợi tóc lơ phơ của cô. Cô đã hiện nguyên hình là một phù thủy già! Lát sau cô ra hiệu cho thằng cháu đích tôn về trước, rồi cô quay sang nói rì rầm như dặn dò người đàn bà đang đứng lom khom tựa cái đầu hỏi trước mặt. Và điều kết cục thì thằng Hữu cũng không biết rằng người đàn bà đã run như dế, nói không nên lời, hai tay lật bật cởi chiếc khăn vuông mở ra bọc chiếc bát hương to bằng chiếc ấm rỏ, chiếc bát hương cô thống định thả sau cùng. Thế là vị thần lớn nhất, vị thần cả lại quay về trần thế một lần nữa!

Người đàn bà kính cẩn ôm bọc khăn vào lòng, lạy sấp cô thống, rồi đi vùn vụt về làng. Những bước đi tự tin gần như thách thức. Như một tráng sĩ lâu nay gặp bước sa cơ vì không gươm không ngựa, bây giờ thanh kiếm báu đã lọt vào tay. Chị Bé đã có vốn, đã có vũ khí để đối mặt với đời!

Hai mươi bốn

Rồi những gì cần đến, đã đến.

Sau mười ngày đội công tác về huyện báo cáo, nghiên cứu những đơn từ khiếu nại từ Giếng Chùa gửi lên, sáng nay đội lại về để chính thức bước vào triển khai nghị quyết 04. Buổi sáng, theo yêu cầu của các đảng viên, trưởng đoàn công tác đọc những lá đơn tố cáo với những lời lẽ đanh thép luận về tội tham ô tài sản hợp tác của những người đương chức hiện nay. Một bản thống kê dày đặc nào tiền, nào thóc, nào thuốc sâu phân đạm, gạch ngói gỗ lạt, xe bò xe cải tiến đã trở thành tài sản riêng của những ai. Ban chủ nhiệm hợp nhất phá bao nhiêu nhà kho của Giếng Chùa, làm mất tích bao nhiêu gà lợn khi giải tán chuồng trại. Rồi nhập nhèm biểu thuế giữa trung du và đồng bằng đến mấy năm nay mà không ai biết, số thóc chênh lệch ấy để đâu? Tiền gạo tham ô ở đội thủy lợi 202 quy ra thóc là một tấn rưỡi, đi đâu? Mấy sổ tiết kiệm lấy tiền công của xã làm thành sổ tiết kiệm cá nhân là có chỉ đạo, chứ không phải như Đào Văn Quàng thanh minh hôm trước. Rồi tiền thuế đò, thuế chợ hai năm nay thu về để đâu?... Nhiều, nhiều quá nghe đến rồi cả óc. Đội trưởng đội công tác đọc xong, tất cả ngồi lặng im. Ông Tính hắng giọng, rồi không cần xin phép ai cứ nói thùng thẳng, từ lâu Thủ đã rất khó chịu với thái độ trịch thượng ấy.

- Nhiều bê bối đến như thế, nên đội 1, đội 2 người ta đòi tách khỏi hợp tác xã lớn để về hợp tác xã nhỏ cũng là đúng thôi. Bất công như thế ai chịu được! Lớn ăn miếng to, bé ăn miếng nhỏ, không từ cả thuốc sâu phân đạm, phàm ăn như cá trê phi. Đến lượt các xã viên chỉ có ăn rơm ăn cỏ! Vu, đội trưởng đội sản xuất con ông Vi, cũng có họ xa với chi họ Trịnh Bá, bật ngay dậy:

- Nếu so đo chi ly, ban chủ nhiệm trước đây còn bằng năm bằng mười! Nói người khác hãy sờ lên gáy mình!

Ông Phúc liền hoa tay, tiếp cái giọng cha chú của Tính:

- Tôi là chủ nhiệm cũ đây. Anh thấy tôi tham ô những gì? Kể ra xem. Nói bịa đặt thì liệu đấy!

Cao đứng lên, vắnchiếc áo phông bó lấy người, điệu bộ như một đầu vật bước lên sóng:

- Ai thế nào rồi sẽ rõ. Đừng lên giọng vội. Còn những việc không liên quan gì đến tham ô nhưng ảnh hưởng cũng xấu không kém.

Ông Phúc đã đứng hẳn lên, quay ông nhìn thẳng vào Cao:

- Đề nghị đồng chí nói cho rõ, đừng có mập mờ cái giọng kín kín hở hở ấy không ai sợ đâu. Cái thời cày có một tí cấp chức để đi úm người ta đã qua rồi! Mà ngay cái chức phó ban công an của đồng chí, tôi báo cho mà biết, dịp này cũng phải xem xét lại?

Thế là anh chàng trâu luộc cả con đã hoàn toàn phát cuồng. Cao gần như hét lên:

- Đồng chí bảo tôi nói cái giọng gì? Có phải giọng mật thám như ông đã nói vắng mặt tôi phải không? Tôi đề nghị hội nghị phải xem xét lại tư cách đảng viên của ông Phúc! Tôi cũng báo cho ông biết. Chiều mai

vợ ông phải lên xã nộp tiền phạt vì tội chửi đồng!

Cùng lúc đến bốn người nhấp nhô đứng dậy: Rồi cùng vung tay. Mặt mày đỏ như tôm luộc, và cùng nói một lúc. Những âm thanh đập vào nhau chói chói, như đài chưa lọc sóng, khiến không ai nghe được bốn diễn giả đấu tranh cho chân lý đang nhả ngọc phun châu những gì!

Trưởng đoàn công tác- từ giờ là trưởng đoàn công tác điều hành cuộc họp chứ không phải là người của sở tại nữa, đứng hẳn lên bục cao, giơ cả hai tay lên như một lời khẩn cầu hoà bình! Nhìn anh đang mấp máy, nhưng lại chưa biết nói thế nào thì cùng lúc trung tá Chinh và Thủ đứng lên. Thấy hai người ở hai thái cực khác nhau. Một người đương chức, một anh thứ dân, nhưng cả hai đều có vị trí đặc biệt trong chi bộ, nên bốn diễn giả tự động rút lui, rón rén ngồi xuống. Một tiếng nói to từ phía cuối:

- Để cho đồng chí Chinh nói trước. Trung tá nói trước!

Thủ nhún nhai ngồi xuống, ra hiệu cho Chinh nói. Trung tá Chinh cao lẳng không đứng dậy, mặt đen đỏ dài dàu. Vẫn cách nói không màu mè rào đón, bởi đồng chí trung tá chỉ đọc một bài là thẳng băng cán tàu. Đã ra trận là chỉ biết có nổ súng! Cho nên lúc này Chinh cứ đường hoàng hạ một nhát đại đao vào giữa đội hình của cả hai bên:

- Hai cuộc họp trước tôi bận với cái lò gạch nên không đi được Nhưng tôi nghe được dân người ta bàn tán những gì về những cuộc họp đảng của chúng ta. Xấu hổ lắm các đồng chí ạ! Ta vẫn luôn tự xưng là tiên phong gương mẫu, là đảng viên đi trước, làng nước theo sau. Là chí công vô tư. Nhưng sự thực thế nào? Người có quen thì tư túi chia chác nhau, động họp là động mâm. Biết bao vụ dân thắc mắc, sao chúng ta cứ lờ đi? Còn những đảng viên thường thì đứng ngoài dèm pha khích bác, bảo nhau dù không được gì thì cũng nói cho sướng miệng: Cho nên dịp này tôi đề nghị: Phải giải quyết hết những gì mờ ám về kinh tế, ai có tội phải chịu, ai vu cáo phải phạt. Rồi sau đó ta xem xét vấn đề đoàn kết trong chi bộ từ trước đến nay. Tại sao cứ lung nhùng mãi? Tại sao cứ bằng mặt mà không bằng lòng?

Tất cả ngồi im như bị bấm huyết. Chinh ngồi xuống. Thủ khoan thai đứng lên. Vắn áo kẻ cộc tay, quần ka-ki màu be. Với nét mặt đượm buồn. Thủ nói thông thả:

Thưa các đồng chí! Tôi đồng ý với đồng chí Chinh. Tôi không dám vợ dứa cả năm: nhưng đúng là chi bộ ta có nhiều vấn đề cần phải giải quyết. Mặc dầu vậy theo tôi, ta không nên lợi dụng một nghị quyết lớn của Đảng với ý nghĩa cao quý là nâng cao chất lượng đảng viên để ta sát phạt, bới móc nhau. Chúng ta không nên chấp vặt, chỉ vì không hợp tính nết người này, không thích tác phong người kia mà nâng lên thành quan điểm, rồi quy kết tội cho nhau. Làm như vậy chỉ thêm rối, thêm chia rẽ, và như vậy là trái với tinh thần nghị quyết của Trung ương! Chúng ta phải làm sao khi học tập xong, công tội rõ ràng nhưng sự đoàn kết phải được nâng cao, uy tín của chúng ta đối với dân phải được nâng cao, có như thế mới đúng phong cách của người cộng sản!

Thủ ngồi xuống. Quả nhiên những lời hoa mỹ và thái độ rất nhún của anh đã tưới mát được những cái đầu bốc lửa. Nhiều ánh mắt liếc nhìn lúng túng. Thêm vài người trung dung phát biểu, nhưng không gây được sự chú ý gì. Cuộc họp buổi sáng dừng ở đây. Trưởng đoàn công tác tuyên bố buổi chiều sẽ đi vào những việc làm cụ thể và những người cụ thể. Mọi người ra về, tránh nhìn nhau. Thủ ra trước, đi chậm chậm. Khi

Ông Phúc tới gần, Thủ nói nhỏ:

- Đồng chí đi sau tôi muốn nói chuyện một tí.

Ông Phúc đi chậm lại, khe nhìn Thủ dè chừng. Hai ông em rẽ chồng bà Lộc, bà Tài đi vượt lên. Những người ra sau cũng đi vượt lên, nhưng những ánh mắt kín đáo liếc lại xem hai thủ lĩnh đại diện cho hai chi họ sắp trình diễn tiết mục gì!

- Đồng chí đừng để tâm tới những lời thách Cao nó nói - Thủ vừa đi chậm chậm vừa nói nho nhỏ - Dù nó chẳng còn trẻ mỗ gì, hơn cậu Tùng bên ấy đến gần chục tuổi: nhưng lại không chừng chạc được như cậu Tùng. Còn cái chuyện bá Dần, anh Sửu có hỏi tôi. Tôi đã bảo anh Sửu là nên bỏ qua chuyện đàn bà. đàn ông ta nhắc nhau là đủ. Còn đồng chí, chắc từ hôm tôi sang nói chuyện, gia đình không thắc mắc với đồng chí nữa chứ?

Ông Phúc hoàn toàn bất ngờ với cuộc ký tắt này, nên đăm lúng túng:

- Xong rồi! xong rồi!

Ra khỏi cổng, mỗi người phía, một lối, ông Phúc hơi ngập ngừng:

- Đồng chí còn nói gì nữa không?

Thủ vẫn khiêm nhường:

- Thôi tạm thế, đồng chí cứ yên tâm về tôi.

Rồi mỗi người rẽ một đường, cắm cúi đi không ngoái lại.

Ngày buổi trưa ở nhà ông Phúc. Ban thường vụ của chi họ Vũ Đình cấp tốc có cuộc họp bất thường để phân tích đánh giá tình hình đang có nhiều chuyển biến tinh vi và phức tạp! Thường vụ nhận thấy: Hoà với khí thế chung của cả xã, cả vùng, thời tiết chinh trị của Giếng Chùa lại bắt đầu sôi sục! Thường vụ nhận định: Mặc dù có nhiều khó khăn, cuộc đấu trí trong nghị trường còn nhiều trắc trở, đây là cuộc vờn miếng rất tế nhị, phải thận trọng không được có một lời nói hớ, nhưng rõ ràng cán cân của xu thế có lợi ngày một nghiêng về ta! Trước tình hình đó Thường vụ quyết định : Phải triệt để phát huy thế lợi ta đang có, suốt trong thời gian làm trong sạch này phải liên tục tiến công, tiến công và tiến công? Đây là thời cơ hiếm có! Vừa tiến công, đồng thời vừa lôi kéo, cảm hoá những phần tử của phái thứ ba, tức số trung gian xưa nay không ngả về bên nào. Trong số đó phải đặc biệt chú ý trung tá Chinh, đừng để cho vị trung tá húc này đơn thương độc mã, một mình một ngựa cứ phật gờm lung tung trên chiến trường.

- Với ông Chinh, Tùng phải lo! Vì sẵn có mối quan hệ

mật thiết từ trước. Anh phải nói sao cho ông ấy hiểu Bên mình là những người ngay thẳng, chính trực! - ông Định chồng bà Tài ngồi ngả trên ghế vừa nhổ râu tanh tách vừa quay sang Tùng nói ề à. Mặc dù Định chỉ là cán bộ tuyên huấn oàng ềng của một nông trường nhỏ, nhưng vì là nông trường bò sữa nên Định cũng có được cái dáng bệ vệ bụng to trán hói, giọng nói ề à.

Như hôm trước dượng đã nói với anh - ông Định tiếp -

không bao giờ tay Thủ nó tin anh cả. Hắn còn giữ chiếc ghế bí thư thì anh còn ngồi phơi xơi nước, còn hữu danh vô thực! Cho nên đây là dịp may, là thời cơ để ta làm cho mọi người nhìn rõ chân dung tay Thủ là người thế nào, đồng thời để Tùng củng cố địa vị của mình ở ngay chi bộ này. Tại sao lúc này tay Thủ nó

nhũn như con chi chi với bác Phúc? chính là vì nó sợ chiều nay nhiều mũi dùi chĩa vào nó! Phải tỉnh táo, chớ có xúc động vật mà nể nả rồi thì đổ thóc giống ra mà ăn! Còn về phía bác Phúc, nếu bác có khuyết điểm đạo làm chủ nhiệm trước đây, mà chắc là có thôi. Vì làm gì có ông chủ nhiệm nào mà không chấm mút! Bác cứ nhận chuyện cũ lo gì! Có nhận thì mới càng có cơ để truy cái đám đương chức bây giờ! Dịp này không cho nó phơ áo thì còn dịp nào!

Cả mấy người cùng đờ ra trước lý lẽ của Địch. Thật đáng mặt là nhà tư tưởng! Sắc sảo đến tận chân tơ kẽ tóc. Địch tự thưởng cho mình bằng cách dùng đĩnh quay sang bắn một mũi thuốc lao rõ kêu. Nhìn ba vị thường vụ vừa bồn chồn vừa hăm hở, Tùng lau mồ hôi trán, nói rầu rầu:

- Nói thật với cậu và hai dượng, cháu không có mong muốn làm gì ở đây. Cháu không phải là người ham làm chính trị. Đạo này gặp nhiều chuyện buồn, cháu còn không biết nên ở nhà hay lại ra đi? Lúc nào cũng nghe linh sinh thất chán lắm!

Lại đến lượt ba ông thường vụ ngồi nghếch ra, ông Tính hỏi bằng giọng rất trầm:

- Thế anh định đi đâu?

- Đi làm quyền cao chức trọng thì cháu chả dám, chứ đi để bỏ sức lao động để kiếm ăn thì cháu nghĩ là không khó. Thủ trưởng cũ của cháu đang làm ở ban tuyển người đi lao động nước ngoài. Ông ấy bảo cháu muốn đi thì ông ấy giúp, không phải mất đến một điều thuốc đứt lót. Mấy hôm nay cháu nghĩ hay là làm nốt cái trần nhà cho u cháu rồi đi một chuyến cho biết đây biết đó.

Ông Phúc khẽ à một tràng nhỏ, như muốn nói thì ra ông cháu này cũng không vừa. Lòng dạ cũng lao lung nhấp nhóm lắm! Đây cũng chưa phải là mảnh đất để hăn ăn đời ở kiếp!

Ông Địch nhả hết bụm khói, rồi vẫn cái giọng à ới:

- Đi hay ở là việc lâu dài Nhưng trước mắt anh phải tham gia vào cùng làm cho ra ngô ra khoai trong dịp này! Với mấy anh đương chức ở đây thì im lặng cũng không được, nhường nhịn cũng không xong, thì cứ phải lóc tuột ra! Hạ cánh này xuống! Rồi ai làm thì hãy bàn sau, nhưng trước hết phải cho các hăn biết rằng động vào ta là động vào lửa!

Bà Dân bê một sàng mít đã cắt thành từng miếng vàng rười ừ nhà dưới đi lên.

- Anh em, cậu cháu ăn mít đã- Bà Dân đặt sàng mít xuống bàn rồi nhìn cả mấy người nói riết róng:

- Tôi nói có hai chú với cháu Tùng nghe nhé. Ông Sửu với nhà anh Cao mà gọi tôi lên xã bắt phạt, thì cũng phải gọi cô Cành con bà Cả lên, chứ không thì tôi không chịu!

Ông Phúc lừ lừ cặp mắt ba góc:

- Có im đi không, chuyện đàn bà chỉ lôi thôi!

Bà Dân đang hăng phải nguội ngay quay ra lụng phụng đi xuống nhà dưới.

Trong lúc Ban thường vụ của chi họ Vũ Đình vừa ăn mít dai, vừa xem xét những diễn biến đời sống chính trị ở Giếng Chùa đã bước sang một giai đoạn mới và nhận định là cán cân có lợi đang nghiêng về ta, thì đương kim bí thư đảng uỷ Trịnh Bá Thủ mặc dù bên ngoài rất nhũn nhặn với tất cả vì anh thấy chiến thuật làm mềm lòng của anh xưa nay rất đặc đạo. Bên trong Thủ cũng rất bình tâm và cũng tự nhận định là về cơ bản ta vẫn nắm đằng chuôi! Thuận lợi củata vẫn là cơ bản, khó khăn chỉ là tạm thời! Thủ không cần nhóm

hợp, bàn luận, mà thói quen của anh là chỉ thị. Ngay cả những cuộc họp đảng uỷ nói là bàn bạc. nhưng Thủ đã đề xuất điều gì thì không ai dám bác. Trong thâm tâm Thủ nghĩ đó là những chỉ thị. Cho nên lúc này về, Thủ chỉ thị cho Cao phải góp ý Quàng để nhắc nhở Quàng hãy giữ vững ý chí! Về mấy cái sổ tiết kiệm, trước sau chỉ được nói một lời. Còn bố con Vi - Vu và anh em Hào - Hán phải hoàn chỉnh số liệu về gạch ngói mà ngày ông Phúc làm chủ nhiệm đã nhập nhèm công tư giá trong giá ngoài, phân phối với điều hoà hàng mấy vạn viên bất hợp lý. Bố con ông Vi - Vu ở lò ngói từ trước tới nay nên biết rõ. Còn chuyện tiền gạo ở đội thủy lợi 202 nếu tay Lũng còn cứng đầu thì phải thí! Mặc dù Lũng có ủng hộ cho xã vài trăm ngàn nói là quà thưởng cho chủ tịch và bí thư đã chăm lo săn sóc cho đội 202 rất tận tình. Nhưng sổ sách không có gì làm bằng? Còn riêng biểu thuế - đây đúng là quả đậm, nguồn phúc~lợi chính của xã, thì đích danh Thủ đã chuẩn bị sẵn lý lẽ để bắt bẻ tay đôi với Phúc, vì cái quả tù mù này đã gặt hái đều đều từ thời Phúc còn làm chủ nhiệm. Còn những chuyện phá nhà kho, chuồng trại, lợn gà thất thoát thì bắn mũi tên sang Lê Văn Vinh, đương kim chủ nhiệm hiện nay để Vinh làm kiểm điểm với chi bộ khu vực 2.

Với sự tự tin thuận lợi của ta vẫn là cơ bản, khó khăn tạm thời. Thủ thông thả đi họp tiếp, cùng lúc anh em ông Phúc xác định cán cân có lợi đang nghiêng về ta, nên Ban thường vụ của chi họ Vũ Đình nên gót trên đường làng hăm hở lắm.

Chiều nay là quân ta đối mặt với quân mình. Ta với mình tuy một mà hai!

Mở đầu là Xuân Tươi tự kiểm điểm trước tiên, với người tào lao, thông minh phát tiết ra ngoài này, hội nghị dễ nhất trí. Trung tá Chinh chỉ nhấn mạnh là trong công tác Xuân Tươi phải giữ đúng nguyên tắc hơn, phải chín chắn và thận trọng trong giao tiếp, không nên nói tùy hứng. Xuân Tươi lại hề hề xin nhận tất! Để tiếp tục chương trình, trưởng đoàn công tác mỉm cười nói vui, cố tạo không khí dễ chịu, bởi anh đã thấy sợ dân Giếng Chùa. Các tướng ở đây hay làm những cú bất ngờ lắm!

- Phần của đồng chí bí thư nhỏ đã xong, bây giờ đến phần của bí thư to? Xin mời đồng chí Trịnh Bá Thủ!

Trưởng đoàn đóng tác nhìn mọi người cười cười, nhưng phút chốc anh đã thay những khuôn mặt nghiêm nghị hần! Thử ngồi đối diện ở phía bên kia. Lớp học của cô giáo Oanh đã nghỉ. nên những chiếc bàn học trò được dẹp vào một góc. Ghế kê theo hình vuông. ở giữa để trống. Cung cách ra dáng một hội nghị bàn tròn! Thủ hăng giọng, nói đều đều:

- Thưa các đồng chí! Về phần tôi mong các đồng chí đóng góp cho với chức trách là người làm công tác đảng, tôi chịu trách nhiệm về tình hình chính trị trong toàn xã. Vậy trước những chính sách, chủ trương của Đảng, tôi đã cùng đảng uỷ tuyên truyền và vận động mọi người thực hiện ra sao? Đúng sai thế nào. Với đảng uỷ tôi đã làm hết chức trách của một bí thư chưa? ở đây có đồng chí Tùng gần gũi sẽ cho ý kiến. Còn với chi bộ sở tại và làng xóm láng giềng, tôi và gia đình đã chấp hành chính sách của đảng ra sao? Cá nhân tôi với việc xây dựng chi bộ ở đây thế nào?

Mọi người đồng tai lên nghe, nhưng rồi ngơ ngác nhìn nhau Bởi vì Thủ càng nói, thì mọi vấn đề càng trở nên đơn giản và tròn trịa vô cùng. Lại thêm cách nói của Thủ vừa tha thiết, vừa thành khẩn cầu thị, khiến người nghe thấy không nổi bắt Thủ phải liên hệ vào những việc quá cụ thể vì như vậy hình như nó tầm thường và nhỏ nhen cố chấp thế nào!

Thủ đã dừng được một lúc, ông Định mới như bưng tưng, rồi nhanh chóng lấy lại cái thế cân cân có lợi đang nghiêng về ta

-Đồng chí Thủ rất có tài đơn giản mọi vấn đề đến tối đa! Nhưng đồng chí Thủ đã nhầm! Đây không phải là cuộc họp kiểm điểm sáu tháng hay một năm, mà đây là xét cả một quá trình lâu dài. Tôi được biết đồng chí Thủ rất chuyên quyền, bao sân tất cả! Từ đảng ủy, ủy ban, đến hợp tác xã, việc gì không có ý kiến đồng chí Thủ thì không ai được triển khai. Đồng chí luôn luôn lấy danh nghĩa là Đảng lãnh đạo trực tiếp và toàn diện nên đã làm quá chức trách của một bí thư rất nhiều. Vấn đề ta phải xem xét cho rõ. Tôi được nghe ngay trong đảng ủy cũng hình thành phe phái. Ai cùng cánh với bí thư, thì có lộc có bổng. Ai không được ưa thì chỉ làm những việc cung quăng. Điều này hư thực thế nào? Phải cho rõ. Tôi không nói mò đâu, mà có bằng chứng, nhưng tôi chưa đưa ra vội vì còn những chuyện vật chất như nhiều người thắc mắc đồng chí Thủ liên quan đến mức nào? phải làm rõ. Ví dụ như mấy cái phiếu tiết kiệm vừa rồi, không phải như đồng chí Quàng nói đâu, đảng đồng chí Quàng có muốn làng bia đỡ đạn để cứu chúa cũng không được. Rồi vụ biến thủ ở đội thủy lợi 202.

Cứ thế, Định nhẩn nha nổ từng điểm xạ một cách dẫn dắt và khoái trá, khiến ông Phúc, ông Tính mặt mũi cứ nở nang, rạng rỡ ra. Ông Tính mới chỉ giỏi bắn chim bắn cò, chứ vào nghị trường vẫn chưa hoạt, hay hớ. Định mới bách phát bách trúng. Nhưng sao thế kia? Thủ vẫn ngồi rất nghiêm ngặt, mắt nhìn thẳng, điềm tĩnh như những điểm xạ của Định như là những tiếng nổ thiếu đầu đạn, chẳng sầy đến da. Không ngán, Định vẫn dẫn tới chất vấn về vụ đất đai xã cấp cho mấy hộ tách hộ khẩu làm nhà, nhưng thiếu công bằng, nên thành chuyện xích mích cho đến tận bây giờ. Có người hỏi, thì chủ tịch Sửu giải thích đó là quyết định của Thủ. Vậy đúng sai thế nào? Tại sao bí thư lại quyết định công việc của chủ tịch là người đứng đầu chính quyền? Khiến từ bấy đến nay người ta vẫn oán Sửu là bù nhìn, là ông phỗng!

Định dừng lời và nói rằng hãy tạm hỏi một số điều như vậy để Thủ giải đáp, rồi sẽ hỏi thêm! Nhà tuyên huấn của nông trường bò sữa nhìn quanh, tự đắc về sự sắc sảo của mình, như muốn nói với tất cả: Từ giờ trở đi, họp hành đừng có ai giở bài bịp ra với tôi! Hơn hai mươi năm làm tuyên huấn, nắm ngọn cờ lý luận đây! Nhưng Thủ cũng không phải người dễ nắn gân, anh mát mẻ đến lạnh băng:

- Vâng xin cảm ơn đồng chí Định! Mời các đồng chí cứ phát biểu tiếp, rồi tôi giải đáp luôn một thể.

Nhiều ánh mắt liếc chéo vào nhau bối rối. Tất cả lặng hắng đi. Xuân Tươi lại nhìn xung quanh tươi cười, muốn gây không khí dịu lại:

- Xin lỗi đồng chí Tùng! ở đây có đồng chí Tùng cùng làm việc gần gũi với đồng chí Thủ vậy có lẽ xin đồng chí Tùng cho vài ý kiến sâu sắc!

Tùng gần như giật nảy người trên ghế. Khác với lúc sáng, ngay từ đầu giờ của buổi họp chiều, những người tinh ý đều thấy Tùng thần thờ và bồn chồn thế nào. Tùng ngồi cạnh ông Chính và hai người cứ thì thầm điều gì. Ba vị thường vụ của chi họ Vũ Đình thì nghĩ: Thằng cháu ngoại này còn dễ bị xiêu lòng lắm. Dượng định đã khai hỏa dững mãnh đến như thế thì nó còn ngại gì? Nhưng tất cả đã nhầm to! Cả Xuân Tươi tưởng Tùng đã kéo không khí dịu lại cũng nhầm to! Đúng là Tùng bồn chồn từ lúc trở lại họp đến giờ nhưng là bồn chồn thế này:

- Thừa hội nghị, trước sau tôi cũng phát biểu và sẽ nói nhiều vấn đề chứ không phải chỉ riêng đồng chí Thủ - Tùng vừa thông thả đứng dậy, vừa nói. Khuôn mặt vuông vức r ám nắng cứ đỏ dần lên- Có điều tôi sẽ không làm cho nhiều người ở đây được hài lòng! Tôi có một số bản khoản từ mấy hôm trước, còn đang nghĩ đã nên nói chưa, thì mới vừa lúc trước khi vào họp đây thôi. tôi và đồng chí Chính có nhận được lá thư của một quần chúng. Thư nói rằng vì tin tôi và đồng chí Chính, nên người đó đề nghị chúng tôi đưa ra một số vấn đề của các đảng viên chúng ta trong dịp họp này, và họ sẽ theo dõi chờ đợi xem ta giải quyết thế nào. Nếu im đi thì họ sẽ có cách! Hôm nay chúng tôi chưa nói vội vì thấy cần làm việc trước với các đồng chí có trách nhiệm và những người có liên quan. Nhưng muốn lưu ý rằng những chuyện rồi sâu kín, rất ghê gớm của các đảng viên chúng ta không lọt qua con mắt quần chúng, họ biết tỉ mỉ lắm. Đã đến lúc chúng ta phải đánh bài ngửa tất cả, những ưu khuyết phải được công bố tất cả chứ không thể tù mù mãi được. Vừa qua vì nghe bàn tán nhiều nên tôi đã lần theo một vài đường dây để tìm hiểu những vụ việc mà dư luận đang xì xào, như những vụ vi phạm về kinh tế mà đây nhiều người đã nêu. Càng tìm hiểu, càng thất nhiều quá! Hầu như tất cả những người được giao nắm kinh tế đều có dính! Nhưng vì ăn chia không đều, nên mới thành mâu thuẫn, bây giờ mới vỡ chuyện. Tôi vẫn bản khoản là có nên khơi lại chuyện cũ không? Vì nhiều lắm! Càng khơi càng rối! và tất nhiên những người bị chất vấn, bị kiểm tra sẽ phản bác lại, rồi sẽ nhùng nhằng, sẽ sa lầy vào những vụ việc mất hàng tháng mà vẫn không kết luận được như bên Phú Ngọc vừa rồi. Cuối cùng mục đích chính của đợt học tập là nâng cao chất lượng đảng viên và kiện toàn lại tổ chức cho vững mạnh thì không làm được. Mới nhìn qua thấy ai cũng hăng hái đấu tranh nhưng sự thực lại cùng nhau né tránh, không động đến những nguyên nhân cơ bản, cứ như là một cam kết ngầm phải chừa cái góc cấm ra, vì nếu khơi vào những điều chính yếu thì cả hai sẽ cùng phải ra đi! Và có lẽ cách giải quyết nhẹ nhàng nhất để giữ uy tín cho Đảng, để lòng tin giữa dân với Đảng không bị xói mòn là mỗi chúng ta hãy thật thành khẩn và tự nguyện. Thành khẩn với ưu khuyết của mình và tự nguyện xử trí chính mình. Thấy mình không còn xứng đáng thì hãy tự rời vị trí! Đó là một biểu hiện cao của tính Đảng! Nói như thế không phải là tôi mong được thay thế đâu. Tôi biết là mình chưa đủ tín nhiệm và trong hoàn cảnh này tôi cũng không làm được. Hãy để cho những người không có vướng mắc gì trong quan hệ dây mơ làm má đứng ra lãnh trách nhiệm, cả trên đảng uỷ và ở cơ sở này không thiếu những người có năng lực. Sắp tới có thêm một vài quân nhân xuất ngũ là đảng viên đã được qua thử thách, họ không chướng bận gì trong quan hệ gia đình họ mạc, chắc chắn trong công việc họ sẽ vô tư, thẳng thắn và công khai. Một trong những cái khó nhất của người làm cán bộ bây giờ là phải công khai. ở đây chúng ta rất yếu về tính công khai, vì thế bây giờ mới tích tụ lắm chuyện, khơi ra một việc là động chạm cả dây chuyền, sẽ rối mù lên. Nhưng muốn làng xã thật sự có đổi mới thì ta phải cố gỡ ra thôi. Còn với đồng chí Thủ thì...

Tùng ngắc ngứ như chưa biết bắt đầu như thế nào. Đúng là chỉ trừ ông Chính, còn tất cả đang giương mắt lên kinh ngạc, im ro không cả động cựa.

- Với đồng chí Thủ - Tùng lau mồ hôi trán, đôi môi cứ giật giật vì xúc động - Tôi có thể bảo đảm rằng đồng chí Thủ không phải là người tham vật chất, ăn uống đồng chí không ham, còn những vụ việc các đồng chí đã nêu, nếu có chỉ là do bị lôi kéo, phải hòa nhập vào với những người cộng sự của mình, cho nên mức

độ khuyết điểm không lớn. Nhưng với việc trong chi bộ có sự mất đoàn kết âm ỉ lâu dài, càng ngày càng loang rộng ra ngoài quần chúng, đến mức hiển nhiên tồn tại một điều là những ai ở đây muốn có một chân dù nhỏ, từ đội sản xuất trở lên, và ai muốn phấn đấu vào đảng thì nếu không có họ hàng thân thích với những người đang nắm quyền, thì cũng phải là người được thu nạp vào trong vây cánh mới có điều kiện để phấn đấu! Còn nếu không mà muốn thành cán bộ đảng viên thì phải đi ra ngoài! Cứ như đảng ở đây có một thứ điều lệ riêng, một quy định riêng.. Đến mức những đảng viên ở nơi khác chuyển về đây sinh sống, nếu muốn yên, muốn tốt thì phải khuất phục, nếu không sẽ đủ thứ chuyện rầy rà. Như trường hợp khai trừ hai đảng viên về hưu ở xóm Dầu Câu hồi năm ngoái là điển hình của sự thanh trừng phe cánh. Còn riêng chi bộ ta đến ba năm nay không kết nạp được ai vào đảng, trong lúc thanh niên ngày một đông. Là người làm công tác đảng lâu năm từ cơ sở mà lên, chả nhẽ đồng chí Thủ không chịu trách nhiệm gì?

Tùng lại ngắc ngứ, như đang tính nên nói tiếp những gì, thì ông Chính ngồi bên kéo Tùng xuống, rồi ông đứng lên. Đúng là lúc này chỉ còn vị trung tá húc là đủ sức xung trận, chứ kể cả bản lĩnh như Thủ cũng đã run trong bụng.

- Những ý kiến của đồng chí Tùng cũng là những suy nghĩ của tôi! - ông Chính nói thông thả chứ không bậm bõ như thói quen. Đồng chí trung tá đang phân tán mục tiêu đang hút hỏa lực, đang chia lửa với thượng sĩ Tùng. Bởi ông biết chắc Tùng sẽ bị công kích ở cả hai phía. Đúng là đến lúc chúng ta phải dừng cảm công khai các đồng chí ạ! Phải dám nói thẳng căn bệnh của mình...

Ông Chính chưa nói dứt đầu. thì bỗng có tiếng ầm ầm từ ngoài cổng, rồi bà Đồ Ngật xồng xộc chạy vào cuộc họp:

- ời các ông, các bà đảng viên ơi! Người ta đánh nhau ngoài đồng kia kìa! Người ta tranh đất, tranh ruộng đánh nhau to ở Đồng Chùa kia kìa!

- Thế thì nghỉ đã! - Một tiếng hô át cả lời ông Chính. Rồi vẫn đúng thói quen tự do thoải mái, rùng rùng đến dăm người đứng tụt dậy. Chủ tọa chưa kịp nói gì thì mấy người đó đã huơ tay lao ra cửa. Trong lúc nhốn nháo, ông Phúc, ông Định vẫn nhận ra đó là những đàn em của Thủ.

Không muốn thì cuộc họp cũng dứt đoạn. Mọi người vội vã chạy tắt ra phía cổng làng. ở đấy là cánh đồng Chùa. Đồng Chùa nằm ở cửa ngõ phía nam của làng. Đó là tiền sảnh, là bộ mặt kiêu hãnh của làng. Đồng Chùa là một cánh đồng phẳng phiu chỉ rộng hơn 20 mẫu Bắc Bộ với những thửa, những ô ruộng có từ thời sơ khai của vùng này. Đây là nơi thượng đẳng điền duy nhất, là cơm giữa nòi, gái giữa làng, là nơi ngày xưa các bậc kỳ hào tranh giành nhau đến chết để được là người chủ điền có ruộng ở Đồng Chùa. Ngoài sự màu mỡ của đất đai, cày cấy được hai vụ, cái chính Đồng Chùa là niềm tự hào, là tiếng tăm của chủ nhân, là đầu gà má lợn của ngôi thứ. Chính nơi đây năm xưa chi họ Trịnh Bá đã phải nhượng lại cả mẫu ruộng sâu cho chi họ Vũ Đình khi tên Trịnh Bá liều đánh canh bạc cuối cùng mà cái chức lý trưởng vẫn tuột khỏi tay. Phải nhượng lại ruộng ở Đồng Chùa, dù có được giá gấp năm gấp mười nơi khác, nhưng như thế là có nghĩa đã phải bán cả máu của mình để ăn! Chỉ đến khi có hợp tác xã, những chủ nhân của Đồng Chùa mới chịu nhả đất ra không một lời cò kè, mặc dù ruột gan quặn lại như muối xát. Bây giờ đi vào khoán, giao đất cho từng hộ, thì nơi khó điều hòa, khó chia bôi nhất lại vẫn Đồng Chùa.

Gai anh em Hào - Hán và Vu con ông Vi đúng là những đảng viên tiên phong đi đầu. Bà Đồ mới hào hển kể xong, họ đã băng đi, lao vọt qua ô cổng như ụ súng, chạy phóng ra cánh đồng. Kia rồi! Cuộc chiến vì đất đai giữa những anh em, xóm giềng với nhau đang nổ tung giữa nắng quái đỏ khé. Một đám đông nhốn nháo ầm ĩ. Hai chục, hay ba chục? Cả đàn ông, đàn bà, đang hò hét vung tay, vung nón giữa thửa ruộng vừa gặt xong, còn lơ lơ những đụn rạ. Bỗng đám đông tóe rạt ra khi một tiếng chửi tục gầm lên, rồi hai người đàn ông cùng quần đùi áo cộc, vung gậy lên đập chát vào nhau. Chát bốp! chát bốp? Chát choáng! Chát...

Tiếng gậy tre già phang thẳng cánh nghe rợn thấu xương! Mấy người đàn bà kêu la oai oái. Bỗng một tiếng hét phía sau trù lên tất cả, rồi một bóng người cao lớn xách gậy từ xa lao bổ lại. Cũng quần đùi, áo cộc, còn thêm mái tóc chờm vai. Mọi người kêu lên khi nhận ra tay dao búa nhất nhì của làng - ưởng? Đúng, lại ưởng! ưởng gầm vang cái giọng ồm ồm của mình nghe đây hả hê thách thức:

- Bác Hàm lui ra

Phải? Một trong hai người đang giao đấu để chiếm mảnh ruộng dưới chân chính là ông Hàm. Và thật may cho ông, ông đang phải chống đỡ với một đối thủ trẻ, khỏe và nhanh hơn ông rất nhiều. Tiếng thét của ưởng làm cả hai cùng sững ra. Ông Hàm vừa né người sang bên, thì ưởng đã nhảy chồm tới như hổ thấy mồi. Mặt mũi tía sẫm lên như đồng hun.

- Thăng Hoạt hôm nay biết tay tao!

Vừa hét lên như tuyên án, ưởng vừa múa gậy vù vù thị uy. Đầu cây gậy cứ hoa lên nhoáng nhoáng như chớp. ưởng đang mong có dịp thực thi thấy miếng vừa học được! Thực ra không phải ưởng bảo vệ ông Hàm tới mức xả thân đâu, mà chính là ưởng khoái đánh nhau! Hể cứ được ục là chân tay ưởng như được nối dài ra, toàn thân say sưa bừng bừng như kẻ nghiện được rượu, kẻ háo sắc được gái? Riêng với Hoạt thì ưởng đã có ý chờ dịp. Hoạt có họ hàng xa với chi họ Vũ Đình, hơn ưởng dăm tuổi, đôi bên đã vài lần va chạm. Giữa cái hôm bác cháu ông Hàm đi đào bới kia, khi ưởng đã bị trói bằng chạc trâu, Hoạt còn dí đầu gậy vào trán ưởng. ưởng đã rắp tâm sẽ chơi lại Hoạt từ hôm ấy.

Quả nhiên Hoạt thấy chờn trước sự hung hãn của con hổ non dám sẵn sàng thí cả tính mạng. Hoạt cũng đã là tay liêu, nhưng liêu để thắng: để được sống mà hưởng, chứ Hoạt không thích liêu chết! Hoạt vừa lùi, vừa tìm cách chống đỡ, thì thật cũng phức tổ cho Hoạt: anh em Hào - Hán đã lao tới. Đôi bên cũng có họ xa với nhau, anh em Hào - Hán còn là cảnh trên. Hán xông lại nắm ngay lấy gậy của ưởng, nói giật giọng:

- Cậu ưởng, thôi ngay - Rồi Hán quay sang Hoạt, giọng rất hách - Còn anh, cũng liệu đấy!

ưởng văng tay Hán ra rít lên:

- Phải táng bỏ mẹ nó đi chứ!

Nhưng Hán vẫn nắm cứng lấy cây gậy của ưởng, cây gậy cũng nóng như vùi vào lửa? Hán quay sang nói nhỏ: Thôi đi cậu đừng có ngốc! Việc chủ yếu là để bác Hàm lấy lại ruộng. Nếu nó còn láo thì sẽ choáng! ưởng bỗng rời tay ra, người đầm đìa nhẩy nhược mồ hôi như một cây cột mỡ, Hoạt đã nhanh chân chồm ngay lấy dịp may biến sớm rồi.

Bây giờ các đảng viên mới chạy tới nơi. Thủ giận đến tái mặt trừng mắt nhìn ưởng, nhìn ông Hàm mặt mũi tối sầm sầm đang lùi lùi lên bờ. Bà mẹ của Hoạt đầu tóc xác xơ, đi chui chúi sấn lại phía Thủ, nói the thé:

- Có ông Thủ mấy lại đủ mặt các ông tác bà đảng viên của làng chứng giám đây. Cái thửa đồng này ban chủ nhiệm đã cho tôi làm từ vụ chiêm, nói là ưu tiên gia đình liệt sĩ. Thế mà bây giờ ông Hàm lại bảo là đất hương hỏa của nhà ông ấy, phải giả ông ấy. Ông Hàm bảo ruộng này từ đời ông bà của họ Trịnh Bá đã đánh dấu bằng cột đá ong chôn ở đâu bờ, gia phả nhà ông ấy ghi như thế. Tôi chả biết gia phả với đá ong đá ve gì suất! Bây giờ còn làm gì áo đất hương hỏa. Ruộng đất là của hợp tác, thì hợp tác giao cho ai phải thuộc về người ấy chứ. Nói như ông Hàm thì chả hóa ra ai tách thửa ruộng nào chỉ việc đi đánh dấu trộm vào đâu bờ, bảo đấy là đất hương hỏa của nhà mình à?

Thủ đang lúng túng, thì bà mẹ của ưởng cũng không phải tay vừa, sẵn tới trước mặt mẹ Hoạt nói như xóc ốc:

- Vụ chiêm vừa rồi hợp tác mới là tạm giao, chưa thuận. Bà không nhớ ngày ấy người ta đã thắc mắc ầm lên à? Bây giờ phải lại cho đúng. Ruộng từ thời cha mẹ ông bà nhà người ta phải đổ mồ hôi sôi nước mắt mới có. Bây giờ hợp tác không bắt góp tập trung nữa thì phải giả lại. Bà mẹ Hoạt cứ bám vào cái lý ưu tiên gia đình liệt sĩ, nên cũng không chịu. Ruộng này chính là xương máu của Bát, em Hoạt đã hy sinh ở đường 9 - Nam Lào.

- Bà không có con là liệt sĩ thì bà mới bảo phải chia lại!

Nghe vậy mẹ ưởng nháy thách ngay lên. A thì ra bà ta kháy thẳng ưởng nhà bà đi bộ đội chưa được một năm thì bị loại ngũ đây.

- Bà đừng có cậy suất ưu tiên liệt sĩ! Nếu ưu tiên thì phải là bà Điều, ông Diễm, cụ Một đang không có ai trông nom kia, con người ta cũng bỏ xác ở biên giới đấy, chưa đến lượt bà?

Nhưng mọi người đã không cho hai bà đành hanh phá ngang câu chuyện. Những tiếng nhao nhao át đi:

- Đề nghị xã và ban chủ nhiệm nhanh chóng giao đất giao ruộng cho chúng tôi. Vụ chiêm vừa rồi mới là giao thửa chưa hợp lý? bây giờ vào làm mùa rồi phải giao lại, không nhanh thì để ruộng hoang à?

- Phải giao cho công bằng, chứ vừa rồi bao nhiêu ruộng tốt là cán bộ với những người thân tín dấm dúi chia nhau, còn lại đầu trâu mõm bò đấy cho dân là không được. Chúng tôi đã làm đơn xin tách khỏi hợp nhất về hợp tác xã nhỏ, sao bây giờ vẫn im đi? Hợp nhất mới chả hợp bát, làm ăn nát như tương, bắt chúng tôi đánh đu vào để mà ăn mày cả lũ à?

Một giọng đàn ông thùng thẳng như một lời kết luận:

- Không giao đất nhanh, không công bằng, còn choảng nhau to!

Xuân Tươi lại vỗ tay bồm bộp vào nhau, cao giọng:

- Đề nghị bà con giải tán. Chúng tôi sẽ báo cáo lên xã, lên huyện giải quyết nhanh chóng những yêu cầu của bà con. Những vấn đề này chúng tôi không đủ quyền hạn giải quyết. Còn việc chia đất thì tôi được biết chỉ vài hôm nữa ban chủ nhiệm sẽ công bố.

Một tiếng đế theo nghe đã có mùi bông đùa. Xuân Tươi quả là một cái van xì hơi rất hữu hiệu:

- Bà con cũng không dám yêu cầu bác Xuân Tươi giải quyết đâu, vì toàn những việc tẹp nhẹp cả, mà bác Xuân Tươi thì chỉ quen lo cách mạng thế giới thôi! Mấy hôm nay có vị tổng thống nào bị ám sát trượt nữa không? Hôm trước bác Xuân Tươi còn hỏi thăm tôi một mẫu là bao nhiêu sào? Hớ hớ!

Thủ đi từng bước ỏ rữ về phía bụi hóp ở đầu bờ, nơi ông Hàm và ưởng đang ngồi, như vẫn chờ để nhảy vào cuộc giao đấu mới. Lại cả chị Bé vừa chạy ai nữa. Vẫn quần xắn ống thấp ống cao, mặt chín rờ. Hai con mắt rùng rục như lên cơn sốt. Chị vừa cầm nón quạt phe phẩy, vừa nhìn ông Hàm với ánh mắt trung thành tuyệt đối, như sẵn sàng xông vào những cuộc giành giật nếu ông sai bảo. Chính chị lúc này đã nhận đi thay Đào ra thửa ruộng vừa đưng độ kia để phát bờ và khơi lại con mương cho nước vào để mai cày vỡ chuẩn bị làm mùa. Vừa phát được một quãng bờ thì Hoạt đã ra sừng sộ. Chị chạy về báo. Ông Hàm bỏ tràng đục, sập sênh đi ra, nói âm ề:

- Tôi đã báo bà cụ nhà anh từ hôm trước rồi, rằng là thửa ruộng này của ông bà tôi từ ngày xưa, văn tự nhà tôi có ghi vẫn còn kia. Ngày làm chiêm nhà anh cày cấy, tôi lên mạn ngược mua gỗ không biết. Lúc về tôi đã nói ngay với ban chủ nhiệm giao ruộng thế là sai, anh Vinh đã hứa tới mùa sẽ điều chỉnh lại. Bây giờ ruộng ai phải về nhà ấy.

Hoạt mới bốn mươi tuổi, nhưng trông đã già và cũ kỹ, vốn cũng là anh bậm trợn nghe mẹ nói là phải giữ thửa ruộng này bằng được, nên khăng khăng:

- Cửa nhà ông từ thuở tám hoánh nào, bây giờ ai biết? Hợp tác xã bảo đây là ưu tiên ưu tiên cho u tôi có con liệt sĩ. Ông thắc mắc thì đi gọi ban chủ nhiệm ra đây.

Ông Hàm cũng quyết giữ cái lý của mình:

- Thì tôi đã bảo là ông Vinh chủ nhiệm đã hứa rồi. Ruộng đất bây giờ phải trả về tận gốc của nó. Anh không tin thì tôi sẽ cuốc cái góc ở chỗ đầu bờ kia cho anh xem. Dưới ấy có một cột đá ong dài nửa mét chôn đứng, có đánh dấu riêng của họ nhà tôi.

Thấy Hoạt bán tín bán nghi, lại pha chút hoang mang, ông Hàm liền xăm xăm vác cuốc lại chỗ góc đầu bờ, rồi bổ xuống hùng hục đầy tự tin. Mười phút sau quả nhiên một cọc đá ong sần sùi màu da lươn hiện ra trước sự sừng sộ của Hoạt và một tốp gần chục người nghe thấy tiếng đã chạy đến. Nhưng khi ông Hàm nhờ một thanh niên nhảy xuống lay lay, rồi rút chiếc cột đá hình trụ nhỏ bằng gốc tre và dài tới đầu gối vút lên bờ, thì Hoạt bỗng sực tỉnh như mình vừa bị đánh bùa mê, và kẻ bỏ bùa sắp công nhiên nằng cả báu vật trước mắt mình. Hoạt liền lấy lại giọng sừng sộ:

- Không được, ông đừng có bịp bợm! Đừng có chơi cái trò cột mốc ăn người ấy!

Thế là cuộc cãi lý, cãi vã bắt đầu. Người đi làm xung quanh đổ đến. Người bên Hoạt, kẻ bảo vệ ông Hàm. Rất nhanh đám đông chia thành hai phái, ầm ầm như chợ. Đến khi mẹ ưởng, tức người chị họ ông Hàm và bà mẹ của Hoạt đã kịp thời ra chi viện, mỗ tay chơi chơi vào mặt nhau, thì bà Đồ Ngật lúc ấy trên đường đi đến nhà người tình, tức ông Quản Ngư Tây học để làm cám, dừng lại đóng vai quan sát viên liền nảy ra sáng kiến hòa bình là lao đến nhà mẫu giáo, nơi cả làng đang thì thầm bàn tán là các ông ấy đang cạo nhau như cạo khoai để thông báo cho chi bộ một tin rất.... cực!

- Giữa lúc này mà bác làm như thế là chỉ thêm rối việc, hỏng việc - Thủ nhìn lướt cả ba người, giọng khàn hần đi, mặt buồn rầu u uất. Chị Bé cúi đầu nhìn xeo xéo sang bên ông Hàm mặt vẫn tím sạm vì nắng. Cặp mắt cá rói của ông lại vẫn lên thách thức. Ông nói nhỏ, nhưng rành rẽ:

- Đây là việc của tôi, không động gì tới chú. Tôi đã nghe dân chúng đang sui nhau phải nhanh chóng chia

phần chiếm hết cánh đồng Chùa này, đến khi ban chủ nhiệm lập xong phương án chia thì sự đã rồi. Ai có đất hương hỏa ở đâu phải đánh dấu trước, tức là phải phát bờ cuốc góc trước, chặm thì mất trắng mất! Thửa ruộng này là cái túi, cái bao của cả Đồng chùa. Lộc cả đồng đều tụ hết vào đây. Gia phả nhà ta các cụ đã dặn dù thế nào cũng phải giữ bằng được. Ngày xưa có lúc túng quá, các cụ đã phải mang ruộng ra gán nợ, nhưng qua vụ gặt có thóc liền chuộc lại ngay, mà cũng chỉ cần chuộc có cái mảnh ba sào này thôi. Con mẹ thằng Hoạt nó cũng biết cái thế đất ấy. Hôm trước tôi đã nói thẳng với ban chủ nhiệm là riêng thửa ruộng này, tôi còn sống thì đừng có ai động vào. Bao nhiêu năm hợp tác hợp tềch làm ăn phá gia chi tử đã đủ lắm rồi! Ngay làm chiêm mới sênh mắt một tý mà mấy anh đã chia bậy, chính đạo ấy chú vừa trúng bí thư, nên đã khuyên tôi nán chịu. Giờ thì mặc tôi! Mang tiếng là nhà nông, nhưng chú đã biết gì chuyện đất cát! Với nhà nông đất là ngọc diên. Đất phải thuận, phải vượng, thì cái lộc cái thọ mới ban. Mẹ con thằng Lộc có mọc thêm tay thêm đầu cũng không nhảy được vào thửa độc diên này ưỡn nhanh nhẩu tiếp ngay:

- Mai cậu cứ cho người ra cày, cháu sẽ đứng kèm!

Ông Hàm ư hừm trong cổ định nói nữa, thì ngoài kia lại có tiếng tranh cãi ầm ầm. Lại có hai chủ hộ cùng quả quyết nhận thửa ruộng này dứt khoát phải là ruộng nhà tôi!. Xuân Tươi vẫy tay gọi Thủ. Ông Hàm đứng dậy lững thững bỏ về. Chị Bé vác cuốc men mén đi theo sau, lặng lẽ và cúc cung như cái bóng của ông Hàm hắt lại. Mặc dù mấy hôm nay chị em Đào có vẻ chờn chờn không ngấm ngáy chị nữa, bởi đêm đêm về khuya, Đào cứ nghe thấy chị thầm thảo như nói với ai dưới nhà ngang, rồi lại có mùi trầm hương thoang thoang bay ra, đầy vẻ bí hiểm. Nhưng ban ngày chị vẫn rất nhũn nhặn và phục tùng ông Hàm thật là vô điều kiện. Chị cứ như chiếc lạt mềm xoắn dần vào mấy bố con ông chủ nhà ghê gớm. Mặc! Ghê thì chị cũng có cách của kẻ ghê! Cách ấy là vừa trần tục, lại vừa phù thủy, nào!

Trên Đồng Chùa vẫn nhấp nhô đây người. Chỗ túm năm, chỗ tùm bảy. Thửa ruộng phía cuối mương nước ai đó lại đang đốt ra, khói bốc um tùm. Ông Hàm nói đúng, người ta đang âm thầm chuẩn bị một kế hoạch lấn chiếm thật ráo riết. Tùng ở dưới đồng quay lên, bỗng trông thấy bà Sang trong tốp mấy bà đang nghe mẹ Hoạt kể lể, giọng đã khàn đặc. Tùng đi lại nói dấm dấm:

- U đi về, ra đây làm gì. Chuyện không liên quan gì đến nhà mình.

Rồi Tùng quay lên chỗ ông Chính đang ngồi bên bụi hóp, nơi ông Hàm vừa lúc nãy giải thích cho Thủ tại sao phải giữ bằng được thửa ruộng hương hoá kia. Ông Chính đưa cho Tùng điều thuốc. Cả hai dùng im lặng nhả khói, lim dim nhìn ra Đồng Chùa trải dài hun hút xuống tận Soi Dầu giáp sông Công. Nắng nhạt nhòa đã phải sương chiều, đuối dần rồi tắt lịm dưới những chân rạ. Đúng là Đồng Chùa đẹp thật, phẳng phiu vuông vức như một cơ thể sức dài vai rộng. Vậy mà cái cơ thể này đã nhiều phen ốm o đói rách. Và bây giờ người ta đang dùng cả luật rừng để xâu xé giành giật, như giành giật một miếng mồi.

Ông Chính quay sang Tùng, giọng bỗng trở nên xa xăm:

- Cái chính sách này, cái khoán về từng hộ ấy mà đúng đấy Tùng ạ. Vấn đề đất đai đối với nông dân bao giờ cũng là cơn sốt, ở đây là cơn sốt vỡ da để lớn!

Tùng hỏi ngược:

- Đúng thì phải vui, chứ đánh nhau như trâu đực nhốt chung chuồng sao còn đúng?

Ông Chinh bỗng trở nên sôi nổi:

Cái đúng là thường phải trả giá đau đớn! Chứ cái vui trước đây chỉ là vui bề mặt, vui lấy lòng! Cái vui cha chung không ai khóc! Nhớ ngày tao được về học ở trường quân chính trên tỉnh kia, vì gần nên tối nào cũng mò về, thấy dân làng cư xao xác về những nghị quyết, những chỉ thị. Nào là chỉ thị 100, nghị quyết 64, chỉ thị 28 về ruộng đất. Nông dân mà nhiều chỉ thị hơn cả lính. Nghe cứ rồi mù mù. Ao vườn của dân phá đi. Rồi làng rời xóm để lấy mặt bằng tăng diện tích cho sản xuất của hợp tác. Thoạt nghe cũng thấy bùi tai. Cứ tưởng ra tay phen này thì đất cát phải nhả ra thóc gạo ê hề. Nhưng hóa ra đó là cái hăng máu vệt của anh thích mơ mộng và liều chí mạng. Cấm thêm nghe ai! Cho nên mới thành ra cứ sau một đợt chỉ thị như vậy thì xóm làng lại xơ xác tham, mặt người cứ méo như bị! Tao còn nhớ cái hôm vừa ở bến đò lên, bụng đang đói bỏ mẹ, bất chợt gặp ông Đáng lúc ấy đang là bí thư đảng ủy, thế là ông ấy túm ngay lấy tuyên truyền mô hình cấp huyện. Mỗi huyện sẽ là một pháo đài về kinh tế và quân sự, nghe hách lắm. Không chừng phen này chúng ta lại làm một điểm tựa để bênh cả thế giới lên không biết chừng! Rồi thì khối anh da đen da đỏ ở cùng trời cuối đất, cũng phải tiền lưng gạo bị đến đây để ta dạy cho cách xây dựng mô hình cấp huyện! A phải, đúng hôm ấy ông Đáng vừa đi tham quan Quỳnh Lưu và Định Công ở trong kia về. May mà ta chưa kịp triển khai làm theo hai cái mô hình ấy! Chứ không thì còn đói nữa? Đạo ấy dân đã chán ruộng lắm rồi, họ dắt nhau đi đào vàng, đi chặt gỗ trộm của lâm nghiệp để xuôi sông bán. Ngày mùa mà lúa ở Đồng Chùa chó chạy hờ đuôi. Vì anh nông dân đã chán đất thì còn lấy đâu ai thóc. Giống như thằng lính bất mãn, vào trận mà vút súng thì còn làm được trò trống gì? Nhưng từ vụ chiêm đến giờ người ta lại ham đất, quý đất, thế tức là cái anh khoán này đã hợp với lòng họ. Những người đi lang thang đã mò vào hết rồi đấy. Đến lão Tám lé đào được vàng cũng bỏ về xin thanh toán nợ nần để chuộc lại đất. Vấn đề bây giờ là ở người điều hành. Các cha ở đây chưa điều hành tốt vì có nhiều ràng buộc quá, như con rết bị vướng víu quá nhiều chân cẳng nên không bắt mình lên được.

- Nhưng người ta không muốn cắt những ràng buộc đâu chú à - Tùng nói dăm chiêu - Vừa rồi ở dưới đồng kia, ông cậu, ông dựng bên nhà cháu nhìn cháu có vẻ bức bối lắm. Vừa nghe bác Xuân Tươi nhắc sáng mai các đảng viên tiếp tục họp, thế là cậu Phúc nháy dựng Tính dựng Dịch về ngay. Đi qua chỗ cháu đang đứng mà cả ba ông đều lờ đi!

- Đã run rồi hả? - ông Chinh bật cười khùng khục. Cười mà nghe chua chát như phải uống hàn the! - Thấy chưa? Động vào tim họ có phải đùa đâu. Anh em ruột rà họ cũng cắt phéng! Nhưng thôi đừng lo vẫn còn đến dăm người ủng hộ ta với cậu. lúc chạy ra đây ông Bằng, ông Hải: cô Xuân, cậu Dụ bảo rằng ta nói thế là phải, đã đến lúc cần mạnh bạo rũ cái chần chấy rận này ra! Đây là cuộc thi gan, cười lưng hổ rồi đấy, đừng có nản nhảy xuống mà toi! Ông Thủ đến đấy!

Chinh nói nhỏ. Tùng ngừng lên. Theo bờ mương, Thủ đang đi thông thả đến chỗ hai người. Vẫn dáng người dong dỏng thanh thoát, gương mặt trái xoan ưa nhìn, nhưng bây giờ đờm buồn nên trông lạnh lạnh. Dẫu vậy Thủ vẫn lịch lãm hơn hẳn cái cách phản ứng mặt nặng mày nhẹ của anh em ông Quàng. Cả Chinh và Tùng bỗng trở nên ngượng ngịu chưa biết nói gì, thì Thủ đã tươi ngay nét mặt, khẽ gật đầu, rồi ngồi xuống

nói vừa thân tình vừa khiêm tốn quá thế:

- Bác Chinh với anh Tùng thấy chưa? Mới chỉ có chia đất chậm một tí mà đã đủ thứ chuyện rầy rà. Anh Vinh và ban chủ nhiệm phân chia vừa không tỉ mỉ, lại không cương quyết, ai đến gặp riêng cũng đều hứa hẹn để cho đẹp lòng, thế là hỏng to. Còn ithubững điều hai đồng chí nói hôm nay - Thủ hạ giọng trầm trầm: - Tôi thấy đúng cả! Những nhận xét về tôi, tôi cũng không phản đối! Nhưng tôi chỉ xin các đồng chí hai điều. Thứ nhất là giữa lúc trong đảng và ngoài quần chúng đang có nhiều thông tin sai lạc, lòng người bất an, thì chúng ta nên xử trí với nhau thế nào? Đã cần thay luôn cả bộ máy chưa? Không khéo ta lại làm rối thêm, lợi bất cập hại! Bây giờ trình độ đảng viên và quần chúng nâng cao lắm rồi không dễ dàng để cho người lãnh đạo làm sai đâu. Thứ hai là việc phát triển đảng ở đây. Đúng là chậm và có nhiều thiếu sót. Nhưng đổ chỉ cho tôi thì thật là oan quá! Vì các tổ đảng người ta không đưa lên, thì tôi biết làm thế nào? Chả nhẽ tôi ép họ. Các đồng chí quen tác phong nói thẳng, nói hết của quân đội, tôi rất quý. Nhưng đặc điểm ở nông thôn ta nó khác lắm. Làm đúng, làm phải, nhưng không được lòng họ thì cũng không tác dụng. Đồng chí Tùng phụ trách xã đội, vì là việc chuyên ngành, nên hàng ngày ít va chạm. Rồi ở cương vị khác đồng chí sẽ thấy, phải giải quyết trăm thứ bà giã. ở nông thôn công việc không phân chia tách bạch được đâu. Nhiều lúc thấy để một mình anh Sửu giải quyết thì sẽ hỏng, thế là phải nhảy vào tham gia. Lúc khác thì chính anh Sửu đề nghị tôi cùng xem xét. Nhưng đến lúc họp lại mang tiếng là bao sân. Rồi các đồng chí làm sẽ rõ, khổ lắm.

Thủ vẫn tiếp tục kể lể về nỗi vất vả của người cán bộ nông thôn bằng giọng vừa nhũn nhặn, vừa ngán ngẫm, vì cứ phải ôm rơm nhậm bụng khiến Chinh và Tùng bỗng thấy mình đã quá lời với Thủ trong cuộc họp! Mặc dù Tùng đã biết Thủ có tài cảm hoá, tài xoay chuyển tình thế, đến chao chát như bà Chung hội trưởng hội phụ nữ xã, cũng là đảng uỷ viên, bên ngoài cũng hay bất bình với Thủ, nhưng cứ vào họp, nghe Thủ ngọt nhạt phân tích với giọng vắn vỏi, thế là bà Chung lại đuối lý, tịt ngòi. Tùng biết những ca cẩm của bà Chung là đúng, là Thủ cùng không chối! Nhưng có điều sau đó Thủ lảng lạng phui những ý kiến của đồng chí rất là quý hoá như phui bụi! Nên ngay từ lúc này khi nghe Thủ nói, Tùng đã thầm tự nhắc mình là hãy tỉnh táo, tỉnh táo! Lá thư của người vô danh nào đó đã ném qua cửa sổ cho rơi đúng vào giường của Tùng trưa nay đang hé mở cho Tùng và ông Chinh thấy những bộ mặt của Thủ thật hải hùng quá! Có thật Thủ dám làm những việc như thế không? Phải thận trọng xem xét. Và muốn cho rõ hư thực ra sao thì hãy đứng xa xa mới nhìn thấu đáo nhưng tròn méo lồi lõm, chứ đừng nhập thẳng vào thì không khác gì như ngồi dưới chân đèn, để biến thành cái chân đèn thì đổ biết được cây đèn sáng tối thế nào!

Bức thư nói cái chết của bà Son có liên quan đến Thủ!

Nghe hốt quá! Vậy sao Thủ vẫn giải bày chuyện công tác với giọng vô cùng thành tâm thế này? Tùng băn khoăn nhìn Thủ muốn xem cái thật cái giả nó chung đụng ra sao trên gương mặt nhẹ nhõm có cái cằm nhòn nhòn kia, nhưng Thủ đang điềm tĩnh nhả khói thuốc, khiến mặt mũi anh cứ chập chờn trong cái khói lù mù ấy. Khi ba người đứng dậy chia tay nhau thì sương chiều từ rặng bạch đàn giáp núi ông Bụt đang bò loang ra như khói nhạt bay phiêu diêu trên đồng Chùa. Loáng thoáng vẫn còn vài bóng người đang đi lại ở mót xa tầm mắt, nhìn như những cái chấm ẩn hiện trong hơi sương. Thủ nhìn Tùng như muốn nói điều gì, nhưng

thấy ông Chính vẫn lần chần đứng đó nên lại thôi.

Tùng vừa lên đến đường, thì bỗng một cô gái đậm chắc, quần xanh áo hoa, mái tóc lại cặp sát vào đầu cho đuôi tóc vồng lên như đuôi gà trống. Cô từ một ngách nhỏ rùm roà những cây găng gai sắc vẫn đi ra. Vừa thấy Tùng tức thì cô mở máy ngay:

- Anh Tùng đây rồi, em đã phục kích từ lúc này! Vào đây mà khai tội! Anh còn ngơ ngơ cái gì? Đừng có vờ vịt! Cả làng người ta nói âm lên là hai ông lính hết thời không gươm không súng, mà dám đương đầu với cả làng trên xóm dưới. Cứ chê em là tồ, nhưng chính anh mới là tồ là ngố? Thế anh định sống một mình ở đất này à?

Vừa nói, cô gái vừa bắm bố kéo tay Tùng đi vào cái ngách nhỏ um tùm những cây găng tua tủa gai nhọn. Tùng chỉ còn biết cun cút đi theo cô gái cũng đầy gai ngạnh này! Minh tồ? Đúng thế, cô chính là Minh tồ! Chiến hữu của Đào. Cũng chiều cao như Đào. Nhưng Minh béo tròn. Khắp người cô chỗ nào cũng mây mẩy căng ứ sức lực. Bởi thế cánh con trai mồm loa mép giải mới nói là Minh có bộ ngực tấn công và bộ hông phòng ngự! Của này máy móc phụ tùng cứ là vĩnh cửu!

Tùng giãy tay ra, mắt liếc xeo xéo vào gương mặt tròn vành vạnh hồng căng của Minh thâm nghĩ. hăn này còn nặng cân hơn con Mai nhà mình nhiều! Bao giờ gặp Minh Tùng cũng vui vẻ hồ hởi. Cặp mắt một mí trong veo, cái miệng tươi, chưa nói là cười hơ hớ! Nghe nói một lần đi đại hội đoàn toàn xã, có anh con trai trên xóm Đầu Cầu, nhân lúc vắng, đã rụt rè đưa cho Minh lá thư và lại hỏi rất ngớ ngẩn thế này:

- Cô có phải là cô Minh không? Cho tôi gửi lá thư. Minh nường mắt lên nhìn gã con trai chỉ nhỏ con bằng nửa mình, mà lại lên giọng đàn anh gớm. Với lại dù khác làng, nhưng còn lạ quái gì nhau mà anh chàng này lại hỏi lố vớ thế nhỉ?.

- Không phải, tôi không phải là Minh!

Cô cười lắc đầu, khiến anh chàng lần đầu tỏ tình cuống vó lên. Mặt đỏ câng, anh nói vội vã, lại càng ngớ ngẩn: Đúng lại còn! Cô đúng là Minh lại còn chói! Rồi anh dúm lá thư vào tay cô và vùng chạy. Đây là lá thư tỏ tình dài đến bốn trang giấy. Minh được gọi là con chim bé nhỏ. Trong thư anh trích dẫn rất nhiều thư tình, công phu như một bài văn bình giảng của học sinh cấp ba. Minh gọi ca tốp con gái lại cùng đọc họ cười rinh rích suốt buổi. Rồi các cô nhìn anh con trai kia nhấm nháy nhau, vừa ngâm nga những câu thơ tình trong thư. Thật là một cuộc thăm dò tai hại! Nhưng Minh cũng phải hứng chịu một hậu quả do mình gây ra, là đám con trai gọi cô là Minh ruột ngựa, Minh tồ từ đấy.

- Anh vào đây. Thật may thầy u em đi bán lợn chưa về. Anh ngồi xuống!

Minh đẩy vai Tùng vào nhà, giọng vẫn sồn sồn quyền biến. Tùng bỗng giật mình khi thấy một lưng áo có những chấm hoa xanh thon ông đang ngồi quay mặt vào trong. Minh mở các cửa sổ cho sáng. Những đồ gỗ trong nhà đang ngả sẫm trong bóng chiều. Cũng là gia đình phong lưu. Đủ lệ bộ nhà ngói, sân gạch, tủ ly, giường mô-đéc. Có điều thầy u Minh chỉ là một họ nhỏ trong làng, ở hiền gặp lành mà có bát ăn bát để, chứ chưa bao giờ nhà này có chức tước, có tí chính trị gì. Nghĩa là từ đội phó sản xuất đến chân đảng viên thường cũng không. Minh liên tục ở trong ban chấp hành chi đoàn, là cảm tình đảng đã mấy năm nay, nhưng chỉ ở mục cảm tình chung chung thế thôi, chứ vào được đảng chắc còn tướt!

- Anh ngồi xuống - Minh nhắc- rồi cô ngồi xuống đi-văng cạnh Đào, kéo Đào quay lại. Đào gạt tay Minh, vẫn quay mặt vào tường, lặng thinh như không có sự hiện diện của cái người ấy. Bây giờ người ấy vô nghĩa đối với ta!

- Anh có biết từ chiều đến giờ người ta nói dăng dăng cái gì không? - Minh bắt đầu hỏi cung - Người ta bảo hai anh lính hết thời, Chính - Tùng đang liên kết với nhau để đảo chính tất cả những người đang nắm quyền ở đây! Bất kể anh em trên dưới, lật hết? Vứt xuống sông xuống biển! Chỉ có ta đây mới đích thị là đang viên, còn là gia công hết, dõm hết? Sao mà liều lĩnh thế anh tồ ơ! Rồi xem anh lật người ta, hay người ta lật anh! Hai người thì bõ bèn gì. Không khéo chỉ đêm nay đêm mai là anh bị ném xuống ao xuống hồ? Anh có biết trước ai ném ông Tám thợ cạo xuống ao không? Chẳng có ma mỗ nào hết, đấy là ma người, ma sống! Thôi việc này chỉ thông báo cho anh biết thế mà liệu. Đây là quần chúng chẳng dám tham gia vào công việc của Đảng! Nhưng còn việc này thì tôi phải hỏi tội các người! Đào, quay lại đây! Nghe đây. Tại sao các người yêu nhau mà dẫu tôi? Trong lúc tôi không nề hà các người chuyện gì. Nếu hôm qua cái Mai nó không hỏi, không nói, thì tôi vẫn chưa hay biết tý gì. Giỏi! Yêu nhau rồi bây giờ chán nhau mà con này không được biết gì hết! Các người coi thường tôi khinh tôi! Sợ tôi bắc loa thông báo cho cả làng à? Hay sợ tôi phá? Hả, hả? Các người không tốt!

Minh bỗng ôm mặt khóc nức lên. Đến nước này thì cả Tùng và Đào đều bất ngờ, hoàn toàn không dự kiến! Đào quay lại luống cuống ôm lấy vai Minh. Mặt cô vẫn lạnh băng, không ngó ngang gì đến Tùng.

- Thôi Minh. Tao xin mày. Bây giờ còn có gì mà nói! - Giọng Đào khô khốc. Tùng lời của cô như xát ốt vào lòng Tùng. Chính Đào cũng vừa bị Minh điệu đến đây để hỏi tội!

- Nhưng tại sao mày giấu tao? Mày tưởng tao không giúp gì được mày à? - Minh vẫn ôm mặt nước nở đầy hờn giận.

Tùng gãi gáy, tự động rót nước uống, hắng giọng lấy đà, rồi nói thật chậm để trấn tĩnh lòng dạ đang rối lên bời bời. Tùng không ngờ các mũi tên đã chĩa vào mình tua tủa!

- Anh nói với Minh điều này nhé. Đừng nghĩ anh coi thường Minh. Anh thì còn dám coi thường ai? Nhưng đúng là anh chưa hiểu Minh, thế thôi. Còn chuyện đấu tranh ở chi bộ, anh với ông Chính hoàn toàn không phải vì cá nhân. Anh đã nói ngay với mọi người là anh không có tham vọng thay thế, chiếm quyền ai. Công việc ở đây tốt nhất hãy giao cho những người không có quan hệ phức tạp về gia đình họ mạc, dám nói thẳng là chỉ mong địa phương ta rũ bỏ hết những chuyện linh sinh cá nhân để thực sự có đổi mới. Nhưng mới thế đã bị xuyên tạc rồi! Đã bị người ta tung dư luận để cô lập rồi! Anh biết dám nói thẳng ở đây là chọc vào tổ ong. Nhưng đến nước này thì anh với ông Chính sẽ không nhân nhượng đâu, quyết làm cho ra mọi nhẽ! Vẫn không phải là không có người ủng hộ. Lại có cả một tổ công tác của huyện trực tiếp chỉ đạo, không thể xuyên tạc được. Và rồi khi đã rõ trắng đen thì anh sẽ ra đi! Để mọi người thấy là anh không mong kiếm chác gì ở đây hết!

- Thế anh đi đâu? - Lại đến lượt Minh sững sốt.

Đào thấy Minh đã hết nước nở, liền đứng dậy định ra về để chứng tỏ là ta với người ấy không còn chuyện gì để nói nữa. Nhưng nghe Tùng nói vậy chính Đào cũng hơi sững ra.

- Đào ngồi lại cho anh nói một chút, rồi thì mỗi người một nơi, không còn điều kiện để làm phiền nhau nữa đâu! - Tùng nói thật điềm tĩnh và chủ động.

Minh kéo Đào ngồi xuống. Vẫn khuôn mặt bầu dục đẹp như vẽ, da trắng hồng, đôi mắt trầm buồn. Bây giờ tất cả trở nên xa xôi với Tùng lắm rồi. Đến nước này thì anh thấy là mình cần đi khỏi đây! Không phải là đi làm vương làm tướng gì, mà đi lao động thôi. Thủ trường cũ của anh hiện đang ở ban tuyển sinh người đi lao động nước ngoài. Ông ấy báo hiện giờ có đợt đi Tiệp, đi Đức, lần sau đi Liên xô Anh không cần kén chọn, vì không phải đi để mong làm giàu, có chi làm giàu thì ở ngay đây cũng làm được. Như anh Giang trên Xóm Đầu Cầu cùng đi bộ đội với anh về đây. Bỏ cả sinh hoạt đang để quyết làm giàu. Vì anh ấy hận là mình lên biên giới trực chiến bốn năm để vợ con cứ phải chịu nhà rách vách xiêu. Năm vừa rồi chỉ qua một năm trồng cà chua và su hào bắp cải, mà anh ấy đủ tiền làm nhà mái bằng và mua xe cúp. Vì anh ấy đánh trúng chỗ yếu là dân vùng này chỉ quen thâm canh lúa, còn tất cả ra chợ. Nông dân mà phải thường xuyên đi chợ mua rau. Vừa rồi nhà anh Giang trở thành một cửa hàng cung cấp rau cho cả vùng này đông đến mấy ngàn người. Riêng anh lại nghĩ khác, muốn góp phần thay đổi không khí ở làng ở xã, nhưng lại bị hiểu lầm, bị bẻ cong đi. Cả đến Minh và Đào cũng cho là mình ham hố, là mưu mô muốn đảo chính! Vừa qua Đào đã hiểu sai anh. Khoan, cho anh nói hết đã. Như cuộc họp hôm trước, thấy ông Phúc, ông Thủ cứ xoay nhau về chuyện đơn từ kiện cáo, anh đã ngờ có cái gì không minh bạch, cho nên tối ấy quyết định đến muốn gặp bá hủi cụ thể để hôm sau nói tuốt ra cho hai ông hết trò. Nhưng Đào đóng cổng không cho anh vào! Nhiều người hiểu sai thế, thì còn ở đây làm gì!

- Thế tức là anh đi lao động xuất khẩu? Như anh Dinh nhà Đào, như anh Quang con ông Dinh chứ gì? Trước nữa là ông Quản Ngự xuất khẩu sang tới cả Tây cả Pháp, cạp được mấy cái răng vàng giả rồi lại bò về đây? Em nói thật, Đào đừng giận tao, như thế cũng là đi làm thuê làm mướn chứ bấu gì! Còn anh thế là anh chạy trốn! Đấu tranh tránh đâu mà? Tránh đến mức phải bỏ làng bỏ nước để thoát lấy thân! Thế mà em cứ tưởng anh gan lắm kia?

Đào bỗng đứng bật dậy, mặt bỗng hơi tái đi, mắt chớp chớp. Đào đang nhớ tới lời chú Thủ hôm trước, rằng cái chết của bà Son có sự đùn đẩy của họ hàng nhà Vũ Đình. Nếu vậy thì không thể thiếu được vai trò của người ném đá đầu tay này? Đào quay lại Minh cố dẫn giọng:

- Thôi tao về Minh à - Rồi cô nhìn thẳng vào Tùng cặp mắt sáng đến chói chói - Chuyện đã qua, xin anh đừng nhắc lại! U tôi xấu số phải chết oan chết ức nhưng tôi không cho phép ai được xúc xiểm! Tôi căm ghét sự giả nhân giả nghĩa!

Những lời cuối cùng Đào như muốn thét lên. Còn Minh thì kêu to kinh hãi:

- Kìa Đào mày nói cái gì thế? Khoan đã, ở lại đã. Minh quay sang chơi với giơ tay định kéo Đào lại, nhưng Đào đã dùng dùng bước ra hiên, vội vã về thẳng. Đôi vai thon tròn đang rung lên.

Còn lại hai người ngồi lặng im. Lúc sau Minh quay lại nói gần như thầm thì:

- Anh định đi thật sao? Chả nhẽ ở đây không còn ai hiểu anh không còn ai xứng đáng để giữ anh ở lại?

- Thì anh vừa nói đấy. Sao Đào lại căm thù anh đến thế nhỉ?

- Nó đang có nhiều chuyện bức bối nên nghĩ quẩn. Lúc này em cũng quá lời với nó.

Hình như có ai đang xúi bẩy Đào điều gì - Tùng lẩm bẩm với sự bứt rứt. Rồi thấy Minh đã đến đứng sát đằng sau anh, cảm được cả hơi thở của cô. Tùng quay lại và anh bỗng sững sờ trước gương mặt đang bừng sáng, cặp mắt một mí ngược lên đen tròn như đôi hạt nhãn nhìn đắm đuối bảo dạn đến không còn biết xấu hổ là gì. Tất cả thần sắc Minh đang hừng lên như lửa trước mặt Tùng. Cô bỗng trở nên xinh đẹp và lôi cuốn lạ lùng. Có một sợi dây bỗng run lên trong người Tùng. Cả hai chột cùng ngỡ ngàng và cùng hoảng hốt như có một cái gì sắp bắt ngòi, nổ tung Thì thật may, hay thật rủi? Bỗng có tiếng léo nhéo ngoài cổng, rồi thằng em trai của Minh, cũng sắp tuổi thằng Tú nhà Tùng, lừa trâu về, tay xách lồng thòng một xâu cá trê còn ươn ướt.

Tùng đứng dậy. Minh vẫn nhìn đắm đắm nói như hụt hơi:

- Anh về đi. Anh còn muốn gặp em nữa không?

Hai mươi lăm

Khi Đào vừa đi như chạy khỏi nhà Minh một lúc, thì bỗng một hồi thông báo tang phía cuối xóm vang lên. Những tiếng thùng thùng cốc cốc đâm xuyên vào bóng chiều đang nhá hơi sương xanh mờ ngang thân tre. Mọi hoạt động tất bật của ban ngày vừa lòng lại, thì hồi trống thông báo về cái chết bỗng làm cho người ta sửng ra, rờn rợn cả chân tóc. Những tiếng nháo nhác hỏi nhau:

- Ai lại ấy thế? Sao lại báo lúc trời đi ngủ này? Hỏi chuyện nhau mãi mới vỡ lẽ, thì ra cô thống Biệu vừa đi được chừng nửa tiếng. Mọi người lại càng chắc chắc đánh lười thán phục khi nghe cái cách cô đi thật đúng là con thân cháu thánh. Chính lúc ở ngoài Đồng Chùa nổ ra cuộc tranh giành đất cát đến mức đôi bên vác gậy phang nhau chan chát như trâu húc, thì cô thống lúc đó đang nằm ở trong buồng ngang người đắp chiếu chăn đơn vì cô thấy khó ở từ lúc trưa. Nghe thằng Hữu cháu đích tôn phòng mồm trợn mắt kể lể về cuộc giao đấu cực kỳ ở ngoài đồng, cô lắc lắc mái đầu bỗng gáo nói rất tỉnh táo: Đấy, có đúng là ma sống nổi lên thì chẳng có bùa ngải nào trị nổi, phải không nào? Bùa ngải chỉ yểm được ma chết, chứ ma sống thì chịu! Rồi cô sai bà Thành là con dâu cả đi hái lá hương nhu và ngải cứu về nấu một nồi nước lớn để cô tắm rửa, thay đồ, rồi cô gọi ông Hiến tức anh ruột chủ nhiệm Lê Văn Vinh, là trưởng nam vào dặn dò. Ông Hiến vội vã giục con đi gọi chú Vinh tới. Khi con cháu đã tề tựu đông đủ quanh giường, cô thống giường cặp mắt bạc mờ nhìn khắp lượt tỏ ý mãn nguyện. Cặp môi mỏng ăn trầu cắn chỉ khẽ mấp máy, nhưng đã không ra tiếng. Cô giơ tay lên bắt chuồn chuồn, rồi bỗng chơi với hững hốt đổ xuống. Cô thoát tục, hiển thánh! Người cao niên nhất cuối cùng của làng chuyên sống bằng nghề yểm tà trị quỷ có tới non non một thế kỷ, nhưng bây giờ phải tự nhận là hết phép, là bất lực trước những con ma sống đã chính thức vĩnh biệt Giếng Chùa! Chim chết để lông, người chết để tiếng, cô thống hồi! dầu cho cô được mát mẻ nơi chín suối, và xin cô hãy rộng lượng chín bỏ làm mười đừng quên phù hộ độ trì cho bà coi dân làng sinh sống ở cái thế đất có vượng nhưng nghịch này!

Mà nghịch thật Đào vừa về đến nhà đã thấy ông Hàm, Thủ, Cao và kỳ lạ không? Cả chị Bé đang ngồi quanh sa-lông giữa nhà với vẻ rất trang nghiêm. Tất cả như đang chờ đợi Đào. Thấy Đào về, Thủ ra hiệu bảo Đào vào nhà. Đào bỗng sợ sệt khi nhìn mặt ông chú không hiểu sao lại xanh tái như đang ốm. Thủ nói:

- Cái Đào về sau chưa biết chuyện, nghe chú nói lại đây. Bên cánh nhà ông Phúc đang bịa chuyện vu khống ta để muốn hạ nhục tất cả ai là đảng viên trong họ nhà ta vào ngay buổi họp ngày mai, ngày kia. Mấy hôm nay cả họ nhà ấy hoạt động ráo riết để lật ta. Nó lợi dụng mọi sơ hở của anh em xa toàn bên ta để lôi kéo, kích động, để chia rẽ nội bộ. Vì thế mới có chuyện vừa rồi lão Định mời bác Khừu vào quán bà Lợi đãi rượu với cỗ cánh gà. Rồi đám đàn bà nhà ấy lân la làm lành với bà Cả, với vợ chồng cô Cành. Nó đang rắp tâm khơi dậy cái chết của bà Son và tìm mọi cách xúi bẩy người trong họ ta tố nhau để làm to chuyện lên. Quân này thâm hiểm mưu mô lắm chứ không vừa! Thế thì ta cũng phải có cách để bắt nó câm họng lại!

Lúc này mỗi người mỗi việc, cất nhắc chân tay lên!

Giọng Thủ đã rin rít lại, mặt anh càng tái đi, khoé miệng giật giật. ấy là anh chưa muốn nói hết những tin tức mà Cao vừa cung cấp về lá thư của tên khốn kiếp nào gửi cho Tùng và ông Chính kia. Lúc chiều Thủ định hỏi Tùng về nội dung lá thư ấy. Bây giờ Cao cho biết, Thủ đã thấy cuống. Phải tìm mọi cách dập ngay! Dập ngay!

Thủ rót nước uống, bàn tay khê run run. Mấy người đều cúi mặt xuống bối rối. Cả ông Hàm cũng ngồi thuôn ra, thất sắc Không biết ông đang nghĩ về cái chết của người vợ đẹp, hay đang tính mưu tính kế để phạt tình địch.

Thủ nhìn quanh một lượt phân công:

- Giờ cái Đào nghe anh Cao nói một số việc cần làm ngay tối nay. Hai đứa xuống dưới nhà nói chuyện để ở đây ta bàn việc khác.

Rồi Thủ quay sang chị Bé vẫn ngồi thu tay vào bọc mặt cúi gằm, đôi bàn chân vừa to vừa dày cứ di di trên nền gạch. Dạo này chị hoàn toàn tốt tươi trở lại. Người xõ ra béo lẳn, da dẻ nhẵn nhụi, tóc búi lên gọn gàng. Đây là lần đầu tiên chị giáp mặt với Thủ, người mà chị biết đang có quyền cao nhất xã này. Mỗi lần Thủ sang đây, mới nhìn cái dáng cao ráo của anh từ xa, chị đã vội vàng linh ngay. Thảng hoặc bắt buộc phải giáp mặt, thì chị nhìn cụp xuống, miệng lí nhí chào ông ạ!. Rồi vội vã kiếm việc đi làm ngay. Lúc này thấy Thủ, Cao đến, chị liền ra vườn tưới cây, chỉ lảng lạng nhổ cỏ, té nước sẽ sàng ngay đầu hồi nhà, tai động lên nghe ba người bàn những biện pháp cứu nguy trước một tình thế khẩn cấp. Vốn sẵn là người khôn ngoan thính nhạy, nên bây giờ chị đã biết được những nét lớn trong nội tình nhà ông Hàm. Bởi thế mặc dù nghe họ nói chùng chằng đứt nối, nhưng chị vẫn biết được họ đang lo lắng cái gì, muốn làm cái gì, muốn làm cái gì. Cho nên thấy cả ba người đàn ông cùng ngồi thừ ra, thì chị rửa chân tay, rồi đi lại bồn chồn ngoài sân một lúc. Rồi chị tự khuyến khích mình cứ bạo lên! Cứ liệu lên! Như chị đã liều và đã thắng ông Hàm. Bây giờ thì cái cơ thể trường túc cứ rùng rục, cộng với cái máu liều rùng rục của chị đã buộc ông Hàm chắc lắm rồi. Theo lệ cứ cách một hai đêm, về khuya khuya, hễ nghe tiếng lạch cạch mở chốt cửa ngách của nhà ngang, là chị đã choàng dậy, ăn mặc phong phanh đại khái, ra đứng sẵn ngay ở bậc cửa. Khi cái dáng to ngang của ông Hàm vừa lách vào, chị đã ôm choàng lấy ông. Rồi với hai cánh tay săn chắc quen làm những việc thổ mộc, chị bế xốc ông đặt vào long sàng của chị nồng ấm mùi chăn gối. Chị vừa cọ bộ ngực với hai quả dừa căng mọng vào tảng ngực săn chắc của ông, vừa vuốt ve ông vừa run sê sê lẫn cả tiếng khóc rấm rức vì sung sướng. Tay chị nhanh chóng trút bỏ xống áo trên người ông, nâng ông lên, giúp đỡ ông làm phận sự. Ngược hẳn với khi chung đụng với bà Son, ở đây ông Hàm cứ nằm ườn người một cách cao giá và tỏ ra rất thích thú khi được chị nâng niu hướng dẫn kiểu một gã trai tơ lọt vào tay ả nạ dòng. Bây giờ chị ngại nhất, sợ nhất không phải là cô Đào sắc sảo nữa, bởi chị đã có chiếc lá chắn là người đẻ ra cô Đào kia! Người chị ngại nhất bây giờ là em ruột ông Hàm, con người danh giá của họ nhà này. Thì đây là dịp may để người ta phải biết đến mình! Và chị đã rụt rè bước lên thềm, bối rối nhìn Thủ, khoanh tay nói cung kính:

- Dạ thưa ông, em muốn được giúp ông, muốn được giúp gia đình ông Hàm tai qua nạn khỏi ạ!

Thủ giật mình ngừng lên. Anh khẽ cau mày. Quay sang ông Hàm, thấy ông trưởng họ bỗng đỏ mặt lúng túng thì Thủ nhợt nhợt ra tất cả. Anh dịu giọng nhưng mặt vẫn rất nghiêm:

- Chị vào đây.

Khi chị rón rén đi vào, vừa ngồi mớm xuống ghế, mắt vẫn nhìn xuống Thủ đã nói:

- Chị bảo chị giúp được chúng tôi? thế chị định làm thế nào?

Chị Bé nói run rẩy:

- Dạ thưa ông, em đã học được phép hù hồn gọi vía của cô thống! Nếu muốn biết trắng đen, phải trái thế nào, thì sang tháng cúng 50 ngày bà nhà em sẽ gọi hồn bà về cho các ông hỏi chuyện! Những điều mù mờ khuất tất chỉ dấu được người sống, chứ không thể đánh lừa được người chết ạ! Vì người sống còn vương cái xác dày quá, thế mới có câu người trần mắt thịt! Chứ người chết chỉ còn hồn thanh nhẹ, đã hết mọi bao bọc, nên lúc nào cũng thông sáng như đèn! Nhưng trước mắt với những người đang gây phiền cho các ông, em cũng sẽ có cách để họ sẽ chùn tay!

Nghe tới đây, cả hai anh em ông Hàm, cả phó ban công an đều sống người. Chưa ai kịp nói gì, còn đang ngồi nghiêm trọng như tượng, thì chính lúc ấy Đào về. Câu chuyện tạm dừng. Cả bốn người ngẫm đồng tình rằng không nên cho Đào biết những điều họ vừa bàn. Bây giờ Thủ lại hỏi tiếp:

- Thế chị định làm thế nào?

- Dạ thưa ông ngày mai là đám tang cô thống, đấy là cái rui nhất gia đình cô thống. Nhưng với hai ông bên này lại là cái may, cái được đấy ạ! Ngày mai em xin phép hai ông cho em được đến viếng cô thống. Em sẽ ở đấy đến văn đám. Chờ đến lúc gia đình đốt tuần hương cuối cùng đưa tiễn cô, em cũng sẽ dâng một thẻ hương tạ cô cho em ăn lộc thánh. Chính lúc ấy là thời khắc cô đã hoá vào em. Có vía cô che chở, em sẽ nói vài câu phán truyền có lợi cho hai ông! Em biết mình nói lúc thường thì chả ai thèm bỏ vào tai, nhưng lời lúc ấy là lời thánh, thánh đã căn thì người ta không dám coi nhờn đâu ạ!

Mắt Thủ đã chùng xuống, cái nhìn dịu lại. Đúng là cái may đã bất ngờ rui vào tay anh rồi! ở đây người ta vẫn trọng luật âm lâm. Chính vì chẳng biết nó thế nào nên người ta hãi. Thế thì tội gì ta lại không nắm lấy thứ vũ khí vô hình ấy. Nhưng tất nhiên ta không thể tin vào một thứ, cứ phải âm dương kết hợp! Thủ nói giọng trầm trầm gần như giải bày:

Nếu chị làm được như vậy thì tôi có lời mừng cho chị. Từ hôm chị đến giúp gia đình bên này, tôi thấy chị là người tháo vát, biết làm ăn, biết xoay xở. Còn gia đình chúng tôi đang có một số khó khăn như chị đã biết, nếu chị đỡ được phần nào thì đó là điều tốt cho chúng tôi, mà cũng là tốt cho chị.

Chị Bé bây giờ mới ngược lên với bộ mặt rưng rưng đến sắp oà khóc. Bởi con người cao sang nhất của họ nhà này, người mà mới thấy bóng từ xa chị đã phải tránh mặt. Vậy mà bây giờ ông ấy đang khen chị, đang nói với chị những điều sâu kín trong gia đình họ mặc cho chị nghe. Mặc dù ông ấy không nói tuột ra thì người khôn bao giờ chả ăn nói nửa chừng, nhưng như thế chả phải là lời hứa đó sao? Rằng nếu chị san sẻ được cái gánh nặng này, rằng nếu chị xoay chuyển được tình thế, thì cánh cửa để chị bước vào làm thành viên của họ nhà này chắc chắn không phải chỉ là cánh cửa tối lù mù mà đêm đêm ông Hàm vẫn lén vào như một kẻ trộm là kia! Lạy trời lạy phật! Cửa phúc của người đã mở then trước mắt con rồi! Lộc thánh sắp rơi

vào áo con! Chị Bé nhìn Thủ nói ghen ngào, sống mũi của chị đã cay như ăn hành sống:

- Dạ thưa ông, mong hai ông cứ yên tâm, em sẽ cố gắng hết sức để giải cơn hạn cho hai ông. Ngày mai khi đồng nhập, lời của em chỉ ám những người ngoài dòng họ. Còn những người trong họ thì chờ đến hôm nào cúng 50 ngày bà nhà. Hôm ấy em sẽ nhắc mẹ con bà Cả đừng để ai xui đại?

Hai anh em ông Hàm đều ngồi im lặng. Im lặng là một cách đồng tình. Thủ đã đồng tình để cho người đàn bà mà mấy hôm trước anh vẫn gọi là con mẹ ăn mày dùng cái chết của bà Son để giải hạn cho mình! Ở nơi chín tuổi bà Son có thiêng chẳng tá! Người đời vẫn nói Nghĩa tử là nghĩa tận, nhưng nào đã tận! Người sống kẻ chết còn nặng nợ lẫn. Hạn là vì vậy nên bà Son cũng thể tất cho anh em ông Trình Bá phải mượn cái chết của bà vào việc âm trị dương cũng là cực chẳng đã. Mà cực thật, đường đường mang hùng khí cúng hổ thần, nhưng lần này hổ lại núp sau bóng thỏ? Để cho đại an, nên hai anh em nhà Trình Bá phải núp sau hai cái bóng của đàn bà. Hai bóng nhưng là một sống một chết, một người lột ma! Mà ngay cái người đang sống cung phải nói tiếng ma, mượn danh ma, tức là một người nửa sống nửa chết, vật và vật vờ. ầy vậy mà anh em ông Hàm phải nhờ vả đấy!

- Trước mắt chị hãy lo việc cho ngày mai, còn việc tháng sau rồi sẽ liệu - Thủ nhìn chị Bé nói khề khàng.

Chị Bé lại thưa:

- Dạ, ông dạy phải ạ.

Giữa lúc ở trong nhà chị Bé hứa giúp anh em ông Hàm qua cơn hạn với khí sắc bừng bừng quả quyết, thì ở ngoài đầu hồi nhà, khi nghe Cao nói:

- Chú Thủ và anh đã bàn rồi, tý nữa Đào hẳn thẳng Tùng ra cái chỗ mà hai người vẫn hẹn hò nhau để người nhà ta gặp nói chuyện. Thôi đừng thanh minh giải thích gì, chú Thủ và anh đã biết cả rồi! Đây là việc hệ trọng, việc chính trị, chứ không phải chuyện tình yêu vớ vẩn. Cuộc nói chuyện này có cả Đào ở đó. Rồi nếu hai người muốn yêu nhau, muốn lấy nhau cũng không sao, Chú Thủ sẽ dàn xếp với bác Hàm để bác không cản trở. Nhưng muốn được như thế thì thẳng Tùng phải chấp nhận một số điều kiện. Những điều kiện này là có lợi cho cả hai bên. Thôi cứ thế nhá, đừng nói gì với bác Hàm vội. Khi hẳn thẳng Tùng cũng không được nói là có người của họ nhà ta đến gặp.

Vừa dứt lời, Cao quay vào nhà ngay. Mặt Đào vừa đỏ lựng lên, môi lại tái mét đi. Rõ tội con bé Hoa, vừa nấu cơm dưới bếp, vừa lăm lét nhìn lên cứ như gà con thấy bóng quạ bóng diều. Ở đầu hồi nhà, chị Đào của nó vẫn ngồi thừ ra trông đến đại cả người. ầy là Đào đang hoảng lên khi nghĩ đi hẳn Tùng thế nào đấy! Mình vừa nói như chan tương đổ mề vào anh ta!

Hai mươi sáu

Giữa lúc Tùng đang được người ta sốt sắng đưa ra tính toán như vậy, thì bây giờ Tùng mới chệnh choáng về đến nhà. Không rượu không chè, nhưng đầu óc Tùng đang bàng hoàng ngơ ngẩn về cuộc họp đã bị phao tin, bị xuyên tạc, về ánh mắt bùng cháy và những lời hào hển của Minh. Bà Sang đang sẩy thóc quền quẹt ở góc sân, vừa thấy con trai về lên ngừng tay quay lại. Rõ ràng là bà đang rất sốt ruột chờ Tùng. Bà nói giận dỗi, đó là cách phản ứng của bà từ khi Tùng đã đủ tư cách làm chủ gia đình:

- Cả làng người ta đang bàn tán ầm lên đấy! Lúc này dưỡng Tính, dưỡng Định gặp tôi cũng than oán về anh đấy! Anh với ông Chính liều liệu bàn nhau mà có lời xin với người ta! Dù có sai có xiếc gì thì cũng là bậc cha, bậc chú. Nhiều việc còn dính đến cậu Phúc ngày cậu còn làm chủ nhiệm, chả nhẽ anh cũng coi cậu Phúc là người dưng nước lã? Ai làm cũng phải có đúng có sai, nắm tay làm sao được cả ngày?

Thế là lực lượng ngăn cản, chống đối đã xông vào tận nhà mình rồi! Tùng đã muốn nổi cáu, thì bà Sang lại tiếp:

- Ngày mai có đến mười nhà họ mang cày, mang cuốc ra làm ở Đồng Chùa, anh đừng có bóp chộp rây vào. Trên xã đã có ông Thủ, ông Sửu, ông Vinh, công an đã có anh Cao, giải quyết, thế nào là mấy ông ấy phải lo. Anh cứ tránh ra, không thì đầu chẳng phải lại phải tai!

Tùng giật thót người. Thì ra có một cuộc giành lại đất thừa tọc đất hương hỏa mang tầm cỡ bạo động của dân chúng đã được chuẩn bị chín muồi lắm rồi! Tùng định nói con sẽ báo ngay cho ông Thủ, ông Xuân Tươi và tổ chức lực lượng dân quân để sẵn sàng giải tỏa! Nhưng như vậy nhất định bà Sang sẽ ngăn con trai bằng cách khóc ầm lên, đó là thứ vũ khí cuối cùng của bà. Đã hai dân Tùng phải đầu hàng vô điều kiện khi bà dùng thứ vũ khí đó.

Tùng lẳng lặng ra giếng tắm. Dưới nhà bếp, Mai vừa nấu cơm, vừa riu ran thông báo một chuyện lạ: ấy là cái nhà chị Bé làm thuê ở nhà ông Hàm, tuần trước hai chị em Đào Hoà và cả ông Thủ định đuổi chị ta đi, nhưng chị ấy cứ lì ở lại. Vừa lúc chiều tối khi nghe trống báo tang cô thống Biệu chết, thì ta liền tuyên bố ráo hoảnh là cô thống đã bàn giao công tác cho chị ta. Bây giờ phần âm ở cả vùng này là do chị ta trụ trì, tức là tương đương với ông Sửu, chủ tịch đấy! Bà Lại, mẹ ượng, là chị em thúc bá với ông Hàm, vốn cũng là người đa nghi nhiều sự, ra điều không tin mới hỏi vặn vẹo, thế là chị Bé vào nhà ngang xách chiếc bị cói lúc nào cáng đặt trên đầu giường ra. Trong ấy cất một chiếc bát hương to dùng bằng cái nồi ba. Đó là chiếc bát hương có xung quanh vẽ những hình long ly quy phượng còn đẹp cha bố hơn cả ảnh màu! chị ấy bảo thần sắc của các ngài ngự cả trong đó. Cần gì đốt hương lên khấn, thế là các ngài sẽ phù trợ. Bây giờ anh em nhà ông Hàm kiêng chị Bé ra mặt. Ai hần hơi tử tế với chị ấy, thì chị ấy là người, còn nếu Sừng sủa lên định chèn ép thì chị ấy biến thành ma. Giờ có thống Biệu chết thì ai còn trị nổi ma? Chả biết ma thật hay ma giả. Người ta đang tán là có khi con ma này đang phải lòng ông chủ nhà! Hí hí!

- Kệ người ta, đây mồm đây miệng lại - Bà Sang đe con gái.

Thằng Tú phụ họa với Mai:

- Thế là chị ấy đã nắm vững phương châm một tắc không đi, một ly không rời và dùng chiến thuật đánh đổ từng bước, đánh lui từng bộ phận, tiến tới làm chủ hoàn toàn tình thế của chiến tranh nhân dân đấy!

Chị em Mai cười rúc rích. Câu chuyện Mai vừa kể là diễn ra trước khi Thủ và Cao đến nhà ông Hàm. Khi anh em, chú cháu Thủ Cao, Cao Thủ đến để bàn công việc tối nay và ngày mai là chuyện tuyệt mật không thể có mặt bà Lại, mẹ ưởng, tính nết hay lanh chanh bép xép ngồi đấy được.

Tùng vừa dội nước, vừa nghe Mai kể chuyện cũng phải cười thầm, nhưng trong lòng thấy nhói một cái như chính mình cũng bị động chạm. Thật đúng là tai vách mạch rừng. Từ chuyện xó nhà góc bếp của dân, đến những vấn đề ai là bí thư Xuân Tươi vẫn gọi là rất tầm cỡ của chính quyền, của Đảng, chỉ nhoáng một cái là đã loang ra khắp làng. Thế này là Dân biết, dân làm, dân bàn, dân kiểm tra đấy!

Mai vừa dọn cơm ra hiên gạch, thì bỗng con vện sửa học ngoài ngõ. Cô chạy ra, rồi lại quỳnh uyển vào ngay. Đến gần bên Tùng đang thắp cây đèn ba dây, Mai nói nhỏ:

- Cái Minh nó đang chờ anh ngoài cổng?

Thấy Tùng chợt biến sắc mặt, Mai quay đi, khe tùm tùm tinh quái. Ông cà tằm này trông lờm chờm thế mà nhiều cô xin chết gớm nhấy! Bởi Mai vừa thấy Minh có cái gì khác lắm. Mặc dù vừa thấy Mai chạy ra, Minh vẫn nói giọng ba toác: Bảo lão anh mày ra đây nhận lệnh, mau!. Nhưng mặt Minh lại bối rối thế nào. Đôi má bánh đúc chợt đỏ ửng lên. Được, con tồ này rồi tao sẽ hỏi tội sau! - Mai thầm nghĩ. Mai và Minh cùng lớp tuổi.

Tùng mặc vội quần áo dài, đi ra ngõ. Trăng giữa tháng sáng rời rợi, nhưng lối ngõ vẫn tối thẫm vì những ngọn tre ngả rợp. Tùng đang nhìn nghiêng ngó, thì tiếng Minh nho nhỏ mãi phía trước, dưới lùm cây muồng muồng:

- Anh Tùng, em đây.

Minh đứng, tay vò vò chiếc lá. Cô mặc chiếc áo phong ngắn tay màu nồn chuối. Dưới ánh trăng lổ đổ chiếu qua kẽ lá Tùng vẫn nhìn rõ cặp mắt một mí đang sáng lấp lánh.

- Em mang lệnh mới đến cho anh đây - Minh khẽ cười - Nhận lệnh rồi phấn khởi mà giữ vững vị trí chứ không được đào ngũ đâu nhá? ở đây không thiếu những người tốt, những người vững vàng. Nhưng anh phải biết tin, biết quý người ta, thì người ta mới ủng hộ, mới bảo vệ anh. Em báo chỗ anh biết, lúc này em thấy ông Tính dượng anh với ông Thủ đứng nói chuyện rì rầm ở cạnh Đầm Cò kia kìa. Trông nghi lắm! Hai ông này vốn có khoái nhau đâu!

Tùng bắn người lên, nói xen vào:

- Họ định liên minh ma quỷ gì đây! Nhưng anh vẫn chưa hiểu Minh định nói gì.

Minh càng cao giọng lên:

- Anh thì chỉ hiểu có mình anh thôi! Tự cho mình là hơn người mà? Thế cho nên khi bị phản đối mới định bỏ của chạy lấy người! Nhưng chạy đâu cho thoát, cuối cùng rồi vẫn quay về đây. Thì lúc ấy mọi người nhìn anh thế nào? Hay lại phớt lờ? Lại tụt nữa?

Tùng cào cào mái tóc ướt, cười gượng gạo nên miệng cứ cứng lại.

- Minh nói cụ thể nữa đi, anh chưa hiểu.

Minh bước lại gần. Cái dáng to béo mập tròn và khuôn ngực vun đầy đội kênh cả áo của cô che tối một vạt trắng. Đã thấy cả mùi xà phòng ca-may từ người cô tỏa ra ấm sức, ngây ngây. Con gái nông thôn bây giờ cũng rất sành dùng đồ ngoại, chứ không phải chỉ có lá chanh, lá bưởi.

- Thì bây giờ anh hiểu đây! Cái Đào, anh hiểu chưa? Hay cũng lại bảo không hiểu cái Đào là ai! Cái Đào nó yêu cầu anh hãy ở nhà! Hiểu chưa? ở nhà, không phải trốn đi lao động ở xứ sở nào hết. Và tí nữa nó chờ anh ở chỗ hai người vẫn hẹn gặp nhau! Anh hiểu chưa! Cái Đào nó đang đau khổ. Từ tối đến giờ nó với thầy nó lại nói nhau về chuyện chị Bé. Nhà nó đang nhiều chuyện buồn lắm. Ông Hàm đang dở tính dở nết mất rồi. Người ta đang đồn là ông ấy giữ nhà chị Bé ở lại để thay bà Son. Thế có phải hồn vía vút xuống cống xuống rãnh không! Cái Đào mấy hôm nay cứ khóc luôn. Vừa lúc này sang gọi em đã thấy mắt đỏ mọng lên. Đấy, thù oán nhau cho lắm vào để mà tan cửa nát nhà! Bố con hục hặc nhòm ngó nhau, rách việc quá! Anh ở lại để nó có chỗ dựa. Còn em, anh hãy quên những gì em đã nói với anh. Quên đi, hiểu chưa?

Minh bước lại gần nữa. Bất ngờ cô đưa tay bấu vào bả vai Tùng, cặp mắt một mí càng nhóng nhánh ngời lên dưới trăng:

- Thế là em đã hoàn thành nhiệm vụ của người liên lạc. Anh mừng nhé, sướng nhé! Tí nữa thì mất con cá to! Từ giờ trở đi có chuyện gì không được giấu em, nhớ chưa? Minh lại véo mạnh vào vai Tùng, rồi bàn tay cô rời ra, buông thông, hăng hụt như thừa. Tùng lóng ngóng nắm lấy bàn tay với những ngón múp míp đang nóng râm ran, anh nói nho nhỏ trong tiếng thở hào hển:

- Anh xin lỗi Minh. Em tốt quá, tốt quá. Anh sẽ không đi đâu nữa. Từ giờ có chuyện gì anh sẽ hỏi ý kiến em.

Hai người nhìn nhau thật gần, bối rối. Đôi mắt Minh lại bạo dạn nhìn hút vào Tùng không chớp, long lanh như cười như khóc. Cái vẻ hoác toác táo tợn bề ngoài chợt biến mất. Cô thôn nữ đang thì căng ứ sức lực chỉ còn cuộn cuộn lên những bản năng trước người con trai mà cô đã thầm ao ước. Toàn thân cô bỗng run lên lấy bầy và, đột ngột cô gái đổ ập vào ngực Tùng. Khuôn mặt tròn vành vạnh của cô vùi vào cổ anh. Tiếng ngàn ngạt thốn thức:

- Anh đã có lỗi gì với em mà xin. Có lỗi với nhau đã tốt! Tùng anh ơi! Anh ơi!...

Vừa gọi chơi với những câu vô nghĩa, Minh vừa nép sát vào Tùng. Đôi vai nở nang tròn đầy cứ rung lên. Mùi thơm của áo quần, mùi của da thịt đầu tóc, mùi đàn bà con gái phả lên đã hun đốt người Tùng, xua tan những ngỡ ngàng sợ sệt. Người con trai. người đàn ông trong Tùng thức dậy. Anh ôm xiết ngang người Minh, chải chải những ngón tay đang nóng căng của mình vào mái tóc bông xộp của Minh. Một mảng gáy trắng như ngó sen, mát dầm ánh trăng khẽ run lên dưới bàn tay mơn man của Tùng. Tùng cúi xuống, vừa áp môi vào đấy thì Minh quay ngẩng lên, mắt lim dim chờ đợi nhìn sát vào mặt Tùng. Môi tìm môi, rồi cùng háo hức dính chặt vào nhau đến nghẹt hơi, đến tắt thở!

Tùng càng ôm chặt toàn thân người con gái đã lả đi, rồi diu cô vào bãi cỏ phía sau bụi muồng muồng. Minh hỏi rên râm:

- Đi đâu? Đi đâu?

Nhưng đôi chân cô lại riu ríu bước theo Tùng không hề phản đối. Vừa ngồi xuống bãi cỏ, bốn cánh tay đã quấn chặt vào người nhau. Tùng kéo Minh nằm ngả xuống. Bàn tay anh vội vã lần tìm khao khát. Đến khi cả cái khối mưng tơ mủm mĩm đã được bóc ra, những đường nét căng mẩy nuốt nà hiển hiện không còn một chút che đậy, tất cả hời hời lên dưới trăng, thì Minh bỗng rùng mình choàng tỉnh. Cô hốt hoảng ngồi bật dậy, nói giọng khô nặc đi:

- Đừng anh, em sợ.

Rồi không để cho Tùng phân bua, cô lại ngã ngời vào lòng Tùng, vùi mặt vào ngực anh, chân tay duỗi dài, mệt mỏi đến lười biếng, giọng thốn thức:

- Sửa quần áo lại cho em. Thế là đủ rồi. Thế là em đã được yêu anh rồi. Chúng mình biết nhau rồi. Em không thể tranh giành với Đào, vì nó đến trước em. Em quý cả hai người. Thôi đứng dậy anh.

Minh kéo Tùng đứng dậy. Hai đôi môi khô khát lại dán vào nhau, cùng vồ vập thêm muốn. Nước mắt Minh bỗng chảy ra lã chã, ướt nhòe trên đôi má tròn căng. Cô kéo tay Tùng lại đang háo hức luồn vào cổ áo mình, nói dấp dính:

- Thôi anh, để em về. kéo em không giữ được mình nữa. Đây là lần đầu và cũng là lần cuối. Không bao giờ được nhắc lại nghe chưa? Anh đi gặp Đào đi.

Minh ôm lấy cổ Tùng, dụi đầu chùi nước mắt vào ngực áo anh? rồi vùng ra chạy lao đi. Miệng kêu ư ư, người cứ như sắp đổ về phía trước.

Tùng đứng thôn ra một lúc mới tan hết cơn mê mẩn! Một con chim lợn bỗng choạc, choạc, choạc kêu một tràng dài như xé lụa, bay vút ngang qua xóm. Chim lợn cũng thuộc họ nhà cú cũng là phái viên của tử thần, đánh hơi người chết rất tài. Nhưng cú lợn háu đói, nên đi ăn sớm hơn cú mèo. Phía nhà cô thống Biểu có tiếng gì thình thình như tiếng đóng ván. Mơ hồ như có cả tiếng khóc. Không còn thiết quay về ăn uống, người đang chộn rộn bàng hoàng, Tùng bước ra khỏi rặng tre. Xóm làng mung lung tắm đẫm trong trăng sương. Thấp thoáng phía trước có mấy bóng người lơ mờ, rồi khuất nhanh vào một bụi duối. Ai như dựng Địch? Ông ấy đi đâu? Trong đó là nhà ông Xuân Tươi, rồi tiếp đến nhà ưởng, anh chàng thiên lôi. Đã mấy lần ưởng nài Tùng dạy cho vài miếng ka-ra-te để làm vốn, nhưng Tùng tìm có lảng. Dựng Địch vào khu ấy có việc gì? Liên minh bàn bạc gì? Hôm trước ông bảo Tùng đóng vai sứ giả đi gặp vợ chồng cô Cành. Tùng chưa nhận, ông đã mặt nặng mặt nhẹ. Nghe nói mấy hôm nay ông có vẻ tất bật lắm. Rồi ông Thủ, ông Tính gặp nhau ở Đầm Cò thật sao? Tùng lại nhớ những ánh mắt của ba ông thường vục nhìn mình lúc chiều ở Đồng Chùa, cứ sáng lạnh những tia hờn giận. Chợt một bóng người cao lóng không từ một ngách nhỏ chui chúi đi ra, tí nữa thì đâm bổ vào Tùng.

- A chú Tùng đấy à? Tớ lại cứ tưởng ả nào!

Đôi bên cùng lùi lại nhìn sững vào nhau. Anh say rượu gặp anh say tình! Cả hai cùng ngơ ngơ như thiếu hồn vía. Tùng dụi mắt, hắng giọng:

- Anh Tám đánh chén ở đâu về đấy? Nhà ông Thó hử?

Tám lé cười khề khề như ếch kêu trong nhà, phun hơi rượu ra nồng nã:

- Ờ, mới làm châu tiết canh vịt ở nhà Thó. Thì cánh áo ngắn không mời nhau còn mong thẳng chó nào nó rước mình!

Tám ghé sát vào mặt Tùng, cặp mắt hiếng lệch như xe sang vành cứ đảo lên trợn trạo:

- Nhưng chỉ sang tháng chờ ngày tốt là tớ khánh thành nhà. Đảm bảo với chú là dinh cơ của mấy anh vẫn được tiếng là máu mặt trong làng chỉ là cái đình ri! Rồi tớ phải lấy lại ruộng ở Đồng Chùa. Cái thừa vành khăn của ông nội tớ từ ngày xưa ấy, mai là phải cày tấp lự chứ không các cha lại sàng sê cho nhau là mất trắng. Tớ đã chuẩn bị lực lượng rồi. Mẹ kiếp, thằng nào muốn chơi thì ban ngày ban mặt giở ra đây, chứ đừng làm cái kiểu giấu mặt như con cu-li đêm hôm trước. Mấy thằng chơi con cứ đợi đấy, ông sẽ làm lông! Tám bước đi, hùng dũng như Đông-kì-sốt sắp sửa giao đấu với cối xay gió.! Miệng vẫn nói lâu bầu. Đây là rượu nói chứ đâu phải Tám nói! Thấp thoáng vẫn có những bóng người ra vào các ngõ, các ngách. Những bước chân lạo xạo trên rơm rạ. Tiếng thì thảo kín kín hờ hờ. Đúng, đêm nay làng xóm có cái gì bồn chồn thắc thỏm lắm. Sống chết, buồn vui, thiện ác... cứ đan vào nhau. Mỗi người có một kế hoạch riêng, gấp rút chuẩn bị, âm thầm mà sôi sục.

Lúc này ở nhà ông Hàm im phăngphắc, cứ tưởng tất cả đã ngủ say. Kỳ thực chỉ có cái Hoa là đang ngủ thiếp đi vì thần kinh của nó quá căng thẳng suốt cả buổi tối. Đào đã đi công việc từ lúc nãy theo chỉ thị của Thủ. Thấy cô chủ đi vắng đã được một lúc lâu, mà ông Hàm vẫn chưa vẫn xuống? chị Bé sốt ruột liền rón rén đi lên, gọi ào ào từ ngoài hiên: Ông ơi! Xuống em hỏi, chị vẫn mở rộng hỏi cánh cửa giữa, chứ không phải mở lén cửa ngách nữa. Khi ông Hàm vừa gù gù bước vào chị đã đổ vào người ông mà khóc thật là mãn nguyện, thật là hả hê. Ông ngạc nhiên hỏi: Sao thế? Chị càng ôm chặt lấy ông mà rên lên nũng nịu: Em mừng vì ông đã tin em, ông Thủ đã tin em. Em sẽ hết lòng. Nhưng bây giờ ông phải bày thêm cho em mai nên làm thế nào để họ phải tin, phải sợ. Lúc nãy em nói cứng với ông Thủ là vì em biết ông có nhiều mẹo! Ông bày mẹo. em đi làm, thì ta chẳng còn sợ ai nữa!. Ông Hàm lại ừm trong cổ, nói âm ỉ; Lý lạng để ta tính! Và trong lúc ông tính, thì chị Bé lại dìu ông về long sàng với những nhịp thở hôi hổi.

Còn Tùng, anh chàng tình si bây giờ môi hoàn toàn trở lại tỉnh táo. Tùng nhắm tịt mai phải báo sớm cho ông Thủ, ông Xuân Tươi biết kế hoạch chiếm đất của dân chúng. Dù chi bộ có phân tâm đến mấy, thì những đảng viên vẫn phải có trách nhiệm không được để cho dân chúng manh động. Tùng vẫn bước hăm hờ. Cánh đồng quen thuộc đã hiện ra trước mắt. Vòm cây nhãn mờ mờ như một dấu chấm phía xa. Lòng Tùng lại cồn lên vừa rạo rức, vừa thấy hối hận về những phút mê cuồng cùng Minh vừa qua. Tùng vuốt lại quần áo bỗng sững cả tay khi hai cánh mũi còn cảm mùi xà phòng thơm, mùi tóc, mùi da thịt của Minh vẫn lan tỏa khắp người mình! Đào có nhận ra không? Vốn là người nồng nhiệt và ích kỷ trong chuyện tình cảm, nếu biết mình đã ấy với Minh, thì không biết những gì sẽ xảy ra? ờ, nhưng sao Đào lại chuyển biến nhanh thế nhỉ? Chẳng nhẽ chỉ vì mình định bỏ đi kiếm ăn ở đất khách quê người mà có sự tác động ghê gớm thế? Phụ nữ thật lạ lùng, vừa cạn cợt như đĩa đèn, lại vừa thăm thẳm như đêm tối! Để cho cánh đàn ông khi thì được tọa hưởng ngời mát ăn bát vàng, khi thì bị cuốn chìm vào đến không còn biết đâu cuối ở đâu mà ra! Nhưng thôi, dầu sao đời ta nổi nào! Cứ tưởng không bao giờ mình đến được chỗ hẹn hò say mê này nữa. Cứ tưởng mình đã hoàn toàn mất Đào, thì đột ngột....

Đã hết con đường sỏi lớn, Tùng dừng lại nhìn trước nhìn sau, rồi sẽ xuống cái hùm ở đầu bờ ruộng để bước lên con đường mương bồi hồi những kỷ niệm của mình. Thì bất ngờ một bóng người từ đồng rạ xếp trên bờ mương phía trước nhảy choàng ra và tức khắc một quầng gì đen thui nháng lên, phóng thẳng vào mặt Tùng! Vừa kêu á một tiếng. Tùng vừa vội đưa tay lên che mắt đã bị cả một bọng tro hắt tối xăm. Tiếp liền một bọng nữa trùm kín người Tùng. Rồi cùng lúc ba người đội tung đồng rạ lên, nhảy xổ vào. Những quả đấm bổ xuống tới tấp. Một tiếng gằn trong cổ họng:

- Nhớ là những cuộc họp sau phải cầm mồm đi!

- A...

Tùng rít lên, rồi vung tay đấm ra cả bốn xung quanh. Nhưng vô hiệu, vì mắt mở không được, cay xè, bóng rắt. Tùng chỉ lơ mơ thấy những bóng người loang loáng, nháo nhào, chạy loảng ngoảng quanh mình. Tùng húc đầu vào cái bóng đen thui phía trước định mở đường máu, thì một nắm tro nữa lại hắt vào mặt anh? Thành linh có tiếng kêu the thé trên đường sỏi, khiến mấy cái bóng đen đang đan dệt quanh người Tùng bỗng hú lên một tiếng như hiệu lệnh của lũ người ăn lông ở lỗ, rồi chúng nhảy nhoáng nhoáng qua mương nước, chạy vun vút xuôi cánh đồng.

Tất cả sự việc diễn ra chỉ chừng ba phút.

Tùng ngồi bệt xuống, lấy tay áo lau mặt. Tròng mắt bị ngấm tro càng cay xót, bóng như táp lửa. Nước mắt chảy ra giàn giụa. Nỗi uất ức đã đến độ căm giận khiến Tùng bật khóc. Anh không thể nào nghĩ được mình lại bị làm nhục ghê gớm thế này. Tiếng Minh gọi lạc giọng trên đường:

- Anh Tùng, anh Tùng đâu rồi? Trời đất ơi, mau lên Đào.

Vừa chạy bậm bạch, Minh vừa gọi rồi rít. Rồi cô nhào người đến chỗ Tùng đang ngồi, hai tay áo vẫn lau lau dụi dụi, Minh ôm lấy vai Tùng, nâng mặt anh lên và cô càng kêu rú. Cả mặt mũi, đầu tóc, áo quần Tùng bết đặc tro bếp, khiến người anh là một khối đen thui, râm lã như vừa chui ở tổ quỷ ra! Nhưng Minh càng kinh hãi khi Tùng gạt tay cô ra, đứng vung dậy nói dần giọng:

- Thì ra các cô lừa tôi!

Rồi Tùng thập thò bước đi, tay vẫn đưa lên dụi mắt, như không còn gì để nói với người con gái mà vừa lúc này mình đã đòi hỏi cuồng nhiệt nữa. Minh lặng đi như chết đứng. Đào vừa hào hển chạy tới, nghe vậy, liền ngồi thụp xuống khóc nức lên. Minh bỗng dậm chân, vừa khóe vừa gọi.:

- Anh Tùng, anh điên rồi à? Đứng lại đã.

Tùng vừa dừng lại, thì Minh đã nhào tới vỗ lấy vai anh mà lắc, nói như nước xối:

- Anh bảo ai lừa anh? Em với cái Đào mà lừa anh à? Thế thì anh giết chúng em đi! Quân lừa lọc còn để sống làm gì cho bản mặt, giết đi ối giờ đất ơi, làm phúc phải tội!

Minh khóc, tiếng vỡ ra, cùng uất ức nghẹn ngào. Tùng đứng trơ ra. Anh rất sợ tiếng khóc của phụ nữ. Minh vừa khóc tức tưởi, vừa nói đứt quãng.

Từ chỗ Tùng, cô vừa đi châng lạng về đến cổng, đã thấy Đào đứng bên bụi găng chờ. Minh bỗng chợt dạ, tưởng Đào bám gót mình theo dõi, đã biết hết chuyện mình với Tùng. Nhưng Đào không để ý về ngưỡng cửa bạn, mà sốt ruột nói ngay những nghi vấn đang khiến cô hoảng hốt. ấy là theo kế hoạch lúc đầu

người ta bắt Đào nhả Tùng ra chỗ hẹn, để có người đến gặp Tùng nói chuyện theo cách mặc cả trước mặt Đào cho Tùng dễ mềm lòng. Nhưng bây giờ người ta lại bảo Đào không được ra pữ, để người ta nói chuyện riêng với Tùng thôi. Vì thằng này rắn đầu, nên phải nói theo cách cứng rắn! Sau đây nếu nghe thấy có chuyện gì xảy ra, có ai đến hỏi Đào để điều tra, thì Đào phải chối là không biết gì cả, không hẹn hò với ai. Nghe vậy Đào hoảng quá, thấy chính mình đã sắp gây tội ác đến nơi! Cô lại chạy vội đi tìm Minh. Thì năm kia đã có chuyện tương tự vậy rồi. Ông Phan cũng là đảng viên hăn hoi, đã tố cáo đội trưởng, đội phó và thủ kho ở đội 1 ăn gian trong việc cân lợn gia công. Có mỗi một con, mà họ cân đi cân lại giao nộp đến ba lần. Buổi tối ông Phan nghe có tiếng gọi rất vui vẻ ở ngoài. Cổng, vừa chạy ra thì ba gã đàn ông nai nịt như ba toong đao phủ, ngang nhiên không cần giấu mặt, ra hiệu cho ông Phan không được kêu, rồi kèm ông ra giữa Đồng Chùa để dạy cho ông biết thế nào là lễ độ. Vậy mà rồi chịu. Cứ như chuyện đùa, không ai phân xử, vì không có chứng cứ, không bắt tận tay, không day tận trán, trên người lại không có thương tích. Sau lưng chỉ thấy vài vết tím tím như đánh gió. Thế thì ai tin ông! Họp chi bộ, ông Phan còn bị đội trưởng, đội phó phê bình là đặt điều bịa chuyện để làm vẩn bầu không khí đoàn kết nội bộ!

- Nhưng người ta ở đây là ai? Là những đứa nào? - Tùng hỏi gắt gỏng.

Minh gạt nước mắt, giọng đã cứng lại:

- Rồi em sẽ nói rõ. Mấy người này biết anh có võ, có sức, chứ không yếu ớt như ông Phan, nên người ta phải giấu mặt. Nhưng chúng em đã dám ra đây để xua đuổi họ, là không sợ họ rồi. Là vì anh, anh hiểu chưa? Em biết rồi em với cái Đào cũng sẽ bị dọa nạt, nhưng đến nước này thì chúng em không sợ. Đoàn thanh niên sẽ phải lên tiếng để nói lên sự thật. Lâu nay ở đây người ta coi thanh niên như trẻ con, như một lũ để sai vặt. Cần làm cái gì không công là huy động thanh niên. Cần vệ sinh đường sá, cổng rãnh để đón khách, huy động thanh niên! Tát Đầm Cò để bắt cá nộp cho các hội nghị của xã, thanh niên! Cả đến việc sục vào từng nhà diệt chó để phòng chó dại, cũng lại thanh niên! Nhưng chưa bao giờ thanh niên được góp ý phê bình cán bộ, đảng viên ở đây, vì đấy là việc nội bộ cần nói hẹp? Bây giờ phải đổi mới đi. Anh phải cứng rắn lên và không được gây sự vớ vẩn nghe chưa? Em chẳng cần biết anh võ vế thế nào, nhưng nếu anh lại đi gây chuyện đánh nhau để trả miếng thì không ai ủng hộ anh đâu. Đào lại đây, không thèm khóc nữa! Hai người nói chuyện với nhau đi! Bây giờ mà còn hiểu lầm nhau, để người khác xúi bẩy thì rồi tan nát cuộc đời mà không biết. Rồi sẽ thù hằn nhau đến kiếp nào nữa? Xé cha nó ra. Phải tự quyết lấy mình. Nói chuyện với nhau đi! Tao lên kia tao chờ, rồi tao về ngủ với mày, chứ không đêm nay mày sẽ bị lôi thôi.

Minh quay sang cầm chiếc khăn mùi-soa trên tay Đào đưa cho Tùng:

- Lau mặt đi, toàn tro trấu như ông ba bị ấy! Nhưng chính người ta đã tự bôi tro trát trấu vào mặt họ, chứ không phải là anh!

Minh dúi khăn vào tay Tùng, đẩy Đào vẫn đang đứng ử rữ lại, rồi thông thả bước lên đường. Cái dáng mập tròn của cô bỗng hoạt bát và phúc hậu lạ lùng. Cầm cúi đi một đoạn xa, tới đầu dốc sỏi, Minh mới quay lại. Trăng đã khuất vào dãy núi đen thẫm phía tây, trời chỉ còn sáng mờ mờ, nhưng Minh vẫn nhìn thấy hai bóng người dưới kia cứ công khai và đàng hoàng đứng giữa bờ cỏ, nhưng đã chập vào nhau làm một! Và

hai mảng lưng cứ xiết lấy nhau, đang vặo, vặo vặo?

Minh đưa tay ôm lấy ngực mình bỗng cồn lên bồi hồi, ôm lấy đôi má đang nóng như hơi lửa. Minh khẽ nhắm đôi mi đã lòa nhòa dập dính ướt. Một cái rùng mình thấm vào tận tim. Em khóc!

Nhưng ngày giáp hạt 1988.

NGUYỄN KHẮC TRƯỜNG

Nguồn: <http://vnthuquan.net>
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: Mã Hà Nội
Được bạn: Thành Viên VNthuquan đưa lên
vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003